

Dịch giả: Nguyễn Thành Phước
Làm ebook: Dâu Lê

TAM SINH TAM THỂ

CHẨM THƯỢNG THƯ

SÁCH GỖI DẦU GIƯỜNG

ĐƯƠNG THẤT CÔNG TỬ

A detailed illustration of a woman in traditional Chinese clothing, shown in profile. She has long, dark hair styled in an elaborate updo with a decorative hairpin. She is wearing a white robe with red and blue accents, including a red sash and a blue skirt. The background features stylized branches with small red flowers, typical of traditional Chinese ink wash painting.

Chăm thượng thư

(Tập 1)



Chăm thương thư (Tập 1) – Tái bản



Tác giả: Đường Thất Công Tử



Dịch giả: Nguyễn Thành Phước



Số trang: 464



Kích thước: 14,5 x 20,5 cm



Ngày xuất bản: 10-07-2013



Giá bìa: 109.000 đ



Công ty phát hành: Quảng Văn



Nhà xuất bản: NXB Văn Học



Chụp pic: chuonchuonot2013



Type

hainuatraitim: Phần 1: Chương 1-2
Phuong Trang (Meofiona): Phần 1: Chương 3-4

Giang Huong (bluemoon510): Phần 1: Chương 5-6

Hien: Phần 2: Chương 1-3

Tigt123: Phần 2: Chương 4-5



Beta: Tang Tử



Làm ebook: Dâu Lê



Nguồn ebook: <http://www.luv-ebook.com>

STENT

Sách - Truyện - Ebook Ngôn Tình

Giới thiệu

Tam Sinh Tam Thế - Châm Thượng Thư nằm trong hệ liệt “Tam sinh tam thế”, viết về Phụng Cửu (cháu gái Bạch Thiên) và Đông Hoa Đế Quân (hai nhân vật đã xuất hiện trong “Tam sinh tam thế - Thập lý đào hoa”). Tam Sinh Tam Thế - Châm Thượng Thư là một câu chuyện vô cùng hấp dẫn, độc đáo và đặc sắc. Với văn phong dí dỏm, hài hước mà không kém phần sâu lắng, Đường Thất Công Tử đã khắc họa nên cực kỳ rõ nét hình ảnh một Phụng Cửu nghịch ngợm, một Đông Hoa quái tính cùng những màn “oan gia” gặp gỡ đầy bất ngờ thú vị và những tình tiết rất lãng mạn. Tam Sinh Tam Thế - Châm Thượng Thư hứa hẹn sẽ mang đến cho độc giả nhiều trải nghiệm khó quên.



Duyên phận rốt cuộc là thế nào?

Đông Hoa Đế Quân năm ấy chỉ là tiện tay cứu nàng.

Nhưng từ đó, trong tim nàng, trong mắt nàng chỉ có bóng hình Đế Quân tài hoa anh tuấn.

Nàng thân là nữ vương Thanh Khâu, lại hạ mình vào làm nữ tỳ trong phủ của Đông Hoa. Mấy trăm năm cực khổ, khoảng cách gần nhất chỉ là nàng quét dọn bên này ao, chàng câu cá bên kia ao.

Cơ hội trời cho, nàng cứu chàng một mạng, được chàng cưng sủng nhưng mất tiên thuật khiến nàng chỉ còn là con vật không thể biến hình, không thể nói, chỉ biết lặng lẽ bỏ đi trước ngày thành hôn của chàng với người con gái khác.

Hai nghìn năm sau, chàng vẫn độc thân, đặc biệt thích xuất hiện trước mặt nàng làm nàng phải khổ công chạy trốn.

Nhưng Phượng Cửu càng chạy càng gần, càng tránh càng gặp...

Duyên phận chỉ có thể nói là rất khó đoán.



Về tác giả

ĐƯỜNG THẤT CÔNG TỬ

Khi còn học trung học đã đọc sách của Oscar Wilde, trong đó có một câu khiến tôi luôn ghi nhớ. Ông nói, một người muốn trở lại tuổi thanh xuân chỉ cần làm lại những việc ngốc nghếch đã từng làm là đủ rồi. Bây giờ mỗi ngày tôi đều làm những việc ngốc nghếch khiến mình tươi trẻ, nhưng cũng cảm thấy cứ tiếp tục tươi trẻ mãi thế này thực sự không hay.

Các tác phẩm của Đường Thất Công Tử đã được Quảng Văn phát hành tại Việt Nam: “Tam sinh tam thế - Thập lý đào hoa”, “Hoa tư dẫn” và artbook “Tam sinh tam thế - thập lý đào hoa”.



Mục lục

[Mở đầu](#)

[Phần 1: Bồ đề vãng sinh](#)

[Chương 1](#) [Chương 2](#) [Chương 3](#)

[Chương 4](#) [Chương 5](#) [Chương 6](#)

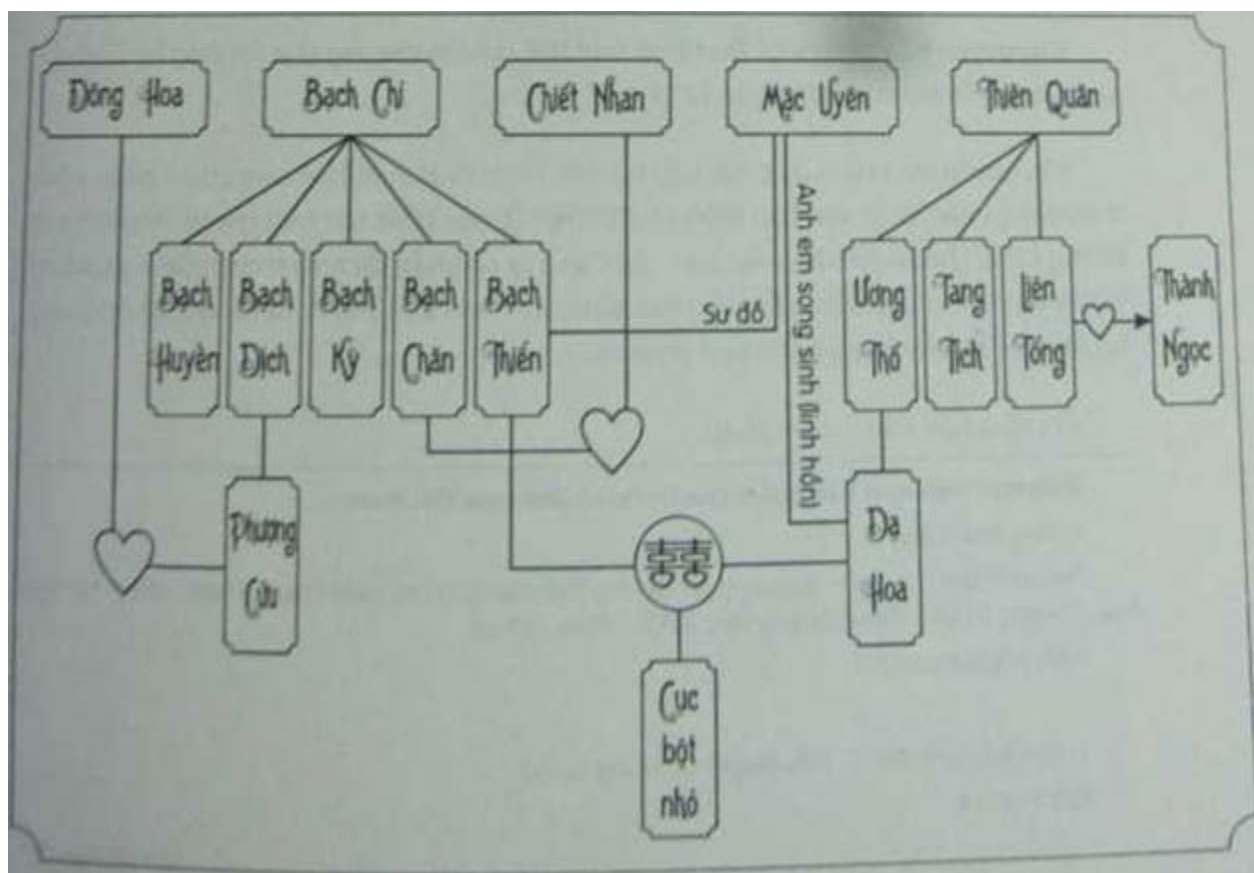


[Phần hai: Cốc Phan Âm](#)

[Chương 1](#) [Chương 2](#)

[Chương 3](#) [Chương 4](#) [Chương 5](#)





Mở đầu

Tháng ba cỏ xanh tận chân trời, tháng tư oanh vui chao cánh, bên ngoài Đông hải vạn trùng khơi, rừng đào mười dặm đang độ trở hoa, hoa bạt ngàn tầng tầng rực rỡ, một bức gấm thêu lộng lẫy giữa càn khôn.

Thiên tộc ở Cửu Trùng Thiên liên hôn với cửu vĩ Bạch hồ tộc ở Thanh Khâu, các bậc tôn trưởng hai tộc thông dong nghị đàm hết ngày này sang ngày khác, trải qua hai trăm hai mươi ba năm nghị đàm gian nan, cuối cùng đại hôn được ấn định vào một ngày đầu năm.

Ngày lành được lựa chọn công phu, đúng vào tiết cuối xuân hoa đào nở rộ.

Tân lang cùng tân nương sau những lận đận kéo dài hơn hai trăm năm đến nay mới viên mãn thành thân chính là thái tử Dạ Hoa của Cửu Trùng Thiên và thượng thần Bạch Thiên, để cơ^[1] của Thanh Khâu.

[1] Đế cơ: cách gọi tôn kính đối với nữ vương.

Cả tứ hải bát hoang^[2] đã sớm chờ đợi đại hôn lễ này từ lâu, chúng tiên lớn nhỏ ai nấy đều đoán Lão Thiên Quân hẳn sẽ tổ chức hôn lễ này tưng bừng, long trọng nhất bậc. Ngoài cách đó ra, mọi người không thể nghĩ ra được ngài còn cách nào khác để thể hiện quân uy của mình.

[2] Tứ hải bát hoang: chỉ bốn biển và tám vùng lục địa.

Mặc dù vậy, khi thấy đoàn đón dâu trùng trùng như sóng từ Thiên giới cuộn cuộn tiến vào Thanh Khâu, xuất hiện trên bờ biển Vãng Sinh trên núi Vũ Trạch, Mê Cốc Tiên Quân cảm chiếc khăn đứng ở bờ bên kia cảm thấy có vẻ mình chưa đánh giá đúng Thiên Quân.

Đoàn đón dâu không phải là đông, mà vô cùng, vô cùng đông, kéo dài bất tận, hùng hậu không thể tưởng tượng.

Mê Cốc Tiên Quân trước nay luôn theo hầu bên cạnh thượng thần Bạch Thiên, là vị địa tiên sống ở trong Thanh Khâu đã lâu nên cũng hiểu nhiều biết rộng.

Theo luật lệ Thiên giới, tân lang không đi đón tân nương, việc này do huynh trưởng tân lang đảm trách.

Mê Cốc nghĩ, Mặc Uyên có thể coi là huynh trưởng của thái tử Dạ Hoa, vì vậy vị tôn thần này xuất hiện trong đoàn đón dâu là hợp tình hợp lý.

Tôn thần xuất hành, tùy tùng theo hầu phải là các vị thần tiên bậc cao, nhưng lại không được quá cao, vậy thì xem ra, Ti Mệnh Tinh Quân, vị tiên chuyên quản vận mệnh người trần, “ăn lương” của Nam Cực Trường Sinh Đại Đế trên Thiên giới, theo hầu cũng là hợp tình hợp lý.

Còn Liên Tổng Thần Quân con trai thứ ba của Thiên Quân quanh năm xuất quỷ nhập thần đi đằng trước Ti Mệnh chính là tam thúc của thái tử, hình như không có phận sự ở đó, chắc là đến góp vui.

Mê Cốc suy nghĩ rất lâu, tại sao ba vị tôn thần phúc khí dồi dào đó cũng xuất hiện trong đoàn đón dâu, nghĩ mãi cũng tìm ra được vài nguyên do.

Nhưng vị tiên tóc trắng áo choàng tím đi bên cạnh Mặc Uyên, là người đã ở ẩn mười mấy vạn năm như lời đồn đại, vốn không vạn bất đắc dĩ không dễ bước chân khỏi Cửu Trùng

Thiên, chỉ thỉnh thoảng xuất hiện trong những bức họa hoặc vài yến tiệc cực lớn, người khiến hậu thế luôn hoài niệm, Đông Hoa Đế Quân tại sao cũng xuất hiện trong đoàn đón dâu?

Mê Cốc vất óc suy nghĩ nhưng nghĩ mãi cũng không ra.

Ở bờ biển bên này, cách cả mặt biển Vãng Sinh trùng trùng sóng biếc, mặc dù mắt rất tinh, nhưng Mê Cốc cũng không nhìn rõ gì hơn.

Đoàn đón dâu rầm rộ, khí thế ngút trời tiến đến vịnh Nguyệt Nha, nhưng chưa vượt biển ngay, mà dừng lại bên bờ biển, hàng tiểu tiên nga đi cuối đoàn lần lượt tiến lên chuẩn bị ẩm chén, sắp xếp chỗ ngồi để các vị tôn thần nghỉ chân.

Biển Vãng Sinh xanh ngắt, gió hiu nhẹ, hoa vũ thời bờ bên này cố vớt vát khí xuân muộn cuối cùng từ từ nảy ra những nụ non xanh biếc.

Tam điện hạ của Thiên giới, tam thúc của tân lang, Liên Tổng Quân lơ đãng mở nắp chén trà, thông dong nói với Ti Mệnh đứng bên: “Trước khi khởi hành bản quân có nghe nói Thanh Khâu thật ra có hai vị đế cơ, ngoại trừ Bạch Thiên sắp phải gả cho Dạ Hoa, hình như còn có một hậu bối nữa thì phải?”.

Ti Mệnh mặc dù có địa vị thấp hơn Đông Hoa Đế Quân rất nhiều, nhưng có may mắn cùng Đông Hoa Đế Quân được mệnh danh là hai bộ toàn thư sống của Cửu Trùng Thiên. Chỉ có điều, Đông Hoa Đế Quân là bộ pháp điển^[3] toàn thư sống, còn Ti Mệnh lại là bộ bát quái toàn thư sống, nổi tiếng bởi biết rõ bí mật ba đời tổ tông của cả những người không mấy quen biết.

[3] Những tác phẩm kinh điển của Phật giáo.

Bộ bát quái toàn thư sống đang thấy bức bối suốt cả buổi sáng bởi không khí trang trọng của đoàn đón dâu kéo dài mười dặm, lúc này, đã có cơ hội mở miệng, mặc dù nôn nóng muốn nói chuyện phiếm, nhưng mặt vẫn làm bộ trịnh trọng, chấp tay vái, thi lễ đầy đủ, mới từ tốn cất lời: “Tam điện hạ nói phải, Thanh Khâu thực sự có hai vị đế cơ. Vị nhỏ tuổi kia chính là tôn tử duy nhất của nhà họ Bạch, mang hai dòng máu bạch hồ và xích hồ, cả tứ hải bát hoang chỉ có duy nhất một hồ ly chín đuôi lông đỏ, là điện hạ Phượng Cửu. Thiên tộc có ngũ phương ngũ đế, nước Thanh Khâu cũng có ngũ hoang ngũ đế, bởi vì thượng thần Bạch Thiên sớm muộn cũng gả vào Thiên tộc, cho nên hai trăm năm trước, thượng thần đã trao đế vị của Thanh Khâu cho cháu gái là điện hạ Phượng Cửu. Khi kế vị, tiểu điện hạ lúc ấy chỉ mới ba vạn hai nghìn tuổi, Bạch Chi Đế Quân thậm chí còn có ý để điện hạ Phượng Cửu kế thừa ngôi vị cao nhất Thanh Khâu, tuổi trẻ mà quyền cao chức trọng như vậy, có điều... cũng hơi kỳ lạ”.

Tiểu tiên nga bước tới rót trà, Ti Mệnh dừng lại, bung chén trà bốc khói đưa lên miệng, qua làn khói mờ, đưa mắt liếc Đông Hoa ngồi bên cũng đang lặng lẽ uống trà.

Liên Tống hình như được khơi hứng, tựa vào ghế đá giờ tay ra hiệu, nheo mắt cười cười: “Nói tiếp đi”.

Ti Mệnh gật đầu, nghĩ một lát, lại tiếp: “Thật ra tiểu tiên đã biết điện hạ Phượng Cửu từ lâu, khi đó, điện hạ mới khoảng hai vạn tuổi, lúc nào cũng ở bên Bạch Chỉ Đế Quân, bởi là cháu gái duy nhất nên rất được cưng chiều, tính cách vì thế cũng rất hiếu động, những chuyện như câu cá, bắt chim đương nhiên khỏi bàn, còn thường thích trêu chọc người khác, ngay tiểu tiên cũng bị điện hạ đùa giỡn mấy lần. Nhưng ...”. Ti Mệnh dừng lại một chút, “Hơn hai trăm năm trước điện hạ đã xuống Phàm giới một lần, đi mấy chục năm, sau khi trở về không biết tại sao lại trầm lặng hơn nhiều. Nghe nói, ngày từ Phàm giới trở về, điện hạ mặc một bộ tang phục. Hơn hai trăm năm trôi qua, điện hạ cũng đã trưởng thành, vì được nuôi dưỡng để trở thành nữ vương, có lẽ cũng vì lo lắng điện hạ không có người ở bên phò trợ, cho nên một trăm năm qua Bạch Chỉ Đế Quân đã chọn cho điện hạ vài vị hôn phu, nhưng điện hạ ...”.

Liên Tống sốt ruột hỏi: “Nàng ta thế nào?”.

Ti Mệnh lắc đầu, ánh mắt như vô tình liếc về phái Đông Hoa Đế Quân, tỏ vẻ tươi cười, nói: “Thật ra cũng không có gì, chỉ là điện hạ một mực cho rằng mình đã xuất giá, dù phu quân đã qua đời, nhưng cũng không thể tái giá. Hơn nữa lại nghe nói hơn hai trăm năm nay, điện hạ chưa một ngày gỡ chiếc trâm hoa trắng khỏi mái tóc, cũng chưa lúc nào bỏ tang phục”.

Liên Tống chống cằm tựa vào ghế đá: “Nghe người kể, ta lại sức nhớ bảy mươi năm trước cơ hồ đã xảy ra một chuyện, Thương Di Thần Quân ở núi Chúc Việt thành thân, hình như có liên quan đến Thanh Khâu?”.

Ti Mệnh nghĩ một lát, muốn đáp, nhưng thượng thần Mặc Uyên ngồi bên cạnh im lặng này giờ đã lên tiếng, giọng thanh sắc lạnh lùng: “Chỉ là Bạch Chỉ muốn gả Phượng Cửu cho Thương...”. Ti Mệnh bên cạnh vội nhắc: “Thương Di”. Mặc Uyên nói tiếp: “Gả cho Thương Di, sai trối Phượng Cửu đưa lên kiệu hoa, Phượng Cửu tức giận, đêm đó liền hủy hoại Thần Cung của núi Chúc Việt mà thôi”.

Hai chữ “mà thôi” từ miệng Mặc Uyên thốt ra nhẹ tựa mây bay, Ti Mệnh nghe mà tim đập chân run. Chuyện này quả thực Ti Mệnh không biết, cảm thấy nên tiếp lời, nhưng đắn đo mãi cũng chỉ thốt lên một tiếng “Ồi...” thật dài.

Liên Tống tay cầm quạt, mỉm cười, ngồi thẳng người, nói với Mặc Uyên: “Vậy là đúng rồi, ta nhớ có ai đó kể với ta, hôn lễ năm xưa hình như ngài còn làm chủ hôn. Theo lời kể thì Thương Di Thần Quân lại thật lòng yêu Phượng Cửu, vị tân nương chưa bái đường, còn làm loạn Thần Cung của mình, đến nay cung điện được tu sửa lại vẫn còn treo mấy bức họa của Phượng Cửu, Thương Di vẫn ngày ngày nhìn ngắm nhớ cố nhân”.

Mặc Uyên không nói thêm nữa, Ti Mệnh lại than: “Nhưng yêu là một chuyện, có được yêu lại hay không lại là chuyện khác. Tiểu tiên còn nghe nói Tần Cơ ở núi Chung Hối si mê tứ ca Bạch Chân của thượng thần Bạch Thiển, nhưng làm gì có gan tranh giành với thượng thần Chiết Nhan”.

Gió thổi, những bông hoa vũ thời không ngừng lay động. Mấy vị tôn thần dáng vẻ trang nghiêm chuyện phiếm xong, ai về chỗ nấy, có vị nghỉ ngơi, có vị thưởng trà, có vị ngắm cảnh. Nhưng mấy tiểu tiên đứng hầu bên cạnh nghe lỏm được câu chuyện bí mật như thế, không sao giữ được bình tĩnh, ai nấy hưng phấn đỏ cả mặt, nhưng lại không dám bàn tán ra miệng, chỉ đưa mắt nhìn nhau thăm trao đổi, bên bờ biển Vãng Sinh lúc này chỉ toàn những ánh mắt “đăm đăm”.

Một tiểu tiên biết ý đưa cho Ti Mệnh chén trà để nhuận giọng, Ti Mệnh Tinh Quân dùng nắp gậy vụn trà nổi trên mặt chén, ánh mắt lượn mấy vòng rồi lại liếc sang Đông Hoa Đế Quân, khẽ nhíu mày, tư lự.

Liên Tổng xoay chén trà trong tay, cười hỏi: “Ti Mệnh, hôm nay ngươi bị máy mắt hả, sao cứ liếc Đông Hoa thế?”.

Đông Hoa Đế Quân ngồi cách đó hai trượng^[4] đặt chén trà xuống, hơi ngược mắt lên, Ti Mệnh ngượng ngùng cười khan hai tiếng, mở miệng định nói thì “ào” một tiếng, mặt biển bỗng bùng lên một cơn sóng lớn.

[4] Đơn vị đo chiều dài cổ của Trung Quốc, tương đương 3,3 mét.

Ngọn sóng dâng cao mười trượng rồi tản ra lấp loáng trong nắng sớm, bên bờ vịnh Nguyệt Nha bỗng xuất hiện một mỹ nhân xiêm y trắng muốt.

Suối tóc đen nhánh của mỹ nhân vắt trên cánh tay để trần trắng tuyết, trên mái tóc cài chiếc trâm hoa cũng màu trắng, xiêm y của nàng cơ hồ không thấm nước, dường như còn bay nhẹ trong gió mai, trên người nàng hầu như không dính hạt nước. Suối tóc đen lại ướt đẫm, vài sợi tóc mai dính vào má, cổ vẻ rất lạnh, nhưng khóe mắt cong cong lại vô cùng ấm áp, nàng mỉm mỉm nhìn Ti Mệnh Tinh Quân vừa rồi còn buồn chuyện rôm rả.

Ti Mệnh tay chân luống cuống bưng chén trà che mặt, Liên Tổng đưa chiếc quạt trong tay cho Ti Mệnh: “Mặt ngươi quá to, chén trà không che hết, dùng cái này đi”.

Ti Mệnh mặt đầy khó xử, mấy lần định quỳ xuống, mặt nặn ra một nụ cười vô cùng đau khổ: “Không biết điện hạ Phượng Cửu du thủy đến đây, vừa rồi tiểu tiên lỡ mồm, xin điện hạ niệm tình quen biết bấy lâu, lượng thứ cho tiểu tiên”.

Mặc Uyên liếc nhìn Phượng Cửu hỏi: “Người ẩn mình dưới biển Vãng Sinh làm gì thế?”.

Phượng Cửu toàn thân xiêm y trắng muốt, đứng trên mặt nước yên tĩnh, đoan trang trả lời: “Rèn luyện sức khỏe ạ”.

Mặc Uyên cười nói: “Vậy người lên đây làm gì? Phải chăng muốn hù dọa Ti Mệnh một phen?”.

Phượng Cửu ngập ngừng, nhìn về phía Ti Mệnh đang khỏ sở quỳ trên đất: “Người vừa nói, vị Tàn Cơ nào đó ở núi Chung Hồ, thích tiểu thúc của ta thật sao?”.

“...”.



Phần 1: Bò đê vãng sinh

Thời gian như nước chảy, tính ra hai nghìn bảy trăm năm đã trôi qua, có quá nhiều

chuyện xảy ra trong quãng thời gian dài đặc đó, rất nhiều chuyện còn nhớ được, rất nhiều chuyện trước đây vẫn nhớ, nhưng lại không muốn nhớ, nhớ nhớ quên quên, những gì nhớ được cũng đã trở thành quên lãng.

Ấn dật ở Thanh Khâu hơn hai trăm năm không hẳn được coi là yên tĩnh, nhưng trong hai trăm năm này cũng rất khó để nàng nhớ đến Đông Hoa, nhưng khi đến Cửu Trùng Thiên thì không muốn gặp chàng cũng khó. Thấy Đông Hoa không hề nhận ra mình, nàng thăm nghĩ như vậy cũng tốt.

Nàng với Đông Hoa ứng với câu Phật ngữ kia, nói không được, nói không được, nói nhiều là sai, nói nhiều là họa.

Chương 1

1.

Về sau có một ngày, khi cây bồ đề vãng sinh trong cung Thái thần trở đầy hoa, những chùm hoa tựa đám mây bay trên đầu tường, Đông Hoa nhớ lại lần đầu tiên gặp Phượng Cửu.

Khi đó, chàng không có ấn tượng gì về nàng. Là vị tôn thần lánh đời vạn năm trong cung Thái Thần, những điều có thể thu hút ít nhiều chú ý của chàng chỉ có sự sai lệch của bốn mùa, sự thay đổi của nhật nguyệt và những kiếp nạn của tạo hóa.

Mặc dù được Thiên Quân năm lần bảy lượt mời rời cung Thái Thần đi đón dâu cho thái tử Dạ Hoa, nhưng chàng hầu như không mấy bận tâm. Đương nhiên, cũng không nhớ lắm cô thiếu nữ từ dưới biên Vãng Sinh đội sóng mà lên, có giọng nói trong trẻo như mưa bụi đầu xuân. Cũng không nhớ giọng nói trong trẻo đó cố nén cười đó, hỏi Ti Mệnh: “Vị Tàn Cơ nào đó ở núi Chung Hồ thích tiêu thức của ta thật sao?”.

Đông Hoa thực sự có chút ấn tượng với Phượng Cửu là ở trong yến tiệc thành hôn của Dạ Hoa.

Đại hôn lễ của thái tử Thiên tộc, tân nương lại là thượng thần Bạch Thiên – người mà tứ hải bát hoang phải tôn kính gọi là cô cô, đương nhiên phải khác thường. Thần tiên trên Thiên giới phân thành cửu phẩm, trừ những vị thuộc Thiên tộc, may mắn được mời dự yến chỉ có mười vị chân hoàng, chân nhân^[1] và hai, ba chục vị linh tiên ngũ phẩm trở lên.

[1] Chỉ người tu hành đắc đạo.

Điện Tử Thanh ráng mây sáng rực, khai yến cũng đã khá lâu.

Thiên Quân đời nay vốn kiêu ngạo, bất luận yến tiệc gì, qua ba tuần rượu sẽ mượn có tửu lượng kém cáo từ, cho dù tiệc cưới của cháu ruột cũng không ngoại lệ.

Còn tân lang Dạ Hoa mình vận hỷ phục tửu lượng vốn kém, tối nay lại càng kém, rượu chưa quá ba tuần đã phải nhờ một tiểu tiên dìu về cung Tây Ngô. Mặc dù Đông Hoa nhìn thấy thái tử cơ hồ đã say đến tưởng chừng sắp ngã xỉu nhưng bước chân vẫn ngay ngắn.

Nhị vị thần tiên vừa ra khỏi điện Tử Thanh không lâu thì mấy vị chân hoàng cũng lần lượt tìm có cáo lui, các vị trưởng bối đã cáo từ, không khí bữa tiệc thoái mái không ít. Đông Hoa xoay chén rượu đã uống cạn trong tay, cũng định ra về, để cho các tiểu tiên bên dưới đang ngồi ngay ngắn, cố giữ lễ được thoải mái thưởng thức yến tiệc.

Đang định hạ chén đứng lên, vừa ngược mắt chợt nhìn thấy ở cửa điện không biết từ lúc nào xuất hiện một chậu hoa câu tô ma. Đằng sau khóm hoa vàng nhạt thấp thoáng bóng thiếu nữ áo trắng ẩn mình đang khom lưng cúi đầu, một tay nâng váy, một tay bưng chậu hoa che mặt, nghiêng người lần theo chiếc cột ở góc tường, lén lút di chuyển từng bước về phía bàn tiệc.

Đông Hoa dựa vào thành ghế, tìm một tư thế thoải mái, lại ngồi xuống chiếc ghế tử kim^[2].

[2] Một loại khoáng sản có hàm lượng vàng khoảng 58,5%.

Trên sân khấu vừa kết thúc một vũ khúc, thiếu nữ áo trắng va chỗ nọ đụng chỗ kia, cuối cùng cũng tìm được một ghế trống, ló đầu ra thận trọng nhìn tứ phía, khi đã chắc chắn không bị ai chú ý, liền nhanh như chớp ló mắt khỏi chậu hoa câu tô ma, thừa dịp mọi người đang nhìn lên sân khấu, vỗ tay tán thưởng, nàng vừa thản nhiên ngồi xuống ghế vỗ tay phụ họa khen hay, vừa thò chân đá chậu hoa phía sau xuống gầm bàn.

Chưa giấu được, lại đá tiếp.

Vẫn không giấu được, lại đá tiếp.

Cú đá cuối cùng quá mạnh, cả chậu hoa câu tô ma xui xẻo bay qua chân bàn, vượt qua đầu các vũ cơ trên sân khấu, bay thẳng về phía Đông Hoa lúc đó còn chưa kịp đứng lên ra về.

Chúng tiên kinh ngạc kêu một tiếng, chậu hoa dừng lại cách trán Đông Hoa ba thốn^[3].

[3] Đơn vị đo chiều dài cổ Trung Hoa, tương đương 3,3 centimét.

Đông Hoa một tay chống cằm, tay kia giơ ra bắt lấy chậu hoa giữa không trung, cúi nhìn về phía “thủ phạm”.

Ánh mắt của chúng tiên cũng theo ánh mắt Đông Hoa nhất loạt dồn vào đó.

“Thủ phạm” ngậy người một lát rồi lập tức nhanh nhẹn ngoảnh đầu đi, vừa chân thành vừa nghiêm túc hỏi vị tiên áo nâu bên cạnh: “Mê Cốc, sao ngươi nghịch ngợm thế, lại tùy tiện đá chậu hoa vào đầu người ta?”.

Sau bữa tiệc, tiểu quan theo hầu Đông Hoa mới cho chàng biết, thiếu nữ áo trắng, đầu cài hoa trắng tên là Phượng Cửu, là vị đế cơ nhỏ tuổi của Thanh Khâu.

Đại hôn lễ của thái tử Dạ Hoa tung bừng náo nhiệt suốt bảy ngày.

Sau bảy ngày lại là lễ hội ngàn hoa mỗi giáp (*sáu mươi năm*) tổ chức một lần, do Liên Tóng Quân đích thân chủ trì, vì vậy, rất nhiều vị thần tiên được mời dự tiệc cưới còn nán lại xem hội hoa, chưa vội ra về.

Cửu Trùng Thiên nổi tiếng thiêng liêng thanh khiết bây giờ chẳng còn lại mấy nơi yên tĩnh, chỉ có ao Phấn Đà Lợi^[4] của Nhất Thập Tam Thiên được coi như là nơi duy nhất còn yên tĩnh. Chắc vì ao này chẳng có mấy vị thần tiên dám đến gần quấy rầy.

[4] Phấn Đà Lợi: Âm Hán-Việt là Phân Đà Lợi (hoa sen trắng) nhưng ban biên tập điều chỉnh thanh điệu cho phù hợp với mỹ cảm của người Việt Nam.

Trong cái gọi là “không có vị thần tiên nào” lại không bao gồm thượng thần Bạch Thiển mới về làm dâu Thiên Tộc.

Mười bảy tháng tư, tiết trời ảm áp, thượng thần Bạch Thiển giúp cháu gái Phượng Cửu mở hai bữa tiệc nhỏ để gặp gỡ các trang nam tử, tìm đáng phu quân tài giỏi, bữa tiệc đường hoàng bày biện bên ao Phấn Đà Lợi.

Thượng thần Bạch Thiển mười bốn vạn tuổi được gả cho thái tử Dạ Hoa, luôn cảm thấy mình xuất giá vào tuổi ấy là thích hợp nhất, nên không khỏi lấy mình làm chuẩn để đánh giá người khác, suy đi tính lại vẫn cảm thấy Phượng Cửu mới hơn ba vạn tuổi quả thực vẫn còn nhỏ, chưa thích hợp để tính chuyện hôn nhân, nhưng nàng đã được nhị ca Bạch Dịch, phụ thân

của Phượng Cửu nhờ vả, nên không tiện từ chối, chỉ có thể hết lòng giúp cô cháu mở bữa tiệc gặp mặt xem có nam tử nào lọt vào mắt xanh hay không.

Nhưng dạo này Cửu Trùng Thiên rất náo nhiệt, chẳng có chỗ nào thích hợp để mở một bàn tiệc nhỏ lịch sự, trang nhã. Nghe nói Đông Hoa Đế Quân thường ngày luôn ẩn mình trong cung Thái Thần, rất ít khi ra ngoài, cho dù giết người phóng hỏa trước cung Thái Thần cũng chẳng ai bận tâm, Bạch Thiên suy nghĩ hồi lâu, quyết định bày tiệc bên bờ ao Phấn Đà Lợi cạnh cung Thái Thần.

Hôm đó lại có đến hai trang nam tử lần lượt đến xem mặt.

Tuy nhiên, hôm đó mọi người đều tính nhầm. Đông Hoa không chỉ ra khỏi cung, mà còn ở ngay bên ngoài cung. Chỉ cách chỗ bày tiệc chừng năm mươi bước, bị cây liễu sum suê bên bờ ao che khuất, thư thái nằm trên ghế trúc, dưới chân là chiếc cần câu bằng trúc tím, che mặt bằng cuốn kinh thư, vừa nhắm mắt dưỡng thần vừa ung dung chờ cá cắn câu.

Phượng Cửu thường thức xong bữa sáng, uống một tách trà, lễ mà lễ mễ rồi lâu mới đến Nhất Thập Tam Thiên.

Giữa làn nước xanh biếc nổi lên vô vàn đóa sen, đóa hoa nổi nhau trải dài vô tận, như đám mây trắng muốt trôi chìm vãn sen.

Bên cạnh bàn tiệc đã có một vị thần áo xanh nho nhã, thư thả phe phẩy chiếc quạt trong tay, thấy nàng chậm chậm đi đến, gập chiếc quạt đánh phạch một tiếng, nheo mắt cười.

Thực ra Phượng Cửu cũng không quen vị thần quân này, chỉ biết là thiếu chủ của một chi nào đó trong Thiên tộc, tĩnh tu ở tiên sơn nào đó nơi Phàm thế, tính tình cởi mở hòa nhã. Nếu nói đến nhược điểm, chàng chỉ có một nhược điểm là quá ưa sạch sẽ, không chịu nổi mấy người không tuân thủ lễ nghĩa, giờ giấc. Vì thế, nàng cố tình đến trễ nửa canh giờ.

Bữa tiệc này cũng chỉ là tiểu yến, không quá khách sáo lễ nghi, hai người hàn huyên một hồi rồi ngồi xuống.

Đông Hoa nằm khuất sau sau cây liễu gần đó, bị quấy rầy bởi những lời to nhỏ kia, giơ tay nhắc cuốn kinh thư trên mặt, nhìn ra, thấy cách một góc dương liễu chừng hơn năm mươi bước, Phượng Cửu hơi nghiêng đầu, cau mày nhìn khay gỗ hình rẽ quạt trước mặt.

Khay được bày kín, có một bầu rượu bằng ngọc Đông Lăng cùng vài món ăn màu sắc sặc sỡ.

Tiểu yến trên Thiên giới đã có lệ, mỗi khách một khay, thức ăn như nhau, nhưng rượu

được phân theo phẩm vị của từng người.

Vị thần áo xanh gấp chiếc quạt, gọt chuyện: “Khéo thật, gia tộc của tiểu tiên từ thượng cổ chuyên quản lễ nghi của Thần tộc, trước đây có nghe thượng thần Bạch Thiên nói, trong việc lễ giáo Phượng Cửu điện hạ cũng đạt đến cảnh giới...”.

Bốn chữ “vô cùng tinh thông” còn chưa kịp thốt ra, Phượng Cửu ngồi đối diện đã nhanh như gió giải quyết xong một đĩa chân giò, vừa dùng đũa gạt nốt chỗ nước tương cuối cùng trong đĩa, vừa nắc vừa hỏi: “Cũng gì cơ?”.

Trên khóe miệng còn dính chút nước tương.

Vị thần áo xanh thông thạo lễ giáo kia sững sốt nhìn nàng.

Phượng Cửu lấy trong tay áo ra chiếc gương nhỏ, vừa mở gương vừa lẩm bẩm nói: “Trên mặt ta có gì ư?”.

Nàng ngừng lại một chút: “A, đúng là có thật”.

Vậy là giờ ngay tay áo đưa lên chùi miệng. Ống tay áo trắng muốt lập tức bị dính vệt mỡ rõ mồn một.

Gương mặt vị thần áo xanh ư sạch sẽ bỗng tái xanh.

Phượng Cửu đưa gương lên soi kỹ lần nữa, soi xong coi như không có chuyện gì xảy ra, thần nhiên nhét vào trong tay áo, có lẽ trên tay còn dính ít dầu mỡ nên khung gương bằng gỗ tử đàn còn lem nhem mấy dấu tay mỡ màng.

Mặt vị thần áo xanh tím ngắt.

Đúng lúc hai giọt nước tương từ đầu đũa nhỏ xuống bàn đá.

Phượng Cửu cắn đũa, dùng ngón tay cạo, cạo không sạch, dứt khoát lấy ngay ống tay áo lau, lần này sạch ngay.

Bàn tay cầm khăn lụa chìa ra cho nàng khựng lại giữa không trung.

Hai người nhìn nhau một hồi, vị thần áo xanh mặt đã chuyển sang màu đen, khàn giọng nói: “Điện hạ cứ từ từ dùng, tiểu tiên còn có chút việc, xin phép đi trước, hôm khác lại hầu chuyện điện hạ”. Vừa dứt lời đã sải bước thật nhanh gần như chạy mất.

Đông Hoa bỏ quyển kinh thư trên mặt xuống, thấy Phượng Cửu tay cầm đĩa vẩy quyển luyện cáo biệt, trong đôi mắt sáng ngời chẳng có gì lưu luyện, lại còn long lanh như cười, giọng nói “eo éo” như bị bóp cổ: “Vậy hôm khác tái ngộ, nhưng đừng để người ta chờ lâu quá...”. Đến khi vị thần áo xanh kia biến mất, Phượng Cửu mới cười khúc khích, thông thả rút chiếc khăn mùi tay trắng thêu hoa vũ thời trong tay áo ra ung dung chùi tay, thuận tay vuốt lại những nếp gấp trên ống tay áo vừa bị đè lên bàn đá.

Suốt hai trăm năm qua chuyện thế này đã gặp rất nhiều, tài xua đuổi thần tiên muốn kết thân với Thanh Khâu của Phượng Cửu điện hạ có thể nói là đã đạt đến độ thần thông. Vị thần quân thứ hai lúc đến cũng tràn đầy trẻ hứng khởi, lúc đi cũng chuồn thật nhanh như bị ma đuổi, chỉ để lại chén, bát ngổ ngang trên bàn, trong ánh còn loang loáng màu mỡ.

Chưa đến một canh giờ ăn hết hai đĩa chân giò lớn, thấy bụng đầy anh ách, Phượng Cửu cầm chén trà quay lưng về phía ao Phấn Đà Lợi, vừa chiêm ngưỡng vẻ uy nghiêm tráng lệ của cung Thái Thần, vừa tiêu hóa thức ăn. Đông Hoa Đế Quân phía kia hình như có hai con cá nhỏ cắn câu, cuốn kinh thư trên tay cũng đã được giở đến trang cuối cùng, ngược mắt nhìn trời thấy nắng mỗi lúc càng gay gắt, liền dọn đồ hồi cung, thản nhiên đi qua tiểu yến bên bờ ao.

Phượng Cửu trầm ngâm cầm chén trà, bộ dạng như một bà lão, nghe thấy bước chân thông thả sau lưng, tưởng là Mê Cốc dạo gần đây ngày càng lẩm lòi, sức tỉnh nói: “Sao đến sớm thế, sợ ta đánh nhau với bọn họ à?”. Nói đoạn ngồi dịch sang ghế bên, lẩm bầm: “Khẩu vị của cô gần đây đến là kỳ quái, chọn được hai đám giống như mèo hen, ta cũng chẳng nhẫn tâm đâm cho họ vài quả, đã lừa hai vị đại thần yếu ớt chạy mất rồi, có điều ta đang mệt muốn chết đây”. Nàng bung chén trà im lặng một lát, “Người ngồi đây với ta một lúc, lâu lắm rồi không được thấy mặt trời mọc, lặn ở đây, lại thấy nhớ nhớ”.

Đông Hoa dừng bước, thấy Phượng Cửu vừa dứt lời liền ngồi xuống ngay sau nàng, chọn một trong hai ấm trà đặt trên bàn rồi tiện tay rót một chén trà lạnh nhuận giọng.

Phượng Cửu yên lặng một lúc, tâm trí nhất thời bị cuốn hút bởi ao sen trắng, lòng xao xuyến, xoay chiếc chén trong tay, giọng mơ màng: “Người ta bảo, mỗi bông sen trắng ở ao Phấn Đà Lợi này đều là do lòng người biến thành, những người chúng ta quen mặc dù không có ai là người phạm, nhưng Mê Cốc, người nói xem, có phải Thanh Đề cũng có một bông sen trắng ở đây?”. Đường như nghĩ một lúc, hỏi tiếp, “Nếu đúng, người nói xem là bông nào?”. Rồi lại thở dài thườn thượt như bà lão, “Người như chàng ...”. Cùng với tiếng thở dài, lại nhấp một ngụm trà.

Đông Hoa cũng cúi đầu nhấp thêm ngụm trà, chàng lảng máng nhớ ra Mê Cốc hình như là vị địa tiên thường đi cùng Phượng Cửu, xem ra nàng đã nhận nhầm người, Thanh Đề là ai, chàng chưa từng nghe nói.

Bóng cây đổ xuống, hai chân Phượng Cửu gác lên bờ ao, úp mở nói: “Nửa tháng trước, Tô Mạch Diệp ở Tây Hải mời tiểu thúc ta đến uống rượu, ta cũng đòi đi theo, lúc cười mây qua Phàm thế đó...”. Dừng một lát, lại tiếp: “Thì ra triều Tấn đã diệt vong, chính vào năm thứ bảy sau khi Thanh Đề qua đời”. Ngập ngừng rồi lại tiếp, “Ta đã sớm nhận ra triều đại đó không thể tồn tại lâu”. Lại thở dài, quay đầu, rót thêm trà, miệng còn lầm bầm, “Nghe nói loại trà Tô Mạch Diệp mới chế, tên là gì nhỉ, à, Bích Phù Xuân, cũng khá, sau này người đan giúp ta một cái sọt tre, lần sau đi Tây Hải, ta...”, vừa ngẩng đầu, câu nói mắc trong họng, nghẹn cứng, rồi kéo theo một cơn ho sặc sụa, ho xong vẫn giữ tư thế định rót trà, im bất mãi không nói gì nữa.

Ngón tay thon dài của Đông Hoa đặt trên nắp chén trà men sứ màu xanh nhạt, dưới ánh mặt trời lấp lánh, đến đầu ngón tay cũng lấp lánh phát sáng. Ánh mắt tĩnh lặng như vô tình dừng trên cái tay áo dính đầy nước tương của Phượng Cửu rồi lại chậm rãi hướng lên trên, nhìn gương mặt ửng hồng của nàng đã đỏ mọng vì ho, giống sắc lá đỏ ở Hỷ Thiện Thiên.

Dường như đã lấy lại tinh thần, khuôn mặt Phượng Cửu từ từ nở một nụ cười, mặc dù hơi thiếu tự nhiên, nhưng là một nụ cười thật sự, khách khí mở lời trước, khách khí thỉnh an: “Không biết Đế Quân ở đây, tiếp đón không được chu đáo, Thanh Khâu Phượng Cửu bái kiến Đế Quân”.

Đông Hoa nghe xong lời thỉnh an, ngược mắt nhìn nàng, bảo nàng ngồi, chờ nàng cúi đầu bước đến ngồi xuống ghế, chàng mới mở nắp chén trà gạt lá trà vừa chậm rãi nói: “Nhìn thấy ta, người ngạc nhiên lắm sao?”.

Phượng Cửu vừa rồi y lời bước đến coi như biết cư xử chừng mực, lúc này lại như ngạc nhiên thật sự, ngẩng đầu, môi mấp máy, nhưng vẫn nở một nụ cười khách khí xa cách: “Lại được gặp Đế Quân, lòng mừng khôn xiết, không ngờ lại khiến Đế Quân chê cười”.

Đông Hoa gạt đầu, coi như chấp nhận lời nàng nói, mặc dù người nào sáng mắt đều có thể nhận ra trong nụ cười cứng đờ đó khó tìm thấy cái gọi là “vui mừng khôn xiết”, chàng giơ tay rót thêm một chén nước lạnh cho nàng.

Hai người cứ ngồi như vậy, nhìn nhau không nói, quả thật hơi có chút ngượng ngập. Chớp mắt Phượng Cửu đã uống hết chén nước, đưa tay cầm quai ấm trà làm như chuẩn bị rót thêm trà cho mình. Đông Hoa ngược mắt nhìn, đúng lúc thấy chén trà không hiểu sao hơi nghiêng, chén trà nóng vừa rót đầy đổ thẳng vào vạt áo trắng muốt của nàng, để lại một vết ố lớn.

Đông Hoa đặt tay trên bàn đá, mắt nhìn nàng không chớp.

Chàng chẳng qua nhất thời nổi hứng, nhìn nàng thư thái ngắm mặt trời mọc của Thập Tam

Thiên có vẻ rất say sưa, chàng đã tưởng từ vị trí đó nhìn ra được phong cảnh đặc sắc nào, lại thấy nàng mời ngồi, liền tiện thể ghé lại. Lúc này bỗng thấy hứng thú thật sự, nhớ là nàng rất giỏi đóng kịch, có lẽ tưởng chàng cũng đến xem mặt nhưng ngại thân phận của chàng, không thể tùy ý đuôi khéo như hai vị kia, cho nên mới “thông minh” dùng khổ nhục kế, tự làm ướt áo mình để kiếm cớ bỏ đi. Chỗ trà đổ lên vạt áo vẫn còn bốc khói, chứng tỏ nó rất nóng, quả là nàng rất bạo gan.

Đông Hoa chống cằm, trầm nghĩ, bước tiếp theo có phải nàng định rút lui, quả nhiên thấy Phụng Cửu hai, ba lần phải vết trà trên áo, đương nhiên không phải được, vậy là ngần ngại, cung kính, khách khí, xa cách lại không giấu được sự vui mừng, đứng lên cáo biệt: “Ôi, nhất thời sơ ý, làm chuyện thất lễ, Phụng Cửu xin phép được cáo lui, hôm khác sẽ thỉnh giáo Đệ Quân về Phật lý, đạo pháp”.

Hương sen thanh khiết theo gió thoảng qua, Đông Hoa ngược mắt, đưa ấm trà cho nàng, thông thả nói: “Chỉ một chén trà có là gì, dùng luôn cả ấm này đi, vừa rồi ta cầm, đã làm nguội lạnh rồi, đổ hết lên xiêm áo của người lần nữa, như thế mới thật là thất lễ”.

“...”.

Đông Hoa Đệ Quân ở ẩn trong cung Thái Thần, xa lánh thế sự quá lâu, các vị thần tiên trẻ tuổi không có cơ duyên “thương thức” tài châm biếm sâu cay của chàng nhưng các vị thần tiên trưởng bối thì chẳng ai dám quên. Đông Hoa mặc dù luôn ít nói, nhưng lời nào nói ra cũng sắc bén như thanh kiếm trong tay chàng.

Tương truyền một vị thiếu chủ khá hung hăng của Ma tộc nghe nói về chiến tích của Đông Hoa ghi trong kinh sử viễn cổ, năm đó hùng dũng xông vào Cửu Trùng Thiên tìm Đông Hoa định thách đấu một phen. Kết quả vừa lên vào cung Thái Thần đã bị thị vệ phục tứ phía tóm ngay.

Lúc đó Đông Hoa đang ngồi bên ao sen cách đó không xa, chơi cờ một mình.

Thiếu chủ tuổi trẻ hăng máu, dù bị bắt vẫn lớn tiếng chửi bới hòng khiêu khích.

Đông Hoa cầm hộp cờ đi ngang qua, thiếu chủ càn ngang ngược, gào to, rằng nghe đồn Thiên tộc xưa nay nổi tiếng trọng đạo đức, không ngờ hôm nay vừa gặp lại bị đối xử thế này, Đông Hoa nếu còn chút đạo đức lương tri thì hãy ra đây giao đấu tay đôi với hắn, chớ nên phải thuộc hạ cạy đông ức hiếp một người ...

Đông Hoa cầm hộp cờ, đi qua rồi lại lùi lại hai bước, hỏi thiếu chủ đang phục trên đất: “Người nói, đạo... gì?”.

Thiếu chủ nghiêng rằng: “Đạo đức!”. Lại hét to nhắc lại: “Ta nói là đạo đức!”.

Đông Hoa nhắc chân đi về phía trước: “Đó là cái gì? Chưa từng nghe nói”. Thiếu chủ uất quá ngất tại trận.

Ba ngày sau Phượng Cửu mới nhớ ra điển cố này, lúc ấy nàng đang ở điện Khánh Vân, xem cô cô của nàng giáo dưỡng nhi tử.

Điện Khánh Vân là nơi ở của tiểu thiên tôn A Ly, cục cưng của thượng thần Bạch Thiên và thái tử Dạ Hoa, mọi người thường gọi là Cục bột nhỏ.

Tiểu thiên tôn thân vận áo vàng ngồi đối diện mẫu thân, thấy người lớn ngồi trên ghế hai chân chạm đất, chân mình lại chỉ có thể lơ lửng đung đưa, nên cố gắng thử chạm tới đất, nhưng chân thì ngắn, ghế lại cao, có một hồi mũi chân cũng không chạm tới đành giận dỗi bỏ cuộc, mặt ỉu xiu cúi cái đầu nhỏ bé, nghe mẫu thân giáo huấn.

Bạch Thiên nghiêm nghị, lời lẽ thống thiết: “Mẫu thân nghe nói phụ thân con mười mấy tuổi đã đọc thuộc ‘Đại Tát Ca Ni Kiền Tử Sở Thuyết Kinh’, ‘Thắng Tư Duy Phạm Thiên Sở Vấn Kinh’, ‘Đề Lý Tam Muội Da Bất Động Tôn Uy Nộ Vương Sở Giả Niệm Tụng Pháp’, tại sao lại chiều con như vậy, đã hơn năm trăm năm tuổi rồi, ngay cả ‘Huệ Lâm Âm Nghĩa’ cũng học không xong, dĩ nhiên... học không xong cũng không phải là chuyện lớn, nhưng con cũng không thể làm xấu mặt ta và phụ thân con”.

Cục bột nhỏ phụng phịu phản bác rất có lý: “A Ly cũng không muốn như vậy, nhưng đầu óc A Ly là di truyền từ mẫu thân chứ không phải từ phụ quân!”.

Phượng Cửu bật cười, phun cả ngụm trà trong miệng ra, Bạch Thiên nheo mắt, ý tứ nhìn nàng, Phượng Cửu khổ sở nén cười, vội vàng xoa tay giải thích: “Không có ý gì, chỉ là đạo này tiêu hóa kém, hai người cứ tiếp tục, cứ tiếp tục”.

Khi Bạch Thiên quay sang tính sổ với Cục bột nhỏ, không hiểu sao, Phượng Cửu đột nhiên nhớ đến tin đồn Đông Hoa khiến vị thiếu chủ của Ma tộc kia uất ức ngất xỉu. Nàng cầm chén trà lên lại uống một ngụm, ánh mắt như cười, cúi đầu nhìn xiêm áo trắng muốt trên người, nụ cười tan biến, nàng giờ tay phải sơi tóc vương trên tay áo.

Nỗi phiền muộn ở đời cũng nhiều như tóc trên đầu, không sao đếm xuể, chuyện gì cũng để bụng không phải là cách hành xử của nàng. Phượng Cửu miên man hồi tưởng, thời gian như nước chảy, tính ra cũng đã hai nghìn bảy trăm năm trôi qua, có quá nhiều chuyện xảy ra trong quãng thời gian dài đặc đó, rất nhiều chuyện còn nhớ được, rất nhiều chuyện trước đây vẫn nhớ, nhưng giờ lại không muốn nhớ, nhớ nhớ quên quên, những gì nhớ được cũng trở thành quên lãng.

Ăn dật ở Thanh Khâu hơn hai trăm năm không hẳn được coi là yên tĩnh, nhưng trong hai trăm năm này cũng rất khó để nàng nhớ đến Đông Hoa, khi đến Cửu Trùng Thiên thì không muốn gặp chàng cũng khó. Thấy Đông Hoa không hề nhận ra mình, nàng âm thầm nghĩ, như vậy cũng tốt.

Nàng với Đông Hoa ứng với câu Phật ngữ kia, nói không được, nói không được, nói nhiều là sai, nói nhiều là họa.

2.

Hôm nay là ngày cuối cùng của lễ hội ngàn hoa do tam điện hạ Liên Tổng chủ trì, theo thông lệ, cũng chính là ngày ngàn hoa đua sắc rực rỡ nhất. Nghe nói mấy vị cổ Phật ở Tây Phương Phạm Cảnh cũng vượt ngàn dặm xa xôi đến tham dự, mang theo một vài loài hoa hiếm của chôn Linh Sơn mà ngày thường không thể nhìn thấy, Cửu Trùng Thiên bỗng chốc trở nên đông vui náo nhiệt, ngay các thần tiên có phẩm vị cao đều đến góp vui.

Phượng Cửu xưa nay không mấy hứng thú với các loài hoa cỏ, tình cờ là để chúc mừng hôn lễ của thái tử Thiên tộc, chủ nhân ngọn tiên sơn nào đó dưới Hạ giới đã dâng lên mấy ca nữ biết hát kịch, lúc này đang do Mê Cốc phụ trách, sẽ diễn ra một đoạn trong vở “Giai nhân tướng quân” ở Thừa Thiên Đài của Thất Trùng Thiên.

Phượng Cửu cầm túi hạt dưa, dắt theo “cái đuôi” đi qua thiên môn Thất Trùng Thiên vào xem kịch.

“Cái đuôi” trắng trắng tròn tròn đo chính là biểu đệ duy nhất của nàng, Cục bột nhỏ A Ly.

Thiên môn Thất Trùng Thiên cao vòi vọi, sum suê cây lá, Đông Hoa Đế Quân chỉ thoáng xuất hiện trong lễ hội ngàn hoa rồi lặng lẽ rút lui đang ngồi trước Diệu Hoa Kính pha trà, đọc sách.

Diệu Hoa Kính là một trong những thánh đại của Thất Trùng Thiên, tuy nói là kính, thực ra là một thác nước, trong Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới^[5] có vô vàn Phạm thể, nếu đủ pháp lực, có thể nhìn vào kính mà quan sát sự đổi thay hưng suy của bất kỳ Phạm thể nào trong số đó.

[5] Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới là quan niệm về vũ trụ của Phật giáo. Trong đó có vô vàn “tiểu thế giới”. Một nghìn “tiểu thế giới” gọi là “tiểu thiên thế giới”, một nghìn “tiểu thiên thế giới” là một “trung thiên thế giới”, một nghìn “trung thiên thế giới” là một “đại thiên thế giới”. Một “đại thiên thế giới” có ba loại “thiên thế giới” là tiểu, trung, đại nên được gọi là Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới.

Bởi thác nước này linh khí rất vượng, các thần tiên bình thường không chịu nổi, ngay cả mấy vị chân hoàng ở đây lâu cũng choáng váng đầu óc, vì vậy nhiều năm qua chỉ có mình Đông Hoa lấy nơi này làm chỗ nghỉ ngơi, đọc sách, câu cá.

Phượng Cửu dẫn Cục bột nhỏ đi qua Thất Thiên Môn, dặn nó: “Đi sát vào tử, đừng đến gần Diệu Hoa Kính bên kia, coi chừng bị linh khí làm bỏng”.

Cục bột nhỏ vừa vâng lời đi sát vào một chút, vừa giận dữ đá những viên sỏi trên đường, phụng phịu: “Phụ quân xấu ơi là xấu, đệ nhớ rõ ràng tối qua đệ ngủ cùng mẫu thân ở điện Trường Thăng, sáng nay tỉnh giấc lại thấy đệ ở điện Khánh Vân của đệ, phụ thân lừa đệ, nói là đệ mộng du tự đi về”. Nói đoạn xòe hai tay tỏ vẻ bất lực: “Rõ ràng là phụ thân muốn đệ chiếm mẫu thân nên thừa dịp đệ ngủ, bế đệ về điện Khánh Vân, lừa cả con ruột, phụ quân đúng là không từ thủ đoạn”.

Phượng Cửu tung hứng túi hạt dưa trong tay hỏi: “Vậy sao lúc tỉnh dậy đệ không chạy ngay đến điện Trường Thăng gào khóc âm ỉ cho họ biết? Đệ quá sơ suất rồi”.

Cục bột nhỏ tỏ vẻ kinh ngạc: “Đệ nghe nói chỉ nữ nhi mới có thể một là khóc, hai là làm âm ỉ, ba là treo cổ”. Rồi lấp bắp: “Thì... thì ra nam nhi cũng có thể ư?”.

Phượng Cửu bắt túi hạt dưa rơi xuống, liếc nhìn Cục bột nhỏ, trịnh trọng trả lời: “Có thể chứ, tiểu nam nhi, đó là pháp bảo mà tất cả tiên giới đều chung hưởng”.

Đông Hoa chống cằm nhìn bóng hai người mỗi lúc một xa, một cuốn sách giải trí đặt bên cạnh, trong Diệu Hoa Kinh phong vân biến đổi, binh mã đao kiếm âm âm một phen, vậy là ở trần thế nào đó thế sự hưng suy đã diễn xong, trên bàn đá nước pha trà cũng bắt đầu sôi.

Từ thiên môn của Thập Trùng Thiên đến Thừa Thiên Đài nơi diễn kịch vẫn còn một đoạn đường dài.

Đi đến hòn giả sơn, Cục bột nhỏ đòi nghỉ chân. Hai người vừa ngồi xuống, đã thấy trên không lóe lên một tia sáng bạc chói mắt, trong tia sáng đó thấp thoáng một cỗ xe ngựa phóng như bay, bánh xe lăn qua những đám mây vỡ vụn, bắn tung như những cánh hoa bông trắng xóa, gió mang đến hương thơm ngào ngạt của hoa núi.

Cỗ xe ngựa đó có lẽ là của một vị tôn thần ở tiên sơn nào đó dưới Hạ giới lên Thiên giới xem lễ hội ngàn hoa.

Cỗ xe ngựa chớp mắt đã biến mất, hình như đã vào Bát Trùng Thiên, phía sau hòn giả sơn bỗng có tiếng nói, có lẽ là hai thị nữ đang buôn chuyện.

Một người nói: “Người đánh cỗ xe vừa rồi chẳng phải là công chúa Tri Hạc, nghĩa muội của Đông Hoa Đế Quân sao?”.

Người kia thông thả đáp: “Kiểu phô trương như vậy cũng hơi giống, thời gian trôi qua nhanh quá, tính ra công chúa bị đày xuống Hạ giới đã ba trăm năm”.

Người thứ nhất lại hỏi: “Vậy có sao nàng bị Thiên Quân lưu đày? Năm đó tỷ hầu hạ ở Nhất Thập Tam Thiên, có biết nguồn cơn không?”.

Người kia sau một hồi trầm ngâm, hạ giọng nói nhỏ: “Cũng không rõ lắm. Nhưng, năm ấy có rất nhiều chuyện xảy ra. Nghe nói trưởng công chúa Ma tộc sắp được gả vào cung Thái Thần nhưng vì công chúa Tri Hạc đem lòng ái mộ Đông Hoa Đế Quân gây trở ngại, cuối cùng hỷ sự không thành. Thiên Quân biết chuyện nổi cơn thịnh nộ, liền hạ lệnh lưu đày công chúa Tri Hạc xuống Hạ giới”.

Người thứ nhất kinh ngạc: “Ý tỷ là, gả vào cung Thái Thần? Gả cho Đế Quân ư? Tại sao trên Thiên giới chưa từng nghe nói chuyện này? Chẳng phải Đế Quân xưa nay không dính chuyện hồng trần sao?”.

Người kia lại nhẹ nhàng giải thích: “Ma tộc muốn liên hôn với Thiên tộc, đã tìm hiểu khắp Thiên tộc, ngoài Liên Tổng Quân chỉ có Đế Quân. Những việc triều đường đó không phải chuyện ta và muội có thể bàn tán, vả lại Đế Quân hầu như không bận tâm tới chuyện ngoài Thiên đạo, có lẽ cảm thấy cưới Đế Hậu cũng chẳng sao”.

Thị nữ kia xuýt xoa một hồi, vẫn chưa hết hứng thú, tiếp tục gợi chuyện khác: “À, muội nhớ hơn ba trăm năm trước có một lần may mắn được nhìn thấy Đế Quân, thấy bên cạnh ngài có một con hồ ly lông đỏ như lửa. Muội nghe mấy vị tiên bác ở cung Thái Thần nói, Đế Quân rất cưng chiều tiểu hồ ly đó, đi đâu cũng mang theo, nhưng mấy ngày trước, lúc muội hầu hạ ở yến tiệc đại hôn của thái tử điện hạ lại không thấy tiểu hồ ly kia đi cùng Đế Quân, không hiểu là vì sao?”.

Người kia dừng một lúc lâu rồi mới thờ dãi nói tiếp: “Đế Quân đúng là rất yêu quý con hồ ly đó, nhưng năm xưa, khi tin Đế Quân sắp cưới Đế Hậu lan khắp cung Thái Thần, tiểu hồ ly liền mất tích. Đế Quân từng cho người tìm khắp Tam Thập Lục Thiên giới cũng không thấy”.

Phượng Cửu dựa vào ngọn giả sơn, chơi trò tung hứng túi hạt dưa, cuối cùng tung hơi xa, túi hạt dưa rơi tùm xuống cái ao nhỏ bên cạnh hòn giả sơn. Hai thị nữ giật mình, tiếng chân bước gấp xa dần rồi biến mất, có lẽ đã chạy đi rất xa.

Cục bột nhỏ nhăn nhin hồi lâu, khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ ửng, nhìn mặt nước vẫn còn gợn sóng, phụng phịu: “Lát nữa xem kịch lấy gì ăn?”.

Phượng Cửu đứng dậy sửa sang xiêm áo định bước đi, Cục bột nhỏ cúi đầu nói dối: “Tại sao trên Thiên giới có tiểu hồ ly, đệ lại không biết”. Rồi bần khoản lăm bằm một mình: “Con tiểu hồ ly ấy sau đó đi đâu nhỉ”.

Phượng Cửu dừng bước chờ Cục bột nhỏ.

Phía chân trời Thất Trùng Thiên lộ ra những tia nắng sớm, Thất Trùng Thiên giống như được viền vàng lóng lánh.

Phượng Cửu giơ tay ra che mắt, ngửa đầu nhìn ánh vàng sáng loá nói: “Có thể nó đã về nhà”. Rồi quay lại nhìn Cục bột nhỏ: “Tiểu đệ, cái chân ngắn ngắn của đệ có thể đi nhanh hơn được không?”.

Cục bột nhỏ lắc đầu nguây nguậy: “Không thể!”.

Đến lúc ngược mắt đã nhìn thấy Thừa Thiên Đài, Phượng Cửu mới phát hiện ánh vàng phía chân trời lúc trước không phải là nắng ban mai do Mão Nhật Tinh Quân rắc xuống.

Cách Thừa Thiên Đài mười trượng, Phượng Cửu bỗng dừng lại.

Ngay trước mặt, Thừa Thiên Đài cao trăm trượng được ghép bằng hàn ngọc nghìn năm không hiểu vì sao chìm trong biển lửa. Nếu Mê Cốc không nhanh tay tung kết giới trùm lên bảo vệ, thì ngọn lửa đã thiêu sống đám ca nữ đang khiếp sợ run rẩy. Cổ xe ngựa ban nãy cũng dừng lại trước biển lửa, xung quanh có một kết giới vững chắc bảo vệ, người bên trong chính là Tri Hạc – vị công chúa ba trăm năm trước đã bị lưu đày xuống Hạ giới. Hình như Mê Cốc đang lớn tiếng nói gì với nàng ta, tay nàng ta nắm chặt càng xe, gương mặt bối rối.

Phía sau biển lửa đột nhiên vọng ra một tiếng gầm chói tai.

Phượng Cửu nheo mắt, cuối cùng cũng tìm ra căn nguyên trận hỏa hoạn: Một con hung thú Xích Diễm (*lửa đỏ rực*) đang đập cánh bay khỏi biển lửa, cái mồm rộng ngoác đỏ như chậu máu liên tục phun lửa, nó liệng một vòng, trợn đôi mắt như hai chiếc chuông đồng, rồi lao vào biển lửa lần nữa, va thẳng vào kết giới của Mê Cốc. Kết giới trong suốt đã xuất hiện vết nứt, phía sau biển lửa trùng trùng, đám ca nữ kinh hoàng run rẩy, chắc là la hét thảm thiết nhưng do tiên chương trùm lên, nên không có âm thanh nào truyền ra. Tất cả như một bức tranh khiến người ta cảm thấy kỳ dị.

Tri Hạc lần này trở lại Thiên giới, động cơ khá rõ ràng, bề ngoài là lên dự lễ hội ngàn hoa

của Liên Tổng Quân, kỳ thực muốn lên gặp nghĩa huynh Đông Hoa Đế Quân. Cơ hội quay lại Cửu Trùng Thiên của nàng lần này hoàn toàn là do mấy ngày trước nàng lấy lòng thượng thần Bạch Thiên, biết thượng thần thích ca kịch, liền lựa chọn mấy ca nữ biết hát kịch ở tiên sơn của mình dâng lên. Vì vậy, cũng định nhân tiện lên xem các ca nữ có làm hài lòng thượng thần Bạch Thiên hay không.

Nhưng không hiểu cơn có gì lại xui xẻo như thế, chẳng biết ai đã động vào phong ấn giam cầm hung thú Xích Diễm bên dưới Thừa Thiên Đài khiến cỗ xe của Tri Hạc vừa đến đã thấy lửa cháy ngút trời.

Thực ra Tri Hạc thuộc thủy thần, ngày trước khi còn ở cung Thái Thần, thực sự có thể coi là thủ hạ của Tứ Hải Thủy Quân Liên Tổng Thần Quân, trợ giúp hô gió gọi mưa ở Tây Hoang, là vị nữ thần hữu dụng hiếm hoi của Thiên giới, cho nên mặc dù bị đày xuống Hạ giới, nàng vẫn quản trách hô gió gọi mưa ở tiên sơn của mình.

Tri Hạc cũng biết, chút tài mọn của mình hoàn toàn không phải là đối thủ của con hung thú. Nàng định đi tìm người giúp, hình như vị thần tiên áo nâu trong kết giới đang hét gì với nàng, dường như ông ta có cách, nhưng ông ta nói gì, nàng hoàn toàn không nghe được.

Đang chần chừ, bỗng nhiên một thiếu nữ xiêm y trắng tinh bay đến trước mặt Tri Hạc, đôi hài thêu màu trắng như đệp gió lướt tới, gió nóng từ biển lửa thốc qua, ống tay áo bằng sa trắng của nàng phồng lên tựa như đóa sen trắng bùng nổ.

[©STENT](#)

Tri Hạc nhìn đôi hài thêu, ánh mắt men theo chiếc váy sa phấp phới di chuyển dần lên trên, bỗng kêu một tiếng kinh ngạc.

Trong ký ức của Tri Hạc cũng có gương mặt như thế, đôi môi mỏng lạnh lùng, sống mũi cao thẳng, đôi mắt hạnh đào, hàng chân mày thanh tú, chỉ là giữa trán không có đóa hoa phượng vũ băng lạnh điểm sắc như thế này.

Nhưng trong ký ức của nàng, nữ tử kia chẳng qua chỉ là một nô tỳ thấp hèn ở cung Thái Thần, khi ấy nàng chưa từng trải, cũng từng ghen tức bởi một nô tỳ dám có nhan sắc khuynh thành như thế, chỉ sợ Đông Hoa Đế Quân nhìn thấy sẽ bị mê hoặc, nên luôn tìm cách ngăn cản không cho nữ tỳ kia có cơ hội gặp mặt Đế Quân, còn nhiều lần hành hạ, thậm chí có vài lần khiến kẻ đó khôn khổ.

Tri Hạc kinh ngạc hồ nghi: “Người là ...”.

Người đó lại cất lời trước, giọng lạnh như băng: “Là thủy thần, gặp hỏa hoạn sao không

hành phép gọi mưa? Thiên tộc phong người làm thủy thần để làm gì?”.

Nói xong không đợi công chúa Tri Hạc phản bác, đã rút ra cây sáo dài ở thắt lưng, xoay người xông thẳng vào biển lửa.

Bao nhiêu năm qua, Phượng Cửu thạo nhất hai ngón, một là nấu ăn, hai là đánh nhau. Lánh xa sự đời hơn hai trăm năm ở Thanh Khâu chẳng có cơ hội đánh nhau, nàng cũng thấy hơi cô đơn. Bỗng dưng chứng kiến hung thú Xích Diễm gây họa ở đây, nếu bảo không ngứa ngáy chân tay muốn động thủ e là nói dối.

Trong biển lửa ngút trời, bóng áo trắng bay liệng như múa cùng tiếng sáo du dương. Kỳ thực đó chính là khúc cầu mưa.

Tiếng sáo đơn độc vắn vít trong biển lửa bay thẳng lên trời, đánh thức Thiên Hà, nước từ dòng Thiên Hà trên Tam Thập Lục Thiên cuộn cuộn đổ xuống, trong chớp mắt đã mưa như trút. Mưa tuy giảm được lửa, nhưng lại kích nộ hung thú, Xích Diễm thôi không tấn công kết giới của Mê Cốc nữa mà quay ra phun lửa vào Phượng Cửu.

Thật ra đây cũng là kế điệu hổ ly sơn của Phượng Cửu, nếu không vì phải tìm cách cứu Mê Cốc cùng đám ca nữ trên thiên đài thì với tính cách của mình Phượng Cửu đã rút luôn thanh kiếm Đào Chú chém chết hung thú. Tất nhiên, vì đối thủ là con dã thú Xích Diễm hung hãn, chém chết nó chắc cũng tốn không ít sức lực. Nhưng nếu làm thế Phượng Cửu cũng không đến nỗi rơi vào thế bị động như lúc này.

Phượng Cửu thất vọng nghĩ, nàng không thể phân thân, vừa thổi sáo cầu mưa vừa rút thần kiếm trấn yêu. Lại không trông cậy được gì ở công chúa Tri Hạc, chỉ có thể trông cậy vào Cục bột nhỏ chân ngắn chạy nhanh một chút gọi vị nào trong nhà đó đến cũng là cứu binh.

Nàng vừa nghĩ vừa nhanh nhẹn né mấy quả cầu lửa của hung thú, thổi sáo cầu mưa thì không thể dùng tiên khí hộ thân, Phượng Cửu toàn thân ướt sũng. Mưa tầm tã, biển lửa bao quanh Thừa Thiên Đài cuối cùng cũng bị dập tắt một góc, hung thú mãi lo tấn công Phượng Cửu, không ngờ lãnh địa phía sau bị bỏ trống, tất cả những vật sẵn bị giữ trong đó lần lượt chạy mất.

Giảng co như vậy hết nửa ngày, Phượng Cửu cảm thấy thể lực đã có phần đuối, lâu rồi không đánh nhau vừa ra tay lại bị thua, điều này tuyệt đối không thể được, như vậy khi trở về Thanh Khâu biết ăn nói thế nào với các bậc hương thân phụ lão. Nàng cảm thấy đã đến lúc phải thu sáo về, rút kiếm Đào Chú ra, nhưng nếu tấn công trực diện, chắc chắn hung thú sẽ tránh được, nếu tấn công từ phía sau, vạn nhất nó tránh được, còn mình mất đà, không tránh được bị nó tấn công thì sao...

Khi nàng còn đang suy nghĩ những vấn đề này nhưng chưa tìm ra đôi sách thì bỗng một đường kiếm từ phía sau xé gió chém tới.

Hung thú trước mặt lại tiếp tục phun một quả cầu lửa đỏ rực, nàng không kịp để ý tới đường kiếm kia, đang định tránh lửa, đã được bàn tay ai nhẹ nhàng đưa đi.

Sức gió từ đường kiếm hất tung tay áo Phượng Cửu, mạnh đến mức trở nên có hình dáng, như một bức tường kính đồ sộ chặn đứng lưỡi lửa khổng lồ đang liếm về phía nàng, sau tia sáng bạc lóe lên, lưỡi lửa rừng rực vừa rồi còn nhe răng múa vuốt lại bị đánh bật ngược lại tấn công hung thú.

Đang bàng hoàng, một chiếc áo choàng tím chụp xuống. Nàng vùng vẫy thò đầu ra khỏi chiếc áo khô, nhìn bóng người cầm kiếm, thân vận áo tím cao quý, mái tóc trắng như tuyết ở Thanh Khâu.

Những ngón tay dài thanh tú, trong cung Thái Thần cầm kinh Phật, ngoài cung Thái Thần cầm thần kiếm Thương Hà, bất luận cầm gì, cũng đều rất hợp.

Thừa Thiên Đài bỗng chốc có một trận gió tanh mưa máu, trong ánh sáng bạc không nhìn rõ động tác của Đông Hoa, tiếng rống thê thảm của hung thú vút tận chân trời, chỉ một, hai chiêu, con hung thú đã nặng nề rơi xuống từ trên không trung, làm rung chuyển Thừa Thiên Đài.

Đông Hoa tra kiếm vào vỏ, trên người không dính nửa giọt máu.

Công chúa Tri Hạc vẫn đứng dựa vào cổ xe ngựa, sắc mặt trắng bệch, dường như định đến gần, nhưng lại không dám.

Đám ca nữ chưa từng nhìn thấy cảnh tượng như thế, trải qua một trận kinh hoàng, ai nấy hồn xiêu phách lạc, có người còn khóc thút thít.

Mê Cốc đỡ Phượng Cửu ngồi xuống ghế đá dưới Thừa Thiên Đài, còn không quên bồn phận của một người hầu trung thành, nhắc nhở nàng: “Điện hạ như thế này thật tùy tiện, hôm nay nếu không có Đế Quân kịp thời ra tay, không biết hậu quả thế nào, ngộ nhỡ xảy ra chuyện gì, tiểu tiên chết cũng không hề gì, nhưng biết ăn nói sao với thượng thần Bạch Thiên”.

Phượng Cửu khẽ làm bầm: “Chẳng phải vô sự rồi ư?”.

Thâm tâm mặc dù cũng rất cảm kích Đông Hoa, nhưng Phượng Cửu cho rằng hôm nay nếu Đông Hoa không đến, thì cô cô Bạch Thiên và cô phụ cũng đến, chẳng có việc gì lớn, cũng chẳng nguy hại gì đến tính mạng mình. Ngược mắt thấy Đông Hoa cầm kiếm đi tới, nghĩ chàng

chắc là đến tìm Tri Hạc, vội đứng dậy chuyển sang bàn bên cạnh, thấy trên mình vẫn còn khoác áo của chàng, liền khẽ bảo Mê Cốc: “Người cởi áo ngoài cho ta mượn một lát”.

Mê Cốc hắt hơi một cái, nhìn chiếc áo chòang tím trên người nàng: “Chẳng phải điện hạ đã có áo khô mặc rồi sao?”. Lại ngậy người, nói: “Dù sao chuyện cũng qua, tiểu tiên thấy hai trăm năm nay điện hạ cũng không để tâm nữa, sao hôm nay lại câu nệ chuyện nhỏ này”. Nói rồi giữ chặt áo trên người, tỏ ý không muốn cho nàng mượn.

Phượng Cửu cởi chiếc áo chòang, cầm cúi gấp lại định trả cho chủ nhân của nó.

Vừa ngẩng đầu lên, đã hốt hoảng lùi sau.

Đông Hoa đã đến trước mặt nàng, tay cầm kiếm Thương Hà, ánh mắt lạnh lùng, dăm dăm nhìn nàng.

Toàn thân Phượng Cửu ướt sũng, nước từ vạt áo vẫn nhỏ ròn ròn, chỉ một lát đã đọng thành vũng dưới chân, trông cực kỳ thảm hại. Nàng vừa nhỏ nước, vừa lạnh lùng nhìn trả, về khí thế miễn cưỡng có thể coi là ngang cơ với chàng nhưng lòng nàng thì ngổn ngang cảm xúc. Nàng cảm thấy sau lần tình cờ gặp khiến nàng kinh sợ mấy hôm trước, bản thân nàng vẫn chưa thích ứng được, vẫn chưa tìm được đúng vị trí của mình, vẫn chưa biết nên đối xử với chàng thế nào, để tránh xảy ra sơ suất, nên tránh gặp thì hơn, nhưng không hiểu sao nàng rấp tâm né tránh lại liên tục giáp mặt.

Đông Hoa nhìn nàng từ trên xuống dưới, ánh mắt dừng trên chiếc áo chòang tím đã được gấp phẳng phiu, giọng khô khan: “Người có ý kiến gì về áo chòang của ta?”.

Phượng Cửu cảm thấy hai người đứng quá gần, mùi hương bạch đàn phảng phất khiến đầu nàng choáng váng, liền lùi lại một bước để kéo dài khoảng cách, dẫn đo gương cười: “Tiểu bối đâu dám, chỉ là nếu mượn mang về thì phải giặt sạch đem trả Đế Quân ... vậy là phải gấp lại, à, không, phải làm phiền Đế Quân lần nữa”. Nhìn sắc mặt chàng, thức thời bổ sung một câu: “Rất ngại quấy rầy sự thanh tịnh của Đế Quân”.

Kiếm Thương Hà đặt “cạch” một tiếng lên bàn đá.

Mê Cốc ho một tiếng, khép ống tay áo nói: “Xin Đế Quân chớ hiểu lầm, không phải điện hạ không muốn gặp Đế Quân, Đế Quân ngài tôn quý như vậy, điện hạ còn hận là không thể ngày ngày được gặp ngài...”. Đang nói thì bị Phượng Cửu giắt cho một cái, lại còn thần nhiên gì gì, đau quá đành ngậm miệng.

Đông Hoa liếc Phượng Cửu, hiểu ý nói: “Đã vậy, tặng người làm kỷ niệm, không cần phải trả lại”.

Nụ cười của Phượng Cửu vốn đã cứng đờ, càng như đóng băng trên mặt: "...Ý tiểu bối không phải vậy".

Đông Hoa thư thả ngồi xuống: "Vậy thì giặt sạch, rồi trả lại cho ta".

Phượng Cửu chỉ cảm thấy nụ cười trên mặt mình đã cứng như khay đá, nhưng khay đá này nàng cũng sắp không thể giữ được nữa, khóe miệng nàng giật giật: "Hôm nay trời ẩm, tiểu nữ cũng không thấy quá lạnh". Nàng vốn định nói thẳng là "Không muốn mượn áo này có được không?". Nhưng lại nghĩ, nói thế e là quá cứng nhắc, ngập ngừng một lát, bèn đổi lại cho uyển chuyển hơn: "Không mượn áo này, có được không?". Vừa dứt lời, một trận gió lạnh thốc tới, nàng rung mình một cái.

Đông Hoa đón chén trà không biết Mê Cốc kiếm đâu ra, thông thả nhấp một ngụm, đáp: "Không được".

Nụ cười cứng như khay đá khô sở lăm mới giữ được cuối cùng cũng rơi khỏi mặt Phượng Cửu, nàng nhất thời không biết nên tỏ thái độ thế nào, ngây ra hỏi: "Tại sao?".

Đông Hoa đặt chén trà xuống, hơi ngược mắt: "Ta cứu ngươi, lẽ ra ngươi phải đem thân báo đáp, giặt một bộ y phục thì đã sao?".

Phượng Cửu cảm thấy tính chàng trước đây đâu có vô lại như thế, nhưng nghĩ lại, có thể cũng có lúc chàng như vậy, chỉ có điều không để nàng nhìn thấy, khi định thần trở lại đã nghe thấy mình cười nhạt, nói: "Đế Quân hà tất phải làm khó người khác?".

Đông Hoa vuốt chén trà, chậm rãi trả lời: "Trừ cái đó, ta chẳng có sở thích nào khác".

Lúc này Phượng Cửu cười gượng hay cười nhạt đều không thể, nhăn nhó, dờ khóc dờ cười nói: "Đế Quân thật là ...".

Đông Hoa đặt chén trà xuống, một tay chống má, thông dong nhìn nàng: "Ta làm sao?", nói đoạn, nhìn Phượng Cửu bị hỏi dồn lung túng không biết nói sao, đôi mắt vốn không chút cảm xúc lộ ánh cười hiếm hoi, lại thông thả hỏi nàng: "Nói đi, tại sao phải cứu bọn họ?".

Thật ra, vừa rồi không phải nàng bị hỏi dồn không nói ra lời, chỉ là biểu hiện trên mặt Đông Hoa trong khoảnh khắc quá đổi quen thuộc, là hình ảnh đã in sâu trong tâm trí nàng, khiến nàng sững sờ, đến khi sức tỉnh, chàng đã hỏi sang chuyện khác. Nàng nghe rõ câu hỏi vừa rồi, tại sao phải cứu bọn họ, trước kia chính nàng cũng không rõ, hoặc không quan tâm đến mạng người, nhưng có một người đã dạy nàng vài điều. Rất lâu sau, nàng khẽ trả lời: "Phu quân của Phượng Cửu lúc còn tại thế có dạy Phượng Cửu kẻ mạnh sinh ra là để bảo vệ kẻ

yếu. Nếu lần này không cứu bọn họ, Phượng Cửu sẽ trở thành kẻ yếu, như vậy có tư cách gì bảo vệ thần dân của mình?”.

Rất nhiều năm sau, Đông Hoa vẫn không thể quên những lời này của Phượng Cửu, thật ra chính chàng cũng không rõ mình nhớ những lời ấy thì có ý nghĩa gì. Chỉ là thiếu nữ này luôn khiến chàng thấy có chút gần gũi, nhưng trước đó chàng không hề quen nàng. Trong ký ức, lần đầu tiên gặp nàng là ở bên bờ biển Vãng Sinh của Thanh Khâu, mái tóc đen của nàng ướt sũng như hải tảo, chân đạp sóng mà tới, chàng cũng không nhớ rõ hình dáng nàng khi ấy, giống như không nhớ rõ hoa hướng dương bên bờ biển Vãng Sinh.

Chuyện xảy ra hôm nay nhanh chóng lan truyền khắp Cửu Trùng Thiên, đồng thời có rất nhiều dị bản, kéo Đông Hoa từ Tam Thanh Ảo Cảnh xuống mười trượng hồng trần.

Có người nói, hung thú Xích Diễm gây hỏa hoạn ở Thừa Thiên Đài, Đông Hoa đang ở cung Thái Thần, Nhất Thập Tam Thiên phê chú kinh Phật, nghe nói nghĩa muối của mình là công chúa Tri Hạc gặp nạn vội vàng đến cứu, cuối cùng hàng phục được hung thú, có thể thấy tình cảm của Đế Quân đối với nghĩa muối quả thật không bình thường. Người khác lại nói Thừa Thiên Đài bốc cháy, đúng lúc Đông Hoa đi ngang qua, thấy một vị nữ tiên dung mạo cực kỳ xinh đẹp giao đấu với hung thú nhưng đang ở thế hạ phong, chàng không đành lòng, liền rút kiếm cứu giúp, Thiên Quân xưa nay luôn đánh giá Đế Quân là vị tiên vô dục vô cầu, thì ra Thiên Quân cũng có lúc nhìn nhầm. Vân vân.

Liên Tổng nghe được chuyện này, tay cầm quạt ung dung đến cung Thái Thần tìm Đông Hoa đánh cờ uống rượu, nhân tiện muốn làm rõ thực hư: “Chuyện ở Thừa Thiên Đài, nghe nói hiền huynh thấy mỹ nhân giao đấu với con súc sinh đó, nhất thời không thể kìm lòng mà ra tay cứu giúp, đệ không tin”. Đặt một quân trắng xuống, nói tiếp: “Nhưng, nếu có ngày hiền huynh nghĩ thông, muốn cưới để hậu song tu, Tri Hạc cũng không tòi, hay là hôm nào nói với phụ quân đệ một tiếng, triệu công chúa Tri Hạc về Thiên giới”.

Đông Hoa xoay chén rượu nhìn bàn cờ nghĩ ngợi, nghe vậy không đáp mà hỏi: “Mỹ nhân ư? Bọn họ cảm thấy nàng rất đẹp?”.

Liên Tổng hỏi lại: “Sao?”.

Đông Hoa thông dong đặt một quân đen xuống, chặn quân trắng: “Nhãn quang của họ cũng khá”.

Liên Tổng ngẩn ra, lát sau gập chiếc quạt đánh phạch một tiếng, vô cùng ngạc nhiên: “Hiền huynh thật sự đã gặp một mỹ nhân ở Thừa Thiên Đài sao?”.

Đông Hoa nhìn bàn cờ: “Có thật đệ đến chơi cờ với ta?”.

Liên Tống cười ha hả.

Bởi vậy có thể thấy, trong hai tin đồn về chuyện xảy ra ở Thừa Thiên Đài, tin đồn sau, ngay bằng hữu thân thiết của Đông Hoa Đế Quân là Liên Tống còn không tin, nói chỉ những thần tiên khác ở Cửu Trùng Thiên. Tất nhiên đều coi đó là chuyện bàn tán cho vui, nhưng lại có những suy đoán sáng sủa đối với tiền đồ của công chúa Tri Hạc, cho rằng chuỗi ngày cực khổ của công chúa cũng sắp qua, không lâu nữa có thể trở về Cửu Trùng Thiên, chưa biết chừng còn có thể kết lương duyên cùng Đông Hoa Đế Quân.

Cửu Trùng Thiên có một giới luật, phàm là thần tiên phải diệt thất tình lục dục^[6], nhưng chỉ dành cho những vị sinh ra không phải tiên thai nhưng có cơ duyên thành thần tiên, như vậy trái với tạo hóa của thiên địa, nên phải trả giá để tế thiên địa. Ngay từ thời kỳ âm dương mới phân chia, Đông Hoa Đế Quân đã hóa thân trên Bích Hải, núi Thương Linh, là tiên thai đích thực của thiên địa, vốn không phải tuân thủ giới luật kia. Lập một đế hậu cũng là hợp tình hợp lý.

[6] Bảy thứ tình cảm và sáu điều ham muốn của con người. Thất tình gồm có: hỉ, nộ, ai, cụ (sợ), ái, ó (ghét), dục. Lục dục: sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Chương 2

Khi Phượng Cửu còn nhỏ, bởi song thân muốn sống trong thế giới hai người thêm một thời gian, chênàng vương bận nên một thời gian dài nàng bị vứt cho cô cô Bạch Thiển nuôi dưỡng. Sống với vị cô cô này, các trò trò cây bắt chim, xuống sông mò cá Phượng Cửu không lạ, có một lần nàng còn nhân lúc tiểu thúc chợp mắt, nhổ sạch lông Tinh Vệ Điều mà tiểu thúc nuôi.

Thấy những trò ngỗ nghịch đó chẳng là gì so với những trò hồi nhỏ mình làm nên Bạch Thiển mắt nhắm mắt mở cho qua.

Bạch Thiển nhận nuôi Phượng Cửu lúc đã là một vị thần tiên thông tỏ đại nghĩa, pháp tướng trang nghiêm, tri thức uyên thâm, thường dạy cho Phượng Cửu đạo lý đối nhân xử thế. Ví dụ, Bạch Thiển từng dạy Phượng Cửu làm thần tiên quan trọng nhất là không sợ mất thể diện, bởi vì không sợ mất thể diện cũng là một loại dũng khí khiến mình có can đảm đi bước đầu tiên, làm chuyện gì chỉ cần không sợ mất thể diện, bèn bĩ không khuất phục, cuối cùng sẽ thành công.

Sau này khi Phượng Cửu khích lệ Cục bột nhỏ đấu tranh quyền ngủ cùng mẫu thân với phụ quân nó, liền đem đạo lý này truyền lại cho Cục bột nhỏ: “Làm thần tiên quan trọng nhất chính là mặt dày, nếu mặt dày làm gì cũng thành công”.

Đêm đó, Cục bột nhỏ nói nguyên văn những lời này với Bạch Thiên, ngỏ ý muốn thỉnh giáo mẫu thân thế nào là mặt dày và phải làm thế nào mới có thể mặt dày hơn cả phụ quân. Bạch Thiên đặt bát canh hạt sen định mang qua thư phòng cho Dạ Hoa xuống, sau đó tìm trong điện Trường Thăng mấy bó kinh Phật dày cộp, xếp chặt kín một chiếc xe gỗ, nhân lúc đêm khuya cho người chở đến chỗ Phượng Cửu, kèm lời dặn, ngày mai trước khi mặt trời lặn mà không chép xong, sẽ thu xếp cho nàng xem mặt kén chồng từ chiều tối đến sáng hôm sau.

Phượng Cửu đang mơ mơ màng màng đột nhiên bị Nại Nại, tỳ nữ của Bạch Thiên lay gọi, giao cho một chồng kinh thư, nhìn chồng kinh thư cao ngất, chợt nhớ ra ban ngày có nói nhằm gì đó với Cục bột nhỏ, nước mắt hồi hận muốn chảy thành sông.

Chiều tối hôm sau, Phượng Cửu đang ngập trong đồng kinh thư liền bị các tiểu tiên khiêng thăng đến vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang ở Tam Thập Nhị Thiên.

Trong vườn thượng uyển trồng rất nhiều cây vô ưu, giữa rừng cây rậm rạp có muôn loài hoa đẹp, vốn là nơi Đạo Đức Thiên Tôn của Thái Thanh Cảnh truyền dạy đạo pháp, giải đáp thắc mắc cho các đệ tử.

Các vị thần tiên trẻ tuổi ở tứ hải bát hoang lúc này đều đang tụ tập ở đó, ước chừng có đến cả trăm người. Một vài người điềm tĩnh đang khẽ trò chuyện cùng đồng liêu, một vài người nôn nóng ngóng nhìn về phía uyển môn. Hai, ba người thì còn dễ giải quyết, năm, sáu người miễn cưỡng cũng có thể giải quyết, nhưng cả trăm người thế này... Phượng Cửu phát hoảng, dù nàng vốn bạo gan, nhưng khi chân vừa chạm đất, bất giác cũng lùi một bước, lại lùi bước nữa, rồi một bước nữa. Cách đó không xa vọng đến giọng nói nửa cười nửa không của Bạch Thiên, thượng thần đang nói với tiểu tiên theo hầu cung kính đứng bên: “Này, ta thấy dứt khoát đem trời nha đầu đó lại thì hơn, nó nhất định phải dự yến hội này đến cùng, không được để nó bỏ trốn giữa chừng”.

Phượng Cửu hốt hoảng, lập tức quay người giằng co căng chạy.

Cắm đầu phi thân vượt tường, đầu trí đầu sức với đám tiểu tiên phía sau, thoát khỏi bọn họ từ lúc nào nàng cũng không hay, chỉ biết lúc vượt qua hai cây sa la cành lá sum suê, cành lay động, mấy đoá hoa nhỏ màu vàng nhạt rơi trên tóc nàng, thì phía sau đã không còn tiếng người đuổi theo.

Phượng Cửu thờ dốc nhìn lại con đường vừa chạy qua, đúng là không còn bóng người, chỉ thấy Thiên Hà phía xa sóng gợn lấp lóa dưới ánh chiều tà rực rỡ.

Họa là từ miệng mà ra, vì cái miệng này nàng đã phải chép kinh suốt một ngày một đêm, lúc này thấy hai cây sa la trước mặt, trong đầu toàn là mấy câu ghi chép trong cuốn kinh thư “Trường A Hàm”: “Lúc đó Thế Tôn ở thành Kushinagar, giữa hai cây sa la trong rừng Upavattana, Ngài sắp diệt độ^[1]”.

[1] Đoạn này nói về những giờ phút cuối cùng của Thế Tôn (Phật Như Lai). Upavattana là tên khu rừng sa la ở thành Kushinagar, Ấn Độ.

Phượng Cửu giờ tay phải hoa vương trên đầu, vừa tự khâm phục bản thân có thể nhớ được một câu kinh khó như thế, thực không uống công chép suốt một ngày một đêm, học vẫn nâng cao không ít, lại vừa nhìn ngó xung quanh một lượt, thầm nghĩ mình chạy lâu như vậy người vừa bản vừa mệt lại buồn ngủ, có nên cởi bỏ xiêm y đến suối Ưông Thiên phía sau hai cây sa la tắm một cái không nhỉ.

Nàng dẫn đo hồi lâu.

Thấy trăng đã mọc ở đằng đông, tuy không cao lắm, không cảm thấy thơ mộng như khi người dưới trần ngược nhìn xa xa, nhưng ánh bạc thanh lạnh tỏa xuống cũng miễn cưỡng rải khắp hoa lá cỏ cây, núi non trước mặt. Gần đó, trên mặt nước xanh ngắt sương khói bốc mịt mờ, tỏa ra tiên khí ẩm áp. Phượng Cửu cẩn thận nhìn quanh, thấy cũng đã qua giờ Tuất (*bảy đến chín giờ tối*), ước chừng lúc này không còn ai đến đây, liền chạy tới bên suối thò tay thử nước, mới yên tâm lần lượt cởi bỏ từng lớp xiêm y, thận trọng bước xuống dòng suối trong trẻo trước mặt.

Bám vào bờ, trầm mình xuống cho làn nước ấm nóng ngập tới cổ. Phượng Cửu khoan khoái thở phào, nhìn những bông hoa sa la trôi dập dờn trên mặt nước, bản tính ham chơi bị kìm nén bấy lâu lại nổi lên, đang định với lên kết thành vòng hoa, chợt nghe có tiếng nước chảy rào rào đằng sau tảng đá trắng to tướng giữa dòng nước.

Bàn tay trần của nàng giơ ra nhặt hoa trôi liền treo cứng trên không.

Làn nước xanh ngắt chao động làm vỡ vụn ánh trăng, bỗng một bóng người áo trắng đi ra từ sau tảng đá. Phượng Cửu nín thở, nhìn thấy bóng người đó rẽ nước tiến lại mỗi lúc một gần. Trong làn sương khói dần dần hiện ra một thân hình cao lớn, mái tóc màu trắng và gương mặt vô cùng tuấn tú.

Phượng Cửu dán người vào bờ suối, dù vốn mặt dày nhưng lúc này nàng thực sự thấy ngượng ngùng, mặt trắng bệch. Dù gì cũng là nữ vương Thanh Khâu, nàng lập tức trấn tĩnh, thậm chí còn muốn tỏ ra bình thường, ung dung đường hoàng lên tiếng chào người đó.

Nhưng trong hoàn cảnh này, chào hỏi thế nào cũng là một nghệ thuật. Nếu gặp khi đang ngắm cảnh ngắm hoa, có thể hàn huyên một câu: “Hôm nay trời đẹp, Đế Quân cũng đến đây thưởng hoa ư?”, nhưng lúc này không thể giơ cánh tay trần lên vẫy mà rằng: “Hôm nay trời đẹp, Đế Quân cũng đến đây tắm ư?”.

Đang ảo não nghĩ không biết nên mở lời thế nào, đã thấy Đông Hoa thong dong đi đến phía chéch bờ bên kia, đang sắp bước lên bờ. Cả quá trình không hề liếc qua nàng một cái.

Phượng Cửu nghĩ có lẽ chàng không nhìn thấy mình, vậy lần này liệu có thể coi như chưa mất thể diện trước mặt chàng không?.

Vừa định thâm thở phào nhẹ nhõm, một chân Đông Hoa vừa bước lên bờ lại dừng lại một chút, liền sau đó một chiếc áo choàng tung ra trùm lên đầu nàng.

Cùng lúc đó, nàng nghe thấy cách đó không xa có tiếng nói vọng đến, nghe như là Liên Tổng Quân, cò vè bồi rồi nói: “Ôi da, làm phiền làm phiền, đệ không nhìn thấy gì hết, đệ đi ngay đây”.

Phượng Cửu sững sờ kéo chiếc áo trắng của Đông Hoa từ trên đầu xuống, mắt nhìn mây cảnh vô ưu khẽ đung đưa dưới ánh trăng bên cạnh nguyệt môn^[2].

[2] Nguyệt môn là một loại hình cửa đặc trưng của kiến trúc Trung Hoa cổ. Loại cửa này hình tròn, dành cho người đi bộ, chủ yếu sử dụng vào mục đích trang trí.

Đông Hoa chỉ mặc áo trong, đứng trên bờ nhìn nàng, lát sau hỏi: “Người làm gì ở đây?”.

“Tắm”. Phượng Cửu thận trọng và thật thà trả lời, gương mặt trắng hồng bởi nước nóng.

Trả lời xong nàng mới chột nhớ ra, tuy nước suối màu xanh, nhưng trong suốt đến độ có thể nhìn thấy đáy. Sắc hồng trên mặt lan ra, trong chốc lát cả cơ thể đỏ ửng như vừa nhúng vào nước sôi, ấp úng nói: “Ngài... ngài mau nhắm mắt lại, không được nhìn, không, quay đi, mau quay đi”.

Đông Hoa lại chậm rãi nhìn nàng từ đầu đến chân rồi quay người lại một cách rất có tu dưỡng.

Phượng Cửu luống cuống giơ tay với chỗ xiêm y lúc trước để trên bờ, nhưng lúc cúi không ngờ bị rơi vào tình cảnh thế này, từ áo ngoài đến áo trong đều để khá xa. Muốn lấy được chiếc gần nhất cũng phải vươn người lên khỏi mặt nước.

Nàng không biết nên làm thế nào, quả thật vô cùng hoảng loạn, lại quên rằng mình vốn là hồ ly, nếu lúc này biến lại nguyên thân, chắc chắn Đông Hoa sẽ chẳng nhìn thấy gì.

Đang cuống thì nhìn thấy một bàn tay cầm chiếc váy trắng của nàng, chậm rãi chìa trước mặt nàng, những ngón tay thon dài, móng tay sáng bóng hồng hào. Đông Hoa vẫn quay đi chỗ khác, nàng cẩn thận nhìn mặt chàng, hàng mi dày hơi khép, may quá, chàng vẫn nhắm mắt. Đang định đón lấy chiếc váy, bỗng lại kinh ngạc: “Sao ngài biết tiêu bồi muốn mặc xiêm áo?”.

Bình thường để xứng với thân phận nữ vương Thanh Khâu, Phượng Cửu thường tỏ vẻ khoan dung chín chắn, lúc này lại để lộ bản tính trẻ con, cuối cùng cũng giống một tiểu nữ thân hiếu động.

[©STENT](#)

Đông Hoa dừng tay, ra vẻ muốn lấy lại chiếc váy. Cuối cùng nàng cũng không cứng rắn như ngoài miệng, giật phăng chiếc váy nhanh như con báo vồ linh dương, luống cuống ngụp trong nước, mặc vội vào người. Xong xuôi mới bước lên bờ, cảm thấy lần này quá mất thể diện, không buồn nói một lời cáo từ, định men theo con đường lúc trước vượt tường rời khỏi đây.

Nhưng bị Đông Hoa gọi lại: “Này, ngươi bỏ quên đồ”.

Phượng Cửu tò mò quay đầu, thấy Đông Hoa đang cúi người nhặt lên vật gì. Định thần nhìn lại, nàng cảm thấy máu toàn thân bỗng dòn hết lên đầu.

Trong tay Đông Hoa là chiếc yếm.

Chiếc yếm màu tím hồng.

Chiếc yếm của nàng.

Cổ áo Đông Hoa hơi hé, lộ ra một phần xương đòn, mặt thản nhiên cầm chiếc yếm của nàng, thản nhiên đưa yếm cho nàng. Phượng Cửu cảm thấy trời đất rung chuyển, không biết nên nhận hay không.

Đang dùng dằng thì cảnh cây vô ưu bên nguyệt môn lay động mạnh, liền ngay đó bóng dáng tao nhã của Liên Tổng Quân xuất hiện. Thấy hai người dùng dằng như vậy, cái bóng tao nhã kia dừng lại, một lúc sau mới run run khóe miệng nói: “Vừa rồi... đánh rơi chiếc quạt nên định quay lại lấy, làm phiền rồi, hôm khác sẽ đến tạ lỗi, nhị vị... cứ tiếp tục...”.

Phượng Cửu quả thật sắp khóc đến nơi, một tay che mặt, tay kia giật cái yếm, quay người nhảy phắt qua tường chạy biến mang theo làn gió làm lay động chùm hoa sa la trên cây.

Liên Tổng vẫn run run khoe miệng, nhìn Đông Hoa: “Hiền huynh không đuổi theo ư?”. Rồi lại tiếp: “Mỹ nhân huynh gặp ở Thừa Thiên Đài hôm đó chính là Phượng Cửu của Thanh Khâu sao?”. Rồi lại tiếp: “Nhưng huynh cũng nên cân nhắc kỹ, nếu lập nàng làm đế hậu, thì sau này phải gọi tiểu tử Dạ Hoa kia là cô phụ...”.

Đông Hoa thông thả chỉnh lại tà áo, nghe vậy nói: “Mấy ngày trước, ta có nghe đồn đệ có ý với Thành Ngọc Nguyên Quân?”.

Liên Tổng gấp chiếc quạt trong tay, trả lời: “Việc này...”.

Đông Hoa nói tiếp: “Ta định mấy ngày nữa nhận Thành Ngọc làm con nuôi, không biết ý đệ thế nào?”

Liên Tổng: “...”.

Phượng Cửu vốn là một vị thần tiên không câu nệ tiểu tiết, nhưng với tính cách như vậy thỉnh thoảng câu nệ tiểu tiết một lần, tiểu tiết này lại nảy sinh những rắc rối không nhỏ, tổn thương lớn thế nào khỏi nói cũng biết.

Chuyện xảy ra với Đông Hoa, Phượng Cửu bị tổn thương nghiêm trọng, trốn biệt hai ngày liền trong điện Khánh Vân của Cục bột nhỏ mới nguôi ngoai. Nhưng tự chung lòng vẫn còn khúc mắc, hy vọng ai đó có thể giúp nàng giải tỏa. Cô cô Bạch Thiển thì không thể.

Vậy là, Phượng Cửu ngập ngừng hỏi Cục bột nhỏ: “Nếu đệ từng thích một cô nương, nhiều năm sau gặp lại cô nương ấy”. Nàng suy nghĩ một lúc cố tìm ví dụ sát thực nhất, rất lâu sau nghiêm nghị nói: “Nhưng cô nương đó lại phát hiện đến giờ đệ vẫn quần tã, đệ sẽ làm thế nào?”.

Cục bột nhỏ trợn mắt phản bác: “Đệ không quần tã lâu rồi”.

Phượng Cửu nghiêm túc an ủi: “Ấy là tỷ nói giả dụ, giả dụ”.

Cục bột nhỏ ngẫm nghĩ một hồi, khuôn mặt bé nhỏ đỏ bừng, xấu hổ ngoảnh mặt đi, ngại ngần nói: “Quá mất thể diện, mất thể diện như vậy, chỉ có chuyện Phượng Cửu tỷ tỷ gặp lại người trong mộng, cuối cùng lại đánh rơi yếm trước mặt người ta mới bị được thôi”. Cục bột nhỏ vẫn ngại ngần, dè dặt gợi ý, “Nếu thế, tốt nhất nên đập đầu vào đầu phụ mà chết đi cho rồi.”

Sau chuyện đó, Phượng Cửu lòng vừa vui lên chút ít lại ủ rũ ba, bốn ngày nữa.

Mãi đến tối ngày thứ tư, thượng thần Bạch Thiên sai một tiểu thần tiên đến báo cho Phượng Cửu rằng, mấy ca nữ gặp nạn ở Thừa Thiên Đài mấy hôm trước đã hồi phục hoàn toàn, đêm nay tại Hợp Bích Viên sẽ diễn một tích mới về một nữ anh hùng, mời nàng cùng đến thưởng thức, như vậy mới kéo được Phượng Cửu ra khỏi điện Khánh Vân mù mịt mây sâu.

Trong Hợp Bích Viên, trên sân khấu mới dựng, một đoàn nữ tướng trang phục lòe loẹt, í a ca hát rất náo nhiệt.

Bạch Thiên cầm chiếc quạt lụa trắng, ghé tai Phượng Cửu, hỏi: “Mấy ngày nay, trên Thiên giới có một tin đồn khá thú vị lan truyền rất âm ỉ, không biết con đã nghe chưa?”. Bạch Thiên ho một tiếng, “Dĩ nhiên đối với chuyện này, cô cô cũng không mấy bận tâm”.

Phượng Cửu vô cùng hứng thú, cầm chén trà lên, ghé lại gần, ngừng một lát, trả lời rất chùng mực: “Con thấy, cô cô quả thực cũng không mấy bận tâm, thật ra con cũng thế, nhưng cô cô cứ nói thử xem”.

Bạch Thiên gật đầu, chậm rãi nói: “Đúng thế, chúng ta không phải người thích bàn tán chuyện của người khác, vậy thì có chuyện này chắc chắn con không thể ngờ, Đông Hoa Đế Quân trước nay chúng ta luôn xem là người vô cùng chính trực, hóa ra không thể trông mặt mà bắt hình dong được, hơn ba trăm năm trước con dứt duyên với ông ta, cô cô thấy đó cũng là ông trời phù hộ con, dứt rất đúng”.

Phượng Cửu nghiêm nghị ngẩng đầu.

Bạch Thiên bóc vỏ một quả hạch đào: “Nghe nói ông ta vẫn giấu trong cung Thái Thần một nữ tiên nhan sắc chim sa cá lặn, lại còn rất mực sủng ái nàng ta”.

Phượng Cửu đặt chén trà trong tay xuống, lát sau mới cup mắt nói: “Nói vậy là, bao nhiêu năm nay Đế Quân không ra khỏi cung Thái Thần chính là vì thế”. Cười một tiếng: “Cũng phải, bên cạnh đã có giai nhân bầu bạn, không ra khỏi cung chắc cũng chẳng thấy cô đơn”.

Bạch Thiên đưa quả hạch đào đang bóc dở cho nàng: “Con cũng đừng bận tâm, chung quy con và ông ta đã chẳng có quan hệ gì, cô cô kể chuyện này cũng không phải muốn làm con phiền muộn”.

Phượng Cửu lấy lại tinh thần, lại nhắc chén trà lên, nói: “Không biết người Đế Quân yêu thích là ai?”.

Bạch Thiên ờ một tiếng, tiếp: “Ta đã thăm dò Ti Mệnh, tất nhiên không phải là ta cố ý

thăm dò, ta vốn không mấy hứng thú chuyện này. Nhưng, ở chỗ Ti Mệnh cũng chẳng thăm dò được gì. Mặc dù các vị thần tiên bí mật truyền tai nhau rất rôm rả, cũng có vài suy đoán về vị tiên nữ kia, nhưng Đông Hoa xưa nay không dính líu tới những chuyện phong nguyệt, cho nên ngoài nghĩa muội của ông ta là công chúa Tri Hạc, họ cũng chẳng đoán ra là ai. Có điều khoan nói công chúa Tri Hạc những năm qua đều ở Hạ giới chịu tội, ta thấy người đó không thể là công chúa”.

Phượng Cửu cầm chén trà, chăm chú nghe.

Bạch Thiên nhấp một chút trà nhuận họng, nói tiếp: “Còn về tiên nữ kia, thì chỉ có một chuyện là chắc chắn, đó là sáu, bảy ngày trước, lúc Đông Hoa cùng nàng ta tắm ở ôn tuyền trong cung Thái Thần, tình cờ bị Liên Tổng Quân bắt gặp, vậy mới lộ ra mấy tin đồn về chuyện này”.

Bạch Thiên vừa dứt lời, Phượng Cửu ngã lăn từ trên ghế xuống, nàng chống tay xuống đất nói: “...Tắm ở ôn tuyền?”.

Bạch Thiên cúi đầu ngạc nhiên nhìn nàng, như gặp được tri âm, nói: “Con cũng thấy ngạc nhiên? Ta cũng vô cùng ngạc nhiên. Hôm trước còn có một tin đồn mới, nói rất chi tiết, rất có lý, cũng có phần đáng tin. Thành Ngọc Nguyên Quân mà Liên Tổng Quân đang có tình ý đó, con biết không? Hồi trước lúc ta không sống cùng Cục bột nhỏ, may có Nguyên Quân chăm sóc. Nghe nói thật ra Thành Ngọc Nguyên Quân này chính là con riêng của Đông Hoa Đế Quân với vị tiên nữ kia”.

Phượng Cửu đang bám vào mép bàn đứng dậy lại ngã vật ra lần nữa.

Bạch Thiên đưa tay kéo nàng lên, ân cần hỏi: “Cái ghế này không chắc hay sao?”.

Phượng Cửu bám mép bàn, cười khan đáp: “Trên kia người ta diễn quá hay khiến lòng con muôn vàn xúc động, nên mới thất lễ như vậy”. Nàng thần nhiên nói dối, mặt không biến sắc, nhân cơ hội liếc lên sân khấu, sau khi nhìn rõ họ đang diễn gì, khóe mắt nàng giật giật.

Trên sân khấu sáng trưng đang diễn cảnh nữ tướng quân oai hùng không may sa vào tay địch, bị quân địch trói vào cột, dùng cực hình hành hạ rất thâm.

Bạch Thiên nhìn lên sân khấu, lại quay sang nhìn Phượng Cửu, vẻ mặt đầy phức tạp: “Thì ra...khẩu vị của con là thế...”.

“...”.

Phượng Cửu xác định rất rõ thân phận mình: Nàng là một quả phụ.

Phạm trần có câu ngạn ngữ mà ai ai cũng biết: “Trước nhà quả phụ lắm thị phi”. Phụng Cữu tỉnh táo nhận ra rằng mình là quả phụ nhiều năm như vậy, trước nhà không có nửa lời thị phi, thực ra không phải do bản thân nàng đức hạnh đến đâu, mà do ở Thanh Khâu người ta không thích tám chuyện người khác như ở Cữu Trùng Thiên. Nhưng hôm nay nàng nghe kịch trong tâm trạng hết sức lo lắng, cảm thấy đã là quả phụ quả thực không nên vướng vào những tin đồn đào hoa đó. Tuy tin đồn với Đông Hoa là chuyện ba trăm năm trước nàng mơ còn không dám.

Phụng Cữu có một ưu điểm mà ngay cả đến cô cô Bạch Thiên cũng không bằng. Bạch Thiên gặp việc gì suy nghĩ không thông, nếu chưa nghĩ thông sẽ không chịu được, nhưng Phụng Cữu nàng không như vậy, nàng hoàn toàn làm theo bản năng. Nàng cảm thấy ưu điểm lớn nhất của mình thật ra không phải là tài nấu nướng, Ti Mệnh từng khen nàng lúc kiên gan thì thật kiên gan, lúc từ bỏ thì thật dứt khoát, nàng cảm thấy mình xử sự xứng với lời khen đó.

Mấy ngày trước là do nàng chưa chuẩn bị tốt, về sau nhớ ra một câu do nàng tự đúc kết. Nàng đã sống ba vạn năm, những câu châm ngôn tích lũy được cũng tới cả ngàn vạn, phải nghĩ mãi mới tìm ra: “Không nên dây vào kẻ nam nhi vương vấn với nhiều nữ nhi, cũng không nên dây vào kẻ nam nhi vương vấn với nhiều nam nhi khác”. Nàng từng thích Đông Hoa chết đi được, lúc ấy nàng thật kiên gan, nhưng Đông Hoa lại không để ý đến nàng, rất có thể đã có ý trung nhân khác. Nàng tự hạ thân phận vào làm tỳ nữ quét dọn trong cung của chàng mấy trăm năm, mà chưa từng được nói với chàng một câu. Nàng cảm thấy nên coi chuyện này như chưa từng xảy ra, mà vốn dĩ đối với Đông Hoa chuyện này có lẽ cũng chưa từng xảy ra. Bây giờ nàng đã hiểu, nàng nên đối xử với Đông Hoa bình thường như những vị tiên khác, như thế mới phải đạo, đương nhiên tránh được vẫn nên tránh, để khỏi sinh rắc rối phiền hà.

Sau khi xác định như vậy, Phụng Cữu liền hết sức chú ý giữ khoảng cách với chàng, nhưng không hiểu sao gần đây khoảng cách đó càng ngày càng thu hẹp. Nàng suy nghĩ rất lung, thấy rằng nên dùng chút thủ đoạn để giữ khoảng cách giữa hai người xa hơn chút nữa.

Tuy nhiên khi nàng vừa ra quyết định đó, mới vô cùng trì hoãn phát hiện chiếc vòng tay bằng thạch anh màu trà Diệp Thanh Đề tặng, nàng vẫn đeo ở cổ tay phải đã biến mất lúc nào. Đó là một chiếc vòng hết sức quan trọng.

Phụng Cữu cẩn thận nhớ lại, cuối cùng nhớ ra, có thể đêm đó đánh rơi ở hậu phủ trong cung Thái Thần của Đông Hoa.

Trước khi giữ khoảng cách xa hơn với chàng, nàng còn phải chủ động đến gặp chàng lần cuối.

Đang ở nơi đầu sóng ngọn gió, hành sự càng phải kín đáo, thận trọng. Nhưng để gặp Đông

Hoa một lần mà không bị những người xung quanh chú ý quả thật không dễ dàng.

Phượng Cửu suy tính mãi, nhớ đến ngày mồng năm tháng năm mới nghĩ ra một kế.

Đông Hoa Đế Quân thân là tôn thần của Thiên tộc, hiện nay mặc dù đã nửa ẩn cư ở Nhất Thập Tam Thiên, nhưng vẫn còn vài trọng trách chưa giao lại cho Thiên Quân, ví dụ quản danh tịch chúng tiên. Có câu: “Vận thanh y, đến Thiên môn, tạ thiên địa, bái Đông Quân”. Hàng năm cứ đến ngày mồng năm tháng năm, các vị tiên ở ngàn vạn Phàm thế trong Đại Thiên Thế Giới nhờ thanh tu mà được thăng thiên đều phải đến điện Thanh Vân ở Tam Thập Lục Đại La Thiên, thành tâm bái kiến Đông Hoa Đế Quân, thỉnh cầu ban cho phẩm vị thích hợp.

Theo thông lệ khi triều hội kết thúc, chúng tiên ra về, Đông Hoa Đế Quân sẽ nhân tiện kiểm tra Liên Tâm Kinh ở điện Thanh Vân, lưu lại đó vài khắc. Phượng Cửu định sẽ gặp chàng vào thời gian đó. Hơn nữa nàng tưởng đã suy tính mọi sự chu toàn.

Ngày mồng năm tháng năm, oanh ca yền hót, mưa giăng hoa đà la (*hoa cà độc dược*) ngập trời, thế giới vô lượng rung mình chấn động, đó là điềm lành mở Thiên môn nghênh đón chư tiên của bát hoang.

Phượng Cửu vốn định sáng sớm sẽ đến phục bên ngoài điện Thanh Vân, nhưng lúc sắp đi lại bị Cục bột nhỏ dạo này ngày càng thông minh bám riết nửa buổi sáng, mãi mới trốn được, vội vàng đi thật nhanh đến thẳng trước cửa Tam Thập Lục Thiên nhưng không thấy bên trong có động tĩnh gì.

Phượng Cửu thầm nghĩ có lẽ triều hội đã tan. Vậy là lấy chiếc khăn tay ra vẽ lau mồ hôi che nửa mặt, hỏi một tiểu thiên tướng gác cửa: “Đế Quân, ngài... một mình trong đó?”.

Tiểu thiên tướng mắc tật nói lắp, nhưng lại là một người nói lắp có trách nhiệm, chặn trước Thiên môn hỏi: “Dám... dám hỏi tiên... tiên giả... giả... là... là ai...”.

Phượng Cửu kéo khăn che cả khuôn mặt, chỉ để lộ cái cằm, trả lời: “Thanh Khâu, Bạch Thiển”.

Tiểu thiên tướng cung kính chấp tay hành đại lễ, cung kính: “Bẩm... bẩm thượng thần, Đế Quân, đúng... đúng là, một mình trong... trong đó...”.

Phượng Cửu thở phào, mình đến đúng lúc, cảm ơn rồi dặn dò: “À, bản thượng thần tìm ngài có chút việc riêng cần thương lượng, người tạm thời chặn giúp không để người ngoài vào quấy rầy, sẽ hậu tạ về sau”. Nói xong liền cầm khăn tay, định bước qua cung môn.

Tiểu thiên tướng không dám ngăn cản, cũng không muốn để nàng vào, vò đầu bứt tai định

nói gì.

Phượng Cửu quay lại: “Gặp bản thượng thần, người quá xúc động ư?”. Nghĩ một lúc, nói, “Người có khăn tay không, bản thượng thần có thể ký tặng người”.

Tiểu thiên tướng lắc đầu như trống bỏi, nói: “Đế Quân... Quân... người một mình, đang... đang...”.

Phượng Cửu dừng lại một hồi rồi gật đầu như đã hiểu: “Ngài ở một mình một lúc rồi ư?, lại tiếp “Người đúng là tinh ý, vậy ta phải đi ngay đây”. Dứt lời quả thật bèn nhanh chóng đi mất.

Đến khi bóng dáng thướt tha của Phượng Cửu đi khuất, tiểu thiên tướng mới lo sợ phát khóc, cuối cùng cũng lắp bắp phát ra được nửa vế sau: “... Một mình, trong điện, hội... hội kiến, chúng... chúng tiên, không... không tiện, làm... làm phiền”.

Điện Thanh Vân ở Tam Thập Lục Thiên là cung điện duy nhất trên Cửu Trùng Thiên được lợp bằng mây xanh, xà bằng đá xanh, tường bằng thạch anh tím vừa quý hiếm vừa tráng lệ, nhưng không chỉ quý ở kim ngọc bề ngoài mà thực sự rất hữu dụng, cách âm rất tốt. Nhưng Phượng Cửu lại không biết điều này, lấy lại tinh thần đi đến cửa điện, thận trọng áp tai vào cửa nghe ngóng một lúc, vẫn không thấy tiếng người, bèn nghĩ bên trong quả thực chỉ có một mình Đông Hoa.

Lúc nhỏ Phượng Cửu đã được tiểu thúc Bạch Chân lấy mình làm gương truyền dạy, khi đòi nợ tuyệt đối phải tránh hàn huyên với con nợ, một khi đã hàn huyên, nhất định hỏng việc, trong chuyện này cần coi trọng nhất ba chữ: nhanh, chuẩn, mạnh. Cái vòng tay của nàng quả thật rơi ở hậu phủ của Đông Hoa, nhưng cũng phải đề phòng chàng không thừa nhận, cho nên ngay từ đầu phải đánh đòn phủ đầu, dứt khoát cột chuyện này vào chàng, để chàng không còn đường chối cãi, như thế mới mong có kết cục hoàn mỹ.

Phượng Cửu nghiền ngẫm một lúc, nhẩm lại một lượt ba chữ chân ngôn mà Bạch Chân đã dạy, nhanh, chuẩn, mạnh, hít một hơi thật sâu, vừa nhanh, vừa chuẩn, vừa mạnh... nàng vốn định tung chân đập cửa, nhưng chân vừa giơ lên đã cảm thấy không ổn, lại thu về dùng tay đẩy, chính trong khoảnh khắc thay đổi đó, khí thế vừa bùng bùng bốc cao của nàng lập tức xẹp lẹp, duy chỉ còn giọng nói rất to, lạnh lạnh vang lên trong điện đường cao cao: “Buổi tối mấy ngày trước, chiếc vòng thạch anh của tiểu nữ có phải rơi ở chỗ Đế Quân...”. Chữ “không” cuối cùng đầy nghi vấn cộng chất vấn mới chỉ phát ra một nửa đã mắc trong miệng.

Bên trong điện có người.

Không chỉ có người, mà là có rất nhiều người.

Phượng Cửu sững sờ nhìn các vị tiên khiêm nhường cúi đầu đứng thành hàng dài hai mé điện, tất cả đều vận áo vải, rõ ràng vẫn chưa được sắc phong tiên vị. Một vị tiên tay cầm cái hốt^[3] quỳ dưới kim tọa, vừa rồi có lẽ đang trình báo với Đông Hoa công đức khi tu tiên của mình.

[3] Cái hốt là dụng cụ thời xưa quan lại vào triều dùng để ghi chép nội dung tấu sớ của mình hoặc mệnh lệnh của vua.

Lúc này các vị thần tiên đứng trong hàng đều dồn mắt vào Phượng Cửu, vẻ kinh ngạc vạn bội. Duy chỉ có một người không thay đổi thần sắc là Đông Hoa ngồi trên kim tọa. Chàng đổi tay chống vào thành kim tọa, từ trên cao nhìn xuống nàng.

Phượng Cửu ngẩn người, chân theo bản năng lập tức lùi ra cửa điện, cố tỏ ra bình tĩnh nói: “Mộng du, không cẩn thận đến nhầm chỗ”. Nói đoạn, chân kia cũng lùi theo, còn ân cần giơ tay đóng cửa đại điện để các vị tiên yên tĩnh nghị sự.

Giọng nói của Đông Hoa chậm rãi truyền đến: “Chiếc vòng đó...”, ngừng lại một lúc, “... quả thực rơi ở chỗ ta”.

Chân Phượng Cửu vấp vào bậc cửa điện.

Đông Hoa chậm chậm từ trong tay áo lôi ra chiếc trâm bạch ngọc lóng lánh, lạnh nhạt nói: “Nàng còn quên cả trâm nữa”.

Không biết ai trong điện nuốt nước miếng “ực” một tiếng. Phượng Cửu gục trên nền điện giả chết.

Cả điện im phăng phắc, giọng nói của Đông Hoa lại vang lên lần nữa, lạnh lùng, ung dung, chậm rãi: “Còn đây là chiếc trâm hoa ngươì làm rơi ở ôn tuyền”. Hơi ngừng, rồi thản nhiên nói, “Lại đây lấy đi”.

Phượng Cửu che mặt bám lấy bậc cửa đại điện bò dậy, hướng về chúng tiên đang kinh ngạc thất sắc, giọng sùt sùi phân bua: “Ta thật sự mộng du, thực sự đến nhầm chỗ...”.

Đông Hoa tay chống cằm nhìn nàng: “Vẫn còn...” giơ tay như muốn lấy ra vật gì nữa.

Phượng Cửu thôi sùt sùi, đổi vẻ mặt thiếu não thành ra nghiêm túc nói: “A, hình như đột nhiên tỉnh lại, đầu óc tỉnh táo rồi”.

Như chợt hiểu ra, nói to: “Chắc là nhờ linh khí đại thịnh nơi đây”.

Tiếp đó bước lên, vòng tay thi lễ, trang nghiêm nói: “Lần này, quả thật đến tìm Đế Quân lấy chút đồ, không phải đến nhàm chỗ, cảm tạ Đế Quân cất giùm”.

Nàng vừa ngại ngừng lại hơi bẽn lẽn nói: “Nhất thời lỡ mãng làm gián đoạn triều hội của các vị chư tiên, thực lòng xin lỗi, hôm khác sẽ tạ tội với các vị”.

Sau khi nhanh nhẹn hoàn thành một loạt động tác đến bản thân còn thấy ngạc nhiên, khâm phục chính mình. Đông Hoa vẫn không có phản ứng nào, chúng tiên thì kiềm chế không dám bộc lộ.

Phượng Cửu nghiêng rặng, bước thật nhanh lên bậc thang. Đông Hoa tay chống má, ngẩng đầu nhìn thấy nàng cúi đầu ủ rũ, mắt chàng thoáng hiện nụ cười rồi lập tức trở lại vẻ lãnh đạm, chìa tay phải, trên bàn tay thon dài là chiếc vòng thạch anh màu trà, một chiếc trâm bạch ngọc và trâm hoa màu trắng.

Phượng Cửu ngẩn người.

Đông Hoa chậm rãi nói: “Không đến lấy, còn muốn ta đưa tận tay ư?”.

Phượng Cửu cúi đầu nhanh chóng nhận từng món đồ, thần thái trịnh trọng như nhận chiếu thư quan trọng, sau khi nhận xong còn không quên khiêm nhường, cung kính từng bước lui thẳng ra cửa điện. Cố gắng chịu đựng cho qua đoạn đường này, cảm giác xấu hổ kìm nén bấy giờ bùng lên, mặt bỗng đỏ ửng, ba chân bốn cẳng chạy thật nhanh.

Trong điện Thanh Vân chúng tiên đứng nghiêm trang, vị tiên vừa rồi đang trình công đức của mình lên Đế Quân vẫn cầm cái hốt quỳ dưới đất, ngẩn người nhìn theo bóng Phượng Cửu đi xa, may có vị tiên bác trợ việc cho Đông Hoa chưa bị Phượng Cửu làm cho rối loạn tâm thần, vội nhắc nhở vị tiên đang quỳ dưới đất: “Lúc trước đang trình đến đoạn một trăm năm trước ngươi giao đấu với ác long, giải cứu công chúa nước Trung Dung, sau đó vị công chúa này sống chết một lòng muốn lấy ngươi, nhưng ngươi cự tuyệt”. Nói đoạn, tiên bác hơi nghiêng người về phía trước vẻ hứng thú hỏi: “Sau đó thế nào?”, bị Đông Hoa đưa mắt nhìn, hiểu ý vội im, ho một tiếng, uy nghiêm trầm giọng nói: “VẬY...tiếp theo thế nào, mời trình tiếp”.

Đêm đó sau khi tan triều hội ở điện Thanh Vân, theo thông lệ, Thiên Quân ban yến tiệc tại vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang.

Trong các vị tiểu thần tiên mới được phong, ngoài mấy vị được giữ lại phục vụ trên Thiên

giới, đa số được phân phong đến linh sơn tiên cốc ở các nơi, không biết ngày nào mới có cơ duyên lên Thiên giới thăm viếng lần nữa, gặp dịp Thiên Quân đích thân ngự yến, tất nhiên phải chuẩn bị cẩn thận.

Rất nhiều vị thần tiên tụ tập trong Bảo Nguyệt Quang, lần đầu lên Thiên giới nhìn gì cũng thấy ngạc nhiên, mới mẻ kỳ lạ.

Dưới gốc cây vô ưu chưa ra hoa, có vị tiểu tiên nhìn rất lanh lợi thăm thì với một tiểu tiên khác: “Hôm nay hiền đệ được thấy dung quang chư vị thần tiên trên Thiên giới, vậy đã được chiêm ngưỡng vị tiên của Thanh Khâu chưa?”. Sau đó hạ giọng ra vẻ bí mật, “Nghe nói đêm nay có thể vị cô cô của Thanh Khâu cùng cháu gái là nữ vương điện hạ cũng đến dự, nghe đồn hai vị này có thể coi là tuyệt sắc nhất nhĩ tứ hải bát hoang, ngay cả tiên tử trên Thiên giới cũng không sánh được”.

Tiểu tiên còn lại chính là người quỳ trong điện Thanh Vân sáng nay, sau khi tâu trình công đức được phong chân lúc Phượng Cửu xuất hiện trong điện sáng nay, sau khi tâu trình công đức được phong chân nhân, ghép với họ của mình khi còn là người phàm, gọi là Thảm Chân Nhân.

Thảm Chân Nhân chưa nói gì mặt đã đỏ ửng, hỏi một đằng trả lời một nẻo: “...Vị tiên lúc sáng xông vào điện Thanh Vân... nàng... nàng cũng tới ư?”.

Vị tiểu tiên kia sừng sốt, che miệng nói: “Ngu huynh đã dò hỏi rồi, vị tiên nữ ấy có lẽ là nghĩa muội của Đế Quân, phải gọi một cách tôn kính là công chúa Tri Hạc, đệ đã thấy tình cảnh lúc đó, Đế Quân đối với nghĩa muội này cũng rất khác thường”, rồi khe khẽ trầm trồ: “Ôi chao, quả là đẹp, quả là đẹp, ngay đến ngu huynh xưa nay không gần nữ sắc cũng ngây ra nhìn. Huynh đúng là đã ngây ra nhìn, nhưng...”. Vỗ mạnh vào vai Thảm Chân Nhân, “Huynh và đệ đều là từ phàm nhân mà được thăng tiên, giới luật thế nào chúng ta đều biết, cho dù Đế Quân đối với nghĩa muội kia chỉ là bình thường, Thảm đệ tốt nhất chớ mơ tưởng”.

Thảm Chân Nhân rầu rĩ cúi đầu.

Do vị trí vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang ở Tam Thập Nhị Điện cao hơn mặt trăng khá nhiều, ánh trăng không đủ chiếu sáng, cho nên giữa những cây vô ưu khắp vườn treo rất nhiều dạ minh châu, vườn thượng uyển được dạ minh châu chiếu sáng như ban ngày.

Cửu Trùng Thiên có một tập tục không tốt, phàm là những vị thần tiên quyền cao chức trọng để nâng cao vị thế của mình, bất kể yến tiệc lớn nhỏ luôn đến sát giờ, làm như bận rộn lắm, phải thu xếp công việc mới đến được. Cũng may Đông Hoa và Liên Tổng thường không như vậy, gặp những yến tiệc thế này không đến rất sớm thì đến rất muộn, hoặc dứt khoát không đến, chưa bao giờ đến sát giờ...

Lần này, còn khá nhiều thời gian yến tiệc mới bắt đầu, hai vị thần tiên đã lặng lẽ giá đáo.

Tiểu tiên nga đã biết ý đã kê một chiếc bàn và hai chiếc ghế sau gốc cây cỏ thụ sum suê, mời hai vị đại tiên tạm nghỉ, cũng là để chúng tiên phía trước đỡ căng thẳng bởi sự xuất hiện của các vị.

Lúc Thẩm Chân Nhân và vị tiểu tiên kia nói chuyện, không may lại đứng gần cây cỏ thụ kia. Từng câu từng chữ đều lọt vào tai hai vị đại tiên ngồi phía sau gốc cây.

Lúc ấy, Đông Hoa đang tháo rời tháp Hạo Thiên Liên Tổng vừa đưa cho để nghiên cứu. Tháp này là một loại thần binh Liên Tổng mới chế ra, có thể thu tinh hoán nguyệt hàng phục mọi yêu ma. Liên Tổng mang đến cho Đông Hoa, vốn là để chàng xem chỉnh sửa thể nào để có thêm công dụng hàng phục thần tiên, đưa tháp Hạo Thiên vào thần binh phổ, vượt qua cả bình Cửu Lê luyện yêu do thượng thần Mặc Uyên chế tạo mấy ngày trước.

Liên Tổng Quân gập chiếc quạt lụa, rót rượu cho hai người, cười nói: “Nghe nói hôm nay ở điện Thanh Vân, hiền huynh đã trêu Phượng Cửu trước mặt chúng tiên? Khiến tiểu tiên quan Trọng Lâm trung thành chính trực dưới trướng hiền huynh đau đầu lo lắng làm sao bảo vệ uy danh nghiêm chính cương trực của hiền huynh, còn chạy đến thỉnh giáo ư?”.

Đông Hoa ngấm nghĩa bảo tháp trong tay: “Thỉnh giáo ư? Làm thế nào cương trực nghiêm chính ư? Chắc ông ta vẫn chưa tỉnh ngủ?”.

Liên Tổng ghen hờn: “Thôi, không thèm chấp huynh”. Uống hết chung rượu, đột nhiên nhớ ra, “Hôm nay vốn có chuyện quan trọng cần báo với huynh, vừa nói sang chuyện khác lại quên mất”. Chàng ta cầm quạt gõ vào thành chung rượu, “Ma tộc ở Nam Hoang gần đây lại có biến động lạ”.

Đông Hoa vẫn đang chăm chú xem xét bảo tháp bị tháo rời từng mảnh, hỏi: “Chuyện thể nào?”.

Liên Tổng dựa vào thành ghế, mắt vui cười, thông thả nói: “Còn có thể là chuyện gì. Yến Trì Ngộ, một trong bảy quân vương của Ma Tộc, huynh nhớ chứ? Chính là người đã đến tìm huynh quyết đấu bởi Ma tộc định giả trưởng công chúa cho huynh?”. Vẫn giọng thủng thẳng: “Nhân lúc huynh không đề phòng đã dùng Tỏa hồn ngọc gì đó nhốt huynh vào Tháp Ác Liên Hoa Cảnh, khiến huynh khổ sở một phen. Chuyện mất mặt như vậy, chắc huynh cũng còn nhớ?”. Lại còn tỏ ra khoái trá nói thêm: “Nếu huynh không có con tiểu hồ ly không biết từ đâu chui ra giúp, không chừng tu vi của huynh đã bị tiêu hao mất nửa bởi bọn yêu ma trong đó, huynh tạm thời chưa quên đâu nhỉ?”. Cuối cùng, tỏ vẻ đáng tiếc tổng kết một câu: “Tuy cuối cùng hiền huynh cũng phá được chiếc lồng đó mà ra lại còn trừng trị hấn đích đáng, khiến

ngay song thân hấn cũng không nhận ra, nhưng là một trong bảy quân vương của Ma tộc, làm sao hấn chịu được nỗi nhục ấy. Cho nên gần đây hấn hồi phục tinh lực, muốn cùng huynh giao chiến lần nữa để rửa mối nhục lần trước”.

Ánh mắt Đông Hoa xao động, mặt vẫn thản nhiên: “Ta chờ chiến thư của hấn”.

Liên Tổng ngạc nhiên: “Đệ tướng mấy năm nay huynh tu thân dưỡng tính, sát khí bớt dần, đã mười phần lãnh đạm”.

Rồi lại nhíu mày: “Hay là huynh vẫn cho rằng hấn đã bắt mất tiêu hồ ly của huynh? Nhưng ba trăm năm trước, chẳng phải huynh đã thân chinh đến ma tộc xác nhận và không hề thấy con tiêu hồ ly ấy ư?”.

Rồi lại thở dài: “Kể cũng lạ kỳ, thiên địa bao la lại không tìm đâu ra một con hồ ly như thế”.

Ngơ ngẩn một lúc, lại nói: “Phượng Cửu của Thanh Khâu cũng là một hồ ly đỏ, mặc dù là hồ ly đỏ chín đuôi, khác hấn con hồ ly của huynh... nhưng, có phải vì vậy huynh mới cảm thấy nằng...”.

Đông Hoa tay chống má, ánh mắt xuyên qua cành là sum suê của cây cỏ thụ, cất giọng nói: “Hai chuyện khác nhau”.

Ánh mắt đỏ đang dừng trên người Phượng Cửu mặt nhăn nhó theo sau Bạch Thiên đi vào vườn thượng uyển. Áo trắng, váy trắng, cài trâm hoa trắng, thân hơi sắc lạnh. Khi nàng không nói, nhìn rất đoan trang, rất ra dáng.

Mắt của Bạch Thiên xưa nay không được tốt, lúc đi theo nàng Phượng Cửu giống như con mắt thứ hai của nàng, vì thế nên nhãn lực rất tốt, lúc này chỉ thoáng liếc qua những tán lá sum suê đã phát hiện đằng sau cây vô ưu cao to, Đông Hoa đang dựa vào thành ghế nhìn về phía nàng.

Phượng Cửu lùi một bước, nắm tay Bạch Thiên thành khẩn nói: “Con cảm thấy thân là quả phụ, con vẫn nên tuân thủ một chút lễ tiết, không nên lộ diện ở những nơi thế này...”.

Bạch Thiên nhẹ nhàng ngắt lời nàng: “Ồ, thì ra con cảm thấy theo ta đi dự yến hội cũng không bằng cùng Chiết Nhan mới lên Thiên giới hôm qua đi hàng phục hưng thú Xích Diệm mang về cho tứ ca cưới chơi, nếu vậy...”.

Phượng Cửu run run, nắm tay Bạch Thiên chặt hơn: “Nhưng cũng may lễ tiết phép tắc định ra đối với quả phụ ở chỗ chúng ta cũng không nghiêm như vậy, thỉnh thoảng xuất đầu lộ diện

chỉ một, hai lần cũng tốt... cũng tốt...”. Lấp bắp một hồi, nói trái lòng mình: “Tốt cho sức khỏe và tinh thần”.

Bạch Thiên cười tùm tùm gật đầu: “Con nói đúng”.

Hai vị đế cơ của Thanh Khâu một trước một sau thần thái đoan nghiêm bước vào Bảo Nguyệt Quang, các vị thần tiên mới được phong chưa từng trải, bất ngờ nhìn thấy dung nhan tuyệt sắc hơn hẳn các giai nhân ở Hạ giới, nhất loạt ngơ ngẩn đứng ngây. Cũng may các tiểu tiên phục vụ yến tiệc đều nhanh trí, hơn nữa cũng gặp hai vị nhiều, sốt sắng dẫn hai vị vào chỗ. Đứng sau thân cây vô ưu, Liên Tổng gõ chiếc quạt lên bàn đá nói với Đông Hoa: “Hiền huynh có ý gì với nàng, cảm thấy nàng rất đẹp, hay là...”.

Đông Hoa không nhìn nữa, mắt thoáng ánh cười: “Nàng rất thú vị”.

Liên Tổng dùng tư duy của vị tiên được coi là đệ nhất thánh tình ở Thiên giới lý giải hồi lâu, nửa hiểu nửa không hỏi lại: “Thú vị nghĩa là...”. Đúng lúc nghe thấy tiểu tiên quan đứng cạnh kim tọa, cao giọng đồng đặc hô: “Thiên Quân giá đáo...”. Liên Tổng thở dài, đứng dậy nói, “Bảo tháp kia huynh cất cẩn thận đấy”.

Yến tiệc ở vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang vốn là một yến tiệc thân mật.

Tuy là tiệc thân mật, nhưng không hề thoải mái.

Trong những niên đại hồng hoang biến động, Cửu Trùng Thiên cũng có ít nhiều đổi thay, các đời Thiên Quân quay về rồi vũ hóa^[4], vũ hóa lại quay về, duy có Đông Hoa Đế Quân trước sau như một vẫn trấn thủ trên đỉnh Tam Thanh Áo Cảnh.

[4] Vũ hóa: qua đời.

Nhiều năm qua, ngay một số chuyện cũ của Thiên Quân cũng bị các tiểu tiên đem ra bàn tán trong các yến tiệc, nhưng chưa bao giờ nhắc đến Đông Hoa. Đây là lần đầu có những tin đồn ầm ĩ như vậy, từ Nhất Thiên tới Tam Thập Lục Thiên bay thẳng đến tai Thiên Quân.

Vị nam tử trong những tin đồn kia đương nhiên là Đông Hoa, còn người kia vì mọi người thiếu trí tưởng tượng, cho nên đoán là công chúa Tri Hạc vô tội. Nhưng cũng không biết Tri Hạc nghĩ thế nào, một vài vị tiên bạo gan từng ầm ỹ nhắc chuyện này trước mặt nàng, công chúa Tri Hạc chỉ cười im lặng, không hề phủ nhận.

Thiên Quân đời này luôn có hiểu nhầm lớn về bản thân.

Ngài cho rằng ngài là một quân vương nhân đức rất hiểu tâm ý người khác.

Theo lời đồn Đông Hoa rất có ý với Tri Hạc, nếu đã có tôn thần ở Thiên giới để ý như thế, ngài cho rằng Tri Hạc không cần ở lại trần gian chịu phạt nữa, nên sớm gọi về mới phải, cũng là để Đông Hoa nợ mình một ân tình.

Khi ý đã quyết như vậy, ngài cho là tốt nhất nên công bố trong dạ yến nửa long trọng nửa thân mật này, bèn sai các vị tiên phụ trách dạ yến cũng gửi thiệp mời đến Tri Hạc vẫn chưa rời khỏi Cửu Trùng Thiên.

Nhưng xá lệnh này nên làm khéo léo tự nhiên mới không khiến văn võ khắp triều cảm thấy Thiên Quân thiên vị Đông Hoa, nhưng cũng không thể kín đáo quá để Đông Hoa phải tri ân.

Suy tính một hồi, nghe nói Tri Hạc có sở trường ca vũ, ngài bèn nghĩ ra một kế, lệnh cho mười bảy, mười tám tiểu tiên nga làm nền cho Tri Hạc. Tri Hạc đã chọn vũ khúc “Hạc vũ Cửu Thiên” sở trường nhất của mình.

Tri Hạc là một tiên nữ thông minh, không phụ tâm ý của Thiên Quân, trong dạ yến, nàng múa khúc “Hạc vũ Cửu Thiên” giống hệt phượng hoàng nhảy múa giữa chín tầng trời mây, lại còn không chỉ một con, mà cả bảy phượng bay liệng.

Các vị thần tiên kẻ ngồi, người đứng ai nấy mắt nhìn không chớp.

Vũ khúc kết thúc, Thiên Quân là người đầu tiên vỗ tay, liền đó dấy lên một tràng pháo tay như sấm. Trong tiếng vỗ tay rầm trời, Thiên Quân hướng ánh mắt xuống dưới đài, cố ý hỏi: “Vừa rồi hiển vũ có phải là tiên tử Tri Hạc ba trăm năm trước bị đày xuống núi Tề Lân?”. Chúng tiên đương nhiên hô đúng. Ngài lại giả bộ suy nghĩ, giả bộ đáng tiếc, nói: “Không ngờ một tiên tử mang tội mà lại tài hoa đến vậy, đã ở Phạm giới tự phản tỉnh ba trăm năm, thiết nghĩ cũng đã đủ, hôm nay hãy trở về Cửu Trùng Thiên đi”. Lại làm bộ nhớ ra ngược mắt nhìn Đông Hoa, hỏi: “Đông Hoa Đế Quân cảm thấy thế nào?”.

Ngài diễn rất đạt.

Công chúa Tri Hạc duyên dáng trong xiêm y mỏng manh bay phát phới, đẹp như trong mộng, đắm đắm nhìn nghĩa huynh của mình.

Đông Hoa lúc này đang tháo rời tháp Hạo Thiên lần thứ hai, nghe vậy liền ngược nhìn nàng, gật đầu nói: “Cũng tốt!”.

Lời vừa nói ra, chéch phía đối diện bỗng thấy “bốp” một tiếng, chàng đưa mắt về phía đó, thấy cốc trà của Phượng Cửu bị vỡ làm bốn mảnh, nằm phoir trên bàn.

Đông Hoa sững sốt, Liên Tống che quạt ghé gần chàng, hát hàm: “Huynh nhìn thấy chưa, chiếc cốc sứ đỏ bị nàng ta một tay bóp vỡ, chà, thân thủ tốt thật”.

Phượng Cửu dám chắc lúc Đông Hoa nói hai chữ “Cũng tốt”, Tri Hạc nhếch mép nhìn nàng cười khiêu khích.

Nàng còn nhớ thân phụ từng trang trọng dặn nàng: Con tuổi trẻ nhưng quyền cao chức trọng, phải nhớ tránh tranh chấp với chúng tiên phẩm vị thấp hơn, đừng để thiên hạ chê cười, mình bị bôi nhọ không sao, nhất thiết không được bôi nhọ thân phận này.

Suốt ba trăm năm nay nàng luôn khắc cốt ghi tâm từng câu từng chữ đó, gặp chuyện hiểm khi tức giận, quả thực đã rèn rũa tu dưỡng để trở nên khoan dung quảng đại, khí độ thanh cao. Nhưng đối mặt với Tri Hạc, nàng cảm thấy có thể tạm dẹp đi những lễ tiết đó. Vị công chúa của cung Thái Thần này trước kia thực sự đã đắc tội lớn với nàng, đó là vết sẹo trong lòng Phượng Cửu.

Chuyện này, xảy ra hơn hai nghìn năm trước.

Khi đó nàng còn non trẻ, đại khờ, một mình đến núi Cầm Nghiêu ở Nam Hoang rong chơi, khinh suất chọc giận một con hồ thành tinh, nó định ăn thịt nàng, may thay lúc ấy Đông Hoa Đế Quân đi ngang qua đã cứu mạng nàng. Từ đó nàng một lòng một dạ hướng về Đông Hoa. Để đền đáp ân tình của Đông Hoa, nàng nợ Ti Mệnh một đại ân, nhờ ông ta đưa nàng vào làm tỳ nữ trong cung Thái Thần của Đông Hoa. Nàng rất cố gắng, nhưng do thiếu may mắn gặp phải nghĩa muội của chàng là công chúa Tri Hạc luôn tìm cách ngăn cản, gây khó dễ. Đông Hoa không để ý mọi chuyện trong cung, lại chưa lập đế hậu, cho nên mọi chuyện trong cung Thái Thần hầu hết đều do Tri Hạc cai quản, cuộc sống của nàng muôn phần khó khăn.

Về sau, không ngờ Đông Hoa lại bị cừu địch lừa vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, cuối cùng nàng đã có được chút cơ duyên. Từ nhỏ tính cách nàng đã cương liệt, chưa brou đầu mề trán chưa chịu thua, vì Đông Hoa nàng không tiếc bán cả khả năng biến hóa, dung mạo, giọng nói và chín chiếc đuôi quý báu nhất của mình cho Ma tộc, hóa thành một tiểu hồ ly liều mạng cứu chàng khỏi hiểm cảnh. Thật ra khi làm việc đó, nàng cũng có chút vị kỷ, cho rằng Đông Hoa đã nợ mình một đại ân như thế rồi chàng sẽ thích nàng như nàng thích chàng, nàng đã nỗ lực suốt hơn hai nghìn năm, cuối cùng sẽ được chút báo đáp.

Nhưng sự đời khó lường.

Sau khi dưỡng thương, nàng được Đông Hoa ngầm cho phép ngày đêm bên chàng, quả thực đã sống những ngày tự cảm thấy vô cùng vui vẻ, mặc dù đã mất đi khả năng biến hóa, nàng lúc đó chỉ là một con tiểu hồ ly lông đỏ, cũng thấy muôn phần mãn nguyện, lúc ngủ cũng

thấy vui.

Đêm đó nàng ngủ rất say. Sáng tinh sương, chim sẻ tìm thức ăn mổ vào thành cửa sổ mới đánh thức nàng, thấy bên cạnh gối có bút tích của Đông Hoa, viết rằng khi nào tỉnh thì qua đình Trung đợi chàng cho ăn. Nàng hoan hỉ nhảy vội xuống giường, tung tăng ve vẩy cái đuôi duy nhất chạy đến đình Trung, lại nhìn thấy Tri Hạc đứng trước bụi hoa không biết tại sao đang vừa khóc lóc vừa tranh cãi gì đó với Đông Hoa. Nàng cảm thấy lúc này nếu mình đi đến thật sự không thích hợp, cho nên lặng lẽ ẩn sau một gốc táo to gần đó. Vì được giáo dục rất tốt, nên không tiện nghe trộm câu chuyện của họ, nàng cúi thấp đầu lấy móng vuốt che đôi tai rất nhạy của mình. Hai người tranh cãi hồi lâu, phần lớn là Tri Hạc nói, hai cái móng nhỏ không thể nào che kín hai tai nên nàng vẫn nghe thấy vài tiếng hét làm nàng văng đầu. Thấy hai người đã tranh cãi xong, không nói gì nữa, nàng mới bỏ móng xuống, nhưng lại nghe Đông Hoa đột nhiên hạ giọng nói nhỏ: “Ta đã nhận lời nghĩa phụ chăm sóc muội thì sẽ không bỏ mặc muội, muội tranh chấp gì với một con thú cưng?”.

Đông Hoa đi khuất một lúc lâu, nàng mới từ sau cây táo bước ra. Tri Hạc nheo mắt nhìn nàng cười: “Người xem, người chẳng qua chỉ là con thú cưng, nhưng lại luôn mơ tưởng tới nghĩa huynh ta, không thấy quá nực cười sao?”.

Nàng hơi đau lòng nhưng vẫn kiên cường, tuy có bị tổn thương khi chính tai nghe Đông Hoa nói những lời đó, nhưng thực ra chàng cũng chỉ nói thật. Con đường theo đuôi Đông Hoa, quả nhiên quá gập ghềnh, nàng phải cố gắng hơn chút nữa. Ai ngờ chuyện này chẳng qua chỉ là ngòi nổ của một loạt thảm cảnh tiếp theo, có thể ví với câu “Nhà đột gặp mưa đêm”. Hàng loạt đả kích nàng không muốn nhớ lại đánh thức giấc mộng đẹp của nàng, chuyện nào cũng đều rất đau lòng, tuy so với các tiểu hồ ly cùng tuổi nàng dũng cảm hơn nhiều, nhưng chung quy nàng vẫn còn nhỏ, không khỏi thấy tủi thân, buồn bã, dằn dặt cũng nản lòng.

Trong cuộc ganh đua này, Tri Hạc đại thắng. Thực tình nàng cũng không cảm thấy làm sao khi thua Tri Hạc, chỉ thấy buồn khi không thể nào khiến Đông Hoa thích mình. Nhưng chẳng biết vì sao Tri Hạc lại không ưa nàng đến thế, nàng đã hạ quyết tâm rời khỏi Cửu Trùng Thiên, Tri Hạc vẫn không muốn để nàng ra đi nhẹ nhàng, chọn đúng đêm nàng định bỏ đi, Tri Hạc mặc bộ hỷ bào đỏ chói đến kích động nàng, giả bộ dịu dàng xoa đầu nàng: “Ta và nghĩa huynh đã bên nhau chín vạn năm, ta từ khi ra đời đã được chàng chính tay nuôi lớn, hôm nay cuối cùng cũng lấy được chàng, ta rất vui, người là một tiểu hồ ly lương thiện, người cũng có thấy vui cho ta phải không? Hóa ra, người không vui”.

Phượng Cửu còn nhớ đêm đó mặt trăng vừa to vừa tròn, giãi lên bóng trắng tựa như giãi lên dòng sông số phận, dòng sông ấy rất sâu, rất tròn, nó muốn nhấn chìm nàng.

Chuyện cũ lướt qua như mây khói, Phượng Cửu ngược lên vân đài nhìn Tri Hạc vừa hoàn thành vũ khúc, cảm thấy ba trăm năm ngắn ngủi, cổ nhân vẫn là cổ nhân xưa.

Trước kia bị Tri Hạc bắt nạt, nhưng do mối tình si với Đông Hoa nàng ngốc nghếch cố quy tất cả những âm ức khổ sở đó là do ông trời muốn tôi luyện nàng, cho rằng Tri Hạc có thể là công cụ để ông trời thử thách nàng. Sau khi rời khỏi Cửu Trùng Thiên, cuối cùng nàng cũng ngộ ra vài điều, nhận ra Tri Hạc đơn giản chỉ là kẻ địch của nàng, nàng đã để cho nàng ta ức hiếp suốt mấy trăm năm một cách vô ích. Nhưng nếu quay về Cửu Trùng Thiên chỉ để đem tất cả âm ức xưa, từng thứ đáp trả Tri Hạc, lại chứng tỏ mình không đủ khoan dung. Làm sao có thể vừa báo thù, lại vừa thể hiện mình là người độ lượng? Phượng Cửu thận trọng suy nghĩ rất lâu vẫn chưa nghĩ ra, cuối cùng đành gác lại. Sự việc xảy ra đã ba trăm năm, hôm nay cơ duyên này giống như ông trời nhìn thấu tâm tư nàng mà ban cho, đã như vậy sao có thể phụ lòng tốt của ông trời. Và lại lần này trùng phùng, đối thủ của nàng còn dám cười khiêu khích như thế, nàng cảm thấy nếu mình không làm khó nàng ta một chút e là có lỗi với nụ cười đẹp như vậy của nàng ta.

Tiểu tiên nga đưa đến chiếc cốc mới, nụ cười giấu cợt cộng vài phần đắc ý càng rõ trong mắt Tri Hạc.

Phượng Cửu đón chiếc cốc, thấy Tri Hạc cười càng khiêu khích cũng nhếch mép cười đáp lễ.

Cô cô Bạch Thiên tay cầm quạt lụa ngồi bên liếc Tri Hạc trên vân đài, rồi lại liếc nàng, vẻ đoan trang, trầm tĩnh, cất giọng trong trẻo ra vẻ quở trách nàng: “Thiên Quân đang cùng các thần tử thương nghị chính sự, giờ con thân là nữ vương Thanh Khâu, hân hạnh được diện kiến thiên uy, lĩnh hội giáo huấn của bề hạ, lại không tĩnh tâm cung kính lắng nghe, còn mặt hoan mảy hỷ là sao?”. Tuy trông như đang dạy dỗ nàng, nhưng nàng đã cùng cô cô diễn trò đối phó với vị phụ thân cứng nhắc của nàng không chỉ một, hai năm, nàng lập tức hiểu ý, chấp tay cung kính: “Con không dám, con chỉ than thở rằng ở Thanh Khâu chúng ta, nếu có vị thần tiên phạm lỗi bị đuổi đi, thì phải lập thật nhiều đại công đại đức mới có thể được trở lại. Mấy ngày gần đây nghe cô phụ nói Nam Hoang có biến động, con vốn nghĩ công chúa Tri Hạc là thần mưa cũng có thể xuất chiến, còn lo ngại công chúa Tri Hạc bị phái đến Nam Hoang lập công gì đó rồi mới được trở về Cửu Trùng Thiên, thì ra cũng không cần phạt nặng như vậy, chỉ cần múa một bài là được. Con thấy đã uổng công lo lắng cho công chúa, vậy nên ban đầu cười nhẹ nhõm. Sau lại thấy giới luật ở Cửu Trùng Thiên thật sáng suốt, lại có tình người nên mới cười thán phục. Nhưng con lại chợt nghĩ công chúa Tri Hạc tài trí song toàn, phạm lỗi tất nhiên có thể may mắn được ân xá, nếu một vị thần tiên nào không may chẳng có tài nghệ gì mà phạm lỗi thì biết làm sao, vì vậy cuối cùng mới cười hồ nghi”.

Chư tiên dự yến cũng nghe ra, lời nói của vị đế cơ Thanh Khâu kia đang làm cho Thiên Quân mất thể diện, nhưng phản bác của nàng cũng muôn phần thành thật, muôn phần khiêm nhường, muôn phần cung kính. Sau đó Phượng Cửu khách sáo cung kính chấp tay hướng về chư tiên, tiếp tục khiêm tốn nói: “Nơi thôn dã hiểu biết hạn hẹp, khiến chư tiên chê cười rồi”.

Lúc ngồi xuống còn hướng về Thiên Quân phía xa chấp tay thành khấn xá một vái. Liên Tông Quân cầm quạt điểm nhẹ vào bảo tháp bên cạnh Đông Hoa nói: “Nàng nói lời cay nghiệt không ngờ cũng giỏi vậy, những lời này không thua kém hiền huynh, xem ra phụ quân đệ phen này đau đầu đây”. Đông Hoa xoay chén trà trong tay, nhìn bộ dạng cô tỏ ra giữ lễ của Phượng Cửu nhà họ Bạch: “Sao có thể, ta nói ngắn gọn hơn nàng nhiều”.

Thiên Quân quả thực không ngờ sự thể lại diễn biến như vậy, nhưng ngài không hổ là đấng Thiên Quân, ngón lật mặt nhanh hơn lật sách của ngài đã luyện đến mức tinh thông, thiên nhãn uy nghiêm đảo một vòng, chớp mắt đã phán đoán ra lợi, hại, được, mất, trầm giọng nói: “Nghĩ hoặc của đế cơ Thanh Khâu nói ra rất đúng, giới luật của Cửu Trùng Thiên luôn rất nghiêm minh, nếu Tri Hạc muốn trở lại Thiên giới, ắt phải lập đại công”, ngừng một lát, rồi tiếp: “Đây là luật lệ đã được ghi rõ trong Thiên quy”. Nhưng, càng cảm thấy giới luật quá nghiêm minh, càng không thể hiện được sự nhân ái của ngài, dừng một lúc lại bổ sung: “Có điều, biến động ở Nam Hoang tạm thời chưa rõ nội tình, tạm gác lại để sau nghị bàn cũng không muộn”.

Phượng Cửu vẫn nhẫn nại tiếp tục duy trì tư thái cung kính khiêm nhường thủ lễ, hướng về phía Tri Hạc nở nụ cười mãn nguyện. Sắc mặt Tri Hạc trắng như tờ giấy, đôi mắt hạnh đào trợn tròn như sắp tóe lửa, trừng trừng nhìn nàng. Vườn thượng uyển nhất thời tĩnh lặng, một giọng lạnh lùng đột nhiên vang lên: “Đề bản quân đi thay”. Đỉnh tháp Hạo Thiên nằm trên ngón tay chàng, chàng hơi ngược mắt: “Nếu cho nàng ta quay về Thiên giới mà phải ra trận”. Tri Hạc đột nhiên ngắc đầu, sắc mặt trắng như tuyết dần chuyển sang hồng, từ hai má lan ra, ánh mắt dần dần trở nên tha thiết, giống như được phục sinh.

Thiên Quân cũng hơi ngẩn người, bình thần lướt nhìn chúng tiên dự tiệc. Ngoài Đông Hoa, ở đây còn thượng thần Bạch Thiên có địa vị cao, ngài đang định hỏi ý Bạch thượng thần, nàng đã vừa phe phẩy quạt vừa rất mực thân thiện mỉm cười, cất tiếng: “Lúc ở Thanh Khâu đã được nghe, song thân đã tạ thế của công chúa Tri Hạc có ơn dưỡng dục với Đế Quân, Đế Quân quả là trọng tình trọng nghĩa”. Nói vậy xem như tán đồng. Phượng Cửu lạnh lùng liếc Đông Hoa rồi nhìn Tri Hạc, trên mặt nở nụ cười chân thật, phụ họa cô cô Bạch Thiên: “Đế Quân và công chúa quả thật là huynh muội chí tình”. Sau đó không nói gì thêm, cúi đầu cắn hạt dưa, chư vị thần tiên khác đương nhiên không ai có gan phản bác Đông Hoa. Thiên Quân theo thói quen trầm ngâm một lát cho ra vẻ, rồi trầm giọng phê chuẩn.

Một loạt biến cố xảy ra đột ngột khiến chúng tiên vô cùng phấn khích, nhưng đa phần chỉ xem cho vui, rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra họ cũng vẫn không rõ, chỉ có chút thu hoạch: Hôm nay được nhìn thấy các vị thượng thần, thượng tiên trong những tin đồn nghe được trước đây. Ví dụ vị tiên sáng nay bị Đông Hoa trêu đùa trong điện Thanh Vân hóa ra không phải là công chúa Tri Hạc, nghĩa muội của Đế Quân, mà lại là điện hạ Phượng Cửu, đế cơ của Thanh Khâu nức tiếng đã lâu. Nhưng cũng có một hai vị tinh mắt nhìn ra ẩn tình, vì ngồi cách khá xa chủ tọa nên ghé tai nhau thì thầm: “Thật ra chuyện này, ta hiểu thế này đệ xem có đúng không, đây chính là tiểu cô cô^[5] tranh sủng với đại tẩu. Hình như tiểu cô cô có tình với nghĩa huynh

của mình khiến đại tẩu chướng mắt, cho nên...”. Sau đó vị tiểu tiên tinh mắt này do khả năng lý giải tinh tường, lại có tư duy logic hiếm có nên được điều về làm thủ hạ cho Ti Mệnh quản sổ sách ghi sổ mệnh của người trần, rất được Ti Mệnh coi trọng, tiền đồ vô cùng sáng sủa.

[5] Em gái chồng.

Thực ra chuyến đi này, Bạch Thiên thay mặt phu quân Dạ Hoa đến dự tiệc.

Thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm hôm qua đã đại giá Thiên môn, vị thượng thần này xưa nay một lòng bảo vệ huynh muội nhà họ Bạch, chắc là có việc cần nhắc nhở dạy dỗ riêng thái tử, nên mới chỉ đích danh Dạ Hoa tiếp đón. Một số công vụ quan trọng của phu quân, Bạch Thiên đành làm thay.

Bản tính Bạch Thiên ngại phiền phức, không thích tiệc tùng, thấy rượu quá tam tuần, Thiên Quân theo lệ đã sớm cáo lui, nên cũng muốn rút. Vốn định nghĩa khí rút lui cùng Phượng Cửu, nhưng thấy nàng ngồi một mình tự rót rượu uống rất vui vẻ, thầm nghĩ Phượng Cửu bản tính sôi nổi, ngày ngày phải ở lý trong điện Khánh Vân cùng Cục bột nhỏ cũng không hay, ra ngoài hoạt động mới phù hợp bản tính của người trẻ tuổi, vì vậy chỉ dặn dò vài câu, nhắc nàng cẩn thận.

Nhưng lời căn dặn của cô cô đã vô ích, đêm nay Phượng Cửu uống rượu rất thoải mái. Có vị thần tiên nào mang rượu đến kính, nàng đều một hơi uống cạn, mếu thấy vừa mắt, còn mời lại một chén. Chúng tiên đều trầm trồ tán thưởng, có câu, tính cách người ta bộc lộ qua cách uống rượu, cho nên ai cũng nghĩ vị nữ vương này tính cách phóng khoáng, mạnh bạo không câu nệ lễ nghi, chúng tiên muôn phần khâm phục. Nhưng điều đó quả thật là hiểu lầm. Thực ra rượu dùng cho dạ yến tối nay là rượu hoa quả do Hoa Chủ ủ, rượu này vị thanh, lâu ngấm nhưng rất mạnh. Phượng Cửu đâu có biết, cứ nghĩ đó là loại nước quả nào đó, cảm thấy uống nước quả mà cũng phải khép nép đoan trang, đâu phải là phong cách của Thanh Khâu Phượng Cửu này... Ngoài ra còn điều nữa, nàng cảm thấy tối nay tâm hỏa hơi vượng nên muốn dùng nước quả để giảm nhiệt.

Nhưng uống mãi uống mãi, nàng cảm thấy hơi choáng, đầu óc bỗng u mê không rõ lúc này là ngày nào, tháng nào, năm nào, đây là đâu, những người xung quanh là ai. Chỉ láng máng nghe ai đó nói tiệc tàn, sau đó rất nhiều vị thần tiên lần lượt đến chào nàng, thần trí nàng đã bắt đầu mơ hồ, nhưng vẫn cố giữ vẻ điềm tĩnh đoan trang đáp lễ từng vị.

Một lát sau, vườn thượng uyển đã tĩnh lặng không một tiếng người, chỉ còn dạ minh châu tỏa sáng giữa tán lá, cây vô ưu đổ bóng lộn xộn trên mặt đất.

Phượng Cửu trợn mắt nhìn chén rượu trong tay. Khi say nàng cư xử rất đúng mực, cho dù say người ngoài cũng khó nhận ra, chỉ có phản ứng hơi chậm một chút, thỉnh thoảng quá say

thì không có phản ứng gì. Ví dụ như lúc này, nàng thấy đầu óc trống rỗng, mình là ai, ở đây làm gì, chiếc chén nhỏ trong tay là thứ gì, nàng hoàn toàn không biết.

Phượng Cửu nếm thử một chút, nhận thấy mùi vị của nó rất an toàn, đột nhiên thấy hơi khát nước, lại thấy cái chén rượu hơi nhỏ, nghĩ ngợi một lúc muốn đổi sang chén trà, rồi nghĩ lại nên đổi sang ấm trà thì hơn... Đột nhiên có tiếng bước chân vững chãi đi tới.

Cùng hương bạch đàn thoang thoảng, tiếng bước chân dừng lại trước mặt nàng.

Nàng hiếu kỳ ngẩng đầu, nhìn thấy Đông Hoa đã đi rồi lại quay trở lại, chàng hơi hạ mắt xuống, ánh mắt dừng lại trên ngón tay nàng: “Người vẫn còn ở đây làm gì?”.

Vừa nhìn thấy chàng, đầu óc nàng nảy giờ vốn không có phản ứng gì bỗng bừng tỉnh, đột nhiên nhớ ra chàng là ai, mình là ai. Nhưng ký ức của ba trăm năm trước lại giở trò tác quái, những chuyện xảy ra trong ba trăm năm qua nàng không nhớ gì hết, chỉ cảm thấy lúc này nàng vẫn còn ở trong cung Thái Thần, còn vị nam tử dung mạo tuấn tú, có mái tóc trắng và đôi mắt sâu thâm trầm này là Đông Hoa, nàng là con tiểu hồ ly rất thích chàng, tìm mọi cách cuối cùng được ở bên chàng.

Nàng thần thời nhìn chàng hồi lâu, rồi chìa chén trà trong tay cho chàng xem: “Uống nước quả thôi mà”.

Đông Hoa cúi xuống ngửi chiếc chén nàng chìa ra, rồi ngẩng nhìn nàng: “Đây là rượu”.

Nàng lại nhìn chàng một hồi, mặt đầy băn khoăn, thấy tay chàng cầm pháp khí hình bảo tháp, tự động bỏ qua vấn đề rót cuộc mình đang uống gì, do dự hỏi chàng: “Có phải chàng định đi giao đấu với ai?”. Suy nghĩ một lát lại nói: “Vậy hãy mang em đi, em sẽ không gây rắc rối cho chàng”. Nàng quên mất hiện mình đã là con người, vẫn tưởng còn là tiểu linh hồ có thể để chàng thoải mái ôm vào lòng, giơ tay ra hiệu: “Em bé tí thế này chàng nhét vào đâu chẳng được”.

Chiếc trâm hoa trên đầu hơi lỏng, rơi “cạch” xuống mặt bàn. Đông Hoa ngồi xuống bên cạnh, tiện tay nhặt lên, đưa cho nàng: “Người say rồi”.

Nàng đắm đắm nhìn chiếc trâm hồi lâu nhưng không nhận ra, lại nhìn sang chỗ khác, nghĩ một hồi bèn ngoan ngoãn gật đầu: “Có thể hơi say một chút”. Lại ôm đầu nói: “Chóng mặt”. Có lẽ do quá chóng mặt, người từ từ đổ sang một bên.

Đông Hoa đưa tay đỡ, thấy nàng đã ngồi thẳng, mới nói: “Còn nhớ đường không? Ta đưa về”.

“Nói dối”. Nàng cầm cái chén ngọc ngấn một hồi, nói lảm nhảm: “Hồi đó chàng định đi xử...”, ngây người, ôm đầu nghĩ một lúc, “Người đó tên gì nhỉ?”. Giọng tủi thân: “Chàng bảo em cứ ở đó đợi chàng, sau đó chàng không quay lại”. Rồi gay gắt lên án, “Cuối cùng vẫn là em đi tìm chàng”.

Đông Hoa đang ngắm nghía làm thế nào cài chiếc trâm cho nàng, vừa ướm lên tóc tìm vị trí thích hợp, vừa nghĩ hoặc hỏi: “Chuyện xảy ra khi nào?”.

Nàng cúi đầu ngoan ngoãn để cho Đông Hoa cài trâm cho mình, nghe vậy ngẩng lên: “Cách đây không lâu ấy”. Đông Hoa nói: “Ngồi yên”. Nàng ngoan ngoãn ngồi yên, nhưng lại nói chắc chắn: “Em không nhớ nhầm đâu”. Rồi nói thêm: “Trí nhớ em rất tốt”. Sau đó kết luận: “Hồi ly bọn em trí nhớ đều rất tốt”.

Đông Hoa cài trâm hoa ngay ngấn lên tóc mai của nàng, ngắm nghía một lúc mới lên tiếng: “Người lại nhận nhầm người rồi ư? Ta là ai?”.

“Đế Quân”. Nàng đứng lên, đôi mắt to đen và sáng đăm đăm nhìn chàng hồi lâu, dường như nhớ ra điều gì, lại nói: “Đông Hoa, nhưng chàng rất xấu”.

Nghe nàng gọi thẳng tên mình, chàng có phần ngạc nhiên, lại thấy buồn cười nhìn nàng hỏi: “Tại sao?”.

Nàng nghiêm túc nói: “Chàng nói em chỉ là con thú cưng”. Mắt ươn ướt: “Lúc em bỏ đi, chàng cũng không giữ lại”.

Đông Hoa ngẩn người, nói: “Ta không nhớ ta...”. Còn chưa nói hết, nàng lại lão đảo, ngã vào ngực chàng, thì ra nàng đã quá say.

Đông Hoa cúi đầu nhìn nàng, những lời vừa rồi của nàng đương nhiên nói sảng, không cần bận tâm. Ánh sáng xanh từ dạ minh châu phủ lên mặt nàng, chàng chưa bao giờ biết khi say nàng lại như thế này, thì ra nàng cũng có lúc ngoan ngoãn như vậy.

Đông Hoa bế nàng lên, định đưa về điện Khánh Vân, thấy nàng vô ý thức vùi đầu vào ngực chàng, bàn tay ngọc khẽ níu vạt áo chàng, dấu hoa phượng vũ trên trán đỏ chói muôn phần điểm lệ, gương mặt phấn hồng lại đầy vẻ vô tội, hoàn toàn không giống một nữ vương tôn quý cao sang, mà lại hơi giống...vừa rồi nàng nói gì nhỉ? Chàng nghĩ lại, à đúng rồi, giống con thú cưng.

Chương 3

Sáng sớm hôm sau, Phượng Cửu day Thái Dương bước ra khỏi tấm điện của điện Khánh Vân, trong tay còn cầm chiếc áo chòang nam màu tím, đầu óc ong ong, u u, mơ màng hỏi Cục bột nhỏ: “Cái gì đây?”.

Cục bột nhỏ đang ngồi dưới giàn tử đằng trong sân ăn sáng cùng song thân, nghe vậy miệng ngậm cái thìa, ngẩng ngía một hồi lâu, nắm đấm tay phải đấm mạnh vào tay trái, như chợt nhận ra nói: “Đó là áo ngoài của Đông Hoa ca ca.”

Dạ Hoa Quân, phụ quân của Cục bột nhỏ tay đang cầm đũa chợt dừng lại, nhướn mày nói: “Lúc còn nhỏ, ta gọi Đông Hoa là thúc thúc.”

Cục bột nhỏ há hốc miệng rồi ngậm lại, cúi đầu bấm đốt ngón tay nhằm tính vai vế.

Phượng Cửu sững sờ đứng ngây, nhìn chiếc áo chòang tím trong tay, đoạn bước ra khỏi cửa ngẩng nhìn xem có ba chữ “điện Khánh Vân” hay không, rồi quay lại nhìn Cục bột nhỏ, miệng lắp bắp: “Sao... sao lại thế này?”.

Bạch Thiên đang múc bát cháo thứ hai cho Cục bột nhỏ, nghe vậy liền trấn an: “Cũng không phải chuyện gì lớn, đêm qua con uống say, Đông Hoa có lòng tốt đưa con về điện Khánh Vân, nhưng con say quá, nắm chặt vạt áo Đông Hoa nhất định không buông, lại còn gọi mãi không tỉnh. Chẳng biết làm gì, ông ta đành cởi áo ngoài để lại đây”.

Phượng Cửu nghĩ một lúc, tỉnh táo nói: “Chắc ngài cũng chỉ là tiện đường thôi, chẳng phải chuyện gì mờ ám, thế cũng tốt, không phương hại đến thanh danh của con, cũng chẳng phương hại đến thanh danh ngài”.

Bạch Thiên phân vân nhìn nàng: “Nhưng con cũng biết Đông Hoa không thể ngủ lại điện Khánh Vân, áo ngoài thì đã cởi cho con, ông ta cũng không tiện về như vậy, vả lại điện Khánh Vân không có xiêm y phù hợp với ông ta, Cục bột nhỏ liền tới chỗ ta mượn xiêm y của Dạ Hoa”.

Phượng Cửu gật đầu nói: “Thế cũng phải”. Nói đoạn, bước đến định dùng bữa với mọi người.

Bạch Thiên ho một tiếng, nói tiếp: “Ta... ta ngủ hơi say, Cục bột nhỏ đứng ngoài sân gào hơi to, e là cả cung Tây Ngô đều nghe thấy...”.

Phượng Cửu dừng bước, quay đầu lại nhìn Cục bột nhỏ: “Đệ nói thế nào?”.

Cục bột nhỏ dẫu môi lắm bầm: “Chỉ nói thật thôi”.

Phượng Cửu thở phào.

Cục bột nhỏ diễn lại cảnh đêm qua: “Đông Hoa ca ca bế Phượng Cửu tỷ tỷ về điện Khánh Vân, Phượng Cửu tỷ tỷ níu chặt huynh ấy nhất định không cho về, Đông Hoa ca ca liền ở lại với tỷ tỷ một lúc. À, còn cởi cả xiêm áo, nhưng huynh ấy không có đồ thay, cho nên con đến mượn của phụ quân. Mẫu thân, có phải phụ quân lại đến chỗ mẫu thân không...?”. Rồi xòe tay nói với Phượng Cửu: “Đệ gào như thế đó”.

Phượng Cửu ngã nhào từ thềm cửa điện xuống.

Hơn hai trăm năm qua, ngay từ khi Phượng Cửu thừa kế đế vị từ cô cô Bạch Thiển, thượng thần Bạch Dịch ngày một nóng lòng muốn tính chuyện hôn sự cho con gái. Là phụ thân của nàng, ngài e Phượng Cửu tuổi còn nhỏ đã phải gánh vác trọng trách nữ vương, khó lòng đứng vững được ở tứ hải bát hoang, một lòng muốn tìm cho nàng một đấng phu quân lợi hại, có thể hỗ trợ nàng.

Thâm tâm ngài không có thiện cảm với Cửu Trùng Thiên, nhưng chỉ vì ở Thanh Khâu cô con gái Phượng Cửu đánh nhau không có địch thủ, bất đắc dĩ ngài mới phải lựa chọn rể hiền ở Thiên Cung. Nhân dịp đại hôn của Bạch Thiển, ngài lệnh cho Phượng Cửu đi theo, còn phải lưu lại Thiên Cung một tháng, bề ngoài thì thể hiện sự quan tâm của nhà gái, bên trong bảo Bạch Thiển quan tâm đến sao Hồng Loan của cô cháu gái. Ngài tưởng như thế cũng là dịp để Phượng Cửu làm quen những trang nam tử tuấn tú tài hoa, mở rộng đường nhân duyên của nàng.

Phượng Cửu ở Thiên Cung một tháng, sao Hồng Loan vẫn mờ mịt, nhưng bản lĩnh trông trẻ lại tăng gấp bội. Bấm ngón tay tính ra chỉ còn ba ngày nữa là phải về Thanh Khâu, tự thấy không nên uổng phí thời gian, nên tranh thủ mấy ngày còn lại đi thăm thú Cửu Trùng Thiên, bèn dắt theo Cục bột nhỏ đến thẳng Tam Thập Tam Hỷ Thiệu Thiên, nơi phong cảnh đẹp nhất Cửu Trùng Thiên.

Bên cạnh khóm hoa câu tô ma phía sau Thiên môn, một đám tiêu tiên đang lén lút tụ tập cá cược, từ sau đêm dạ tiệc ở vườn thượng uyển bị Cục bột nhỏ gào toáng như vậy, mấy ngày nay Phượng Cửu luôn để ý tránh thị phi, không dám đến những chỗ đông người, nhưng lại không kìm được hiếu kỳ, liền bảo Cục bột nhỏ cải trang đến đó thăm dò, còn mình trốn phía sau một cây trầm hương, phe phẩy chiếc khăn lụa hóng mát.

Cây trầm hương mà nàng hóng mát dưới gốc chính là đại vương thụ của rừng trầm hương

này, đã có tuổi thọ vạn vạn năm, cao to sum suê tốt rợp trời.

Thật tình cờ, đó là chỗ nghỉ ngơi thường ngày của Đông Hoa Đế Quân.

Thật tình cờ, hôm nay Đông Hoa lại ngồi ở một nơi kín đáo trên cành cây hiệu chú kinh Phật.

Thật tình cờ, một cơn gió mang hương trầm ngào ngạt thổi qua khiến Phượng Cửu hắt hơi một cái làm kinh động Đông Hoa đang chú mục lần giở kinh Phật, chàng hơi dịch cuốn kinh thư sang một bên, hơi hạ mắt xuống, ánh mắt dừng lại trên người nàng. Phượng Cửu vốn tính lơ đãng, chẳng hề phát hiện ra điều đó, vẫn ung dung chờ Cục bột nhỏ quay lại.

Lát sau, Cục bột nhỏ từ chỗ đám cá cược lao đến như một cơn lốc, chống tay vào cái eo béo tròn, thở dốc hai hơi, cuống cuống nói: “Họ đang đặt cược dài hạn, họ cược Đông Hoa Đế Quân ca ca... à, thúc thúc, à gia gia^[1]...”, Cục bột nhỏ rất lúng túng về cách xưng hô: “... Họ đang cược Đông Hoa gia gia sẽ lập tử hay công chúa Tri Hạc làm đế hậu!”.

[1] Gia Gia: Ông.

Phượng Cửu một tay bám vào cây trầm hương phía sau, tay kia lau lau mồ hôi lạnh đang túa ra trên trán, ra vẻ trấn tĩnh nói: “Đệ còn nhỏ biết thế nào là cược dài hạn?”.

Cục bột nhỏ mặt ỉu xù phụng phịu: “Đệ không biết, nhưng đệ rất hiếu học liền hỏi một vị tiểu tiên ca ca cùng đứng xem bên ngoài. Kết quả tiểu tiên ca ca đó cũng không nói rõ được gì, chỉ cho biết đã có hai mươi lăm chú^[2] đặt cược vào công chúa Tri Hạc, chỉ có ba chú đặt vào tử, tiểu ca ca đó còn nói, đó là do ca ca khinh suất đặt nhầm cửa”. Rồi rầu rĩ nói tiếp: “Đệ chưa hiểu thế nào, nhưng không nỡ để tử đợi lâu, mới lặng lẽ chuồn đi. Trước lúc chuồn, còn thấy tiểu ca ca đó thảo luận với ca ca khác xem có thể đem ba chú cược cho tử chuyển sang cược cho công chúa Tri Hạc không”.

[2] Chú là số tiền tối thiểu để đặt cược một lần (số tiền này do nhà cái quy định). Một người có thể mua nhiều chú.

Phượng Cửu trầm ngâm hồi lâu, lôi trong tay áo ra một cái túi màu vàng, đổ ra là một đồng hồng ngọc lấp lánh lóa mắt, lại tháo trên cổ sợi dây trang sức bằng đá lục ngọc chạm khắc rất tinh xảo, sau đó tháo nốt miếng ngọc bội màu bích lục chạm trở hình phượng đeo ở thắt lưng, gom lại đưa hết cho Cục bột nhỏ, trình trọng nói: “Đệ đem hết đi mua cho tử hai trăm chú”. Nhưng một lát lại nói: “Tất cả đều đặt vào tử”.

Cục bột nhỏ nhận túi châu báu ngấm nghĩa một hồi, kinh ngạc hỏi: “Đệ còn nhỏ thế này, tử đã dạy đệ ăn gian sao?”.

Phượng Cửu liếc Cục bột nhỏ, nói về sâu xa: “Phàm là hành sự dưới danh nghĩa Thanh Khâu, tử tử của đệ không thể đứng dưới người khác, đó là khí độ quân vương, không tin, đệ nghĩ lại xem”.

Cục bột nhỏ chẳng buồn nghĩ nói ngay: “Đệ nghe tiểu cửu cửu nói thành tích học của tỷ chưa bao giờ đứng đầu, toàn đứng dưới người ta, còn có mấy môn học đứng cuối cơ!”.

Phượng Cửu ho một trận: “Là đáng trọng phu có thứ cần làm, có thứ không, sự học của đệ chẳng phải cũng thế”.

Cục bột nhỏ dẫu môi: “Nói bừa, đệ trước giờ chưa bao giờ đứng cuối”.

Phượng Cửu rung mình như nhớ lại hồi ức đáng sợ: “Đó là vì đệ chưa học tới Phật lý, đệ không biết nó khó thế nào đâu”.

Cục bột nhỏ cũng rung mình lo lắng: “Khó vậy sao?” Lại hình như không muốn tin hiện thực tàn khốc đó: “Nhưng đệ thấy Đông Hoa ca ca... à, thúc thúc, à, gia gia, thường cầm một quyển kinh Phật, vừa câu cá vừa xem chơi!”.

Phượng Cửu im lặng một lúc, thật lòng khen: “... Thật là biến thái...”. Vừa nói xong, một làn gió thổi tới mang theo mùi trầm hương ngào ngạt khiến nàng khổ sở hắt hơi một cái, không chịu nổi liền bịt mũi chạy hai, ba bước xuôi chiều gió mới nhớ ra ngoài đầu dãy Cục bột nhỏ: “Mùi hương này tỷ chịu không nổi, tỷ đến rừng hoa phía trước chờ đệ”.

Trên cây trầm hương, Liên Tổng Quân nhàn rỗi mang thanh kiếm Thương Hà đã mài xong đến cho Đông Hoa, đúng lúc nghe được lời nhận xét thật lòng kia của Phượng Cửu. Đợi hai người đi xa mới phe phẩy chiếc quạt ngắm nghía Đông Hoa một hồi: “Hiền huynh đã làm gì để được nàng khen như vậy?”.

Đông Hoa gấp cuốn kinh Phật, thản nhiên nói: “Khen ư? Thành Ngọc cũng khen đệ như vậy sao?”

Liên Tổng vuốt mũi: “A! Nàng luôn luôn khen đệ là đồ vô lại”.

Hôm nay vừa ra khỏi cửa, Phượng Cửu đã cảm thấy xui xẻo.

Cửu Trùng Thiên lẽ ra phải là nơi may mắn, nhưng lúc ra khỏi cửa điện Khánh Vân nàng đã nhìn thấy hai con quạ bay qua đầu mình, lại còn “bộp bộp” thả xuống hai bãi phân nóng hổi. Tất nhiên chuyện nhỏ đó không đủ làm vơi nhiệt tình vui chơi của nàng. Ngay sau đó, đi

đến cửa Tam Thập Tam Thiên lại gặp đám tiểu thần tiên đem mình ra đánh cược với Tri Hạc, hơn nữa mình còn thua không ít. Tất nhiên ngay cả chuyện đó cũng không đủ làm giảm hứng thú vui chơi của nàng. Nhưng chưa hết, khi Phượng Cửu muốn tìm một chỗ thanh tĩnh để nghỉ chân, thì lại ngẫu nhiên vào một rừng trầm hương, mùi trầm hương nồng nặc đến mức mũi nàng xưa chỉ miễn cảm với mùi trầm hương giờ ngửa ran, hắt hơi liên tiếp.

Hàng loạt dấu hiệu đó dường như đều chứng tỏ hôm nay không thích hợp xuất hành, nhưng cảnh xuân phơi phới như thế, nếu quay về e quá thiệt. Sau một hồi loay hoay, nàng lần mò rẽ vào một rừng hoa nhỏ an toàn, tĩnh mịch, lại nghĩ mặc dù mất tiền, nhưng dù gì cũng đã để Cục bột nhỏ vẫn hồi thể trận hạ phong của mình trong vụ cá cược kia, vận đen này chắc cũng hết rồi, nghĩ vậy bèn lấy lại tinh thần chuẩn bị du xuân. Bỗng từ bên ngoài bụi cây tiếng người nói vang đến.

Một cơn gió thổi đến, tiếng nói lúc được lúc mất truyền thẳng vào tai nàng. Phượng Cửu vừa thầm niệm “A di đà Phật” vừa nghĩ xem chừng vận đen của mình hôm nay sẽ kéo dài vô tận.

Theo một nguyên tắc nàng mới định cho mình mấy ngày còn lại ở Cửu Trùng Thiên, đề phòng bất trắc cần hết sức tránh Đông Hoa, nàng đã hết sức chú ý, ai ngờ đi dạo vườn hoa cũng có thể chạm trán chàng, không hiểu là duyên phận gì! Nàng nghiêm mặt dặn Cục bột nhỏ: “Nêu lát nữa Đế Quân đi qua hỏi, đệ cứ nói chỉ có mình đệ đến đây bắt bướm”. Vừa dứt lời liền biến thành chiếc khăn lụa trắng muốt, yên lặng nằm trên mặt chiếc bàn làm bằng bạch ngọc Nam Dương.

Hai người bước ra từ sau hàng cây sa la quả đúng là Đông Hoa và Liên Tông.

Phượng Cửu mặc dù đã âm ức biến thành chiếc khăn nhưng vẫn nghe được, nghe tiếng bước chân tiến đến gần, hai người đang thông dong chuyện phiếm.

Liên Tông nói đùa: “Nghe nói mấy hôm trước huynh đã nhận chiến thư của Yên Trì Ngô, ngày mai định đến núi Phù Vũ tham chiến, Trọng Lâm còn mang kiếm Thương Hà đến nhờ đệ mài, sao đệ không nhận thấy huynh có vẻ sắp tham chiến?”.

Đông Hoa lơ đãng nói: “Thần kinh ta rất vững”.

Liên Tông không thăm dò được tin gì hay, vuốt mũi cười khan rồi chuyển sang chuyện khác: “Nói ra thì năm xưa khi đúc thanh kiếm Thương Hà hiền huynh nghĩ gì? Chỉ một mảnh bằng bàn tay mà dùng đá Cao Anh^[3] khắc hơn một vạn rãnh, còn đục hơn năm nghìn lỗ nhỏ đều nhau trên đó. Khiến đệ mất bao nhiêu công sức mài giũa, không phải huynh làm trò gì bí mật chứ?”

[3] Tên tiếng Anh là Zircon ($ZrSiO_4$), một loại khoáng vật được sử dụng làm đá quý.

Đông Hoa nhớ lại: “Chẳng có gì bí mật hết. Chỉ là nhàn rồi nghịch chơi”.

Liên Tổng yên lặng một lát, cười nói tiếp: “Bộ dạng quái quỷ này của huynh mà lại được cả tứ hải bát hoang ca tụng suốt mấy vạn năm, nói là huynh thanh tịnh vô vi, chính trực, khí khái, lại còn không bị ai vạch trần. Trọng Lâm thật đáng khâm phục”. Ngừng một chút lại tiếp: “Đệ đặc biệt nghi hoặc rốt cuộc không hiểu sao Trọng Lâm có thể làm được như thế”.

Đông Hoa trầm ngâm nói: “Đệ nói vậy...”.

Liên Tổng ngạc nhiên: “Thế nào?”.

Đông Hoa tiếp tục: “Ta cũng thấy Trọng Lâm quả là đáng khâm phục”.

Liên Tổng: “...”.

Ngọc thể của Phượng Cửu nằm thẳng đơ trên bàn, nghe tiếng bước chân của hai người đã tới sát bên tai, trong lòng thực ra hơi bồn chồn. Nàng bồn chồn rằng ma xui quỷ khiến thế nào nàng lại biến thành chiếc khăn, kể cả định trốn bọn họ, biến thành chiếc khăn cũng không phải thượng sách, huống hồ lại là chiếc khăn trắng như tuyết nằm trên chiếc bàn trắng như tuyết, chắc chắn là rất bắt mắt, liệu có liếc một cái là bị phát hiện không nhỉ?

Cục bột nhỏ đứng một bên hành hai lễ chào hai vị tôn thần, ngoan ngoãn gọi tiếng Đế Quân gia gia, rồi gọi tam gia gia. Liên Tổng đã lâu chưa gặp riêng tiểu bối này, vui vẻ xoa đầu Cục bột nhỏ, nhân tiện hỏi han vài câu về sự học gần đây của nó. Cục bột nhỏ nghiêm túc trả lời từng câu xong xuôi, ngẩng đầu nhìn thấy chiếc khăn vốn là Phượng Cửu biến thành đang bị Đông Hoa cầm trong tay lật qua lật lại ngắm nghía, nó ngẩn ra.

Liên Tổng cũng quay lại hỏi: “Đây là...”.

Đông Hoa mặt thản nhiên như không, trả lời: “Chiếc khăn ta đánh mất, tìm suốt mấy ngày nay”.

Cục bột nhỏ tròn mắt ngạc nhiên, muốn nghiêm mặt phản bác, nhưng nhớ tới lời dặn của Phượng Cửu, miệng há ra liền ngậm lại. Nhìn Đông Hoa thông dong gặp Phượng Cửu tỷ tỷ của nó lại, nó nhẩn nhó, ngập ngừng, thương xót nói: “Người... người nhẹ tay một chút, Phượng... chiếc khăn có thể sẽ thấy đau...”

Liên Tổng nghi hoặc chỉ cán quạt vào tay Đông Hoa: “Những kiểu khăn này rõ ràng là

kiểu các nữ tiên dùng, sao lại...?”.

Đông Hoa mặt thản nhiên gấp chiếc khăn bỏ vào ống tay áo: “Nghe nói ta là kẻ biến thái, kẻ biến thái dùng khăn của tiên nữ thì có gì kỳ quặc?”.

Chiếc khăn trong tay áo rung mạnh, Liên Tống thấy lạ, liền đi đến nhìn kỹ vào ống tay áo Đông Hoa, hiểu ra sự tình, cười ha ha nói: “Không kỳ quặc, ha ha, quả thật chẳng có gì kỳ quặc”.

Phượng Cửu bị gấp để trong tay áo Đông Hoa suốt quãng đường cảm thấy vô cùng bí bách.

Nếu thời gian quay lại, nàng nghĩ nhất định nàng phải cân nhắc kỹ hơn, ít nhất cũng biến thành cái cây, cho dù Đông Hoa tu vi phi phàm, liếc mắt cũng nhận ra phép chúng nhãn mà nàng đã dùng hết sức này, nàng cũng không tin chàng có thể nhớ nàng vác về.

Nhưng giờ sự thế đã vậy, muốn thoát thân quả là khó, trừ khi nàng không màng đến thể diện của Thanh Khâu, biến trở lại thành nữ vương Thanh Khâu trước mặt chàng. Nhưng chắc chắn chàng đã nhận ra nàng là ai, làm vậy ắt đang chờ đùa giỡn nàng một phen. Nếu nàng chỉ là người bình thường, mất thể diện một chút cũng chẳng sao, đằng nào nàng cũng đã quen với những chuyện như thế. Nhưng hiện nàng đường đường là nữ vương Thanh Khâu, làm gì cũng ảnh hưởng đến thể diện của Thanh Khâu, nếu chuyện này truyền ra bị phụ thân biết, nhất định không thể tránh một trận đòn. Nàng âm thầm hối hận, lại lặng lẽ suy nghĩ một hồi, quyết định tiếp tục ẩn mình không hiện nguyên hình, có chết cũng không nhận mình là Phượng Cửu của Thanh Khâu, giả làm một chiếc khăn thực sự, có khi Đông Hoa mất hứng thú, quãng nàng đi cũng tốt.

Suy nghĩ mọi việc ổn thỏa, nàng mới cảm thấy nhẹ nhõm, vừa rồi để không bị phát hiện, nàng đã đóng tứ quan^[4], lúc này hơi khó xác định phương hướng, liền xuất một ít công lực mở thiên nhãn để nhìn cho rõ.

[4] Bốn giác quan: thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác.

Mắt chớp chớp, nhìn rõ ràng đã đến cung của Đông Hoa, hình như đây là hậu viện, chỉ thấy bờ đề vãng sinh xanh tốt mọc tràn lan khắp bức tường giống như bức bình phong xanh thẫm treo trên tường. Dây leo xanh mơn mơn rung rinh, bên cạnh nguyệt môn hiện ra một bóng áo màu ánh trắng, chính là Chiết Nhan, vị thượng thần xưa nay luôn ẩn dật trong rừng đào mười dặm không màng hồng trần thế tục, dất theo sau là Cục bột nhỏ như một con lóc nhỏ.

Phượng Cửu sững sờ, hiểu ra vấn đề, tức thì vô cùng cảm phục sự nhanh trí của Cục bột nhỏ, cảm thấy không ngờ tiểu tử đó lại biết đi cầu cứu Chiết Nhan, vị thượng thần có phẩm vị

cao nhất lại hay thiên vị người nhà, mà không đi tìm Bạch Thiển luôn thích trêu chọc nàng, vừa rồi đã coi thường tình tỷ đệ của nó, lúc này bỗng thấy bội phần yêu quý tiểu biểu đệ.

©STENT

Chiết Nhan hàn huyên một lúc, tán thưởng vài câu về khu vườn của Đông Hoa, lại trầm trồ khen chiếc lư hương chạm hình linh thú chế tác công phu bên cạnh tay chàng, bị Cục bột nhỏ giẫm vào chân, kéo mạnh tay áo, mới vòng vo, từ từ chuyển sang mục đích chính, nói với Đông Hoa: “Không giấu hiền huynh, hôm nay đến quấy rầy phủ đệ của hiền huynh, kỳ thực là có chút việc nhỏ”.

Nói đoạn, đẩy Cục bột nhỏ đứng sau lưng ra phía trước, lại tiếp: “Tiểu tử này nhân lúc ngu đệ nghỉ trưa, lấy trộm cái khăn thêu ngu đệ mang đến cho mẫu thân nó ra chơi, vừa rồi ử rũ chạy về, hỏi ra mới biết đã làm mất cái khăn, nói là hiền huynh nhặt được”.

Dừng một lát, lại tỏ vẻ than thở: “Nếu là chiếc khăn bình thường cũng chẳng sao, nhưng vì đó là chiếc khăn bà ngoại hiền đang vân du của tiểu tử này có lòng thêu tặng mẫu thân nó, nhờ ngu đệ nhân chuyển lên Thiên giới lần này mang đi giúp, có ý nghĩa đặc biệt, thế nên ngu đệ mới đến đây quấy rầy hiền huynh, xin lại chiếc khăn”.

Phượng Cửu vốn lo Chiết Nhan không phải đối thủ của Đông Hoa, nếu vừa mở miệng đã khách khí hỏi: “Chẳng hay hôm nay hiền huynh có nhìn thấy một chiếc khăn thêu hoa?”. Nàng dám mười phần chắc chắn, Đông Hoa sẽ mặt dày thản nhiên trả lời: “Ta không nhìn thấy”. Nhưng lúc này cách nói của Chiết Nhan rõ ràng chặn đứng đường lùi của Đông Hoa. Phượng Cửu bội phần khâm phục, Chiết Nhan quả không then là củ gừng già, càng già càng cay.

Nằm trong tay áo của Đông Hoa, nàng vừa vui sướng thò ra nhiều hơn, vừa đợi Đông Hoa bắt lặc, đành phải lấy nàng ra, hai tay dâng nàng cho Chiết Nhan, quả nhiên thấy bàn tay thon dài của chàng đưa vào tay áo. Nhưng hiển nhiên nàng đã đánh giá thấp độ mặt dày của Đông Hoa, mấy ngón tay thon thả của chàng lướt qua nàng, chớp mắt đã biến ra một chiếc khăn thêu giống hệt cũng được gấp ngay ngắn, đưa cho Chiết Nhan, thản nhiên nói: “Vừa rồi ở Hỷ Thiện Thiên nhặt được cái này, không biết có phải của thượng thần không”. Vừa nói vừa mở nắp lư, bỏ thêm hương vào, lại nói tiếp: “Nếu không phải, có thể đến cung Nguyên Cực tìm Liên Tổng Nguyên Quân hỏi xem, có lẽ là ông ta nhặt được”.

Chiết Nhan ngấm nghĩa chiếc khăn thật trong tay, không tiện nói là đúng, cũng không tiện nói không, đâu ngờ mình tu tiên mấy chục vạn năm, hôm nay xuất chiến lại thảm bại như vậy. Đúng lúc Cục bột nhỏ hắt hơi một cái, nước mũi rùng rùng, bèn cầm chiếc khăn tay nghe nói là cực kỳ ý nghĩa lau mũi cho nó, cười gượng nói: “Chỉ là một chiếc khăn, còn sợ hiền huynh lừa chiếm mất ư, hiền huynh ắt không làm việc mất tư cách đó, chiếc khăn này hẳn là thật rồi”.

Nói cho sướng mồm vài câu rồi dẫn Cục bột nhỏ cáo từ.

Phượng Cửu thất vọng nhìn theo bóng hai người rời đi, bởi vì vốn tai thính mắt tinh, thỉnh thoảng thậm chí còn hơn cả Thiên Lý Nhãn, Thuận Phong Nhĩ^[5], lắng máng nghe thấy giọng Cục bột nhỏ tức tối: “Sao thượng thần lại thất bại, không cứu được Phượng Cửu tỷ tỷ, thượng thần chưa dốc hết sức, từ nay trở đi con không chơi với thượng thần nữa”.

[5] Tên hai vị thần bảo hộ trong Đạo giáo có năng lực nhìn xa nghìn dặm, nghe xa nghìn dặm.

Chiết Nhan đùa cợt nói: “Đâu phải Đế Quân cướp mất tiểu cữu cữu^[6] của người, có chi ta phải dốc toàn lực trở mặt với ông ta? Có điều, năm trước xem mệnh cho nha đầu Phượng Cửu, trong mệnh nhìn thấy phúc tướng, cứ để nó tự sinh tự diệt đi, không chừng lại có tạo hóa khác cũng nên”. Lại lẩm bẩm thêm một câu, “Nhưng mấy vạn năm rồi ta chưa xem số mệnh, không biết lần này xem có chuẩn không”. Ngừng một chút, bỗng ngạc nhiên hỏi: “Ày, Tiểu A Ly, ta xem mệnh của ngươi, gần đây có phải tiểu tử ngươi đang rơi vào lưới tình không?”.

[6] Anh em trai của mẹ. Vì Bạch Chân là anh trai thứ tư của Bạch Thiên nên được gọi là tiểu cữu cữu.

Cục bột nhỏ tư lự một hồi, bần khoản hỏi: “Lưới tình là gì?”.

Phượng Cửu âm thầm cắn đầu ngón tay trong lòng, xem ra, tin mấy lời xem mệnh quái quỷ của Chiết Nhan thà tin vào mình còn hơn. Lòng bất giác thở than, dù là người hay là tiên, lúc gặp nạn quả nhiên chỉ có thể dựa vào bản thân mà thôi.

Trong sân, hương bạch đàn càng thêm ngào ngạt, Đông Hoa dùng que cời vụn tro trắng phau dập bột lửa trong lư, đột ngột nói: “Còn định giả bộ đến bao giờ?”.

Phượng Cửu giật mình, quả nhiên chàng đã nhận ra, may vừa rồi nàng đã nghĩ được kế hoạch tác chiến, lúc này mới có thể bình tĩnh đối phó.

Vì thế, nàng vô cùng bình tĩnh không trả lời.

Đông Hoa thông thả gác que cời sang bên, lấy nàng ra, giữ ra soi trước ánh nắng, lúc sau, chậm rãi nói: “Hóa ra biến thành khăn là sở thích của ngươi?”. Phượng Cửu cảm thấy kiểu suy luận đó thật hoang đường, nhưng vẫn cố không lên tiếng.

Đông Hoa mỉm cười, hiếm hoi lắm chàng mới cười mặc dù chỉ lóe lên trong khóe mắt, nhưng Phượng Cửu nhìn thấy cũng sờn gai ốc, quả nhiên chàng ta nói: “Vậy thì tốt, đúng lúc ta đang thiếu chiếc khăn lau kiếm, từ nay làm phiến ngươi rồi”.

Lau kiếm? Lau kiếm Thương Hà, một trong thượng cổ thập đại thần binh, uy danh chấn động tứ hải bát hoang, chém sắt như chém vào bùn ư? Phượng Cửu cảm thấy rằng mình va vào nhau lập cập, lần này do quá kinh sợ đã nhất thời quên mất nên đối đáp thế nào, lỡ mất thời cơ trả lời tốt nhất, liền ngay đó đã bị Đông Hoa gấp bỏ vào tay áo.

Phượng Cửu vốn định tính kế lâu dài, cho rằng bị nhốt ở chỗ Đông Hoa dưới hình hài chiếc khăn thì chỉ cần thi gan nhẫn nại, rồi chàng cũng chán mà thả mình ra, đây là cách mềm dẻo, ôn hòa nhất, không làm nằng nặt thể diện. Đâu ngờ Đông Hoa muốn dùng nằng làm khăn lau kiếm, nằng biết chàng đã nói là làm. Vốn dĩ tứ hải bát hoang những năm gần đây rất thanh bình, hầu như không có chiến tranh, dù chàng có ý định đó cũng không đáng lo lắm, trước khi ngủ chợt nhớ ra Đông Hoa đã tiếp nhận chiến thư của Yến Trì Ngộ, ngày mai e là chàng ta sẽ mang kiếm Thương Hà đi làm một cuộc đại tàn sát, nghĩ đến đó nằng liền rùng mình, bay vút lên, lơ lửng trên chiếc giường gỗ hoa lê. Suy nghĩ hết nửa tuần nhang, nằng quyết chí đêm nay phải tìm cách trốn đi.

Để tránh kinh động Đông Hoa, Phượng Cửu từ đầu đến cuối thận trọng không hiện nguyên hình. Muốn vén rèm chui ra, nếu là người thì quá dễ dàng, nhưng vì là chiếc khăn quá mềm, không thể đẩy được bức rèm sa dài chằm đất. Cúi đầu nhìn mái tóc trắng của Đông Hoa xõa trên gối ngọc, một chiếc chăn mây mỏng đắp ngang người, khuôn mặt đỏ bất kể bao nhiêu năm vẫn đẹp như vậy, điều quan trọng là có vẻ đang ngủ rất say. Trong hình hài chiếc khăn lụa, ngoài việc khai thông ngũ quan, nằng không thể vận ra pháp thuật nào để giúp mình trốn thoát. Cũng không hẳn không có cách, ví dụ có thể hiện nguyên hình, đồng thời làm phép khiến Đông Hoa ngủ lịm, nhưng để chàng không phát hiện thì cũng khá là khó, còn nếu thất bại thì nên làm thế nào.

Phượng Cửu suy nghĩ một hồi, đêm thâu tĩnh mịch nằng bỗng to gan hẳn lên, nghĩ thông cảm thấy không bị mất thể diện dĩ nhiên là tốt, nhưng mất thì cũng mất rồi, chuyện này nếu truyền ra ngoài, bất quá cũng chỉ phải chịu thêm một trận đòn của phụ thân thôi, lớn từng này nằng đâu phải chưa từng bị đòn, thỉnh thoảng bị một trận cũng coi như ôn lại kỷ niệm thời thơ bé mà thôi. Nghĩ đến đây, trong lòng bỗng dưng phấn chấn, vừa xoay người đã hóa thành một thiếu nữ xiêm y trắng muốt, ngón tay bắt quyết điểm nhẹ lên trán Đông Hoa. Chàng lại không có phản ứng gì. Nằng sững sờ nhìn tay mình, không ngờ thành công như thế, quả nhiên câu gan to chết no, gan nhỏ chết đói mà dưới Phạm giới thường nói có lý của nó.

Tháng năm về đêm vẫn còn hơi lạnh, mà cung Thái Thần xưa nay vốn lạnh lẽo. Phượng Cửu vén rèm, quay lại nhìn Đông Hoa đang ngủ say lần nữa, còn làm một việc tốt, cầm tay chàng để vào trong tấm chăn mây, nghĩ một lát lại kéo chăn từ ngang eo lên tận cổ, chèn chặn cẩn thận. Xong xuôi đứng dậy, không ngờ mái tóc đen dài của nằng rủ xuống lại quăn vào mái tóc trắng của chàng, kéo thế nào cũng không ra, nghĩ bụng không biết pháp thật đó kéo dài trong bao lâu, dứt khoát biến ra chiếc kéo, cắt phẳng lọn tóc ấy, không kịp sửa lại cho bằng đã

đứng dậy thò đầu ra khỏi rèm. Ai ngờ do biến thành chiếc khăn quá lâu, cơ thể nhất thời mất thăng bằng, loạng choạng ngã vào bức bình phong trước giường, một tiếng động âm ỉ vang lên, nhưng Đông Hoa vẫn không tỉnh giấc. Phượng Cửu nơm nớp lo sợ một hồi rồi lại lấy làm đắc ý vì phép thuật của mình rất là tiên bộ, lại lão đảo đi ra cửa phòng.

Bước ra khỏi ngưỡng cửa, sực nhớ ra một chuyện, lại trịnh trọng lùi hai bước, hướng vào chiếc giường buông rèm liên tiếp làm mấy pháp thuật ngủ say, mãi đến khi nhìn thấy xuất hiện khí trạch màu tím thể hiện sự say ngủ lan tràn khắp bức rèm màu xanh ngọc, ngay cả chậu cỏ cát tường đặt ở chân giường cũng hơi heo héo như buồn ngủ, mới yên tâm dừng tay, đóng cửa phòng, đi theo hành lang, rẽ vào một khu vườn nhỏ nơi hàng ngày Đông Hoa thường ngồi chơi.

Đứng trong vườn, Phượng Cửu phát tay áo lập tức biến ra một viên dạ minh châu to như quả cam, nhờ ánh sáng của nó vội vàng tìm cây hàn thạch thảo năm xưa nàng trồng trong khu vườn này.

Nếu tôi nay không vì một loạt lầm lẫn mà vào cung Thái Thần thì nàng suýt đã quên cây hàn thạch thảo quý giá ấy, thân rễ của nó chính là loại kỳ dược có thể giúp người ta quên đau khổ, hoa lại là một loại nguyên liệu làm rau trộn cao cấp. Năm đó Ti Mệnh đi Tây Phương Phạn Cảnh nghe Phật Tổ thuyết pháp, lúc về đặc biệt mang về cho nàng, còn nói đó là hạt giống cuối cùng trong tứ hải bát hoang mà ông ta tìm được ở Linh Sơn. Đáng tiếc khi đó nàng đã giao kèo với Ma tộc, ở bên cạnh Đông Hoa dưới hình hài tiểu hồ ly nên chẳng có chỗ nào có thể cất giấu hạt giống, chỉ có thể đem gieo nó trong vườn của Đông Hoa. Nhưng còn chưa đợi được đến khi cây hàn thạch thảo đơm hoa kết trái, nàng đã tự cắt đứt nhân duyên với Đông Hoa rồi rời khỏi Cửu Trùng Thiên. Bây giờ nghĩ lại hôm ấy nàng đau đớn đến mức đã quên đem bảo bối này về, lòng bỗng lại tiếc nuối, vậy là “mất bò mới lo làm chuồng” chạy đến lấy về.

Tìm một lúc lâu, cuối cùng thấy nó ở phía dưới một bồn hoa nhỏ, mọc khiêm nhường bên cạnh khóm sen tĩnh đế, nàng thận trọng đào bới tránh làm tổn thương thân rễ của nó, gói cẩn thận giấu trong tay áo, mọi việc đã hoàn thành mới ngẩng lên nhìn khu vườn trước mặt. Năm xưa khi nàng là tỷ nữ bị công chúa Tri Hạc ra lệnh cấm không có mấy may cơ hội được vào khu vườn riêng này của Đông Hoa, tuy về sau biến thành tiểu hồ ly, ở bên Đông Hoa có thể ngày ngày vào đây tung tăng nhảy nhót, nhưng rốt cuộc thế giới trong mắt hồ ly cũng có khác so với thế giới trong mắt con người, thế giới hồi đó cũng khác bây giờ.

Phượng Cửu nheo mắt ngắm nghía khu vườn một hồi. Khu vườn tuy nhỏ nhưng hết sức độc đáo, đối diện có một tấm màn cao cả trượng ngăn cách với các khu khác, hai mặt còn lại là tường gạch vẫn mọc đầy bồ đề vãng sinh, ban ngày nhìn không có gì khác so với các loại thánh hoa, nhưng ban đêm chúng lại long lánh phát sáng, bóng hoa trông giống những chiếc đèn lồng nhỏ, đẹp tuyệt vời, chẳng trách nó còn có một cái tên rất mực tao nhã là minh nguyệt dạ hoa. Ở giữa khu vườn là một cây lá đỏ cao chọc trời, bên cạnh là hồ sen nhỏ, phía trên hồ sen

là ngôi lầu đình lục giác làm bằng gỗ bạch đàn. Nàng thờ dài, đã nhiều năm trôi qua, nơi này vẫn không có gì thay đổi, lại là nơi có quá nhiều kỷ niệm.

Phượng Cửu không phải là thiếu nữ đa sầu đa cảm, tuy lúc đầu tương tư Đông Hoa thỉnh thoảng cũng uống chút rượu giải sầu, nhưng từ khi cắt đứt tơ tình nàng không làm vậy nữa, ngay cả những hồi ức về Đông Hoa cũng phai nhạt nhiều. Nhưng hôm nay bước vào nơi từng có duyên nợ sâu sắc với mình, trên trời lại điểm vài ngôi sao cô đơn, không khỏi gợi lên những hoài niệm xưa. Phượng Cửu xuất thần nhìn bộ bàn ghế pha lê trong đình lục giác, thoáng thốt nhận ra mình cố gắng lắm mới nhớ được kinh Phật, nhưng những chuyện cũ mấy trăm năm trước lại nhớ rõ đến vậy, hết như chúng đang hiện ra trước mắt.

Kỳ thực, lúc Phượng Cửu ra khỏi Thập Ác Liên Hoa Cảnh, được ở bên Đông Hoa suốt cả ngày thì khu vườn này vẫn chưa có đình lục giác.

Lúc đó đang là những ngày hè nóng nhất, bộ lông hồ ly trên người làm nàng nóng phát điên, thích ngồi hóng mát trong chiếc thuyền nhỏ trên hồ sen, đầu đội hai chiếc lá sen to. Đông Hoa thấy bộ dạng khổ sở của nàng, mấy ngày sau bèn chặt hai cây bạch đàn, đặc biệt dựng ngôi đình trên hồ sen, nền lát lớp pha lê trắng mát lạnh để nàng hóng mát. Lúc nàng nằm kềnh trên đó cảm giác vô cùng dễ chịu, cảm thấy Đông Hoa rất tháo vát. Về sau lại phát hiện Đông Hoa tháo vát hơn thế nhiều, hương đốt cả cung Thái Thần sử dụng đều do chàng tự tay làm, trà uống cũng tự trồng, ngay cả một số bình, cốc uống rượu hàng ngày cũng là do chàng nung, rồi rất nhiều bình phong trong cung cũng là do chàng vẽ. Phượng Cửu thâm suy tính, một mặt cảm thấy tự hào vì mình quả là có con mắt tinh tường; một mặt cảm thấy nếu có thể lấy chàng trong nhà sẽ tiết kiệm không ít chi phí, càng suy tính lại càng phấn khởi, lại càng thích Đông Hoa.

Cái sự thích của nàng thực có chấp và mù quáng, cảm thấy Đông Hoa cái gì cũng tốt, mỗi khi chàng làm xong món đồ nào, nàng luôn là người đầu tiên chạy tới tỏ ý khâm phục, yêu thích, dần dần khiến Đông Hoa hình thành thói quen làm được thứ gì, trước tiên đều mang đến cho tiểu hồ ly bình phẩm. Bởi vì chàng có vô vàn thời gian nên làm thứ gì cũng hoàn hảo. Thỉnh thoảng Phượng Cửu nghĩ đến đó lại cảm thấy bao nhiêu năm như vậy, có lẽ Đông Hoa luôn rất cô đơn.

Hôm đó quả thật là một ngày vô cùng bình thường, nàng nằm phơi bụng trong đình lục giác, vừa suy nghĩ làm thế nào chinh phục được Đông Hoa, vừa ôm cái bụng đói meo buồn rầu ngẫm sao, càng ngẫm càng đói, càng đói càng buồn. Bỗng nhiên ánh sao trước mặt tối lại, nàng chớp mắt, Đông Hoa tay cầm một chiếc đĩa sứ trắng đã ngồi trước mặt nàng, trong đĩa là một con cá sốt chua ngọt tỏa mùi thơm thoang thoang.

Đông Hoa đặt cá xuống, liếc nàng một cái, không hiểu sao có vẻ đắn đo: “Ta làm đây, vừa mới ra lò”.

Trước đây, nàng luôn buồn phiền vì tương lai sau này nàng với Đông Hoa không có tiếng nói chung, bởi vì những gì chàng biết nàng hoàn toàn không biết, không ngờ ngay đến biệt tài nấu ăn của nàng chàng cũng biết, có thể coi là đã tìm thấy điểm chung của hai cao nhân, cuối cùng cũng thấy yên tâm. Nàng có phần cảm động nhảy lên đầu gối chàng, rồi phốc lên mặt bàn pha lê, đầu tiên dùng vuốt quệt ít nước xốt, chợt nhớ ra mình không ở trong hình hài con người không thể ăn theo cách này, liền rút chi lại then thùng thè lưỡi liếm một miếng vào lườn con cá béo núc.

Đầu lưỡi vừa chạm vào nước xốt, nàng liền sững người.

Đông Hoa tay chống má, chăm chú nhìn nàng: “Ngon không?”.

Nàng rút lưỡi, vẫn giữ nguyên tư thế liếm cá, thực sự cảm thấy món này vô - cùng - vô - cùng - vô - cùng khó ăn. Nhưng đột nhiên nhớ tới câu chuyện cô cô kể ngày trước. Chuyện rằng có một người vợ mới cưới không thạo nấu nướng, một hôm nổi hứng nấu cơm cho chồng ăn, người chồng ăn hết một mâm thức ăn, tấm tắc khen ngon, lúc thu dọn bát đĩa người vợ cảm thấy không yên tâm, bèn ném thử mới biết người chồng đã nói dối để cho mình vui, liền vô cùng cảm động, tình vợ chồng càng mặn nồng, để lại một giai thoại cho người đời.

Phượng Cửu nhắm mắt nghiêng rằng, chưa hết nửa tuần nhang đã chén sạch con cá, vừa khở sở ôm bụng quay về phía Đông Hoa nở một nụ cười mãn nguyện đặc trưng của loài hồ ly tỏ rằng rất ngon, vừa hy vọng chàng tinh ý sẽ phát hiện sự gượng gạo trong nụ cười mãn nguyện của nàng mà ném thử chút nước xốt.

Đông Hoa quả nhiên giơ ngón tay ra, nàng nhẹ nhàng đẩy chiếc đĩa về phía chàng. Đông Hoa dừng lại, nàng lại kênh bụng đẩy đĩa tới, chàng gí ngón tay vào cái mũi còn dính nước xốt của nàng, nhìn nàng một lúc: “Sao... vẫn muốn ăn thêm đĩa nữa ư? Hôm nay hết rồi, ngày mai lại làm cho người ăn”.

Nàng ngẩn ra nhìn chàng, mắt chớp chớp, đột nhiên ôm ngón tay chàng chấm vào nước xốt trên đĩa, cuối cùng chàng cũng hiểu ý nàng: “Không cần đâu, ta vừa ném thử rồi”. Chàng nhíu mày, “Rất khó ăn”. Lại nhìn nàng: “Nhưng ta nghĩ hai loài khác nhau khẩu vị ắt có khác, nên mang đến để người ném thử”. Cuối cùng kết luận: “Quả nhiên, khẩu vị của hồ ly các người thật khác thường”.

Phượng Cửu sững người, kêu lên một tiếng rồi ngã ra mặt bàn. Đông Hoa lo lắng hỏi: “Người muốn ăn vậy sao?”. Nói xong quay người bỏ đi, một lúc sau đã thấy trở lại, bê một đĩa nữa đặt trước mặt nàng. Chiếc đĩa lần này to gấp đôi đĩa lúc trước, bên trên là hai con cá béo mẫm nằm ngay ngắn. Phượng Cửu tròn mắt nhìn đĩa cá, kêu lên một tiếng, bò dậy, lại kêu lên một tiếng lăn đùng ra.

Từ đó về sau, mỗi buổi sáng, Đông Hoa lại tận tình đem đến cho nàng một con cá chép béo mẫm, điều hiếm có là lần nào cũng đảm bảo mức độ khó ăn như nhau. Phượng Cửu thầm nghĩ, Đông Hoa là vị tiên hỷ nộ thất thường, nếu mình không ăn, làm chàng bề mặt, bề ngoài tuy không thể hiện nhưng sẽ dễ bụng, dần dần sẽ thành tâm bệnh thì thực đáng lo. Nhưng cứ ăn mãi như vậy cũng không phải cách hay, quả thật Đông Hoa hiểu lắm nàng quá lớn.

Một ngày nọ Thái Sơn bà bà đến thăm, tình cờ bà cũng có một con thú cưng là một con hồ ly trắng. Phượng Cửu mưu mô chia cho con hồ ly đó một nửa con cá ngay trước mặt Đông Hoa. Con hồ ly trắng dè dặt ném thử một miếng nhỏ, tức thì nó rướn cổ rống một tiếng, hai móng trước ra sức cào cào yết hầu, cuối cùng nôn ra nửa miếng cá chẳng may nuốt vào.

Phượng Cửu thông cảm nhìn con hồ ly trắng chạy như điên khắp sân để tìm nước rửa ruột, chớp chớp mắt nhìn Đông Hoa, ánh mắt mãnh liệt như muốn nói: “Khẩu vị của hồ ly thực ra rất bình thường, bữa nào em cũng cố ăn, tất cả đều là vì chàng”. Đông Hoa đang rót trà, cảm quái âm nhìn nàng đắm chiêu một lúc chợt hiểu ra: “Ồ, hóa ra trong loài hồ ly khẩu vị của người cũng khá đặc biệt”. Phượng Cửu giờ móng đang định lao vào lòng chàng dụi dụi, nghe thế ngớ ra một lúc, tuyệt vọng loạng choạng hai bước, cuối cùng không chịu nổi từ từ vật xuống đất.

Mấy ngày vụt trôi qua, bộ lông đỏ mượt của Phượng Cửu bắt đầu rụng từng mảng bởi tài nấu ăn của Đông Hoa, nàng hy vọng để chàng chủ động phát hiện ra tâm tình thực sự của nàng quả là hết sức khó khăn, nàng cần tìm cách tự cứu mình. Suy đi tính lại, bây giờ ngoài nói thẳng ra chẳng còn cách nào khác. Nàng đã nghĩ có thể dùng động tác cơ thể để diễn đạt, hôm nay nàng sẽ lấy đủ dũng khí khẳng khái từ chối con cá chép béo mẫm kia của Đông Hoa. Lúc đi ngang qua thư phòng lại vô tình nghe thấy Liên Tổng Quân rảnh rỗi qua chơi, trong câu chuyện với Đông Hoa có nhắc đến nàng. Nàng không hề cố ý nghe trộm, chỉ vì là hồ ly thực sự có nhiều cái bất tiện, ví dụ không thể bịt tai, nàng còn chưa kịp đưa hai chi trước ôm đầu, lời nói đã nhẹ nhàng bay vào tai.

Đầu tiên là tiếng Liên Tổng: “Trước giờ chưa từng nghe hiền huynh có nhã hứng nuôi linh thú, sao bây giờ lại nuôi con hồ ly đó?”.

Tiếp đến là tiếng Đông Hoa: “Nó rất đặc biệt, ta với nó xem như là có duyên”.

Lại tiếng Liên Tổng: “Huynh nói dối, đệ đâu phải chưa từng thấy những con hồ ly còn đẹp hơn, mấy người nhà họ Bạch ở Thanh Khâu, dưới hình hài hồ ly đều là nhất đẳng mỹ nhân, con tiểu hồ ly lông đỏ kia có gì đặc biệt?”.

Tiếng Đông Hoa: “Nó cho rằng ta làm cá xốt chua ngọt rất ngon”.

Liên Tổng ngập ngừng: “... Vậy nó quả thực rất đặc biệt”.

Câu chuyện dừng ở đó, ngoài cửa Phượng Cửu sàu nảo nhìn hai nhúm lông trên người vừa rụng xuống, lòng vừa buồn bã vừa ngọt ngào. Mặc dù rất nhiều chuyện khác hẳn với suy nghĩ ban đầu, Đông Hoa cũng hoàn toàn không hiểu tâm ý của nàng, nhưng hình như nàng giả vờ thừa nhận tài nấu ăn của chàng lại khiến chàng thích thú, có thiện cảm với nàng? Vậy, nếu lúc này mình nhảy ra, nói thẳng cho chàng biết tất cả đều là đánh lừa chàng thì... Nàng rùng mình, cảm thấy bất luận thế nào đó cũng là một hiểu lầm tốt đẹp, chi bằng cứ để nó tiếp tục tốt đẹp như vậy. Tuy rằng, nếu tiếp tục ăn món cá xốt của chàng, có thể nàng sẽ bị rụng trụi lông, nhưng thế thì sao, cứ coi như vào mùa thay lông sớm vậy.

Không ngờ sự kiên trì đó, kéo dài đến tận cái đêm nàng nản lòng rời khỏi Cửu Trùng Thiên.

Một cơn gió lạnh lướt qua đỉnh đầu làm Phượng Cửu thêm tỉnh táo. Tuy hơn ba vạn tuổi ở Thanh Khâu cũng chỉ được coi là bậc tiểu bối của tiểu bối, nhưng trải qua ít nhiều thế tình hồng trần, tuổi nhỏ nhưng nàng cũng ngộ ra chút đạo lý. Ví dụ thân là tiên, tuổi thọ dài lâu không tránh khỏi mấy phen hoan hỷ, mấy phen tiếc nuối, những gì làm mình vui thì nhớ lâu hơn, làm mình không vui chỉ cần nhớ một thời gian là được, có như thế mới có thể ung dung tự tại. Ngày trước ở cung Thái Thần quả thực không vui nhiều hơn vui, lúc này ở nơi đây, cuối cùng toàn nhớ lại những việc khiến mình hoài niệm, có thể thấy đa phần hồi ức đều là hồi ức tốt đẹp, đa phần đều vui vẻ, vậy nàng cũng phải vui vẻ lên.

Nhảy hai, ba bước lên đỉnh lục giác, thử ngồi lên chiếc ghế pha lê rất lâu trước kia đã muốn ngồi thử, ngồi lên rồi lại cảm thấy nó không thoải mái như đã hình dung. Nàng nhớ Đông Hoa thường ngồi chỗ này chỉnh sửa một số kinh Phật từ chỗ Phật Đà ở Tây Thiên đưa tới, lúc đó nàng thường gói đầu lên chân chàng ngắm sao.

Sao ở Cửu Trùng Thiên không có vẻ đẹp mơ màng tựa mỹ nhân e ấp như sao ở Thanh Khâu, mà đơn côi treo nơi cuối trời chẳng khác gì những cái bánh nguội lăn lóc còn dư lại không bán được, thực sự chẳng có gì đáng ngắm. Chẳng qua là nàng muốn kiếm cớ giả bộ ngoan ngoãn để được ở bên Đông Hoa lâu hơn. Hai vị thúc thúc, bá bá của nàng đã lừa cưới được bá mẫu, thăm thăm^[7] thế nào, nàng biết rõ, thậm nghĩ đợi đến lúc nàng có thể nói được, cũng bắt chước hai vị thúc bá tài chí của mình, tìm cách lừa Đông Hoa đến Thanh Khâu, lúc đó nàng có thể nói với chàng thế này: “Ôi, chàng nhìn xem, sao ở đây to như thế lại lạnh lẽo, chẳng đáng yêu chút nào, khi nào em sẽ đưa chàng đến Thanh Khâu của em ngắm sao”. Thời gian như bóng câu qua cửa thoáng chốc đã trăm năm, câu nói thông minh kia cuối cùng không có cơ hội được nói ra.

[7] Bá mẫu: bác gái; thăm thăm: thím.

Đã sang giờ Tý (từ mười một giờ đến một giờ đêm), không biết từ đâu vắng lại tiếng đàn

réo rắt, giữa trời một vầng trăng trong treo lơ lửng, các vì sao hình như đã chìm xuống Ngân Hà. Nàng tay chống má, ngẩng nhìn ánh trăng thanh lạnh, thì thầm như tự nói với mình: “Khi nào em sẽ đưa chàng đến Thanh Khâu của em ngắm sao”. Vừa sức tỉnh lại ngây người, rồi lắc đầu mỉm cười, câu vừa nói được gió đêm thổi ra hồ sen xanh biếc, thoát cái đã biến mất, tựa như nàng chưa hề nói ra.

Mấy cành diêm phù đề tươi tốt loáng thoáng che khuất nguyệt môn, mấy hạt diêm phù tím rưng trên mặt đất, Đông Hoa khoan tay ung dung tựa vào nguyệt môn, trên người là chiếc áo ngủ lụa trắng và một chiếc áo dài khoác hờ bên ngoài. Chàng vốn dĩ muốn xem nàng trốn khỏi đây như thế nào mới đi theo nàng tới khu vườn này, lúc đầu còn tưởng nàng vội vàng nên đi nhầm đường, hóa ra là nàng có mục tiêu rõ ràng là đào lấy cây thảo dược của chàng, lại còn dăm chiêu ngắm nhìn từng quang cảnh nơi đây, sắc mặt lúc vui lúc buồn, cơ hồ đang có tâm sự.

Đông Hoa ngược mắt, nhìn thấy cơn buồn ngủ màu tím từ phòng của mình lan ra, thoáng chốc đã trùm lên gần nửa cung Thái Thần, giống như một dải mây cát tường vẩn vút, như thể diêm lạnh. Chàng cho rằng, vừa rồi nha đầu này làm phép thuật gây ngủ đối với chàng, chắc hẳn đã vận ra hết công lực. Tiếng nhạc văng vẳng từ hướng Đông Nam cũng nhỏ dần rồi tắt hẳn trong làn khói mê màu tím... Người làm phép hoàn toàn không nhận ra, có lẽ đang chìm sâu trong suy tư. Chỉ lát sau, làn khí tím đang dần dần lan vào khu vườn, bay qua tấm màn bằng nước, qua cây lá đỏ cao sừng sững, lan vào đình lục giác... Đông Hoa thềm đếm ba tiếng. Uyech! Cô nương lòng đầy tâm tư đang ngẩng đầu ngắm trăng quả nhiên từ từ gục xuống...

Vén mấy cành diêm phù đề ra, Đông Hoa chậm rãi bước ra từ sau nguyệt môn. Trong vườn tất thảy đều yên tĩnh, ngay ánh sáng của cây bồ đề vãng sinh cũng yếu hơn thương ngày. Vào trong đình lục giác, hương gỗ bạch đàn nghìn năm dường như quấn quanh bên trong đình, không phát tán ra ngoài. Đông Hoa cúi đầu nhìn nàng gục trên chiếc bàn pha lê ngủ ngon lành, bất giác thấy buồn cười, bị trúng phép thuật của chính mình mà không hay biết gì như vậy, thiên hạ chắc chỉ có nàng, chẳng trách nghe nói thượng thần Bạch Dịch phụ thân nàng ngày đêm lo lắng làm thế nào tìm cho nàng đáng phu quân tài giỏi.

Chàng đưa tay làm một thủ ấn hướng về phía nàng phát nhẹ, biến nàng trở lại thành chiếc khăn, bỏ vào trong người, ung dung ra khỏi khu vườn đầy khí tím.

Chương 4

Phượng Cửu ngủ li bì không biết trời biết đất, lúc tỉnh lại, nghe bên tai có tiếng gió rít ù ù, tưởng mình đang nằm mơ, lại bình thản nhắm mắt ngủ tiếp. Hai mắt vừa khép lại, bỗng giật mình, lập tức mở ra. Mão Nhật Tinh Quân điều khiển cỗ xe mặt trời, rắc ánh ban mai vàng óng xuống khắp thế gian, tiến đến gần, nhìn thấy Đông Hoa, vội vàng xuống xe, cúi lạy.

Những ngọn tiên sơn ẩn trong mây trôi vụt qua dưới chân, vài đỉnh núi xanh thẫm nhô lên lọt vào tầm mắt. Phượng Cửu ngơ ngẩn hồi lâu, vận khí run run nhấc tay lên, nhìn lại mình, quả nhiên vẫn còn là chiếc khăn lụa. Dáo dác nhìn quanh, muốn biết vì sao tiếng gió lại nghe rõ đến thế, hóa ra mình bị buộc chuôi kiếm Thương Hà, đeo ở thắt lưng Đông Hoa, cùng chàng lướt gió cười mây.

Nàng mơ màng nhớ lại đêm qua đáng ra đã trốn ra ngoài, tại sao lại ở đây, chẳng lẽ sau đó lại bị bắt trở về? Nhưng cũng không nhớ gì về chuyện đó. Có thể là nàng chưa hề trốn đi, Đông Hoa thay xiêm áo xong lại đặt nàng vào trong ống tay áo rồi đi ngủ, nàng cũng ngủ theo, sau đó tất cả đều là chiêm bao? Nàng cố giữ thân cho vững, càng nghĩ càng thấy có lý, rồi lại thấy đó là một giấc chiêm bao đẹp, bỗng muốn rơi lệ...

Khi núi Phù Vũ hiện ra trước mặt, cơn gió lạnh thê lương, Phượng Cửu mới chậm chạp hiểu ra, hôm nay Đông Hoa có trận giao chiến với Yến Trì Ngộ, một trong bảy vị quân vương của Ma tộc, thì ra nàng bị đưa đến Nam Hoang này mà không biết gì.

Nói đến ân oán giữa Đông Hoa và Yến Trì Ngộ phải tính từ ba trăm năm trước, theo đồn đại nguyên có là vì một thiếu nữ. Tất nhiên lời đồn này chỉ lan truyền trong một số ít người, những ai hiểu rõ nội tình đều cảm thấy Đông Hoa rất oan uổng.

Chuyện là, năm xưa Hú Dương, quân vương của Xích chi, một trong bảy chi của Ma tộc, muốn liên hôn với Thần tộc, định đem tiểu muội của mình là công chúa Cơ Hoành gả cho Thần tộc, chọn đi chọn lại, cuối cùng chọn Đông Hoa Đế Quân ở cung Thái Thần. Nhưng Hú Dương đâu biết, huynh đệ kết nghĩa của mình là Yến Trì Ngộ, quân vương của Thanh chi đã sớm có tình ý với công chúa Cơ Hoành, vốn nổi tiếng có thể hiểu được tiếng nói của loài hoa. Tuy nhiên công chúa Cơ Hoành bản tính đa cảm, dễ động lòng trước những công tử phong lưu biết làm thơ sâu muộn, chơi cầm khúc bi ai. Đáng tiếc Yến Trì Ngộ có cái tên phong lưu nhất Nam Hoang, thực ra lại là một kẻ lỗ mãng, công chúa Cơ Hoành không mấy để ý đến chàng, lại thích Đông Hoa, người có phẩm vị phi phàm mà ca ca nàng đã chọn hơn. Thậm chí có vài lần trước mặt Yến Trì Ngộ còn tán dương Đông Hoa vài câu. Lời tán dương đó như mồi lửa ném vào cơn ghen đã tích tụ bấy lâu của Yến Trì Ngộ. Chàng Yến tức khí đầy vơi, lại không nỡ trút giận lên đầu mỹ nhân, liền hùng hổ hạ chiến thư đến cung Thái Thần, đến tìm Đông Hoa đòi quyết đấu. Lúc đó Đông Hoa đã ở ẩn trong cung nhiều năm không bận tâm thế sự, nhưng thấy đối phương đã đưa chiến thư đến tận cửa nên cũng chấp nhận. Núi Phù Vũ một trận ác chiến, đất trời biến sắc, cỏ cây tan tác, cuối cùng do Yến Trì Ngộ chơi xấu nhân lúc Đông Hoa không đề phòng, dùng Tỏa Hồn Ngọc nhốt chàng vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, cho

nên Phượng Cửu mới có cơ hội ở bên bầu bạn với Đông Hoa ba tháng.

Khi đó Phượng Cửu rất cảm kích Yên Trì Ngô, tưởng rằng bởi chàng phá đám nên việc liên hôn giữa Đông Hoa với Ma tộc đương nhiên hủy bỏ, vậy là cũng phần nào an tâm. Hơn nữa, thấy Đông Hoa cũng không mấy coi trọng chuyện liên hôn kia, dần dần buông lỏng cảnh giác, những tưởng có thể kê cao gối ngủ yên.

Nào ngờ ba tháng sau, cung Thái Thần chỉ sau một đêm muôn hoa đua nở, treo đèn kết hoa rực rỡ. Trong ánh chiều dương ấm áp, chiếc kiệu đưa một đại đại quý nhân vào cửa chính cung Thái Thần. Vị đại đại quý nhân này chính là nàng Cơ Hoành hồng nhan họa thủy. Trên cầu Bạch Ngọc, giai nhân vén rèm xuống kiệu, ngón tay ngọc ngà yếu điệu vịn thành cầu chạm chim phượng tào nhã, môi hồng răng trắng, mắt sáng đôn hậu, mặt hồ sóng xao, phát phơ khói biếc, mái tóc cuốn cao soi nghiêng đáy nước, chỉ nhẹ nhàng đứng đó liền trở thành cảnh đẹp tuyệt thế lung linh mộng ảo.

Phượng Cửu tựa vào chân Đông Hoa, ngăn ra nhìn.

Cả cung Thái Thần, Phượng Cửu là người cuối cùng biết tại sao lại có cảnh tượng trên cầu Bạch Ngọc, mà lại biết qua miệng Tri Hạc, hóa ra Đông Hoa đã đồng ý hôn sự này, hình như còn rất thoải mái. Chỉ vài câu nói đơn giản lọt vào tai nàng giống như tiếng sét âm âm giáng xuống giữa trời quang, trong chớp mắt nàng cảm giác trời đất tối sầm.

Còn về chuyện ngày đại hôn, nương tử xinh đẹp trùm khăn đỏ không hiểu sao lại biến thành Tri Hạc, mấy ngày cuối cùng trước khi bỏ đi, đầu óc nàng cứ hỗn loạn u mê, không hiểu rõ lắm. Nhưng hồi đó Tri Hạc có nói với nàng, rằng ở phạm trần thường có những chuyện như thế, một vài nam thanh nữ tú có tình với nhau, nhưng do tuổi trẻ bông bột, khó mà hiểu được lòng nhau, phải đợi đến lúc một trong hai người chuẩn bị kết hôn mới chợt tỉnh ngộ, đó chính là ngưỡng mà những người hữu tình nên vợ nên chồng nhất định phải trải qua, do vậy mới có câu hôn nhân là hòn đá thử vàng để biết ai chân tình ai không, nàng ta và Đông Hoa cũng như thế.

Hồi đó Phượng Cửu còn chưa từng trải, một lý do lạ lùng như vậy cũng tin. Nàng quá ngây thơ nên vô cùng tổn thương, chỉ cảm thấy trong lời giải thích của Tri Hạc có duy nhất một chỗ không thỏa đó là tuổi của Đông Hoa chắc không thể dùng hai chữ “nam thanh”, cách ví von với đá thử vàng hình như cũng không dùng như vậy.

Bây giờ nghĩ lại, có thể tất cả đều là Tri Hạc bịa đặt, nếu không có chi sau đó Thiên Quân nổi giận, đẩy nàng ta xuống Hạ giới khổ tu để trừng phạt. Từng trải nhiều, đầu óc không còn ấu trĩ như trước, về sau nàng ngẫm ra, rất ít khả năng Đông Hoa thích Tri Hạc. Nếu sau một hồi vòng vèo ngoắt ngoéo chàng thực sự động lòng trước nghĩa muội hời hợt kia, thì chàng cũng không xứng với tâm chân tình của nàng, với lòng ngưỡng mộ dành cho chàng bấy nhiêu năm,

ngay từ thửa nàng còn thơ bé.

Rốt cuộc chân tướng thế nào, nàng có một suy đoán mơ hồ, lò mờ cảm thấy sự thể có lẽ là như vậy, nhưng chuyện này cũng không biết tìm ai để xác nhận. Chỉ cảm thấy năm đó Đông Hoa đồng ý hôn sự với Cơ Hoành rất có thể là do thực lòng coi trọng Cơ Hoành. Thật ra, ngay con mắt nhìn khắt khe của nàng, cũng phải thừa nhận trong những tiên nữ, yêu nữ của tứ hải bát hoang, công chúa Cơ Hoành là một nữ tử hiền lương, cương liệt hiếm có. Không kể dung mạo xinh đẹp thế nào, đức độ, hiền lương, khiêm nhường thông tỏ lễ nghĩa ra sao, chỉ riêng sự vô tư giúp Đông Hoa và nàng mấy lần trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh đã muôn phần đáng khâm phục. Đông Hoa thích nàng ta cũng là chuyện hết sức tự nhiên, dù năm xưa ở Thập Ác Liên Hoa Cảnh, Phượng Cửu cũng từng cứu chàng, nhưng cho dù trong những vở kịch hoang đường nhất mà cô cô Bạch Thiển của nàng sưu tầm được cũng không viết thế này: một cô nương xinh đẹp và một con thú cung cùng cứu chàng công tử nho nhã, về sau công tử lại thích con thú cung, không thích cô nương xinh đẹp kia. Vậy nên thua Cơ Hoành, lòng nàng cảm thấy rất phục.

Trên đỉnh Phù Vũ gió gào rít từng trận, trong chớp mắt mây cuộn cuộn kéo đến dày đặc, mênh mông nhưng tiêu điều, rất giống cảnh chiến trường. Phượng Cửu dứt mình khỏi chuyện xưa, lòng vốn hơi ử dột, nhìn thấy cảnh tượng trước mặt đột nhiên cao hứng hẳn.

Nàng sinh ra trong thời bình, những trận chiến nổi tiếng ghi trong sử sách, nàng chưa một lần chứng kiến, luôn phiền não vì chưa tích lũy được kiến thức nào về mặt đó. Hiếm hoi mới có trận chiến giữa cô phụ Dạ Hoa với Quỷ Quân Kinh Thương hơn hai trăm năm trước, nghe nói là trận đại chiến, nhưng lúc ấy nàng xui xẻo bị kẹt ở trần thế báo ân. Hai trăm năm nay, mỗi dịp sinh nhật, nàng đều thành tâm cầu nguyện, mong mấy vị đại thần tiên nổi tiếng khắp thiên địa bất hòa mà đấu đá lẫn nhau, nhưng ông trời không có tai, trái lại để họ tình cảm mỗi năm càng sâu đậm. Nàng vốn đã không còn hy vọng gì được thỏa giấc mộng kia, ai ngờ hôm nay ngẫu nhiên thế nào lại may mắn được tận mắt chứng kiến. Lòng nàng mừng khôn xiết.

[©STENT](#)

Bất luận thế nào, vị Ma vương này từng lừa được Đông Hoa, dù thủ đoạn có hơi bỉ ổi nhưng có thể thấy cũng có chút tài năng, chắc là một đối thủ lợi hại. Nghe đồn chàng ta bản tính phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết, nàng liền nghĩ chắc là một trang hảo hán tráng kiện, tay vung đôi rìu Tuyên Hoa, giậm chân là đất rung núi chuyển, hô một tiếng là gió vũ mây vẩn. Trong tưởng tượng của Phượng Cửu, Yến Trì Ngô kia phải có sức mạnh như thế. Nàng vừa tưởng tượng, vừa bị tưởng tượng của mình khuấy phục, nín thở chờ Đông Hoa vén lớp sương mù dày đặc để nàng vinh hạnh được chiêm ngưỡng vị anh hùng hào sảng kia.

Núi Phù Vũ nằm ở giao giới giữa Nam Hoang thuộc quyền quản lý của Ma tộc và Đông Hoang lãnh thổ của Bạch Hồ tộc, sừng sững khuất trong mây, là ngọn núi nổi tiếng ở Tiên tộc và Ma tộc.

Mây mù dày đặc tản ra, trên đỉnh Phù Vũ lại không hề có vị hảo hán tay cầm rìu Tuyên Hoa nào hết, chỉ thấy một chàng trai rất trẻ xiêm áo đen tuyền, dáng mảnh khảnh ngồi xổm trên đỉnh núi đang sốt ruột cắn hạt dưa, vỏ hạt dưa rơi đầy trên đất. Phượng Cửu nhìn quanh, thầm nghĩ chắc Ma vương đến muộn vì lý do nào đó. Nhưng bỗng thấy chàng trai đang cắn hạt dưa kia vọt lên một đám mây, xông thẳng đến chỗ họ. Thấy chàng trai phong lưu, tuấn tú, tao nhã, môi hồng răng trắng, trông cũng đẹp trai, không biết là thần tiên phương nào, nàng bất giác liếc nhìn.

Chàng trai tuấn tú cười mây dừng cách bọn họ mấy chục trượng, không biết từ đâu rút ra một thanh trường kiếm, sát khí đằng đằng chỉ vào Đông Hoa, quát lớn: “Bà tổ ngươi, đồ Mặt lạnh, làm mỗ đợi chết mệt suốt nửa ngày, mỗ chúa ghét kẻ lè mề, hay là ngươi sợ mỗ rồi! Mau rút binh khí ra, mỗ cùng ngươi tót chiến, hôm nay không đánh cho ngươi rụng sạch răng trả mối thù lần trước thì mỗ đây không còn là mỗ nữa!”.

Phượng Cửu ngó người.

Nàng sững sốt nhìn chàng trai đẹp mã luôn mồm xưng mỗ kia, nuốt nước bọt, hiểu ra chàng ta chính là Yên Trì Ngô, một trong bảy vị quân vương của Ma tộc. Nhưng có điều không hiểu, nàng nghe đồn khá nhiều về Yên Trì Ngô nàng nghe được đều nói tên ma đầu này là một kẻ lỗ mãng không hiểu phong tình cho nên công chúa Cơ Hoành mới không ưng. Lẽ nào ngay những kẻ lỗ mãng của Ma tộc đều bạch diện thư sinh, da dẻ mịn màng như thế? Nàng bất giác lại hình dung, vậy thì những trang quân tử nho nhã nghe đồn rất mực phong lưu của Ma tộc trông sẽ thế nào? Khi nàng hình dung ra một đại hảo hán tráng kiện râu ria bờm xờm tay cầm quạt, hướng về mặt trời lặn sầu muộn ngâm mấy câu thơ bi lụy, đột nhiên dạ dày nàng cuộn lên.

Thái độ của Đông Hoa hoàn toàn không có gì đáng ngạc nhiên, sau đoạn mở màn hùng hồn của Yên Trì Ngô, chàng chỉ nho nhã gíơ tay nói: “Mời!”. Thái độ thờ ơ rõ ràng đó khiến Yên Trì Ngô nổi đóa, trừng mắt lộ bản chất lưu manh: “Mỗ mời bà tổ ngươi!”. Lời vừa dứt, cuồng phong tức thì nổi lên thổi bạt ma chướng mờ mờ xoáy tròn sau lưng chàng ta, lộ ra mặt nước rộng ngút ngàn, trên mặt sóng đen cuộn cuộn là một đội giáp binh tay cầm binh khí xếp thành hàng.

Phượng Cửu chưa từng thấy cảnh tượng như thế này, giật nảy mình. Đông Hoa lại rất bình tĩnh, còn gíơ tay vuốt lại chiếc khăn là nàng bị gió thổi cuộn lại, khiến nàng có thể bám chắc vào chuôi kiếm của chàng.

Yên Trì Ngô cười khẩy, mặt diễm sắc như hoa xuân dưới trăng, lạnh lùng hừ một tiếng: “Mỗ dám một mình quyết đấu với ngươi là đã chuẩn bị vẹn toàn”. Phượng Cửu lại nghĩ miên man, Cơ Hoành không ưng họ Yên kia, có lẽ còn ẩn tình khác, có thể nàng ta cảm thấy không

nên lấy một phu quân có ngoại hình đẹp hơn mình, nếu sánh vai bên nhau e là mất thể diện. Lại thấy Yên Trì Ngô chỉ tay vào đội binh giáp dưới chân cười vô cùng đắc ý, nụ cười khiến gương mặt chàng ta càng thêm rạng rỡ. Phượng Cửu thâm gật đầu, phải rồi, Cơ Hoàn không ưng chàng ta, đa phần vì lý do này.

Yên Trì Ngô sau khi cười đắc ý xong lập tức nghiêm mặt, lạnh lùng buông lời đe dọa hùng hồn: “Đã nhìn thấy chưa, pháp trận yểm ma này mỗi vừa nghiên cứu thành công, được luyện từ bảy nghìn sinh linh cõi trần, tốn bao nhiêu tâm huyết của mỗi. Mặc dù đều là ác linh, nhưng nếu người đã thương chúng là vĩnh viễn cắt đứt đường cái tà quy chính chuyển kiếp luân hồi của chúng. Mỗi muốn xem xem Thiên tộc các người tự nhận là từ bi làm thế nào phá trận pháp này của mỗi!”. Trong chớp mắt, khi Yên Trì Ngô vừa dứt lời, đội giáp binh luyện từ bảy nghìn sinh linh người phàm mang theo mưa to gió lớn lao vào họ hết lớp này đến lớp khác, tất cả vẫn trong hình hài con người, nhưng ánh mắt dữ tợn tham lam như mắt sói đói, binh khí trong tay tỏa sát khí lạnh lẽo quyết đưa người ta vào chỗ chết.

Trong cuộn cuộn sóng nước mênh mông, bảy nghìn sinh linh chen chúc, người trước ngã xuống người sau lao đến, cảnh tượng thực khủng khiếp. Phượng Cửu run bần bật nép vào thắt lưng Đông Hoa, từ nhỏ nàng mắc chứng sợ đông đúc chật chội, đột nhiên nhìn thấy cảnh đó chỉ thấy toàn thân nổi da gà, quên luôn chuyện trải nghiệm cái mới, chỉ nghĩ cách làm sao thoát thân dưới mắt Đông Hoa.

Vẫn chưa nghĩ ra được gì, thanh kiếm Thương Hà đã tự động rời khỏi bao nằm chắc trong tay Đông Hoa, cao ngạo bay trên đỉnh Phù Vũ. Trong chớp mắt ánh sáng bạc bùng ra như pháo hoa chiếu khắp vùng đất dài trăm dặm^[1], nuốt chửng lớp lớp khí đen ngùn ngụt, hiện ra hàng vạn bóng kiếm giống nhau. Phượng Cửu bàng hoàng bị bao vây giữa trùng trùng bóng kiếm loang loáng ánh bạc, chỉ thấy trước mắt một màu sáng chói, đầu choáng váng. Phượng Cửu không nhìn rõ những bóng kiếm đó bay ra thế nào, chỉ thấy hình như mình cũng đang bay loạn xạ, đầu càng choáng váng. Bên tai toàn những thấy tiếng rền rĩ thê thảm lẫn trong tiếng gió rít và tiếng mây cuộn cuộn, khi định thần trở lại đã thấy trở về trong tay Đông Hoa, sắc máu đỏ tím nhuộm sóng nước thành một màu kỳ dị, thỉnh thoảng có đám sương máu bay lên bờ nhưng lại giống như độc dược cực mạnh, chạm vào cây cỏ, cây cỏ liền hóa thành làn khói xanh. Sau đó giọng không chút cảm xúc của Đông Hoa vang lên: “Phá rồi!”.

[1] Dặm: Đơn vị đo độ dài cổ Trung Hoa, bằng 500 mét.

Phượng Cửu đầu óc choáng váng, thâm nghĩ phá cái gì?

Ồ, là trận pháp thất đức mà Yên Trì Ngô nói tốn bao công sức tạo ra đã bị Đông Hoa phá.

Nàng vừa ôm Thái Dương định thần trở lại, mắt vừa quen với ánh sáng bình thường, liền thấy Yên Trì Ngô cầm thanh kiếm nặng trĩu, mặt hầm hầm xông đến: “Bảy nghìn ác linh do

mồ luyện mặc dù phạm Thiên đạo nhất định sẽ bị trừng phạt, nhưng cũng phải do thiên lôi nhà trời trừng phạt, các ngươi là thần tiên chẳng phải nên hết lòng phổ độ cho chúng sao? Hôm nay kiếm của ngươi nhuộm máu chúng, sẽ chỉ gánh thêm danh hiệu sát, ngươi ra tay dứt khoát như vậy, không sợ có ngày bị trời trừng trị tội hiệu sát ư?”.

Phượng Cửu sức cùng lực kiệt lắm nhảm niệm Phật, cầu mong ông trời phù hộ để lưỡi kiếm của Yên Trì Ngô chém trúng vào thân kiếm Thương Hà, không chệch một phân một tấc. Nhưng nhìn thế kiếm hung hãn kia, nàng lại ở rất gần chỗ hai kiếm giao nhau như vậy, kể cả họ Yên kia ra tay không chệch một phân một tấc, có thể nàng cũng bị kiếm khí đả thương. Nhất thời bỗng thấy tủi thân, thầm nghĩ Đông Hoa sao có thể thất đức đến vậy, chẳng qua nàng chỉ nói đùa một câu là chàng biến thái vậy mà cũng để bụng. Rồi lại có tâm lý buông xuôi, mặc kệ, nếu hôm nay thực sự bị chàng hại chết, xem chàng ăn nói thế nào với Thanh Khâu, ăn nói thế nào với gia gia, nãi nãi (*bà nội*), với bá mẫu, cô cô, cô phụ, tiểu thúc, tiểu thúc phụ của nàng!

Đang hào hứng nghĩ bỗng một tia chớp xẹt qua khiến nàng giật thót, nhìn thấy một tia sáng bạc đột ngột hiện lên phía chân trời, mây đen dạt ra, bóng kiếm trắng như tuyết, chém thẳng vào đó, tiếng binh khí chạm nhau chói tai. Sau vài chiêu qua lại, Yên Trì Ngô đột nhiên đau đớn kêu lên một tiếng, chân lão đảo lùi lại cả trượng, Đông Hoa lạnh lùng vọng ra: “Tội hiệu sát ư?”. Giọng dù lãnh đạm nhưng khí thế nặng nề: “Bản quân mười vạn năm nay không tham chiến, ngày trước bản quân nắm trong tay sinh tử của lục giới, phong cách thế nào ngươi quên rồi ư?”.

Tiếng gió ù ù thổi làm Phượng Cửu lại choáng váng đầu óc. Đông Hoa ngày trước. Ôi, Đông Hoa ngày trước.

Nhắc đến chuyện này, Phượng Cửu còn nắm chắc hơn nắm gia bảo, nguồn gốc Thanh Khâu, gia phả nhà ngoại nàng chẳng thuộc chút nào nhưng quá khứ của Đông Hoa nàng có thể thao thao bất tuyệt kể liền ba ngày đêm. Có thể nói hồi đi học nàng luôn đứng đầu môn lịch sử thượng cổ trong tiên sử, tất cả đều nhờ phúc của Đông Hoa. Hôm nay nàng cho rằng chẳng còn duyên nợ gì với Đông Hoa, đầu óc quay cuồng thử nhớ lại, tất cả những truyền thuyết về Đông Hoa nàng vẫn nhớ rành rành.

Tương truyền, khi Bàn Cổ dùng một nhát rìu phân tách thiên địa, phần nhẹ, trong, bay lên làm trời; phần nặng, đục hạ xuống làm đất, thế giới không còn là một khối tròn như quả trứng nữa, có tạo hóa âm dương, hóa sinh ra rất nhiều tiên, yêu, ma quái, tranh giành chỗ tu thân ở tứ hải bát hoang. Hồng hoang thời viễn cổ không phi nhiêu, phong phú như bây giờ, trên trời dưới đất cũng không nhiều luật lệ quy chế như vậy, phần lớn thời gian là loạn lạc, thường xuyên xảy ra tranh giành, đánh giết, ngay các vị thần tiên ngày nay rất coi trọng lấy lòng từ bi phổ độ chúng sinh, sát khí cũng rất nặng nề.

Thời đó, Nhân tộc cùng một bộ phận Yêu tộc còn chưa bị đày xuống Đại Thiên Thế Giới ở Phàm Thế, nhưng trời đất hóa sinh ra họ thực sự nhỏ bé, bất đắc dĩ phải phụ thuộc vào Thiên tộc và Ma tộc lớn mạnh, sống những ngày ăn nhờ ở đậu bí bách ở tứ hải bát hoang.

Vạn vạn năm vụt trôi, trời đất đã mấy phen đổi chủ, khi Ma tộc làm bá chủ, lúc Thần tộc cai quản càn khôn, thi thoảng cũng có lúc Quỷ tộc may mắn được làm chủ, nhưng tộc nào bá chủ thời gian cũng rất ngắn.

Mọi người đều rất mong xuất hiện một vị anh hùng khiến lục giới đều khuất phục, cam tâm tình nguyện cúi đầu, chấm dứt thời kỳ loạn thế, để các tộc được sinh sống bình yên. Mà tộc nào cũng hy vọng vị anh hùng đó giáng sinh vào tộc mình. Đó là thời đại chúng sinh đều rất chất phác, hầu như không hề có tâm địa gì, ngây thơ cho rằng sinh càng nhiều thì càng có khả năng sinh được anh hùng. Vì vậy trong mấy năm ngắn ngủi, sáu tộc là Tiên, Quỷ, Thần, Ma, Nhân, Yêu, tộc nào cũng vô cùng đông đúc, con đàn cháu đống.

Nhưng khi nhân khẩu quá đông rắc rối cũng nảy sinh, thấy đất đai không đủ, chiến tranh giành giật đất đai giữa các tộc ngày càng ác liệt. Nhưng ông trời luôn như vậy, ý trời không thể lường được. Chính lúc các tộc vẫn tiếp tục ngày đêm nỗ lực sinh sản mong sinh được anh hùng, lao vào cuộc chiến tranh giành đất đai không có thời gian kêu ca thì vị anh hùng đã ra đời ở Bích Hải Thương Linh, nơi tận cùng của trời, không cha không mẹ, được trời đích thân sinh ra.

Nơi sinh là vùng hồ hoa lệ của Đông Hoang, lấy hai chữ trong đó, định ra tôn hiệu là Đông Hoa. Chính là Đông Hoa Đế Quân.

Mặc dù Đông Hoa sinh ra là để trở thành anh hùng của thời đại đó và truyền thuyết của những thời đại về sau, nhưng không giống thái tử Dạ Hoa của Thiên tộc hiện nay, là người gánh vác sứ mệnh lớn lao do trời chỉ định, lúc Đông Hoa ra đời lại vô cùng lặng lẽ, chẳng hề có những điềm báo đại loại như cả thiên địa đều tỏa hào quang, bốn mươi chín con chim ngũ sắc bay lượn trên Bích Hải Thương Linh gì đó. Lặng lẽ đến mức mọi người đều không biết Đông Hoa sinh ra như thế nào.

Chỉ có một đoạn trong sử sách viết rằng, Đế Quân nhận thiên trạch, uống nước nguồn, hội tụ tinh hoa vạn vật mà thành linh thai. Nhưng trời đã sinh chàng ra sao, là từ trong tảng đá bay ra hay một ông lão đột nhiên phát hiện ra chàng ngồi trong thân cây trúc bèn mang về nuôi dưỡng, sử sách chỉ có một đoạn sơ lược như vậy, không có ghi chép nào cụ thể hơn.

Đông Hoa mặc dù từ nhỏ đã phải gánh vác trọng trách nặng nề, nhưng hồi nhỏ sống rất bình thường, cô độc lớn lên ở Bích Hải Thương Linh, không có thần tộc bảo vệ che chở, thường chịu sự ức hiếp của các tiên yêu ma quái xung quanh. Hồng hoang viễn cổ không như bây giờ, muốn học gì đều có thể tìm thầy chỉ dạy. Mọi bản lĩnh của Đông Hoa đều dựa vào

quả đấm mà ngộ ra, chiến tích cả đời cũng có được qua từng trận ác chiến thực sự.

Suối thiên vạn năm không cạn của Bích Hải Thương Linh không biết đã nhuộm đỏ bao lần, chàng trai áo tím tài năng trác việt giẫm lên chồng chất xương khô cuối cùng đứng trên đỉnh cao nhất của lục giới, thống nhất lục giới tứ hải lục hợp làm yên lòng chúng sinh bát hoang.

Con đường thành tài của chàng, khác với thượng thần Mặc Uyên cai quản âm nhạc và chiến tranh mấy vạn năm trước, càng không giống Dạ Hoa Quân chiến tích lẫy lừng thời gian gần đây. Hai vị đó, một vị từ nhỏ đã được Phụ Thần, *người tạo ra trời đất nuôi dưỡng dạy dỗ*; một vị được Nguyên Thủy Thiên Tôn của Đại La Thiên Thượng Thanh Cảnh cùng với Quan Thế Âm đại từ đại bi của Tây Phương Phạn Cảnh hợp lực điểm hóa, đó là cách nuôi dạy truyền thống của các thế gia.

Phượng Cửu hồi nhỏ càng ngưỡng mộ Đông Hoa hơn, trước hết bởi chàng từng cứu mạng nàng, nhưng sâu xa hơn là do lòng sùng bái tôn kính, nàng cảm thấy mọi sự chàng đều dựa vào nỗ lực bản thân, lại có thể có một mình kết thúc thời loạn thế, xoay chuyển càn khôn thừa hồng hoang, quả thực quá thần kỳ.

Có thể ngồi vững trên ngôi vị bá chủ thiên địa trong thời sát phạt hỗn chiến hồng hoang thật không dễ, chỉ cần hơi mềm lòng, nhẹ tay, bên dưới sẽ lập tức hỗn loạn, chỉ có máu lạnh, vô tình trấn áp giữ được bình yên. Cho dù sau này Thần tộc dần dần lớn mạnh, Đông Hoa dần dần nhường quyền cai quản cho Thiên Quân lúc đó còn nhỏ, lui về cung Thái Thần ở Nhất Thập Tam Thiên hưởng thú an nhàn, nhưng uy danh máu lạnh năm xưa vẫn lưu truyền khắp lục giới. Bởi vậy lần này Yên Trì Ngộ những tưởng có thể dùng bảy nghìn sinh linh áp chế chàng, hèn chi chàng chỉ lạnh lùng hỏi một câu, có phải đã quên phong cách cai trị lục giới năm xưa của chàng. Đông Hoa thực sự không phải là một vị tiên tâm bồ đề đại từ đại bi. Xưa nay vẫn vậy.

Thật ra, Đông Hoa rốt cuộc có được tính là tiên không, điều này còn phải bàn.

Phượng Cửu lúc nhỏ đã thầm ái mộ Đông Hoa, để hiểu hơn về chàng, đã tìm kiếm sử liệu về chàng ở khắp mọi nơi. Trong những sử liệu đó phần lớn là cao ngạo công đức của Đông Hoa, tất cả đều là những lời lẽ tốt đẹp, chỉ có một thư tịch cổ cũ nát, mất tên, ghi lời nhận xét về Đông Hoa của Phụ Thần, nói rằng, người này cửu trụ tâm đã đạt tới cảnh giới chuyên trụ nhất thù chi lưỡng trụ (*nhất tâm bất loạn*), vậy nên nhất niệm vi ma vừa nhất niệm vi thần.

Thiền học của Phượng Cửu không tốt, nên chép lại những lời này làm ra vẻ tự nhiên đi thỉnh giáo tiểu thúc Bạch Chân. Bạch Chân mặc dù có vẻ không đáng tin cậy nhưng cũng đã sống tới mười mấy vạn năm, nên sự Thiền học cũng biết một hai, giảng giải cho nàng nghe: “Cái gọi là cửu trụ tâm chính là chín cấp tu tập Thiền định, tức: nội trụ, đẳng trụ, an trụ, cận

trụ, điều phục, tịch tĩnh, tối cực tịch tĩnh, chuyên trụ nhất thù chi lương trụ và đẳng trì. Nếu một người nội tâm đã đạt tới cảnh giới chuyên trụ nhất thù chi lương trụ, nghĩa là tâm đã an, trầm loạn không thể xâm phạm. Tâm đã tịnh thì là ma hay là thần đều không có gì khác nhau, tùy sở thích của người đó muốn thành giới gì thì thành giới đó. Nếu cửu trụ tâm đạt tới cảnh giới đẳng trì, tức là đã sang một cảnh giới hoàn toàn mới. Thế gian chỉ có Phật Tổ ở Tây Thiên Phạm Cảnh tu được đến cảnh giới này, ngộ được chân lý chúng sinh tức Phật Đà, Phật Đà tức chúng sinh”.

Phượng Cửu nhẫn nại nghe xong, kỳ thực vầng đầu hoa mắt bởi các loại trụ của tiểu thức, cảm thấy những gì dính dáng đến chữ Thiên quả nhiên đều vô cùng huyền diệu. Nhưng để hiểu hơn về Đông Hoa, trở về nàng còn âm thầm vắt óc suy nghĩ rất lâu, cuối cùng nghĩ ra câu nói kia có nghĩa là Đông Hoa ngày trước không phải thần cũng chẳng phải ma, sau đó chọn Thần đạo từ bỏ Ma đạo. Nhưng tại sao chàng chọn Thần đạo, nàng nghĩ không ra. Trong tâm trí non nớt của nàng, Thần tộc và Ma tộc ngoại trừ là tộc loại khác nhau, cơ hồ chẳng có gì khác biệt, hơn nữa Ma tộc còn có nhiều mỹ nhân như vậy.

Trong những người nàng quen biết, ngoại trừ ông bà nàng, chỉ có thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm gần với thời đại Đông Hoa. Nàng thu xếp hành lý, cưỡi một đám mây nhỏ đến rừng đào. Mượn cơ lần này phụ tử ở trường cho bài tập về chúng thần thờ hồng hoang, nàng gặp một vấn đề khó muốn đến xin chỉ giáo, còn chu đáo mang đến hai cây trâm ngọc do tiểu thức Bạch Chân tự tay chế tác tặng Chiết Nhan.

Món quà đó vô cùng hợp ý Chiết Nhan, quả nhiên khiến thượng thần muôn phần phấn khởi.

Trong rừng đào tháng tư mơ màng sương khói, Chiết Nhan tay vuốt ve cây trâm ngọc, tươi cười ôn hòa hỏi nàng: “Vì sao Đông Hoa chọn Thần tộc ư?”.

Cát giọng nói như đọc thuộc lòng: “Sử sách ghi năm đó khởi nguyên hồng hoang thiên tai liên miên, duy có nơi ở của Thần tộc quanh năm mưa thuận gió hòa, thần dân sinh sống yên ổn. Sau khi Đông Hoa tìm hiểu nguồn cơn, biết được chính là do Thần tộc đều tu ngũ giới, một: không sát sinh; hai: không trộm cướp; ba: không dâm tà; bốn: không dối trá; năm: không uống rượu”. Chiết Nhan thần nhiên uống một ngụm rượu, “Vì đức độ sáng ngời cảm hóa trời xanh, vậy nên đã giảm được bao tai họa của Thần tộc, ban cho chúng ta nhiều công đức thiện quả, hàng năm mới mưa thuận gió hòa. Đông Hoa nghe xong muôn phần cảm động, mới lựa chọn Thần đạo từ bỏ Ma đạo, nguyện cả đời hiện thế dưới pháp tướng của Thần tộc, dùng tâm bồ đề đại từ đại bi đại tu trì thiện giới^[2], phổ độ chúng sinh bát hoang”.

[2] Thiện giới: giới luật của nhà Phật, ví dụ: không sát sinh, không trộm cắp, không tham lam...

Phượng Cửu ngồi nghe, lòng lúc thăng lúc trầm, cảm thấy được khích lệ cổ vũ vô cùng, lại càng bội phần khâm phục Đông Hoa. Quả nhiên chàng thanh tịnh vô vị, quả nhiên là Đế Quân vô dục vô cầu, quả nhiên là Đông Hoa Đế Quân vĩ đại, chính trực, lạnh lùng, có cốt cách thần tiên nhất mà sử sách ca tụng.

Đang hào hứng lại thấy Chiết Nhan mồm mím nói thêm một câu: “Người cứ viết như thế, phu tử nhất định cho điểm cao”.

Phượng Cửu cầm một quyển vở nhỏ vốn dành để viết bình luận và chú thích, ngẩn ra nói: “Người nói thế, chẳng lẽ còn ân tình gì?”.

Ân tình đương nhiên là có, hơn nữa so với những gì sử sách ghi chép còn cách xa, không chỉ mười vạn tám nghìn dặm.

Phượng Cửu cảm thấy nói đến ân tình này, Chiết Nhan thực sự vô cùng hào hứng khác hẳn điệu bộ uể oải giảng giải cho nàng vừa rồi.

Ân tình đó như sau.

Nghe nói Đông Hoa ra đời từ Bích Hải Thương Linh, trải qua bao phen tôi luyện, đánh nhau rất giỏi, nhưng bản thân chàng không đặc biệt hứng thú đối với việc thống nhất thiên hạ. Các tộc ở ngoài Bích Hải vẫn đang không ngừng đánh qua đánh lại, một vài tiểu quái trong vùng không có duyên tham gia đại chiến bên ngoài lại không chịu yên phận, đi chọc giận chàng. Tất nhiên chàng xử lý từng đứa một, có điều lũ tiểu quái này tuy địa vị thấp kém, nhưng bên trên cũng có người che chở, lũ ma đầu che chở bọn tiểu quái cảm thấy bị mất mặt, lần lượt tới gây sự với chàng, tất nhiên chàng cũng chỉ còn cách xử lý chúng một trận. Trên các tiểu ma đầu lại có đại ma đầu, trên đại ma đầu lại có ma đầu lớn hơn, chàng cứ lần lượt xử lý như thế, cho đến một ngày quay đầu nhìn lại, tên ma đầu lớn nhất tứ hải bát hoang đã trở thành tiểu đệ của chàng.

Chiết Nhan xoay cốc rượu trong tay, vừa phong lưu vừa hóng hót cười: “Chớ thấy Đông Hoa quanh năm mặt lạnh mà lầm, thực ra người ta rất được nữ giới ái mộ”.

Đông Hoa thành danh sớm, ngoại hình tuấn tú, tuổi trẻ, lại ưu tú nổi bật, là lương nhân trong mộng của biết bao nữ nhi các tộc. Có một tiểu thư nhà ma đầu nào đó của Ma tộc lúc tiếng đương thời, được coi là mỹ nhân phong lưu bậc nhất tứ hải bát hoang cũng rất ái mộ chàng. Thời viễn cổ, phần lớn nữ nhi của Ma tộc hành xử phóng khoáng, không bị ràng buộc bởi nhiều luật lệ như nữ nhi Thần tộc, họ hành xử rất phóng đảng, nếu vừa ý trang nam tử nào là có truyền thống dệt mộng uyên ương với chàng ngay đêm đó. Tiểu thư kia vừa nhìn thấy Đông Hoa đã tương tư, một đêm gió mát hiu hiu, theo truyền thống lặng lẽ lọt vào căn nhà tre của Đông Hoa, lặng lẽ lên giường đá của chàng, định tự dâng hiến, cùng lương nhân trong

mộng tận hưởng đêm xuân.

Đông Hoa nửa đêm về nhà, vén rèm, thấy một mỹ nữ nửa kín nửa hở trên giường, hơi ngán người. Mỹ nhân cất giọng ỏn ẻn: “Tôn tọa nửa đêm mới trở về, để thiếp khô sở đợi chờ...”. Đông Hoa cúi xuống bế mỹ nhân, khiến nàng thở gấp, nũng nịu trách: “Tôn tọa quả nhiên là người nóng vội...”. Người nóng vội này không hề xúc động, bế mỹ nhân đi thẳng ra cửa, thản nhiên ném thẳng mỹ nhân còn đang ngơ ngác ra ngoài, xong xuôi đóng cửa tắt đèn không nói nửa câu.

Vị tiểu thư này vẫn không từ bỏ ý định, sau rất nhiều lần bị ném khỏi cửa mới dần từ bỏ. Tuy nhiên nàng lại mở ra một tiền lệ, rất nhiều thiếu nữ Ma tộc cảm thấy, mặc dù chắc chắn bị Đông Hoa ném ra ngoài, nhưng nghe nói trước khi ném, chàng đều rất có tu dưỡng bế các nàng từ trên giường ra cửa, sau đó mới ném đi. Họ cảm thấy được trong vòng tay chàng một lát cũng đủ sung sướng. Từ đó về sau càng nhiều thiếu nữ Ma tộc đua nhau lên vào giường của chàng, hơn nữa các nàng có muôn vàn mảnh khố mở kết giới chàng bố trí quanh nhà tre của mình, dần dà Đông Hoa cũng lười bố trí kết giới, coi hàng đêm trước khi đi ngủ đem mỹ nữ trong phòng ném ra ngoài là một môn tu hành. Cuộc sống yên ổn như vậy được vài năm, một đêm nọ, trên giường của chàng cuối cùng cũng không còn thiếu nữ nào nữa, nhưng thay vào đó lại là một thiếu niên mặt hoa da phấn, có hàng chân mày xanh như dãy núi phía xa, mắt thu ba sóng sánh, nhìn có vẻ mảnh mai yếu ớt. Khi chàng xách cổ thiếu niên ném ra ngoài, chàng ta còn đang gào lên: “Trước khi ngươi ném các mỹ nhân, chẳng phải người đều bế họ ra tận cửa sao, tại sao ngươi lại xách cổ ta! Thế bất công! Bất công!”.

Chiết Nhan thông thả rót thêm rượu cho mình: “Đến nỗi về sau, khi Phụ Thần đến Bích Hải Thương Linh mời Đông Hoa, ông ta lập tức bằng lòng đi theo, có lẽ đó chính là cái gọi là Đông Hoa chọn Thần đạo bỏ Ma đạo mà hậu thế lưu truyền. Các thiếu nữ Thần tộc dù sao vẫn hiền lễ tiết hơn các thiếu nữ Ma tộc, nhưng chỉ khi Đông Hoa ẩn dật trong cung Thái Thần mới thực sự được thanh tịnh hoàn toàn”. Nói xong Chiết Nhan lại giả bộ than thở: “Đường đường một đấng anh hùng lại buộc phải lui về ở ẩn, chẳng trách có câu nữ nhân như hổ, cũng tương tự như việc núi Côn Lôn của Mặc Uyên không thu nhận nữ đệ tử. Năm đó, lúc Bạch Thiên bá Mặc Uyên làm sư phụ cũng giả dạng nam nhi. May là Bạch Thiên có chí không giẫm vào vết xe đổ của mấy nữ đệ tử trước đây của Mặc Uyên, nếu không bây giờ ta gặp Mặc Uyên chắc chắn không có thể diện như vậy”.

Tiết lộ xong bí mật nhà người ta, Chiết Nhan sảng khoái dặn nàng: “Ăn tình này mặc dù là như thế, nhưng nộp bài cho phu tử không thể viết như vậy”. Lại nhỏ nhẹ dạy nàng: “Phu tử chỉ cần đáp án chuẩn mực, nhưng đáp án chuẩn mực của những câu hỏi kiểu này thường không đúng sự thật”.

Phượng Cửu nghe xong thực ra lại mừng thầm trong lòng, cảm thấy Đông Hoa không thích những mỹ nhân kia là rất hợp ý nàng, rồi lại thấy buồn, mình cũng ái mộ chàng, liệu chàng có

thích mình không. Nàng cầm quyển vở lo lắng hỏi Chiết Nhan: “Chàng không thích nữ nhi, cũng không thích nam nhi, vậy chàng không thích gì sao?”.

Chiết Nhan bị hỏi khó, ra vẻ trầm tư một lúc, nói: “Cái này cần tự mình tổng kết, ta đoán có lẽ Đông Hoa thích những con vật có lông mao trơn mượt”.

Phượng Cửu buồn bã hỏi: “Chàng thích khỉ ư?”. Lại buồn bã hỏi thêm: “Người có chứng cứ gì?”.

Chiết Nhan ho một tiếng: “Lông mao trơn mượt là khỉ ư? Mô tả như vậy giống con khỉ à? Không phải khỉ đâu. Chẳng qua ta thấy ba con vật Đông Hoa từng cười đều là loài lông mao, đoán có lẽ Đông Hoa thích những con vật lông mao hơn”.

Phượng Cửu lập tức phân chân hiện nguyên hình, móng vuốt chỉ trước còn đang quặp cuốn vở: “Tiểu bối cũng là thú lông mao, người nói xem chàng có thích không?” Lời vừa dứt cảm thấy lỗ miệng, vội giơ móng xoa mũi: “Tiểu bối chỉ buột miệng hỏi vậy thôi, buột miệng hỏi vậy thôi!”.

Chiết Nhan hào hứng nói: “Đông Hoa thích những loài dũng mãnh một chút hơn, mấy con vật cười hồi trước của ông ta đều là mãnh hổ, sư tử”.

Phượng Cửu lập tức nhe nanh, rồi giữ tư thế đó nói qua kẽ răng: “Trông tiểu bối thế này có dũng mãnh không?”.

Nhớ hồi đó nàng vẫn còn rất ngây thơ, nếu tất cả dừng lại ở đó cũng có thể xem là chuyện tốt, hôm nay nhớ lại toàn những chuyện thú vị thuở thiếu thời. Phật nói, tham, sân, si là tam độc trên đời, mọi phiền não, điều ác đều từ đó mà ra, thuyết pháp của Phật Tổ chung quy vẫn có lý.

Núi Phù Vũ trước mắt rung chuyển, cảnh tượng hỗn loạn, mấy bước bên ngoài, Yên Trì Ngô bị quán trong một đạo huyền quang sáng chói, cầm thanh kiếm Huyền Thiếc, một mình vùng kiếm tung hoành trong vầng huyền quang đó, có lẽ đã bị trúng thuật ảo ảnh. Đông Hoa đứng trên đám mây, gió thổi áo chàng bay phấp phới, ngón tay hóa ra một cái lông trông như cái lu lớn úp ngược. Phượng Cửu biết đó chắc là lông Thiên Cương. Trước đã từng nghe nói, còn nhìn thấy hình họa trong Cương mục khí cụ, là một thứ rất tốt, cho dù trời long đất lở, chỉ cần núp trong lông Thiên Cương đó là bình an vô sự.

Lông Thiên Cương im lìm lơ lửng bên chân Đông Hoa, Phượng Cửu nín thở nhìn chàng giơ tay, nhặt mấy lọn tóc vương trên vai nàng vừa bị gió từ đường kiếm phạt đứt. Tóc ư? Phượng Cửu nhìn xuống, quả nhiên nàng đã trở lại hình hài con người từ lúc nào, gió thổi mạnh làm chiếc váy lụa dài của nàng tung bay phấp phới.

Phượng Cửu ngăn người, vào những lúc quan trọng, đầu óc nàng đặc biệt linh hoạt, kinh ngạc ngoảnh sang hỏi: “Ngài... ngài... ngài... đã biết ta là ai, thì ra còn biết cách ép ta trở lại nguyên hình?”. Vừa nói xong lại thấy một cơn phẫn nộ dâng lên trong lòng: “Vậy sao không sớm nói ra?”.

Tà khí ù ù rít xung quanh khiến nàng cũng bạo gan hơn, bất bình nói: “Cho dù, cho dù ta vì thể diện nên mới giả làm chiếc khăn, nhưng ngài làm như vậy cũng không xứng là bậc anh hùng, được xem trò cười của ta, có phải ngài cảm thấy rất nhục cười?”.

Nàng nghĩ lại, cho dù nàng không phải là kiều nữ nhi chàng thích, nhưng chung quy vẫn là nữ nhi, thông thường đều nên thương xót, nhưng xem chừng chàng cũng chẳng coi nàng là nữ nhi, thế là nàng vừa tức vừa tủi thân: “Ngài đã biết ta là ai, thực ra có thể không trói ta ở nơi nguy hiểm này. Buộc ta trên chuôi kiếm, kỳ thực là để xem ta khiếp sợ run rẩy thế nào, lấy đó làm trò vui đúng không? Lần trước, ta nói ngài câu đó cũng không phải cố tình”. Nổi uất hận, phẫn nộ xộc lên làm mắt nàng đỏ hoe.

Đông Hoa chỉ nhìn nàng không nói gì, lát sau mới nói: “Xin lỗi!”. Phượng Cửu vốn nóng tính, vừa giận xong cũng bình tĩnh lại, thấy chàng xin lỗi lòng cũng vơi đi nhiều, cảm thấy vừa rồi mình hơi quá kích động đến mức mất mặt, cảm thấy hổ thẹn, nàng xoa xoa cái mũi lúng túng ho một tiếng: “Thôi bỏ đi, lần này...”. Đông Hoa bình tĩnh nói thêm một câu: “Đùa quá rồi”. Những lời độ lượng sắp nói của Phượng Cửu tức thì mắc nghẹn trong cổ, ở lại đó một lúc, hỏa khí xộc lên đỉnh đầu, giận đến mức mắt nỏ đom đóm, nói cũng lắp bắp. Trong ánh đom đóm đó, Đông Hoa giơ tay xoa ở đầu nàng, như mỉm cười nói: “Quả nhiên khiếp sợ như vậy, lộ cả tai ra kia”. Phượng Cửu tưởng mình nghe nhầm, người này quanh năm mặt lạnh, sao có thể mỉm cười nói đùa với nàng? Bỗng ánh hào quang phía sau bùng nổ như quả cầu lửa, dưới chân sóng nước khuấy động như con rắn khổng lồ, nàng còn chưa kịp hoàn hồn, cả người chột nhẹ bỗng, đã bị Đông Hoa nhắc bổng thuận tay ném vào trong lòng Thiên Cương, còn dặn: “Cứ ở trong đó đừng ra ngoài”. Phượng Cửu vốn muốn thò đầu ra xem rốt cuộc là chuyện gì, tay mới bám vào vách lòng, tìm cách thò đầu ra ngoài, hình như nghe thấy hai tiếng rất trầm: “Ngoan nào”.

Phía trước không xa, Yên Trì Ngô mặt tím ngắt cầm kiếm lao tới, xem chừng đã thoát khỏi thuật ảo ảnh, hiểu ra vừa rồi mình trúng phép thuật, tức đến nỗi khuôn mặt vốn trắng trẻo nổi đầy gân xanh.

Yên Trì Ngô người đầy sát khí, nhìn thấy Phượng Cửu trong lòng Thiên Cương, hỏa khí càng bốc ngùn ngụt, nắm chặt kiếm Huyền Thiết nghe đồn nặng đến vài trăm cân nhằm Đông Hoa bổ tới, còn nghiêng răng thét to: “Đồ Mặt lạnh người giỏi nhi, khinh藐 phải không, đánh nhau với藐 còn mang theo gia quyến”.

Một người là tôn thần Thiên tộc, một người là thiếu quân Ma tộc, lần này chiêu thức biến hóa càng nhanh khiến đất trời biến sắc, lúc mưa xuân tầm tã, lúc sấm hạ rền vang, lúc tuyết đông ngập trời, bốn mùa lần lượt thay đổi giữa đường kiếm của hai người, những tia lửa tóe ra tựa pháo hoa bùng nổ trên đỉnh Phù Vĩ.

Phượng Cửu áp người vào vách lòng Thiên Cương, thương thức trận giao chiến đặc sắc này, quả thực được mở rộng tầm mắt, thần phục từ đáy lòng. Bỗng trước mắt xuất hiện một màn sương mù, trong lớp sương mù mờ mịt Yến Trì Ngô vừa rồi còn ở thế hạ phong không biết từ lúc nào bỗng xoay chuyển tình thế, trường kiếm lóe sáng tìm được góc độ nguy hiểm, cơ hồ định đâm vào ngực Đông Hoa.

Phượng Cửu trợn mắt, nhìn kiếm Huyền Thiết từ trắng chuyển sang đỏ, nàng dụi mắt, đâm trúng thật sao? Kỳ lạ là sau đó lại là Yến Trì Ngô kêu lên đau đớn. Sương mù tựa con sâu uốn éo đột nhiên tản ra, giữa đất trời xán lạn, Yến Trì Ngô toàn thân bao bọc trong một quang sáng bị Đông Hoa một chiêu đánh hắt ra, cơ thể Yến Trì Ngô vùn vụt lao về phía nàng không khống chế nổi. Phượng Cửu né tránh một cách bản năng, đột nhiên cảm thấy sau lưng có một lực từ rất mạnh hút lấy nàng, không kịp dùng thuật định thân nàng đã bị cuốn vào xoáy lốc. Nàng nghe thấy Đông Hoa gọi nàng, giọng trầm trầm, hơi khác giọng nói bình ổn thường ngày, vang vọng trong vòng xoáy ngày một dữ dội, chàng gọi: “Tiểu Bạch”.

Phượng Cửu bị cuốn trong vòng xoáy ào ào, sững sốt, hóa ra Đông Hoa gọi nàng như vậy, nàng cảm thấy gọi như vậy có phần đặc biệt. Hồi nhỏ nàng thực sự vô cùng ngưỡng mộ cái tên của cô cô nàng: Bạch Thiển, hai chữ ngắn gọn dứt khoát, vạn bất đắc dĩ, đến đời nàng bắt buộc phải đặt tên ba chữ. Cho dù là ba chữ, nàng cũng hy vọng nó phải thật kêu, giống tên một người bạn tốt của tiểu thúc nàng: Tô Mạch Diệp, gọi lên cảm thấy bội phần phong lưu. Nhìn vào mình, Bạch Phượng Cửu, gọi tắt hai chữ Phượng Cửu còn có thể coi là trong cái thú vị bình thường có cái tao nhã, trong cái tao nhã có cái thú vị, có vẻ giống tên của con nhà gia thế, nhưng lại thêm cái họ Bạch của gia tộc nàng, ở chỗ Thái Thượng Lão Quân có một vị tiên khá thân thiết với nàng, tên là Ô Kê (*gà ác*) Bạch Phượng Hoàn. Mỗi lần nghĩ đến tên của mình nàng lại thở vắn than dài, cũng không ai dám gọi đầy đủ tên nàng trước mặt nàng, khiến rất nhiều người ở tứ hải bát hoang đều nghĩ nàng họ Phượng tên Cửu. Nhưng Đông Hoa lại gọi nàng là Tiểu Bạch, nàng thấy rất thích cách gọi này.

Đông Hoa không đuổi theo được, Yến Trì Ngô đã bị thương lại bị gió cuốn vào cơn xoáy cùng với Phượng Cửu. Nhìn kỹ phát hiện ra nàng, chàng ta nắm vai nàng, tức giận hét to: “Muru vừa rồi của mỡ, tại sao ngươi không mắc? Lẽ nào thuật ảo giác của mỡ không có tác dụng với ngươi? Lẽ nào ngươi không có ảo giác gã Mặt lạnh bị mỡ chém thổ huyết?”. Vừa hét lên như thế lại ảo não: “Thuật ảo giác của mỡ tệ đến mức đó sao? Mỡ còn mặt mũi nào sống trên đời? Mỡ hổ thẹn với danh xưng Ma quân này, chỉ bằng nhờ cơn gió này cuốn mỡ xuống Âm Tào Địa Phủ, tìm đạo súc sinh đầu thai làm rùa, còn hơn sống hổ thẹn trên đời, mỡ xưa nay là người cương liệt!”.

Phượng Cửu lòng run lên, thấy chàng nắm vai mình quá chặt, vả lại nàng không muốn cùng chàng ta đến Âm Tào Địa Phủ đầu thai làm huynh muội nhà rùa, bịt tai vội hét lên: “Đã trúng tà thuật rồi, ta nhìn thấy Đông Hoa thổ huyết”.

Yến Trì Ngô sững sờ, nộ khí bùng bùng: “Tiểu cô nương này, người đã nhìn thấy người trong mộng của mình thổ huyết thì phải lao ra khỏi lồng Thiên Cương đỡ thay hắn, người lao tới khiến hắn luống cuống, đúng lúc đó mỗ sẽ thừa cơ ra tay khiến hắn trở tay không kịp. Vở kịch nào mỗ xem cũng đều như thế, ‘Mỹ nhân kế’ và ‘Ba mươi sáu kế chinh chiến tứ hải, đảm bảo chắc thắng’ cũng viết như vậy. Người nói xem, tại sao người không lao ra đúng lúc, khiến mỗ trúng chương của hắn?”.

[©STENT](#)

Phượng Cửu bị Yến Trì Ngô hét văng tai hoa mắt, bên tai như có sét đánh ầm ầm đầu óc rối loạn trả lời: “Không lao ra đúng lúc là ta sai, nhưng người...”. Hai người bị gió thổi chao đảo, “... nhưng người cũng sai, tại sao lại tùy tiện tin những thứ viết trong kịch? Còn nữa...”, lại lảo đảo, “... ‘Mỹ nhân kế’ trong ‘Ba mươi sáu kế chinh chiến tứ hải, đảm bảo chắc thắng’ là do Ti Mệnh Tinh Quân viết ra, ông ta từ nhỏ đến lớn đánh nhau chưa bao giờ thắng, khuyên người một câu, đừng có tin!”.

Vừa dứt lời, cả hai đều rơi xuống vách đá sâu.

Rơi xuống vách đá một lúc lâu, Phượng Cửu mới thấy những lời nàng nói với Yến Trì Ngô lúc trước có chỗ không ổn.

Về lý, nàng với Đông Hoa nên cùng một phe. Lúc đó nàng không xông ra chịu họa thay Đông Hoa vì cảm thấy chỉ một mình Yến Trì Ngô nhỏ bé cùng với thanh kiếm Huyền Thiết nhỏ bé, nếu chém nàng chắc nàng tiêu rồi, nhưng chém vào Đông Hoa cùng lắm chỉ làm chàng xước da, không có vấn đề gì lớn. Tu luyện của hai người lại khác nhau, khả năng chịu đau thương của cơ thể cũng khác nhau, trong chuyện này nàng đã nghĩ như vậy nên mới đứng nhìn, nhưng trong thâm tâm nàng thực lòng rất quan tâm Đông Hoa. Mặc dù bị chàng trêu chọc, nhưng dù gì chàng cũng rất nghĩa khí đưa lồng Thiên Cương cho nàng, nàng mới được bình an, cho nên nàng cũng không để bụng, thực sự không có ý trả thù. Nhưng những suy nghĩ chu toàn đó của nàng Đông Hoa làm sao hiểu được, hắn là trách nàng thiếu nghĩa khí. Lại thêm sau đó đầu óc rối loạn vì những lời la hét của Yến Trì Ngô, lại còn xin lỗi chàng ta, lại còn thực lòng trao đổi với chàng ta một số suy nghĩ về binh pháp. Phượng Cửu cho rằng, Đông Hoa chắc hẳn đã hiểu lầm nàng. Hèn nào phút trước miệng còn da diết gọi nàng là Tiểu Bạch, phút sau nàng rơi xuống vách đá thì chẳng thấy bóng dáng đâu. Thử nhìn nhận từ góc độ khác, nếu nàng là Đông Hoa, có những hiểu lầm về nàng như vậy, có khi không chỉ để mặc nàng rơi xuống vách đá, mà trước đó còn chém nàng vài nhát cho hả giận. Vừa nghĩ Phượng Cửu vừa thở

than, lòng ảo não. Có một chiến hữu như nàng, hẳn là Đông Hoa cảm thấy đen đui chết mất, chắc chàng giận nàng thật rồi.

Chương 5

Về sau Phượng Cửu nghe Yên Trì Ngộ nói mới biết khi chàng ta trúng chưởng của Đông Hoa, lao về phía nàng lại đúng là lúc Phạn Âm Cốc^[1] trên đỉnh Phù Vũ mở ra. Chỗ họ rơi xuống chính là mỏm đá nhô ra trên vách vực.

[1] Cốc: khe núi, thung lũng.

Phạn Âm Cốc là một sơn cốc nổi tiếng trên núi Phù Vũ, sinh sống trong đó là bộ tộc Tỷ Dục Điều cực kỳ quý hiếm của tứ hải bát hoang.

Truyền thuyết kể rằng, bộ tộc Tỷ Dục Điều từ khi được hóa sinh đã vô cùng yếu ớt, các đời sau càng yếu dần, chỉ cần nhiễm chút khí bẩn của hồng trần là sinh bệnh. Vì vậy nhiều năm trước lão tổ tông của họ đã mất bao công sức tìm kiếm, cuối cùng tìm được Phạn Âm Cốc, bèn dẫn cả bộ tộc vào đây sinh sống.

Để phòng khí bẩn của hồng trần bên ngoài làm vẩn đục thanh tu của bộ tộc, Phạn Âm Cốc một giáp mới mở ra một lần, mỗi lần cũng chỉ ngắn ngủi thoáng chốc, hé một khe, để cho chư tiên Cửu Trùng Thiên đi vào cốc làm việc đi qua.

Tiên sứ trên Thiên giới chuyên đến Phạn Âm Cốc làm việc khi tiếp nhận công việc của người tiền nhiệm lần đầu đến sơn cốc này, bản lĩnh đầu tiên cần tu luyện chính là làm sao nắm được thời khắc mở cốc, lọt vào qua một khe nhỏ hẹp chỉ trong khoảnh khắc. Vị tiên sứ có huệ căn nhất cũng phải luyện đúng ba nghìn năm.

Phượng Cửu cảm thấy, Yên Trì Ngộ lao đến đúng lúc Phạn Âm Cốc mở ra, gió dưới chân không thổi sang phía đông, cũng chẳng thổi sang phía tây, lại thổi họ vào đúng thông đạo chỉ bằng một khe hở trên vách đá. Khe hở trên vách đá vừa đủ cho cả hai người cùng lúc lọt qua. Tổng kết lại, chung quy là vận khí tốt hay xấu đây...

Phượng Cửu nhìn quanh, tìm một tảng đá dài sạch sẽ ngồi xuống, thấy Yên Trì Ngộ đang ôm kiếm Huyền Thiết ngồi xõm bên cạnh vách đá bờ đầy dây leo, xoay lưng lại phía nàng.

Nàng cảm thấy cái lưng đó hình như đang phẫn nộ.

Vừa rồi lúc rơi xuống, Phượng Cửu đề lên người Yến Trì Ngô, vực cao nghìn trượng, bên dưới toàn lát đá trứng ngỗng, khiến chàng ta đau co rúm người, nhưng gan góc không rên một tiếng. Khi Phượng Cửu bình tĩnh từ trên người chàng ta bò dậy, Yến Trì Ngô lại co rúm lần nữa, trán toát mồ hôi lạnh vẫn cố nhin không rên. Phượng Cửu suy nghĩ một lát rồi nói một câu cảm ơn, cảm thấy họ Yến kia mặc dù có khuôn mặt rất thiếu nữ, nhưng lại có chí khí của bậc nam tử thực sự, hành động này tuy chưa được coi là cứu mạng nàng, nhưng cũng khiến nàng đỡ đau hơn nhiều. Yến Trì Ngô là người tốt. Một khi có ý nghĩ như vậy, hình tượng chàng ta trong mắt nàng lập tức thân thiện lên nhiều, cũng không tiện gọi chàng là “họ Yến” nữa.

Yến Trì Ngô như liễu yếu trong gió ngồi xõm bên vách đá, mỗi khi gió thổi, nhìn thân hình yếu ớt trong xiêm áo mỏng manh bay phấp phật, không khỏi khiến người ta động lòng.

Phượng Cửu dịu giọng gọi: “Tiểu Yến!”

Tiểu Yến ngoái đầu, cặp mày lá liễu nhướn cao, liếc xéo nàng một cái, đôi mắt ẩn chứa nỗi buồn lại bùng bùng lửa giận: “Nếu còn gọi là Tiểu Yến lần nữa, mỗ sẽ cắt lưỡi người uống rượu.”

Phượng Cửu lại thấy đối diện với Tiểu Yến như vậy, mẫu tính trong nàng xưa nay chưa từng bộc lộ cơ hồ được khơi dậy, lòng trở nên rất mực dịu dàng, vẫn nhẹ giọng nói: “Vậy phải gọi thế nào?”

Tiểu Yến nghĩ một lát, giọng hàm hàm: “Người phạm gọi những hảo hán lưng hổ eo gấu như thế nào người gọi mỗ như thế.”

Phượng Cửu nhìn tám lưng gầy yếu đang run run, vòng eo thon nhỏ và những ngón tay như búp măng của Yến Trì Ngô, nói: “Tiểu Yến tráng sĩ.”

Tiểu Yến tráng sĩ rất hài lòng, neho mắt gật đầu rất ra vẻ.

Phượng Cửu nhìn trước ngó sau rồi nói: “Chỗ này hoang vắng, không biết tại sao ta cảm thấy cũng không sử dụng được pháp thuật, Tiểu Yến tráng sĩ lại đang bị thương cần nghỉ ngơi, chi bằng chúng ta trò chuyện cho đỡ buồn”.

Tiểu Yến tráng sĩ dường như rất hài lòng vì được gọi mấy tiếng tráng sĩ, giận giữ lúc trước đã tiêu tan, giọng ôn hoà hiếm thấy: “Muốn nói gì, nói đi”.

Phượng Cửu phẩn khởi ghé lại gần: “Thực ra, ta thấy Tiểu Yến tráng sĩ là bậc anh hùng trượng nghĩa, ta có một nghi vấn muốn thỉnh giáo.” Lại ghé gần hơn: “Năm xưa có thật là tráng sĩ lừa Đông Hoa Đế Quân vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh không? Trước đây ta cũng tin, nhưng

hôm nay lại thấy việc đó có phần bỉ ổi, không giống cách hành xử của bậc anh hùng trượng nghĩa như tráng sĩ”.

Tiểu Yên tráng sĩ anh hùng trượng nghĩa im lặng, mặt thoáng ửng hồng, trông như xấu hổ lát sau mới nói: “Phải... phải, mỗ làm đây, thế thì sao?”.

Phượng Cửu vô cùng ý tứ tỏ vẻ kinh ngạc.

Tiểu Yên tráng sĩ then quá hóa giận: “Gã Mặt lạnh không phải người tốt, người theo hắn cũng chẳng tốt đẹp gì!”

Phượng Cửu lại ý tứ tỏ vẻ kinh ngạc: “Vậy tráng sĩ nói thử xem”.

Theo lời kể của Tiểu Yên tráng sĩ, việc nhốt Đông Hoa vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh hoàn toàn là hiểu nhầm, chàng năm xưa kỳ thực cũng vẫn đường hoàng chính trực như bây giờ, giao đấu với kẻ khác luôn đường hoàng, quang minh chính đại.

Năm xưa, tráng sĩ một lòng ngưỡng mộ công chúa Cơ Hoàn, nghe nói ca ca của nàng có ý gả nàng cho đám khác, lòng vô cùng lo lắng. Ma tộc của chàng xưa nay luôn trọng võ, chàng cho rằng nếu đánh thắng Đông Hoa, Cơ Hoàn sẽ nhìn chàng bằng con mắt khác, lọt được vào mắt xanh của Cơ Hoàn đến xin ca ca nàng cho lấy nàng, hôn sự sẽ thành đến bảy, tám phần.

Chàng vận hết tài học bình sinh viết bức chiến thư dài ba thốn rộng ba thốn nhờ mẫu thân của Bắc Đẩu Bội Tinh là chỗ quen biết để chuyển cho Đông Hoa, bảy ngày sau nhận được hồi âm, Đông Hoa trả lời hiện vườn trà ở cung Thái Thần của chàng đang vào mùa thu hoạch, rất bận, không chấp nhận lời thách đấu.

Nhận được phúc đáp, một mặt Yên Trì Ngô cảm thấy lý do Đông Hoa đưa ra cũng chính đáng, vào vụ thu hoạch trà đối với những văn nhân nho nhã như Đông Hoa luôn là đại sự, nhưng mặt khác chàng lại không cam lòng để chuyện đó làm lỡ trận quyết đấu của chàng với Đông Hoa. Vậy là chàng bí mật lẻn vào cung Thái Thần, vất vả một đêm, hái sạch vườn trà đang đợi thu hoạch, khi trời sáng vác bao trà đến cho Đông Hoa. Nghĩ mình đã giúp hắn hái trà, theo lý hắn sẽ cảm động, dành ra vài canh giờ giao đấu với mình. Ai ngờ Đông Hoa không hành xử theo lẽ thường, điềm nhiên nhận bao trà, mặt bình thản như không cảm ơn một câu, lại thông dong nói gần đây có được mấy loại cây, loại hoa thơm đang cần trồng. Chàng tưởng Đông Hoa thử thách mình, liền nhận làm luôn, ra đến đồng mới biết, đâu có phải vài cây, mà là ba, bốn chục bó cây giống để bên bờ ruộng. Chàng lại vất vả hai ngày, lại trồng hết ba, bốn chục bó cây giống, hoa giống kia cho Đông Hoa, trở về hỏi báo công việc đã hoàn tất. Nhưng Đông Hoa thật lăm việc, lại nói còn hai mẫu ao sen cần sục bùn. Chàng sục bùn ao sen, lại nghe nói cung Thái Thần nhiều năm không tu sửa, cần đào lại mái, đảo mái xong, nửa vườn hạnh ở tiền viện lại chín rồi cần thu hoạch...

Tiểu Yên tráng sĩ bận rộn liên miên, Đông Hoa lại vô cùng nhàn hạ cầm cuốn kinh Phật ngồi sưởi nắng, ung dung câu cá dưới giàn hoa tử đằng, các vị tiên sứ tỳ nữ trong cung cũng vô cùng nhàn hạ, cả cung Thái Thần đều nhàn hạ. Để có thể giao đấu một trận với Đông Hoa, Tiểu Yên tráng sĩ nhẫn nhịn thu xếp gọn gàng cả cung Thái Thần, xong xuôi bèn nhắc Đông Hoa về trận đấu, nhắc Đông Hoa giữ lời hứa. Đông Hoa tay cầm cuốn kinh Phật, đầu cũng không ngẩng: “Ta hứa với người bao giờ?”

Tiểu Yên hỏi: “Chính miệng người nói, nếu mỗ giúp người làm việc nọ, việc kia, người sẽ suy nghĩ chuyện quyết đấu với mỗ”.

Đông Hoa thông thả ngẩng đầu: “Ồ, ta suy nghĩ rồi, không đấu.”

Tiểu Yên ngây người, cuối cùng cũng hiểu ra Đông Hoa chơi chàng. Trước khi lên vào Cửu Trùng Thiên, hai ma sứ thủ hạ của chàng đã ân cần khuyên can chàng, rằng Đông Hoa mặc dù ở hải nội có tiếng nghiêm chính điềm đạm, nhưng tính tình kỳ quái, quân chủ bản tính thật thà, e là sẽ chịu thiệt thòi, lúc đó chàng còn cho rằng hai kẻ đó lắm lời. Bây giờ mới thấy quả tình chàng đã bị trêu chọc từ lâu.

Cơn giận xộc lên đầu, chàng ngẫm nghĩ nhất định phải cho Đông Hoa một bài học. Vậy là nửa đêm, chàng lên vào địa cung bảy tầng lấy ra Tỏa Hồn Ngọc được Đông Hoa cất giữ trong đó, ép chàng ta đến núi Phù Vũ giao đấu. Bích Vĩnh Tỏa Hồn Ngọc chính là thứ khóa (tỏa) Thập Ác Liên Hoa Cảnh quy tụ mọi thứ hắc ám của thế giới, bên trong giam cầm toàn những ác yêu sát khí nặng nề không thể giáo hoá, nếu bị mất sẽ can hệ đến sự bình an gần trăm năm tới của cả tứ hải bát hoang.

Vì miếng ngọc đó, quả thật Đông Hoa đuổi theo chàng đến đỉnh núi Phù Vũ. Trên đỉnh Phù Vũ diễn ra một trận ác chiến, Đông Hoa chiêu chiêu lợi hại, chàng sắp bại, cho rằng nếu không phải mấy ngày trước vất vả làm bao nhiêu công việc nặng nhọc cho Đông Hoa, tiêu hao thể lực thì đâu đến nỗi như vậy, lòng giận bùng bùng ma xui quỷ khiến thế nào liền mở miếng ngọc kia, nhốt Đông Hoa vào Liên Hoa Cảnh trong đó...

Đó mới thực sự là đầu đuôi câu chuyện.

Kể xong, Tiểu Yên tráng sĩ thở dài, than rằng sau chuyện đó thanh danh của chàng bị một vết nhơ, chán nản tổng kết bình luận bằng câu đầy cay đắng mà những kẻ đọc sách thường nói: “Tất cả kì thực chỉ là ý trời”

Phượng Cửu nén nhịn đã lâu, bật cười thành tiếng, thấy sắc mặt Tiểu Yên tráng sĩ không ổn, vội nghiêm mặt nói: “Quả thực Đông Hoa đã rất có lỗi với huynh, huynh kể tiếp đi, kể tiếp đi”.

Yến Trì Ngô ôm cây kiếm ảo não một hồi, lại ngẩng đầu, cười nhạt, hừ hừ nói: “Kỳ thực bây giờ thực tình mỗi cũng không hận hấn nữa rồi, hấn cũng đã bị báo ứng, nghe nói cách chọc giận kẻ thù tốt nhất là thương xót hấn, mỗi bây giờ quả tình rất thương xót hấn”.

Phượng Cửu bình thần, rửa tai cung kính lắng nghe, chàng ta dứt lời, nàng thần nhiên khẽ nhích lại gần, vô cùng kín đáo khẽ nghiêng người về phía Yến Trì Ngô.

Cặp mày lá liễu của Tiểu Yến trắng sĩa dựng ngược lên: “Tứ hải bát hoang đều đồn Đông Hoa là vị tiên vô dục vô cầu, nhưng mỗi biết hấn từng thật tình động lòng trước một người, người có muốn biết người đó là ai không?”

Phượng Cửu nạt không cảm xúc đáp ngay: “Cơ Hoành”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Sao ngươi biết?”

Phượng Cửu thăm căn ngón tay nghĩ: “Bà nó, là Cơ Hoành thật”. Sắc mặt vẫn thần nhiên: “Huynh nói tiếp đi, để ta xem có giống những gì ta biết không.”

Những gì Tiểu Yến nói không khác những điều trước đây Phượng Cửu đoán là bao, quả nhiên Đông Hoa động lòng với Cơ Hoành là do được nàng ta chăm sóc trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh. Phần đầu câu chuyện này thực ra nàng còn biết rõ hơn Yến Trì Ngô, bởi vì khi Cơ Hoành chăm sóc Đông Hoa ở Thập Ác Liên Hoa Cảnh, nàng ở ngay bên cạnh chứng kiến. Có điều hồi đó, nàng là con tiểu hồ ly không biết nói.

Nàng vốn không muốn biến thành hồ ly trong thời khắc quan trọng đó, nhưng bởi nàng đã có giao ước với người khác, chuyện này nói ra thì rất dài.

Hồi đó, khi tin Đông Hoa mang kiếm đi giao đấu ở núi Phù Vũ đến tai nàng, nàng đang cầm chổi quét tiền viện cung Thái Thần, nàng lập tức quăng chổi vội vã lao đến Nam Hoang, muốn xem rốt cuộc tình hình thế nào. Lao ra khỏi Thiên môn mới sức nhớ không biết đường đi, may có Ti Mệnh đi qua giúp đỡ, cho nàng mượn bảo bối vừa có thể dẫn đường vừa có thể cưỡi đi rất nhanh. Bảo bối nhanh chóng đưa nàng đến không trung trên nơi xảy ra cuộc đấu.

Lúc nàng đến, trận đấu ở núi Phù Vũ đã kết thúc, chỉ thấy cảnh hoang tàn sau trận kịch chiến, trong nghìn dặm đất cháy đen có một cái hồ cạn, giữa đám bùn đất chính giữa hồ sừng sững một ngọn núi ngọc cao chừng một trượng. Hai đối thủ lẽ ra đang giao chiến ở đây lại không thấy tăm hơi, chỉ thấy một người đàn ông lạ mặt giữa trời nắng chang chang lại khoác một tấm áo choàng bằng lông chồn đứng trên mây, dưới ánh mặt trời thiêu đốt, trong tay còn cầm một lò sưởi nhỏ, nhìn Phượng Cửu hỏi: “Ngươi đến cứu người ư?”. Phượng Cửu nhìn ông ta, cảm thấy rất nóng.

Núi ngọc trong đám bùn lầy chính là Tỏa Hồn Ngọc sau khi đã biến hoá. Đông Hoa bị nhốt trong đó. Do bên trong giam giữ một vị tiên nên Yển Trì Ngộ không mang đi được đành vứt lại, phần khởi quay về Ma tộc. Người lạ mặt khoác áo lông chồn chính là Nhiếp Sơ Dân, quân vương của Huyền chi thuộc Ma tộc, hắn đi ngang qua, gặp chuyện này bèn ẩn thân đứng lại xem có thể kiếm chác được gì.

Tỏa Hồn Ngọc vào thì dễ ra lại khó vô chừng, khi Đông Hoa tạo ra nó vốn còn để lại vài khiếm khuyết, ví dụ nếu bên trong giam giữ một vị tiên thì không thể nhúc nhích được. Nhiếp Sơ Dân thấy không được lợi lộc gì đang định bỏ đi, đúng lúc gặp Phượng Cửu lao tới, Bạch Phượng Cửu, hồ ly đỏ chín đuôi.

Nhiếp Sơ Dân bình sinh chỉ có một sở thích là thu thập những bộ lông đẹp trơn mượt, bóng bẩy, trong nhà ông ta thê thiếp hàng đàn, tất cả nguyên thân đều là những con thú có bộ lông như thế, từ đó có thể thấy sở thích của ông ta “chung thủy” cỡ nào. Bình thường thần tiên gặp nhau, chẳng ai lại mở pháp nhãn nhìn nguyên thân của người khác, nhưng Nhiếp Sơ Dân bất chấp. Xuyên qua gương mặt chưa hoàn toàn trưởng thành nhưng đã vô cùng tuyệt thế của nàng, thứ đầu tiên pháp nhãn của ông ta nhìn thấy là nguyên thân ẩn dưới hình hài của nàng và chín cái đuôi dài đỏ rực điểm lệt sau lưng.

Ông ta giơ tay về phía Phượng Cửu: “Người là thần tiên? Là đồng đảng của Đông Hoa? Đến cứu hắn ta?”. Thấy nàng gật đầu, ông ta bật cười: “Đông Hoa đã bị Yển Trì Ngộ nhốt trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh dưới chân người, muốn vào cứu hắn ta, dựa vào tu vi của người thì không đủ”. Nói đến đây hơi dừng lại cười rất thật lòng: “Người có bằng lòng trao đổi với bản quân, đem bộ lông và chín cái đuôi của người cho bản quân mượn chơi ba năm, bản quân sẽ cho người mượn một nửa sức mạnh của mình cứu hắn ta, ý người thế nào?”

Tình thế vô cùng nguy cấp, Phượng Cửu vừa nghe nói Đông Hoa bị nhốt trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh hồn vía đã bay mất một nửa, đợi khi hồn vía bay về chỉ nghe thấy Nhiếp Sơ Dân nói cho nàng mượn một nửa sức mạnh để cứu Đông Hoa. Trên đời lại có người tốt như vậy, nàng nghĩ mặc dù lối phục trang của ông ta quả khiến người ngoài phát hoảng.

Đương nhiên nàng bằng lòng, vô cùng cảm kích gật đầu, gật liền mười mấy cái. Theo luật lệ Ma tộc, gật đầu như vậy nghĩa là khế ước đã thành. Một ánh sáng trắng xẹt qua, giữa lúc nàng còn ngơ ngác bộ lông đỏ và chín cái đuôi của mình đã bị Nhiếp Sơ Dân cướp mất, nàng mới biết vừa rồi nàng đã nghe thiếu một nửa vô cùng quan trọng. Mất chín cái đuôi thực ra cũng chẳng sao, nhiều nhất là phần sau cụt ngắn không đẹp, nhưng mất bộ lông là mất dung mạo, mất tiếng nói, mất khả năng biến hóa. May gã họ Nhiếp kia vẫn còn chút lương tâm, cho nàng bộ lông hồ ly màu đỏ rất bình thường, để nàng mặc tạm lên người. Lúc đó cũng không thể cãi lý với ông ta, phải đi cứu Đông Hoa đã.

Bất luận lúc nào nhớ lại, Phượng Cửu đều cảm thấy năm xưa sự xuất hiện của nàng trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh vô cùng hoành tráng.

Lúc đó, một vầng bảo quang tỏa trên đầu nàng, chân giẫm lên hai đám mây, nhận được một nửa sức mạnh của Nhiếp Sơ Dân, loáng một cái cơ thể lớn lên gấp mấy trăm lần, bay vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, ngửa cổ là nổi lên một trận gió lớn, há miệng là khắc ra chuỗi cầu lửa, hắt hơi là sấm rền chớp giật, đúng là một hung khí di động.

Nàng cảm thấy như thế thật dũng mãnh, thật phong lưu. Nhưng lúc đó Đông Hoa có chú ý tới vẻ dũng mãnh, phong lưu của nàng hay không, bao nhiêu năm nay nàng chưa từng chứng thực chuyện đó.

Lúc này thế giới vô biên trong Liên Hoa Cảnh đã bị Đông Hoa lập ra một kết giới vô biên, phía đầu kết giới bên kia trùng trùng bóng tà yêu. Bên này không biết Đông Hoa sử dụng pháp thuật gì, kiếm Thương Hà ở cách chàng hai trượng, hóa ra bảy mươi hai bóng kiếm xếp thành hai hàng, hai hàng bóng kiếm này không biết sao lại hóa thành từng dãy cây sa la, thân gốc cành lá quấn vào nhau, từ đó mọc ra từng khóm hoa bồ đề vãng sinh, chớp mắt nở hoa, chớp mắt úa tàn, hóa thành trận mưa hoa rợp trời. Cánh hoa tán bay lả tả kết thành một Phật luân (*bánh xe Phật*) có tám nan hoa bằng sen bạc chậm chậm chuyển động trên không. Phật luân mãi mãi chuyển động, Phật pháp vĩnh sinh, từ Phật luân tạo ra Phật pháp vĩnh sinh đột nhiên tỏa ra vạn đạo kim quang, xuyên qua kết giới, chiếu thẳng vào đám yêu tà đang điên cuồng hung tợn, lũ yêu ở gần nhận được kim quang hóa độ, lập tức quỳ xuống quy y. Trông có vẻ là một tiên thuật mất rất nhiều thời gian, thực ra chỉ trong một ý nghĩ, chưa bằng thời gian hạt cát trên tay rơi xuống đất.

Nhiều năm sau, Phượng Cửu mới biết pháp thuật rực rỡ sắc màu này là thuật Phật Ấn Luân của Tây Thiên Phạm Cảnh, mục đích là đại hành phổ độ, dùng Phật quang gia trì^[2] phổ độ chúng sinh, thế gian chỉ có ba người học được. Hồi đó nàng không biết nó hiếm hoi như vậy, chỉ kích động cảm thấy pháp thuật này thật hoành tráng, nếu thanh kiếm Đào Chú của nàng cũng biến hóa được như vậy, có thể biến ra bảy mươi hai chiếc chổi, giúp nàng quét thật sân vườn thì nhanh biết mấy.

[2] Gia trì: Thuật ngữ Phật giáo, có ý nghĩ dùng sức mạnh của Phật làm tăng sức mạnh của chúng sinh.

Ba người học được pháp thuật này, một là Phật Đà ở Tây Thiên Phạm Cảnh, hai là Mạc Uyên ở núi Côn Lôn, ba là Đông Hoa trước mặt nàng. Hai vị trước quả là có bồ đề tâm, khi thực thi thường đều là để phổ độ thực sự. Còn Đông Hoa thuần túy do bị ép phải làm. Muốn thoát khỏi Thập Ác Liên Hoa Cảnh, chỉ có phá hủy thế giới mà Tỏa Hồn Ngọc vây hãm, nếu không xử lý hết tà yêu bị nhốt trong đó, khi phá hủy thế giới này thoát ra tất mang theo tà yêu đó ra theo. Nếu làm theo phong cách vốn dĩ của chàng, một nhát kiếm tiêu diệt hết thì ngàn

vạn tà yêu bị diệt sẽ tạo thành oán niệm tràn ra tứ hải bát hoang, bị kẻ có dã tâm lợi dụng rất có thể khiến thiên hạ đảo điên một phen. Vì lẽ đó, Đông Hoa đành tốn nhiều tâm lực, những tà yêu kia có thể hóa độ được thì hóa độ, không thể độ hóa thì diệt cũng không muộn. Lúc đó có oán niệm cũng không quá nhiều, không thể trở thành mối họa. Không ngờ hóa độ kẻ khác thực sự là một việc mất nhiều sức lực, tà yêu lại ngàn vạn, Phật quang chiếu hết một lượt, đã tiêu hao tám phần tiên lực của Đông Hoa, nhất thời sức lực chưa kịp hồi phục, bên ngoài kết giới còn có mấy ác yêu, ma đầu không thể hóa độ đang tràn trề sức sống.

Chẳng mấy khi Đông Hoa gặp nạn. Phượng Cửu vô cùng trân trọng cơ hội này, hoan hỷ nhảy lên võ đài lịch sử. Đứng trên đại võ đài lịch sử, nàng hào khí hùng hực. Một là, hôm nay đã khác ngày xưa, nàng mượn một nửa sức mạnh của Nhiếp Sơ Dân, đã là một hồ ly đỏ uy vũ thực sự. Hai là, Đông Hoa bên dưới đang nhìn, chẳng mấy khi nàng có dịp thể hiện trước mặt chàng, không thể hiện cho đã thì thật là uổng công bị Nhiếp Sơ Dân lừa một phen.

Nàng nghênh gió, dũng mãnh nhảy khỏi kết giới của Đông Hoa, bọn tà yêu vừa rồi bị Phật quang chiếu rọi nên có hơi chậm chạp, chưa kịp trở tay, trên đầu đã xuất hiện chuỗi cầu lửa và tia sét, cầu lửa lăn, sét đánh đều rất chuẩn, bách phát bách trúng. Sau một phen kịch chiến, mấy đại ác yêu vốn quen hoành hành ngang ngược, làm điều độc ác lại bị nàng nhanh chóng dễ dàng diệt gọn.

©STE.NT

Đương nhiên nàng cũng bị thương, đều là tai nạn, một là khi phun lửa, do pháp thuật không thành thạo, làm sém một mảng lông bụng, nổi lên mấy mụn nước. Hai là khi đánh sét cũng không thật thành thạo, tia sét đánh cả vào cái chân trước quên không rút lại, chân trước bị cháy da, nát thịt...

Thần kinh nàng hơi thô, lúc đó không thấy đau mấy, diệt xong yêu quái lòng vừa nhẹ nhõm, đột nhiên thấy đau xót tận xương, cơn đau chạy dọc sống lưng lan vào phủ tạng, người co giật rơi thẳng từ đám mây xuống, giữa đường đau quá ngất đi, cũng không biết lúc rơi xuống lại rơi trúng vào lòng Đông Hoa đang ngẩng đầu nhìn nàng.

Nhiều năm đã qua, nhưng Phượng Cửu vẫn nhớ lúc đó thực ra nàng chưa tỉnh ngay.

Nàng nằm mơ.

Chủ đề của giấc mơ này rất đạo nghĩa, giống như chuyện Phật Tổ xả thân cứu con hồ đối.

Trong giấc mơ, ánh mắt trời thiêu đốt, khói bụi mù trời, Bích Hải Thương Linh đã cạn khô biến thành chín chín tám tám một nương dâu.

Giữa nương dâu lộ ra một chiếc giường đá, Đông Hoa nằm trên đó, cơ hồ mấy ngày rồi không được ăn cơm, đói khát đến nỗi chỉ còn thở thoi thóp.

Nàng nhìn chàng, lòng ngàn vạn xót xa, không biết tại sao lại nói được, chìa tay cho chàng: “Hay là chàng găm tạm móng của em cho đỡ đói, đã nướng rồi vẫn còn chảy mỡ đây này, chàng xem”. Đông Hoa đón lấy cái móng của nàng, ngấm nghĩa một hồi, quả nhiên nghe lời cắn một miếng. Nàng thấy hơi đau, nhưng lại thấy lâng lâng ngọt ngào, hỏi Đông Hoa: “Em cố ý nướng sao cho trong mềm, ngoài xém, có phải thịt rất thơm rất ngọt không?”.

Nàng mở mắt, người lọt vào tầm mắt quả nhiên là Đông Hoa, nhưng người nắm cái chân đầy thương tích của nàng lại là một mỹ nhân xiêm áo trắng muốt nàng chưa từng gặp. Chân nàng được bôi một thứ thuốc cao đen đen, mỹ nhân đang xé viền váy của mình, dùng dải lụa mỏng chỉ rộng bằng đầu ngón tay, mười ngón thon dài thoăn thoắt như múa băng cái chân của nàng bị thương trong cuộc chiến uy phong vừa rồi.

Phượng Cửu về sau mới biết mỹ nhân quốc sắc thiên hương này chính là nàng Cơ Hoành nổi tiếng, bởi nghe nói mình chính là hồng nhan gây họa khiến Yên Trì Ngô chạy đến núi Phù Vũ tìm Đông Hoa quyết đấu, nên vội vàng lặn lội đến núi Phù Vũ khuyên can hai người, ngăn chặn một cuộc huyết chiến, nhưng trên đường lại rẽ nhầm lối nên đến muộn, không biết tại sao lại rơi vào Thập Ác Liên Hoa Cảnh, gặp Đông Hoa đang mắc kẹt ở đây.

Nhiều năm sau, khi chuyện cũ đã qua, Phượng Cửu có thể bình tâm, khách quan suy ngẫm, mới cảm thấy Cơ Hoành quả thật có duyên với Đông Hoa hơn nàng. Trước đây nàng không nghĩ sâu về chuyện này, lúc đó nàng nằm trong lòng Cơ Hoành, đáy mắt in bóng Đông Hoa ngồi cách đó hai, ba bước, lòng đã rộn ràng xúc động, làm gì còn tâm trí suy nghĩ việc của người khác.

Thực ra lúc đó là hai nghìn năm sau ngày Đông Hoa cứu nàng ở núi Cẩm Nghiêu.

Hơn hai nghìn năm nay, lần họ ở gần nhau nhất là một lần Đông Hoa câu cá ở bờ ao tiền viện, nàng quét dọn ở bờ ao bên kia; một lần Đông Hoa chơi cờ bên ao sen ở hậu viện, nàng quét dọn ở bờ ao đối diện, còn một lần Đông Hoa nhân tản tưới trà trong vườn bằng chiếc bình tưới bằng gốm, nàng quét dọn ở bên kia khu vườn... mặc dù, bao nhiêu năm nàng chưa từng nhìn gần Đông Hoa, nhưng hình bóng chàng in dấu vào tâm khảm đã lâu, nàng còn nhớ kỹ hơn cả “Vãng Thế Kinh”, cuốn sách vỡ lòng một ngày đọc ba lần mà tiên sinh dạy hồi nhỏ.

Chàng không thay đổi chút nào, từ xưa đến giờ vẫn tuấn mỹ uy nghi, nhưng mất một chút tiên lực trông gương mặt có phần uể oải như vừa ngủ dậy. Chàng lơ đãng ngồi một bên, tay chống đầu nhìn những ngón tay ngọc của Cơ Hoành thoăn thoắt qua lại giữa đám lông hồ ly đỏ như lửa của nàng, thần sắc trầm mặc thoáng có phần chăm chú.

Tay Cơ Hoành quả thực khéo léo thuần thục, nhưng trong Ma tộc phàm là mỹ nhân đều thích để móng tay dài, da thịt Phượng Cửu non, không chịu được những móng tay dài của Cơ Hoành vô ý đâm vào, nàng nhăn nhó suýt xoa kêu đau. Đông Hoa mặc dù đánh nhau nhiều, kinh qua không ít chiến sự, khi tiên lực vẫn còn yếu, thỉnh thoảng cũng bị thương nhưng chưa từng động tay vào những việc tỉ mỉ như băng bó vết thương như vậy, thấy nàng kêu đau chàng bèn lựa mấy dải băng lụa, thấm vô căn thủy^[3] đặt lên tay uớt thử, ngắn gọn nói với Cơ Hoành: “Đề ta!”. Phượng Cửu không biết chàng không hề có kinh nghiệm băng bó, rơm rớm nước mắt nhích về phía chàng, còn tủi thân sụt sịt mấy cái.

[3] Nước từ trên trời rơi xuống như mưa, tuyết, sương...

Liên Hoa Cảnh đương lúc vào đêm, những làn sương ẩm lập là bay lên, băng láng bay trong kết giới, giữa màn sương khói kết giới dường như đang nhẹ bay.

Dải lụa trắng thấm hơi sương quấn vào móng và chỗ bụng bị thương của nàng. Thần thái Đông Hoa trông vẫn một vẻ lãnh đạm thờ ơ, ngón tay chuyển động lại dịu dàng, êm nhẹ hơn Cơ Hoành rất nhiều. Nàng không thấy đau mấy dải băng xong. Lúc băng bó cho nàng, trông chàng rất chăm chú tỉ mỉ, trước đây từ xa nàng từng nhìn thấy chàng quét men bóng lên những đồ gốm đã nung, cũng một vẻ vừa chăm chú vừa lạnh lùng như vậy, cảm thấy hình ảnh đó đẹp vô cùng.

Đông Hoa buộc xong nút cuối cùng, Cơ Hoành ghé lại nói: “Đề Quân, ngài... băng như vậy, nó làm sao đi được?”.

Phượng Cửu giơ cái móng bị băng như quả ngô nhỏ lên, mắt chớp chớp, lớp băng thấm vô căn thủy, chưa qua mười ngày nửa tháng là không khô được, nàng cảm thấy chân mình ướt ướt rườn rướt lạnh ngắt, không đau như lúc trước. Nhưng chỉ có ba chân nếu đứng lâu đương nhiên không vững, vừa cúi người sắp ngã đã may mắn được Đông Hoa nhẹ nhàng nhắc vào lòng, nắm lấy cái chân vừa băng của nàng, chìa trước mặt: “Thôi ra một quả cầu lửa xem nào”.

Phượng Cửu không hiểu lắm dụng ý của chàng, nhưng vẫn phun một quả, quả cầu lửa gặp lớp băng ở chân nàng, “xèo” một tiếng, tắt phụt. Đông Hoa gạt mấy đốm lửa chưa tắt hết trên lớp băng, nói: “Băng dày một chút mới không dễ cháy vào trong”.

Cơ Hoành ngẩn ra, lại nhìn Phượng Cửu, chợt hiểu hàm ý của chàng, cười nói: “Theo thiên ý của nô tỳ, tiểu hồ ly bị thương trong trận đánh vừa rồi là do tình thế ép buộc, bình thường nó không đến nỗi tự phun cầu lửa làm mình bị thương, e là Đề Quân đã lo xa”. Nói đoạn, thấy Phượng Cửu cũng hiểu ra, vừa xấu hổ vừa giận dữ trợn mắt, nàng lại thương xót bổ sung một câu, “Ngài xem bộ dạng nó thông minh thế, không giống một kẻ đàn đến mức đó”.

Phượng Cửu nghe Cơ Hoành khen mình trông thông minh, lập tức có thêm thiện cảm với nàng ta.

Tay Đông Hoa đặt lên túm lông trên đầu nàng, nhẹ nhàng vuốt ve, nghe vậy liếc nàng một cái: “Chưa chắc”.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa hiểu lầm nàng quá lớn, xưa nay nàng vẫn biết Đông Hoa thích những con vật có vẻ thông minh, mấy con vật cưỡi của chàng trước đây, con sau luôn thông minh hơn con trước, đó chính là bằng chứng. Suy trước nghĩ sau một hồi, nàng cảm thấy kể sách bây giờ là phải thôi ra một quả cầu lửa, có thể sát thương ngoại vật nhưng hoàn toàn vô hại với bản thân mới có thể xóa bỏ hiểu lầm của Đông Hoa đối với mình. Thế là nàng đứng dậy, dốc hết sức mở miệng, cầu lửa đúng là đã hình thành trong bụng, nhưng do lấy hơi quá mạnh, cổ họng bị gió lọt, ngứa quá, ho một trận, lửa sắc trong cổ họng bị ho bật ra, gặp gió liền lập tức bùng cháy rơi đúng vào cái móng không bị thương của nàng, lông liền bén lửa.

Đông Hoa thấy thế vội giơ tay nắm lấy chân nàng. Tiên quang giữa các ngón tay mang theo hàn khí lập tức làm quả cầu lửa đóng băng. Đông Hoa bế nàng lên, như nói với Cơ Hoành, lại như tự nói với mình: “Quả nhiên ngốc thật”. Phượng Cửu ngược mắt nhìn cái chân phải lông bị sém một mảng nhỏ, lại nhìn Đông Hoa lúc này cũng đang chăm chú nhìn nàng, nàng hồ thẹn lặng lẽ quay đi vừa buồn bã vừa đau khổ, vừa mất mặt lộn một vòng trong lòng.

Trong ký ức như tờ giấy Tuyên đã ố vàng của Phượng Cửu, trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, nàng đã chung sống với Đông Hoa và cả Cơ Hoành trong bảy ngày, vì muốn phá hủy thế giới này để ba người thoát ra, Đông Hoa phải dùng thời gian đó tĩnh dưỡng để khôi phục tiên lực ngày trước. Có một câu nói là nơi trái tim ta yên bình chính là quê hương ta. Phượng Cửu ở bên Đông Hoa vô cùng thanh thản yên tâm, Thập Ác Liên Hoa Cảnh dù hoang vu cũng trở nên vô cùng đáng yêu, chỉ tiếc một chân trước bị thương không đi nhanh được, mới cố gắng kiểm chế hững khởi trong lòng, không lẫn tròn một vòng ăn mừng.

Đông Hoa ngày ngày ngồi thiền, Cơ Hoành thì chạy khắp nơi tìm đồ ăn, tìm một lượt mới phát hiện nơi này chỉ có khoai lang. Thực ra với tu vi của công chúa, một năm vài tháng không ăn cũng chẳng sao, Đông Hoa càng khỏi nói, nhưng Phượng Cửu vừa trải qua trận đấu lớn, tiên lực hao tổn không ít, ngày đầu tiên không ăn đã đói hóp bụng, đứng còn không vững, Cơ Hoành mới vất vả đi tìm thức ăn cho riêng nàng. Phượng Cửu cảm thấy Cơ Hoành đối với mình như vậy đúng là người tốt. Ba, bốn ngày đầu, nàng còn có thể tự thôi ra cầu lửa nướng khoai, nhưng đâu có biết Nhiếp Sơ Dàn đã tính toán kỹ, pháp lực độ cho nàng nhiều lắm chỉ chống đỡ được ba ngày, sau ba ngày là tự tiêu tán, đến khổi cũng chẳng còn. Cơ Hoành lại luyện thủy hệ thuật pháp, cũng không thể biến ra lửa để nướng khoai cho nàng. Phượng Cửu rầu rĩ, nàng hơi kén ăn, khoai lang chưa nướng, nàng không thể ăn được.

Lúc này, Đông Hoa ngồi thiền bên cạnh đang tu hồi tiên lực tầng thứ nhất, quanh người bùng lên một ngọn lửa lớn màu trắng, tựa như phượng hoàng Niết Bàn^[4], quang cảnh thực kỳ vĩ đẹp đẽ. Do Bích Hải Thương Linh nơi chàng hóa sinh mặc dù là phúc địa tiên hương, nhưng lại thu nạp khí cực âm của bát hoang, xưa nay cần Thiên hỏa để điều hoà. Mỗi lần tu hồi một tầng tiên lực phải qua Thiên hỏa tôi luyện mới có thể sử dụng cho mình, đó chính là một pháp môn mà chàng tu luyện. Cơ Hoành nhìn cảnh đó rất đổi kinh ngạc, Phượng Cửu còn chưa từng trải bằng Cơ Hoành càng kinh ngạc, kinh ngạc một hồi, mắt sáng lên, cổ nén đau chống chân trái xuống đất, dùng móng vuốt chân phải quắp một củ khoai lang cố sức ném vào Thiên hỏa, thấy ném thành công rất phấn khởi, vui sướng ném liền một mạch bảy, tám củ nữa. Sau khi ném hết, hai mắt sáng long lanh, lặng lẽ ngồi một bên chờ đợi, quả nhiên lát sau Thiên hỏa tắt dần, bên cạnh Đông Hoa đang ngồi kiết già^[5], lăn lóc mấy củ khoai lang đã chín, tỏa mùi thơm phức, trong lòng chàng còn có hai củ nữa.

[4] Theo sử thi Ấn Độ, khi sắp chết phượng hoàng sẽ lao mình vào lửa, hóa thành tro bụi rồi sống lại, trở thành phượng hoàng lửa rực rỡ, người ta gọi là phượng hoàng Niết Bàn.

[5] Kiết già là tư thế tiêu biểu trong yoga và trong thiền, để cô chân trái lên đùi phải, sau đó để cổ chân phải lên đùi trái, hơi gập cằm, còn gọi là tư thế hoa sen.

Cơ Hoành trở mặt cúi đầu nhìn Phượng Cửu, Phượng Cửu không cảm thấy ánh mắt đó, vui sướng tập tễnh cái chân bị thương chạy đến bên đám khoai lang chín, đầu tiên thận trọng khều hai củ khoai trong lòng Đông Hoa ra, sau đó dọn những củ lăn lóc ở bên cạnh thành một đồng nhỏ.

Còn chưa gom hết, đã bị Đông Hoa tóm gáy nhấc lên, Cơ Hoành hoảng sợ nhắm mắt lại. Trong lòng Phượng Cửu vẫn ôm một củ khoai lang, hơi nóng bụng, nhưng bị Đông Hoa nhấc lên cao như vậy, nếu buông ra khoai rơi xuống chắc chắn sẽ đập nát, thế thì tiếc quá.

Đông Hoa liếc nhìn Phượng Cửu, lấy đi củ khoai nãy giờ nàng vẫn khư khư ôm trong lòng: “Một lần ngươi ăn nhiều vậy sao?”.

Phượng Cửu tròn mắt gật gật đầu, nàng đang thời dưỡng thương, cần ăn rất nhiều. Nhưng thấy Đông Hoa hơi nhướn mày. Không hiểu chàng định làm gì, ngay sau đó chàng bỏ nàng xuống, thản nhiên bửa củ khoai lang làm hai phần, một to một nhỏ, chỉ đưa phần nhỏ cho nàng: “Hôm nay chỉ được ăn bằng này thôi”.

Nàng thể tin nổi, dùng móng vẽ hình tròn trên đất, một mẫu bé tí thế này sao no được, lại thấy Đông Hoa ung dung nói: “Hoặc là đứng phạt nửa canh giờ cạnh tảng đá kia, ta sẽ đưa nửa còn lại cho”.

Phượng Cửu tủi thân, ôm nửa củ khoai được chia đi đến cạnh tảng đá chịu phạt, đứng một khắc, Cơ Hoành lén đến thăm, ngồi xồm trước mặt nàng: “Có biết vừa rồi mi ném mấy củ khoai lang vào lửa, có hai củ ném trúng trán Đế Quân, ta sợ thay cho mi đấy”. Phượng Cửu ngoảnh lưng lại, mặc kệ nàng ta, cảm thấy vừa rồi nàng ta không nói giúp mình một câu, như vậy chẳng nghĩa khí chút nào. Cơ Hoành xoay mặt nàng lại, cười nói tiếp: “Đế Quân chỉ đùa mi thôi, mi đoán xem vừa rồi ta nhìn thấy gì? Thực ra dùng Thiên hỏa nướng khoai không tốt, nướng khoai lang phải dùng lửa nhỏ nướng từ từ mới ngon, nếu không ngoài cháy trong sống, ăn vào sẽ bị đi ngoài. Đế quân đang ở bên đó nướng cho mi mấy củ còn lại, đợi mi chịu phạt xong là được ăn rồi”.

Buổi chiều hôm đó, Phượng Cửu ăn một bữa khoai lang nướng ngon nhất hơn ba vạn năm nay.

Với kinh nghiệm của nàng, nếu ký ức ở trong đầu rất dễ rối loạn, đặc biệt là đối với những thần tiên sống quá lâu như họ. Nhưng nếu ký ức ở đầu lưỡi, có thể trở thành một dạng bản năng, ví như món ăn gia đình mẹ nàng làm cho nàng hồi còn thơ bé, bao nhiêu năm sau vẫn có thể nhớ mùi vị của nó, cũng như bữa khoai lang Đông Hoa nướng cho nàng ăn chiều hôm đó.

Thực ra lúc đó Phượng Cửu ngắm khuôn mặt đẹp như tranh của Cơ Hoành, nghe nàng ta nói chuyện với Đông Hoa, có lúc cũng hơi ngưỡng mộ, nhưng mỗi khi Liên Hoa Cảnh vào đêm, nàng lại thấy may mắn bởi nàng chỉ là một tiểu hồ ly. Ví dụ như lúc này, Cơ Hoành phải ngủ bên kia hòn đá tảng để tránh dị nghị, nhưng nàng thì có thể ngủ bên Đông Hoa, hơn nữa Đông Hoa quả nhiên rất thích những con vật lông mềm bóng mượt, ban đêm hàn khí bốc lên, nàng thấy lạnh, thường được chàng ôm vào lòng ủ ấm.

Mấy đêm đầu, nàng ngoan ngoãn dựa bên cạnh chàng, còn có chút ngại ngùng, không dám khinh suất mạnh động. Mấy ngày sau, nàng đã không biết ngại là gì, thỉnh thoảng còn lấy vuốt dụi vào tay Đông Hoa, lúc ngủ còn giả bộ vô tình nép vào ngực chàng, nếu chàng lười một thốn, nàng liền nhích hai thốn, nếu Đông Hoa định đến chỗ khác ngủ, nàng liền vô sỉ giả bộ sụt sịt khóc trong mơ. Đây là chiêu hồi nhỏ lúc chưa cai sữa, nàng đã sử dụng với mẫu thân, bây giờ lại mặt dày đem vận dụng với Đông Hoa, ai ngờ lại rất hiệu quả.

Đêm cuối cùng trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, trời mưa tí tách, Đông Hoa dùng tiên thuật hóa ra một cái lồng chụp trong suốt. Phượng Cửu dán người vào lồng chụp nhìn màn mưa đêm, cảm thấy rất hiếu kỳ, hạt mưa từ xa xảm tận đỉnh trời vô tận rơi xuống, lại có màu xanh biêng biếc như ngọc phi thủy, bầu trời mờ mịt lại có những ánh sao nhấp nháy, càng nổi bật những tia nước long lanh, giống như thuở hồng hoang, từ trong cảnh hỗn loạn có một ngọn đèn trời bay lên chiếu sáng mặt đất. Nàng lòng dạt dào cảm xúc ngắm nghía một lát, nghĩ tới ngày mai ra khỏi chỗ này, ngộ nhỡ Đông Hoa không chịu đưa nàng lên Thiên giới, có khi cuối cùng rồi cũng phải chia lìa. Cho dù nàng có định bí mật lọt vào cung Thái Thần lần nữa thì cũng

phải ba năm sau. Nàng buồn bã lắc đầu một lúc, nghe tiếng mưa tí tách càng thấy cô đơn, ủ rũ định quay về đi ngủ, vừa ngẩng đầu thấy Đông Hoa đã ngủ say, mái tóc dài trắng tựa tuyết trên đỉnh núi, lại tựa ánh trăng ngàn, ngày thường trên mặt chàng thỉnh thoảng trong vẻ ung dung có nét dịu dàng, khi nhắm mắt say ngủ, khuôn mặt như được tạc từ băng.

Mắt Phượng Cửu sáng lên, chút buồn bã vừa rồi lập tức đã quên ở chín tầng mây, rón ra rón rén bò đến trước mặt Đông Hoa, vừa lặng lẽ vừa hơi căng thẳng nhìn chàng một lát, thấy Đông Hoa quả là đã ngủ, vậy là nhắm mắt ghé sát lại định hôn chàng. Nàng đã muốn hôn Đông Hoa một cái nhân lúc chàng ngủ từ lâu, có điều mấy đêm vừa rồi, trước lúc đi ngủ Đông Hoa luôn nhắm mắt ngồi thiền một lúc, nàng không chờ được đã ngủ mất. Đêm nay có lẽ ông trời đoái thương nàng thành tâm thành ý, cho nàng cơ hội này, ông trời thiên vị nàng như vậy, Phượng Cửu rất vui sướng.

Nhưng lúc này nàng là một con hồ ly, muốn môi áp môi hôn Đông Hoa thực ra hơi khó. Nàng bối rối lè lưỡi ướm thử một hồi lâu, liếm nhanh một cái vào khoé miệng Đông Hoa, liếm xong vội vàng gục xuống giả bộ ngủ, mắt lại liếc qua kẽ móng nhìn ra. Không thấy Đông Hoa thức giấc. Nàng đợi một lát rồi nhích lại gần chút nữa, liếm vào cằm và má chàng, thấy chàng vẫn không có phản ứng gì, nàng mẫn nguyện hài lòng, gan cũng to hơn, dứt khoát chống hai chân trước lên vai chàng lại liếm mấy cái vào mắt, mũi chàng. Nhưng vẫn có chút xấu hổ, không dám liếm môi chàng.

Nàng cảm thấy môi chàng rất đẹp, màu sắc hơi nhạt, nhìn có vẻ lạnh lạnh, không biết nếu liếm lên đó, không, nàng thiêng liêng hóa cử chỉ này là lên một tầm cao mới là hôn, không biết khi hôn, môi chàng có lạnh như bề ngoài không. Đắn đo giây lát: “Đây là nụ hôn đầu của mình”. Nàng thiêng liêng và trang nghiêm thầm nghĩ, thần sắc cũng trang trọng hẳn, dùng đầu lưỡi thăm dò chạm lên môi chàng. Trong khoảnh khắc nghìn cân treo sợi tóc, Đế Quân đang ngủ say lại tỉnh giấc. Phượng Cửu tròn mắt, nàng đã tính đến tình huống đó, trong bụng đã có đối sách vì thế nàng không hề tỏ ra hoảng hốt, chỉ có phần ai oán nghĩ đây nhất định là nụ hôn đầu ngắn nhất tứ hải bát hoang.

Dưới ánh sao rực rỡ, cơn mưa màu rơi trên lòng chụp trong suốt làm bắn lên những bông hoa nước long lanh, ngân lên nhạc điệu tính tang giống như ai đó đang chơi ngọc cầm (*đàn bầy dây*). Đông Hoa bị liếm, mặt đầy nước miếng, nhưng vẫn không có biểu hiện gì, chỉ mở mắt nhìn nàng.

Phượng Cửu khựng lại, đoạn trang thu lưỡi về, gờ vuốt ân cần lau khô nước miếng trên mặt chàng, bộ dạng thản nhiên như không có chuyện gì. Cảm thấy lúc này nàng là con tiểu hồ ly, Đông Hoa không đến nỗi nghĩ nhiều, giả bộ là con thú cưng thân mật với chủ chắc có thể qua được vụ này, đó chính là đối sách nàng chuẩn bị từ trước. Nàng ngáy thơ nhìn Đông Hoa một lát, dự đoán quả không sai, mọi việc đều ổn, dù hôn Đông Hoa không được lâu, nhưng như thế cũng là rất hời, nàng mẫn nguyện, ngáp một cái, uể oải nằm xuống, trước khi vào giấc

ngủ còn vô thức dụi dụi vào người Đông Hoa. Bên ngoài lồng chập, tiếng mưa nhỏ dần, nàng mơ màng đi vào giấc ngủ, lúc trở mình sang trái, lúc sang phải, trong mắt Đông Hoa, thân hình nàng lúc duỗi hình chữ “nhất”, lúc co hình chữ “nhân”.

Sáng sớm hôm sau, khi Phượng Cửu tỉnh dậy trời đã sáng, nước mưa màu xanh ngọc tích thành mấy vũng bên ngoài lồng, mấy tia nắng sớm chiếu lên, lấp lánh như đá quý, đẹp vô cùng. Đông Hoa ở một góc xa xa đang ngồi thiền dưỡng thần bên tảng đá lớn chàng vẫn ngồi, Cơ Hoàn không biết tìm đâu được bó củi đốt, cầm miếng gỗ vuông và hòn đá nhọn, đang nghĩ cách lấy lửa nướng khoai cho Phượng Cửu. Phượng Cửu thông thả đi đến bên Cơ Hoàn, hiếu kỳ xem nàng ta chuẩn bị dùng đá đánh lửa trên gỗ thế nào, bụng không hiểu sao hơi trướng, nấc một cái. Cơ Hoàn vẫn chưa đánh ra lửa, nàng đã liên tục nấc đến bảy, tám cái. Cơ Hoàn giơ một tay xoa cái bụng căng căng óc ách của nàng. Đông Hoa có lẽ đã dưỡng thần xong, nhìn Cơ Hoàn vốn chỉ luyện thủy thuật cầm hòn đá và mẫu gỗ không biết làm thế nào lấy lửa, bèn chậm bước đến.

Lúc này Cơ Hoàn đang lật ngửa Phượng Cửu ra, định quan sát kỹ triệu chứng của nàng, thấy Đông Hoa đi đến, lo lắng gọi: “Đế Quân, ngài lại đây xem thế nào, tiểu hồ ly hình như bị bệnh”. Phượng Cửu bị lật đi ngửa người trên mặt đất, cơ hồ vẫn chưa tỉnh ngủ, lim dim hai mắt mơ màng nhìn đôi ủng mây của Đông Hoa trước mắt, chàng cũng ngồi xuống sờ cái bụng căng tròn của nàng. Phượng Cửu hơi đỏ mặt, chuyện sờ bụng này giữa nam và nữ còn ghê gớm hơn nhiều so với liếm mặt, nhất định phải vô cùng thân mật mới có thể làm như vậy, tứ chi nàng căng thẳng run run.

Cơ Hoàn nín thở, cúi xuống hỏi: “Tiểu hồ ly bị làm sao? Liệu có phải Liên Hoa Cảnh có tà khí, nó lại vừa bị thương, hay là có tà khí xâm nhập cơ thể...”.

Đông Hoa đang nắm chân Phượng Cửu bắt mạch, nói: “Không sao”. Mặc dù nửa trái tim Phượng Cửu để ở chỗ bàn tay chàng đang nắm chân mình, nửa kia vẫn quan tâm bệnh tình của bản thân, nghe nói vậy lập tức vững dạ, nhưng ngay lúc đó lại nghe thấy giọng thanh thanh lạnh lạnh chậm rãi bổ sung: “Là hỷ mạch”. Nói đoạn chàng nhìn thẳng vào đôi mắt hồ ly đang cố mở to của nàng, tuyên bố: “Có thai rồi”.

Mẫu gỗ trong tay Cơ Hoàn rơi xuống, trúng chân sau của Phượng Cửu. Nàng tức thì hết ngái ngủ, vô cùng chấn động, mãi lúc sau mới nhận ra chân bị mẫu gỗ rơi vào bèn rên một tiếng, khóe mắt đau đớn lặn ra hai giọt lệ to tướng.

Mặt Đông Hoa vẫn thản nhiên như không, vừa giơ tay xoa xoa cái chân mới bị đau của Phượng Cửu vừa ung dung nhìn nàng, lại bồi thêm một câu: “Tộc trưởng tộc Linh Hồ không nói với ngươi, giới luật của Hồ tộc các ngươi vô cùng nghiêm khắc, nguyên nhân không thể tùy tiện gần gũi người khác là bởi vì một khi gần gũi, rất dễ...”.

Lời chưa dứt đã bị Cơ Hoành đứng ở một bên lấp bắp cắt ngang: “Nô... nô chưa... chưa từng nghe có... có chuyện đó”.

Đông Hoa nheo mắt: “Ngươi cũng thuộc tộc Linh Hồ?”

Cơ Hoành lắc đầu.

Đông Hoa thủng thẳng nói: “Không phải là người trong tộc, những chuyện như vậy đương nhiên sẽ không nói với ngươi, tất nhiên ngươi không nghe nói rồi”.

Phượng Cửu lúc này đó đã hoàn toàn sững sờ. Nàng hoàn toàn không thuộc tộc Linh Hồ, nhưng lúc này đúng là khoác da linh hồ. Có lẽ mang trên mình bộ da linh hồ cũng thừa kế một số đặc tính của dòng tộc bọn chúng. Mặc dù luôn muốn có chút tiến triển với Đông Hoa, nhưng không ngờ lại vô tình tiến triển đến mức này, nhất thời nàng vẫn chưa thể nào chấp nhận được.

Có điều đã là cốt nhục của mình, vẫn nên sinh ra chứ? Nhưng đứa trẻ rốt cuộc sinh ra thế nào? Nghe nói khi mang thai có rất nhiều điều phải chú ý giữ gìn, chuyện này nên thỉnh giáo ai? Còn nữa, nếu đứa trẻ sinh ra thì nên theo họ ai, Đông Hoa không có họ, luận về lai lịch gốc gác gia tộc vẫn nên theo họ Bạch của mình thì hơn, nhưng mà đặt một cái tên chữ chính thức là một việc lớn không đến lượt mình lo, nhưng có thể đặt trước cho nó một cái tên thân mật, gọi là Bạch Cồn Cồn (*trắng tròn tròn*) được không nhỉ?

Trong một thoáng, đầu óc nàng xẹt qua bao ý nghĩ, loạng choạng bò dậy, loạng choạng đi mấy bước, muốn tìm một nơi yên tĩnh để suy nghĩ chuyện tương lai, cái bóng tập tễnh có chút cô đơn và buồn bã, không hề nhìn thấy nụ cười ranh mãnh vừa lóe đã tan trong đôi mắt lãnh đạm của Đông Hoa.

Hồi đó nàng rất ngây thơ, không biết rằng mặt tỉnh khô đùa giỡn người khác luôn là sở thích và hứng thú đặc biệt của Đông Hoa. Tính cách quá lạnh lùng như Dạ Hoa và Mục Uyên, nếu bị người khác mạo phạm, họ đa phần không chấp. Hay kiểu công tử đào hoa như Liên Tông thực ra rất thích bị người khác mạo phạm, như vậy chàng ta sẽ được trả đũa gấp bội. Còn Đông Hoa tính cách hơi đặc biệt, nhưng vạn vạn năm nay, không có ai mạo phạm chàng mà có thể an toàn rút lui.

Nói ra cũng thật xấu hổ, nàng bị Đông Hoa lừa chẵn một tháng mới biết không phải vì mình hôn chàng một cái là tự dưng có hỷ mạch. Chuyện này là sau khi Đông Hoa đưa nàng trở về Cửu Trùng Thiên, vô tình hỏi Ti Mệnh, nàng dùng móng vừa vẽ vừa ra hiệu thỉnh giáo ông ta khi có thai cần chú ý những gì, sai khi hiểu rõ ngọn nguồn, ông ta mới cho nàng biết chân tướng sự thật. Phượng Cửu còn nhớ lúc đó Ti Mệnh cười nhạt, chỉ tay lên trời thề: “Điện hạ bị Đông Hoa lừa rồi, nếu điện hạ chỉ hôn ông ta một cái là lập tức trong bụng có tiểu Đông

Hoa, thì tiểu tiên có thể chẳng cần ai hôn trong bụng cũng có thể tự mọc ra một tiểu Ti Mệnh”. Nàng cảm thấy Ti Mệnh đã dám lấy mình ra thề thì chắc là thật. Có điều, sau khi hiểu ra chân tướng sự việc, nàng lại kém cỏi cảm thấy hơi tiêc, hơi buồn buồn.

Còn những chuyện giữa Đông Hoa và Cơ Hoành, người sau này nảy sinh duyên phận với chàng mà Yên Trì Ngô kể, nàng lại chưa từng nghe nói. Trong ký ức của nàng, khi Đông Hoa bằng một nhát kiếm chém Thập Ác Liên Hoa Cảnh tan thành ngàn vạn mảnh khiến Tỏa Hồn Ngọc cũng bị đập nát vụn, chàng cùng Cơ Hoành chẳng qua khách khí ngồi với nhau một lát trên đỉnh Phù Vỹ, sau đó chia tay ai đi đường nấy.

Lúc đó Phượng Cửu rất lo Đông Hoa có thể cho nàng là con hồ ly lai lịch bất minh, chàng xưa nay thích yên tĩnh, không muốn đưa nàng về cung Thái Thần, Cơ Hoành thích nàng như vậy, có lẽ chàng sẽ đem nàng tặng cho nàng ta.

Cái thân hình mũm mĩm lông xù mượt như tơ của nàng sinh ra là đã được các thiếu nữ yêu thích. Nàng lại hiểu tiếng người, càng khiến người ta yêu. Khi chia tay, Cơ Hoành quả nhiên đúng như nàng đoán, ngờ ý muốn mang nàng về nuôi. Đông Hoa đang thay băng chân trước cho nàng, nghe vậy không tán thành. Phượng Cửu hồi hộp lo lắng nghe chàng trả lời như vậy, mặc dù bề ngoài cố tỏ ra không mấy bận tâm đối với câu trả lời của nàng, nhưng lòng vui chết đi được. Khi ngừng đầu, nhìn thấy đôi mắt đẹp đầy mong đợi trên gương mặt đẹp như tranh vẽ của Cơ Hoành đã ngấn nước, lại có chút áy náy, cảm thấy không nhẫn tâm vậy là đôi mắt cũng ngấn ngấn nước, lại làm ra vẻ quyến luyến nhìn Cơ Hoành, muốn an ủi nàng ta ít nhiều.

Cơ Hoành quả nhiên là người tinh tế, biểu hiện vi diệu đó của Phượng Cửu lập tức được phát giác, nàng lau khóe mắt chẳng có tí nước mắt nào, cố tranh nàng với Đông Hoa: “Tiểu hồ ly cũng muốn theo nô, ngài nhìn xem, nó biết phải xa nô, mắt nó rung rung đáng thương biết mấy, đây là ý nguyện của tiểu hồ ly...”.

Phượng Cửu nghe thấy câu đó có chút không ổn, vừa cảnh giác thu lại ánh nước trong mắt thì đã bị Đông Hoa nhắc lên. Nàng chớp chớp mắt, thấy cặp lông mày chàng hơi nhíu lại, ngay sau đó nàng bị Đông Hoa nhét thẳng vào ống tay áo rộng của chàng: “Nó chưa trưởng thành, có hiểu gì đâu, tà khí của Ma tộc rất nặng, không hợp với nó”. Giọng chàng hơi lạnh nhạt, xa cách.

Nàng vùng vẫy thò đầu ra khỏi ống tay áo, đúng lúc từ xa có hai đám mây trắng lơ lửng bay đến, không để Cơ Hoành nói gì thêm, Đông Hoa đã đem nàng vút lên đám mây, nhẹ tênh cưỡi gió bay đi. Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa nói oan cho nàng, dòng tộc hồ ly chín đuôi của nàng do đa phần hiện hiện trên thế gian dưới hình hài con người, khi trở về hình hài hồ ly quả thực có hơi chậm chạp, nhưng nàng đã hơn ba vạn tuổi, đã hoàn toàn trưởng thành rồi.

Nàng nắm ống tay áo Đông Hoa, mắt đưa tiễn Cơ Hoành, nghe thấy tiếng Cơ Hoành khóc

gọi phía sau: “Đề Quân, ngài là bậc tôn tiên đức cao vọng trọng của tứ hải bát hoang lại đi tranh giành một tiểu hồ ly với nô, không cảm thấy thiếu độ lượng ư? Ngài đưa tiểu hồ ly cho nô nuôi, chỉ một tháng thôi. Không, nửa tháng, không, mười ngày, chỉ mười ngày cũng không được sao...”.

Nàng cảm thấy mình mới tỵ tuổi đã hồng nhan họa thủy đến mức đó, không hề thua kém phong độ của cô cô Bạch Thiên và thúc thúc Bạch Chân, đúng là nghiệp chướng. Đông Hoa nhất định cũng nghe thấy lời Cơ Hoành nói, nhưng chàng vẫn ung dung cười gió lướt mây, rõ ràng không hề bận tâm.

Phượng Cửu lại có nhiều suy tư, cảm thấy Cơ Hoành có tình với mình như vậy, nàng đã chịu ơn nàng ta, sau này nhất định sẽ báo đáp thật nhiều, nhưng Cơ Hoành không hiểu Đông Hoa, trong lòng chàng xưa nay những thứ tầm thường như phong độ, độ lượng chàng không mấy bận tâm.

Những ký ức tương đối hoàn chỉnh của nàng về Cơ Hoành chỉ dừng ở đây. Còn một số khác chỉ là những mảnh vụn, là chuyện Cơ Hoành vào cung Thái Thần với danh phận vợ sắp cưới của Đông Hoa.

Hồi đó, khi được tin Đông Hoa sẽ thành thân, cuộc sống của Phượng Cửu chìm trong tăm tối, suốt ngày sầu muộn, trí nhớ lờ mờ, chỉ cảm thấy bốn trăm năm từ khi nàng vào cung Thái Thần đến nay, cung điện vốn cô tịch đó lần đầu tiên náo nhiệt như thế, hỷ khí tung bừng như thế. Đông Hoa mặc dù vẫn đưa nàng đi đánh cờ, đọc sách như trước, nhưng lòng nàng nặng trĩu, không còn cảm thấy mãn nguyện, vui vẻ bên chàng nữa.

Cơ Hoành luôn tìm cơ hội gần gũi nàng, còn đích thân làm nhiều món ngon lấy lòng nàng, xem chừng từ khi chia tay ở Liên Hoa Cảnh, công chúa chưa từng quên con hồ ly mình đã từng yêu thích, nhưng nhìn thấy bóng Cơ Hoành là nàng cố tình né tránh, đi vòng sang phía khác. Có lần thấy Cơ Hoành đứng trên chiếc cầu ngọc thạch trong hoa viên, tay bê chiếc đĩa đựng mấy củ khoai lang nướng tươi cười vẫy nàng, Phượng Cửu liền co cẳng chạy về phía nguyệt môn, lùi sau nguyệt môn, lén quay đầu lại ngó Cơ Hoành một cái, thấy Cơ Hoành đứng sững tay bưng đĩa khoai, nụ cười trong bóng chiều tàn sao mà ảm đạm. Lòng không khỏi xót xa, nàng núp rất lâu sau nguyệt môn thấy Cơ Hoành cũng đứng đó rất lâu rồi mới bê đĩa khoai lặng lẽ quay đi, ráng trời đỏ rực, nhòe dần trong mắt nàng.

Về sau Phượng Cửu nghĩ trên thế giới này, giữa con người với con người có bao nhiêu duyên phận khác nhau, những duyên phận chằng chéo ngàn tơ vạn sợi đó cấu thành Đại Thiên Thế Giới, cái gọi là tu hành của thần tiên nên là truyền tinh thần của mình ra ngoài bản thân, quan tâm nhiều hơn đến những việc, những người ngoài bản thân, để ý hơn đến duyên phận của người khác, như thế mới là thấu hiểu hồng trần, không hổ tôn danh và thân phận thần tiên mà trời ban cho. Ví dụ Ti Mệnh và Chiết Nhan đều là hai vị tiên đáng để nàng học tập. Trước

kia nàng hầu như chỉ quan tâm đến bản thân mình và Đông Hoa, trong mắt chỉ nhìn thấy một khoảng trời nhỏ, bao nhiêu chuyện trong thế giới xung quanh đều nhìn không chân xác, trong mắt người khác không biết ầu trĩ đến thế nào. Đông Hoa đương nhiên có thể có duyên với Cơ Hoành, thậm chí có duyên với Tri Hạc, lúc đó nàng là người thân cận nhất bên cạnh chàng vậy mà lại không hề nhận ra, nghĩ kỹ cảm thấy có phần xấu hổ. Thân là thần tiên nhưng không cao minh hơn người trần bao nhiêu, đâu còn xứng là thần tiên. Ở Thanh Khâu nàng đã tự phản tỉnh bao ngày, trong quá trình suy nghĩ phản tỉnh đó, cũng nhớ lại xem Đông Hoa có phải thực lòng có ý với Cơ Hoành, rốt cuộc lúc nào nảy sinh ý tứ kiểu đó, nhưng quả thực không nhớ ra, dần dần nàng cũng không bận tâm tới chuyện đó nữa.

Không ngờ ngày hôm nay của hơn hai trăm năm sau, ở đây Phạn Âm Cốc lại có thể được Yên Trì Ngộ, người đã tạo ra mối nghiệt duyên của ba người: nàng, Đông Hoa và Cơ Hoành, giải đáp những khúc mắc năm xưa, chữ “duyên” quả nhiên muôn phần huyền diệu.

Đầu tháng sáu, trong cái nắng như thiêu của Phạn Âm Cốc, Tiểu Yên trắng sĩnh vừa lau mồ hôi trán, thư thái nhìn theo những đám mây trôi bằng lăng phía xa, cùng Phượng Cửu ngồi bên cạnh thao thao bất tuyệt về mối tình mây duy nhất trong mây chục vạn năm qua của Đông Hoa. Trong mắt trắng sĩnh, đó là mối tình xúi quẩy.

Chương 6

Đoạn đầu của mối tình này, Phượng Cửu biết, hồi đó vẫn chưa có liên quan gì đến Cơ Hoành.

Ngày hôm đó của ba trăm năm trước, khi tiên quang chói lọi phá vỡ đỉnh Phù Vĩ, Đông Hoa ung dung bước ra khỏi Thập Ác Liên Hoa Cảnh, việc đầu tiên chàng làm không phải là đi hỏi tội Yên Trì Ngộ, mà là đưa nàng về cung Thái Thần. Thập Tam Thiên mệnh mông, dưới những hàng cây sa la rợp bóng mấy chục tiên bác từ cung Thái Thần nhất loạt quỳ rạp đến tận cửa Nhất Thập Tam Thiên để thỉnh tội không bảo vệ chu đáo Tỏa Hồn Ngọc. Đông Hoa sải bước trên mệnh mang mây xanh và Phật âm đi thẳng vào cung môn, các vị tiên bác tự cảm thấy mắc trọng tội chỉ muốn đập đầu xuống đất tạ tội. Trong số đó có rất nhiều vị từng là những dũng tướng hiển hách trong chiến sử hồng hoang mà nàng đã nhìn thấy chân dung trong sách khi còn đi học.

Đông Hoa đặc biệt giao nàng cho Trọng Lâm, tiên quan trông coi sổ sách cẩn thận nhất cung Thái Thần chăm sóc, nhưng Phượng Cửu không muốn Trọng Lâm chăm sóc, cảm thấy Đông Hoa thay băng, rửa vết thương chải lông cho nàng rất khéo, bộ vuốt bé nhỏ một mực bám chặt vạt áo Đông Hoa không cho chàng đi. Đông Hoa giờ nàng cách xa một sải tay, chân nàng ngắn, chơi với mãi không sao chạm tới chàng, ánh mắt ỉu xìu thất vọng.

Hai nữ tiên nữ có vẻ bạo gan đứng bên cười khúc khích, Phụng Cửu cảm thấy bị xúc phạm, quắc mắt lườm họ. Đôi mắt lãnh đạm của Đông Hoa lúc này cũng lộ ra ánh cười hiểm hoi, nhắc nàng đặt lên chiếc trường kỷ, xoa đầu nàng. Phụng Cửu cho là cử chỉ đó có nghĩa chàng thấy nàng đáng yêu, chớp cơ hội định mặt dày nhảy lên ngực chàng lần nữa, nhưng Đông Hoa đã vẽ một vòng tròn xung quanh nàng, tạo kết giới giữ nàng lại, còn dặn mấy nô bộc đứng bên: “Tiểu hồ ly rất hiếu động, trông nom cẩn thận, đừng để nó chạy lung tung, tránh vết thương ở chân càng nặng.”

Phụng Cửu vẫn muốn theo chàng, sử dụng tuyệt chiêu lợi hại giả vờ hu hu khóc, còn giơ chân giả bộ lau nước mắt. Có lẽ khóc không thật, lúc lên liếc Đông Hoa liền bị bắt gặp, vẫn mặt dày dụi mắt tiếp tục khóc, Đông Hoa đứng tựa cửa sổ nhìn nàng: “Ta rất thích chọc kẻ khác khóc, khóc to nữa lên”. Tiếng khóc của nàng liền nghẹn trong cổ. Thấy nàng không khóc nữa, chàng mới đi đến, giơ tay vuốt đám lông tơ trên đầu nàng: “Phải ngoan, nghe lời Trọng Lâm, mấy ngày nữa công việc xong xuôi ta lại đến đón người về”. Nàng ngửa mặt nhìn chàng rất lâu mới đành khuất phục, miễn cưỡng gật đầu.

Phụng Cửu còn nhớ, lúc Đông Hoa cúi nhìn nàng trông rất dịu dàng. Thực ra bây giờ nghĩ lại cũng thấy chẳng khác gì bộ dạng của cô cô Bạch Thiên lúc đọc kịch bản hoặc Ti Mệnh lúc xem cuốn sổ mệnh số người trần, rõ ràng là bộ dạng chủ nhân nhìn... vật cưng của mình.

Phụng Cửu thở dài. Tất cả những chuyện cũ vẫn rõ ràng như mới, nhớ lần đó ba, bốn ngày trôi qua mà Đông Hoa cũng chưa quay lại đón nàng, cuối cùng do đợi chờ quá sốt ruột nàng mới lừa Trọng Lâm bỏ kết giới, khi nàng lên chuồn ra ngoài tìm Đông Hoa, giữa đường lại gặp Ti Mệnh ở Nam Thiên môn. Trước kia, nàng không cảm thấy trong ba, bốn ngày đó có thể xảy ra chuyện gì lớn, lúc này mấy trăm năm sau, nghe Yến Trì Ngộ mặt mũi hớn hờ nói một hồi mới biết trong ba, bốn ngày đó xảy ra mấy chuyện, chuyện nào cũng kinh thiên động địa.

Đây là nửa sau câu chuyện giữa ba người: nàng, Đông Hoa và Cơ Hoành mà nàng chưa biết.

Trong mấy ngày Đông Hoa mất tích, chắc chắn là đi tìm Tiểu Yến tráng sĩ khiêu chiến và chắc chắn đã thắng, về đoạn này Tiểu Yến tráng sĩ chỉ nói mập mờ, có lựa chọn và rất vắn tắt, cuối cùng chàng ta giơ tay xoa mũi nói: “Kỳ thực theo lý thì sau khi đánh nhau với mỗ, hẳn nên từ đâu đến thì rút về nơi đó, mỗ không hiểu tại sao hắn còn quanh quẩn ở núi Bạch Thủy.”

Phụng Cửu đội cái lá to hái ở cạnh tảng đá, che bớt ánh nắng gay gắt trên đầu trả lời Tiểu Yến: “Có lẽ đánh nhau xong ngài ấy cảm thấy vẫn còn thời gian rồi, liền nhân tiện đi núi Bạch Thủy tìm cây long não và cây thanh...”.

Cách giải thích này đâm vào trái tim nhạy cảm, không chịu thua của Tiểu Yến trắng sứ, ánh mắt phần nộ và ưu phiền của chàng ta đã đẩy lùi chữ “liên” cuối cùng sắp ra khỏi miệng Phụng Cửu: “Mỗi đây thân thể trắng kiện như vậy, trong mắt người lại là đối thủ yếu ớt vậy sao? Vừa đánh nhau xong với mỗi, hẳn lại vẫn có thể thư nhàn du sơn ngoạn thủy, ngắm hoa, ngắm cây ư?”.

Phụng Cửu im lặng nhìn Tiểu Yến giãy lất, mặt thản nhiên chỉnh lại lá cây trên đầu: “Đương nhiên không phải, ý ta là...”. Nàng dừng lại: “Có lẽ ngài ấy đi núi Bạch Thủy tìm thảo dược trị thương cho mình”.

Tiểu Yến trắng sứ tương đối thích cách lý giải này, gật đầu, trình trọng nói: “Người nói đúng, để tìm thảo dược trị thương cho mình, Mặt lạnh đã lần mò tới núi Bạch Thủy”. Chàng ta lại tiếp tục câu chuyện: “Nếu không sao lại nói ông trời không có mắt, đúng lúc đó Cơ Hoành cũng chạy đến núi Bạch Thủy...”.

Đúng như Phụng Cửu nói, chuyến đi núi Bạch Thủy của Đông Hoa quả thực để tìm kiếm hai thánh phẩm điều chế hương huyền diệu trong truyền thuyết. Trong đầm Bạch có mọc loài sen xanh có tuổi cả vạn năm và cây long não sát cạnh cây sen xanh là một kì quan của núi Bạch Thủy. Do hai loại cây có mùi hương đó sống dựa vào nhau khiến trong hoa có hương gỗ, trong gỗ có hương hoa, vạn năm nay không biết đã thu hút bao nhiêu đại sư chế hương lẫn lộn đến tìm.

Sở dĩ phải “lặn lội tìm đến” là do bản thân núi Bạch Thủy địa thế vô cùng hiểm trở, lại thêm trong đầm Bạch có một con giao dữ sinh sống, những đại sư chế hương khoong có chút tài phép đến đây đều bỏ mạng trong đầm, trở thành bữa tiệc thịnh soạn cho con giao dữ nộ. Phụng Cửu hồi nhỏ rất muốn thuần phục con giao dữ làm thú cưng, cũng có nghe nói về con giao nộ tiếng này, thế nên khi Đông Hoa trở về cung Thái Thần, thần nhiên lôi trong tay áo ra một bọc nhụy sen sấy khô và mấy miếng nhựa long não, nàng hiểu ngay con giao trứ danh ở núi Bạch Thủy mà nàng rất ưng ý e là đã xúi quẩy rồi.

Còn chuyện Cơ Hoành đi núi Bạch Thủy lại liên quan đến một bí mật của Ma tộc.

Lúc Cơ Hoành còn rất nhỏ, Hú Dương, Ma quân của Xích chi đã cử riêng một thị vệ bảo vệ nàng. Thị vệ này mặc dù xuất thân bình thường, nhưng từ nhỏ có khuôn mặt thông minh lanh lợi, rất được các bậc trưởng bối yêu thích, được Vương thái hậu cô quả trong thâm cung rất mực sủng ái. Đến nỗi khi Hú Dương cảm thấy để tiểu đồng xinh đẹp như vậy theo hầu Cơ Hoành không thỏa đáng lắm, định lựa một người kém sắc hơn thì người đầu tiên phản đối kịch liệt lại là mẫu thân của họ. Vương thái hậu đầu tiên là khóc lóc rồi làm âm ỉ cuối cùng dọa tự vẫn. Cơ Hoành còn nhỏ chưa hiểu chuyện cũng đứng bên dụi nước mắt phụ họa theo, tiểu thị vệ tên Mẫn Tô mặt đầy vẻ ngây thơ giật ống tay áo chàng cầu xin: “Quân thượng làm thái hậu

khóc rồi, mau đi”. Hú Dương điên đầu, đành chịu thua...

Về sau tiểu thị vệ Mẫn Tô lớn dần, trở thành một trang nam nhi tuấn tú, Hú Dương càng nhìn tiểu thị vệ càng thấy không ổn. Mẫn Tô dùng bữa với họ nhưng không hề động đến rau cần và cà chua là loại rau có nhiều chất dinh dưỡng, Hú Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Mẫn Tô mặc áo chùng màu trắng ánh trắng, vô cùng xinh đẹp và đầy sức sống, Cơ Hoành khen ngợi xích lại gần nói thêm vài câu với tiểu thị vệ đó, Hú Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Mẫn Tô nửa đêm luyện kiếm ở hoa viên, luyện kiếm thì không hề chi, nhưng lại không biết đường chuẩn bị cái khăn để lau mồ hôi, nhờ cảm lạnh sao chăm sóc được Cơ Hoành, Hú Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Con ngựa của Mẫn Tô gần đây bị ốm đi lại không tiện, nếu Cơ Hoành có việc sai tiểu tử đó đi xa, làm sao đi nhanh được, Hú Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Vậy là Hú Dương hạ một đạo chỉ, đại ý có bốn điểm: Thứ nhất, mỗi người nhất thiết bữa nào cũng phải ăn rau cần và cà chua; thứ hai, trong cung không được may áo, may tất cả bằng lụa màu trắng ánh trắng; thứ ba, ra ngoài luyện kiếm phải mang theo khăn lau mồ hôi, không mang theo bị phạt nặng; thứ tư, trong cung xây một chuồng ngựa, ngựa của ai bị ốm có thể đến mượn dùng. Quả nhiên, chuồng ngựa dựng xong, mới đưa ngựa vào, Mẫn Tô đã hớn hờ đến mượn một con, hơn nữa đạo này tiểu tử đó do kiên trì ăn rau cần và cà chua, cơ thể mảnh mai đã trở nên rắn chắc hơn nhiều, Hú Dương một mặt cảm thấy hài lòng, một mặt tự nhủ, tất cả đều vì Cơ Hoành. Chàng cảm thấy vì tiểu muội chàng đã vất vả, nhọc lòng bao nhiêu.

Là một trong bảy vị quân vương của Ma tộc, công việc của chàng vốn đã nhiều lại phức tạp, mỗi ngày lại phải phân tâm để ý đến tiểu muội và tiểu thị vệ điển trai kia. Hôm nay Mẫn Tô nói mấy câu với Cơ Hoành? Có phải nhiều hơn hôm qua hai câu? Khoảng cách gần nhất mà Mẫn Tô ở bên Cơ Hoành là mấy thôn? Có phải gần hơn một thôn so với hôm qua? Từng việc dù nhỏ nhất chàng đều bận tâm, lo lắng. Hơn nữa chỉ cần có mặt Mẫn Tô, ánh mắt chàng luôn không làm chủ được, luôn liếc xem cậu ta có biểu hiện nào không đúng thân phận đối với Cơ Hoành. Nhưng cho đến khi cùng Thiên tộc nghị bàn xong hôn sự của Cơ Hoành, quyết định gả nàng vào cung Thái Thần của Đông Hoa Đế Quân, dấu hiệu tư tình nào của hai người trong tượng tượng của Hú Dương vẫn không xuất hiện, lòng chàng không hiểu sao lại có một chút thất vọng, nhưng đây là lần đầu tiên sau bao nhiêu năm chàng cảm thấy Mẫn Tô rất ổn, cảm thấy cái vẻ lạnh lợi của tiểu tử đó khi tỏ ra ngoan ngoãn cũng có vài phần khiến người ta yêu mến, dần dần chàng bất giác nói chuyện hòa nhã với Mẫn Tô hơn trước vài phần.

Nhưng không biết vì sao từ sau đó, chàng thấy Mẫn Tô thường lặng lẽ ngồi một mình ngơ ngẩn trong hoa viên, chàng thông thả bước đến trước mặt cũng chẳng mấy khi nhận ra, nếu có sự tình phát hiện ra chàng, thì chàng chưa kịp lên tiếng đã chạy biến như con thỏ. Có lần chàng quả thực rất hiếu kỳ, khi Mẫn Tô lại định chuồn, chàng tóm lấy gáy áo Mẫn Tô, ai ngờ tiểu tử đó lại dùng đến cả chiêu ve sầu thoát xác, ngang nhiên chạy trốn khỏi tay chàng, để lại chiếc áo rộng trống không trong tay chàng bay bay trong gió. Hú Dương cầm chiếc áo, đứng nguyên chỗ đó rất lâu, cảm thấy hơi kỳ lạ, mấy ngày sau đều không thấy Mẫn Tô, hoặc là từ xa thoáng thấy một góc vạt áo giống áo Mẫn Tô, nhìn kỹ lại đã biến mất tăm, Hú Dương nghi ngờ

mắt mình gần đây hơi kém.

Hú Dương từ nhỏ đã rất chú ý dưỡng sinh, luôn có thói quen đi dạo trong hoa viên sau bữa trưa, hôm nay Hú Dương đi đến bờ ao, từ xa đã nhìn thấy bóng một người trông giống Mẫn Tô mà mấy ngày nay chàng không gặp đang cúi làm gì bên ao sen, chàng nhón chân bước tới gần, quả nhiên là cậu ta, mặc chiếc áo màu xanh biếc, đang cầm bút bò trên tảng đá như một quả mướp tô tô vẽ vẽ gì đó, bộ dạng vừa chăm chú vừa thành kính. Hú Dương biết Mẫn Tô từ nhỏ không thích bút nghiên, lớn bằng ngần ấy chỉ biết vài trăm chữ, làm sao có thể viết được gì, chàng quả thật có chút hiếu kỳ, trầm ngâm hồi lâu, ẩn thân đến sau lưng đứng xem.

Bên bờ ao, gió mang hơi sen thoảng lạnh, chàng ngó nhìn, có đến nửa trang giấy Tuyên là chữ hoặc hình vẽ xiêu xiêu vẹo vẹo, xâu chuỗi lại có mấy câu cũng rất văn vẻ như câu “đêm về cảnh đẹp như thơ, nhớ người trần trọc canh chày” rất có ý tứ. Hú Dương tuy không rành chuyện phong tình, cũng có thể nhìn ra đây là bài thơ tình, phần mở đầu không thấy đề tặng ai, cũng khó đoán rốt cuộc tiểu tử đó định viết cho ai.

Hú Dương giơ tay giật phắt nửa bức thư tình trên bàn đá, Mẫn Tô đang cầm bút trầm tư, ngẩng đầu nhìn thấy chàng, mặt bỗng đỏ lựng, vô thức giơ tay định giật lại nhưng không được.

Gió nhẹ thổi qua làm tờ giấy hơi cuốn lên, Hú Dương vừa đọc vừa đoán từng chữ một cách hết sức vất vả, ngâm nga đọc hai câu: “Sàng tiền nguyệt quang bạch, triền chuyển bất đắc miên^[1]”. Dừng lại hỏi: “Viết cho ai?”.

[1] Nghĩa là: Trước giường ánh trăng bạc, trần trọc không ngủ được. Lấy ý câu thơ: “Trước giường ánh trăng sáng vắng vắng ngõ sương sa trên mặt đất” trong bài Tĩnh dạ tứ của Lý Bạch.

Mẫn Tô bình thường hoạt bát như một con khỉ con, lúc này mặt lại cúi gằm, tai đỏ lựng nhưng không trả lời.

Hú Dương hiểu ra: “Viết cho Cơ Hoành?”.

Mẫn Tô kinh ngạc ngẩng nhìn chàng một cái thật nhanh rồi lại lập tức cúi xuống.

Hú Dương tiếp tục đứng trước mặt cậu ta, nhìn bộ dạng như ngậm thừa nhận của cậu ta, dần cảm thấy tức giận. Gã tiểu thị vệ này dám thích tiểu muội của chàng, vậy mà trước nay không để lộ dấu vết. Chàng nghĩ, lẽ nào là do trước đây không gặp trắc trở gì kích động cậu ta, còn bây giờ thấy mình sắp đặt cho Cơ Hoành một đám tốt nhất nhì tứ hải bát hoang, cho nên mới khiến tiểu tử đó phát hiện ra nỗi niềm chôn sâu trong lòng đã lâu? Nhìn bộ dạng này, nhất định đã không thể nào kìm nén được tình cảm với Cơ Hoành nên mới viết thư tình cho

muội ấy. Đương nhiên, Cơ Hoành là nàng công chúa đáng yêu, rất xứng với bức thư tình này...Hú Dương bức bối suy nghĩ một hồi nhưng không đề lộ ra mặt, một lúc lâu sau mới “hừ” một tiếng rồi bỏ đi.

Hai ngày sau, tin Yên Trì Ngô giao đấu với Đông Hoa ở núi Phù Vũ đã lan truyền khắp vùng Nam Hoang yên tĩnh bao năm, truyền đến tai Cơ Hoành. Cơ Hoành lòng bỗng thấy áy náy, trong đêm mưa tối mịt mừng không từ mà biệt một mình chạy đến núi Phù Vũ để can gián. Ngay đêm Cơ Hoành rời khỏi nhà, mây thị vệ xông vào phòng Mẫn Tô trối cậu ta đang mặc nguyên quần áo nằm ngơ ngẩn đưa ra khỏi cung.

Lúc này, bên cạnh thủy kính, Hú Dương một mình bày một ván cờ, vừa suy nghĩ nước đi, vừa bồn chồn quan sát động tĩnh trong thủy kính. Chàng nhìn thấy lúc đầu Mẫn Tô không ngoan ngoãn chịu để cho thị vệ trối mà nhanh nhẹn rút thanh kiếm ở đầu giường chặn toán thị vệ, đến khi thị vệ trưởng mặt đầy vẻ khó xử nói: “Quân thượng hạ lệnh đưa người đến núi Bạch Thủy phản tỉnh lỗi lầm”, thanh bảo kiếm trong tay Mẫn Tô mới “keng” một tiếng rơi xuống đất, các thị vệ mới nhân cơ hội xông đến trối gô cậu ta lại. Khi Mẫn Tô đã bó tay chịu trối, Hú Dương nghe thấy tiểu tử đó buồn rầu hỏi thị vệ trưởng: “Tôi biết mình có tội... nhưng có đúng ý quân thượng là phải đến núi Bạch Thủy?”. Thị vệ trưởng thở dài: “Đúng là quân thượng nói núi Bạch Thủy”. Nghe lời xác nhận đó, Mẫn Tô im lặng cúi đầu, từ chỗ của mình Hú Dương cũng không nhìn ra vẻ mặt Mẫn Tô lúc đó. Chỉ khi áp giải Mẫn Tô ra khỏi tâm cung của Cơ Hoành mới thấy cậu ta đột nhiên ngẩng đầu nhìn về phía điện Xích Hồng nơi thường ngày chàng nghị sự, mặt trắng bệch không sắc máu, nhưng ánh mắt lại rất bình thản.

Tạm thời giam lỏng Mẫn Tô lại và giam ở núi Bạch Thủy, đưa ra quyết định này Hú Dương cũng phải suy nghĩ rất lung. Bởi lẽ trong tứ hải bát hoang, vùng đất rộng lớn nhất chính là Nam Hoang do Ma tộc thống lĩnh, thứ đến là Tây Hoang do Quý tộc thống lĩnh. Còn nước Thanh Khâu của Bạch hồ tộc chín đuôi, các vùng sở thuộc như đông nam, đông bắc, tây nam, tây bắc đứng đầu là Đông Hoang tổng thổ địa cũng chỉ bằng Nam Hoang. Địa bàn của Thiên tộc nhiều hơn một chút, ba sáu thiên trên trời và tứ hải đông tây nam bắc dưới đất cùng với Bắc Hoang đều dưới quyền cai quản của họ, có điều nhân khẩu của Thiên tộc quả thực cũng nhiều hơn, lại thêm hàng năm những bậc tiên tu ở phạm thế ngoài giới thần tiên của tứ hải bát hoang sau khi tu tiên đắc đạo cũng nhập vào Thiên tộc nên gánh nặng của Thiên tộc cũng nặng nề hơn. Tuy vậy, mặc dù Ma tộc hưởng đức của tổ tông chiếm cứ vùng đại lục rộng nhất tứ hải bát hoang, tiện bề thống lĩnh, nhưng trên đại lục này cũng có không ít rừng thiêng nước độc, núi Bạch Thủy chính là nơi nguy hiểm nhất. Người dân ở thôn làng gần đó gọi nó là ngọn núi đã vào là không thể thoát ra. Ngọn núi này địa hình hiểm trở, núi cao sừng sững thế dốc đứng cả bốn mặt, bên trong quanh năm đầy chương khí độc, thảo mộc sinh trưởng ở đây đa phần đều có độc, dã thú do sinh sống trong môi trường khắc nghiệt cũng trở nên vô cùng hung dữ. Người nào lọt vào đây khỏi lo không tìm được kiểu chết phù hợp với mình, đúng là thánh địa để tự sát. Vì thế khi nghe tin Hú Dương muốn giam mình ở núi Bạch Thủy, sắc mặt Mẫn Tô xám ngoét như vậy cũng không phải không có căn nguyên.

Thực ra phản tỉnh lỗi lầm thì ở đâu chẳng được, Hú Dương chọn núi Bạch Thủy, một là để tách Cơ Hoành và Mẫn Tô ra, chàng cảm thấy nếu Mẫn Tô dám bạo gan thổ lộ, Cơ Hoành ngại thơ lương thiện chưa biết chừng sẽ đồng ý cũng nên, như vậy sẽ trở thành chuyện đàm tiếu đáng xấu hổ của vương tộc. Hai là đưa Mẫn Tô đến núi Bạch Thủy, cho dù Cơ Hoành từ núi Phù Vũ trở về biết tin, với mối giao tình cùng lớn lên bên nhau từ nhỏ muốn cứu cậu ta cũng không thể đi được, chắc sẽ đến tìm chàng khóc lóc âm ỉ, như vậy cũng không sao. Chàng chỉ có một đối sách, đó là trì hoãn, trì hoãn cho đến khi gả Cơ Hoành cho Đông Hoa rồi thả Mẫn Tô, cách này rất ổn thỏa. Và lại, Mẫn Tô từ nhỏ bẩm sinh đã có bản lĩnh bách độc không thể xâm nhập vào cơ thể, mặc dù núi Bạch Thủy nhiều mãnh thú, nhưng là thị vệ của công chúa, ngay mấy con mãnh thú cũng không trị nổi thì cũng không xứng là thị vệ của công chúa. Với suy tính như thế, Hú Dương thản nhiên ra chỉ lệnh đưa Mẫn Tô đến núi Bạch Thủy.

Cách lớp thủy kính ánh mắt nhìn về phía này lần cuối của Mẫn Tô làm quân cờ trong tay Hú Dương tuột ra, lăn theo mép bàn rơi xuống đất, chàng nhận ra nét bối rối trong đôi mắt bình thản đó. Hú Dương cầm quân cờ lên thâm nghĩ, cậu ta từ nhỏ chưa từng ra khỏi cung Đan Linh, đưa đến núi Bạch Thủy rèn luyện cũng không phải không hay. Nhưng ngộ nhỡ Mẫn Tô không trở về được nữa thì sao, điều này chàng chưa hề nghĩ tới.

Cái đêm Cơ Hoành từ núi Phù Vũ trở về, Nam Hoang có một trận mưa như trút nước, chuyện Mẫn Tô bị phạt tự phản tỉnh tất nhiên đã truyền đến tai Cơ Hoành. Hú Dương ngồi trong điện Xích Hồng vừa pha trà vừa chờ tiểu muội đến hỏi tội, nhưng đã uống hết cả mạt trà vẫn chưa thấy bóng dáng Cơ Hoành. Đến sáng sớm hôm sau, thị nữ của Cơ Hoành tay nâng váy loạng choạng chạy đến cửa tấm điện của chàng, Hú Dương mới biết tiểu muội của mình đã biến mất. Đương nhiên chàng cũng đoán ra Cơ Hoành đến núi Bạch Thủy cứu Mẫn Tô. Chàng cảm thấy mình đã đánh giá quá thấp nghĩa khí của tiểu muội mình.

Mà mà chính sự việc lắt léo trắc trắc này là nguyên nhân thực sự khiến Cơ Hoành gặp Đông Hoa Đế Quân ở đầm Bạch.

Mấy ngày hôm đó mưa liên miên không ngớt, cứ như dòng Thiên Hà bị lộn ngược vậy, nước mưa dội thẳng xuống Nam Hoang khiến người ta cảm thấy nặng nề. May là hoa sen đỏ trồng khắp nơi ở cung Đan Linh được uống no nước mưa nở ra những đóa sen như đèn lồng đỏ, nhìn rất vui mắt. Từng tốp thị vệ được cử đi kinh động đến cả thái hậu trong thâm cung, nhưng vẫn không mang được tin tức gì của Cơ Hoành về. Vương thái hậu mặc dù có tuổi nhưng công lực khốc lóc vẫn không kém ngày xưa, mỗi bữa cơm đều đứng giờ đến trước mặt Hú Dương khóc một trận, khóc đến nỗi đầu chàng đau từng cơn. Khi cả vương cung hỗn loạn vì công chúa Cơ Hoành biến mất, thậm chí Hú Dương đã đưa con sư tử trắng một cánh, vật cưỡi của chàng ra định đích thân đến núi Bạch Thủy một chuyến, thì quá trưa ngày hôm đó Đông Hoa Đế Quân thân vận áo chòang tím bé Cơ Hoành đang hôn mê xuất hiện ở cửa cung Đan Linh.

Rất nhiều người ở Ma tộc thực ra cả đời cũng chưa từng nghĩ họ có thể được nhìn thấy bá chủ thiên địa một thời trong truyền thuyết, cho nên cảnh tượng đó đến giờ họ vẫn nhớ rất rõ. Cả tầng không xám xịt vùn vù mây mù, mưa ngớt dần, chỉ còn lác đác vài hạt, mùi dấm trước cung môn hoa sen trải thành thảm đỏ, tử quang sáng rõ, một trang nam nhi tóc trắng tuấn mỹ uy nghi cười gió đáp xuống. Sen đo ma tính nặng, không chịu nổi tiên trạch lớn lao đó, cánh hoa từ từ khép lại, lộ ra con đường cỏ xanh rộng rãi để gót tiên chàng bước lên, tiến thẳng tới cửa cung. Còn Cơ Hoành mắt nhắm nghiền, mái tóc dài xổ tung, mặt tái nhợt nằm trong lòng Đông Hoa. Trông nàng vô cùng yếu ớt, hai tay ôm chặt cổ chàng, trên người hình như quần áo choàng của chàng, lộ ra đôi gót chân trần nhỏ xinh trắng nõn, cổ chân mảnh dẻ còn đeo mấy viên huyết châu đỏ thắm yêu dị.

Trong hai đêm, một ngày ở núi Bạch Thủy đó rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, trên đời ngoài Đông Hoa, Cơ Hoành cùng lắm tính con giao dũ xúi quẩy ở đầm Bạch, có lẽ không một ai khác biết. Những gì được biết chỉ là Đông Hoa lại ở thêm một ngày nữa trong cung Đan Linh đợi Cơ Hoành hôn mê tỉnh dậy, tiện thể để nhiều người của Ma tộc ngưỡng mộ được ngắm tiên dung khó gặp của chàng. Cơ Hoành sau khi tỉnh giống như chim non mới sinh quần chim mẹ, rất thân thiết với Đông Hoa, nhưng tuyệt nhiên không nhắc nửa lời đến Mẫn Tô. Hú Dương thấy vậy cả mừng, còn thấy quyết định giam Mẫn Tô ở núi Bạch Thủy chẳng có gì to tát, bởi vì tuy khiến Cơ Hoành rơi vào nguy hiểm một phen, nhưng lại làm cho tiểu muội này sinh tình cảm với Đông Hoa, nước cờ này chàng đi vẫn rất tuyệt. Ngày thứ ba, khi Đông Hoa rời cung Đan Linh, Hú Dương mời chàng đến tiêu diện dùng trà, nghị sự, sau một tuần trà, Hú Dương nhân cơ hội đề nghị ngày lành ba tháng sau sẽ gả Cơ Hoành vào cung Thái Thần, vĩnh viễn gắn kết mối giao hảo giữa hai tộc, Đông Hoa bằng lòng.

Yên Trì Ngộ kể đến đây, cảm khái thở dài hai tiếng, lại lầm bầm mấy câu, Phượng Cửu nghe rõ, đại ý chàng ta lầm bầm rằng, nếu lúc đó chàng bị thương không nặng như vậy, biết Cơ Hoành trốn đi núi Bạch Thủy, chàng ta nhất định sẽ đuổi theo chặn lại giữa đường, như vậy chắc chắn sẽ không có việc gì của Đông Hoa ở đây hết, chàng ta và Cơ Hoành đã kết lương duyên, rằng ông trời nhất thời mù mắt, vân vân và vân vân.

Chiếc lá Phượng Cửu đội trên đầu đã gần héo quắt bởi ánh nắng, dưới chiếc lá nàng uể oải hỏi Yên Trì Ngộ: “Sao huynh biết Đông Hoa thích Cơ Hoành? Biết đâu ngài có chỗ khó nói?”.

Tiểu Yên nắm chặt bàn tay, các khớp ngón tay kêu răng rắc, nghiêng răng phần nộ rít lên: “Hắn dám!”. Càng phần nộ nói tiếp: “Cơ Hoành bằng thanh ngọc khiết, tuệ chất lan tâm, chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa hờn đẹp không tả xiết như vậy, nam nhi thích một đại mỹ nhân như Cơ Hoành lại còn có thể nói là có điều khó nói”. Chàng ta rít lên, lộ ra hàm răng trắng đều tăm tắp: “Thì hắn không xứng là nam nhi!”.

Yên Trì Ngộ là người lỗ mãng lại có thể nói liền một hơi năm thành ngữ nho nhã như vậy

khiến Phượng Cửu bội phần ngạc nhiên, nhưng nghĩ đến vị trí độc tôn của Cơ Hoành trong lòng chàng ta, nàng định mở miệng phản bác nhưng lại thôi, lặng lẽ chỉnh đi chỉnh lại cái lá gòn héo quắt trên đầu.

Thấy thái độ ngập ngừng của Phượng Cửu, Yên Trì Ngô thở dài nói: “Thực ra, mỗi biết người đang nghĩ gì, nữ nhi các người một khi đã ưng ai, thường cảm thấy chỉ có bản thân mình mới hợp với người đó nhất, những kẻ khác đều là phù du”. Giọng Tiểu Yên rất thành thật: “Người cảm thấy Mặt lạnh không thích Cơ Hoành, mỗi có thể hiểu, bởi năm xưa mỗi cũng từng cảm thấy Cơ Hoành không thích Mặt lạnh”. Chàng ta lại thở dài ảo não: “Nhưng hai người đó ở riêng với nhau một ngày hai đêm, đặt mình vào vị trí đó mà nghĩ xem. Ôi, thực tình mỗi không muốn nghĩ, bao nhiêu đôi vốn ghét nhau, do cùng rơi xuống vách núi, hoặc cùng dạt lên đảo hoang, lâu dần trở nên có tình với nhau”. Chàng ta lại thở dài ừ ừ: “Lùi một vạn bước nghĩ lại, nếu Mặt lạnh thực lòng không có ý với Cơ Hoành, có sao còn cười nàng, nếu hấn không ưng, Thiên tộc các người ai dám ép?”. Nói xong những lời làm Phượng Cửu buồn bã cúi đầu, lại ngẫm lại hàm ý của những lời đó, bản thân cũng tôn thương không nhẹ, Tiểu Yên im lặng ngấm ngấm chịu đựng nỗi đau trong lòng, ừ ừ ngồi xuống đất.

Phượng Cửu cảm thấy Tiểu Yên nói rất có lý, buồn rầu chỉnh cái lá trên đầu, ngồi yên một lát, nhớ ra một chuyện lại nghiêng đầu hỏi Yên Trì Ngô: “Nhưng ta biết”. Nàng ho một tiếng: “Nghe đâu, lần họ cùng bị nhốt trong cái Liên Hoa Cảnh gì đó, khi chia tay Cơ Hoành muốn Đông Hoa cho nàng ta con tiểu linh hồ mà cả hai cùng tìm thấy, chẳng phải Đông Hoa không đồng ý đó sao. Nếu chàng đúng là rất coi trọng Cơ Hoành đã không hẹp hòi như vậy, chuyện này có vẻ như...”.

Yên Trì Ngô ngắt lời nàng: “Người thì biết gì, đó là mưu kế!”. Lại khéo léo giải thích rõ: “Ví dụ người thích Mặt lạnh, nhất định sẽ tìm cách gặp hấn, vậy mỗi hỏi người, cách tự nhiên nhất là gì?”. Không đợi nàng trả lời, Tiểu Yên đã nói chắc như đinh đóng cột: “Là mượn sách! Người mượn hấn cuốn sách có thể gặp hấn một lần, trả sách lại có thể gặp lần nữa, có mượn có trả, cứ thế dần dần thành quen, một khi đã quen còn chuyện gì khó? Đông Hoa không cho Cơ Hoành nuôi con linh hồ đó cũng tương tự như vậy. Như người nói thì Cơ Hoành đã thích con tiểu linh hồ như thế, sau này nhất định thường xuyên đến cung Thái Thần của hấn thăm nó, vậy chẳng phải cho hấn rất nhiều cơ hội sao?”. Nói đoạn Tiểu Yên cau mày, thực lòng phiền muộn một hồi, lại thở dài một hồi: “Con người Mặt lạnh rất thâm hiểm!”.

Phượng Cửu ngẫm nghĩ, một lần nữa bàng hoàng cảm thấy Yên Trì Ngô nói rất đúng. Nhớ kỹ lại, hồi đó mặc dù không cảm thấy nhưng thực ra sau khi Cơ Hoành vào cung Thái Thần, Đông Hoa đối xử với nàng ta quả thực rất khác. Hồi đó nàng không biết hai người họ từng cùng chung hoạn nạn ở núi Bạch Thủy, ký ức vẫn dừng lại ở đoạn Đông Hoa từ chối Cơ Hoành ở núi Phù Vũ và nàng không để ý kỹ giữa hai người có gì khác thường khi sống chung hàng ngày. Bây giờ nghĩ lại, thì ra là nàng đã không nhận ra những đạo lý sâu xa.

Ba trăm năm trước, Cơ Hoành trong cung Thái Thần là một vị công chúa rất cầu tiến. Phượng Cửu còn nhớ, khi nàng dựa vào chân Đông Hoa cùng chàng câu cá đường thần bên bờ ao Phần Đà Lợi, thường xuyên thấy Cơ Hoành tay cầm cuốn sách cổ đã ố vàng chạy đến thỉnh giáo Đông Hoa, chỗ này nên giải thích thế nào, có điển cổ gì, Đông Hoa cũng vui lòng chỉ bảo, theo mắt nàng thấy, hai người không có gì vượt quá khuôn khổ, nhưng cái sự cầu tiến của Cơ Hoành thực sự khích lệ nàng, những cuốn Kinh Phật chàng hiệu chú xong, chưa kịp sai người đến Tây Thiên hoàn trả phạt Tổ, thỉnh thoảng chàng đưa cho Cơ Hoành đọc. Đông Hoa đối xử với Cơ Hoành rất tốt.

Một ngày hạ nhân rồi của tháng bảy, Liên Tổng Quân ở cung Nguyên Cực cầm một cuốn giấy nhỏ ung dung đến tìm Đông Hoa Đế Quân, sau một hồi vòng vo, cuối cùng mới nói ra sắp đến sinh nhật của Thành Ngọc Nguyên Quân, nghe nói gần đây nàng thích sưu tầm đoản đao, nên Liên Tổng vẽ một kiểu đao mới muốn nhờ Đông Hoa làm cho một thanh đoản đao thật độc đáo làm quà mừng sinh nhật Thành Ngọc.

Độc đáo ở chỗ khi cần đánh giáp lá cà thì nó là đoản đao, nhưng khi giao đấu ở khoảng cách xa hơn nó sẽ là thanh trường kiếm, khi thực lực quá chênh lệch với đối phương nó có thể sinh ra ám khí, phóng những mũi kim độc vào đối phương, khi đi săn lại có thể đơn giản ghép lại thành một cây cung sắt, ngoài ra khi vào bếp nó có thể trở thành con dao thái rau. Liên Tổng Quân phong độ nho nhã phe phẩy cái quạt, thực ra lòng thầm toan tính: Như vậy, nghĩa là khi Thành Ngọc mang đoản đao đó tương đương với mang theo năm thứ: đoản đao, trường kiếm, ám khí, cung và dao thái rau, hơn nữa bất cứ lúc nào cũng có thể dùng được, có ưu điểm như vậy tất nhiên nó sẽ được nàng ngày ngày mang theo người. Mặt khác, Liên Tổng còn cẩn thận tính rằng món đồ độc đáo này tuyệt đối không thể sử dụng pháp thuật để chế tạo, nhất định phải được làm bằng phương pháp thủ công mới có vẻ mới mẻ, mới thể hiện thành ý tuyệt thế vô song của Liên tam điện hạ với Thành Ngọc Nguyên Quân. Nhưng vấn đề là ở chỗ Liên tam điện hạ mặc dù thường làm thần khí nhưng sở trường lại là chế tạo đại khí hàng yêu như chuông, đỉnh, làm một đoản đao tinh xảo như vậy có chút khó khăn, nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy muốn làm thủ công một món đồ biến thái như thế chỉ có nhờ cậy Đông Hoa.

Phượng Cửu từ trong lòng Đông Hoa nhảy phắt lên án thư có bản vẽ trái rộng, rón rén lượn một vòng xung quanh, phát hiện bản thiết kế tinh xảo thì có tinh xảo, nhưng có mấy chỗ hơi thô, khi lắp ghép có thể để lại dấu vết, như vậy chắc chắn không thể nói là nó vô cùng tinh xảo được. Liên Tổng điện hạ mặc dù ở tứ hải bát hoang xưa nay nổi tiếng phong lưu có tài quyền rũ nữ nhi, nhưng cũng khó mà tinh tế đến mức đó. Phượng Cửu xúc động, tim đập thình thịch, hôm nay đúng là ông trời mở mắt, cho nàng cơ hội thể hiện tài năng. Nàng cảm thấy mình sửa lại bản vẽ này, Đông Hoa nhất định sẽ cảm thấy tài năng của nàng không thua kém Cơ Hoành, nghĩ tới đó lòng rạo rực sung sướng, vừa lặng lẽ dùng móng cẩn thận chặn lên hai chi tiết chưa thỏa đáng trên bản vẽ, chỉ sợ Liên Tổng lại nhận chính chàng ta phát hiện ra.

Nhưng nàng đã quá lo xa, Liên Tổng lúc này đang cố thuyết phục Đông Hoa giúp mình:

“Hiền huynh xưa nay cũng hứng thú với việc làm đồ sứ, mấy ngày trước đệ tìm thấy một nơi có rất nhiều đất sét làm đồ sứ ở địa bàn của Huyền Minh ở Bắc Hoang, tập hợp những loại đất tốt nhất tứ hải bát hoang, nhưng bị lão tiểu tử Huyền Minh canh giữ quá chặt. Huynh giúp đệ làm thanh đoản đao này, đệ sẽ vẽ sơ đồ mảnh đất đó cho huynh, huynh nói một câu với Huyền Minh, hắn ta không dám từ chối”.

Đông Hoa chậm rãi rót trà: “Hay là ta đem tìm nguyên liệu chế tạo cây đao này cho đệ, đệ đệ tự chế?”.

Liên Tổng thở dài: “Hiền huynh không phải không biết đệ có chút hiềm khích với Huyền Minh, năm xưa đệ đến phủ đệ của hắn ta dự một bữa tiệc nhỏ, tiểu phu nhân của lão không may lại để ý đến đệ, ngày nào cũng viết thơ tình cho đệ, Huyền Minh luôn để bụng chuyện đó”.

Đông Hoa lơ đãng đặt ấm trà xuống: “Con người ta xưa nay không nợ tình người khác nhiều, cũng không thích dùng uy ép buộc ai”. Một tay vuốt lông cho Phượng Cửu, nói tiếp: “Mấy ngày tới, đệ đem đồ gốm sứ trong phủ đổi hết thành đồ vàng bạc ngọc ngà, lại tung tin mình chạm vào đất làm đồ sứ và đồ sứ là dị ứng toàn thân, đồ sứ càng thượng hạng người càng dị ứng nặng. Sinh nhật đệ năm nay, Huyền Minh chắc sẽ cống tiến không ít đất làm đồ sứ thượng hạng của hắn ta cho đệ. Đệ hãy chuyển cho ta”. Liên Tổng nhìn chàng hồi lâu.

Đông Hoa thông thả uống ngụm trà, ngược mắt nhìn chàng ta: “Có vấn đề gì sao?”.

Liên tam diện hạ cười khan lắc đầu: “Không, không có vấn đề gì.”

Khi Liên Tổng lòng đầy phức tạp gấp chiếc quạt trong tay về thì đã gần trưa, Đông Hoa lấy một chiếc cốc khác rót nửa cốc trà kê vào miệng Phượng Cửu, nàng ngoan ngoãn cúi đầu hớp hai ngụm, cảm thấy đúng là trà ngon, Đông Hoa luôn cho nàng ăn đồ ngon, uống đồ ngon, nếu nàng đúng là thú cưng, thì chàng là một chủ nhân tốt hiếm có, Đông Hoa thấy nàng vẫn bất động ngồi cạnh bản vẽ, hỏi: “Ta đi chọn nguyên liệu làm đoản đao, ngươi đi không?”. Thấy nàng dứt khoát lắc đầu, còn nằm lãn ra bản vẽ chợp mắt ngủ, chàng vỗ nhẹ đầu nàng rồi một mình đi ra.

Đông Hoa vừa ra khỏi cửa, Phượng Cửu đã lập tức bò dậy, nàng đã dần dần biết cách sử dụng móng hoàn thành một số động tác khó, đầu và móng phối hợp cuộn bản vẽ lại, miệng ngậm nó quăng lên lưng, lén chạy một mạch khỏi cung Thái Thần, tránh mấy tiểu tiên đồng đang đá cầu cạnh khóm hoa, chạy thẳng đến phủ của Ti Mệnh Tinh Quân.

Nàng và Ti Mệnh không hổ là chỗ thâm giao từ nhỏ, chỉ bằng mấy đường móng vạch đơn giản Ti Mệnh đã hiểu nàng muốn làm gì, lấy cuộn giấy trên lưng nàng xuống, dựa vào hai chỗ móng nàng chỉ, dùng bút viết số mệnh sửa lại bản vẽ. Sửa xong đang định cuộn lại thì Thành

Ngọc Nguyên Quân ghé chơi phủ Ti Mệnh, hứng thú ngó nhìn, rồi lập tức kêu lên: “Phải điện rô cỡ nào mới có thể vẽ ra thứ đồ chơi biến thái này!”. Phụng Cửu từ bi nhìn ra xa, cảm thấy vô cùng thông cảm với Liên tam điện hạ.

Khi Phụng Cửu thở hắt hên mang được bản vẽ quay lại thư phòng, Đông Hoa vẫn chưa về, nàng ôm chân án thư thoãn thoắt trèo lên, giữ người hất bản vẽ xuống, mở ra vuốt phẳng, đang thâm nghĩ làm thế nào dùng móng nói với Đông Hoa nàng đã nhờ bằng hữu sửa lại theo ý nàng không biết có hợp ý Đông Hoa, thì có hai tiếng gõ cửa, ngừng một lát, lại “cách” một tiếng cửa mở ra. Nửa cái đầu xinh đẹp của Cơ Hoành thò vào, thấy nàng ngồi trên bàn hình như rất vui sướng, vội vàng chạy đến bên bàn. Phụng Cửu tinh mắt, nhìn thấy trong tay Cơ Hoành cầm một cuốn kinh Phật cổ giấy đã ngả vàng. Lần đầu nàng gặp một thiếu nữ Ma tộc thích đọc kinh Phật như vậy.

Cơ Hoành tìm trước tìm sau một lượt, quay lại xoa xoa đầu nàng, nheo mắt hỏi: “Đế Quân không có ở đây ư?”

Nàng ngoảnh đầu sang bên không cho nàng ta xoa, tung người nhảy vào chiếc ghế gỗ hoa lê bên cạnh bàn, tâm trạng Cơ Hoành hôm nay hình như rất tốt, không chấp thái độ thiếu thân thiện đó của nàng, vừa ngân nga một điệu hát vui vui vừa rút một cây bút trong ống bút bên cạnh ra, nhìn Phụng Cửu như đang thảo luận với nàng: “Hôm nay có một đoạn kinh đặc biệt khó hiểu, Đế Quân lại thường xuyên hành tung bất định, mi xem ta để lại mảnh giấy cho ngài được không?”. Phụng Cửu ngoảnh đầu đi.

Cơ Hoành vừa cầm bút, chấm mực, đầu ngọn bút lông dê còn chưa chạm vào mảnh giấy nhỏ nàng vừa lấy ra, cánh cửa đã mở ra. Lúc này người đứng ở ngưỡng cửa, ngược chiều ánh sáng chính là chủ nhân của thư phòng, Đông Hoa Đế Quân. Tay chàng cầm một mảnh huyền thiếp thiên nhiên sáng choang, vừa cúi đầu vừa đẩy cửa bước vào, điềm tĩnh đi thẳng đến bên bàn, hơi cúi đầu nhìn Cơ Hoành đang cầm bút và bản vẽ Liên Tống mang tới.

Lát sau, chàng cầm hẳn bản vẽ lên ngắm ngía, trái tim Phụng Cửu tựa như nhảy vọt tới cổ họng, quả nhiên nghe thấy Đông Hoa nói với Cơ Hoành: “Hai chỗ này là người thêm vào? Sửa rất hay”. Trong giọng nói lãnh đạm có vài phần khen ngợi hiếm hoi mới thấy chàng bộc lộ: “Ta tưởng người chỉ biết đọc sách, không ngờ còn biết cả thứ này”. Một nhân tài về binh khí đã hiếm, mà lại là nữ nhi, cho nên chàng lại hào phóng khen thêm hai câu: “Có thể hiểu được bản vẽ này của Liên Tống đã là khó, lại còn tìm ra hai chỗ khiếm khuyết để sửa, ca ca người nói người hiểu nhiều biết rộng, quả không sai”. Cơ Hoành vẫn cầm bút, mặt bối rối nhưng vì được khen nên vẫn lộ vẻ phấn khởi, ghé sát Đông Hoa xem bức vẽ.

Phụng Cửu sững sờ nhìn nàng ta áp sát mà Đông Hoa không có ý né tránh, chàng còn thân nhiên đưa bản vẽ cho Cơ Hoành: “Người đã hiểu cái này lại có hứng thú, ngày mai ta bắt đầu mở lò luyện đao, người phụ ta một tay”.

Cơ Hoành xưa nay ham hiểu biết, mặc dù không hiểu mấy câu nói trước của Đông Hoa, nhưng câu sau thì hiểu, vui vẻ nhận lời: “Có thể phụ giúp với Đế Quân, học những điều mới mẻ là phúc phận của nô”. Rồi lại tỏ ra hơi lo lắng: “Nhưng nô vụng tay, vụng chân sợ làm vương chân Đế Quân”. Đông Hoa nhìn bản vẽ, giọng chàng vẫn còn sót lại vẻ tán thưởng: “Đầu óc không ‘vụng’ là được”.

Phượng Cửu tâm trạng phức tạp và bi phần nhìn mọi chuyện xảy ra, không tìm được lao đến cắn một cái vào tay Cơ Hoành, Cơ Hoành kinh ngạc kêu “ôi” một tiếng, Đông Hoa giơ tay tóm Phượng Cửu đang giận giữ, thấy bộ dạng nhe nanh giận dữ của nàng, chàng cau mày hạ giọng hỏi: “Sao lại tùy tiện cắn người? Lại là ân nhân của người?” Nàng muốn nói không phải lỗi của nàng, Cơ Hoành là đồ nói dối, chính nàng sửa bản vẽ chứ không phải Cơ Hoành. Nhưng nàng không nói ra được, nàng bị Đông Hoa nâng lên ngang mặt, rõ ràng chàng xách nàng như xách một con thú cưng, họ xưa nay chưa từng thực sự bình đẳng. Phượng Cửu bỗng thấy buồn vô hạn, cố vùng vẫy thoát khỏi tay chàng, cắn đầu cắn cổ lao ra cửa thư phòng, chân vừa phóng qua cửa, nước mắt đã rơi lã chã. Nàng không để ý làm chân sau vấp vào bậu cửa ngã lăn ra đất, kêu lên một tiếng, khi ngoái đầu đôi mắt nhòe ướt chỉ nhìn thấy Đông Hoa cúi đầu xem vết thương trên cánh tay Cơ Hoành, không buồn liếc mắt nhìn tiểu hồ ly này một cái. Thực ra nàng không cắn sâu, cho dù tức giận cũng không thực sự làm được chuyện xấu như thế với kẻ khác, có lẽ Cơ Hoành đặc biệt sợ đau, nếu sớm biết có lẽ nàng đã cắn nhẹ hơn chút nữa, Phượng Cửu cố kìm nước mắt bỏ chạy, sau khi cơn tức tối qua đi lòng lại thấm buồn, nỗi buồn của một tiểu hồ ly không được coi là nỗi buồn sao?

Thực ra Phượng Cửu bị Ma vương Huyền chi Nhiếp Sơ Dân của Ma tộc lấy đi hình hài vốn có, khốn đốn trong tấm da hồ ly tâm thương này không dễ thoát thân, hơn nữa trong tình cảnh khó khăn đó lại còn gánh vác trọng trách cả đời người là theo đuổi Đông Hoa, quả thực không dễ dàng gì. Nàng cũng hiểu đã rơi vào hiểm cảnh như vậy việc gì cũng phải nhẫn nhịn. Người ta bảo xót con thì không lừa được chó sói, nhưng Cơ Hoành lần này quả thực quá đáng khiến tính khí tiểu thư vốn hiêm khi bộc lộ của nàng bị kích động.

Nàng cảm thấy hành động của Đông Hoa rõ ràng là đứng về phía Cơ Hoành, nàng với Cơ Hoành có xích mích, Đông Hoa lựa chọn giúp Cơ Hoành chứ không giúp nàng, lại còn không phân biệt phải trái mắng nàng trước. Phượng Cửu thấy tủi thân, ủ rũ rút cổ cuộn mình trong khóm hoa.

Vốn định lùi ra xa một chút nhưng lại hy vọng Đông Hoa thông minh như vậy, đến tới biết đâu sẽ nghĩ lại ban ngày đã trách oan cho nàng, chạy đi tìm nàng xin lỗi? Lúc đó nhờ chàng không tìm được nàng thì sao? Vậy thì vẫn nên nằm gần một chút, nàng ủ rũ đi một vòng khắp cung Thái Thần, ủ rũ lựa chọn khóm hoa câu tô ma trước cửa tắm điện của Đông Hoa. Để nằm dễ chịu một chút, nàng lại ủ rũ đi đến suối Tiểu Hoa gần đó nhặt ít cỏ cát tường mềm mại, ủ rũ làm một cái ổ cho mình trong khóm hoa. Bởi quá đau lòng lại mất sức, nàng nằm co trong ổ ủ

oải ngáp mấy cái, hai mí mắt cố gắng gượng một hồi, rồi từ từ khép lại.

Khi Phượng Cửu thức dậy, đúng lúc có làn gió nhẹ thổi qua, hoa câu tô ma trên đầu nàng rung xào xạc. Nàng mơ màng thò đầu ra, chỉ thấy ánh sao rực rỡ cả bầu trời, sáng đến nỗi hạt bụi trong đám mây bay gần đó cũng nhìn rõ, bồ đề vãng sinh phía không xa lắm phát ra ánh sáng xanh yếu ớt trong màn đêm yên tĩnh giống như những con đom đóm đột nhiên lớn gấp bội, lặng lẽ đậu trên tường cung. Nàng rón ra rón rén chạy ra định nhìn xem Đông Hoa đã về chưa, ngẩng đầu quả nhiên thấy tấm cung cách đó mấy bước, đã có ánh sáng. Nhưng Đông Hoa rút cuộc có đi tìm nàng không, nàng rất buồn. Nàng trèo lên bậc thềm trước điện, kiễng chân ôm bậu cửa cao nhìn vào trong điện, qua cánh cửa mở hé muốn tìm ra một chút manh mối. Chỉ một cái nhìn, toàn thân đã như bị đóng đinh trên bậu cửa.

Vừa rồi ngẩng nhìn trời, sao Nam Đẩu chủ sinh đã vào Nhị Thập Tứ Thiên, theo chút ít kiến thức của nàng về sao, biết lúc này đã qua giờ Hợi (*từ chín giờ đến mười một giờ tối*). Giờ này Đông Hoa không ngủ mà cầm bút vẽ bình phong trong tấm điện thì chẳng có gì đáng nói, nhưng tại sao Cơ Hoành lại ở trong tấm điện của chàng? Phượng Cửu từng sờ dấn người vào bậu cửa, mãi vẫn không hiểu ra thế nào.

Trên xà ngang bằng lưu ly treo mấy chiếc đèn chùm làm tấm điện sáng như ban ngày, nam tử áo tím thông dong đứng trước bức bình phong trắng và thiếu nữ áo trắng phục trước án thư cầm bút cảm cúi vẽ gì đó. Nhìn xa đúng là bức họa tuyệt mỹ khiến người ta không nở kinh động, mà bức họa này còn là kiệt tác của phụ thân nàng, họa sư tài hoa nhất tứ hải bát hoang.

Gió khẽ lùa qua cửa sổ làm ánh nến trên cao nhấp nháy chập chờn, thực ra nên đổi những ngọn nến đó thành dạ minh châu, ánh sáng chắc chắn ổn định hơn nhiều, nhưng Đông Hoa mấy năm nay hình như thích phong vị chập chờn sáng tối như vậy.

Trong khung cảnh tĩnh mịch đó, Cơ Hoành đột nhiên gác bút, hơi nghiêng đầu nói: “Đây chính là chỗ gặp trường kiếm thành cái hộp sắt, bên trong cần để sẵn một ít kim hoa lê tạo thành một ống ám khí, bản vẽ của tam điện hạ cố nhiên là hoàn hảo, nhưng hai nét này nô suy nghĩ rất lâu cũng không hiểu điện hạ muốn thể hiện ý gì, Đế Quân...”, đang nói thấy Đông Hoa cầm bút chăm chú vẽ viền cho mấy bông hoa phật tang sống động như thật trên bức bình phong, nàng ta im lặng một lát, nhẹ nhàng sửa lại cách xưng hô: “...sư phụ...”, giọng mặc dù chẳng lớn hơn tiếng muỗi là bao nhưng vẫn lọt vào tai Đông Hoa. Chàng dừng bút quay lại nhìn nàng ta, không phản đối cách xưng hô đó chỉ buông một chữ: “Nói”.

Phượng Cửu xưa nay luôn thấy mình tinh mắt, dù ánh nến lập lòe, lại cách một đại điện mà vẫn nhìn thấy gợn hồng trên má Cơ Hoành lúc nàng cúi đầu. Ánh mắt Cơ Hoành nhìn xuống trên nền điện sáng choang: “Ý nô là sư phụ có thể tạm dừng bút chỉ dẫn nô một chút...”.

Cuối cùng Phượng Cửu đã hiểu nàng ta đang vẽ cái gì, khí chế tạo những thần khí kiểu này xưa nay Đông Hoa vốn không phải đích thân làm tất cả mọi việc, những công việc tầm tầm không quan trọng lắm như luyện sắt, mạ... xưa nay đều do các tiên bác đảm nhiệm, lúc này có lẽ Cơ Hoành đang vẽ lại bản vẽ của Liên tam điện hạ cho rõ ràng đơn giản để hiểu để các tiên bác xem cho kỹ.

Hiểu ra nguyên do cảnh tượng này, cuối cùng trong lòng Phượng Cửu không còn khúc mắc nữa, thấy Cơ Hoành vụng về như vậy nàng mừng thầm, nổi vui mừng chưa kịp lan ra lại thấy buồn. Mừng là vì chỗ Cơ Hoành thấy khó đối với nàng lại cực kỳ đơn giản, nghĩa là nàng giỏi hơn nàng ta. Buồn là vì đây là điểm duy nhất nàng hơn Cơ Hoành, nhưng công lao này cuối cùng lại bị Cơ Hoành cướp mất. Lòng nàng âm thầm nảy sinh một hy vọng có chút đáng khinh, ngay một chuyện đơn giản như vậy Cơ Hoành cũng làm không tốt, theo tính cách xưa nay của Đông Hoa không biết có châm biếm nàng ta vài câu. Nàng lấy lại tinh thần chờ xem đoạn sau thế nào.

Nhưng bất ngờ là Đông Hoa lại chẳng nói gì, chỉ giơ tay đón cây bút Cơ Hoành đưa, cúi đầu vẽ hai nét trên bản vẽ, xong xuôi nhẹ nhàng giải thích: “Đây là chốt kim loại, gạt miếng sắt xuống là có thể thu kiếm về, Liên Tổng vẽ quá đơn giản.” Chỉ dạy vắn tắt hai câu lại ngẩng đầu nhìn Cơ Hoành: “Hiểu chưa?”, có vẻ rất nhẫn nại.

Phượng Cửu vô thức há miệng, thấy cổ họng nghèn nghẹn. Nàng còn nhớ thỉnh thoảng khi nàng ngốc nghếch, hoặc là Trọng Lâm làm gì không vừa ý Đông Hoa, chàng luôn làm tổn thương lòng tự trọng của họ như một thói quen. Nhưng chàng không làm tổn thương lòng tự trọng của Cơ Hoành, chàng rất dịu dàng với Cơ Hoành.

Dưới ánh đèn chập chờn khi Cơ Hoành đỏ mặt gạt đầu, Đông Hoa lại cầm cây bút lúc trước gác trên nghiên mực, nhìn nàng ta một cái nói: “Hai chỗ kia Liên Tổng cũng vẽ đơn giản, chẳng phải người đã sửa rất tốt sao? Chỗ này thực ra đâu khó bằng.”

Cơ Hoành ngó người, sắc hồng trên mặt phai đi ít nhiều, một lúc lâu sau nói: “... Hai chỗ đó...”, ngập ngừng “...chắc là do may mắn thôi.” Mặt gương cười: “Nhưng trước giờ nô chỉ đọc sách một mình, hiểu biết nông cạn, không bằng hôm nay theo sư phụ học thêm được rất nhiều.” Sắc hồng lại dậy trên má, át đi màu trắng xanh xao, trong yên lặng, ánh mắt Cơ Hoành dừng lại trên bức bình phong Đông Hoa đang vẽ, mắt chợt sáng lên, khẽ nói: “Thực ra cũng muộn rồi, nhưng... nô muốn đêm nay vẽ cho xong, không làm lỡ thời gian thi công của sư phụ, nếu đêm nay nô tỳ vẽ xong, sư phụ có thể tặng nô bức bình phong này coi như thưởng cho nô không?”.

Đông Hoa hình như hơi ngạc nhiên, nhưng lại thoải mái nhận lời, chỉ lạnh nhạt nói ngắn gọn: “Được.” Đúng lúc ngòi bút lông điểm vào tấm lụa trắng căng phẳng, chỉ vài nét phác đơn giản mấy ngọn núi xa xa ẩn mình trong sương đã hiện ra. Cơ Hoành bỏ cây bút trong tay

xuống, cũng đứng cạnh bình phong thưởng thức bút pháp của Đông Hoa, lát sau không cưỡng được cơn buồn ngủ, che miệng ngáp mấy cái. Đông Hoa lướt bút như múa trên tấm lụa trắng, phân tâm nói: “Buồn ngủ thì về nghỉ đi, ngày mai làm tiếp.”

Cơ Hoành còn chưa hạ tay xuống, nói: “Nhưng như vậy không phải sẽ ảnh hưởng đến thời gian thi công của sư phụ sao?”. Mắt liếc bức bình phong, bẽn lễn nói: “Nô vốn định cố vẽ cho xong để được thưởng bức họa này đem về...”

Đông Hoa bỏ bút lông sói vào chén rửa bút lông, thay cỡ bút lông dê nhỏ hơn để tô màu: “Một ngày có là gì, còn bức bình phong này vẽ xong ta sẽ cho Trọng Lâm mang đến phòng người”.

Thực ra đến bây giờ, Phượng Cửu vẫn không rõ lúc đó nàng đã rời cửa tấm điện của Đông Hoa như thế nào. Một số người sau khi tinh thần bị chấn động mạnh sẽ lựa chọn lãng quên những ký ức gắn với sự việc đó, nàng đoán mình cũng thuộc số này. Chỉ còn nhớ là sau đó hình như nàng lại trở về cái ổ cỏ làm ban ngày của mình nằm ngất sao một lúc, trong cái đầu trống rỗng còn kỳ kèo chuyện xem chừng Đông Hoa không hề chủ động đi tìm nàng nhưng rồi lại nghĩ, thì ra Đông Hoa cũng có thể xin gì cũng đồng ý, nhưng sao chàng chưa từng làm thế với nàng?

Phượng Cửu từng nhiều lần thăm tưởng tượng, nếu có một ngày nàng có thể qua lại với Đông Hoa dưới hình hài nữ thần chứ không phải hồ ly hoặc thậm chí Đông Hoa thích nàng, họ sẽ sống chung thế nào, trước đó nàng luôn không thể tưởng tượng ra, nhưng qua đêm nay, nhìn thấy cảnh chàng ở bên Cơ Hoành, nàng cảm thấy nếu thực sự có nàng và Đông Hoa có thể ở bên nhau, có lẽ cũng chỉ như thế. Rồi lại nghĩ Cơ Hoành vào cung Thái Thần vốn là để là để làm phu nhân của Đông Hoa, trở thành người kẻ cận bên chàng, chỉ tại nàng xưa nay mãi không suy nghĩ kỹ về vấn đề này mà thôi.

Nàng và Đông Hoa rốt cuộc có thể có ngày đó không, lần đầu tiên Phượng Cửu cảm thấy chuyện đó trở nên quá xa vời. Nàng mơ hồ cảm thấy mình đến Cửu Trùng Thiên xa lạ, từ bỏ nhiều như vậy tuyệt đối không phải vì kết quả đó, khi mới đến đây, nàng đặc ý thế nào. Nhưng bây giờ biết làm sao, bước tiếp theo sẽ thế nào nàng hầu như không có ý niệm gì hết, chỉ cảm thấy mệt mỏi, gió đêm thấm lạnh. Ngẩng đầu nhìn ánh sao lóng lánh như tuyết cả bầu trời, bốn trăm năm nay, lần đầu tiên Phượng Cửu thấy nhớ Thanh Khâu xa cách vạn trùng, nhớ những người thân bị nàng bỏ lại quê hương.

Đêm nay sắc trời đẹp là thế, sao lòng nàng tan nát nhường này?

Không chỉ đêm đó Đông Hoa không đi tìm nàng, mấy ngày sau cũng không. Phượng Cửu chán chường nghĩ ngày thường chàng làm gì cũng đưa nàng đi cùng có phải chỉ do cảm thấy quá trống trải, cần có vật gì ở bên, vật đó là gì cũng không quan trọng. Bây giờ, chàng đã có

một đệ tử thông minh lanh lợi như Cơ Hoành, không chỉ có thể giúp chàng mà còn có thể nói chuyện giải khuây, chàng đã không cần tiểu hồ ly này nữa.

Càng nghĩ càng thấy sự tình có lẽ đúng như thế, một nỗi chua chát chán chường khó nói thành lời dâng lên trong lòng.

Mấy ngày nay Cơ Hoành và Đông Hoa quả thực như hình với bóng, mặc dù khi họ ở bên nhau, Phượng Cửu luôn nép trong khóm hoa hoặc bụi cỏ phía xa quan sát nhưng do có đôi tai thính vẫn có thể loáng thoáng bắt được vài lời của họ. Nàng phát hiện, nhiều câu nói của Cơ Hoành đón bắt, lựa theo hứng thú của Đông Hoa. Ví dụ, nói tới chuyện làm gốm sứ, Phượng Cửu cảm thấy nếu nàng có thể nói được, khi Đông Hoa cầm trên tay ngắm nghía một bình rượu bằng sứ trắng tinh xảo vừa nung thành công, nàng chắc chắn chỉ có thể nói đại loại như chiếc bình xem ra có thể bán được khá tiền. Nhưng Cơ Hoành thì khác. Cơ Hoành vô cùng thích thú vuốt ve bình rượu dáng thon đó, cười dịu dàng nói với chàng: “Nếu sư phụ dùng đá đàn tâm đỏ mài thành bột nhào với đất sét, có thể chiếc bình sau khi nung sẽ có màu rắng đỏ rất đẹp”. Cơ Hoành nói xong, mặc dù Đông Hoa chưa trả lời ngay, nhưng Phượng Cửu quan sát sắc mặt chàng nhận ra, chàng đánh giá rất cao những lời như vậy.

Nàng nép trong đám cỏ nhìn một hồi, càng nhìn càng thấy chướng mắt, thông đuôi xuống định lảng đi chỗ khác chơi. Không ngờ ngồi quá lâu, chân hơi tê, khi xiêu xiêu vẹo vẹo đứng lên, liền bị Cơ Hoành tinh mắt nhìn thấy, vui sướng chạy đến, giơ tay như muốn bế nàng lên.

Phượng Cửu cảm thấy thật khâm phục, Cơ Hoành thực sự không để bụng chuyện mấy hôm trước, nhìn đôi tay ngọc thon thả chỉ cách mình một đoạn bằng chiếc lá hẹ, cuối cùng Cơ Hoành hình như cũng nhớ ra vết răng hôm trước vẫn còn trên cánh tay, đôi tay đó thoáng dãn đo dưng lại. Phượng Cửu im lặng nhìn nàng ta một cái, lại nhìn Đông Hoa cũng bước tới theo Cơ Hoành một cái, nhưng hận một nỗi cái chân vẫn còn tê không chạy được, đành cụp đôi mắt hồ ly tròn xoe xuống, ngoảnh đầu sang bên. Bộ dạng này nhìn trông hiền lành một cách bất ngờ khiến Cơ Hoành hiểu lầm, đôi tay ngọc vốn dừng trên nhấc nàng lên bế trong lòng, rồi dịu dàng thử gãi gãi mảng lông tơ còn chưa phát triển hết trên đỉnh đầu nàng, thấy nàng không phản đối, lại càng gãi mạnh hơn.

Nào biết Phượng Cửu không phải không muốn cự lại, chỉ vì huyết mạch ở tứ chi không thông, tê đến nỗi không có sức phản kháng. Đồng thời lại bị ai nhớ lại lúc đầu ở núi Phù Vũ khi Cơ Hoành muốn nuôi nàng, Đông Hoa đã từ chối thẳng thừng và lạnh lùng biết mấy, bây giờ nàng bị Cơ Hoành giầy vò như vậy chàng lại như không thấy, đứng nhìn cảnh này hình như lại thấy thú vị, quả nhiên chàng đối xử với Cơ Hoành rất khác.

Cơ Hoành hài lòng gãi một hồi mới thôi, nâng đầu nàng lên hỏi: “Rõ ràng trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh mi thích ta như vậy, lúc chia tay còn lưu luyến thế, à, có lẽ mi cũng lưu luyến sư phụ. Nhưng gần đây ta và sư phụ có thể cùng chăm sóc mi, tiểu hồ ly mi lẽ ra nên vui

chứ?”. Nhìn nàng một lúc, thấy nàng mãi không có phản ứng, bèn bế nàng lên đi về phía lò gốm nơi vừa trò chuyện với Đông Hoa.

Phượng Cửu cảm thấy máu trong người dần dần lưu thông, muồn vùng vẫy nhảy xuống, không ngờ Cơ Hoành trông có vẻ yếu ớt, nhưng ôm nàng rất chặt, đi đến chiếc ghế đá mới hơi nói lỏng, giờ tay lấy chiếc bát chưa nung, vui vẻ nói với nàng: “Đây là bát cơm ta với sư phụ làm riêng cho mi, vốn định vẽ gì đó làm ký hiệu riêng của mi, vừa rồi đột nhiên nghĩ ra ấn móng của mi vào đánh dấu chẳng phải càng rất thú vị sao”. Nói xong định nắm lấy móng phải chỉ trước của nàng ấn vào cái bát để lưu lại dấu móng ngọc của nàng.

Lòng tự trọng lang thang mấy ngày bên ngoài của Phượng Cửu đột nhiên quay về, tiếng Cơ Hoành xưa nay vốn hay như giọng oanh vàng, nhưng không biết tại sao hôm nay nghe như chích vào tai, nhất là hai câu: “Ta và sư phụ có thể cùng chăm sóc mi; cái bát ta và sư phụ làm riêng cho mi”. Rốt cuộc nàng vì cái gì mà hóa thành hình hài này ở bên cạnh Đông Hoa, nhưng đến giờ sau bao nhiêu nỗ lực bèn bĩ, những gì đạt được chẳng qua chỉ là địa vị của con thú cưng, nàng thấy mình thật vô dụng. Nàng vốn là tiểu nữ thần tiên được sủng ái nhất Thanh Khâu, mặc dù vương thất Thanh Khâu của nàng trong con mắt Cửu Trùng Thiên có đẳng cấp khất khe xem ra quá tùy tiện thiếu lễ nghi, chẳng ra làm sao cả, nhưng đồ dùng bữa của nàng không phải là cái bát thường, không ngủ trong ô, lòng tự trọng của nàng đột nhiên phình lên gấp bội, lại thêm Cơ Hoành cơ hồ quên hẳn chuyện bị nàng cắn hôm trước, vẫn phẫn khởi cầm chiếc móng ngọc của nàng không biết sống chết là gì ấn vào cái bát bằng đất sét, đột nhiên cảm thấy bức bối khó chịu, Phượng Cửu trở tay cào Cơ Hoành một cái.

Cái vuốt vốn cong và sắc, nàng lại quên mất nặng nhẹ, do Cơ Hoành nửa quỳ ôm nàng trong lòng, cả bộ vuốt sắc cào mạnh vào má nàng ta, ngay lập tức để lại năm vết máu dài, hai vết sâu nhất lập tức rỉ ra thành giọt.

Lần này Cơ Hoành lại không kêu đau, chỉ dờ ẫn bất động, vẻ mặt rất bàng hoàng, cái bát trong tay rơi xuống bẹp dúm. Máu trên mặt ứa càng nhiều, hai vết máu đã tụ thành dòng nhỏ, chạy dọc theo má, nhỏ xuống nhuộm đỏ cổ áo.

Phượng Cửu trở mắt nhìn, dờ người ra.

Nàng lơ mơ cảm thấy, lần này, do kích động nhất thời hình như nàng đã gây họa lớn.

Trước mắt bỗng hoa lên, Phượng Cửu thấy Đông Hoa một tay dùng chiếc khăn tay trắng muốt bịt miệng vết thương để cầm máu cho Cơ Hoành, tay kia túm gáy mình nhắc khỏi chân Cơ Hoành. Cuối cùng Cơ Hoành như sự tỉnh, tay run run nắm ống tay áo Đông Hoa, nước mắt lã chã: “Nô... nô chỉ muốn gần gũi với nó”. Rồi nức nở: “Có phải nó rất ghét nô không, rõ ràng trước đây nó... nó rất thích nô”. Đông Hoa cau mày đưa một chiếc khăn tay cho nàng ta, Phượng Cửu sững sờ phục trên đất nhìn động tác đó của chàng, đầu vẫn còn nghĩ con người

này có lúc thực tỉnh tề, nhiều nước mắt như thể chảy qua vết thương trên mặt Cơ Hoành nhất định là rất đau, nên đưa khăn để nàng ta lau nước mắt.

Đằng sau vọng đến tiếng chân bước lạo xạo, Phượng Cửu cũng quên ngoái lại xem người đến là ai, chỉ thấy Đông Hoa quay đầu lại lạnh nhạt nói: “Đạo này nó quá tai quái, đem nhốt lại”. Đến khi Trọng Lâm đứng bên cạnh nàng cung kính cúi đầu vâng một tiếng, nàng mới hiểu hai chữ “tai quái” Đông Hoa vừa nói là chỉ ai.

Phượng Cửu chờ dẫn mãi, đến khi bừng tỉnh thì cả Đông Hoa lẫn Cơ Hoành đã không còn ở đó, chỉ có lò gốm bên cạnh đang lập lòe đỏ lửa, cách ngọn lửa lập lòe một trượng là tiên quan Trọng Lâm đứng ngây như gỗ, thấy trong đôi mắt như mộng du của nàng đã có thần mới thở dài, cúi người vẫy nàng lại: “Đế quân ra lệnh nhốt người, cũng không biết nhốt ở đâu, nhốt đến bao giờ, vừa rồi các người gây ra chuyện gì nước mắt vẫn dài máu me be bét ta cũng không tiện hỏi nhiều”. Ông ta lại thở dài: “Tạm thời đến phòng ta ngồi một lát”.

Ngày trước nàng làm sai chuyện gì, khi phụ thân cảm roi là nàng đã chạy biến. Nếu không muốn bị nhốt, lúc này nàng cũng có thể nhẹ nhàng trốn thoát, nhưng nàng không chạy trốn, nàng thần thờ theo sau Trọng Lâm đi trên con đường nhỏ hai bên đầy hoa, thấy lòng trống trải, muốn chộp lấy cái gì đó, lại không biết rốt cuộc mình muốn chộp lấy cái gì, một con bướm lượn lơ chao một vòng trước mắt, nàng thắng thốt gíơ chân trước đập bay nó đi. Trọng Lâm ngoái đầu nhìn nàng rồi lại thở dài.

Nàng ủ rũ ở trong phòng của Trọng Lâm không biết bao nhiêu ngày, đến mức càng ngày càng mất tinh thần. Trọng Lâm có nói với nàng về tình trạng vết thương của Cơ Hoành, thì ra công chúa Cơ Hoành từ nhỏ đã có thể chất máu khó đông, cho dù chỉ một vết thương nhỏ cũng chảy rất nhiều máu hơn nữa là bị cào mạnh như vậy, nên bị thương rất nặng, phải chiết mấy viên tiên đơn linh dược của Đông Hoa mới điều dưỡng được, làm mọi người lao tâm lo lắng một phen.

Nhưng Trọng Lâm không nói Đông Hoa định nhốt nàng bao lâu, cũng không nói vì sao từ khi nhốt nàng chàng không hề đến thăm nàng, có phải sai người nhốt xong liền quên luôn chuyện đã nhốt nàng, hoặc là chàng đã có một con thú cưng lông mượt khác nên đã quên hẳn nàng. Con người Đông Hoa dường như việc gì cũng có thể gây hứng thú nhất thời đối với chàng. Câu cá, trồng trà, chế hương, nung gốm, thực ra có lúc nàng lơ mơ cảm thấy, chàng không thực sự bận tâm vào những việc đó. Cho nên nàng cũng không thể chắc chắn Đông Hoa liệu có từng để một tác lòng hoặc nửa tác lòng vào con thú cưng là nàng không.

Mấy ngày sau, Phượng Cửu thấy lông trên người bức bối đến nổi như vón lại từng mảng, Trọng Lâm hình như cũng không đành lòng thấy nàng đứng ngồi không yên, tự ý thả nàng ra, nhưng khản thiết dặn dò nhớ lưu ý tránh Đế Quân, nếu để Đế Quân nhìn thấy là sẽ khiến ông ta mắc tội thiếu trách nhiệm, Phượng Cửu ủ rũ gật đầu coi như nhận lời, ủ rũ đi ra ngoài nắng,

giữ bộ lông nhạt màu hậu quả những ngày bị nhốt trong nhà.

Những nơi Đông Hoa thường đến đương nhiên không thể lai vãng, đầu óc trống rỗng, Phụng Cửu bước thấp bước cao không biết đã đến chỗ nào, tai bỗng lảng máng nghe thấy mấy vị tiểu tiên đồng chơi trò oản tù tỳ, một tiểu tiên đồng nói với tiểu tiên đồng khác: “Nói trước nhá, lần này ai thua hôm nay người đó nhất định phải đi cho con súc sinh lông lá đó ăn, ai ăn gian kẻ đó là đồ con rùa!” Tiểu đồng gật đầu về miễn cưỡng: “Được, ai chơi ăn gian kẻ đó là đồ con rùa.” Lại nói nhỏ, về hiếu kỳ: “Nhưng con sư tử trắng một cách hung dữ như thế, Ma quân Xích chi lại gửi đến tặng công chúa Cơ Hoành làm vật cưới, người nói xem công chúa Cơ Hoành yếu đuối nhỏ nhẽ như vậy liệu có cưới được con sư tử đó không?” Tiểu đồng kia ra về người lớn nói: “Cũng khó nói, nhưng ta thấy hôm kia khi con súc sinh đó được đưa vào cung, Đế Quân ngài lại rất thích”.

Phụng Cửu từng nghe Chiết Nhan nói Đông Hoa thích những con vật có lông mượt, hơn nữa phải có tướng mạo uy mãnh. Đầu nàng trống rỗng lý giải lời của các tiểu tiên đồng như sau: Đông Hoa đã tìm được thấy thú cưng vừa ý hơn, bây giờ ngay đến là thú cưng của chàng, nàng cũng không còn tư cách.

Bốn trăm năm nay, tất cả những gì có thể cố gắng, nàng đều đã cố hết sức, nếu đến giờ vẫn có kết quả như vậy, có phải chứng tỏ trong sổ nhân duyên đã sớm viết rõ nàng và Đông Hoa hoàn toàn vô duyên?

Phụng Cửu ngơ ngẩn men theo dòng suối trong trẻo đi về phía trước, không lâu sau nhìn thấy một hàng rào gỗ chắn lối đi, nàng ngơ ngác một hồi, phía dưới hàng rào có một khe hở đủ cho nàng chui qua, Phụng Cửu cúi rạp người lách qua, theo dòng suối đi tiếp về phía trước, mới được hai, ba bước chân đã khựng lại.

Nàng thu mình nép sau cây hạnh tử già sum suê bên đường, trầm tư hồi lâu rồi thò cái đầu lông lờm xờm ra, ánh mắt lặng lẽ đăm đăm nhìn con sư tử trắng một cánh không biết xuất hiện từ lúc nào ở phía xa.

Còn người đứng trước con sư tử đó chính là Đông Hoa Đế Quân đã mấy ngày nàng không gặp.

Trong vườn có mấy đám mây bảy sắc lơ lửng, dấu hiệu đất này linh khí hội tụ. Nàng lén lút nép sau cây hạnh, nhìn trộm Đông Hoa dáng cao đẹp như ngọc đứng bên khóm hoa, nàng tuy tủi thân nhưng cũng rất nhớ chàng. Nhưng không dám chạy ra để chàng nhìn thấy, nàng bắt cần làm Cơ Hoành bị thương khiến chàng phần nộ, đến giờ vẫn chưa nguôi giận. Mặc dù nàng cho rằng mình đáng thương hơn, nhưng bây giờ nàng đang theo đuổi Đông Hoa, do vậy dù tủi thân thế nào cũng nên nhún nhường, nàng xác định rất rõ lập trường hiện giờ của mình.

Cạnh chân Đông Hoa có một chiếc thùng mở nắp, trong thùng thò ra mấy đóa tuyết linh chi tỏa ánh sáng dịu nhẹ, Phụng Cửu biết loại mãnh thú quý hiếm như con sư tử trắng này chỉ ăn linh chi, nhưng Đông Hoa lại đem tuyết linh chi thượng thượng nhất cho nó ăn, loại linh chi tốt như vậy, ngay nàng cũng chưa được nếm. Nàng thấy chàng cúi xuống cầm lên một đóa, con sư tử trắng đứng cách đó vài bước đã vù tới như gió, một miếng nuốt trọn ngay trên tay chàng, thỏa mãn ợ một cái. Phụng Cửu thấy chướng mắt, bèn quay đầu đi, liếc mắt thấy con sư tử trắng vô sỉ đó dụi đầu vào tay Đông Hoa. Đó vốn là đặc quyền của nàng, nàng thắm nắm chặt tay trong lòng nhưng Đông Hoa sưng lại một chút rồi giơ tay vuốt ve bộ lông trắng như tuyết bóng mượt của nó, giống như đã làm với nàng những lúc nàng làm nũng.

Phụng Cửu cảm thấy mấy ngày nay thời gian mình chờ đợi càng lúc càng dài, lần này khi nàng vừa thức tỉnh sau một hồi ngơ ngẩn, cả Đông Hoa lẫn sư tử trắng đều đã biến mất. Nàng giơ tay dụi mắt, phía trước chỉ có đám mây bay sắc. Nàng còn hoài nghi có phải mình nằm mơ, khi ngẩng đầu lại va vào thân cây hạnh, đang mơ màng nghĩ, nếu vừa rồi là mơ tại sao mình lại núp sau thân cây, thì chợt nghe thấy một giọng nói uể oải: “Này, mi chính là con linh thú trước đây Đế Quân sủng ái nhất cung Thái Thần đây à?”

Phụng Cửu cảm thấy hai chữ “trước đây” như chích vào tai, nhưng nàng đang đau lòng và buồn tủi, không có sức bận tâm cái đó. Mắt nàng lơ đãng quay về phía tiếng nói thì chợt giật mình, tức thì tỉnh táo hẳn. Kẻ đứng đằng sau hỏi nàng câu đó chính là con sư tử trắng một cánh mà vừa rồi còn đứng khá xa, thân hình đồ sộ của nó đã che cả một khoảng nắng trên đầu, đẩy nàng vào bóng râm của bụi rậm và cây hạnh.

Con sư tử trắng cúi nhìn nàng đầy hứng thú, vẫn giọng uể oải: “Ta nghe các cung nô bàn tán là trước đây Đế Quân sủng ái mi thế nào, còn tưởng mi là con hồ ly quý hiếm lắm cơ...” Nó cười khẩy một tiếng: “...thì ra cũng chỉ thế này.”

Lòng tự tôn của Phụng Cửu lại bị động chạm, nàng cúi đầu nhìn chân của mình, lông quả nhiên xơ xác, rối bù, lại nhìn chân của sư tử trắng, mỗi chiếc lông đều sạch bóng, mượt mà như phát phơ trong gió, nàng bối rối rụt chân lại, đột nhiên thấy mình quả nhiên đã rơi vào cảnh tranh sủng với một con thú cưng thực sự, lòng bỗng thấy thê lương vô cùng, quay đầu định bỏ đi.

Con sư tử trắng nhảy vù như cơn lốc đứng chắn đường, còn giơ chân đẩy nàng: “Đi vội thế làm gì”. Phụng Cửu bị đẩy loạng choạng suýt ngã, nàng bò dậy, trừng mắt nhìn con sư tử ngang ngược đứng chắn lối đi của nàng, nhưng nàng quên mất lúc này nàng là hồ ly, về phần nô đó khi trong hình hài con người chắc chắn sức uy hiếp rất lớn, nhưng một con tiểu hồ ly tức giận trừng mắt, hiệu quả thực sự rất hạn chế.

Sư tử trắng biếng nhác lim dim mắt, lại đẩy nàng lần nữa: “Thế nào, có thể đã không phục hả?”. Thấy nàng vùng vẫy định bò dậy, nó liền đè một chân lên ngực nàng, ép xuống đất làm

nàng không thể cự quây, từ trên cao khinh khỉnh nhìn xuống: “Ta còn nghe nói, mi ý thể được Đế Quân sủng ái, sinh kiêu ngạo, không biết điều, dám làm tiểu chủ nhân Cơ Hoàn của ta bị thương?”. Chân còn lại ép lên hai chân trước đang vùng vẫy của nàng, chỉ chộp một nhát, hai chân nhỏ bé của nàng lập tức ứa máu, nhìn bộ dạng thảm hại của nàng, nó hả hê nói: “Tiểu chủ nhân của ta lương thiện khoan dung, bị loại tạp mao hạ phẩm như mi làm bị thương cũng không để bụng, nhưng ta lại không tử tế như vậy, hôm nay gặp ta coi như mi xúi quẩy”.

Những lời nói sau đó của nó, Phượng Cửu nghe không rõ, chỉ cảm thấy sau cơn đau buốt ở chân, mặt lại nóng bừng, liền ngay đó có vật gì sắc nhọn đâm vào má, móc một cái, cơn đau như xé tức thì lan khắp mặt, nàng đau đớn kêu thét, cảm thấy mình như con cá cố há mồm, nhưng đương nhiên không thể phát ra tiếng.

Con sư tử trắng thông thả nhấc vuốt lên, trên đó dính đầy máu, rơi xuống mí mắt Phượng Cửu, nàng hỏn hển tròn mắt, cảm thấy trước mắt truyền một màu đỏ như máu, mây cuối trời, hoa phật linh trắng phía xa lúc này đều nhuốm màu đỏ thẫm. Con sư tử đẹp đẽ khoác bộ lông màu đỏ trước mắt nàng dường như hơi ngạc nhiên, mặt lộ nụ cười tàn nhẫn: “Quả nhiên như bọn họ đồn, mi không biết nói”.

Phượng Cửu thực ra từng nghe nói sự dũng mãnh của loài sư tử trắng một cánh, bao nhiêu tiểu thần tiên, lão thần tiên của Cửu Trùng Thiên muốn bắt chúng về làm vật cưỡi, mấy năm nay cũng chỉ có Liên Tổng Quân, con trai út của Thiên Quân sẵn được một con tặng cho cháu mình là Dạ Hoa Quân, nhưng Dạ Hoa Quân không mấy hứng thú với vật cưỡi, đem con linh thú hiếm có đó nhốt bừa trong vườn săn của Lão Thiên Quân. Phượng Cửu biết rõ sức mình, mặc dù nguyên thân là hồ ly, nhưng pháp thuật tu luyện đều học được dưới hình hài con người, ví dụ nhiều pháp thuật lợi hại cần dùng ngón tay mới dẫn ra được, hiện nay hình hài nàng thế này, thực lực quá chênh lệch so với con sư tử trắng này, không tiện đối đầu với nó.

Sư tử trắng dùng vuốt vồ vồ nửa mặt bị thương nặng của nàng, Phượng Cửu không thể kêu rên để giảm đau, cơn đau thấu xương len vào tim. Không biết lần đó Cơ Hoàn có đau thế này không, có lẽ là không, bởi nàng không cố ý, hơn nữa vuốt của nàng không sắc và tàn nhẫn như con sư tử này.

Con sư tử hình như chơi rất hứng thú, giống như mèo no bụng vờn một con chuột sắp chết, lại vồ vào mặt phải nát bét bê bết máu của nàng: “Có phải mi vẫn hoang tưởng Đế Quân sẽ chạy đến cứu mi? Mi làm bộ đáng thương như vậy, cho nên ngày trước mới khiến Đế Quân để mắt đến phải không? Nhưng mà, mi thấy đã có một vật cưỡi như ta đây, Đế Quân liệu còn có thể cưng chiều mi không? Từ hồi ta đến đây, Đế Quân ngày nào cũng cùng công chúa đến thăm ta, nhưng chưa bao giờ nhắc nửa câu đến đồ tạp mao là mi. Ta nghe các cung nô nói, Đế Quân đã nhốt mi rất lâu rồi...”. Nó cười phá lên: “À, mà theo ta biết, Đế Quân không ra lệnh thả mi, sao mi lại ra ngoài được?”.

Phượng Cửu biết, loại linh thú hung mãnh này thực ra rất thích vật sắc trắng phức dưới móng vuốt của nó, chưa biết chừng càng giãy giụa chúng càng giãy vò nhiều hơn, với sự tàn nhẫn và hứng thú hiện giờ cũng như bản tính của nó, con sư tử này có thể giãy vò nàng đến chết. Tục ngữ nói có cái chết nhẹ tựa lông hồng, có cái chết nặng tựa Thái Sơn, con cháu nhà họ Bạch nếu hôm nay chết ở nơi này, bằng cách này, thì sau khi chết ngay cả bài vị cũng không có tư cách được thờ cúng ở Thanh Khâu.

Phượng Cửu nằm thoi thóp trên bãi cỏ, đột nhiên không hiểu, mình đường đường là một nữ thần, tại sao lại chạy đến Cửu Trùng Thiên xa lạ này để đến nông nỗi này. Cơ Hoành tui thân còn có Đông Hoa bảo vệ, lại còn một con sư tử trắng trung thành bảo thủ cho nàng ta. Nhưng nỗi ám ức của nàng, người thân ở mãi tận Thanh Khâu thậm chí còn không biết.

Con sư tử vỗ đập nàng một lúc, thấy nàng không có phản ứng gì, quả nhiên dần dần cảm thấy vô vị, hừ một tiếng, dùng vuốt quặp lấy đi món đồ chơi đeo trên cổ nàng, ung dung bỏ đi. Món đồ đó là một mảnh bạch ngọc hôm Đông Hoa đưa nàng về Cửu Trùng Thiên đã đeo vào cổ nàng, rất hợp với màu lông của Phượng Cửu, trước đây nàng rất thích, cũng rất coi trọng nó, không cho ai chạm vào. Lúc này, miếng bạch ngọc không những bị con sư tử trắng chạm vào mà còn bị nó cướp mất, nàng lại không có phản ứng gì đặc biệt, nàng chỉ thấy đau. Trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, thực ra nàng cũng bị thương nặng, nhưng hồi đó có Đông Hoa ở bên, nàng không thấy đau bao nhiêu. Lúc này lại thấy một cơn đau rất khó diễn tả thành lời, cũng không nói được là da thịt đau hay trái tim đau, hoặc là cả hai. Nàng nhìn những đám mây trôi trên trời, mắt dần dần cay xè, mấy giọt nước mắt chảy xuống, nàng nén đau khẽ nhấc chân cẩn thận lau nước mắt, tránh chạm vào vết thương. Tình yêu, muốn có được tình yêu sao khó thế?

Phượng Cửu nằm trên bãi cỏ hoang rất lâu, nàng đau đến nỗi không thể nhúc nhích nổi, chỉ mong có ai qua thương tình cứu nàng về bồi cho ít thuốc giảm đau, nhưng mặt trời dần dần lệch về tây, sắp tối rồi mà nàng không đợi được người đó, mới nhớ ra chỗ này hoang vắng, làm gì có ai đến đây.

Tháng chín mùa thu, trời mát mẻ, càng những nơi linh khí thịnh về đêm càng lạnh, thấy nơi này linh khí dày đặc, vào đêm sẽ có sương giá. Phượng Cửu cố chống chân đứng lên, cố mãi mới có chút sức, loạng choạng chưa được mấy bước lại ngã xuống, vật vã mãi mới đi được hai, ba trượng. Nàng bò ra đất lết từng tý về phía trước, mặc dù vẫn chạm vào khiến vết thương ở chi trước đau buốt, nhưng không phải chịu sức nặng của toàn thân, nên vẫn di chuyển nhanh hơn chút ít.

Nhìn màn đêm mỗi lúc một đen, quả nhiên trời mỗi lúc một lạnh, cơ thể Phượng Cửu lúc nóng lúc lạnh, đầu óc vốn tinh táo cũng bắt đầu mơ hồ, mặc dù cảm giác đau đã bắt đầu tê dại, khiến nàng có thể bò nhanh hơn một chút, nhưng vẫn khó ra khỏi khu vườn này trước khi trời tối để tìm chỗ tránh rét, rất có thể đêm nay sẽ chết ở đây, nàng vô cùng lo lắng. Nhưng càng lo càng không phân biệt được phương hướng, cũng không biết nàng bò linh tinh thế nào, bỗng

“ùm” một tiếng rơi xuống con suối gần đó, chân nàng chới với cuống cuống đập loạn, sắc mây ngum nước, vị tanh nồng xộc mạnh vào cổ họng, mắt tối sầm, ngất đi.

Theo lời kể của Ti Mệnh, hôm đó ông ta dùng xong bữa tối, đánh răng xong, pha ấm trà, loại trà mới một sư muội biết điều nào đó của ông ta ở một ngọn núi tiên nào đó dưới Hạ giới cúng tiến, mang cái ghế gấp, định nhân cảnh đêm thanh, trăng sáng ra bờ sen trong hậu viện phủ đệ nhà mình câu cá. Mới vừa quăng xuống đã có cá cắn câu, Ti Mệnh thấy cá rất nặng, cả mừng, phấn khởi nghĩ phen này vớ được con cá lớn cả trăm năm mới gặp, vội vàng kéo lên, không ngờ trên móc câu lại là một con tiểu hồ ly chỉ còn thoi thóp, tiểu hồ ly này đương nhiên chính là Phượng Cửu.

Phượng Cửu ở lại chẵn ba ngày trong phủ của Ti Mệnh, phiên Ti Mệnh phải đến chỗ vị tiên đồng liêu biết luyện đan luyện dược, nợ không ít ân tình mới xin được các loại thánh dược trị thương nghiền thành bột hòa vào nước đường cho nàng uống. Không ngờ Ti Mệnh vẫn còn nhớ từ nhỏ Phượng Cửu đã sợ đắng. Nhờ phúc của những viên thánh dược này, những vết thương đầy mình của Phượng Cửu bình phục rất nhanh, vài ngày sau đã có thể xuống giường. Ti Mệnh cầm cuốn sổ ghi mệnh số của người trần, mặt mày u ám nhắc lại câu đã hỏi nàng không biết bao nhiêu lần: “Tiểu tiên thành tâm thành ý thỉnh giáo điện hạ, thân là nữ thân đạo hạnh không tệ, rốt cuộc điện hạ đã làm gì để bản thân rơi vào thảm cảnh thế này?”. Nhưng mấy ngày nay nàng không có chút tinh thần nào nên cũng không buồn trả lời.

Phượng Cửu thường nằm trong chăn mây ngơ ngẩn, ngoài cửa sổ mây bay lãng đãng, tiếng tiên hạc trong trẻo, nàng suy nghĩ nghiêm túc, ý niệm cố chấp suốt hơn hai nghìn năm của mình có phải đã đến lúc nên từ bỏ?

Nàng quả tình đã sức cùng lực kiệt. Hơn bốn trăm năm trước, khi Ti Mệnh còn giữ chức chọn cung nô cho các cung thất trên Thiên giới, nàng đã nhờ ông ta đưa mình vào cung Thái Thần với danh nghĩa cung nữ, chính là để có thể tiếp cận Đông Hoa. Sở song thân biết chuyện nàng không tiếc tự hạ thân phận đến Cửu Trùng Thiên làm tỳ nữ, nàng đã thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan dùng phép tạm thời thu lại vết bớt hình phượng vũ trên trán nàng, tóm lại, mọi sự đã chuẩn bị chu toàn, lúc sắp đi Chiết Nhan còn động viên: “Người thông minh xinh đẹp, lại có tài nấu ăn như vậy, Đông Hoa dù là một vị thần tiên vô cùng cứng nhắc như lời đồn, có thể cưỡng lại nhan sắc và sự thông minh của ngươi, nhưng nhất định không thể cưỡng lại nôi tài nấu ăn của ngươi, cứ yên tâm mà đi, đã có ta và tiểu thúc ngươi làm hậu thuẫn rồi”. Nàng phơi phới niềm vui, hùng khí tràn trề cưỡi mây bay đi, nhưng từng ngày từng tháng từng năm của bốn trăm năm trôi qua, mặc dù cùng sống trong một cung điện, Đông Hoa vẫn không hề chú ý đến nàng, có thể thấy tất thấy mọi sự đều quan trọng chữ duyên. Nếu hai người thực sự có duyên, thì sẽ như những cuốn kịch bản cô cô Bạch Thiển rất giữ gìn, những lang quân, nữ tử cho dù cách nhau vạn trùng, một người ở Tam Thập Lục Thiên, một người ở dưới mười tám tầng âm phủ, cũng có thể xảy ra chuyện trời đột nhiên nứt toác, đúng chỗ lang quân khiến chàng rơi xuống trước mặt nữ tử, hoàn toàn không khó khăn như nàng và Đông Hoa.

Về sau nàng biến thành hồ ly, cuối cùng cũng được kê cận bên Đông Hoa. Nhiếp Sơ Dàn lừa mất bộ lông của nàng, muốn đòi lại trước thời hạn mặc dù hơi khó nhưng không phải là không thể, nhờ tiểu thúc Bạch Chân hoặc Chiết Nhan là có thể lấy được. Nhưng Đông Hoa hình như rất thích bộ dạng hồ ly của nàng, chàng luôn lạnh lùng với những nữ thần, tiên tử cũng sẵn đón chàng như nàng, nàng đều thấy cả, trong thâm tâm nàng biết mình chẳng có gì khác những nữ thần, tiên tử kia, nếu thu hồi bộ lông, trở lại hình người, có lẽ sẽ bị Đông Hoa đẩy đi, không còn được kê cận bên chàng nữa, hơn bốn trăm năm trôi qua vô ích kia chẳng phải đã chứng minh điều đó sao? Đương nhiên nàng không thể mãi mãi là thú cưng của chàng, nàng phải nói với chàng, nàng chính là Phượng Cửu tiểu nữ thần của Thanh Khâu, có điều, phải đợi thêm ít nữa, khi họ thân mật hơn, thân mật hơn nữa đã, nhưng ai ngờ, ngày đó vẫn chưa đến, lại giữa đường xuất hiện một Cơ Hoành vào cung Thái Thần. Có lẽ đây lại là một bằng chứng nữa chứng tỏ sự vô duyên của nàng và Đông Hoa.

Nghĩ đến đây, đúng lúc Ti Mệnh đến thay thuốc cho nàng như thường lệ.

Từ khi nàng rơi vào tình cảnh khốn khổ này, mỗi lần Ti Mệnh xuất hiện luôn có một vẻ u ám, như thương cảm, như trách móc, không biết hôm nay va vào cái gì mà lại thay đổi thái độ, lần đầu tiên không châm chọc nàng, khuôn mặt tuấn tú còn nghiêm nghị hơn cả phụ thân cứng nhắc của nàng, đôi mắt vốn luôn đầy vẻ giễu cợt còn có chút u tối.

Phượng Cửu không kịp được nhìn ông ta lâu hơn, bỗng thấy rợn tóc gáy, co người lùi vào chân.

Ti Mệnh cho thuốc vào cái cối nhỏ bằng tử kim, lấy chày giã nát, rồi lấy một cái thìa, đầu tiên rải một ít đường lên thìa, sau đó rải đều thuốc lên trên rồi lại phủ một lớp đường nữa lên mặt thuốc, đưa đến tận miệng nàng.

Phượng Cửu bắn khoăn nhìn ông ta.

Ti Mệnh u ám nhìn lại nàng: “Loại thuốc này không thể hòa nước đường, phải nuốt khan, một canh giờ sau mới được uống nước”. Lại lấy mấy quả quýt trong cái đĩa lưu ly trên chiếc bàn bên cạnh giường bóc vỏ đưa cho nàng: “Nếu vẫn đắng, thì ăn quả quýt cho đỡ đắng nghe nói cũng không sao”.

Phượng Cửu gơ móng đón quả quýt, cúi đầu liếm thuốc, nghe thấy Ti Mệnh thở dài, lần này đến giọng nói cũng u ám: “Tiểu tiên nhàn rồi, đã đến Nhất Thập Tam Thiên thăm dò chuyện của điện hạ, nghe nói điện hạ làm công chúa gì đó của Nam Hoang bị thương nên bị Đông Hoa nhốt? Thương tích của điện hạ không phải do công chúa gì đó báo thù chứ?”.

Phượng Cửu đang liếm thuốc chợt dừng lại, khẽ lắc đầu.

Ti Mệnh lại nói: “Hai ngày nữa là đại hôn của Đông Hoa, nghe nói thành hôn với vị công chúa Ma tộc giở đó mà điện hạ làm bị thương, điện hạ định thế nào?”.

Phượng Cửu sững sờ nhìn quả quýt quắp trong móng, nàng biết họ sẽ kết hôn, nhưng không ngờ nhanh vậy. Nàng ngẩng đầu nghi hoặc nhìn Ti Mệnh, có vài điều muốn hỏi chưa kịp hiện trong mắt, Ti Mệnh hình như đã hiểu ý nàng: “Không có ai đi tìm điện hạ, dường như họ không biết điện hạ đã mất tích”.

Phượng Cửu cúi đầu nhìn quả quýt đã được bóc sạch cả xơ trắng quắp trong móng.

Ti Mệnh đột nhiên giơ tay đặt lên trán nàng, động tác này của ông ta thực ra có phần không phải phép, nhưng bàn tay chạm vào vầng trán lạnh giá của nàng lại rất ấm, mắt dần dần nước, nàng thần thờ nhìn ông ta.

Trong mơ màng, cảm thấy bàn tay ông ta dịu dàng vuốt trán nàng như an ủi, sau đó ông ta hỏi: “Có phải điện hạ muốn quay về Thanh Khâu?”.

Nàng gật đầu.

Ông ta lại hỏi: “Ý niệm cố chấp suốt hơn hai nghìn năm, điện hạ thực sự từ bỏ ư?”.

Nàng lại gật đầu.

Ông ta còn hỏi: “Vậy điện hạ có muốn gặp ngài lần cuối?”.

Nàng vẫn gật đầu.

Phượng Cửu cảm thấy mỗi câu hỏi của Ti Mệnh đều tựa như nàng đang hỏi chính mình, giống như trong nàng có hai cái tôi, một kiên cường, một yếu đuối, cái tôi kiên cường đang ép cái tôi yếu đuối kết thúc mối duyên đó, trong mỗi tình này, nàng kiên trì đến ngày hôm nay thực ra rất không dễ dàng rồi, trước đây nàng có thể kiên trì lâu như vậy là bởi vì bên cạnh Đông Hoa không có người khác, nàng thích chàng, đó là một sự cố chấp vô cùng tốt đẹp. Nhưng giờ chàng sắp kết hôn, trở thành phu quân của người khác, nếu nàng vẫn để cho tình cảm đơn phương kia níu kéo, chỉ tổ khiến cho tình cảm đẹp đẽ này biến thành sự đeo bám làm người ta chán ghét, nữ nhi Thanh Khâu không ai chịu được sự hạ mình như thế. Mặc dù nàng vẫn đang ở tuổi thiếu niên, có thể ngông cuồng, nhưng sự đã đến nước này nếu tiếp tục lún sâu, cuộc đời sau này có khi càng trở nên bất hạnh. Còn một cuộc đời dài như thế, sao có thể khiến nó bất hạnh được chứ?

Nàng cẩn thận tách quả quýt đưa cho Ti Mệnh một nửa, trong đôi mắt trong sáng đã không còn nước mắt, Ti Mệnh đón nửa quả quýt, lát sau khẽ nói: “Được, để ngày mai điện hạ khá hơn chút nữa, tiểu tiên sẽ đưa điện hạ đi gặp người đó”.

Trong ký ức của Phượng Cửu, lần cuối cùng nàng gặp Đông Hoa dưới lốt hồ ly là một ngày âm u gió nhẹ. Nói là gặp, thực ra có vẻ không xứng với ý nghĩa của từ đó, chỉ là Ti Mệnh ôm nàng trong lòng, dùng phép ẩn thân lọt vào cung Thái Thần để nàng từ xa nhìn Đông Hoa một cái.

Đó là một khu vườn nhỏ Đông Hoa thường lui tới, trong ao sen, lá sen phủ rợp, điểm xuyết những bông sen đủ màu sắc, trên cao là ngôi đình lục giác bằng gỗ bạch đàn dành riêng cho nàng hóng mát, nhưng lúc này người ngồi trong đình lại là công chúa Cơ Hoành đã lâu nàng không gặp và con sư tử trắng một cánh của nàng ta.

Trong đình, trên mặt bàn pha lê có một tờ giấy Tuyên rắc vàng trải rộng, Cơ Hoành đang viết gì đó, con sư tử trắng nằm cách chân nàng ta hai bước, Phượng Cửu rùng mình, bây giờ nhìn thấy con sư tử đó là nàng cảm thấy đau đớn toàn thân như một phản xạ.

Cơ Hoành viết xong một tờ giấy rất nhanh, vẫy con sư tử đến gần, con sư tử hung dữ đó lại rất nghe lời, lặng lẽ đợi chủ nhân trải tờ giấy Tuyên đầy chữ lên lưng nó cho khô mực, lại dụi đầu vào tay Cơ Hoành, có lẽ bị nhột Cơ Hoành cười khanh khách nói với Đông Hoa ngồi bên ao sen ngoài đình, đang ngắm nghía thanh đoản đao trong tay: “Xem chừng Tác Vinh đói rồi, tuyết linh chi ở chỗ sư phụ, mặc dù chưa đến bữa, hay cứ cho nó ăn tạm một cái đi”.

Phượng Cửu thầm nhớ trong lòng thì ra con sư tử này tên là Tác Vinh. Cạnh chân Đông Hoa quả nhiên có chiếc thùng gỗ, vẫn đựng đầy linh chi phát sáng dịu dịu.

Tác Vinh là một con thú cứng ngoan, nghe Cơ Hoành nói vậy, không hề chồm như con lóc đến trước mặt Đông Hoa như lần trước, nó chở tờ giấy Tuyên trên lưng, ung dung duyên dáng bước từng bước xuống bậc thềm đình lục giác, ngẩng đầu ngọam linh chi trong tay Đông Hoa, khiến Cơ Hoành hài lòng khen ngợi.

Phượng Cửu ngồi trong lòng Ti Mệnh, hơi ngược mắt nhìn cảnh tượng đó, gạt bỏ những cô chấp và sự không cam lòng, khách quan đánh giá cảnh tượng trước mắt, nam chủ nhân tuần mỹ, nữ chủ nhân diễm kiều và một con linh thú nghe lời được cả hai sủng ái, chính nàng cũng cảm thấy cảnh tượng này như thơ như họa, vô cùng hài hòa viên mãn.

Mấy khóm hoa phật linh trong vườn đang mùa hoa nở, đài hoa tựa chiếc chuông nhỏ treo trĩu đầu cành, gió vừa thổi là lung lay như sắp rơi. Phượng Cửu khẽ động dậy trong lòng Ti Mệnh, ông ta ghé tai nàng hỏi nhỏ: “Muốn đi rồi hả?”.

Cả hai đang định rời đi, bỗng một tia hàn quang lóe lên kèm tiếng gió rít nhanh như ánh chớp lướt bên người, cắm phập vào thân cây phật linh gần đó. Phượng Cửu nín thở nhìn phía xa, trong màn mưa hoa phật linh, bóng áo tím chậm rãi tiến đến, tư phong uy nghi đó, trước đây nàng luôn ở bên chàng, chưa từng ngắm nhìn chăm chú như bây giờ.

Nàng thấy chàng bước đến bên cây phật linh cầm thanh trường kiếm, giơ tay cầm cánh hoa còn bị chém làm đôi trên thân kiếm, giơ lên soi trước ánh nắng ảm đạm. Nàng nhớ ra, thanh trường kiếm kia chính là đoản đao trong tay chàng lúc trước, có lẽ chính là thanh đoản đao Liên Tống nhờ chàng làm tặng sinh nhật Thành Ngọc Nguyên Quân. Lúc này Đông Hoa đang dùng hoa phật linh thử trọng lượng và tốc độ kiếm. Nếu kiếm quá nặng, tốc độ quá chậm, lực gió khi phóng ra chỉ có thể thổi bay hoa phật linh, chứ không thể phật đứt đôi cánh hoa. Chàng kiểm tra một hồi, trên gương mặt có một vẻ chăm chú khiến nàng cảm thấy đã quá đời quen thuộc, Phượng Cửu luôn cảm thấy thần thái này của chàng là đẹp nhất.

Chàng giơ tay rút thanh kiếm trên thân cây ra, lại làm đổ một trận mưa hoa, cánh hoa phật linh bị chém theo tay chàng bay trong gió, nàng giơ móng, cánh hoa tàn khuyết nhỏ bé rơi trong móng nàng, Phượng Cửu hơi ngạc nhiên, sững sờ nhìn cánh hoa không nguyên vẹn trong tay, lát sau ngẩng đầu, trong tầm mắt chỉ còn cái bóng tím xa dần trong màn mưa hoa phật linh đẹp đẽ.

Nàng nghĩ họ từng gần nhau như thế nhưng chàng không nhìn thấy nàng.

Thực ra Đông Hoa có gì sai? Chàng chưa từng biết nàng là Phượng Cửu của Thanh Khâu, chưa từng biết nàng thích chàng, cũng không biết để có chàng nàng đã phải nỗ lực thế nào. Chỉ là giữa họ không có duyên. Cái gọi là tình yêu không phải cứ nỗ lực là có được, nàng đã nỗ lực như vậy vẫn không có được, đã có thể từ bỏ rồi. Mặc dù số mệnh đã định họ vô duyên, nhưng nàng không còn gì nuối tiếc nữa.

Trong đầu vang lên những lời hỏi đáp, lại là đối thoại giữa cái tôi kiên cường và cái tôi yếu đuối. Ti Mệnh xoa đầu nàng, thở dài bế nàng rời khỏi đó, Phượng Cửu nghe thấy cuộc đối thoại đó dường như vẫn vang bên tai.

“Chia ly buồn lắm phải không?”.

“Có gì đáng buồn, nhất định có ngày sẽ gặp lại”.

“Nhưng nếu lần sau gặp lại, ta sẽ không còn nhìn chàng với tình cảm thế này nữa”.

“Những gì cần trân trọng ta đều đã lưu vào ký ức, mất đi tình cảm của ta, lẽ nào không phải là tổn thất của chàng? Lúc này người buồn nên là chàng”.

Không biết sao, lại có giọt nước từ khóe mắt lăn ra, rơi vào cánh hoa phật linh trong vuôt, giống như một giọt bi thương đặc quánh ứa ra từ vết cắt cả cánh hoa, nàng không nhìn được lại ngoái lại, trong ánh mắt ướt nhòa chỉ thấy đất trời tĩnh mịch. Nàng nhìn mãi cánh hoa trên vuôt, se sẽ viết vào tay Ti Mệnh một câu muốn hỏi: “Sau này, tất cả sẽ ổn chứ?”. Nàng cảm thấy ông ta dừng bước, rất lâu sau, bàn tay một lần nữa vượt quá khuôn phép xoa trán nàng, trả lời: “Phải, điện hạ, tất cả rồi sẽ ổn thôi”.

Ngày hôm sau, mười ba tháng chín, sách chiêm tinh nói ngày này rất hợp cưới hỏi, tế lễ, khai quang (*một nghi thức tôn giáo*), quét nhà, Nhất Thập Tam Thiên coi như đã nghênh đón được đại hôn của Đông Hoa và Cơ Hoành, hôn lễ tưởng sẽ long trọng chưa từng có không ngờ lại diễn ra rất kín đáo, ngoài cung Thái Thần hỷ khí tung bừng một chút, chư thiên khác không có động tĩnh gì, quả nhiên rất hợp phong cách trước nay của Đông Hoa.

Phượng Cửu vốn định sẽ rời Cửu Trùng Thiên vào đêm hôm đó, trước lúc ra đi nàng nhờ bếp lò của phủ Ti Mệnh nướng mấy củ khoai lang gói lại, buộc lên lưng lặng lẽ đến Nhất Thập Tam Thiên một chuyến. Nàng để bọc khoai lang ở cổng cung Thái Thần. Coi như quà cưới cho đại hôn của Đông Hoa, dù đoạn tuyệt mối tơ duyên với chàng, sự chăm sóc mấy tháng nay của Đông Hoa với nàng, Phượng Cửu cũng ghi trong lòng. Nàng chẳng có quà gì quý tặng chàng, mấy củ khoai lang nướng không biết cuối cùng có tới tay Đông Hoa, khi nhìn thấy chúng, không biết chàng có nhớ ra con hồ ly bé bỏng này. Có điều, nếu không nhớ ra cũng chẳng sao. Vầng trăng vắng vặc treo trên cao, loáng thoáng có tiếng đàn rộn ràng từ trong cung vọng ra, lòng Phượng Cửu lòng lại vô cùng bình yên, không vui không buồn, chỉ cảm thấy một tâm trạng không thể nói thành lời từ từ nhấn chìm nàng, giống như lần trước bị rơi xuống dòng suối nhỏ cạnh cái vườn nhót con sư tử trắng, nhưng lại không biết tâm trạng này rốt cuộc là gì.

Hơn ba trăm năm sau, tỷ mỉ lật lại những hồi ức cũ, lại có cảm giác mơ hồ không thực, đây cũng là lần đầu tiên trong ba trăm năm nay nàng nhớ lại chi tiết những chuyện quá khứ đau buồn đó, mới ngộ ra một điều, tâm trạng dựa vào những chi tiết. Một số chuyện nếu nghĩ kỹ thì sẽ không đơn giản như vậy, nếu không nghĩ kỹ thì chẳng qua cũng chỉ như vậy.

Còn về cuộc tình duy nhất của Đông Hoa trong mấy chục vạn năm mà Yến Trì Ngộ nói, vì sao lại là cuộc tình xúi quẩy, Phượng Cửu cũng đại khái đoán được ít nhiều. Dù Đông Hoa thích Cơ Hoành, thậm chí hai người đó chỉ cách một ngưỡng cửa là đã đi đến kết cục viên mãn, nhưng đến ngưỡng cửa đó cuối cùng lại rẽ ngang. Nghe nói trong đêm đại hôn Cơ Hoành không hiểu sao mất tích, người mặc hỷ bào đỏ, đội khăn trùm đỏ ngồi trong hỷ phòng thay Cơ Hoành là công chúa Tri Hạc. Chuyện này có bước ngoặt như vậy thực ra Phượng Cửu đã biết trước tất cả mọi người, khi nàng mang khoai lang nướng đến cung Thái Thần đã bị Tri Hạc mình mặc hỷ bào đỏ chói ngăn lại ở cạnh tường cung, nói một thôi những lời chế giễu. Lúc đó thậm chí Tri Hạc còn đưa ra những lý lẽ lệch lạc để Phượng Cửu tin là giữa nàng ta và Đông Hoa quả thực là những người có tình cuối cùng được ở bên nhau, định làm tổn thương nàng thật sâu sắc. Phượng Cửu còn nhớ, lúc đó nàng cảm thấy chuyện thật kỳ quặc, nhưng dù gì

Đông Hoa đã sắp thành hôn, lúc đó nàng vẫn chưa thật sự tin Đông Hoa có ý với Cơ Hoành, cảm thấy bất luận chàng lấy Cơ Hoành hay Tri Hạc đối với nàng cũng chẳng có gì khác biệt, cũng không đến mức nếu chàng kết hôn với Tri Hạc nàng sẽ tổn thương hơn. Lúc đó, cả thân thể lẫn trong trái tim nàng, những vết thương đó dù chưa lành nhưng không biết có phải do trải qua những biến cố quá lớn đau đớn đến nỗi trở nên tê liệt hay còn nguyên nhân nào khác mà nàng không còn thấy đau đớn nữa.

Trong Phan Âm Cốc, dưới cái nóng như thiêu đốt thỉnh thoảng có thể nghe tiếng ve sầu lạnh lạnh, Yên Trì Ngô bên cạnh nói càng hào hứng: “Mặc dù thiên hạ đồn Cơ Hoành mất tích trong đêm tân hôn, nhưng qua một nguồn tin bí mật mờ mờ nghe nói, Cơ Hoành đã bỏ trốn với tiểu thị vệ Mẫn Tô, người theo hầu nàng từ nhỏ”. Chàng ta cười ha hả một trận: “Đêm động phòng hoa chúc, tân nương mới cưới lại bỏ trốn với gã đàn ông khác, một chuyện như thế ai chịu được, người nói xem, Mặt lạnh có phải rất xúi quẩy không?”.

Phượng Cửu sống ra một lúc, sau đêm nàng rời khỏi Cửu Trùng Thiên, bèn không nghe ngóng về chuyện của Đông Hoa nữa, giờ nghe Yên Trì Ngô nói Cơ Hoành ra đi như vậy, trong lòng nhất thời kinh ngạc, nhưng vẫn hoài nghi câu chuyện của Yên Trì Ngô. Hồi còn ở cung Thái Thần, nhìn thái độ của Cơ Hoành đối với Đông Hoa hoàn toàn là thực lòng ngưỡng mộ sùng bái, có lẽ còn có chút ái mộ, không hề giống chỉ coi chàng là tám lá chắn. Chuyện này chưa biết chừng còn có ẩn khúc chi đây.

Mây dần dần kéo đến, ánh nắng nhạt dần, xem chừng sắp có mưa. Phượng Cửu vừa nhìn trời vừa liếc nhìn bộ dạng vẫn cười khoái trá như không dừng lại được của Yên Trì Ngô, trong khi lòng nàng đang nặng nề vì nhớ lại chuyện xưa đau buồn, nàng cảm thấy hơi chướng mắt, không nén nổi châm chọc một câu: “Người hùng như tráng sĩ cũng thích công chúa Cơ Hoành, công chúa bỏ trốn với người khác chứ có bỏ trốn với tráng sĩ đâu, vả lại cho dù công chúa chưa động phòng với Đông Hoa, nhưng chung quy hai người họ đã báii thiên địa, vẫn coi là đã thành phu thê, dù gì vẫn còn hơn tráng sĩ, tráng sĩ làm gì mà vui như thế?”.

Yên Trì Ngô sắc mặt kì dị nhìn nàng: “Báii thiên địa? Chẳng phải người là gia quyến ở trong phủ của Đông Hoa, quái thật, người không biết sao?”.

Phượng Cửu ngó ra: “Biết gì cơ?”.

Yên Trì Ngô gãi đầu: “Mặt lạnh không báii thiên địa với Cơ Hoành, nghe nói hần nuôi một con hồ ly đỏ làm thú cưng, trước khi báii thiên địa hần bỗng muốn gắp con thú cưng ấy, lệnh cho các tiên quan dẫn nó đến, lệnh vừa ra mới phát hiện con thú cưng đó không biết đã mất tích bao lâu rồi”.

Phượng Cửu đứng bật dậy ngắt lời Yên Trì Ngô: “Đề ta đi xem cái bệ đá hình rẻ quạt nhô ra này có đường lên hoặc xuống nào không, bị nhốt mãi chỗ này cũng không phải là cách, Yên

tráng sĩ nói nhiều chắc cũng mệt rồi, ta thấy chúng ta nên nghĩ cách thoát khỏi đây thì hơn”.

Yến Trì Ngộ hét sau lưng nàng: “Không nghe nữa à? Thú vị lắm”. Chạy hai, ba bước đã đuổi kịp nàng, vẫn thao thao bất tuyệt: “Sau đó Mặt lạnh vội vã đi tìm con hồ ly đó, không kịp báo thiên địa với Cơ Hoành. Kể ra đúng là chẳng ra sao, hắn còn chạy đến tìm chỗ đòi con hồ ly đi mất đó, tưởng là chỗ lừa bắt nó đi, chỗ giống một người lừa bắt một con hồ ly sao? Muốn lừa cũng phải lừa tiên nữ trên trời chứ, hắn quá coi thường chỗ rồi. Có điều nghe nói ba trăm năm nay hắn vẫn đang tìm nó mà không tìm được. Chỗ cảm thấy con hồ ly đó có lẽ đã không còn trên đời này nữa, không biết nó là con hồ ly thể nào mà được hắn yêu thích như vậy”.

Tiểu Yến thao thao bất tuyệt xong, ngẩng đầu thấy Phượng Cửu đang một chân bên vách đá nhìn xuống, tảng đá nàng giẫm lên kẹp giữa sa thạch hình như hơi lung lay, chàng ta vội nhắc: “Cẩn thận”. Giọng đột ngột cất cao làm Phượng Cửu giật mình, không để ý bước hụt một bước, Yến Trì Ngộ toát mồ hôi lạnh lao đến.



Phần 2: Phạn Âm Cốc

Ánh mắt Đông Hoa hơi xao động, hình như không ngờ nàng lại chú ý đến chỗ đó, rất lâu sau ôn tồn nói: “Vết thương bị toác ra lúc bé cô ngươi về”. Sau đó đắm đắm nhìn nàng.

Phượng Cửu sống ra: “Nói bừa, tiểu bối đâu có nặng đến vậy!”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “Ta nghĩ trọng điểm cần quan tâm của ngươi nên là cánh tay của ta chứ không phải là cân nặng của ngươi”.

Phượng Cửu ôm giở cá thò đầu lại gần một chút: “Ồ, vậy tay ngài sao lại yếu thế?”.

Đế Quân trầm ngâm rất lâu: “... Bởi vì ngươi quá nặng”.

Chương 1

Phượng Cửu quần một chiếc áo khoác lông ngòi trước cửa sổ ở gian phòng phía đông, vừa gấp vừa sưởi ấm, vừa chép lại lần thứ bảy bản "Đại Nhật Kinh Sơ" do phu tử ở trường bắt chép phạt.

Hồi nhỏ đi học nàng rất nghịch ngợm, các vị phu tử ở Thanh Khâu cũng thường bắt nàng chép phạt một số kinh thư, nhưng cha mẹ các đồng môn hồi đó của nàng phần lớn đều là thủ hạ của cha mẹ nàng, cho nên ngày ngày chúng thường tranh nhau lấy lòng nàng, những bài phu tử bắt chép phạt đều do những đồng môn hiểu chuyện đó chép hết. Phượng Cửu đi học lâu như vậy, nhưng ở trường chưa bao giờ phải thực sự chịu phạt cả về văn lẫn võ. Không ngờ bây giờ thể sự đổi thay, nàng tự thấy mình đã ba vạn tuổi cũng không còn trẻ, lại đường đường là nữ vương Thanh Khâu, lúc này lại phải chịu phạt chép kinh trong học đường của tộc Tỷ Dực Điều nhỏ bé, cũng coi là chuyện đáng thở than.

Từ đó Phượng Cửu rút ra hai kết luận. Một, có thể thấy rồng mạnh không bắt nạt được rắn bản địa, lão tổ tông quả thật không lừa nàng. Hai, có thể thấy một chiến hữu như lợn có thể cự được kẻ địch tương đương mười con sói, lão tổ tông lại lần nữa không lừa nàng. Rắn bản địa ở đây chính là phu tử nghiêm khắc của tộc Tỷ Dực Điều, còn chiến hữu như lợn đương nhiên chỉ có Yên Trì Ngô mới xứng với danh xưng kẻ như vậy.

Sự việc đi đến nước này như thế nào, nửa năm nay, Phượng Cửu cũng thường xuyên suy nghĩ, nghĩ hoài nghĩ mãi, chỉ có thể quy cho số mệnh.

Nửa năm trước, nàng với Tiểu Yên trắng sỡ không may rơi vào một vách đá nhô ra trong Phạn Âm Cốc, sau khi hai người hòa hoãn kể chuyện được một, hai khúc, lại không may từ vách đá đó rơi xuống đáy cốc, cuối không may rơi trúng người nhị hoàng tử của bộ tộc Tỷ Dực Điều sống trong cốc, vậy là không may đến bây giờ.

Nhị hoàng tử đó họ Tương Lý, tên là Manh, tên đầy đủ là Tương Lý Manh, thường được gọi là Manh thiếu gia.

Bộ tộc Tỷ Dực Điều từ xa xưa có quy chế đàn ông chưa thành hôn không được một mình ra khỏi cốc, Manh thiếu gia mặc dù chưa thành hôn nhưng lại một lòng hướng về thế giới phồn hoa bên ngoài, đã nung nấu ý định rời cốc từ lâu, chọn ngày hoàng đạo định bỏ nhà trốn đi, không ngờ vừa ra khỏi cổng thành thì bị Phượng Cửu từ trên trời rơi xuống trúng người làm chàng ngất xỉu.

Yên Trì Ngô kẹp giữa Phượng Cửu và Manh thiếu gia, thực ra đầu cũng rất choáng váng, nhưng Phượng Cửu càng choáng hơn, khi tỉnh lại hai người đã bị trói, áp giải đến đại điện của

vương cung Tỷ Dực Điều. Trên vương vị là nữ vương của cả tộc, cũng chính là mẫu thân Mạnh thiếu gia.

Phượng Cửu mặc dù nhiều môn học đót, nhưng may có môn sử thời kỳ thượng cổ lại học rất tốt, biết bộ tộc Tỷ Dực Điều từng có hiềm khích với Thanh Khâu, bây giờ coi như rơi vào ổ Tỷ Dực Điều rồi, nhất định không thể để lộ thân phận, nên đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Yến. Tiểu Yến vốn thân kinh còn thô hơn cột thép, nhìn nàng hồi lâu, vẫn không lĩnh ngộ được hàm ý thực sự trong mắt nàng, có điều may là chàng vốn không biết nàng là đế cơ Thanh Khâu.

Làm ngất nhị hoàng tử có thể là chuyện lớn, có thể là chuyện nhỏ, nếu hoàng tử mãi mãi không tỉnh thì là chuyện lớn, nếu kịp thời tỉnh lại, bên cạnh lại có người nói rõ mọi sự thì chuyện này cũng dễ ăn dễ nói.

Phượng Cửu tốt số, Mạnh thiếu gia kịp thời tỉnh lại, dập tắt ngọn lửa phần nộ của mẹ hiền đang bùng bùng trong lòng nữ vương ngồi trên ngai vàng. Vốn đã xử giam hai người vào tử lao, giữa đường đổi thành giam ở thủy lao. Nhưng cửa thủy lao còn chưa mở, lại có chỉ lệnh nói không giam nữa, lập tức cung kính mời hai vị về đại điện.

Phượng Cửu mơ hồ được tháp tùng trở về đại điện lúc trước họ đã bị tra hỏi, nghe nói vừa rồi có người cấp tốc chạy đến đại điện nói rõ mọi sự giúp họ, đã điều tra ra hai người vốn là tiểu vương tử và tiểu muội của hãn thuộc bộ tộc Dạ Kiêu (*cú đêm*) chỉ cách một con sông, do ngưỡng mộ danh tiếng tông học^[1] của bộ tộc láng giềng mới tìm đến đây du học, không may rơi trúng hoàng tử làm hoàng tử ngất xỉu, tất cả chỉ là hiểu lầm.

[1] Tông học: Trường học dành cho người trong hoàng tộc.

Phượng Cửu thâm nghĩ chuyện này mới là hiểu nhầm, nhưng nữ vương lại tin, có thể thấy là ông trời giúp họ, cho nên không thể phụ lòng trời.

Lần thứ hai lên điện, thái độ nữ vương đã khác hẳn, không còn bộ mặt phần nộ như Phật Mẫu Kim Cang lúc trước mà nhìn họ vẻ từ bi, hiền hòa, thân thiện và khiêm nhường ra chỉ lệnh: Hai vị là khách đến từ bộ tộc láng giềng đồng minh, lại ham học như vậy, đặc cách ban cho vào tông học, một là thỏa lòng hiếu học của họ, hai là cũng tiện cho thế hệ trẻ của hai bộ tộc giao lưu cọ xát, vân vân.

Giữa triều đường Tỷ Dực Điều, Phượng Cửu vốn cảm thấy bản thân nàng mặc dù xưa nay ghét nhất trường học, nhưng dù gì cũng đã học bao nhiêu năm, chỉ cần tỏ ra lặng lẽ, ít nói, đi học trở lại cũng không khó khăn gì, chịu đựng một chút là qua, nhưng người phóng khoáng bất kham như Tiểu Yến tráng sĩ có lẽ không chịu nổi sự bó buộc của trường học, có khi thà ngồi thủy lao còn dễ chịu hơn vật lộn với bút nghiên.

Nghĩ vậy, lúc đó Phượng Cửu rất lo lắng, chỉ sợ Yên Trì Ngô đột nhiên nói gì khiến hai người rơi vào hiểm cảnh. Nàng cảm thấy với trí tuệ của chàng ta, Tiểu Yên rất có thể gây ra chuyện đó, nhưng không ngờ biểu hiện của chàng ta hôm đó lại rất ôn, lúc đầu thần sắc của chàng ta đúng là rất sốt ruột, sau khi vào đại điện, ánh mắt dừng ở đâu đó ngờ ngẩn một hồi, vẻ sốt ruột dần biến mất, hơi cúi đầu có vẻ ngoan ngoãn nghe theo sự sắp đặt của nữ vương.

Cũng may chàng có ngoại hình thanh tú, nho nhã ít nói đứng ở đó, cho nên không ai nhận ra chàng ta là Ma vương. Lúc này Phượng Cửu nhìn theo ánh mắt của Tiểu Yên, trong đám thần tử đứng hai bên điện như xem trò vui, Tiểu Yên nhìn chăm chăm vào một cô nương áo trắng che mặt bằng sa trắng, Phượng Cửu bất giác nhìn cô nương đó lâu hơn một chút, do sự bất thường của Tiểu Yên nên nàng càng phải lưu tâm, nhưng thứ lỗi cho nàng mắt kém, thời buổi này quả thực có quá nhiều cô nương áo trắng, nàng là ví dụ điển hình đây, nàng thực sự không phát hiện ra cô nương đó có gì đặc biệt nên không nhìn tiếp nữa...

Đêm đó hai người ở lại tông học của tộc Tỷ Dục Điều.

Mấy ngày đầu, Phượng Cửu còn thường xuyên nghĩ phải tìm cách trốn khỏi Phạn Âm Cốc, nhưng qua nhiều lần thăm dò tìm hiểu, phát hiện quả thực không có đường nào thoát khỏi đây. Nếu còn pháp thuật còn có thể nghĩ ra được cách nào đó, nhưng cốc này kỳ dị ở chỗ chỉ có nội trong vương thành mới có thể dùng phép thuật, một khi ra ngoài thành, dù chỉ là nửa bước, pháp thuật cao siêu đến mấy cũng khó mà thi triển. Nàng cũng từng tưởng mình thông minh thử thuật di chuyển trong chớp mắt ở trong thành, nghĩ không thể di chuyển ra ngoài cốc nhưng đến cửa cốc coi như đã thành công một nửa. Kết quả, nàng và Tiểu Yên di chuyển từ phía tây thành sang phía đông thành, rơi trúng vào nhà một quả phụ nào đó đang tắm, bị bà mẹ chồng mù của quả phụ cầm chổi đánh đuổi ra khỏi cửa.

Thấy tình hình xem chừng sẽ bị nhốt lâu dài ở đây, nửa tháng đầu, Phượng Cửu cũng tỏ ra vô cùng nôn nóng, mỗi ngày qua đi lại càng nôn nóng hơn, khó tránh khỏi lại nghĩ đến kẻ đầu sỏ khiến nàng bị nhốt ở đây – Đông Hoa Đế Quân của Nhất Thập Tam Thiên. Mặc dù trong lòng nàng quyết phải vạch rõ ranh giới với Đông Hoa, nhưng xét đến bên ngoài Phạn Âm Cốc dù có vô vàn chúng sinh nhưng chỉ có Đông Hoa biết nàng rơi xuống Phạn Âm Cốc này, nàng vẫn mong mỗi chàng có thể cứu mình. Đương nhiên nàng biết trước khi rơi xuống đây, nàng đã đắc tội với Đông Hoa, trông mong trong ba, bốn ngày chàng có thể đến cứu là không thể, vậy nên cho chàng một thời gian để nguôi giận. Nàng cảm thấy nếu nội trong vòng một tháng chàng xuất hiện ở đây, đưa nàng về thì cái tội tự tiện đưa nàng đến đỉnh núi Phù Vũ khiến nàng rơi vào hiểm cảnh, nàng có thể rộng lượng bỏ qua. Mặc dù tương truyền Phạn Âm Cốc này sáu mươi năm mới mở một lần, nhưng nàng tin nếu Đông Hoa muốn cứu nàng, tất sẽ có cách đi vào.

Nhưng, một tháng, hai tháng, ba tháng trôi qua, nàng vẫn không thấy Đông Hoa đến cứu mình.

Phạm Âm Cốc về đêm rất lạnh, Phượng Cửu quán người trong tấm chăn bông mềm mại, thỉnh thoảng lại đỡ đỡ ngủ, Đông Hoa đúng là quá thù dai, cho dù chỉ vì chút tình nghĩa đều là thần tiên, lẽ nào không hề lo lắng cho sự an nguy của bậc tiểu bối này? Nhưng trở mình một cái, nghĩ lại cảm thấy chuyện này cũng khó nói, trước đây khi còn là tiểu hồ ly, nàng đã biết Đông Hoa xưa nay với người nào việc nào cũng thờ ơ, có lẽ trên đời này chỉ có Cơ Hoàn là ngoại lệ.

Tuy bình thường nhiều lúc nàng tỏ ra điềm tĩnh, nhưng rốt cuộc vẫn chưa đến cảnh giới có thể nhìn thoáng được như vậy, ngay chuyện Đông Hoa chưa đến cứu mình nàng cũng tủi thân mấy ngày. Mấy hôm sau cuối cùng xóc lại tinh thần tính toán thực tế hơn, cảm thấy sự đã như thế, chỉ có thể đợi sáu mươi năm sau, Phạm Âm Cốc mở ra lần nữa. Thực ra tính tâm nhìn ngắm chỗ này cũng không tồi, so với trước đây là nô tỳ quét dọn trong cung Thái Thần tốt hơn không biết bao nhiêu lần. Người nhà có lẽ sẽ tìm nàng, nhưng cũng không cần lo lắng, họ biết nàng sẽ không xảy ra chuyện gì lớn. Sau khi nghĩ thông những điều đó, tinh thần nàng khá lên nhiều.

Với tư cách là bạn bè chung hoạn nạn, Yên Trì Ngô thấy nàng vui vẻ hơn nhiều so với mấy tháng trước cũng rất vui, dẫn nàng đi uống mấy bữa rượu, lại an ủi nàng, nói một vài đạo lý đại loại như con người ta cần phải thuận theo tự nhiên, bằng lòng với hiện tại mới có thể luôn vui vẻ, khiến trái tim nàng thực sự an định ở Phạm Âm Cốc này.

Thâm thoát nửa năm đã trôi qua.

Vào một ngày tuyết ngừng rơi, trời hửng nắng, Phượng Cửu đóng cuốn kinh thư đã chép mười lần vào, thận trọng thổi cho khô mực trên tờ giấy Tuyên rắc vàng rồi gấp gọn lại, thâm tính ngày mai sẽ cung kính dâng lên phu tử.

Nàng có được giấc ngủ như vậy quả không dễ, vị phu tử đó chủ yếu giảng về cách chế tạo thần binh nhưng bản thân lại chỉ biết lơ mơ, chỉ vì bộ tộc Tỷ Dục Điều nhiều năm không mấy chú trọng công việc này nên mới được vào dạy cho đủ số. Phượng Cửu khá am hiểu về việc chế tạo thần binh, mỗi lần vị phu tử kia giảng bài nàng thường đưa ra những câu hỏi rất liên quan làm khó ông ta, từ đó trở thành cái gai trong mắt ông thầy. Nàng cảm thấy số mình đã định đời không có duyên với các vị phu tử, bắt đầu từ khi phụ thân muốn làm cho nàng bớt nghịch ngợm, hiếu động, đưa nàng vào trường học, nhưng ngày đầu tiên đi học Phượng Cửu đã là cái gai trong mắt đủ các kiểu phu tử. Nàng nhìn việc đó rất thoáng, và hơn thế từ lâu đã đúc kết được những điều tâm đắc về việc làm thế nào để làm một cái gai trong mắt, cái dằm trong da đủ tiêu chuẩn, thực sự không cảm thấy làm sao, vốn cũng không mấy để ý đến vị phu tử có bộ râu dê kia.

Nhưng gần đây vị phu tử râu dê lại có quyền rất lớn.

Tông học của cốc Phạn Âm Cốc cứ mười năm mở một cuộc so tài giữa các môn sinh, người thắng cuộc có thể nhận được phần thưởng là quả cây tần bà bên suối Giải Ưu kết trái năm đó. Suối Giải Ưu là dòng suối thánh của Phạn Âm Cốc, bắt nguồn từ thâm cung, bên bờ suối có một cây tần bà, mười năm mới ra hoa kết quả, lại chỉ ra một quả duy nhất, tùy theo tình hình thu hoạch của năm đó mà kết ra loại quả có công dụng diệu kỳ khác nhau. Kể ra tần bà là loại cây thứ năm có công dụng diệu kỳ ở Cửu Trùng Thiên, sau vô ưu, diêm phù đề, bồ đề và long hoa. Trong kinh thư cổ còn có ghi lại một ví von rất thú vị: “Sắc môi Phật Đà đỏ thắm như quả tần bà”, nhưng mấy chục vạn năm trước, những cây tần bà ở Cửu Trùng Thiên không hiểu do nguồn cơn gì đều không ra quả, ngày nay trong trời đất này cũng chỉ có một cây duy nhất ở Phạn Âm Cốc là còn ra quả, vạn phần quý hiếm. Hơn nữa theo một số nguồn tin không chính thức, quả tần bà kết ra trong năm nay đối với người trần lại có công dụng kỳ diệu, có thể làm người chết sống lại, các bậc tiên tu ăn vào thì có thể điều hòa tiên trạch, khiến tu vi tăng lên rất nhiều, nếu tiên nữ dùng dung nhan sẽ càng thanh xuân diễm lệ, còn công dụng tốt hơn quả bàn đào trong vườn của Thiên hậu nương nương ở Cửu Trùng Thiên nhiều. Vì công hiệu của loại quả này, ngay đồng môn lười biếng nhất cũng đột nhiên trở nên cầu tiến chỉ trong một đêm, cuộc đua tài năm nay còn chưa mở đã nóng hừng hực.

Quyền lớn mà vị phu tử râu dê nắm chính là đây, do năm nay số học trò ghi danh dự thi thực sự rất đông, nếu cứ trực tiếp thi đấu trong đấu trường như các năm trước chắc chắn là không được, không có đấu trường nào đủ rộng có thể chứa hết người tham dự, tông học đem tình hình đó trình lên nữ vương, nữ vương hạ bút ngự phê, lệnh cho phu tử sàng lọc trước một lần. Vậy là dưới thánh ân, ai được dự thi ai không hoàn toàn quyết định bởi câu nói của vị phu tử râu dê kia. Độ oai phong của vị phu tử đó nhất thời không ai sánh bằng.

Phượng Cửu từng tìm cơ hội lên vào suối Giải Ưu nhìn cây tần bà, thấy quả quý trong truyền thuyết phát sáng lấp lánh trong tán, sắc đỏ tươi quả là giống như sắc môi của Phật Đà ở Tây Thiên Phạn Cảnh. Nàng đứng từ xa nhìn rất lâu, nếu quả tần bà bé nhỏ kia quả thực sự có thể hồi sinh người chết, có một cô nhân của nàng qua đời đã nhiều năm, nàng muốn cứu người đó.

©STENT: <http://www.luv-ebook.com>

Phu tử đã nắm quyền quyết định nàng có thể chiếm được quả tần bà hay không nên Phượng Cửu đương nhiên không thể đối đầu với ông ta. Ông ta phạt nàng chép kinh cho hả giận, nàng tuyệt đối không thể vút xó như trước, cần chép thì phải chép, phải thuận theo ý ông ta, phải khiến ông ta nhìn thấy nàng là vui vẻ thoải mái, ngoài ra nàng còn suy nghĩ thấu đáo hơn, tự thấy trước kia mình đã hơi quá đặc tộc với vị phu tử này, bây giờ không chỉ cần thuận theo ông ta mà còn phải nịnh nọt lấy lòng ông ta.

Nhưng làm thế nào lấy lòng phu tử? Phượng Cửu cau mày lại giở tập giấy Tuyên vừa gấp gọn ra, phu tử vốn chỉ phạt nàng chép năm lần ‘Đại Nhật Kinh Sớ’, nàng chép luôn mười lần,

như thế có phải đã thể hiện sự cung kính, lấy lòng phu tử không, nghĩ một hồi nàng lại cảm thấy hơi lo rằng: Kiểu lấy lòng này phải chẳng hơi kín đáo quá? Có cần viết thêm câu “Tế Hàn Quân tiên sinh phúc vĩnh hưởng tiên thọ vô cương” vào cuối phần chép kinh không?

Không, ngộ nhớ phu tử không có hứng xem hết, không đọc được câu đó, chẳng phải viết phí công sao? Xem ra vẫn nên đem câu nịnh bợ đáng khinh kia viết ngay phía trên đầu thì hơn. Nàng lại cầm bút lên, ngơ ngẩn nhìn tuyết chất ngoài cửa sổ, lại băn khoăn nghĩ ngợi một hồi, không biết tên của lão phu tử này là Tế Hàn hay Hàn Tế?

Đúng lúc đó, Yên Trì Ngô đẩy vẻ mặt mệt mỏi, mình đây gió tuyết đẩy cửa bước vào. Bởi trong tộc này hai người lấy danh nghĩa là vương tử và công chúa của bộ tộc Dạ Kiêu nên được coi là huynh muội, được bố trí cho ở chung một đình viện, tên đình viện cũng mang đậm phong cách của bộ tộc Tỳ Dục Điều gọi là Tật Phong Viện^[2], nằm ngay gần tông học. Do Yên Trì Ngô hình như đã thực sự quên công chúa Cơ Hoành quay ra thích cô nương áo trắng chỉ nhìn một cái đã rung động tâm can ở đại điện lúc đầu, cho nên mỗi khi hết giờ học, thường đến chỗ cô nương kia làm thân, không có nhiều thời gian làm chương mắt Phượng Cửu, hai người sống nửa năm yên bình, hòa thuận.

[2] Tật phong nghĩa là gió thổi rất mạnh.

Phượng Cửu thò đầu về phía Yên Trì Ngô đang chỉnh lại xống áo: “Huynh có biết phu tử của chúng ta tên gì không?”

Tiểu Yên vô cùng ngạc nhiên: “Chẳng phải tên là phu tử sao?” Nói đoạn hào hứng ghé lại gần: “Lão phu tử đó còn có tên khác à?”

Chương 2

Ngày hôm sau, mới sáng sớm Phượng Cửu đã đến tông học, muốn hỏi đồng môn phu tử rốt cuộc có tên húy là gì. Nàng quả thực không ngờ muốn xu nịnh người khác lại khó khăn như vậy, hơn nữa tên của vị phu tử này lại bị giấu kỹ hơn cả khuê danh của các tiểu thư. Trong tông học, nửa năm nay, ngoài Yên Trì Ngô, Phượng Cửu chỉ giao hảo với nhị hoàng tử Tương Lý Mạnh, nhưng khi đến chỗ Mạnh thiếu gia hỏi thăm, ngay cả Mạnh thiếu gia cũng không thể nào biết được tôn húy của lão phu tử.

Giờ Mão (*từ năm giờ đến bảy giờ sáng*), trên trời một vầng trăng đơn độc tỏa ra ánh sáng trong trẻo, thông thường lúc này chỉ có học trò con nhà quan nghèo chuyên cần mài kinh

sử, nhưng hôm nay từ xa đã nghe thấy tiếng ồn ào trong tông học, tiếng nói tuy không to, nhưng âm thanh như vậy không phải một, hai người có thể tạo ra được. Phượng Cửu lơ mơ cảm thấy có trò hay để xem, lập tức hết buồn ngủ, rảo bước đi đến lòng thâm nghĩ, chim dậy sớm có sâu ăn, hôm nay ngủ ít một canh giờ quả thiệt.

Không biết ai đã hiến mấy viên dạ minh châu, cả học đường rộng lớn sáng trưng, Phượng Cửu lặng lẽ lén vào từ cửa sau, ngược mắt thấy đa số đồng môn đều có mặt, hơn nữa còn tập nập qua qua lại lại, hình như đang bố trí cạm bẫy ngầm gì đó quanh học đường.

Người tay chống eo cầm tờ sơ đồ rách chỉ huy mọi người lại chính là đường muội (*em họ*) của Mạnh thiếu gia, quận chúa Khiết Lục.

Phượng Cửu đứng bên cạnh một lúc, trong thời gian đó có hai, ba đồng môn đi vào, có mấy người giao hảo với Khiết Lục bước lên thăm dò, Phượng Cửu nghe được đại khái.

Thì ra hôm nay vốn là một tiên quân nào đó ở Cửu Trùng Thiên đến giảng về trà đạo cho họ, chiều qua khi tan học lại nghe phu tử nói tiên quân đó bận việc lần này không đến được, sai một vị tiên bác đến thay, hôm nay chính là ngày vị tiên bác đó đến giảng. Kế hoạch của bọn Khiết Lục là dùng những cái bẫy này đuổi vị tiên bác kia đi, như thế môn trà đạo không có ai giảng, có thể vị tiên quân trên trời biết bọn họ tha thiết mong chờ ngài như vậy, sẽ đích thân đến giảng bù cho họ. Phượng Cửu cảm thấy họ nghĩ như vậy quả thực quá ư ấu trĩ, ngây thơ.

Phượng Cửu đến tông học này chưa lâu, chỉ nghe nói vài lời đồn về vị tiên quân này. Trong những lời đồn ấy, mọi người do cung kính đều không nhắc tới danh hiệu của vị này, hình như là một bậc tiên giả vô cùng tôn quý. Vị tiên tôn quý đó nghe nói có địa vị rất cao ở Cửu Trùng Thiên, Phật duyên cũng rất dày, nhưng xưa nay chưa từng nạp đệ tử, nghe đâu năm xưa Thiên Quân có ý đem thái tử Dạ Hoa đến cầu vị đó nhận làm đệ tử cũng bị từ chối. Tóm lại, đó là một nhân vật lớn rất lợi hại, một nhân vật lợi hại như vậy lại coi trọng bộ tộc Tỷ Dục Điều bé nhỏ này, bằng lòng đến giảng dạy ở tộc của họ, mặc dù mười năm mới đến một lần, hơn nữa mỗi lần cũng chỉ lưu lại nửa tháng, một tháng, cũng khiến cả bộ tộc cảm thấy vinh hạnh. Điều duy nhất đáng tiếc là bộ tộc này xưa nay không giao du với bộ tộc khác để đến nỗi vinh hạnh chói lọi đó bị bùng bít trong cốc, không có chỗ tỏa sáng, khiến người ta không khỏi thấy tiếc.

Khi Phượng Cửu mới nghe nói về vị tiên kia, trong đầu liền điểm qua một lượt những vị thần tiên nàng biết ở Cửu Trùng Thiên, chọn ra được hai người, một là Đông Hoa, hai là Thái Thanh Đạo Đức Thiên Tôn trong Tam Thanh Tứ Ngự^[1] còn gọi là Thái Thượng Lão Quân. Từ chối không nhận Dạ Hoa làm đệ tử quả thực là chuyện Đông Hoa có thể làm ra, nhưng lại nghĩ Đông Hoa không phải là người thích gây rắc rối cho bản thân, đến đây giảng bài trong khi nơi này có nhiều nữ tử phiền phức như vậy, trước đây chẳng phải chính chàng vì sợ bị các nữ tử

của Ma tộc đeo bám mới từ bỏ Ma đạo sao? Trái lại Thái Thượng Lão Quân của cung Đâu Suất có vẻ là một ông lão rất thú vị, nhưng Lão Quân lại có nhiều người ở Phạn Âm Cốc ngưỡng mộ như vậy là điều Phượng Cửu không ngờ tới.

[1] Tam Thanh Tứ Ngự chỉ ba vị thiên thần có địa vị cao nhất trong Đạo giáo là Nguyên Thủy Thiên Tôn, Linh Bảo Thiên Tôn, Đạo Đức Thiên Tôn và bốn vị đại đế là Bắc Cực Đại Đế, Trường Sinh Đại Đế, Thiện Hoàng Đại Đế, Hậu Thổ Hoàng Địa Chi.

Trời rạng dần, có thể nhìn thấy ngoài cửa sổ những ngọn núi như được đẻo gọt mà thành, sương mù trên đỉnh núi tan đi, cây cối xanh ngắt, lộ ra chút sinh khí trong gió tuyết.

Các đồng môn đã bố trí xong cạm bẫy ngầm, đang giải lao đứng thờ thì Manh thiếu gia lặng lẽ đi vào, nhìn thấy cảnh đó sững ra một lúc. Phượng Cửu thấy bộ dạng chàng ta như định khuyên đường muội điều gì, liền nhích về phía họ hai bước đồng tai nghe.

Manh thiếu gia quả nhiên thờ dài nói với quận chúa Khiết Lục: “Bản thiếu gia hiểu muội có tình ý rất sâu với vị đó, nhưng người ta biết được bao nhiêu, có từng bận tâm đến muội không? Luận về tuổi tác vị đó xứng là lão tổ tông của lão tổ tông của lão tổ tông muội, muội như vậy có khi còn làm phiền người ta, từ đó người ta không đến tộc ta giảng bài nữa.” Lại thờ dài lần nữa: “Thực ra chuyện đó với ta thì không sao, nhưng mẫu quân sẽ trị tội muội rất nặng, lúc đó muội lại trách ta không nói đỡ cho muội. Vả lại, mấy ngày trước ta nghe nói ở Cửu Trùng Thiên vị đó đã tìm được hiền thê, mặc dù chưa bái thiên địa nhưng đã đối xử như với phu nhân của mình, nghe đồn ngài rất coi trọng rất cung sủng nữ tử đó, thậm chí hai người còn tắm chung ngủ chung với nhau... Này này này, muội khóc cái gì, đừng khóc nữa...”

Quận chúa Khiết Lục nói khóc là khóc luôn, không chút nể mặt đường huynh (anh họ) của mình. Tiếc là Manh thiếu gia có bộ dạng phong lưu nhưng lại không biết ứng phó với nước mắt của nữ nhân, ngây người không biết làm gì.

Phượng Cửu quay người đi, gơ tay khép lại cái quai hàm vừa rồi ngạc nhiên quá rớt xuống, chống tay vào bàn từ từ ngồi xuống rót cho mình cốc trà lạnh uống cho bớt kinh ngạc: Ở Cửu Trùng Thiên người phong lưu nhất phải kể đến tam hoàng tử Liên Tống của Thiên Quân, nhưng ngay Thiên Tống cũng chưa thấy bị đồn đại chưa bái thiên địa đã tắm chung, mà cho dù có làm chuyện đó cũng nên bưng bít cho kín, vậy là mình đã xem thường Thái Thượng Lão Quân rồi. Chà chà, thì ra Thái Thượng Lão Quân không hề ăn chay, ngài quá thẳng thắn, quá lợi hại, quá xuất chúng.

Phượng Cửu đang cắn ngón tay út thăm khâm phục cảm thán, lại nghe thấy quận chúa Khiết Lục nức nở nói: “Huynh cố tình, huynh thâm yêu đế cơ Thanh Khâu mà không có được nàng, mới mong thiên hạ ai cũng cả đời cô quả như huynh, tôn thượng ngài thanh cao như vậy sao có thể dính dáng đến tin đồn thế tục. Những gì huynh nói về ngài, muội không tin một chữ

nào.” Nói xong giậm chân bỏ đi.

Phượng Cửu ngược nhìn thấy sắc mặt Mạnh thiếu gia như tái nhợt, bốn chữ “đế cơ Thanh Khâu” mà Khiết Lục vừa nói nàng nghe rất rõ, đầu tiên là hơi ngạc nhiên, sau đó bàng hoàng. Lòng thầm nghĩ cô cô của mình mặc dù đã xuất giá vậy mà tiếng thơm vẫn không kém năm xưa, ở một nơi xa xôi thế này vẫn có chàng thiếu niên bị cô cô làm cho hồn xiêu phách lạc, thật là làm cho nhà họ Bạch nở mày nở mặt. Nhưng Mạnh thiếu gia quá non so với cô phụ cho dù chàng có cơ duyên đến trước mặt cô cô, cô cô chắc chắn cũng không để mắt đến chàng. Phượng Cửu nhìn Mạnh thiếu gia đang đứng ngơ ngẩn phía xa, vô cùng thông cảm lắc đầu, đúng lúc chàng ta ngoái lại liếc về phía nàng, hai ánh mắt gặp nhau.

Hai người nhìn nhau một lát, Mạnh thiếu gia cầm bản sơ đồ rách quận chúa Khiết Lục cầm lúc trước, vẫy nàng đến: “Cửu Ca, lại đây, việc bố trí cạm bẫy công chúa thạo nhất, ta thấy sơ đồ này của Khiết Lục có nhiều chỗ chưa ổn, nàng ta đã muốn làm cạm bẫy này, tốt nhất là để vị tiên bác đến giảng thay kia rơi vào bẫy hai, ba ngày cũng không ra được, không thể giảng bài thay thì tốt. Công chúa xem nên bố trí lại thế nào?”

Tiếng “Cửu Ca” này Phượng Cửu biết là đang gọi nàng, ở Phạn Âm Cốc, nàng mượn thân phận cửu công chúa của bộ tộc Dạ Kiêu, khuê danh của cửu công chúa chính là Cửu Ca. Mạnh thiếu gia đúng là một người anh họ tốt, bị em họ chế giễu như vậy mà vẫn nghĩ cho nàng ta, thật là rộng lượng. Phượng Cửu bẽ cộc trà lạnh ghé lại nhìn sơ đồ trong tay chàng ta, chẳng qua chỉ là mấy trò đơn giản sơ sài, có thể hại vị tiên bác xúi quẩy đến giảng bài lần này bị dính ít nước, ngã mấy cái, ăn ít vôi mà thôi, theo kinh nghiệm đầu trí nhiều năm của nàng với các phu tử thì thật chẳng đáng kể.

Phượng Cửu giơ tay chỉ vào học đường: “Những chỗ khác nên dỡ đi, chỗ này dùng pháp thuật làm một cái giếng sâu thông với sông Tư Hành ở ngoại thành rồi dùng phép che mắt, đảm bảo vị đó một khi dẫm lên là “rầm” một cái rơi xuống, chắc chắn mười ngày nửa tháng không thể xuất hiện trước mắt hai chúng ta.”

Mạnh thiếu gia nhú mày suy nghĩ một lúc rồi trả lời: “Như vậy có ác quá không? Nếu vị tiên bác đó quay lại trách tội...”.

Phượng Cửu uống ngụm trà: “Hoặc cũng có thể xem xét chỗ này đào một cái hố sâu ở chỗ này, bên dưới cắm đao nhọn truyền đầy thần lực, đợi ông ta rơi xuống, "xử" ông ta luôn, thế là xong. Đương nhiên so với cách trước thì việc vứt cái xác hơi phiền phức một chút.”

Mạnh thiếu gia cầm bản sơ đồ hồi lâu: “... Ta thấy cách ban đầu tốt hơn.”

Đỉnh núi Phù Vũ đá sừng sững, rừng rậm rạp, mặc dù đã vào đông, nhưng cây cối vẫn chưa nhuộm màu khô héo, cây lá vẫn rậm rạp tỏa bóng, chỉ loáng thoáng lộ ra mảnh trời xanh

be bé. Thinh không vắng qua tiếng hạc tiên lạnh lớt cùng với tiếng vỗ cánh vun vút, vừa nhìn đã biết là một ngọn tiên sơn không bình thường.

Trọng Lâm, vị tiên trông coi sổ sách của cung Thái Thần đứng ở trước vách đá của Phạn Âm Cốc, vô cùng lo lắng thờ dài. Bắt đầu từ hơn hai trăm năm trước khi Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh hỗn loạn không yên, cứ mười năm Đế Quân lại mượn danh nghĩa dạy học vào Phạn Âm Cốc một lần, khử sạch khí đục tam độc từ Tuệ Minh Cảnh tràn ra. Đế Quân bí mật đến đây, lần nào cũng do ông đi theo, lần này không có ông, không biết Đế Quân ngài sống ở đó liệu có quen.

Sự tồn tại của Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh ngoài thần sáng thế từ thời thượng cổ, không có mấy người biết, mặc dù mang một cái tên của nhà Phật, thực ra nó không phải là nơi đất lành. Ngay từ thuở hồng hoang, sau khi thiên địa như quả trứng gà vỡ vỏ hóa ra mới có tứ hải lục hợp bát hoang để chúng tiên, ma sinh sống, và rất, rất nhiều năm sau sinh ra hàng tỷ Đại Thiên Phàm thế. Phàm thế là nơi con người sinh sống, nhưng con người bản tính phàm tục đã gieo mầm nghiệp, chưa quá trăm năm, vô vàn Phàm thế đã tích tụ bao nhiêu khí đục do ba thứ độc tham, sân, si kết thành. Bị thứ khí độc nặng nề này quấy nhiễu khiến các Phàm thế lễ giáo băng hoại, chiến loạn triền miên, sinh linh lầm than, có cơ diệt vong. Để bảo vệ Phàm thế, Đông Hoa đã bế quan bảy đêm tạo ra một thế giới khác trong thiên địa để thu hết khí đục từ tam tộc mà các giới không thể chịu đựng, đó chính là Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh sau này. Mấy chục vạn năm vụt trôi như bóng câu qua cửa, do Tuệ Minh Cảnh như chiếc vại lớn chứa hết tam độc mà thế gian không thể chứa đựng, thiên địa mới trở nên thanh bình.

Nhưng đến một ngày nếu Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh sụp đổ sẽ là đại nạn của cả con người và thần tiên.

Trọng Lâm trộm nghĩ, điều bất hạnh là cái ngày đó thực ra đã đến từ ba trăm năm trước, nhưng may thay, Đế Quân bỏ chút thời gian sửa chữa nó, khiến các vị thần tiên tránh được kiếp nạn mà không hề hay biết. Bất hạnh hơn là sự cứu vãn của Đế Quân thực ra chỉ là kéo dài thêm thời hạn sụp đổ của nó, rốt cuộc có thể kéo dài được bao lâu không ai biết. Vả lại, hơn hai trăm năm nay, khí đục tam độc trong Tuệ Minh cảnh bắt đầu lan dần ra ngoài, may có Phạn Âm Cốc vẫn là nơi đất sạch không bị vẩn đục bởi hồng trần đặc biệt thu hút khí đục phát tán, mới khiến Đế Quân không cần phí nhiều công sức gom chúng lại bên có thể một lần tịnh hóa chúng, cũng may là bộ tộc Tỷ Dực Điều có thể chất đặc biệt, khí đục không gây tác hại cho họ như khí đục hồng trần.

Trọng Lâm chống vào tảng đá thờ dài lần nữa. Rất nhiều người làm tướng Đế Quân ở trong cung Thái Thần là ẩn dật hưởng phúc, đương nhiên, phần lớn thời gian ngài quả thực là đang thưởng phúc thanh nhàn, nhưng vào lúc quan trọng này, Đế Quân vẫn rất hữu dụng, rất đáng tin cậy.

Có điều, hôm nay Trọng Lâm đứng đây thở dài không chỉ vì những đại sự của thiên địa này, hôm nay Đế Quân có vẻ bất thường khiến ông hết sức băn khoăn. Do tối qua Phật Đà ở Tây Thiên Phạn Cảnh đại giá, bề ngoài là luận đàm kinh Phật với Đế Quân thực chất là bàn về Tuệ Minh Cảnh. Là một tiên bực trung thành và tận tâm, Trọng Lâm cảm thấy đại sự can hệ đến sự tồn vong của thiên địa, hai vị tôn thần tất phải đàm luận cân nhắc rất lâu, vậy thì hôm nay chuyển đi đến Phạn Âm Cốc giảng bài vốn đã định của Đế Quân có lẽ phải hoãn. Trước đó cũng từng có chuyện vào ngày đã định Đế Quân lại có việc khác và đều cử một vị tiên bác khác đi thay, thế là ông vừa trung thành vừa tinh ý chuyển lời đến Phạn Âm Cốc, tạm thời có một tiên bác thay Đế Quân đến giảng bài. Hôm nay ông cùng với một tiên bác trong cung rất am hiểu trà đạo cười mây đến đỉnh núi Phù Vũ, lại đã thấy Đế Quân dáng tiên như ngọc đứng trên đỉnh Phù Vũ, đang giơ tay vạch một đường huyền quang, theo đường huyền quang đó đi vào Phạn Âm Cốc.

Trọng Lâm cảm thấy, mặc dù Phạn Âm Cốc quả thật kỳ quái, chỉ có mỗi năm trong vòng hai tháng bắt đầu từ Đông Chí, một vị tiên pháp lực cao cường dùng ngoại lực mở cốc mới không khiến nó nhuốm khí đục hồng trần, mà hôm nay là ngày Đông Chí, là ngày đầu tiên an toàn mở cốc nhưng cũng không cần phải vội. Hơn nữa, Đế Quân xưa nay không phải là người vội vàng, hai tháng liền sau ngày hôm nay ngài có thể tự do ra vào cốc. Nhưng ngài lại bỏ mặc Phật Tổ vẫn đang làm khách ở cung Thái Thần, bất chấp vạn dặm xa xôi bay đến núi Phù Vũ, lẽ nào chỉ vì có thể lập tức vào cốc giảng bài cho cho cái tổ Tỷ Dực Điều con đó hay sao. Đế Quân ngài có tư tưởng tình cảm cao sang thuần khiết đến thế ư?

Trọng Lâm băn khoăn nghĩ mãi không hiểu căn nguyên, đành chắc lưỡi nghĩ bụng cứ cho là hai năm nay tư tưởng tình cảm của Đế Quân ngày càng cao sang thuần khiết đi, liền cùng vị tiên bác cùng đến cười mây quay về cung Thái Thần.

Tông học của Tỷ Dực Điều cho đến nay đã có lịch sử rất lâu đời, nghe nói do một vị tiên cao minh kiến tạo, không chỉ địa thế tuyệt vời, cảnh trí trong trường cũng rất đặc sắc. Trong khuôn viên rộng thênh thang với mười thư trai bao bọc xung quanh này còn có một dòng suối trong trẻo rất thi vị. Nước suối chảy theo địa thế cao thấp không đều đục thành những bậc thang lát đá xanh, phía trên hoặc dưới bậc thang đều trồng hòe xanh và cây tùng già, mùa hè soi bóng nước, cảnh sắc phảng phất ý Thiên. Mùa đông như lúc này bị tuyết phủ kín, khoác trên mình bộ đồ màu bạc, trông chúng có vẻ thi vị thanh tịnh cô liêu mà khoáng đạt.

Phượng Cửu vốn rất thích cảnh sắc ở đây, thường đến đây dạo chơi, hôm nay lại không có hứng, chỉ mang theo mấy cuộn kinh thư chép tối qua, nàng cau mày men theo dòng suối đi xuống.

Một canh giờ trước, Phượng Cửu bỏ buổi học trà đạo, trốn ra ngoài tìm Tế Hàn phu tử, bởi nghe nói trước giờ học chiều, phu tử sẽ tuyên bố danh sách những người được vào vòng năm nay. Nàng vốn định thực thi sách lược mưa dầm thấm lâu, từ từ gây thiện cảm với phu tử,

nhưng thời gian quá gấp, đành dùng một liều thuốc mạnh, dứt khoát bỏ học đi lấy lòng phu tử, có thể phu tử thấy nàng lấy lòng một cách chân thành sẽ cảm động. Thực ra nàng cũng rất muốn chứng kiến cảnh tượng vị tiên bác được Thái Thượng Lão Quân phái đến rơi xuống bầy, cho nên trước lúc ra ngoài còn thăm thì với Yên Trì Ngô dặn chàng ta lúc về kể mọi chi tiết hay ho cho nàng nghe.

Nàng cứ tưởng hai việc đó đều sắp xếp ổn thỏa, ai dè Tề Hàn phu tử thường ngày hành tung luôn ổn định, hôm nay lại tìm mãi không thấy bóng dáng. Bên ngoài gió tuyết lớn như vậy, Phượng Cửu chạy tứ phía tìm kiếm, đã càng ngày càng mất hứng. Nhìn về phía học đường, không biết vị tiên bác kia đã bị sập bầy chưa, nếu vị đó có đầu óc, không mắc bầy, bây giờ mình quay lại học đường có thể tránh gió, nhưng cũng không tránh được tội trốn học, nhất định sẽ bị trách phạt. Nghĩ trước nghĩ sau, cảm thấy vẫn nên ở bên ngoài, vừa đợi vừa nghĩ nếu không phải nịnh Tề Hàn phu tử, lúc này đốt mấy cuộn kinh thư trong tay áo mà sưởi thì tốt biết mấy. Nhưng mình chép những mười cuộn, đốt một cuộn chắc cũng không sao nhỉ?

Phượng Cửu đang ngồi xỏm dưới một cây tùng già, tay nhắc ống tay áo dẫn đo suy nghĩ thì bị ai đó vỗ vai, ngoái đầu lại thấy Tiểu Yên trắng sãi tay cầm một con dao nhọn ướm vào gương mặt nõn nà của mình xoay ngang xoay dọc, sắc mặt thâm trầm nói với nàng: “Muội xem, mỡ nên rạch một đường thế này, hay một đường thế này, hay là rạch đường thế này trước rồi mới rạch đường thế này sau? Theo ý nữ nhi các người, nên rạch như thế nào để khuôn mặt của mỡ trông anh tuấn hơn?”

Phượng Cửu tỏ vẻ cao thâm giờ tay vẽ một chữ vương (王)^[2] lên trên trán chàng ta: “Muội thấy vẽ thế này sẽ anh tuấn hơn.”

[2] Giống ba vạch trên trán hổ. Người Trung Quốc có tục lệ vẽ chữ "vương" lên trán trẻ con với mong muốn đưa trẻ lớn lên khỏe mạnh, dũng mãnh như hổ.

Tiểu Yên sát khí đằng đằng nhìn nàng một hồi, ảo não quẳng dao đi, cũng ngồi xỏm dưới gốc tùng cạnh nàng: “Muội cũng cảm thấy vạch hai nhát dao trên mặt thực ra cũng không được coi là đặc biệt anh tú ư?” Nói đoạn râu rĩ thở dài: “Vậy muội thấy mỡ để râu thì sao, râu quai nón hình như rất hợp với khuôn mặt của mỡ...”

Những lời tào lao của Yên Trì Ngô lọt tai Phượng Cửu, vào tai trái ra tai phải, nàng mừng vì cuối cùng Tiểu Yên đã ngộ ra các thiếu nữ không thích chàng ta là bởi khuôn mặt chàng ta quá đẹp, nhưng đồng thời từ tận đáy lòng cũng cảm thấy nếu có ngày Tiểu Yên thực sự để râu quai nón, trên trán còn khắc chữ “vương”, tạo hình như thế thực ra không hề được các thiếu nữ thích thú hơn bộ dạng chàng ta bây giờ.

Trên cây có hai đám tuyết đọng đè gãy cành cây, Phượng Cửu hắt hơi, ngắt lời Tiểu Yên: “Trên đường đến đây huynh không nhìn thấy phu tử à, không biết hôm nay ông ta rong ruổi nơi

đâu, làm người ta tìm mãi không được.”

Tiểu Yên quay phắt lại kinh ngạc nhìn nàng: “Muội không biết à?”

Phượng Cửu giật nảy mình, lùi lại một bước, lưng dán vào thân cây: “Cái... cái gì, muội phải biết cái gì?”

Tiểu Yên bực bội gãi đầu: “Mỡ thấy muội ở đây vừa buồn vừa chán, còn tưởng tan học được một tuần hương, Manh huynh đã đến báo với muội chuyện đó rồi”. Gãi đầu nói tiếp: “Cũng không phải chuyện gì lớn, đối với muội thực ra là buồn vui lẫn lộn, muội xem mỡ dùng thành ngữ có chuẩn không? Muội đừng sốt ruột, mỡ sẽ từ từ kể cho muội nghe, buồn là cái bầy mà muội đặt ra, người cần sập thì không sập, nhưng vị phu tử muội đang cần tìm... đây là phần vui này, khi phu tử dẫn vị nào đó đi vào, không để ý giẫm lên, sa vào bầy của muội...”. Tiểu Yên dừng lại đợi nàng phản ứng, nói tiếp: “Manh huynh đoán có lẽ phu tử là người bản địa thông thạo thủy lộ ở đây, cũng không cho muội thời gian chạy trốn, nửa canh giờ đã từ dưới sông Tư Hành bò lên, còn tuyên bố sẽ lột da muội. Theo phân tích của Manh huynh về sắc mặt của phu tử lúc đó thì rất có thể ông ta sẽ làm như vậy thật.” Nói đến đây lại hoảng hốt nhìn nàng: “Mỡ còn thấy lạ là muội đã biết chuyện này sao không lập tức trốn đi, còn ngồi đây chờ gì nữa, một khắc trước mỡ đã thầm nhận định muội là một anh hùng hảo hán, hóa ra là do muội chưa biết tin.”

Phượng Cửu ngồi dựa vào thân cây, nghe Tiểu Yên nói rõ đầu đuôi mọi sự mà đầu óc choáng váng, nhìn ra xa thấy một điểm đen trông rất giống phu tử đang từ từ đi đến, mí mắt vừa máy một cái, theo phản xạ, nàng đã co cẳng chạy biến.

Vừa chạy, Phượng Cửu vừa tính toán khả năng có thể đứng lại nói rõ mọi chuyện giải thích hiểu lầm này với phu tử đang trong cơn thịnh nộ là bao nhiêu, kết quả tính toán là nàng quyết định chạy nhanh hơn.

Sự đời luôn khó lường như vậy, bây giờ đừng nói còn hy vọng lấy được lòng phu tử để được vào danh sách dự thi đoạt quả tần bà, cho dù nàng có bảy quỹ chín lay hai tay dâng mười cuộn kinh thư trong tay áo, có lẽ cũng chỉ có thể khiến phu tử lột da nàng nhẹ tay một chút.

Yên Trì Ngộ đuổi theo nàng hét to nhắc: “Mỡ còn chưa nói hết, vẫn còn một tin vui nữa muội chưa được nghe...”. Liếc thấy bóng phu tử đang nhanh chóng lại gần, sợ tiếng hét vừa rồi của mình làm bại lộ hành tung của nàng Yên Trì Ngộ vội vàng đứng lại quay về phía khác, lại làm như thật hét mấy tiếng nữa, lòng mẫn nguyện tự cho rằng gần đây mình ngày càng thông hiểu nhân tình thế thái, tiến bộ quả là không nhỏ.

Phía thượng lưu con suối có một đám ma ha mạn thù sa^[3] mọc ở bờ sông, trong băng tuyết

lạnh giá lại nở rộ vô cùng diễm lệ. Tam giới có rất nhiều kỳ hoa, Phượng Cửu xưa nay không hứng thú với hoa cỏ, nên không biết hết, chỉ biết đám hoa này là ma ha mạn thù sa, chỉ do trước đây trong phòng Đông Hoa thường chuẩn bị sẵn hoa này để cúng. Nàng vẫn nhớ vài giây trước lúc đi qua không hề nhìn thấy trong đám hoa có người, lúc này nhìn ra xa, giữa thẳm ma ha mạn thù sa hình như có một bóng người cao lớn trong màu áo tím. Lúc đầu Phượng Cửu tưởng mình hoa mắt, trên Cửu Trùng, dưới Hạ giới, trong tứ hải bát hoang trung thành với xiêm y màu tím, hơn nữa, lại có thể mặc đẹp tuyệt như thế này ngoài Đông Hoa Đế Quân không còn ai khác. Nhưng Đông Hoa sao có thể xuất hiện ở đây vào lúc này, nếu để cứu nàng, lẽ ra chàng phải đến từ nửa năm trước, nửa năm trước không đến kịp, nửa năm sau theo lý càng không thể đến. Lúc này chàng nên ở đâu đó trên Thiên giới đọc kinh Phật và cầu cá có vẻ còn hợp lẽ hơn.

Trong lúc trong đầu Phượng Cửu đang thâm gặt đi giả định đó, không chú ý trượt chân một cái, loạng choạng chực ngã, may bám được vào thân cây hòe khô bên cạnh lão đảo một lúc mới đứng vững, mắt lại quét một lượt, trong đám hoa phía sau mấy cây tùng già chéch bên kia suối quả nhiên không thấy bóng người áo tím nào nữa. Phượng Cửu hà hơi vào hai bàn tay cóng lạnh thâm nghĩ, hôm nay mình gặp quỷ hay sao, định ngó xem phu tử có đuổi kịp không, vừa quay đầu đã bị tóm tại trận.

Phía sau, cách nàng mấy bước, phu tử khom người chống tay lên cái eo già cổ đứng thẳng, nhìn thấy nàng lùi một bước có vẻ định chạy trốn, trong lúc luống cuống lại nhanh tay tóm được ống tay áo nàng. Phượng Cửu quá đổi kinh ngạc bởi phu tử thường ngày ốm yếu vậy hôm nay nhanh như khi, nàng còn chưa kịp phản ứng thì cả hai chân hai tay liền bị phu tử nhanh nhẹn dùng hai sợi dây thừng trói tiên xiết chặt. Nàng nghe thấy phu tử nói: “Xem đồ học trò ngỗ nghịch nhà ngươi chạy đằng nào nữa!”, lại nghe thấy câu tiếp theo: “Bài học quan trọng nhất mà tông học dạy các ngươi là tôn sư trọng đạo, với việc làm hôm nay của ngươi, ta phạt ngươi quỳ trong thủy lao, ngươi không thấy oan chứ! Ta thấy ở đây đã có sẵn thủy lao.” Lời chưa dứt liền định niệm chú quảng nàng xuống suối.

Đã bị trói bằng thừng trói tiên thì không thể dùng tiên trạch để bảo vệ cơ thể, không có tiên trạch bảo vệ, bị ngâm trong nước giữa trời đông tuyết giá này mười phần chắc tám sẽ động đến tiên nguyên. Nhưng cá tính của Phượng Cửu từ nhỏ đã không bao giờ chịu xin tha, lúc bị tung lên không đáp trả bằng câu cửa miệng của tiểu thúc Bạch Chân: “Hôm nay ông đây xui xẻo”. Rồi nghiêng rằng chuẩn bị chịu cực hình.

Phu tử tức đến nỗi hai chòm râu dê vểnh lên, hai ngón trở ngoắc vào nhau, khi pháp quyết dìm nàng xuống sông sắp thành hình, thì hai sợi thừng trói tiên trói chân tay Phượng Cửu bỗng tuột ra, một giọng nói thông thả từ mé chéch phía sau vọng đến: “Ngươi phạt giam cô nương này ở thủy lao, ai sẽ nấu ăn cho bản quân?”

Tuyết lớn như nhưng chiếc lông ngỗng rơi liên tục từ sáng sớm đến bây giờ, trong màn

tuyết trắng xóa, Đông Hoa Đế Quân toàn thân áo tím thông thả bước ra từ phía sau hai cây tùng già chắn trước thảm hoa ma ha mạn thù sa, những bông tuyết vừa chạm vào mái tóc trắng liền lập tức biến mất, quả nhiên là vị tiên có phong thái thần tiên nhất tứ hải bát hoang, làm thần tiên đã lâu, chàng đứng nơi nào nơi đó cũng biến thành tiên cảnh.

Hoa ma ha mạn thù sa dưới chân Đông Hoa từ từ vén ra một con đường tuyết rộng lớn, Phượng Cửu cúi đầu nhìn chuỗi dấu ủng mây chàng lưu lại đến khi dấu ủng đến ven suối. Nàng định thần ngẩng đầu trợn mắt nhìn Đông Hoa một cái rồi quay đầu bỏ đi.

Nửa năm nay, Phượng Cửu thậm chí đã từng mơ, mơ thấy biểu đệ Cục bột nhỏ của mình hai chân đạp hai bánh xe phong hỏa, cái eo mũm mĩm dắt cây thương đỏ vội vàng phóng xuống Hạ giới cứu nàng, nhưng có thể gặp lại Đông Hoa ở Phạn Âm Cốc này thì nàng thật tình chưa từng nghĩ đến, đến năm mơ cũng chưa từng mơ thấy. Nửa khắc trước, nàng còn tưởng mình đã không còn để bụng chuyện Đông Hoa là trưởng bối nhưng thấy tiểu bối là nàng chết mà không cứu, lúc này thấy Đông Hoa bằng xương bằng thịt, vẻ mặt không hề có chút hổ thẹn trước mặt nàng, không hiểu sao lòng nàng bỗng bùng bùng lửa giận.

Hôm nay phu tử tập trung tất cả sức lực vào việc nhanh nhẹn tóm gọn và bắt trói Phượng Cửu, lúc này thấy biến cố đột ngột này, hai chân liền nhũn ra, hai đầu gối khụy xuống hành đại lễ với Đế Quân. Nhưng Đế Quân ngài không nhìn thấy đại lễ đó của phu tử, Đế Quân ngài đuổi theo đũa học trò ngộ ngược lúc này bị ông ta bắt trói định ném xuống nước rồi. Phu tử vừa quỳ trên đất vừa ngẫm nghĩ ý nghĩa mấy lời vàng ngọc vừa rồi của đế quân, có phải Đế Quân nói hôm nay ngài gặp nha đầu Cửu Ca, cảm thấy nha đầu này rất hoạt bát có thể hại hại mình, nên thuận miệng bảo Cửu Ca làm nô tỳ mấy ngày, hay là Đế Quân đã quen Cửu Ca từ trước, hôm nay thấy nàng ta bị phạt nên mới ra mặt bênh vực? Phu tử nghĩ đến đây trái tim già nua đã vọt lên cổ họng, liên lụy cả cơ thể chân tay mềm nhũn ra, trời ơi, gay to rồi.

Gió hiu tuyết nhẹ lướt qua đầu cành cây, Phượng Cửu biết Đông Hoa đi theo nhưng vẫn không dừng lại. Chỉ hai, ba bước chân, Đông Hoa đã trầm tư đứng chắn trước mặt nàng, Phượng Cửu thử đi tiếp mấy bước, thấy chàng vẫn mặt dày không tránh đường, nàng ngẩng đầu trừng mắt nhìn chàng lần nữa: “Người đến cứu ta sao? Nửa năm trước người đi đâu?” Nàng hừ một tiếng: “Hừ, hôm nay cuối cùng cũng đã nhớ ra chuyện cứu ta rồi hả? Nói cho người biết, ta không thèm!”. Nói xong quay đầu men theo bờ suối quay về, cúi đầu lại nhìn thấy đôi ủng mây của Đông Hoa, nàng vội đứng lại: “Tránh ra, tránh ra, chớ cản đường ta!”

Đông Hoa đứng cách một thước^[3], chăm chú nhìn nàng một lúc, đột nhiên lên tiếng: “Thú vị thật, người đang dối ư? Ta đến cứu người nửa năm trước và cứu người nửa năm sau có gì khác nhau sao?”.

[3] Đơn vị đo độ dài của Trung Quốc, một thước xấp xỉ 0.33 mét.

Phượng Cửu nhảy lùi về phía sau ba trượng, lửa giận trong ngực càng bốc mạnh, đúng là một trường bối vô liêm sỉ, lại còn dám hỏi mình cứu sớm hay cứu muộn nửa năm có gì khác!

Phượng Cửu nắm chặt tay đèn nổi các khớp xương kêu răng rắc: “Người thử bị người ta biến thành cái khăn tay buộc vào chuỗi kiếm đi quyết đấu trong sợ hãi xem, đấu xong còn bị ném xuống vực nửa năm, người thử xem!”. Hết xong, Phượng Cửu đột nhiên nhận ra nửa năm trước sao mình lại cảm thấy đã tha thứ cho Đông Hoa được nhỉ, cảnh ngộ này ai gặp phải mà may mắn sống sót chắc ngày nào cũng phải châm kim vào hình nhân của Đông Hoa rồi, nghĩ thế liền hào khí ngút trời bồi thêm một câu: “Ta chỉ giận dỗi một chút, không châm kim vào hình nộm của người là vì ta có tu dưỡng tốt, vậy mà người còn dám hỏi ta có gì khác!.” Nói đoạn, nàng bẻ một cành tùng khô, ước trên tay mình rồi bẻ “rắc” một cái, vô cùng hào hùng, phần nộ nhìn Đông Hoa, kết luận: “Nếu còn dám hỏi ta câu hỏi ngu ngốc đó nữa, người sẽ có kết cục như cành tùng khô này!”

Phượng Cửu cảm thấy hôm nay thái độ của nàng đối với Đông Hoa cuối cùng đã trở nên bình thường, nửa năm trước, khi ở Cửu Trùng Thiên nàng vẫn còn đối xử với chàng e dè ý tứ, luôn bất giác để ý đến chuyện mình từng thích chàng suốt hai nghìn năm nên đối xử rất khách sáo, dịu dàng, nhỏ nhẹ với chàng, sau này nàng bị chàng trêu chọc như thế hoàn toàn là do chính nàng tự tìm đến. Lúc nhỏ, khi bức bối nàng thậm chí từng trách mắng cả Phật Đà gia gia ở Tây Thiên Phạn Cảnh ngay trước mặt ngài, đương nhiên chẳng được lợi lộc gì, về sau bị phụ thân dùng gậy đánh cho một trận, nhưng như thế mới thể hiện được bản sắc anh hùng nữ nhi không thua kém nam nhi của nàng - Phượng Cửu hồng hồ ly Thanh Khâu. Trên thế gian có mấy người dám cãi lại Phật Đà gia gia ngay trước mặt ngài, nhưng Thanh Khâu Phượng Cửu dám. Thế gian có mấy người dám tuyên bố sẽ bẻ Đông Hoa như bẻ cành tùng khô ngay trước mặt chàng, nhưng Thanh Khâu Phượng Cửu dám. Nàng lập tức muôn phần khâm phục bản thân, cảm thấy rất đã, rất hả dạ. Nhưng cũng đoán Đông Hoa sẽ bức, những nhân vật lớn xưa nay hầu như đều không chịu được xúc phạm như thế, e là ngày hôm nay sẽ không kết thúc bình an. Có điều, hai người đánh một trận chấm dứt hết ân oán cũng thực sáng khoái, mặc dù nàng nhất định sẽ thua, chính Đông Hoa sẽ bẻ nàng như bẻ cành tùng khô, vậy thì có thể xử lý đối phương thế nào là dựa vào bản lĩnh của bản thân đi.

Phượng Cửu cảm thấy biểu hiện của mình lúc này nhất định rất đúng mực, bởi vì nàng nhìn thấy một nét ngạc nhiên thoáng qua trong đôi mắt tĩnh như đầm sâu của Đông Hoa. Điều này nàng có thể lường được, ở Cửu Trùng Thiên nàng đã kiềm chế quá tốt, quá cung kính giữ lễ với Đông Hoa, cho nên hôm nay nàng không cung kính, không giữ lễ như thế nữa, chàng cần chút thời gian để thích ứng và tiêu hóa một chút.

Nét ngạc nhiên trong mắt Đông Hoa chỉ thoáng qua rất nhanh. Là thần tiên là phải có tâm tư tĩnh tại an nhiên trước mọi biến cố của vạn vật.

Đông Hoa lại yên lặng nhìn nàng một lúc, mãi sau mới nói: “Ý người là bây giờ người

đang rất tức giận, nếu ta bằng lòng biến thành chiếc khăn tùy người muốn làm gì thì làm, có thể người sẽ không tức giận như vậy nữa?”. Một nét cười thoáng qua gương mặt chàng: “Điều đó có gì khó.” Phượng Cửu còn chưa kịp phản ứng, quả thật Đông Hoa đã biến thành chiếc khăn lụa màu tím rơi lên đầu nàng.

Phượng Cửu sững người. Rất lâu sau, nàng khẽ thổi một hơi, một góc khăn hơi bay lên, nàng giật mình: “Nội ơi, không phải là ảo giác chứ.”

Chiếc khăn lụa giống như khăn trùm của tân nương rủ xuống che mắt Phượng Cửu, nàng cup mắt, chỉ nhìn thấy những bông tuyết nhỏ xíu rơi lả tả dưới chân, chân chừ một lát, nhớ lại hàm ý câu nói vừa rồi của mình, hình như nàng không hề có ý bảo Đông Hoa phải biến thành chiếc khăn nàng mới hài lòng. Vừa rồi nàng mắng chàng một trận thực ra đã xả được năm phần giận, làm thế nào mới có thể xả hết giận trong lòng để không còn ầm ứ nữa thì nàng không biết. Logic của Đông Hoa thế nào mà lại nghĩ ra như vậy, nàng thấy hơi thần kỳ.

Phượng Cửu giờ tay rút chiếc khăn trên đầu xuống, khăn lụa màu tím to gấp mấy lần chiếc khăn mà nàng biến thành lần trước, có thêu mấy khóm bồ đề vãng sinh sắc hoa thanh nhã, chất liệu cũng tốt hơn, người còn thấy hương bạch đàn mà Đông Hoa quen dùng. Tay nàng run lên, chiếc khăn sắp tuột khỏi tay, lại nhẹ nhàng tự bay trở lại tay nàng. Giọng Đông Hoa ôn tồn vang lên: “Cầm cho chắc đừng để rơi xuống tuyết, ta sợ lạnh.”

Phượng Cửu tròn mắt hồi lâu, lập tức ngồi xuống bóc một nắm tuyết vê tròn, gói trong khăn, xong xuôi lại hờn hờ đem chôn cái khăn xuống hố tuyết, nửa canh giờ sau, nàng chọc chọc vào chiếc khăn ướt sũng, hỏi: “Này, ngài còn sợ gì nữa?”

“...”

Khi Yến Trì Ngộ trở về Tật Phong Viện, thấy Phượng Cửu đang hong chiếc khăn tay trên đồng lửa. Nha đầu này thêu được chiếc khăn đẹp như vậy bao giờ, chàng ta rất tò mò, nhưng hiện đang có chút tâm sự, thế là chàng ta mất hứng hóng hớt.

Phượng Cửu đã cầm chơi chiếc khăn này gần một canh giờ, sau khi nàng bới chàng ra khỏi hố tuyết, Đông Hoa không hề mở miệng nói nửa, nhưng nàng cảm thấy nam tử hán nhất ngôn cửu đỉnh, biến thành khăn tay để nàng xả giận là ý kiến do Đông Hoa tự đưa ra, nàng vốn không nghĩ đến. Chàng đã đưa ra đề nghị này thì nàng không thể phụ tâm ý của chàng được. Hơn nữa, bất luận xét từ góc độ nào, nàng cũng không hề phụ tâm ý của chàng. Sau khi chôn Đông Hoa trong hố tuyết nửa canh giờ, nàng lại ngâm chàng trong nước lạnh một hồi, nước lạnh làm chiếc khăn mềm hơn, sau đó nàng còn dùng chàng ép hai bát nước cam, rồi lại trải chàng trên một tảng đá, dùng bàn chải to cọ sạch nước cam bám trên mặt lụa, cuối cùng ngâm trong nước tròn một khắc mới lấy lên đốt lửa định hong khô. Trong suốt quá trình đó, Đông Hoa vẫn lặng thinh không nói gì, Phượng Cửu cảm thấy chàng quả thật rất kiên cường.

Trước khi Yến Trì Ngô đẩy cửa đi vào, Phượng Cửu nhìn chiếc khăn tay hong trên đồng lửa đã bị giầy vò đến nỗi ít nhất phai mất ba phần màu, lòng cũng hơi áy náy, cảm thấy đối xử với Đông Hoa như vậy có phải hơi quá đáng. Nhưng nghĩ đến lúc đầu còn định cho chàng vào chảo dầu rán một lúc, mặc dù là do trong nhà không có dầu nòng mới từ bỏ ý định, nhưng nếu nàng muốn hành hạ chàng như vậy thật, ra ngoài mua ít dầu về rán chàng đâu có khó gì, chứng tỏ nàng vẫn còn đối xử tốt với chàng. Nàng tự thuyết phục mình xong bèn một lòng một dạ hong khô chàng, chuẩn bị đợi chàng khô rồi hai người sẽ hóa giải mọi hiềm khích, một nụ cười xóa mọi ân oán, họ tu tiên mà, rất coi trọng hai chữ “khoan dung”, hai chữ “độ lượng”, hai chữ “tha thứ”, vẫn nên để chàng lĩnh hội những ưu điểm đó của nàng.

Củi nỏ lép bép lóe ra một tia lửa nhỏ, Yến Trì Ngô sắc mặt buồn buồn lấy chiếc ghế gấp cũng ngồi xuống cùng Phượng Cửu sưởi ấm, vừa ngồi xuống đã rút trong ống tay áo một gói giấy và mở ra, chia cho nàng nửa gói hạt dưa.

Ánh lửa in cái bóng nghiêng nghiêng lặng lẽ cắn hạt dưa, vừa cô đơn vừa sâu muộn của Yến Trì Ngô.

Phượng Cửu nhìn chàng ta một lát, cảm thấy Tiểu Yến quả không hổ là đóa hoa đẹp, khi đóa hoa nhuốm buồn trông càng quyến rũ. Đời này chàng ta muốn trở nên anh tuấn trừ phi trở lại bụng mẹ đầu thai kiếp khác, nếu không với ngoại hình như vậy, cho dù để râu quai nón từ cằm đến quá tai, trên đỉnh đầu khắc chữ “vương”, chàng ta vẫn sẽ là một bông hoa diễm sắc.

Đột nhiên thấy thông cảm với chàng, nàng ghé lại gần, quan tâm hỏi: “Tiểu Yến tráng sĩ, huynh là một tráng sĩ, lúc này lại ảo não thờ dài như vậy, đã xảy ra chuyện gì lớn vậy?”. Tiểu Yến xưa nay luôn thích được gọi là tráng sĩ, nàng cảm thấy mở đầu như thế, chàng ta sẽ vui hơn.

Về sâu muộn của Tiểu Yến quả nhiên đi rất nhiều, ngẩng đầu đang định nói, không may lại bị sắc vỏ hạt dưa, trong lúc cuống lên vớ luôn chiếc khăn đang hong trên lửa, bịt miệng ho một trận, khạc mảnh vỏ dưa vào khăn rồi gói lại, thờ dài não ruột: “Đông Hoa Mặt lạnh đã đến cốc Phạn Âm rồi, muội biết chưa?”

Phượng Cửu im lặng nhìn chiếc khăn tím sau khi lau miệng hình như Tiểu Yến định dùng để xì mũi trong tay chàng ta, nàng rung mình, cẩn thận lùi lại một bước, lặng lẽ gật đầu.

Tiểu Yến thờ dài: “Mỗ vốn tưởng với tu vi hiện nay của mình thực ra đã không kém Mặt lạnh bao nhiêu. Không, mỗ cảm thấy có thể còn hơn hẳn một bậc. Nhưng...”. Tiểu Yến dửng dưng nắm chặt chiếc khăn trong tay: “Khi mỗ qua đằm Thủy Nguyệt, nhìn thấy Mặt lạnh đang dùng điệp vũ trụ, đem vạn dặm không gian giữa Phạn Âm Cốc và Cửu Trùng Thiên gấp ép lại...”

Thuật điệp trụ, Phượng Cửu có biết pháp thuật này, thường là một tiên thuật mà một vị tiên trước khi vũ hóa, trong lòng nếu còn vương vấn, có thể dùng tiên lực và tiên nguyên cuối cùng gấp ép không gian, khiến trong nháy mắt có thể nhìn thấy người hoặc vật mà mình vương vấn để viên tròn ước nguyện trong lòng, thuận lợi vũ hóa. Thoạt nghe hơi giống thuật di chuyển trong chớp mắt, nhưng thuật di chuyển trong chớp mắt là trong chớp mắt di chuyển tiên thân đến một nơi cách xa nghìn dặm trong cùng một thế giới, còn thuật điệp trụ có thể sử dụng ở hai thế giới cách nhau cả vạn dặm, nguyên lý là thu gọn không gian giữa hai nơi, ở giữa vẫn ngăn cách bởi thời không đã bị thu gọn giống như chiếc gương, hai bên chỉ có thể nhìn nhau mà không thể chạm vào nhau. Tiểu Yên phản ứng mạnh như vậy, Phượng Cửu hơi bất ngờ, bởi vì đối với những bậc thần tiên cấp bậc cao, pháp thuật này thực ra không khó, không cần sắp vũ hóa mới có thể làm được, nhưng do dù là thần tiên cấp bậc cao sử dụng một lần cũng rất hao tổn tiên lực, cho nên không vạn bất đắc dĩ, không phải lúc tình thế khẩn cấp, mọi người hầu như không sử dụng nó.

Phượng Cửu lơ mơ cảm thấy có gì không ổn, vừa suy nghĩ vừa trả lời qua loa: “Chắc cung Thái Thần xảy ra chuyện gì khẩn cấp, một pháp thuật lớn như vậy không phải lúc khẩn cấp thường không sử dụng. Huynh bất hòa với Đông Hoa, cung của ngài ấy xảy ra chuyện huynh nên mừng mới phải. Hơn nữa, pháp thuật như vậy muội nghe nói huynh cũng làm được, có thể duy trì trong thời gian nửa tuần nhang, muội còn nhớ hình như kỷ lục đó còn đứng đầu ở Ma giới của huynh, ngay ở Thiên Giới cũng không có mấy ai vượt qua được, thứ lỗi cho muội không hiểu, huynh hà tất phải chán động và buồn bã đến thế?”.

Tiểu Yên nghiêng răng tròng mắt nhìn nàng, nghiêng răng xong bộ dạng càng thô lương, rất lâu sau mới từ từ nói: “Chơi cờ.”

Phượng Cửu hỏi: “Cái gì?”.

Tiểu Yên đau khổ ngheo đầu sang một bên, “Mặt lạnh dùng pháp thuật này chẳng qua là để chơi cờ với bạn hữu trên Thiên giới. Mỗ vừa nhìn thấy hắc đang chơi cờ vây với gã công tử đào hoa tên Liên gì đó ở Thiên giới các người.” Dừng lại một chút, chán nản nói tiếp: “Mỗ cảm thấy mỗ đã thua.”

Phượng Cửu im lặng hồi lâu, thấy Tiểu Yên thần thờ như bị đả kích rất mạnh, không ngờ chàng ta xinh đẹp như vậy, tỏ ra vẻ mặt này cũng khiến người ta thương cảm. Phượng Cửu bồng lại lần nữa nổi lòng mầu tử, định bất chấp hậu quả giơ tay xoa mái tóc dài đen nhánh của Tiểu Yên, may mà được nửa chừng thì lý trí còn sót lại trỗi dậy, khựng lại vỗ vai chàng ta, đắn đo hồi lâu, nàng an ủi: “Mặc dù lần này ngài ấy thắng huynh, nhưng ngài ấy tất sẽ có chỗ kém huynh, hà tất phải dùng sở đoản của mình so với sở trường của người?”. Tưởng là nói được một lời hay ho hợp tình hợp cảnh. Không ngờ Tiểu Yên tính dò hỏi cặn kẽ, trong tình huống đó còn truy hỏi một câu: “Ví dụ?”.

Phượng Cửu dẫn đo thăm ví dụ một hồi, lùi một bước, nói thử: “Ví dụ huynh xinh đẹp kiều diễm hơn Đông Hoa?”. Tiểu Yên bị phần vò chiếc khăn trong tay ném vào đầu nàng.

Lúc này trong đồng than củi đang cháy lại có tiếng “lép lép” và bắn ra đốm lửa, khi chiếc khăn màu tím đã bị chà bạc màu vẽ một đường vòng cung rơi vào tầm mắt, Phượng Cửu cuối cùng cũng hiểu ra điều bất ổn mà vừa rồi nàng cảm thấy.

Rất lâu sau, nàng rút chiếc khăn trên đầu xuống đặt trong tay, mắt sáng rực nhìn nó hồi lâu, nghiêng răng nói với Tiểu Yên: “Vừa rồi huynh nói nhìn thấy Đông Hoa chơi cờ với Liên Tông là vào lúc nào?”

Tiểu Yên ngơ ngác nhìn vào chiếc khăn trong tay nàng, lại ngơ ngác nhìn nàng: “Vừa mới rồi, có lẽ bây giờ họ vẫn đang chơi. Khi mờ mờ đi còn thấy Mặt lạnh dẫn trước một nước.”

Chương 3

Phượng Cửu cảm thấy, đã là thần tiên, vô liêm sỉ một chút cũng không sao, nhưng sao có thể vô liêm sỉ như Đông Hoa? Nàng vò chiếc khăn bằng chứng kết tội, lòng bùng bùng phần nộ vội vàng chạy đến đầm Thủy Nguyệt định tính sổ với Đông Hoa.

Vài bông tuyết rơi xuống, Phượng Cửu vừa bước gấp vừa cúi đầu nhìn chiếc khăn trong tay.

Bởi vì gần đây nàng đã tự định vị mình là một vị tiên độ lượng, biết tiến biết lùi, thế là nàng cho rằng thực ra dù Đông Hoa không đề nghị tự biến thành cái khăn để nàng xả giận, thì một vị tiên độ lượng như nàng nhiều nhất cũng chỉ lặng lẽ ghi hận trong lòng khoảng chín, mười năm, vài chục năm sau vẫn có thể tha thứ cho chàng.

Nhưng chàng lại lừa nàng, chuyện này quả thực muốn nhẫn nhịn cũng không thể. Đông Hoa khi làm như vậy lẽ nào không nghĩ nếu bị nàng phát giác sẽ hận chàng suốt đời? Hay là chàng cảm thấy nàng hoàn toàn không có khả năng phát giác ra trò lừa này của chàng? Theo hiểu biết của nàng về Đông Hoa, có lẽ khả năng thứ hai hợp lý hơn, cơn phần nộ trong lòng bỗng chốc lại tăng gấp bội.

Thủy nguyệt bạch lộ mọc đầy trong đầm Thủy Nguyệt, đây thánh địa của Phạn Âm Cốc. Trong truyền thuyết, thủy nguyệt bạch lộ là một loại cây thần sống ba nghìn năm, chết ba nghìn năm, vì thế đầm mới có tên như vậy. Mặc dù gọi là đầm, thực ra nó giống hồ hơn, đầm rộng bát ngát soi bóng mười dặm rừng bạch lộ rậm rạp mọc trong nước. Nghe đồn nữ vương của

tộc Tỷ Dực Điều đặc biệt thích cây bạch lộ vươn thẳng lên trời ở nơi này, thường đến đây nghỉ ngơi, tắm suối nước nóng, do vậy đầm Thủy Nguyệt cảnh sắc mặc dù rất đẹp nhưng bình thường ít người lai vãng, vô cùng yên tĩnh.

Giữa vùng mây nước sương khói, xa xa Phượng Cửu quả nhiên nhìn thấy Đông Hoa ngồi dưới gốc một cây bạch lộ rất lớn đánh cờ với người ta, bàn cờ bày ngay trên mặt nước, xung quanh chàng sương tiên băng láng. Nhưng tu vi của Phượng Cửu quả thật chưa cao, đại khái chỉ có thể lơ mơ nhìn thấy không gian bị Đông Hoa dùng thuật điệp trụ nén lại, Liên Tông mà Tiểu Yến nói trong mắt nàng chỉ là một cái bóng trắng trắng.

Nhưng cái bóng trắng trắng Liên tam điện hạ lại nhìn thấy nàng, trong trái tim hoàn lương đã lâu của Liên tam điện hạ, gần đây tiên nữ đáng để ngài quan tâm ngoài Thành Ngọc chỉ có tiểu đế cơ này của Thanh Khâu. Nhớ lại từ ngày chàng kết giao với Đông Hoa, chàng không nhớ Đông Hoa đặc biệt có hứng thú với tiên nữ nào tỏ ra sẵn đón chàng ta. Con người Đông Hoa sinh ra đã chay tịnh, không tư vương phong nguyệt, ngay đến thượng thần Mặc Uyên được bát hoang suy tôn là không vương bận phong nguyệt nhất, chàng cũng biết thượng thần từng có mối ân oán tình thù với nữ thần Thiếu Quán, thủy tổ của Ma tộc. Nhưng Đông Hoa nhiều năm nay không hề có sơ hở gì để chàng phát hiện, khiến tam điện hạ cảm thấy rất mất hứng.

Nhưng vị tiên siêu nhiên không vương bụi trần khiến những vị tiên lục căn chưa tịnh như chàng tự than không bằng, kính ngưỡng vô cùng, gần đây mắt xanh lại để vào tiểu đế cơ mới chừng ba vạn tuổi, vẫn còn chưa lớn của Thanh Khâu. Phát hiện này có một thời gian khiến Liên tam điện hạ cảm thấy mình bị sét đánh.

Thấy mỹ nhân hỏa khí bừng bừng có vẻ muốn tìm người tính sổ đã chỉ còn cách trăm bước, Liên tam điện hạ đang có tâm trạng chờ xem kịch hay, vui vẻ gõ bàn cờ phấn khởi nhắc Đông Hoa lúc này vẫn đang trầm tư nghĩ nước cờ: “Vừa mới đến Phạn Âm Cốc huynh đã đắc tội với đế cơ của nhà họ Bạch rồi à? Xem bộ dạng nàng lao tới như hận không thể lấy dao chặt hiên huynh thành tám khúc, đệ thấy hôm nay máu không đổ e là khó mà xong được, hiên huynh trêu chọc gì nàng?”

Liên tam điện hạ nhất thời đắc ý nên sơ suất, quân cờ trắng trong tay đặt lệch vị trí, quân đen trong tay Đông Hoa nhất thời vây riết không nương tình, vậy là trong khi Liên Tông hỏi hận vô trán, Đế Quân hơi ngẩng đầu nhìn Phượng Cửu sắp đến gần, khẽ trả lời câu hỏi của tam điện hạ, thờ dài rất nhẹ: “Không có gì, chỉ đánh giá thấp trí tuệ nàng ta thôi.”

“...”

Nên đòi Đông Hoa món nợ này thế nào, chuyện này khi vội vàng lao đến trong đầu Phượng Cửu đã lên kế hoạch xong, mắng một trận rõ ràng chưa đủ hả giận, rút binh khí chặt chàng thành tám khúc nàng đã từng nghĩ tới, nhưng nàng không phải là người không biết tự

lượng sức mình, nếu rút binh khí ra thật đến lúc đó ai chặt ai thành tám khúc còn chưa biết.

Có điều, chiếc khăn tay mà Đông Hoa biến thành quả thực thêu rất đẹp, khi giầy vò nó nàng không ngắt kỹ, vừa rời trên đường đi đã nhìn rất kỹ, phát hiện ở một góc khăn, dọc theo đường chân kim rất nhỏ có thêu một chữ “Cơ”, xem ra đây không phải là chiếc khăn tùy tiện biến ra, mà giống như vật Đông Hoa thường mang theo người, có lẽ là do ý trung nhân Cơ Hoành của chàng tặng.

Phượng Cửu nhớ lại mình đã từng trân trọng thế nào miếng bạch ngọc đeo trên cổ do Đông Hoa tặng nàng, cảm thấy Đông Hoa đã quan tâm Cơ Hoành như vậy, nếu hủy hoại chiếc khăn này ngay trước mặt chàng, nhất định chàng sẽ đau lòng và phẫn nộ hơn nhiều so với chính chàng bị chặt thành tám khúc.

Nàng cảm thấy mình nghĩ ra trò đó thật độc ác, nhưng càng nhìn chiếc khăn càng thấy chướng mắt. Nàng băn khoăn nghĩ trò độc ác đó đương nhiên vẫn phải làm, vậy thì khi làm xong sẽ về đọc kinh phạt hai lần, coi như tự siêu độ cho hành vi xấu xa này đi.

Nhưng Phượng Cửu trăm suy nghìn tính, lại không tính đến tu vi có hạn của mình, vừa đặt chân vào đầm Thủy Nguyệt liền bị không gian nén ép bởi thuật điệp trụ ép hiện ra nguyên hình. Đương nhiên, cho dù biến thành hồ ly nàng cũng là con hồ ly xinh đẹp, sắc lông như huyết ngọc đỏ rực, chỉ có bốn móng trắng như tuyết, chín chiếc đuôi phía sau càng điểm lệt, rực rỡ như những tia nắng ban mai đầu tiên khi mặt trời lên, cho dù có thích những con thú lông mềm hay không đều không thể không mê mẩn bộ dạng này của nàng. Nhưng, dưới hình hài này mà đi dạy dỗ Đông Hoa rõ ràng chẳng có uy thế gì cả, chưa biết chừng còn khiến chàng cảm thấy rất mới mẻ đáng yêu. Nhưng nếu quay về thế này thì nàng lại thấy rất tức giận.

Nhìn thấy Đông Hoa ở cách đó không xa, dường như ván cờ với Liên Tổng đã kết thúc, đang ngồi trên ghế đá kiên nhẫn đợi nàng đến gây rắc rối. Chàng lại có thể ung dung thư thái như vậy khiến cảm giác băn khoăn trong lòng nàng lập tức bay tới tận Tây Thiên, nàng quắp chiếc khăn tay sát khí đằng đằng chạy thẳng đến trước mặt Đông Hoa.

Đông Hoa nhìn thấy hình hài của nàng, dường như sưng ra một lát.

Nàng bỗng giật mình, trong bao nhiêu sở thích của Đông Hoa có một sở thích là những con thú có lông mềm mượt, chắc chàng không thích nàng rồi chứ? Hình dáng nguyên thân của nàng xưa nay khó “chống đỡ” nổi, lúc còn nhỏ, có lần nghịch ngợm nàng bỏ ba đậu^[1] vào cơm của tiểu thúc, khiến tiểu thúc đi ngoài ba ngày, nhưng nàng chỉ cần lộ nguyên hình một chút, tiểu thúc liền tha thứ cho nàng ngay lập tức, đó là bằng chứng sống động cho thấy ngay từ nhỏ Phượng Cửu đã là “hồ” nhan họa thủy.

[1] Loài thân mộc, hạt có thể làm thuốc, có độc tính, gây tháo dạ mạnh.

Đông Hoa ngồi bên bàn cờ, ánh mắt nhìn nàng vừa chăm chú vừa khó đoán, giống thần sắc chàng khi đúc một thanh kiếm, làm một lư hương, hoặc quét men bóng cho bộ đồ trà.

Lúc này, những cành thủy nguyệt bạch lộ màu trắng mảnh mai vươn thẳng lên trời, những phiến lá hình trăng non ken dày thành những tán lá sum suê màu lam sáng, nở đầy những chùm hoa trắng như sương mù. Một cơn gió tuyết thoáng qua, những chùm hoa khê khàng rơi xuống, chưa kịp xuống nước đã tan thành sương trắng, từng đàn cá nhỏ màu trắng bơi lượn quanh gốc cây, thỉnh thoảng lại nhảy lên. Trong bóng vắng sương mù, Phật âm tịch mịch từ xa vẳng đến, không biết ai đó đang ngân nga mấy câu Kinh Thi: “Tu đồ đề, phát a nặc đa la tam điều tam bồ đề tâm giả, vu nhất thiết pháp, ứng như thị tri, như thị kiến, như thị tin giải, bất sinh pháp tướng...”^[2].

[2] Đây là một đoạn trong đoạn kinh thứ ba mươi một của kinh Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật, là lời Đức Phật nói với đệ tử Tu Bồ Đề.

Giải nghĩa: Tu Bồ Đề muốn trở thành một người lớn lao, hoàn toàn giác ngộ, có trí tuệ lớn thì phải nhận thức, lý giải về tất cả Phật pháp như thế, chứ không cố chấp với pháp tướng của Phật pháp.

Phượng Cửu cảm thấy cảnh tượng trước mắt quá hư ảo, nhưng cơ hồ lại rất hợp với kiểu thần tiên như Đông Hoa, lúc này chàng nhìn nàng chăm chú như vậy, trán nàng bỗng toát mồ hôi lạnh.

Nàng nhớ ra chàng từng là bá chủ thiên địa, lẽ ra bất luận chàng làm chuyện gì thất đức với nàng, là một tiểu bối, nàng vẫn nên tôn kính chàng, không thể thất lễ.

Thế là nàng do dự nghĩ, bây giờ rốt cuộc mình có nên giẫm đạp lên chiếc khăn lụa chàng yêu quý trước mặt chàng không?

Tiên khí bàng lãng quanh người Đông Hoa, chàng chống tay vào má nhìn bộ dạng hồ ly của nàng hồi lâu, đột nhiên nói: “Có phải hồi nãy ngươi còn nhỏ ta từng cứu ngươi không?”.

Phượng Cửu đang cầm chiếc khăn, ngẩng phắt đầu nhìn chàng, sững sờ một hồi, không gạt cũng không lắc.

Đông Hoa lại vẫn còn nhớ đã từng cứu nàng, khiến nàng cảm thấy hết sức kinh ngạc. Vì hồ ly đỏ chín đuôi khắp Thiên giới, Hạ giới chỉ có mình nàng, quả là quý hiếm, khó trách có không ít kẻ muốn bắt nàng, cho nên xưa nay khi ra ngoài rong chơi, nàng đều giấu tám chiếc đuôi đi, bản lĩnh này nàng luyện đã nhiều năm, cho dù tu vi cao thâm như Đông Hoa, không nhìn kỹ cũng không nhìn ra nàng vốn có chín đuôi, cho nên lúc đầu chàng cũng không biết

người mình cứu hóa ra chính là tiêu đề cơ của Thanh Khâu.

Hồi đó ở núi Cầm Nghiêu, khi Đông Hoa cứu nàng thoát khỏi miệng hổ tinh, chắc tưởng nàng là con hồ ly hoang trong núi tu vì còn non yếu, bèn trèo lên nàng một màn tiên khí bảo vệ rồi bỏ đi. Thực ra cũng là chuyện hơn hai nghìn năm trước. Hai nghìn năm qua đi, hình dạng hồ ly của không thay đổi bao nhiêu.

Nhưng rất nhiều năm sau, trong tình cảnh này, Đông Hoa biết được hai người từng có mối duyên như vậy, không biết nàng luôn đi nhanh một bước, hay là sự đời luôn đi chậm một bước.

Phượng cửu ngồi trên đất, nhìn đăm đăm chiếc khăn lụa quắp trong vuốt, cảm thấy hơi khó xử, quả nhiên tiểu thúc nói đúng, chuyện báo thù nếu không ra tay ngay, rất dễ mất khí thế rồi cho qua luôn, lúc chạy đến đáng lẽ nàng phải ném thẳng chiếc khăn vào mặt Đông Hoa. Lúc này nàng bị cảnh sắc tuyệt đẹp này ảnh hưởng, cảm thấy cảnh giới tinh thần đột nhiên nâng lên một tầm cao mới, không thể ném khăn tay được nữa.

Thấy nàng mãi không nói gì, Đông Hoa bình thản nói: “Vậy là ta cứu mạng người một lần, người còn chưa báo đáp, ta lừa người một lần, người không chấp, coi như báo đáp, khăn tay hãy trả lại ta, người giày vò nó phai hết màu ta cũng không chấp nữa”.

Lời Đông Hoa Phượng Cửu nghe sao thấy vô cùng chói tai, cảm giác cảnh giới tinh thần lại tụt xuống. Nàng cúi đầu: “Thực ra tiểu bối đã trả ơn rồi”, giọng nhỏ như tiếng muỗi.

Đông Hoa hơi sững ra: “Sao?”.

Rồi nàng đột nhiên ngẩng đầu, trợn mắt nhìn chàng, giọng mang âm mũi đặc trưng sau khi biến thành hồ ly, giận dữ hỏi chàng: “Có phải ngài rất thích chiếc khăn này? Bởi vì là của Cơ Hoàn thêu tặng ngài?”. Lời vừa dứt liền giơ vuốt phải rũ cái khăn ra trước mặt chàng vẻ khiêu khích, sau đó bịt vào mũi xì lấy xì để, rồi vo tròn ném xuống chân chàng, tiếp theo trợn mắt nhìn chàng một cái, quay người bỏ chạy, được mấy bước còn ngoái đầu làm mặt xấu với chàng.

Đông Hoa ngơ ngác nhìn theo bóng nàng, cảm thấy dạo này nàng sinh động hoạt bát hơn nhiều so với hồi ở Cửu Trùng Thiên nửa năm trước.

Liên Tổng Quân ẩn trong cung Nguyên Cực cách xa vạn dặm xem xong tán trò đó, là vị tình thánh nổi tiếng một thời ở Cửu Trùng Thiên, chàng có chút khúc mắc muốn thỉnh giáo Đông Hoa, thế là chàng hắng giọng hỏi: “Có lẽ đệ đã nhìn ra vấn đề nằm ở đâu rồi. Thực ra hiền huynh đã biết nàng giận vì bị huynh biến thành chiếc khăn, cũng nhận ra huynh cần biến thành chiếc khăn để nàng giày vò xả hận, tại sao còn biến ra cái khăn giả lừa nàng?”

Đông Hoa cúi nhìn chiếc khăn nhàu nát dưới chân, nếu đó là do chàng biến ra, bộ dạng chàng bây giờ đã thảm hại như chiếc khăn nhàu bạc màu kia: “Ta đâu có ngốc.”

Liên Tổng ghen hòng hồi lâu, nói: “... Đương nhiên, hiền huynh không ngốc, có điều đã gây ra tình thế tồi tệ như thế, nếu huynh có thể thu xếp êm thấm, từ nay đệ sẽ gọi huynh là gia gia”.

Bàn tay Đông Hoa đang thu bàn cờ chợt dừng lại, trầm tư nói: “Nghe đâu Thái Thượng Lão Quân mới luyện được một loại tiên đan, uống vào có thể quên có lựa chọn một số chuyện, không có thuốc giải tuyệt đối không thể nhớ lại được, hôm nào đệ tìm ông ta xin cho ta một bình”.

Khóe miệng Liên Tổng giật giật: “... Huynh làm vậy có phải hơi bỉ ổi?”.

Bàn cờ Đông Hoa đã thu xong, suy nghĩ rất nghiêm túc rồi trả lời vắn tắt: “Không cảm thấy”. Lại nói thêm: “Lần sau gặp lại, nhớ gọi ta là gia gia.”

“...”.

Hôm trước, danh sách những người được vào vòng trong đã được công bố, trong đó quả nhiên không có tên Cửu Ca. Khi biết tin xấu đó Phượng Cửu quần chặt người trong áo choàng nhàu nhĩ, ngồi bên cửa sổ mở rộng cho khuây khỏa, nhưng có sao gió lạnh không xua được nỗi buồn. Nàng xịt xịt mũi bắn khoả nói với Tiểu Yên cũng ngồi trong phòng: “Theo lý mà nói phu tử đã biết muội là chỗ quen biết cũ của Đông Hoa, muội thấy ông ta vốn là người biết điều, lẽ ra không cần Đông Hoa mở lời cũng nên nể mặt Đông Hoa mà cho muội vào vòng trong mới phải, tại sao vẫn không có tên muội trong danh sách? Hay là người viết sơ suất bỏ sót?”.

Tiểu Yên hắt hơi, xoa mũi than thở: “Không ngờ lão phu tử này lại là người không sợ cường quyền, trung trinh tiết liệt, mỡ phải nhìn ông ta bằng con mắt khác rồi.” Phượng Cửu rất muốn nhắc chàng ta, trung trinh tiết liệt không dùng như thế, nhưng nghĩ lại, lại thấy Tiểu Yên gần đây rất thích sử dụng thành ngữ, nói chuyện càng ngày có văn hóa, cũng không phải là chuyện không hay. Nàng nhìn ra lớp tuyết dày ngoài cửa sổ, cảm thấy bàn luận với Tiểu Yên vấn đề có tính logic cao như vậy là sai lầm, liền chuyển sang vấn đề đơn giản hơn: “Nói đến Đông Hoa, trước khi chúng ta rơi xuống Phan Âm Cốc, huynh và ngài ấy còn đang quyết đấu, muội vốn tưởng kẻ thù tái ngộ sẽ rất nóng mặt, mấy hôm nay hai người nhất định tìm cơ hội tỷ thí lần nữa...”. Họ mãi chưa giao đấu, nàng chờ đến sốt ruột.

Mặt Tiểu Yên bỗng đỏ ửng, ngẩng đầu giọng đắn đo: “Muội... muội lo cho mỡ à?”. Mặt chàng ta sáng lên vẻ hào sảng, đi đến vỗ vai nàng: “Tiểu muội tốt! Mặc dù muội từng là người

trong cung của Mặt lạnh, nhưng có lương tâm như vậy, không hổ mồ lâu nay xem trọng muội!”.

Phượng Cửu bị chàng ta vỗ mạnh đến nỗi ngã ra đằng sau, lòng hơi hổ thẹn ngồi im, nghe chàng trịnh trọng giải thích: “Thực ra, ngay hôm đầu tiên Mặt lạnh vào Phạn Âm Cốc, khi mồ và hãn oan gia ngõ hẹp gặp nhau, hai bên đã có một thỏa thuận, hãn không can thiệp vào quan hệ của mồ với Cơ Hoành, mồ cũng không tìm hãn để rửa hận”.

Phượng Cửu xoa vai, ngó ra hỏi: “Chuyện này can hệ gì tới công chúa Cơ Hoành?”.

Tiểu Yên càng ngăn ra: “Chẳng lẽ mồ chưa nói với muội, Cơ Hoành năm xưa bỏ trốn với thị vệ Mẫn Tô, chính là chạy đến Phạn Âm Cốc này sao?” Chàng ta gãi đầu, khuôn mặt như hoa mùa thu dưới trăng chợt ứng hồng: “Thực tình mồ cũng chỉ mới biết nửa năm trước, hóa ra thị vệ Mẫn Tô mà Cơ Hoành si mê thì ra lại là nữ cải nam trang, hơn nữa nàng ta lại thích ca ca của Cơ Hoành, sau khi biết chân tướng sự việc Cơ Hoành không chịu nổi đả kích, cãi nhau với Mẫn Tô một trận kịch liệt rồi chia tay, nhưng thấy không còn mặt mũi nào quay về Ma tộc liền ở lại Phạn Âm Cốc làm nhạc sư cung đình”.

Mắt Tiểu Yên phát ra một loại ánh sáng khác hẳn vừa rồi, sôi nổi nói với Phượng Cửu: “Muội còn nhớ lúc chúng ta bị hỏi tội ở triều đường không? Mặc dù Cơ Hoành đã trùm khăn che mặt, nhưng vừa nhìn ta đã nhận ra ngay, nửa năm nay, chúng ta qua lại với nhau rất vui vẻ, ta thấy ta có cửa!”.

Phượng Cửu nghe một loạt tin tức hoang đường từ miệng Tiểu Yên nói ra như nghe tiên âm vẳng lại từ nơi nào xa lắm, trong đầu chỉ nghĩ tới một điều duy nhất, Tiểu Yên tráng sĩ cuối cùng đã biết cách sử dụng từ “ta”, quả là một tiến bộ.

Còn Cơ Hoành, Phượng Cửu nhớ lại chuyện năm xưa, cảm thấy dường như nàng ta đã trở thành một ký hiệu trong ký ức, mặc dù Yên Trì Ngộ nói họ từng gặp nhau ở triều đường của tộc Tỷ Dục Điều, nhưng nàng cũng không thể nào gắn thiếu nữ áo trắng xinh đẹp đó với công chúa Cơ Hoành ngay lập tức được.

Nhắc đến Cơ Hoành, tâm trạng Phượng Cửu thực ra hơi phức tạp, Cơ Hoành không giống Tri Hạc, nàng không đơn thuần nói rõ có ghét nàng ta hay không, cho dù vì Đông Hoa Phượng Cửu rất có thành kiến với Cơ Hoành, nhưng không thể vì vậy mà phủ định lòng tốt của Cơ Hoành với mình. Phượng Cửu vẫn nhớ, trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, Cơ Hoành đã thật lòng yêu quý bảo vệ nàng, đương nhiên, ở Cửu Trùng Thiên, nàng ta đã vô ý làm nàng tổn thương, nhưng nàng cũng làm Cơ Hoành tổn thương, coi như hòa.

Trước nay nàng không cho rằng năm xưa mình từ bỏ Đông Hoa là một sự tác thành cho họ, nhưng nàng không thể ngờ Cơ Hoành có thể bỏ Đông Hoa vào đúng ngày đại hôn, từ góc độ này nàng quả thực có phần khâm phục vị công chúa Ma tộc đó. Có điều, loanh quanh thế nào

cuối cùng hai người đó lại trùng phùng ở Phạn Âm Cốc này, có mỗi duyên phận như vậy quả thực cảm động đất trời. Khách quan mà nói, nếu đến bây giờ Đông Hoa vẫn còn thích Cơ Hoàn, vậy họ được ở bên nhau cũng là một giai thoại. Dù gì ngay Yến Trì Ngô, người có mạng lưới thông tin rộng nhất tứ hải bát hoang cũng nói Cơ Hoàn là mối tình duy nhất của Đông Hoa bao nhiêu năm qua, không thể vì mình và Đông Hoa vô duyên mà ích kỷ mong Đông Hoa suốt đời cô đơn. Tư tưởng hẹp hòi đó không phải là khí độ của Thanh Khâu Phượng Cửu, nữ vương Đông Hoang này.

Trong lòng đã nghĩ được như vậy, đột nhiên cảm thấy thiên địa thực bao la, trong lòng thật thanh thản, nàng muôn phần kính phục bản thân đã biết suy nghĩ vì đại cục như vậy.

Có điều chuyện gì ra chuyện đó, Đông Hoa thân là trưởng bối, tùy tiện đem một tiểu bối là nàng vứt ở Phạn Âm Cốc này để nàng rơi vào hiểm cảnh vẫn là điều không thể tha thứ, nàng cho rằng mình vẫn nên tiếp tục ghi hận trong lòng thì hơn.

Nhưng những điều đó thực ra đều không quan trọng, bây giờ điều quan trọng hơn, khiến nàng thực sự phiền muộn là chuyện khác, nàng không được tham dự cuộc so tài năm nay của tông học, làm sao có được quả tần bà chỉ dành cho người ưu tú nhất? Không lấy được quả tần bà, làm sao cứu được Diệp Thanh Đề? Lẽ nào chỉ còn cách lấy trộm? Lấy trộm thực ra chưa hẳn không phải là cách hay, vậy có nên kéo Tiểu Yên vào việc nguy hiểm nhưng vô cùng ý nghĩa này không? Phượng Cửu ngẫm nghĩ một lát, cảm thấy để chắc chắn chết cũng phải kéo Tiểu Yên vào cuộc.

Tuy nhiên lấy trộm quả tần bà không dễ, cái cây đó nhìn bên ngoài tưởng chừng như không ai trông nom, nhưng theo tin nội bộ của Manh thiếu gia, bốn góc quanh cây có bốn cột đá^[3] lớn (nếu ai tin chúng là cột đá thật kẻ đó chính là kẻ ngốc nhất thiên hạ), trong mỗi cột đá đều cực lớn đó đều có một con măng xà lớn chuyên bảo vệ cây thần, nếu phát hiện có kẻ xâm phạm, kẻ đó còn chưa chạm vào quả tần bà, e là đã bị chúng cắn đứt cổ. Khi Manh thiếu gia kể cho Phượng Cửu nghe đến đây còn giơ tay làm động tác bẻ cổ, đồng thời đôi mắt phượng dài lóe hàn quang, khiến nàng rợn sống lưng, cảm nhận sâu sắc mức độ nguy hiểm của việc này.

[3] Nguyên gốc Hán-Việt là hoa biểu, một loại cột đá có chạm trở hình rồng phượng, dùng để trang trí những kiến trúc lớn như cung điện, lăng tẩm ở Trung Quốc thời xưa.

Phượng Cửu nghĩ, mặc dù trong hai người có Tiểu Yên pháp thuật cao cường, nhưng chưa điều tra rõ về bốn con măng xà kia, lỡ Tiểu Yên manh động bị măng xà nuốt sống... Nghĩ tới đây, nàng nghiêm túc ngắm nghía Tiểu Yên một hồi, nhìn chàng ta môi hồng da trắng mà ảo não, người đẹp như thế nếu bị măng xà nuốt sống thì đáng tiếc biết mấy.

Phượng Cửu quyết phải nghĩ ra một kế sách vẹn toàn.

Nàng vắt óc suy nghĩ ba ngày.

Mãi đến sáng sớm ngày thứ ba, khi những tia nắng đầu tiên chiếu qua đỉnh tuyết trắng xóa phía xa, Phượng Cửu vẫn chưa nghĩ ra được kế gì hay ho thì đã nghe nói sáng hôm nay có giờ giảng về trà đạo của Đông Hoa, học ở đầm Trầm Nguyệt. Ý nghĩ đầu tiên của nàng là phải trốn học, dùng xong bữa sáng bình tĩnh lại một chút, lại cảm thấy thực ra mình không nợ nần gì Đông Hoa, hà tất phải trốn tránh, trầm tư một lát nàng rút hai cuốn truyện mỏng trong đồng sách chất cao như núi, nhìn sắc trời rồi quen đường thuộc lối đi thẳng đến đầm Trầm Nguyệt.

Bài hôm nay sẽ giảng về đạo bày trà. Trong ấn tượng của Phượng Cửu, tất cả mọi sự, chỉ cần dính đến chữ “đạo” là không tránh khỏi thần thần bí bí, nhưng có lần nàng đã được Chiết Nhan giáo huấn, thực ra cái gọi là thần đạo đó chính là sự công phu tinh tế, yêu cầu thập toàn thập mỹ đến từng chi tiết, là biểu hiện của phẩm vị trác việt và phong nhã. Có điều, thần đạo của Đông Hoa rõ ràng không phải do phẩm vị với chả phong nhã, xưa nay nàng vẫn biết đó chỉ là vì chàng sống quá lâu, thời gian là thứ vô tận nhất trong cuộc đời dài dặc của chàng, cho nên những việc càng phải bỏ nhiều thời gian, càng cần nhẫn nại chàng càng hứng thú. Ví dụ, để phù hợp với hai chữ "cảnh giới", chàng đã kỳ công bố trí giảng bài trong đầm Trầm Nguyệt, hơn nữa còn biến đầm Trầm Nguyệt đông hàn băng tuyết trở nên tràn trề sắc xuân hai, ba ngày liền. Thực ra nói thật là đối với chàng hai chữ "cảnh giới" chẳng đáng mấy đồng, đa phần là chàng cảm thấy làm thế coi như tìm được trò để giết thời gian. Về mặt này nàng rất hiểu Đông Hoa.

Nhưng hôm nay Phượng Cửu nhớ nhầm giờ học, phá lệ đến rất sớm.

Trong đầm Trầm Nguyệt không một bóng người, chỉ có mấy con cá trắng thi thoảng từ mặt nước vọt lên, làm xao động khung cảnh tĩnh mịch. Phượng Cửu chăm chú nhìn những lộc non mới nhú trên cành thủy nguyệt bạch lộ, ngáp một cái, trong mười dặm vuông quanh đây băng tuyết đã tan, sắc xuân mơn mẩn. Không có việc gì làm, sau khi ngáp mấy cái khí xuân ấm áp tất nhiên đã làm nàng buồn ngủ, nhìn trời hình như vẫn còn sớm liền dạo quanh đầm một vòng, chọn một thảm hoa đại mềm mại dưới gốc đại thụ chắn gió, định lấy trời làm màn lấy đất làm chiếu ngủ thêm giấc nữa, nhân tiện tiếp tục suy tính làm sao có thể thuận lợi lấy trộm được quả tần bà.

Nhưng vừa nằm xuống một lát, đã nghe thấy tiếng bước chân lại gần, khi gió đưa tiếng nói vào tai nàng, Phượng Cửu còn tưởng vẫn đang trong mơ, bàng hoàng một hồi mới nhớ ra mình vừa nằm xuống chưa lâu, chưa kịp ngủ sao đã kịp mơ. Chủ nhân của tiếng nói đó, khi nghĩ tới nàng ta trong ký ức chỉ cảm thấy nàng ta đã trở thành một ký hiệu mờ nhạt, bây giờ mới hiểu ký hiệu đó muốn trở thành con người thật chỉ cần một thoáng chớp mắt. Chủ nhân của tiếng nói chính là Cơ Hoành, giọng oanh vàng uyển chuyển không hề khác chút nào so với ba trăm năm trước. Phượng Cửu không hiểu tại sao diện mạo, thân hình Cơ Hoành đều mờ nhạt trong ký ức của nàng, duy chỉ có giọng nói lại lưu dấu ấn sâu như vậy, sâu đến mức Cơ Hoành vừa gọi hai

tiếng “sư phụ” nàng đã biết chính là nàng ta.

Cơ Hoành đã gọi như vậy người kia đương nhiên là Đông Hoa.

Phượng Cửu khe khẽ trở mình, sau khi nghe thấy mấy tiếng bước chân khe khẽ, Cơ Hoành nói tiếp sau tiếng gọi: “Lần này sư phụ muốn pha trà Giải Nhãn Thanh ả? Vậy nô tỳ ý chọn bộ ấm chén màu xanh lá sen này, tuy xưa nay sư phụ thích dùng chén sứ đen huyền sẽ càng nổi bật màu xanh lục của trà, nhưng nô cho rằng dùng loại ấm chén sứ xanh này tôn trà Giải Nhãn Thanh sẽ càng thêm phần tao nhã, cũng càng làm nổi bật sắc xuân hôm nay”. Đông Hoa hình như “ừ” một tiếng, dù không thật nhiệt tình hưởng ứng, nhưng Phượng Cửu biết khi chàng kiểm tra bộ đồ trà, có thể phân tâm “ừ” một tiếng ít nhất cũng chứng tỏ chàng không thấy bị Cơ Hoành quấy rầy. Không, người ta đồn chàng luôn có tình ý với Cơ Hoành, vậy ý nghĩa của tiếng “ừ” đó đương nhiên không phải chỉ có vậy, chưa biết chừng còn là khen ngợi kiến thức của Cơ Hoành cũng nên.

Phượng Cửu vừa nghe lỏm vừa cảm thấy đây đúng là cuộc đối thoại của những con người có phẩm vị cao nhã, bản thân nàng cả đời e là không thể đạt được đến cảnh giới này, đồng thời bất giác lại thấy tiếc cho Tiểu Yến. Tiểu Yến xưa nay uống trà bằng cốc vại, nhìn đã biết không hợp với Cơ Hoành, hơn nữa Cơ Hoành còn biết Đông Hoa thích dùng chén men sứ đen huyền. Mặc dù Tiểu Yến cảm thấy mình có cửa nhưng Phượng Cửu thực lòng cảm thấy Tiểu Yến chỉ tưởng tượng ra thế thôi. Lúc đầu, khi Tiểu Yến xác nhận với nàng Đông Hoa có tình cảm với Cơ Hoành đương nhiên nàng rất bàng hoàng, nhưng hôm nay bất chợt gặp Cơ Hoành, nhìn hai người có thể trở về bên nhau lòng nàng lại không mấy xao động. Nàng thấy thời gian quả nhiên là liều thuốc tốt, bao nhiêu năm qua cuối cùng nàng đã có chút tiến bộ.

Qua những bông hoa ma ha mạn thù sa đổ chói, vùng này được Đông Hoa dùng pháp thuật hoán đổi thành bầu trời trong tiết xuân, quả là khác hẳn cảnh băng tuyết vạn dặm mọi ngày. Phượng Cửu giơ tay che mắt, qua kẽ ngón tay nhìn thấy những đài hoa cực lớn bị gió thổi nghiêng ngả trên đầu, tựa như làn sóng biển màu đỏ dập dềnh, nàng bị chìm trong con sóng đó, vừa hay giấu mình càng kín đáo.

Sau khi trao đổi một, hai câu như vậy, hai người đang chuẩn bị cho buổi trà đạo mãi không nói gì nữa. Phượng Cửu nhắm mắt, lại có vài tiếng bước chân ngắt quãng rất nhẹ vắng tới, có lẽ là các cô nương đến giành chỗ, xem ra vẫn còn khá sớm. Đêm qua suy nghĩ hơi nhiều, lúc này nàng hơi mệt, đang định tranh thủ thời gian ngủ chút nữa đột nhiên chéch phía trước có tiếng nói thầm thì. Nhà họ Bạch mặc dù xưa nay không quá khắt khe trong việc dạy dỗ tiểu bối nhưng gia giáo cũng rất nghiêm, nghe lén chuyện người khác không phải là việc hay ho gì, Phượng Cửu đang giơ tay định lấy ống tay áo bịt tai, giọng oanh vàng véo von lại lọt vào tai nàng trước.

Hai giọng đó nàng chưa nghe thấy bao giờ, một giọng trẻ con nghe có vẻ khí thế hơn, cất

tiếng thanh thanh hỏi: “Người ngồi dưới gốc cây bạch lộ bày bình trà kia chính là Đông Hoa Đế Quân mà Khiết Lục thích ư? Nghe nói từ thuở hồng hoang ngài đã hóa sinh từ Bích Hải, đã sống không biết bao nhiêu vạn năm, nhưng tại sao trông lại trẻ như vậy?”

Một giọng già dặn trầm tĩnh hơn trả lời: “Bởi vì những vị thần thượng cổ như Đế Quân đương nhiên khác với Linh Hồ chúng ta, tộc Linh Hồ một khi thọ quá nghìn tuổi là nhan sắc phai tàn, nhưng Đế Quân thọ ngang trời là do...”

Thiếu nữ tộc Linh Hồ cười khúc khích, vẫn giọng thanh thanh: “Nghe đồn, Đông Hoa Đế Quân cao quý vô cùng, uy nghi nhất mực, lại nghiêm nghị lạnh lùng không gần nữ sắc. Nhị ca ca cũng không gần nữ sắc, cho nên bên cạnh toàn các thị đồng hầu hạ, nhưng ta thấy lúc này người chuẩn bị ẩm chén cho Đế Quân rõ ràng là một cô nương mỹ miều”. Nàng ta dừng lại, tinh nghịch thở dài: “Có thể thấy lời đồn không đúng, người nói xem, nếu ta...”.

Giọng trầm tĩnh kia đột nhiên căng thẳng, vội ngắt lời nàng ta: “Công chúa định làm gì?”. Không thấy lời đáp, giọng nói kia càng cuống: “Theo như thần thăm dò, cô nương áo trắng kia có thể hầu hạ bên cạnh Đế Quân vì nàng ta không phải người bình thường. Nàng ta hơn hai trăm năm trước đã lâm nạn rơi xuống Phạn Âm Cốc làm nhạc sư trong cung, Đế Quân đến Phạn Âm Cốc giảng bài chính vào năm kế tiếp. Nhiều năm như vậy Đế Quân đến đây chỉ để mình nàng ta theo hầu. Công chúa vốn thông minh tất đã đoán ra điều này nghĩa là gì, nếu thất lễ với cô nương kia, hậu quả tộc Linh Hồ chúng ta tuyệt đối không thể gánh vác, công chúa hành sự nên cân nhắc kỹ...”.

Một cơn gió ẩm thổi qua, một vùng hoa đỏ trải dài tựa như tấm thảm lụa màu đỏ khê cuộn lên, công chúa của tộc Linh Hồ lặng lẽ hồi lâu sau những lời diềm tĩnh, hợp tình kia. Phượng Cửu bị buộc nghe lén cũng yên lặng theo. Nàng hiểu ra ba điều. Thứ nhất, hai giọng nói không quen kia thì ra là thất công chúa của bộ tộc Linh Hồ và tùy tùng của nàng ta, hôm qua nàng nghe nói nàng ta do cơ duyên tình cờ được nữ vương bộ tộc Tỷ Dực Điều cho phép đến nghe. Thứ hai, Đông Hoa người ta nửa năm sau đến Phạn Âm Cốc thì ra không phải là để cứu nàng mà là nhân cơ hội đến hẹn hò với Cơ Hoành. Thứ ba, tùy tùng của thất công chúa là người có tài, trong lúc khẩn cấp vẫn nói năng khúc triết có tình có lý như vậy, có thể mời về Thanh Khâu làm văn thư ở đại điện.

Phượng Cửu nghĩ một hồi lại ngờ ngẩn một hồi, nghe thấy tiếng chân khe khẽ, hình như hai người đã bỏ đi, nàng giơ tay vuốt tóc mái xoa trước trán. Đông Hoa lần này đến Phạn Âm Cốc lại là vì lý do đó. Thực ra, như thế mới phù hợp với phong cách hành xử vốn có của chàng, chàng vốn không mấy bận tâm đến sự sống chết của người khác. Nhưng khi gặp lại nàng lại mặt dày tưởng chàng đến cứu mình. Phượng Cửu bỗng thấy hơi xấu hổ, nhất định chàng cảm thấy bộ dáng đùng đùng nổi giận của nàng lúc đó rất nực cười. Một người có tư cách giận đối với người khác ít nhất cũng phải có vị trí nào đó trong lòng người kia. Nhưng Đông Hoa đến đây cốt chỉ để gặp Cơ Hoành xa cách mười năm mới được gặp một lần, chẳng liên quan gì

đến Phụng Cửu này. Thực ra chuyện này rất bình thường, chàng vốn không thể coi trọng nàng. Phụng Cửu trở mình điều chỉnh tư thế, lại ngẩn ngơ một lúc, đầu bỗng trống rỗng không biết đang nghĩ gì, rất lâu sau định thần trở lại nàng uể oải ngáp dài, bắt đầu học theo cách Chiết Nhan đã dạy, nhắm đếm hạt đào từ từ chìm vào giấc ngủ.

Phụng Cửu cảm thấy dường như mình ngủ rất sâu, nhưng lại có mấy khắc tỉnh táo, giờ học trà đạo đã lặng lẽ diễn ra trong khi nàng ngủ, lúc mơ màng sắp tỉnh thỉnh thoảng nghe thấy tiếng các học trò ngồi gần bàn luận sôi nổi vấn đề về trà học và huyền học cao thâm khiến nàng nửa tỉnh nửa mơ lại nhanh chóng rơi vào giấc mộng. Không biết nàng ngủ bao lâu, trong mơ có vài ba tiếng bước chân xa dần rồi biến mất, vọng lại cùng với tiếng bước chân là giọng khe khẽ của một học trò nào đó phân nản: “Đang giữa đông hàn, hiem hơi mới được ngấm mười dặm rừng bạch lộ trong tiết xuân ấm áp, Đế Quân lại không thể nường tay kéo dài thêm chút thời gian nữa sao?”. Phụng Cửu thầm than cô nường này thật ngây thơ không hiểu Đế Quân chỉ thích giậu đồ bìm leo chứ xưa nay không có hứng nường tay.

Lát sau có vật gì lạnh lạnh mềm mượt tựa lông ngỗng lướt trên mặt Phụng Cửu, nhưng đó mới là khúc dạo đầu, làn gió ấm áp bao trùm thảm hoa đột nhiên biến mất, gió tuyết bỗng lùa vào ống tay áo, nước tuyết lập tức thấm vào lưng áo nàng, Phụng Cửu vùng vẫy muốn bò dậy, hắt hơi liên mấy cái, nhưng mãi không thể mở mắt ra được, hơi lạnh theo sống lưng từng tắc bò lên, lạnh đến mức nàng nằm co như còn tằm trong kén, trong cái đầu choáng váng u mê bi phần hiện ra hàng chữ: “Bạch Phụng Cửu, mi là đồ ngốc à? Chọn hoài chọn mãi, cuối cùng chọn đúng nơi quỷ quái này mà ngủ, không biết ma ha mạn thù sa một khi gặp tuyết sẽ đưa người nằm trên nó rơi vào mộng mị triền miên sao?” Sau đó trong đầu lại buồn rầu tự trả lời: “Phải, mình là đồ ngốc, đích thị quá ngốc.” Nàng run lấy bầy tự trách mình ngu xuẩn, nửa canh giờ sau rét cóng ngắt xỉu luôn.

Tương truyền Phụng Cửu có tật hể ốm là trở nên rất trẻ con, hơn nữa lại trẻ con một cách vô cùng thú vị. Theo chứng thực bảy mươi năm trước, Thương Di Thần Quân ở núi Chúc Việt vô cùng say mê Phụng Cửu chính là một lần may mắn chứng kiến phong thái của nàng khi bị ốm. Có thể thấy đó không phải là lời đồn thất thiệt.

Phụng Cửu lần này bị rét cóng hơn nửa canh giờ giữa trời băng tuyết, mặc dù được người nào đó tốt bụng cứu, bế nàng về ủ trong chăn ấm nửa ngày nhưng bị nhiễm thương hàn rất nặng, hơn nữa dư độc của ma ha mạn thù sa vẫn còn. Trong giấc mơ đầu óc nàng hỗn độn, cảm giác mình lúc này là một con tiểu hồ ly bé tí, nằm thoi thóp trên giường là do thi bất cá ở biển Vãng Sinh với con sói xám núi bên cạnh, không may bị sắc nước chết đuối.

Có một bàn tay đặt lên trán lúc nàng còn chút tri giác, nàng thấy hơi lạnh nên lùi về phía sau, cả người chùng kín trong chăn. Bàn tay đó hơi ngừng lại, rồi vén chăn để hở miệng và mũi nàng ra, lại kéo chăn chẹn kín dưới cái cằm thon nhỏ xinh xắn của nàng, cảm thấy dễ chịu hơn một chút, nàng nín hơi dụi má vào bàn tay mát lạnh đó. Lúc nhỏ nàng rất biết cách tỏ ra ngoan

ngoãn lấy lòng người khác, về khoản này nàng là nhân tài kiệt xuất của nhà họ Bạch, lúc này khi còn đang nửa mơ nửa tỉnh đã bất giác lộ ra bản tính. Nhưng trong u mê nàng vẫn cảm thấy bàn tay này tiếp nhận sự nịnh bợ lấy lòng của nàng nhưng lại không âu yếm xoa đầu nàng đáp trả. Điều này rất không bình thường. Phượng Cửu lập tức tự phản tỉnh trong mơ, cảm thấy có lẽ đối phương chê mình nịnh bợ không đủ thành tâm, nghĩ vậy thò tay ra khỏi chần nắm lấy bàn tay kia, rất thành tâm thành ý nhiệt tình dụi má lên mu bàn tay đó.

Nắm bàn tay đó, nàng cảm giác thấy các đốt ngón tay rất rõ ràng, ngón tay thon dài lúc trước còn lạnh nắm lâu liền bắt đầu trở nên nóng ấm. Đặc điểm này rất giống bàn tay mẫu thân nàng, Phượng Cửu dùng cái đầu u u mê mê của mình khó nhọc suy xét vấn đề và cảm thấy có thể dịu dàng âu yếm như vậy với nàng chắc chính là mẫu thân nàng. Mặc dù bàn tay không mềm như bàn tay mẫu thân, có lẽ là do trời quá lạnh nên tay mẫu thân tê cứng cũng nên. Nàng bỗng thấy thương mẫu thân, dẫu môi lắm bầm mấy câu, lại gằn ngón tay trên trán hà mấy hơi, rồi nắm lấy định ép vào ngực mình, muốn giúp mẫu thân ủ ấm. Nhưng bàn tay kia không biết bằng cách nào đã kịp thời né tránh trước khi nàng kéo nó vào chần, chỉ có mình nàng trong chần gắm, có tiếng động khe khẽ bên tai giống như bàn tay đó đang dè chừng cho nàng.

Phượng Cửu cảm thấy cử chỉ này của mẫu thân rõ ràng là vẫn không chấp nhận tình cảm của nàng. Vậy thì chứng tỏ chắc chắn mẫu thân thực sự rất giận chuyện nàng không nghe lời nên bị đuổi nước ở biển Vãng Sinh rồi. Tuy bây giờ mẫu thân chăm sóc nàng rất chu đáo cẩn thận, nhưng khi nàng khỏi ốm chưa biết chừng vẫn không thoát khỏi mấy cái roi.

Nghĩ đến đây nàng rung mình thì nghe thấy mẫu thân hỏi: “Còn lạnh à?”. Giọng nhẹ thoảng qua, mơ hồ như từ rất xa vọng lại, nàng không phân biệt được là giọng nam hay nữ, xem ra mình ốm không nhẹ. Nhưng nàng lại thở phào, mẫu thân đã chịu hỏi nàng như vậy chứng tỏ chuyện này vẫn còn cơ vận hồi, nếu nàng tỏ vẻ đáng thương làm nũng một chút có khi có thể tránh được trận đòn này.

Nàng gật đầu thật mạnh trong chần, cố hắt hơi hai cái, hắt hơi xong lại tủi thân cắn môi: “Không phải Phượng cửu cố ý ngã xuống biển, ngủ một mình lạnh lắm, lạnh lắm, lạnh lắm, người hãy ngủ cùng Phượng cửu đi mà...”. Cuối cùng còn kèm giọng mũi nghèn nghẹn như vô số móc câu nhỏ móc vào lòng từ mẫu trong thiên hạ, chỉ cần có một tấm lòng từ mẫu là sẽ đầu hàng ngay lập tức. Phượng Cửu thầm gật đầu khâm phục tài làm nũng của mình.

Nhưng mẫu thân nàng hôm nay lại tỏ ra kiên định khác thường, một chuỗi tiếng động nhẹ vang lên, hình như là mẫu thân cầm cái chậu chuẩn bị đi ra, vừa bước vừa lắm bầm: “Bắt đầu mê sảng, xem ra bệnh không nhẹ”. Tiếng nói nghe rất mơ hồ, Phượng Cửu không chắc câu nói ấy có ẩn chứa sự xót thương như nàng tưởng tượng, chút xót thương đó liệu có giúp nàng thoát được trận đòn sau khi khỏi ốm không. Nàng không biết, lòng hoang mang, lại thực sự cơn đau khi roi quất vào người, trong tuyệt vọng, nhân lúc chưa nghe tiếng mở cửa, nàng quyết định dùng tuyệt chiêu giấu kín bấy lâu, chúi mặt vào chần, hu hu giả khóc.

Tiếng bước chân quả nhiên dừng lại, Phượng Cửu thấy có cửa, tiện đà khóc to hơn, tiếng nói kia lại chậm rãi vang lên: “Khóc cũng không ích gì”. Nàng vừa khóc vừa khinh thường nghĩ, nửa khắc nữa nếu mẫu thân còn có thể tỉnh táo lạnh lùng nói ra câu đó, Bạch Phượng Cửu này sẽ cung kính tôn mẫu thân là nữ hiệp anh hùng, tuyệt chiêu sở dĩ được gọi là tuyệt chiêu không phải chỉ có cái tên kêu thôi đâu.

Vừa rồi còn khóc nhỏ, bây giờ phần chấn tinh thần lập tức khóc thật to, nàng lên hẳn ba tông, lại còn khóc có tiết tấu hẳn hoi, người kia thở dài: “Gào mấy cũng vô ích, ta đâu phải là...”. Nàng lập tức gào to, bản thân nghe cũng váng đầu, cho nên mấy tiếng cuối cùng đôi phương nói đương nhiên nàng không nghe được.

Phượng Cửu khóc nghiêm chỉnh hai trận, phát hiện mẫu thân vẫn chưa bỏ đi, cũng không lên tiếng. Nàng cảm thấy rõ mẫu thân hôm nay định lực quá tốt, lại nghĩ nếu khóc thêm trận nữa mà mẫu thân vẫn không động lòng thì sao, hay là tạm thời thu lại bình, khóc nữa sẽ khản cổ, lại còn nhưc đầu nữa!

Nàng khóc trận cuối, thấy mẫu thân vẫn không nhượng bộ, vô cùng lo sợ, thầm nghĩ đạo này mẫu thân đến là khó xử lý, phân tâm nhất thời không để ý nên bị sặc, ho dữ dội, nhưng cuối cùng đã dụ được mẫu thân đang đứng đằng xa lại gần, đỡ nàng lên vỗ xuôi lưng cho nàng.

Khóc nấc lên như vậy vô cùng khó chịu, nắm lấy vật gì tựa như ống tay đưa lên định lau mũi. Trong cơn mụ mị, đôi phương nâng mặt nàng lên lau nước mắt cho nàng, cảm thấy bàn tay đó rất lạnh liền vô thức né tránh, lại được thể ẩm ức dỗi: “Mặc kệ Phượng Cửu, cứ để Phượng Cửu khóc đến chết cho xong...”. Nhưng người đó lúc này có vẻ vô cùng nhẫn nại, nắm tay nàng: “Ngoan nào!”. Nàng cảm thấy hai tiếng đó hơi quen, cũng khá dịu dàng, nên cũng không làm căng nữa, vùng vằng cho có chút đỉnh rồi chìa cái má và hai mắt khóc sưng ra để người đó lau sạch mặt cho.

Sau một hồi quấy rối như vậy, nàng cảm thấy mặc dù hơi khác dự đoán của nàng nhưng có lẽ vẫn đạt được hiệu quả, có lẽ mẫu thân sẽ bỏ qua cho nàng chuyện ngã xuống biển, bất giác thở phào một hơi rõ dài, đúng lúc đó lại nghe thấy giọng nói vừa rồi còn dịu dàng đột ngột vang lên: “Thực ra ta hơi hiếu kỳ người có thể khóc to nhất đến mức nào, lúc ốm chắc cũng ảnh hưởng đến việc phát huy khả năng nhỉ?”.

Nàng không thở nổi, còn tức trào nước mắt, cảm thấy vừa rồi ra sức khóc như vậy thật uổng công. Nàng giãy giụa vừa lau những giọt nước mắt yếu đuối vừa lúi vào góc giường: “Người không thương Phượng Cửu chút nào, Phượng Cửu chết cóng cũng đáng đời, khóc chết cũng đáng đời, khỏi ôm bị người trối lại đánh đòn cũng đáng đời!”.

Một bàn tay kéo nàng lại quăn chặt như cái kén, nàng cảm thấy một ánh mắt dừng trên người mình một lát, giọng nói kia lại vang lên: “Ta cảm thấy ta không hứng thú với việc trói ngươi lại đánh một trận đấu”. Phượng Cửu nức nở nghĩ điều đó cũng chưa hẳn, mắt khó chịu không mở ra được, vừa thầm nghĩ sao mẫu thân dạo này trở nên lạnh lùng như vậy làm thế nào đây, trận đòn này xem ra không tránh được, khỏi ồm rồi mình đến rừng đào của Chiết Nhan trốn tạm mới là thượng sách. Vậy thì đến lúc đó phải tạo mối quan hệ tốt với Tát Phượng Điều của tiểu thúc để hắn đưa mình đi mới được.

Đang thầm tính toán như vậy nàng lại thấy mình bị quăn chặt hơn, tiếng bước chân đi xa lát sau lại quay về, chặn lại mở ra một khe, một bình ủ ấm nóng hổi đặt vào lòng nàng, Phượng Cửu ôm bình ủ ấm khẽ sụt sịt hai tiếng nữa rồi chìm vào giấc ngủ.

Sau khi ngủ một giấc no nê, mở mắt ra, trán Phượng Cửu toát mồ hôi lạnh, khi nàng ôm có lúc thần trí không tỉnh táo sẽ có tật gì nàng rất rõ, nhưng cảnh tượng đập vào mắt vẫn vượt quá phạm vi chịu đựng của nàng. Lúc này Phượng Cửu xiêm y xộc xệch gục trên đùi một người, tay ôm chặt eo người đó, hai người đang ở trên một chiếc giường cực kỳ rộng rãi với mấy lớp rèm sa trắng vây quanh, phía trong rèm lại có hai bức bình phong, trên tấm thảm lụa dưới chân bình phong là lư hương hình kỳ lân, hương an thần giúp ngủ ngon từ miệng kỳ lân chậm chậm tỏa ra. Chỉ là chỗ ngủ cũng có thể rảnh rồi mà tốn thời gian bài trí như vậy, kiểu người này nàng chỉ biết hai người, một là thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm, một người là Đông Hoa Đế Quân của cung Thái Thần.

Tiếng giờ sách sột soạt vang trên đầu nàng, Phượng Cửu lặng lẽ ngược mắt nhìn thấy kim án của kinh Phật trên bìa sách, mấy sợi tóc trắng xõa xuống trước mặt nàng. Mồ hôi lạnh trên trán nàng toát ra càng nhiều, trước khi một giọt rơi xuống thì tiếng nói từ sau trang sách đã vang ra: “Đừng sợ, ta không làm gì ngươi, trong lúc ngủ ngươi tự bám lấy ta, lại thấy nóng nên đã tự nói lỏng cổ áo”. Cuốn kinh Phật được dịch sang một bên, quả nhiên là Đông Hoa Đế Quân, người mà gần đây nàng không muốn trêu vào.

Phượng Cửu chờ đến nằm bò trên người chàng “ừ” một tiếng, kêu xong chân tay cứng đờ dịch khỏi người chàng. Lúc này giả chết là hạ sách, sự nhẫn nại của Đông Hoa nàng đã lĩnh giáo từ lâu. Một chuyện xấu hổ như vậy, đàng hoàng chịu xấu mặt có lẽ còn cứu vãn được vài phần thể diện. Mặc dù nếu nàng tỉnh táo tuyệt đối không mong người cứu mình là Đông Hoa, giờ lại nợ chàng một đại ân, nhưng người ta khi hôn mê cũng không có tư cách lựa chọn ân nhân cứu mạng, thế là tự nhiên phải nợ một cái ơn rồi. Nàng ôm chần nhích về phía góc giường đối diện, thầm tính khoảng cách này khá là phù hợp để nói chuyện, nghĩ một lát bèn lựa lời nói: “Lần này Đế Quân lại cứu tiểu bối, tiểu bối cảm kích tự đáy lòng, nếu không tiểu bối đã chết trong cơn này chưa biết chừng, coi như Đế Quân lại cứu mạng tiểu bối lần nữa, đương nhiên nếu nửa năm trước Đế Quân không đưa tiểu bối đến núi Phù Vũ, tiểu bối cũng không đến nỗi rơi vào cảnh ngộ hôm nay, nhưng chung quy... chung quy lần này vẫn là Đế Quân cứu mạng tiểu bối, đại ân này quá lớn không thể chỉ nói cảm ơn là đủ, nên tiểu bối cũng

không cảm ơn nữa, hai chuyện này chúng ta coi như hòa, Đế Quân ngài thấy thế nào?”.

Đầu óc Đế Quân rõ ràng rất tỉnh táo, chàng co chân, chống cánh tay nhìn nàng: “Vậy còn chuyện nửa năm ta không đến cứu ngươi mà ngươi vẫn luôn để bụng và chuyện biến thành chiếc khăn lụa ngươi thì sao?”.

Phượng Cửu trầm nghĩ, chàng vẫn còn dám nhắc tới hai chuyện đó thật quá to gan, ho một tiếng nói tiếp: “Hai chuyện đó...”. Hai cái nhọt đó trong lòng nàng đương nhiên không thể một sớm một chiều tiêu tan.

Phượng Cửu chỉnh sửa lại xiêm áo, mấy hôm trước khi mới gặp lại Đông Hoa, quả thật nàng rất kích động, còn dễ nổi đóa khi bị chàng trêu, có điều tính nàng xưa nay xả được giận là tâm trạng dễ chịu hơn nhiều. Lại thêm mấy ngày này được biết rất nhiều tin chưa từng biết, khả năng nhìn nhận sự việc của nàng bất giác cao hơn hẳn một bậc, có thể trả lời câu hỏi của Đông Hoa từ một độ cao khác: “Vạn sự có nhân có quả, Đế Quân Phật pháp cao thâm đương nhiên hiểu đạo lý trong đó hơn Phượng Cửu, hai chuyện này tiểu bối nhìn nhận thế nào chẳng qua cũng là một cách nhìn nhận mà thôi”.

Nói đến đó thần sắc nàng hơi phức tạp, nói tiếp: “Thực ra tiểu bối có vấn đề muốn hỏi Đế Quân hơn hai chuyện đó. Tiểu bối cũng biết khi ôm đầu tiểu bối có phần thất thường, nhưng nếu như tiểu bối...”. Nàng dừng lại, nghiêng răng tiếp tục: “Có lẽ khi ôm đầu tiểu bối sợ lạnh, coi Đế Quân là cái lồng sưởi thơm liền xáp vào, nhưng nếu Đế Quân đẩy ra một lần, tiểu bối nhất định sẽ không xáp vào nữa, khi ôm đầu đầu óc không tỉnh táo, tiểu bối xáp lại gần, tại sao Đế Quân không đẩy ra, nhất nhất quyết chờ tiểu bối xấu mặt chứ?”.

Thần sắc Đông Hoa vô cùng thản nhiên, dường như còn hơi nghi hoặc với câu chất vấn của nàng: “Ngươi chủ động lao vào lòng ta, ta thấy chuyện đó rất là hiếm có, về lý mà nói tại sao phải đẩy ra?”.

Phượng Cửu nhìn ngón tay chàng hờ hững gõ lên cuốn kinh Phật, không hiểu cái lý mà chàng vừa nói rốt cuộc là cái lý gì, ghen hòng hỏi lâu mới nghĩ ra một câu: “Tiểu bối còn nhớ trước đây Đế Quân không phải là người trọng lý lẽ như vậy...”.

Khói thơm từ lư hương trên thảm tỏa ra nhạt dần, Đông Hoa đứng lên mở nắp lư, vừa cho thêm hương hoàn vào vừa ung dung nói: “Khi ta không muốn nói lý thì không nói, khi muốn thỉnh thoảng ta cũng nói một chút”.

Phượng Cửu cúi đầu nhìn chàng, chưa nghĩ ra nên tiếp lời thế nào, bất luận là hồ ly hay người khi nàng và Đông Hoa bên nhau quả nhiên đều khó nói chuyện như vậy. Nàng đoán chắc lần này mới tỉnh dậy sau cơn bạo bệnh, tinh thần sa sút, cứ muốn phân cao thấp trong trận khẩu chiến này e là cuối cùng mình cũng thiệt thòi, đành giận dỗi ngậm miệng, gãi mũi, trong

lúc đó lại đưa mắt nhìn quanh, thấy phía trước bình phong còn để một bình mai gầy. Đâm xiên mọc xẹo quả nhiên là phong cách của Đông Hoa.

Không biết nàng ngủ đến giờ nào, chắc là thời gian không ngắn, nghĩ đến đó nàng thấy hơi lo Tiểu Yến sẽ đi tìm, nhân lúc Đông Hoa gạt gọn tro hương liền tìm đôi giày dưới chân giường xỏ vào, định cáo từ. Nhưng cứ vén màn bỏ đi như vậy rõ ràng không hợp lễ giáo cho lắm, thâm lắm lắm vẫn nên cảm ơn một câu, thế là ho một tiếng, khách khí nói: “Bất luận thế nào lần này được Đế Quân chăm sóc Phượng Cửu sẽ ghi tạc trong lòng, bây giờ cũng muộn rồi, cũng làm phiền Đế Quân quá nhiều, xin cáo từ”. Đông Hoa thủng thẳng đáp: “Ờ” rồi cất thìa múc hương, nói: “Nghe nói hồi nhỏ có lần người đi đêm bị rơi vào ổ rắn, từ đó không bao giờ dám đi đêm nữa, không biết người có nhìn kỹ sắc trời bên ngoài không, đã tối rồi...”.

Màn trướng vừa hé ra liền lập tức bị khép chặt lại, trong chớp mắt, Đông Hoa vừa cho thêm hương vào lư đã bị Phượng Cửu đè ngã xuống giường. Chàng ngơ người: “Có phải phản ứng của người hơi quá khích?”. Từ cuối cùng vừa nói ra, miệng đã bị nàng bịt chặt. Phượng Cửu đè chàng ngã xuống giường về mặt vừa nghiêm nghị vừa nghiêm trang, lại có chút căng thẳng mà có thể chính nàng cũng không nhận ra, áp sát vào chàng nói bằng khẩu hình: “Đè Đế Quân thế này không phải là ý định của Phượng Cửu, Đế Quân nhẫn nhịn một chút đừng phản kháng gây ra tiếng động nào, vừa rồi tiểu bối nhìn thấy có bóng người lướt qua ở bên ngoài, hình như là công chúa Cơ Hoành, không biết có phải công chúa định vào đây không?”.

Đè ngã Đông Hoa quả thật không phải là ý định của Phượng Cửu, vừa rồi khi nàng hé rèm cửa, bất ngờ nhìn thấy bên ngoài bức rèm châu ngăn cách gian trong và gian ngoài có một bóng người áo trắng lướt qua, không biết có phải đã nép ở đó một thời gian rồi không, thoát nhìn rất giống Cơ Hoành. Cũng may tấm phòng của Đông Hoa đủ rộng, ở giữa còn cách một hồ nước nóng bốc hơi nghi ngút, những câu trao đổi vừa rồi của họ có lẽ Cơ Hoành không nghe thấy. Cái bóng giống Cơ Hoành lướt qua làm Phượng Cửu giật mình, một cách bản năng muốn quay lại bịt miệng Đông Hoa đang nói chuyện để khỏi bị Cơ Hoành phát hiện, nhưng quay người quá gấp, vướng vào tấm thảm dưới chân, chồm đến như hổ đói vô tình làm Đông Hoa đang không chút đề phòng ngã ra giường.

Đông Hoa nhướn mày nhắc tay nàng ra, nhưng vẫn cố gắng phối hợp với nàng, hạ giọng hỏi nhỏ: “Vì sao Cơ Hoành đi vào chúng ta không thể gây tiếng động?”.

Phượng Cửu trầm nghĩ, nửa đêm canh ba Cơ Hoành có thể vào tầm cư của chàng cho thấy hai người có quan hệ không bình thường, nếu phát hiện mình vừa ra khỏi giường của chàng không biết nàng ta sẽ gây ra trận mưa máu gió tanh thế nào. Mấy ngày trước Mạnh thiếu gia xem hoàng lịch, bảo mình dạo này đang có sao hạn trên đầu cần lưu ý một chút, tình huống này không lưu ý thì lúc nào lưu ý? Mặc dù lòng nghĩ vậy, thốt ra miệng lại là một câu chẳng liên quan, giọng nàng vẫn rất nhỏ, nói ra trong tình cảnh này tự nhiên thêm vài phần trang trọng không phù hợp lắm với tuổi của nàng: “Đã có duyên phận thì nên trân trọng, hiểu lầm nếu có

thể tránh nên cố tránh, trước đây khi tiểu bối thích một người, muốn xin ông trời một chút duyên phận cũng không được, trưởng bối chắc không biết duyên phận là chuyện khó khăn thế nào đâu”.

Bây giờ nàng có thể bình tĩnh nói ra những lời đó trước mặt Đông Hoa bản thân nàng cũng sẽ ra, cúi đầu nhìn Đông Hoa bị đè, bị bịt miệng lâu như vậy mà vẫn giữ phong độ hoàn mỹ quả thật không dễ, hơi xấu hổ dịch người vào trong giường để chàng đỡ bị đè nặng, đồng thời đóng tai nghe tiếng động bên ngoài.

Đông Hoa bình tĩnh nhìn nàng một hồi, đột nhiên nói: “Ta cảm thấy hình như ngươi có gì hiểu lầm ta?”. Chữ cuối cùng vừa dứt, miệng chàng một lần nữa bị Phượng Cửu mau lẹ bịt chặt.

Nàng đóng tai nghe, tiếng bước chân mỗi lúc một gần, Phượng Cửu vừa bịt miệng Đông Hoa vừa thầm khâm phục mắt mình tinh tường, quả nhiên Cơ Hoành đang ở bên ngoài, nhưng nàng ta lại đi vào thật khiến nàng vẫn không khỏi kinh ngạc. Trong rèm, ánh nến sáng choang, cảnh tượng này chỉ cần không phải người mù đều nhìn ra Đông Hoa chưa ngủ, cũng không biết Cơ Hoành định làm gì. Quan hệ giữa hai người lẽ nào đã đến... mức đó? Lẽ nào Cơ Hoành muốn làm một việc thú vị, mang lại cho Đông Hoa một niềm vui bất ngờ là nửa đêm canh ba đến vén rèm giường ngủ của chàng? Phượng Cửu đang thất kinh, tay do vậy cũng run run, nhưng dù thất kinh vẫn nhớ phân tâm đưa mắt ra hiệu cho Đông Hoa tạm thời bảo Cơ Hoành đi khỏi đây. Trong chớp mắt nàng cảm thấy đất trời đảo lộn, lúc định thần trở lại không hiểu thế nào đã thành nàng ở dưới, Đông Hoa ở trên.

[©STENT](#)

Tiếng động phát ra không nhỏ, bước chân bên ngoài hơi ngập ngừng. Phượng Cửu cố đánh mắt ra hiệu với Đông Hoa, mấy lọn tóc trắng của chàng rủ xuống, thần sắc chàng không có vẻ gì lo lắng hai người sắp bị phát hiện, một tay giữ Phượng Cửu, tay kia sờ trán nàng, động tác hơi cứng nhưng giọng nói lại dịu dàng: “Làm loạn đủ rồi chứ? Đủ rồi thì nằm yên, ta đi lấy thuốc cho”. Nhưng tề ở chỗ giọng nói hoàn toàn không hạ thấp, người bên ngoài cách hồ nước nóng cũng có thể nghe thấy. Phượng Cửu tuyệt vọng rên rỉ vậy là hết, nếu Cơ Hoành khóc lóc làm âm ỉ lên thì nàng làm sao chống đỡ nổi, thôi, mau chóng chuồn là hơn. Nhưng Đông Hoa trước khi xuống giường còn thất đức kéo chăn quấn chặt nàng, lại còn dùng phép cấm chế, bị chăn quấn chặt, dù nàng thả sức vùng vẫy cũng không thể thoát ra.

Khoảnh khắc Đông Hoa vén rèm đi ra, Phượng Cửu thầm đếm: một, hai, ba, Cơ Hoành chắc chắn sắp khóc, sắp khóc, sắp khóc rồi, rèm vừa vén lại khép ngay, nửa vạt ánh sáng từ bên ngoài chiếu vào, chỉ có tiếng Đông Hoa căn dặn bên ngoài: “Người đến thực đúng lúc, giúp ta trông nom người trong phòng”. Người trả lời “vâng” rõ ràng chính là Cơ Hoành, nhưng trong tình cảnh này Cơ Hoành lại không khóc lóc, cũng không làm âm ỉ, cũng không nặng lời một, hai câu, điều đó càng khiến nàng muôn phần bối rối, Cơ Hoành kiên cường đến

thế sao? Đông Hoa cứ xử như vậy trước mặt ý trung nhân rồi cuộc có ý đồ gì? Phụng Cửu bị ù trong chăn, đầu óc nhất thời vô cùng hỗn độn.

Về sau nàng đem sự việc không thể lý giải đó chia sẻ với Yên Trì Ngô nhờ chàng ta phân tích. Yên Trì Ngô liền nói ngay ra được bản chất vấn đề: “Mỗ biết ngay là Mặt lạnh thực ra không rộng lượng như vậy, hẳn đồng ý cho Cơ Hoành qua lại với mỗ nhưng trong vẫn ghi hận, cho nên trút hết sự ghen tuông đó lên Cơ Hoành”.

Phụng Cửu tỏ ý không hiểu, Tiểu Yên nhận nại giải thích: “Muội xem, Mặt lạnh cho Cơ Hoành biết trên giường của hắn còn có một mỹ nhân bội phần kiều diễm. Mỹ nhân này vừa rồi còn vô cùng phong tình làm nũng với hắn. À, mỹ nhân bội phần kiều diễm đó chính là muội. Thực ra Mặt lạnh chỉ muốn làm tổn thương Cơ Hoành, bởi Cơ Hoành qua lại với mỗ cũng làm tổn thương hắn. Có thể thấy tình của Mặt lạnh với Cơ Hoành rất sâu nặng, nhất định phải làm tổn thương nàng mới có thể xoa dịu tình cảm của hắn. À, cái từ ‘tình cảm’ này dùng thế đúng không? Đợi mỗ tra sách đã. Này này, đừng nhìn mỗ như thế, trong rất nhiều truyện người ta viết vậy mà!”.

Tiểu Yên nói đến đây mỉm cười dữ tợn: “Mặt lạnh càng đối xử như vậy với Cơ Hoành mỗ càng có nhiều cơ hội đoạt lại Cơ Hoành từ tay hắn. Mỗ cảm thấy càng ngày mình càng có cơ thắng”. Phải nói rằng Tiểu Yên sinh ra trong bộ dạng này đúng là bi kịch, ngay khi cười dữ tợn, mắt lộ hung quang vẫn đẹp như hoa như ngọc. Phụng Cửu buột miệng khuyên chàng: “Huynh đừng như thế, Phật nói thà dỡ một ngôi chùa cũng không phá một mối lương duyên”. Tiểu Yên hơi lung lay, thốt lên: “Ồ, muội nói cũng phải, nếu phá thì hậu quả thế nào?”. Phụng Cửu ngẫm nghĩ: “Hình như cũng không có hậu quả gì. Thôi mặc, huynh muốn phá thì phá đi”. Đoạn đối thoại trí tuệ kết thúc ở đây.

Phụng Cửu cảm thấy cách giải thích của Tiểu Yên về logic thực ra không ổn, nhưng về tình lý lại rất xác đáng, nhưng chuyện tình cảm xưa nay làm gì có logic, phân tích của Tiểu Yên cũng coi như đáng tin. Có điều kết cục của ngày hôm đó là nhân lúc Đông Hoa lấy thuốc chưa quay lại, Phụng Cửu nhanh trí biến thành hồ ly chui khỏi chiếc chăn giam giữ nàng, đẩy rèm ra chuồn trước một bước. Ra đến hồ nước nóng liền bị Cơ Hoành ngăn lại, nàng nhìn thấy cặp môi tái nhợt trên khuôn mặt vốn tái nhợt của nàng ta lập tức trở lại bình thường trong giây phút nhìn thấy nàng, dường như có chút thất thần tự nhủ: “Thì ra chỉ là một con hồ ly, mình cả nghĩ rồi”. Lúc đó nàng không hiểu hàm ý câu nói đó của Cơ Hoành, chỉ tranh thủ chuồn thật nhanh ra ngoài. Gần đây qua phân tích này của Tiểu Yên, nàng mơ hồ hiểu ra câu nói đó của Cơ Hoành. Xem chừng nàng đã phá hỏng kế hoạch của Đông Hoa khiến chàng cuối cùng không thực hiện được ý đồ làm tổn thương Cơ Hoành. Trong tình yêu lại có nhiều tâm tư vòng vo lắt léo ngoắt ngoéo như vậy, những tâm tư này lại vòng vào kết nối móc ngoặc vào nhau, năm xưa nàng chưa học được chút nào mà cũng dám đến cung Thái Thần chinh phục Đông Hoa, chỉ có thể nói là hoàn toàn dựa vào lòng can đảm, cuối cùng quả nhiên thất bại, hôm nay mới biết có thể còn có những đạo lý sâu xa như vậy.

Chương 4

Mấy ngày sau Phượng Cửu không gặp lại Đông Hoa.

Lúc đầu nàng còn lo lắng vì đã làm hỏng việc của chàng, nhất định chàng rất muốn cho nàng một trận, nhân lúc dưỡng bệnh vất óc nghĩ một trăm kế thoát thân nếu gặp lại chàng, thấy yên tâm rồi mới dò dẫm đi học. Không ngờ ba, bốn ngày liền tông học không sắp xếp giờ giảng của Đông Hoa, hết buổi học nàng chú ý để tâm đến cuộc trò chuyện của bọn quân chúa Khiết Lục vốn luôn quan tâm đến chàng, nhưng chỉ nghe được mấy lời thở than vì Đế Quân mấy ngày nay không đến giảng bài làm họ thấy vô cùng trống trải, những chuyện khác không thấy nhắc đến.

Nghe họ thở than nàng cũng có vài suy nghĩ, Đông Hoa đã mượn cơ giảng bài đến hẹn hò với Cơ Hoành, vậy hẹn hò xong có lẽ đã trở về Cửu Trùng Thiên chăng? Nàng lại thấy hơi hứng thú với chuyện chàng về như thế nào. Ngoài ra, mấy ngày nay đột nhiên nàng nghĩ, chàng đã thích Cơ Hoành sao không đưa nàng ta đi khỏi đây, sao cứ phải đợi mười năm đến gặp nàng ta một lần, lẽ nào đây là một hứng thú mới mà mấy trăm năm gần đây chàng mới khai phá ra? Những năm nàng rời xa Đông Hoa, chàng quả nhiên càng ngày càng khó hiểu.

Phượng Cửu nhìn lại lòng mình, gần đây càng ngày càng nghe nhiều và nghĩ nhiều về mối tình của Đông Hoa với Cơ Hoành, nhưng lòng nàng lại vô cùng bình thản. Sau bao nhiêu năm nàng mới lần đầu tiên thực sự cảm thấy trước đây mình nói rất nhiều những lời đẹp đẽ, nhưng định nghĩa quá khứ của nàng với Đông Hoa thành không được nói ra, trong lòng từ chối nhớ lại quá khứ, điều đó thực ra chính là một sự nghĩ chưa thông, không thể từ bỏ, không thể lãng quên. Gần đây nàng đột nhiên lại thấy thản nhiên với chuyện đó, nàng khiêm nhường cảm thấy nếu giải thích sự chuyển biến này chỉ là do sự rộng lượng bao dung của nàng e là không ổn.

Theo phân tích khách quan của nàng, rất nhiều đạo lý trong chuyện này ba trăm năm trước lúc rời khỏi Cửu Trùng Thiên nàng đã nhìn nhận rất thấu suốt, nhưng biết là một chuyện, làm được lại là chuyện khác, bằng ấy năm có lẽ nàng mới chỉ nỗ lực để mình làm tốt hơn mà thôi, khi gặp lại Đông Hoa, thỉnh thoảng nàng còn cảm thấy thiếu tự nhiên chính bởi vì sự thấu suốt về chuyện này của nàng vẫn chưa đạt đến linh hồn và nội tâm. Nhưng gần đây càng nghe nói tình cảm của Đông Hoa dành cho Cơ Hoành rất sâu nặng, tình cảm đó càng sâu nặng nàng lại ngỡ ngàng cảm thấy trong sâu thẳm nội tâm nhìn nhận của nàng càng thấu suốt. Nàng vận dụng tất cả trí tuệ bình sinh để tổng kết logic trong chuyện này nhưng vẫn không tổng kết được logic nào. Lại thêm chuyện lấy trộm quả tần bà đang vô cùng cấp thiết, khiến nàng không có thời gian nghĩ sâu hơn, tạm thời gác tâm trạng này sang một bên.

Phạm trần có câu “Cổ tình chăm hoa, hoa chẳng nở. Vô tình trồng liễu, liễu đâm bông”, Phụng Cữu quả thực đã cảm nhận được một chút đạo lý trong câu nói này.

Hôm nay Mạnh thiếu gia nhàn rồi mời nàng và Tiểu Yến đi Túy Lý Tiên, một tửu lâu có tiếng ở vương thành uống rượu, Túy Lý Tiên vừa có thêm một vũ nữ múa rất đẹp, Mạnh thiếu gia xem rất hào hứng, uống quá vài chén rượu, trong lúc chén choáng vô tình tiết lộ cho Phụng Cữu yếu điểm của bốn con mãng xà canh giữ quả tần bà. Nhưng Mạnh thiếu gia xưa nay nói năng cũng dài dòng như hành văn của chàng, yếu điểm này ẩn trong cả một tràng giang đại hải những lời lảm nhảm, cũng may khả năng tổng kết của Tiểu Yến không tồi, quy gọn lại là: Vào đêm rằm hàng tháng, trong mấy canh giờ chí âm, mãng xà trong các cột đá bên đi hút linh khí thiên địa không thể lúc nào cũng chú ý canh giữ cây thần, có lẽ nàng có mấy canh giờ có thể thử vận may.

Tình cờ là đêm họ uống rượu lại chính là đêm rằm tháng này, là cơ hội hành động tốt nhất. Thấy quả tần bà chưa biết chừng đêm nay sẽ vào tay mình, Phụng Cữu lòng dạt dào xúc động, nhưng để không đánh rần động cỏ, bề ngoài vẫn tỏ ra bình tĩnh, dịu dàng, còn bóc mấy củ lạc rang cho Mạnh thiếu gia đang ngơ ngẩn ngắm vũ nương múa. Tiểu Yến nghi hoặc tách bàn tay Mạnh thiếu gia lấy ra mấy cái vỏ lạc nàng đưa cho chàng ta, nhanh tay nhón vài hạt lạc Phụng Cữu ném nhảm lên bàn, bỏ lại vào tay chàng ta. Cũng may Mạnh thiếu gia đang mê mẩn dán mắt vào vũ nương không phát hiện ra.

Trăng tròn vành vạnh treo trên đầu ngọn cây, phóng tầm mắt nhìn ra vạt dậm bình nguyên tuyết phủ, ánh trăng hòa ánh tuyết tựa như lớp đường sữa phủ trên mặt đất.

Tiểu Yến tin lời Phụng Cữu nói, tưởng là quả tần bà năm nay ngoài những công dụng chàng không mấy hứng thú mà chàng đã biết còn có hiệu quả thần kỳ là sau khi ăn sẽ khiến nam nhi càng trở nên anh tuấn khôi vĩ, vì vậy vô cùng cam tâm tình nguyện giúp đỡ, lại còn rất nhiệt tình chu đáo. Đầu tiên chàng dùng pháp thuật cung mở một địa đạo bí mật nghe nói là thông thẳng đến cây tần bà bên suối Giải Ưu bên ngoài tường vương cung, không đợi Phụng Cữu mời lại tình nguyện nhảy xuống địa đạo trước, nghe nói là giúp nàng dò đường.

Về mặt đầy hưng phấn khi nhảy xuống của Tiểu Yến làm Phụng Cữu xúc động trào dâng, đồng thời cũng có phần áy náy. Nhưng Tiểu Yến nhảy xuống đã lâu, mãi không thấy hồi âm, thấy thời gian đã qua một nửa, Phụng Cữu thầm nghĩ Tiểu Yến thân là tráng sĩ bị mấy con mãng xà đang hút linh khí nuốt mất thì đúng là chuyện cười. Nhưng lại nghĩ dù gì trước đây chàng cũng là một Ma quân làm nhiều chuyện ác, chưa biết chừng phen này bị trời phạt cũng nên... càng nghĩ càng lo, nàng cúi xuống nhìn địa đạo tối om như cái hang không đáy, nhắm mắt cũng nhảy xuống.

Bất hữu động thiên là một từ rất hay, ý nghĩa của nó là đằng sau mỗi động tới đều có một

khoảng trời xanh, nội hàm của từ này quả rất rộng, chỉ có điều theo Phượng Cửu biết Tiểu Yên chỉ mở một cái động ngoài tường vương cung, nhưng khi nàng rơi xuống giữa chừng không hiểu sao lại gặp một ngã ba. Nàng ngó ra, chưa kịp dừng lại, khi định thần lại thì đã rơi thẳng xuống đáy động của một trong ba cái động kia. Theo như Tiểu Yên nói, động chàng tạo ra thông với suối Giải Ưu, ra khỏi động là đi thẳng đến con suối, chỉ thấy nước không thấy trời, vì vậy trước đó Phượng Cửu còn đến tìm Manh thiếu gia xin một hạt ngọc tránh nước.

Nhưng lúc này nàng rơi xuống cái động rộng rãi, ngẩng đầu chỉ thấy gió âm âm, mây cuộn cuộn, cúi đầu thấy một khoảng rừng xanh ngắt không ngừng ngả nghiêng trong gió, nàng cố thu mình đứng trên một tán cây. Cảm thấy đây không giống địa giới dưới nước chút nào. Lẽ nào nàng đi nhầm đường? Tiểu Yên đi thăm dò mãi không thấy quay lại, hóa ra cũng bị nhầm đường? Giỏi thật, địa đạo do mình mở ra mà có thể đi nhầm thì cũng được coi là một bản lĩnh đấy, Tiểu Yên làm Ma quân lâu như vậy không bị kẻ dưới soán ngôi tiềm quyền, xem ra Ma tộc quá bao dung.

Phượng Cửu ôm tán cây cố định cơ thể, xoa bên vai bị va đập lúc nhảy xuống động, neho mắt nhìn thấy chân trời phía xa treo một vầng trăng tròn đỏ rực. Quang cảnh như thế rõ ràng có tướng yêu ma, có lẽ hôm nay nàng xúi quẩy vô tình rơi vào cấm địa giam cầm yêu ma nào đó. Đầu vẫn lo cho Tiểu Yên, đang thầm nghĩ tìm chàng ta ở đây hay là quay về, đến gần suối Giải Ưu tìm, đột nhiên nghe thấy một chuỗi tiếng cười thích thú của một nữ tử từ cánh rừng dưới chân vọng lên. Phượng Cửu thầm nghĩ, chắc là tên yêu quái nào đó, tiếng cười hoạt bát lạnh lạnh như vậy có lẽ là một yêu quái xinh đẹp trẻ trung. Nhiều năm rồi nàng chưa được gặp yêu quái, cảm thấy trước khi chuồn khỏi đây lén xuống dưới ngó trộm một cái rồi đi cũng không muộn, nàng bám vào tán cây đang đặt chân tụt xuống một đoạn, phần khích núp sau tán lá nhìn về phía phát ra tiếng cười trong rừng rậm.

Cuối tầm mắt, nơi tận cùng của con đường hoa không dài rộng lắm có một thân quân áo tím ung dung ngồi xếp bằng bên cạnh thanh kiếm dựng đứng... Đó chẳng phải chính là Đông Hoa Đế Quân mấy ngày nay nàng không gặp sao? Sao chàng lại xuất hiện ở đây vào lúc này, nàng quá rất nghi hoặc. Nhìn bộ dạng chàng hình như đang nhắm mắt dưỡng thần, nàng đang định lén lút tiến gần hơn, bỗng thấy đôi cánh tay ngọc mềm mại từ phía sau quàng bám lên vai chàng, lại từ từ trượt xuống theo cánh tay chàng rồi ôm chặt eo chàng. Dung nhan tuyệt sắc của nữ tử hiện ra trên vai Đông Hoa, suối tóc đen như mực vắt với mái tóc trắng của chàng, ả khẽ cười, hơi thở như lan: “Tôn tóa mười năm mới đến một lần, có biết thiếp nhớ ngài biết bao, tôn tóa chờ đợi khổ sở như thế...”.

Những lời dịu dàng ngọt ngào lọt vào tai, Phượng Cửu ngồi trên cây xem kịch hay, không ngồi vững bỗng “ụch” một tiếng từ trên cành rơi xuống, đôi mắt mê hồn của yêu nữ rõ ràng đã quét qua phía nàng, hai cánh tay trần vẫn ôm riết cổ Đông Hoa, đôi mắt đa tình lúng liếng, cười khanh khách, nói: “Bát hoang có ai kém phong tình như chàng không, đi hẹn hò với thiếp lại còn mang theo hai tri kỷ, cũng không sợ làm thiếp buồn...”.

Phượng Cửu thâm nghĩ, gió lớn thế này người mặc phong phanh như thế không thấy lạnh sao, ngoài đầu nhìn, mới hiểu từ “hai” mà yêu nữ vừa nói là thế nào, thì ra dưới gốc cây, ngoài nàng còn có một người đã đứng đó từ lâu – công chúa Cơ Hoành xiêm áo trắng bay bay. Hôm nay công chúa Cơ Hoành không chỉ xiêm y trắng như tuyết, sắc mặt cũng trắng tuyết, đôi mắt hạnh đào đắm đắm nhìn Đông Hoa cuối con đường hoa, môi mím chặt, sắc mặt ai oán mang theo chút xấu hổ, giận dữ và đau đớn, thần sắc đó khiến người ta động lòng thương. Công chúa Cơ Hoành vừa xấu hổ vừa giận dữ, đau đớn, sau khi nghe yêu nữ nói như vậy đồ dẫn quay sang liếc Phượng Cửu vừa từ trên cây rơi xuống, hai hàng chân mày thanh thanh càng nhíu chặt, ngẩng đầu lại nhìn Đông Hoa, ánh mắt đầy cô đơn buồn đau. Vừa hay Đông Hoa vừa rồi đang nhắm mắt dưỡng thần đúng lúc này mở mắt ra, gió lớn trong rừng làm những bông hoa bay lượn, trong màn hoa bay Đông Hoa nhíu mày nhìn về phía hai người, nói: “Sao người lại đến đây?”.

Không phải là “hai người”, mà là “người”. Phượng Cửu gãi đầu, đang định trả lời thì nghe thấy tiếng Cơ Hoành bên cạnh ghen ngào: “Nô lo cho sư phụ, vất vả mãi mới tìm được đến đây, sư phụ lại... nô...”. Phượng Cửu thâm “à” một tiếng, thì ra Đông Hoa hỏi Cơ Hoành chứ không hỏi nàng. Nàng sờ mũi, quay người đồng tai chờ nghe Cơ Hoành nói tiếp. Vừa chờ đợi vừa chú ý đến những cánh hoa bay hình như là hoa Phật linh, đó là thánh hoa của Cửu Trùng Thiên ngày xưa nàng thích nhất, lẽ ra chúng không nên mọc ở nơi giam cầm yêu ma thế này mới phải. Cơ Hoành mãi không nói tiếp, Phượng Cửu ngược mắt nhìn nàng ta, phía đối diện, yêu nữ lúc này mặt đã áp sát mặt Đông Hoa, tư thế càng lúc càng thân mật, mà xem chừng Đông Hoa cũng không có ý từ chối, Cơ Hoành dường như cuối cùng không thể chịu được nữa, khớp ngón tay nắm chặt ống tay áo đến trắng bệch, không nói gì thêm, loạng choạng quay người bỏ chạy.

Yêu nữ đang bám lấy Đông Hoa đuôi mắt vẫn lúng liếng cười tình, vui vẻ nói với Phượng Cửu: “Cô nương này lại rất bình tĩnh, không biết điều bỏ đi như tỷ tỷ người, lẽ nào muốn lưu lại đây chiêm ngưỡng cảnh phong tình của thiếp với Đế Quân sao?”.

Phượng Cửu mò mãi trong ống tay áo mới tìm thấy kiếm Đào Chú bị bỏ xó đã lâu, nắm trong tay hóa thành thanh kiếm ba thước, ngẩng đầu cũng tươi cười: “Có bản lĩnh người tiếp tục đi, ta đứng đây xem cũng có hề chi”.

Phượng Cửu cảm thấy nụ cười của mình thực ra rất ôn hòa, bao lâu nay nàng không được cười thanh thản ôn hòa như thế, yêu nữ tựa trên vai Đông Hoa trong chớp mắt biến đổi sắc mặt, vẻ thâm độc lập tức hiện ra trên mặt, khẽ nói: “Người nhìn ra rồi à?”. Lại cười khẩy hai tiếng: “Cũng được, người đã muốn xen vào việc này, bản tọa sẽ cho người toại nguyện”. Chớp mắt một dải lãnh đồ cách nàng ba, bốn bước lao tới từ phía bên cạnh, đó là một chiêu thức thâm độc tấn công thẳng vào cô nàng.

Mãi đến vừa rồi Phượng Cửu thực ra vẫn đang nghĩ mình có nên can dự vào chuyện này không.

Khi nhìn thấy hai người lúc mới tụt xuống tán cây nàng cũng tưởng Đông Hoa không biết từ bao giờ đã phải lòng yêu nữ tuyệt sắc này, chủ tâm đến đây hẹn hò với ả, có một khoảnh khắc nàng còn thoáng băn khoăn sao Đông Hoa có thể cùng lúc vừa thích Cơ Hoành lại vừa có tình cảm với nữ tử khác, lẽ nào thế gian còn có kiểu tình cảm như vậy, “tình” quả là một thứ vô cùng kỳ quái, thứ khiến nàng nhiều lúc không thể nào hiểu nổi.

Đến khi vô tình ngẩng đầu nhìn thấy mây trên trời càng lúc càng cuộn cuộn kéo đến và ánh trăng lúc trắng lúc đỏ, đột nhiên nàng hiểu ra mọi chuyện.

Hai hiện tượng này đều là cảnh tượng chỉ có thể xuất hiện khi có hai loại khí trường cực mạnh đối kháng với nhau. Cơ Hoành ghen tuông bỏ đi có lẽ do tình cảm chi phối không nhận ra, cũng có thể do không hiểu biết bằng nàng, Đông Hoa và yêu nữ này thoạt nhìn bề ngoài tuy có vẻ thân mật nhưng thật ra đang ngầm đấu pháp thuật kịch liệt.

Đông Hoa dung quang đẹp như vậy, yêu nữ kia thích chàng có lẽ là thật, chàng để mặc yêu nữ muốn làm gì thì làm theo suy đoán của nàng có lẽ chàng định nhân cơ hội đó khiến nàng và Cơ Hoành tức giận bỏ đi, bởi những nơi cao nhân đấu pháp thuật vô cùng nguy hiểm. Nàng thậm chí suy đoán ra lý do thực sự mà Đông Hoa buộc phải làm như vậy, trong lòng liền cảm thấy chàng rất có tình có nghĩa. Chàng đã có tình có nghĩa như vậy, nàng không nhìn ra thì thôi, đã nhìn ra mà còn bỏ chàng lại một mình, sau này đâu còn xứng nhắc hai chữ “đạo nghĩa” nữa.

Nghe nói yêu quái hành xử theo yêu đạo, trong yêu đạo có đạo thuật mê hoặc, yêu nữ càng đẹp càng dễ mê hoặc lòng người, rất giỏi thuật nhiếp tâm, bất luận là tiên, là ma, nhưng phạm trong lòng có vương vấn đều rất dễ bị họ mê hoặc. Mặc dù tu vi của Đông Hoa cao thâm vô hạn, nhưng chàng có tình với Cơ Hoành. Trong sáu lòng dục, tình là đứng đầu, ngộ nhờ yêu nữ này sử dụng nhiếp tâm với chàng, chàng không muốn trúng thuật cũng khó, mình ở lại đây dù gì cũng có thể trợ giúp chàng phần nào. Phượng Cửu lại lần nữa than thở, Cơ Hoành không nhìn ra chân tướng bên tông, nếu không, có thêm nàng ta cũng là thêm một phần trợ lực, thêm một phần thắng. Nữ nhi chung quy vẫn là nữ nhi, hành sự quá thiên về tình cảm!

Phượng Cửu tự cảm thấy hôm nay nàng nhìn nhận sự việc rất nhanh nhạy, thân thủ cũng nhanh nhẹn, trong trận mưa hoa phật linh tan tác, thanh kiếm Đào chú của nàng di chuyển nhanh như chớp, giao đấu đã nửa khắc, dải lãnh đỏ không thể chạm vào nàng. Phượng Cửu rất hài lòng về biểu hiện hôm nay của mình.

Đông Hoa chống tay nhìn Phượng Cửu bay liệng như cánh bướm trong màn hoa phía xa. Đây là lần đầu tiên chàng nhìn nàng múa kiếm từ đầu đến cuối. Nghe nói kiếm thuật của nàng

học từ thượng thần Bạch Dịch, phụ thân nàng. Kiếm thuật của Bạch Dịch nếu chàng không nhớ nhầm có lẽ nổi tiếng bởi sự cương cường nhưng được nàng thể hiện mềm mại hơn nhiều. Có điều chiêu một thức trăm hoa phát liễu còn rất đẹp mắt, nàng cũng thể hiện được sự ung dung và phong lưu trong thần thái. Xem ra ở tuổi nàng, tu vi như thế có thể đấu với hỏa tướng của Điều Lạc hóa thành từ khí đục của tam độc trong Tuệ Minh Cảnh lâu như vậy cũng coi là hiếm có.

Thực ra nửa khúc đầu Phượng Cửu đoán không sai, Đông Hoa đi chuyến này quả thật là để hàng yêu. Nhưng yêu nữ này không phải yêu quái bình thường, mà là yêu tôn Điều Lạc do khí đục của tam độc trong Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh biến hóa thành. Nếu là bản thể của Điều Lạc hiện thế Đông Hoa sẽ phải hao tâm tổn lực, nhưng bản thể đó luôn bị Đông Hoa nhốt trong Tuệ Minh Cảnh không thoát ra được, cứ mười năm Tuệ Minh Cảnh lọt ra một ít khí đục từ tam độc, lưu lạc đến thế gian chẳng qua chỉ là một hóa tướng của Điều Lạc mà thôi, lợi hại hơn yêu quái thông thường nhưng đối với Đông Hoa vẫn không phải là đối thủ.

Chàng hoàn toàn không nghĩ đến việc cho Điều Lạc thân mật với mình là để Cơ Hoành và Phượng Cửu tức giận bỏ đi, tránh nguy hiểm cho họ. Khi đó Điều Lạc phục trên người chàng là bởi muốn dùng nhiếp tâm thuật mê hoặc lòng người, càng gần gũi đối tượng càng dễ thi triển pháp thuật, nhưng thực ra, yêu nữ càng gần chàng thì càng khiến Đông Hoa dễ tịnh hóa, chàng thấy không cần phải đẩy Điều Lạc không sợ chết cứ dán vào chàng ta làm gì.

Phượng Cửu cảm động khi nghĩ chàng làm vậy là vì tình nghĩa đối với nàng và Cơ Hoành, đó quả thực là một sự hiểu nhầm về chàng.

Có điều nơi này dù gì vẫn yêu dị, Điều Lạc hiện giờ tuy chỉ là hóa tướng, đối với những tiên, ma tu vi không thực sự tinh thâm như Phượng Cửu và Cơ Hoành vẫn được coi là ác yêu cao tay, theo lý mà nói bất luận thế nào họ cũng phải sợ hãi mới phải. Cơ Hoành không biết vì sao lại đến đây, giữa chừng ý thức được nguy hiểm nên đã chạy trước, Đông Hoa thấy nàng ta xem ra cũng hiểu biết. Phượng Cửu trong ấn tượng của chàng rõ ràng thông minh sắc sảo hơn Cơ Hoành, nhìn thấy nguy hiểm lẽ ra nên chạy trước cả Cơ Hoành mới phải, không hiểu sao lại đứng lại.

Chàng quan sát một hồi, đột nhiên thấy nghi hoặc, nhất thời không thể xác định thiếu nữ áo trắng rút kiếm trong tay áo ra đứng im một bên định ở lại giúp chàng rút cuộc có phải là Phượng Cửu chàng quen biết không. Nhưng đóa hoa phượng vũ trên trán nàng là thật, thần thái mუმ mუმ như cười nơi đuôi mắt kia cũng là thứ chàng rất quen thuộc hồi ở Cửu Trùng Thiên. Nàng quả quyết rút kiếm ba thước như vậy lẽ nào tưởng là chàng bị trúng tà yêu, nên muốn cứu chàng?

Đông Hoa chống tay bình tĩnh nhìn Phượng Cửu cầm kiếm đứng đó, từ khi chàng hóa sinh từ Bích Hải Thương Linh, chân giẫm lên chồng chất xương khô đi đến ngày hôm nay, khi

chàng còn trẻ, những kẻ từ khắp lục hợp bát hoang đến tìm sự che chở của chàng nhiều không kể xiết, suốt bao nhiêu năm qua chàng chưa từng gặp người nào có ý nghĩ hoang đường muốn bảo vệ chàng. Hai chữ “bảo vệ” này gắn với tôn hiệu của chàng vốn là một trò cười. Nhưng lúc này, tại đây, trong màn mưa hoa xa xa, vị tiểu đế cơ Thanh Khâu thân hình liễu yếu đào tơ này lại cầm thanh kiếm nhỏ bé mềm mỏng như vậy dũng cảm đối đầu với yêu nữ pháp thuật cao hơn nàng không biết bao nhiêu lần với mong muốn bảo vệ chàng. Đế Quân cảm thấy chuyện này thực thú vị, thực mới mẻ.

Khi Phượng Cửu lần thứ nhất vung thanh Đào Chú ra liền biết, đấu với yêu nữ này khả năng thắng của nàng là rất nhỏ. Có điều, mặc dù chủ động ở lại giúp chàng nhưng nàng chỉ định đóng vai phụ, công năng của vai phụ là giúp Đông Hoa kéo dài thời gian hoặc tìm thời cơ chứ không định giành việc hạ thủ Diêu Lạc từ tay Đông Hoa.

Nguồn ebook <https://www.luv-ebook.com>

Trong nửa đầu trận chiến, Phượng Cửu cảm thấy mình phòng thủ khá tốt, biểu hiện tạm coi là tốt. Trong phần giao đấu tiếp theo, nàng thành khẩn trông mong Đông Hoa có thể nhanh chóng ra khỏi Thiên tọa, thay nàng đấu tiếp nửa trận cuối. Lúc phân tâm liếc về phía chàng, lại thấy Đế Quân chống tay ánh mắt tỉnh táo nhìn nàng. Loáng thoáng thấy cặp môi mỏng của chàng mấp máy ba chữ. Phượng Cửu im lặng suy nghĩ, giữa chữ thứ nhất và chữ thứ hai, thứ ba có sự ngắt quãng rất vi diệu, có lẽ là một câu tâm pháp cao thâm, giúp kiếm thuật của nàng trong chớp mắt có thể phi thăng, nhưng tiếc là tiếng động thanh kiếm Đào Chú gây ra quá lớn, ba chữ cao minh mà Đế Quân vừa nói rốt cuộc là ba chữ gì? Đến khi dải lãnh đỏ phía sau quật vào vai, nghĩ một lát cuối cùng nàng mới nghĩ ra, chàng nói: “Này, cẩn thận!”.

May là dải lãnh đỏ nhanh nhưng không mạnh lắm, chỉ làm rách một mảnh áo lụa trên vai nàng, nhát quật tiếp theo nàng đã tránh được trong gang tấc, giờ kiếm Đào Chú lên chặn lại.

Phượng Cửu vừa đỡ đòn tấn công vừa bắn khoả, vừa rồi rõ ràng nàng cảm thấy lực của dải lãnh đỏ của Diêu Lạc cực lớn, sắp cuộn kiếm của nàng lên, không hiểu sao đường lực đó bỗng dung biến mất, nàng thừa thế vung kiếm đâm trả, lại còn ép Diêu Lạc loạn choạng lùi hai bước. Kiếm pháp của nàng trở nên thần tốc như vậy từ lúc nào?

Diêu Lạc đứng vững trở lại, gương mặt thoáng hiện vẻ không cam tâm, nhìn phía sau Phượng Cửu, trên mặt bỗng hiện lên nụ cười ma quái. Trong chớp mắt Phượng Cửu đột nhiên nhận ra trong cuộc giao đấu vừa rồi cả hai đã đổi chỗ mấy lần, giờ họ đứng trước chỗ Đông Hoa ngồi chừng mười bước, nụ cười đó của Diêu Lạc rõ ràng là cười với Đông Hoa. Đầu chưa kịp nghĩ, cơ thể đã có phản ứng, xoay người lao về mé chệch phía sau, lần này quả nhiên nắm dải lãnh đỏ như nắm con rắn từ trong tay Diêu Lạc nhanh như chớp phóng về phía Đông Hoa ngồi.

Phượng Cửu đề lên người Đông Hoa, đảo mắt thấy tọa đài chàng vừa thiên bị lãnh đỏ

đánh tan tành thâm toát mồ hôi lạnh, thâm nghĩ nguy hiểm quá. Khoảnh khắc đề ngã Đông Hoa, nàng ngộ ra đạo lý vì sao chàng ung dung ngồi một bên không nhảy vào giúp nàng, nhìn cảnh tượng này có lẽ chàng bị trúng tà đạo của yêu nữ kia, bị yêu nữ yểm mấy thuật như thuật định thân không thể thoát ra.

May hôm nay nàng có tâm Bồ Tát quyết định ở lại giúp chàng, nếu không không biết chàng sẽ gặp phải chuyện gì. Tính nàng xưa nay luôn thương xót kẻ yếu, lúc này nghĩ đến hiểm hoi mới thấy Đông Hoa rơi vào thế yếu như vậy, nhìn vào mắt chàng ở dưới đang nhìn mình cũng không thấy bối rối, còn dịu dàng nhìn trả, ngược lại lòng còn tràn ngập xót thương... rõ ràng, này giờ nàng tự hiểu làm chàng hơi nhiều, Đông Hoa Đế Quân mãi không ra tay chỉ là muốn chờ xem để cứu chàng, rốt cuộc Phượng Cửu có thể làm được đến đâu mà thôi.

Nguồn ebooks: <http://www.luv-ebook.com>

Lãnh đỏ bị Diêu Lạc điều khiển như một vật sống, đánh không trúng liền lập tức chuyển hướng, một lần nữa phóng về phía hai người. Nhìn lực đạo này, hướng đi này, nếu nhào lên cố chống đỡ chắc chắn nàng sẽ thổ ra máu, nếu né tránh một mình nàng rất dễ, nhưng nếu phải kéo theo Đông Hoa không thể cử động... trong lựa chọn khó khăn, Phượng Cửu chợt cảm thấy cơ thể bị kéo lặn mấy vòng trên mặt đất, khéo léo tránh được đòn tấn công của mấy dải lãnh đỏ, nàng chưa kịp xuất lực đã bị gió cuốn lên, tay cầm kiếm bị một bàn tay khác nắm chặt, cả thất lung cũng thế, Đông Hoa áp sát vào lưng nàng, giọng nói trầm trầm vang sát bên tai nàng: “Nhìn cho rõ”. Nàng mở to mắt, cơ thể tự di chuyển về phía trước, ánh kiếm sắc loang loáng như tuyết bay, nàng nhìn không rõ Đông Hoa đưa nàng cầm thanh Đào Chú vận ra chiêu thức gì, khi mắt nhìn rõ được, chỉ thấy những mảnh vụn lãnh đỏ bay đầy trời, đầu mũi kiếm trắng như tuyết đang rỉ máu, cắm vào giữa trán Diêu Lạc đang mở mắt trừng trừng.

Phượng Cửu xưa nay cũng coi mình là vị tiên có tri thức, chuyện hàng yêu phục ma mặc dù tự tay làm không nhiều, nhưng mấy vạn năm nay không ít lần chứng kiến thức bá và cô thâm ra tay, nàng cảm thấy từ đáy lòng rằng yêu quái mà Đông Hoa tiêu diệt hôm nay là kẻ trơ trẽn yêu nghiệt nhất trong những yêu nghiệt mà nàng gặp. Đối diện với một trang tuyệt sắc có một không hai như vậy mà Đế Quân lại có thể một nhát kiếm diệt gọn không chút nương tay, nàng khâm phục tinh thần của Đế Quân từ tận đáy lòng.

Đông Hoa cầm bàn tay hơi cứng đờ của nàng rút lại thanh kiếm Đào Chú, trở tay tra vào bao, trong rừng những cánh hoa phật linh nhẹ như hoa tuyết, bay liệng rồi dần dần biến mất, thỉnh thoảng có vài cánh rơi trên tay nàng, nhưng không thấy cảm giác gì, Phượng Cửu mới hiểu biến hoa mờ ảo nàng vừa nhìn thấy chắc là ảo cảnh do nữ yêu hóa ra.

Gió thổi xào xạc trong rừng cây, từ hai bàn chân trở lên của Diêu Lạc từ từ tan thành sương khói, đó là dấu hiệu dầu cạn bắc tàn, chỉ thấy yêu nữ đột nhiên trở mặt, hướng vào Đông Hoa cười khẩy: “Ta từng nghe nói tôn tọa là vị tiên thanh tịnh vô vi nhất tứ hải bát hoang, từ lâu đã muốn xem xem nội tâm của ngài có thật một phiến thanh tịnh vô cầu như lời

đòn, lần này cuối cùng coi như đã thỏa tâm nguyện”. Đôi mắt độc địa của yêu nữ nhướn lên, tựa như nhìn thấy một chuyện cực kỳ nực cười: “Thì ra đáy lòng của tôn tọa là một biển hoa phát linh. Thú vị, thú vị thay! Không biết được tôn tọa vương vấn trong lòng như vậy rốt cuộc là vương vấn biển hoa này hay ai đó giấu sau biển hoa này?”.

Nói đoạn lại tự cười hai tiếng: “Thì ra vị tiên mạnh nhất, được coi là cử trụ tâm đã đạt đến cảnh giới chuyên trụ nhất thù chi lưỡng trụ lại có bí mật như vậy, thú vị thú vị thú...”. Chữ vị thứ ba còn chưa kịp nói ra đã cùng với cơ thể hóa thành làn khói bụi tiêu tán trên không.

Phượng Cửu trợn mắt nghe Điều Lạc thốt ra những lời cảm thán lúc lâm trung, trợn mắt kinh ngạc nhìn yêu nữ hóa thành khói trắng bay đi mất, nàng vốn tưởng đây sẽ là một trận ác chiến vô tiền khoáng hậu, thậm chí Đông Hoa bất đắc dĩ không thể giúp nàng cũng tốt, không phải ai cũng có cơ hội hàng phục loại ác yêu này, nhiệt huyết mới vừa sôi sục trong người vậy mà đã... kết thúc rồi ư?

Mắt nhìn yêu khí vẫn đục biến mất, giữa trời đất chỉ còn trăng thanh và gió nhẹ. Phượng Cửu rất nghi hoặc, khắc trước Đông Hoa còn yếu ớt ngồi ngây một bên, làm sao có thể ung dung bình tĩnh ra tay đúng thời khắc hiểm nghèo như vậy? Ngẫm nghĩ một lát nàng đột nhiên hiểu, hóa ra chàng lại lừa nàng một vỏ. Bất giác khâm phục bản thân đã nhìn ra ẩn tình này mà vẫn có thể điềm tĩnh như vậy, quả nhiên bị lừa quá nhiều thành quen. Phượng Cửu bình tĩnh thu kiếm Đào Chú về thành một thốn nhét vào ống tay áo, bình tĩnh quay người gạt đầu với Đông Hoa coi như cáo từ. Tự biết bản lĩnh của mình có hạn lại còn chạy đến đây chơi trò trượng nghĩa, chắc chắn là lại bị Đông Hoa cười cho, thôi vậy, nàng đại nhân không chấp kẻ tiểu nhân, lần này coi như nàng lãng phí nghĩa khí với chàng vậy.

Đang nhón chân định đi, trong cảnh trăng thanh gió nhẹ, Đông Hoa đứng phía sau đột nhiên thủng thẳng lên tiếng: “Sao ngươi lại đến đây?”.

Phượng Cửu hơi sửng người, cảm thấy câu hỏi này nghe quen quá, nghe đầu suy nghĩ một hồi đột nhiên ngạc nhiên, nghi hoặc ngóai đầu lại, chỉ vào cằm mình hỏi Đông Hoa về không chắc chắn: “Vừa rồi là ngài hỏi tiểu bối?”.

Ánh trăng bị đám mây che khuất, Đế Quân bình thản nhìn lại nàng: “Trông ta giống như đang tự hỏi mình sao?”.

Phượng Cửu vẫn giữ vẻ kinh ngạc, chỉ vào mình: “Ý tiểu bối là vừa rồi khi tiểu bối từ trên cây rơi xuống, câu ngài hỏi Cơ Hoành ‘Sao ngươi lại đến đây’ thực ra là ngài định hỏi tiểu bối à?”.

Đông Hoa khoát tay hóa ra một chiếc giường^[1], ngồi xuống, bình tĩnh và có phần không

hiếu khê ngẩng nhìn nàng: “Nếu không người tưởng ta hỏi ai?”. Thấy nàng vẫn ngo ngác, chàng nhắc lại: “Người vẫn chưa trả lời ta, người đến làm gì?”.

[1] Nguyên văn là trường pháp, một loại giường dài, hẹp và có lưng tựa của người Trung Quốc.

Câu hỏi của chàng khiến cái đầu vẫn còn ngo ngác của Phượng Cửu đột nhiên lóe lên một tia sáng, chuyện này vốn là đi lấy trộm quả tần bà, cuối cùng máu nóng sôi lên rút kiếm ra là quên bém mất chuyện này. Nhảm tính không biết đã để lỡ bao nhiêu thời gian rồi, nàng toát mồ hôi lạnh, vội trả lời qua loa: “Chỉ ngẫu hứng đi dạo loanh quanh, thấy Đế Quân bị bắt nạt cũng ngẫu hứng ra tay cứu, đâu có biết lại bị lừa”. Vừa nói vừa đi được mấy bước.

Tiếng Đông Hoa vẫn chậm rãi vang lên phía sau: “Người bỏ đi như vậy không định đưa ta đi cùng à?”.

Phượng Cửu đang vội, ngo ngác ngoái đầu lại: “Tại sao tiểu bối phải đưa Đế Quân đi cùng?”. Lại thấy Đông Hoa vẫn ung dung ngồi trên giường, không hề đi theo, thấy nàng quay đầu lại, dừng dừng nói: “Ta bị thương, bỏ ta lại đây người yên tâm được sao?”.

Phượng Cửu thành thực gật đầu: “Yên tâm”. Thấy Đông Hoa hơi nhướn mày, lại to gan bồi thêm một câu: “Vô cùng yên tâm”. Lời vừa dứt, bước chân đi về phía trước không hiểu sao lại thành loạng choạng lùi về phía sau, chớp mắt đã loạng choạng đứng cạnh chiếc giường Đông Hoa đang tựa vào. Nàng đứng vịn thành giường cho vững, vừa giận dữ thốt ra được chữ “ngài”, đã bị Đông Hoa nhẹ nhàng chặn họng: “Xem ra người đâu có vô cùng yên tâm”.

Phượng Cửu há miệng mắc quai, lòng chỉ muốn than mấy ngày không gặp công lực vô lại của Đế Quân lại tăng thêm mấy phần, lời đã đến cổ họng bị lý trí còn sót trong đầu ngăn lại, nén nhịn âm ức thay bằng một câu uyển chuyển hơn: “Tha lỗi cho tiểu bối mắt kém, quả thật không nhìn ra Đế Quân anh tuấn phong lưu không chút câu nệ rốt cuộc bị thương ở chỗ nào”.

Một cơn gió nhẹ thổi tới, ống tay áo tím của Đông Hoa vén lên, cánh tay phải quả nhiên lộ ra vết thương dài chừng một thốn, vẫn còn đang chảy máu, vừa rồi không nhìn thấy có lẽ là do lẫn vào màu áo. Nghe đồn, từ khi trở thành bá chủ thiên địa, khi đánh nhau Đông Hoa không bao giờ chảy máu, được thấy chàng chảy máu bị thương thế này quả không dễ. Phượng Cửu hân hoan ghé lại gần: “Trong đồ có pha vàng, quả xứng là máu Đế Quân, tiểu bối từng đọc một điển tịch nói nếu được uống một chén loại máu này có thể tương đương với rất nhiều năm tu luyện của một vị tiên, không biết thực hư thế nào?”.

Đông Hoa nhướn mày nhìn nàng, chột thờ dài: “Thông thương, trong tình huống này việc đầu tiên người nên nghĩ đến là tìm cách cầm máu cho ta”.

Phượng Cửu vẫn chưa hết hứng thú xem xét vết thương của Đông Hoa, nghe chàng nói vậy liền tiếp lời theo bản năng: “Mặc dù hiện tại tiểu bối vẫn chưa được coi là mỹ nhân tuyệt thế, nhưng thêm vài nghìn vạn năm nữa nhất định sẽ có nhan sắc đó. Trong đồng truyện của cô cô Bạch Thiên, chưa thấy có vị anh hùng nào sau khi cứu mỹ nhân lại cố tình tỏ ra yếu đuối, ngài cho tiểu bối nhìn thấy vết thương, tiểu bối không tin phía sau không có âm mưu nào. Ngài đã lừa tiểu bối không chỉ một, hai lần, vết thương này chẳng qua là thuật che mắt thôi, ngài tưởng tiểu bối này ngốc ư?”.

Đông Hoa nhìn vết thương của mình, lại nhìn Phượng Cửu, một lúc lâu sau dịu giọng nói: “Đạo này quả thật người thông minh hơn trước, có điều vị sư phụ dạy người đạo thuật tiên pháp trong bài nhập môn không nói với người thuật che mắt có máu xưa nay chỉ có thể che mắt người phàm, không che được mắt thần tiên ư?”.

Phượng Cửu chưa bao giờ thấy Đông Hoa nói một câu dài như vậy, lúc nhận ra lời chàng phân tích giảng giải nghĩa là gì liền hoảng hốt lùi lại: “...Này, vết thương này là thật sao?”. Nàng nghi hoặc bước lên một bước, máu chảy nhanh như vậy làm nàng hơi choáng, cuống quýt xé một đoạn gấu váy nhanh chóng băng lại, miệng vẫn hoài nghi lẩm bẩm: “Nhưng những bậc anh hùng tiểu bối từng gặp, ví dụ cô phụ của tiểu bối có bị thương nặng đến mấy cũng luôn tìm mọi cách giấu cô cô, phụ thân tiểu bối cũng vậy, chưa bao giờ cho mẫu thân tiểu bối biết mình bị thương, ngay người già đầu mà còn trẻ con như Chiết Nhan lúc bị thương cũng một mình lặng lẽ chữa trị giấu không cho tiểu thúc của tiểu bối biết, phản ứng kiểu này của ngài quả thật tiểu bối chưa từng gặp...”.

Đông Hoa thản nhiên nhìn nàng vụng về băng vết thương cho mình, nhả nài giải thích: “À, bởi vì so với họ ta là vị anh hùng rất là yếu đuối”.

"...".

Phượng Cửu ngồi trên chiếc giường một khắc trước Đông Hoa đã ngồi, tay phải chống vào tay vịn suy nghĩ, trên đùi là đầu Đông Hoa, nói cách khác Đông Hoa lúc này đang gối đầu lên đùi ngọc của nàng nằm nghỉ. Sự việc rút cuộc tiến triển thế nào mà thành ra như vậy, Phượng Cửu gãi đầu cả nửa ngày, cảm thấy quá kỳ quặc.

Còn nhớ trong thời gian một tuần trà, nàng lấy đức báo oán băng bó xong vết thương ở cánh tay cho Đông Hoa, khách khí cáo từ đi làm việc chính của mình, thực ra Đông Hoa cũng không nín giữ nữa, nhưng khi nàng theo trí nhớ quay lại con đường lúc trước lại không sao tìm thấy chỗ đã rơi xuống. Trong lúc cuống chột nghĩ chuyện này là do Đông Hoa làm, sát khí đằng đằng quay lại tìm chàng, chưa đến nơi đã nghe thấy chàng đang nhắm mắt nằm trên giường thung thảng nói: “Vừa rồi quên không nói với người, nội trong vòng mười hai canh giờ sau khi Điều Lạc chết nơi này tự động đóng lại, muốn ra e là không được”.

Phượng Cửu hoang mang, Đông Hoa lại tiếp: “Người có việc gì quan trọng cần đi gấp ư?”.

Phượng Cửu mếu máo: “Tiểu bối và Yên Trì Ngô có hẹn...”, vốn định nói “... đến tuổi Giải Uất lấy trộm quả tần bà”. Lời sắp thốt ra thì nhận thấy không thể quang minh chính đại nói ra chuyện đó, vội vàng chữa lại: “...có hẹn với chàng ta”. Việc này lúc chạy khắp nơi trong rừng tìm đường ra, nàng còn tự phản tỉnh có phải mình quá bao dung với Đông Hoa, bây giờ lại thấy cũng may mình bản tính lương thiện mới không nhân lúc Đông Hoa bị thương giậu đổ bìm leo, lại còn băng bó cho chàng. Cái khó ló cái khôn, nàng chạy vội đến nắm cánh tay phải bị thương của Đông Hoa, chìa cho chàng thấy chứng cứ ân tình của nàng, trang nghiêm nhìn chàng hỏi: “Đế Quân, ngài xem tiểu bối băng vết thương cho ngài có đẹp không? Có phải ngài đã mang ơn tiểu bối, có phải ngài nên báo đáp tiểu bối không?”.

Đông Hoa chăm chú nhìn nàng: “Băng bó như vậy cũng bình thường, người muốn ta báo đáp thế nào?”.

Phượng Cửu càng cuống quýt nắm cánh tay chàng: “Đơn giản thôi, thực ra việc tiểu bối đang gánh vác vô cùng gấp gáp. Nơi này có thể giam được một tiểu thần tiên tu vi non kém như tiểu bối, nhưng chắc chắn không thể giam được bậc thần tiên pháp thuật siêu nhiên như ngài, nếu Đế Quân giúp tiểu bối kịp thời thoát khỏi nơi đây, chuyện Đế Quân vớt tiểu bối ở Phạn Âm Cốc suốt nửa năm không cứu và biến thành chiếc khăn đùa giỡn tiểu bối coi như xong, ngài thấy thế nào?”.

Đông Hoa tiếp tục chăm chú nhìn nàng: “Ta cảm thấy hình như người rất thù dai với ta?”.

Phượng Cửu thầm than dưới ánh mắt chăm chú như vậy của Đông Hoa, lòng nàng lại tĩnh lặng không chút sóng xao, vừa tự cảm thấy mình là người làm việc lớn quả nhiên rất biết nhẫn nại, vừa tỏ ra thành khẩn nói: “Làm gì có chuyện?”. Mắt nhìn vẻ hoài nghi của Đông Hoa, ngừng một chút, lại tiếp: “Đó là bởi vì ngoài ngài ra, hầu như không có ai thích đắc tội với tiểu bối”.

Liền thấy Đông Hoa hỏi: “Yên Trì Ngô thì sao?”.

Phượng Cửu nghĩ thầm Tiểu Yên rất ngốc, tiểu bối không bắt nạt chàng ta đã là tốt lắm rồi, nếu chàng ta không biết điều đắc tội với tiểu bối thì đúng là sự lạ từ thuở Bàn Cổ khai thiên lập địa đến nay, nhưng Tiểu Yên chung quy cũng là một Ma quân, Phượng Cửu cảm thấy đã là huynh muội không nên làm mất mặt chàng ta, bèn nói mập mờ: “Tiểu Yên à? Ồ, Tiểu Yên cũng được”.

Nhưng lời trả lời mập mờ đó của nàng giống như ngại ngùng, thấy Đông Hoa không nói nữa lại nhắm mắt dưỡng thần, Phượng Cửu chợt nhận ra mình nói lạc đề, vội vàng quay trở lại

chủ đề: “Tiểu bối thù dai hay không lúc này tạm thời chưa nói, có điều thái độ của Đế Quân ngài như vậy, rốt cuộc là có đồng ý báo đáp tiểu bối không?”.

Đông Hoa vẫn nhắm mắt, hàng mi dài, rậm đỏ bóng, rất lâu mới lên tiếng: “Tại sao ta phải giúp để người đi hẹn hò với Yên Trì Ngô?”.

Phượng Cửu nghĩ câu phản vấn này của chàng rõ ràng là muốn ăn đòn mà, nhưng biết tính Đông Hoa xưa nay ưa ngọt không ưa đắng, mặc dù đang sốt ruột nàng vẫn kiềm chế cơn giận, nói một cách logic, mạch lạc: “Bởi vì tiểu bối đã giúp chàng, là thần tiên nên giúp nhau, tiểu bối đã giúp ngài, khi tiểu bối lâm nguy đương nhiên ngài phải giúp lại, như thế mới phải đạo”. Lúc này nàng vẫn nắm cánh tay Đông Hoa, này giờ vẫn thế. Nàng thầm nghĩ nếu chàng lại đưa ra chiêu lý sự: “Hôm nay ta không muốn làm theo lý lẽ lắm, không muốn giúp người lắm”. Nàng sẽ cấu chàng một cái, ít nhất khiến chàng đau một trận mới được. Đâu ngờ Đông Hoa đã mở mắt, ánh mắt như đóng đinh trên mặt nàng một lúc, dừng dừng nói: “Ta không có cách nào đưa người ra khỏi đây, dù người và hẳn ta có hẹn hò khẩn cấp thế nào cũng chỉ có thể đợi mười hai canh giờ nữa”.

Đầu Phượng Cửu như vỡ tung: “Thế chẳng phải là xù hẹn sao?”. Mọi dự định của nàng đều trông cậy vào sự vạn năng của Đông Hoa, không hề nghĩ thật sự không thể thoát ra, để lỡ thời gian trộm quả bần bà, nhưng bộ dạng Đông Hoa cũng không giống đang đùa, sau câu nói đó chàng không nói gì thêm.

Phượng Cửu ngo ngắc một hồi, ngược mắt nhìn bầu trời đột nhiên sao dày đặc không thấy mặt trăng đâu, mấy cơn gió nhẹ làm lá cây xào xạc. Nếu để lỡ đêm nay, dù có thời cơ nữa cũng phải đợi đến ngày rằm tháng sau, còn đúng một tháng nữa, Phượng Cửu ngao ngán bám giường ngồi thụp. Trời đang sáng rực ánh sao đột nhiên mưa trút ầm ầm, nàng giật nảy mình vội nhảy lên giường, nhìn màn mưa sầm sập như những chuỗi ngọc liên tục chất đọng trong khu rừng, đêm đen trên đầu giống như có bàn tay ai nâng cái chậu lớn hắt nước của Thiên Hà xuống, chỉ có chiếc giường hoàn toàn tách biệt với màn mưa, là nơi tránh mưa duy nhất.

Nàng nghe nói có những yêu quái lợi hại sau khi bị diệt, do yêu khí vẫn còn xoay tròn trong không gian, rất dễ tụ hợp, vì vậy cần một cơn mưa to suốt bảy bảy bốn mươi chín canh giờ để xối sạch yêu khí xoay tròn trong không trung, như vậy mới coi là triệt để trừ yêu, vậy trận mưa này có lẽ là do Đông Hoa làm ra.

Mưa đêm luôn gợi buồn, chẳng thế đã có những câu thơ miêu tả tâm trạng buồn rầu đó như: “Đêm xuân bên ngọn đèn tàn, mưa sâu thánh thót giọt sầu thêm tăng^[2]”. Tiếng mưa làm nỗi buồn cũng ập đến trong lòng Phượng Cửu. Nàng hiểu lúc này mặc dù Đông Hoa nằm tĩnh dưỡng nhưng thực ra đang dùng nước mưa để thanh tẩy yêu khí còn sót lại của Diệu Lạc, thảo nào vừa rồi chàng hóa ra chiếc giường, một là để tránh mưa, hai là có chỗ để nghỉ ngơi khi chắc chắn sẽ bị giam rất lâu, Đông Hoa suy nghĩ rất chu toàn.

[2] Một câu trong bài Sầu đêm mưa ở cung Tử Cực, Trường Sa của nhà thơ đời Đường nổi tiếng Lý Quân Ngọc (808-862).

Phượng Cửu ủ rũ ngồi cuối giường, nàng đã chấp nhận hiện thực con vịt đã nấu chín lại bị cơn mưa đêm xối đi mất, vốn tưởng đêm nay quả tần bà sẽ về tay mình, ai ngờ giữa chừng lại xảy ra chuyện này, ý trời quả nhiên không thể dự đoán được. Lần này chính nàng kéo Tiểu Yên vào cuộc, cuối cùng khi bắt tay vào việc, chính chủ là nàng lại đột nhiên mất tích, không biết rằm tháng sau nàng muốn lôi kéo lần nữa, Tiểu Yên có chịu mắc lừa? Nghĩ đến đó lại đau đầu.

Phượng Cửu đang nghiền ngẫm tìm lý do thế nào nói với Tiểu Yên để chàng ta không gặng chuyện nàng xù hện. Nói thật mọi sự là không thể, Tiểu Yên vốn đã ghét Đông Hoa, thấy chuyện này mình không thừa cơ đâm Đông Hoa mấy nhát dao mà lại cứu Đông Hoa, đó là một sự phản bội và làm hoen ố tình bằng hữu bấy lâu giữa hai người. À, hay cứ nói giữa đường mình bị lạc vào cấm địa của Tử Dục Điều, bị một con ác yêu giam cầm giày vò suốt một đêm cho nên không cách nào kịp đến chỗ hẹn với chàng ta, lý do này xem ra cũng khá lọt tai, nhưng nếu vậy lại phải bịa tiếp mình làm thế nào thoát khỏi ác yêu đó, vấn đề này hơi phiền phức. Bụng đang thầm nghĩ, không hiểu sao lại nói ra miệng: “Bịa ra lý do gì xem chừng cũng không ổn, đồ ngọt là một nghệ thuật, nhất là đồ người giỏi đánh nhau chạy trốn như Tiểu Yên. Ôi trời!”. Đông Hoa vẫn nhắm mắt, cơ hồ không có phản ứng gì, màn mưa xung quanh đột nhiên dày hơn, tiếng mưa to hơn gấp bội giội xuống lá cây như thiên binh vạn mã đang xéo qua lá úa, nghe rất đáng sợ. Phượng Cửu hơi hoảng, cố tỏ ra bình tĩnh, khẽ nhích người về phía Đông Hoa, khi hai chân chạm chân chàng cảm thấy yên tâm hơn nhiều. Bỗng thấy giọng chàng lẫn trong tiếng mưa bay tới: “Ta không nhìn ra đây, người rất lo lắng cho Yên Trì Ngộ!”.

Đế Quân nói năng bình thường như vậy khiến Phượng Cửu vô cùng hoảng hốt nghi hoặc. Theo như phong cách nói chuyện của chàng, nàng nghĩ lúc này ít nhất chàng nên nói những câu như: “Đồ người ta cần suy nghĩ thấu đáo, xem ra người cần nâng cao trí tuệ bản thân” mới phải. Một câu hỏi bình thường như vậy lại khiến Phượng Cửu nhất thời đơ ra, buột miệng nói: “Tiểu bối sợ ngày rằm tháng sau đi lấy trộm quả tần bà, Tiểu Yên không chịu giúp không phải...”. Vừa thốt ra hai tiếng không phải, mặt nàng đã tái xanh, lúng túng chữa lại: “Thực ra, chuyện này, ý tiểu bối nói...”.

Tiếng mưa đột nhiên nhỏ đi nhiều, nước mưa chảy dọc theo bức tường kết giới quanh chiếc giường trắng xóa trông tựa thác nước, trong làn nước thấp thoáng bóng Đế Quân nằm thư thái trên giường, mớ tóc trắng buông xõa tựa dải lụa bạc. Đầu Phượng Cửu bỗng nhiên trống rỗng, ngẩng ra nhìn bóng Đế Quân phản chiếu lên bức tường kết giới, bất luận thế nào đi ăn trộm cũng không phải là chuyện về vang, huống hồ nàng còn là nữ vương Thanh Khâu, mang thể diện của Thanh Khâu, nếu Đông Hoa tiết lộ chuyện này với nữ vương Tử Dục Điều hay cho phụ mẫu nàng ở Thanh Khâu biết, nàng đều xong đời.

Phượng Cửu há miệng, muốn nói một, hai câu cứu vãn, trí thông minh lại không phát huy vào những tình huống khẩn cấp thế này, á khẩu một lúc cuối cùng lại là Đông Hoa lên tiếng trước, giọng nghe dịu dàng hơn nhiều so với câu nói “bình thường” trước đó: “Đêm nay người hẹn với Yến Trì Ngô thì ra là định đi lấy trộm quả tần bà ư?”. Phượng Cửu cười khan hai tiếng, thu mình lui về phía cuối giường: “Không, không, tuyệt đối không phải, tiểu bối thân là nữ vương Thanh Khâu sao có thể làm chuyện trộm cắp đó, ha ha ngài nghe nhầm rồi”.

Đông Hoa chống đầu ngồi dậy, Phượng Cửu tim đập chân run nhìn chàng giơ tay day Thái Dương, giọng chàng vẫn ôn tồn: “Ồ, có lẽ đúng là nghe nhầm, bây giờ ta hơi vầng đầu, người cho ta dựa một chút”. Phượng Cửu bị Đông Hoa bắt thóp, nhất cử nhất động của Đông Hoa đều ảnh hưởng đến trái tim nàng. Nàng lập tức ân cần: “Dựa vào tiểu bối có lẽ không dễ chịu lắm, để tiểu bối biến ra cái gối cho ngài dựa...”. Sự ân cần này đã đặt nhầm hướng, bàn tay Đông Hoa đang day Thái Dương dừng lại, “Ta cảm thấy hình như lại nhớ ra điều gì, vừa rồi cô người nói ngày rằm tháng sau...”. Phượng Cửu nhanh chóng hiểu ý, vội vàng ghé lại, kéo đầu chàng ấn lên đùi mình: “Dựa thế này không biết ngài có thấy dễ chịu không, hay là tiểu bối nằm xuống để ngài dựa? Ngài thấy tiểu bối nên nằm ngửa hay nằm sấp ngài dựa dễ chịu hơn?”. Nàng thức thời như vậy rõ ràng khiến Đông Hoa rất hài lòng, chàng gối đầu lên đùi nàng điều chỉnh lại thế nằm, hình như thấy dễ chịu mới mở mắt, nói: “Người thấy ngồi dễ chịu hơn hay nằm dễ chịu hơn?”. Phượng Cửu tưởng tượng một chút, nếu nằm xuống... lập tức nói: “Ngồi dễ chịu hơn”, Đông Hoa lại nhắm mắt: “Vậy cứ thế đi”.

Phượng Cửu cúi đầu chăm chú nhìn Đông Hoa ngủ, bỗng nhớ trước đây lúc còn là tiểu hồ ly nàng cũng thích gối đầu lên đùi chàng thế này, hồi đó hoa phật linh khê rưng, rơi trên đầu nàng nhồn nhột, Đông Hoa nếu nhìn thấy sẽ phải đi cho nàng, lại vuốt bộ lông mềm mại của nàng, nàng liền thừa cơ dụi đầu, liếm lòng bàn tay chàng... nghĩ đến đó thì dừng lại, nàng âm thầm thở dài, hồi đó mình đúng là một con tiểu hồ ly mặt dày, con tạo xoay vần, hôm nay đến lượt mình làm gối cho Đông Hoa. Phượng Cửu lo lắng nghĩ, nếu Đông Hoa cứ gối thế này mười hai canh giờ thật... vậy thì, có thể cần mua ít dầu thuốc bóp chân.

Ý nghĩ đang tản mạn thì nghe thấy Đông Hoa vốn đang nhàn nhã dưỡng thần đột ngột nói: “Có lẽ do mất quá nhiều máu, tay ta hơi lạnh, người không có việc gì làm, không phiền ử âm giúp ta chứ?”. Phượng Cửu dán mắt nhìn bàn tay phải chàng giơ lên hồi lâu, nói: “Nam nữ thụ bất thân...”. Đông Hoa nhẹ nhàng nói: “Ít lâu nữa ta sẽ đến gặp nữ vương Tỉ Dực Điều, thỉnh giáo bà ta quả tần bà trông thế nào, người thấy ta có nên...”. Phượng Cửu vội vàng nắm bàn tay phải của chàng mà nghe nói là đang lạnh do mất máu, thành khẩn nặn ra một câu: “Những cấm kỵ như thụ thụ bất thân đúng là chuyện vô vị và nực cười nhất mà các học gia về đạo đức nêu ra từ thuở khai thiên lập địa đến nay”. Nói đoạn ân cần ử bàn tay phải của chàng: “Không biết tay tiểu bối có đủ ấm để sưởi tay Đế Quân, Đế Quân có hài lòng không?”. Đế Quân đương nhiên rất hài lòng, lại từ từ nhắm mắt lại: “Hơi mệt, ta ngủ một lát, người cứ tự nhiên”. Phượng Cửu thầm nghĩ trong hoàn cảnh này bảo mình tự nhiên chẳng lẽ đẩy cái đầu và

bàn tay phải tôn quý của ngài xuống đất? Thấy hơi thở của Đông Hoa đều đặn, nàng không kìm được cúi xuống, chun mũi làm mặt xấu với chàng: “Vừa rồi từ đầu đến cuối chẳng qua là ngài ngồi xem trò hay, vậy mà vẫn còn mặt mũi kêu mệt muốn ngủ, bĩ nhân vừa qua một trận đấu ác liệt lại còn phải phục dịch chàng, mệt hơn bao nhiêu”. Nàng chỉ nói không ra tiếng để tự an ủi mình. Tuy chàng mắt không nhìn thấy, tai không nghe thấy, nhưng coi như mình cũng được xả giận rồi. Lúc cúi đầu không để ý, mấy sợi tóc rủ xuống chạm vào tai chàng, còn chưa kịp ngẩng lên Đông Hoa đã đột ngột mở mắt. Lát sau, Đế Quân nhìn nàng, mắt thấp thoáng cười: “Vừa rồi người thăm trách ta chỉ ngồi xem trò hay ư?”. Nhìn bộ dạng ngây ngây ngô ngô của nàng, chàng dừng lại: “Sao có thể coi là xem trò hay, ta rõ ràng chăm chú ngồi bên cạnh nghiêm túc...” không biết ngượng nói tiếp: “...cổ vũ cho người”.

“...”. Phượng Cửu ngó ra.

Ngày hôm sau, khi Phượng Cửu tỉnh khỏi giấc mơ, nhớ lại loạt biến cố xảy ra đêm trước, có ba điều nghi hoặc không thể giải đáp.

Thứ nhất, vết thương trên cánh tay Đông Hoa xuất hiện quá mập mờ, nói là khi nàng rơi xuống Đông Hoa đã bị Diêu Lạc làm bị thương như thế, Phượng Cửu không tin, bởi nàng vẫn nhớ khi bàn tay phải của chàng nắm tay nàng và thanh kiếm Đào Chú đâm Diêu Lạc rất vững và nhanh, không thấy có gì bất thường.

Thứ hai, thái độ của Đông Hoa đối với nàng cũng rất khó hiểu, nhưng lúc đó nàng bận đối phó với chàng không có thời gian nghĩ kỹ. Thực ra, nếu nói Đế Quân chắc chắn sẽ bị nhốt ở đó mười hai canh giờ để hóa giải yêu khí của Diêu Lạc, do thấy quá vô vị mà nhất quyết giữ nàng lại để giải khuây, vì vậy không tiếc mình vàng tự gây thương tích lấy cớ giữ chân nàng, nàng cảm thấy suy luận này hiện tại là thỏa đáng nhất. Nhưng, Đế Quân là người hoang đường vô vị như vậy sao? Suy ngẫm kỹ càng sâu xa một hồi, nàng thấy Đế Quân bất luận nói từ phương diện nào thực ra quả thật có thể coi là một người rất vô vị, rất hoang đường, nhưng chàng vô vị hoang đường đến mức đó sao? Nàng cảm thấy không thể đánh giá thấp Đế Quân như vậy được, mơ màng một hồi rồi thôi không nghĩ nữa. Trên thực tế suy luận của nàng hoàn toàn đúng...

Nghi hoặc thứ ba, Phượng Cửu đầu óc hỗn độn chăm chú nhìn chiếc giường và chăn, bông mềm mại quen thuộc ở Tật Phong Viên, ở một góc chăn, bông hoa cúc nàng thêu nhằm lúc luyện thêu mẫu đơn mấy hôm trước vẫn sống động như thật trước mắt. Còn nhớ trước khi ngủ thiếp đi nàng nghe thấy mấy tiếng mưa lác đác và hơi thở đều đều của Đông Hoa, trong mưa vẫn có ánh sao lấp lánh, bàn tay nàng bị ép nắm tay Đông Hoa rất ấm, trên người chàng cũng có hơi ấm, sau đó nàng vừa hâu hạ chàng vừa gật gà gật gù ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Nàng còn nhớ rõ đã tựa vào thành chiếc giường của Đông Hoa mà ngủ, lúc đầu hình như hơi lạnh, nhưng càng ngủ càng ấm, vì vậy ngủ rất sâu, ngủ liền một mạch không đến giờ nào mới dậy. Nhưng lúc này sao lại tỉnh dậy trong phòng của mình?

Nàng ngồi trong chăn ngơ ngẩn nghĩ, có thể tất cả chỉ là giấc mộng hoàng lương^[3], hôm đó là rằm, nàng cùng với Mạnh thiếu gia và Tiểu Yên đi uống rượu ngắm mỹ nhân ở Túy Lý Tiên, ngắm rất hay, uống rất vui, rồi say rượu ngủ liền đến tận bây giờ. Do trí tưởng tượng quá phong phú cho nên trong khi ngủ rất có thể nàng đã mơ một giấc mơ vừa chi tiết rõ ràng vừa có cao trào lên xuống như vậy. Trần tĩnh suy nghĩ một hồi cho rằng có lẽ cứ coi là thế đi, nàng đang định mượn quầng sáng yếu ớt ánh mặt trời chiếu vào giường rửa mặt, bỗng thấy có bóng đen lướt qua cửa sổ, ngược nhìn bắt gặp Tiểu Yên đang vén rèm bước vào.

[3] Hoàng lương: kê. Tương truyền thời Đường, có chàng thư sinh nghèo họ Lư trên đường đến Hàm Đan mưu cầu công danh, trong lữ quán gặp một đạo sĩ, đạo sĩ cho mượn cái gối, Lư sinh ngủ thiếp, trong mơ thấy mình hưởng tận mọi vinh hoa phú quý, khi tỉnh dậy nôi cháo kê của chủ quán nấu lúc trước vẫn chưa chín. Sau dùng để ví với giấc mộng đẹp không thể trở thành hiện thực.

Mi mắt Phượng Cửu bỗng giật liên hồi. Hôm nay Tiểu Yên ăn mặc rất đặc sắc, bên trên là chiếc áo lụa cổ chéo đỏ chói, bên dưới là quần màu xanh lá, trên vai khoác cái túi da lớn cũng xanh như màu quần, trông như củ cà rốt tươi rói vừa moi dưới tuyết lên.

Củ cà rốt tươi rầu rĩ nhìn Phượng Cửu: “Đình viện này có người thích rồi, mỗi phải chuyển đi, mỗi thu xếp xong đến cáo từ muội, núi cao sông dài, có thời gian mỗi lại đến thăm muội”.

Phượng Cửu ngơ ngác mất một lúc: “Là muội đang mơ hay huynh chưa tỉnh ngủ?”.

Củ cà rốt tươi nhảy như tên bắn đến cách Phượng Cửu ba bước, muốn tiến thêm bước nữa nhưng lại đứng sững nén nhin nói: “Ta không thể đến gần muội hơn nữa, sự thể là thế này”. Đột nhiên cao giọng khẩn thiết nói: “Muội đừng ngủ tiếp, nghe ta nói đã!”.

Sự thể là thế nào, Phượng Cửu nửa mơ nửa tỉnh cũng hiểu ra, thì ra tất cả không phải giấc mơ, theo Tiểu Yên nhớ lại, đêm trước chàng ta đi thăm dò đường, giữa chừng bị lạc, loay quanh mãi khi quay lại thì Phượng Cửu đã biến mất, chàng lo lắng tìm suốt đêm hôm đó và ngày hôm sau vẫn không thấy, lúc chán nản trở về Tật Phong Viên lại nhìn thấy một con hồ ly đỏ đang ngủ khò khò trên giường của Phượng Cửu, còn Đông Hoa Đế Quân, kẻ địch số một của chàng lại ngồi bên cạnh ngây người nhìn con hồ ly đang ngủ say đó, chăm chú đến mức chàng ta đến gần cũng không biết. Chàng ta lơ mơ cảm thấy chuyện rất kỳ lạ, vậy là nhân lúc Đông Hoa không biết ra ngoài có việc gì liền lẻn vào phòng. Nói đến đây, Tiểu Yên uyển chuyển nói rằng lúc đó chàng không biết hồ ly đỏ nằm trên giường chính là Phượng Cửu, cứ tưởng là con linh thú quý hiếm gì Đông Hoa vừa săn được. Chàng ghé lại gần nhìn, thấy con hồ ly này trông rất tinh nghịch đáng yêu, không kìm được liền bế lên thử nhấc nhấc xem có nặng không, sau đó bị kịch xảy ra.

Phượng Cửu liền nhìn củ cà rốt tươi run rẩy giờ bàn tay bị băng bó như cái móng lợn ra, bật cười: “Sau đó muối nằm mơ, thối ra một quả cầu lửa làm bỏng tay huynh à? Muối rất lợi hại mà”.

Củ cà rốt tươi bối rối nói: “Ô, không”. Đột nhiên nổi giận nói: “Không biết Mặt lạnh xuất hiện từ lúc nào, đứng tựa cửa, ta chưa kịp phản ứng hắn đã làm tay mỡ thành ra thế này. Bởi tay mỡ bị như vậy nên đánh rơi muối xuống giường, vậy mà muối vẫn không tỉnh giấc, quả thật mỡ thấy rất khó hiểu. Sau đó mỡ đau khổ phát hiện nội trong ba bước xung quanh giường của muối, mỡ không thể tiến vào được. Mỡ giận lắm đang định ăn miếng trả miếng, Mặt lạnh lại đột nhiên hỏi có phải mỡ đang chung sống cùng muối không, đã sống cùng bao lâu rồi”.

Phượng Cửu gãi đầu giải thích với củ cà rốt tươi: “Ồ, khi muối ngủ say nếu trời đột nhiên trở lạnh là vô thức biến lại nguyên thân, khi muối biến về nguyên thân, lúc ngủ chẳng có ưu điểm gì chỉ là không sợ lạnh và ngủ rất say”. Lại gãi đầu cũng băn khoăn như Tiểu Yên: “Có điều, Đế Quân, ngài ấy... ngài ấy như thế là thế nào?”.

Tiểu Yên nhún vai tỏ ý không hiểu, nói tiếp: “Là thế nào mỡ không biết, nhưng cụ thể chúng ta cùng sống bao lâu mỡ cũng không nhớ, trả lời đại khái là khoảng nửa năm. Bởi vì mỡ nhớ lại thời gian chúng ta sống chung nên để mất cơ hội tấn công trước, không để ý bị Mặt lạnh dùng phép định thân khiến mỡ không thể nhúc nhích. Mặt lạnh cau mày nhìn mỡ rất lâu, sau đó đột nhiên nói thích mỡ”.

Phượng Cửu đầu đập vào thành giường đánh “cốp”, Tiểu Yên lúng túng nói chữa: “Đột nhiên nói thích căn phòng mỡ đang ở”. Nói đoạn ngạc nhiên nhìn Phượng Cửu: “Sao muối lại đập đầu vào thành giường, có đau không? Ôi, một cái u to tướng!”.

Phượng Cửu xua tay tỏ ý bảo chàng ta nói tiếp, Tiểu Yên quan tâm bảo: “Muội xoa đi, cái u to thế, phải xoa để tránh máu tụ. À, đúng, Mặt lạnh thích căn phòng của mỡ. Hết”.

Phượng Cửu ngây người: “Hết rồi?”.

Củ cà rốt tươi đột nhiên lúng túng: “Hắn nói chỗ chúng ta ở gần học phủ, chỗ hắn xa quá, chỗ chúng ta có ao cá chỗ hắn không có, chỗ chúng ta có muối là đầu bếp cao tay, cho nên hắn muốn đổi chỗ với mỡ. Mỡ với tinh thần vô tư giúp người liền vì người khác hy sinh bản thân đã bằng lòng đổi cho hắn, vậy là thu dọn đồ đạc xong mỡ đến đây chào muối một tiếng. Mặc dù mỡ rất không nhớ xa muối nhưng chúng ta là ma, là tiên, chẳng phải đều coi giúp người là niềm vui sao?”.

Phượng Cửu sững sờ một hồi, thành thật nói: “Muội nghe nói tiên quả thật rất trọng đạo lý coi giúp người là niềm vui, không thấy nghe nói ma cũng trọng đạo lý này”. Dừng một lúc, lại tiếp: “Huynh nhanh chóng bằng lòng đổi tầm cư với Đế Quân vì biết rằng từ khi Đế Quân đến

Phạm Âm Cốc, nữ vương Tỷ Dục Điều đặc biệt phái Cơ Hoành đến thăm điện của Đế Quân hầu hạ Đế Quân đúng không, thực ra mục đích của huynh là nhằm vào đó đúng chưa”.

Củ cà rốt tươi kinh ngạc nhìn Phượng Cửu rồi đưa tay gãi mũi: “Chuyện này... muội đoán trúng rồi, nếu nay mai sự thành, thế nào cũng mời muội uống rượu mừng”. Nghĩ một lát lại bổ sung: “Còn miễn cho muội khỏi phải tặng tiền mừng”.

Phượng Cửu bỗng thấy hơi đau đầu, xua tay: “Được rồi, ngọn nguồn đầu đuôi muội đã hiểu, lần này chúng ta hành động không thành, mười lăm tháng sau lại hẹn huynh, cho huynh lui”.

Tiểu Yên gật gật đầu đi đến cửa chợt quay lại nghiêm túc nói: “À, còn chuyện này nữa, đêm trước chẳng phải ta đã ôm nguyên thân của muội sao? Ăn không của muội ta vô cùng xin lỗi. Huynh đệ với nhau sao có thể ăn không như thế, khi nào tiện muội nói với ta một câu, ta sẽ để muội đòi lại”.

Phượng Cửu xoa cái u trên trán: “...Không cần đâu”.

Tiểu Yên bỗng dưng nhỏ nhẹ nói: “Muội khách khí gì với ta chứ, bảo muội đòi lại thì muội cứ đòi. Nhỡ đâu trí nhớ của ta kém, hai, ba ngày sau quên mất khiến muội thiệt thòi. Nào nào, chúng ta giao kèo trước bằng văn thư, ngày nào đòi lại, đòi bằng cách nào. À, đúng rồi, hay là muội đòi ta gấp đôi cũng được, nếu thời gian dài thì phải có lợi tức”.

Phượng Cửu: “...Cút!”.

Bên ngoài song cửa trời sáng lờ mờ, Phượng Cửu tay sờ cằm ôm chặt cái cằm, hai mắt trống rỗng lại ngồi ngây một lát, nhìn thấy bên ngoài cửa sổ một cây quế thiên trúc xanh ngắt đến lạ thường giữa trời tuyết, bất giác lại chăm chú nhìn ra phía đó.

Phạm Âm Cốc tuyết rơi bốn mùa, thỉnh thoảng có nắng cũng chỉ là những tia trắng nhạt yếu ớt chiếu xuống bình nguyên tuyết, cảnh tượng này đã nhìn suốt nửa năm, cũng bắt đầu nhớ hồng trần cuộn cuộn bụi bay. Nghe Manh thiếu gia nói hơn hai trăm năm trước, Phạm Âm Cốc cũng có bốn mùa xuân hạ thu đông, biến thành thung lũng tuyết cũng chỉ gần hai trăm năm nay. Nguyên do phải truy về Trầm Diệp, thần quan trưởng của bộ tộc Tỷ Dục Điều ẩn dật đã lâu. Nghe nói, vị thần quan trưởng này năm xưa không biết vì nguyên nhân gì khi lui về ở ẩn trong thân quan phủ liền dùng một thanh kiếm chừa ba mùa, xuân, hạ, thu cất trong ống tay áo mang theo, suốt nhiều năm ngài không ra khỏi thân phủ, từ đó Phạm Âm Cốc cũng không có ba mùa kia nữa.

Manh thiếu gia còn loáng thoáng nói hành động đó của Trầm Diệp là để kỷ niệm sự ra đi của A Lan Nhược, bởi sau khi nàng ra đi, nữ vương lúc đó liền ra lệnh cấm người trong bộ

tộc nhắc tới cái tên đó, từ đó ba chữ A Lan Nhược trở thành một từ cấm kỵ của cả tộc. Nghe nói hồi A Lan Nhược còn sống rất thích ba mùa xuân, hạ thu tràn trề sinh khí, Trầm Diệp mang đi ba mùa đó để nhắc nhở họ rằng dù bộ tộc vĩnh viễn không nhắc tới tên A Lan Nhược nhưng từng ngày từng khắc không thể quên được nàng ta. Trên bàn rượu, Manh thiếu gia sau khi miễn cưỡng nói xong mấy câu đó đột nhiên im bặt, dường như đã lỡ miệng nói lời không nên nói. Lúc đó Phượng Cửu vừa uống rượu vừa nghe rất hứng thú, tuy rất muốn biết A Lan Nhược rốt cuộc là ai, nhưng Manh thiếu gia dứt khoát không chịu nói thêm nữa. Nàng cũng không hỏi thêm.

Lúc này, cảnh điều hiu tuyết trắng đột ngột đập vào mắt nàng, sau một cái hắt hơi vì lạnh, Phượng Cửu bỗng nhớ đến câu chuyện đã nghe từ nửa năm trước. Thực ra bây giờ giữa Trầm Diệp và A Lan Nhược có ân oán tình thù rắc rối gì, nàng đã không còn mấy hứng thú, lòng chỉ buồn bã thở than nếu năm xưa A Lan Nhược thích mùa đông lạnh buốt thì hay biết mấy, chỉ còn ba mùa xuân hạ thu âm áp để lại Phan Âm Cốc thì bây giờ mọi người đâu đến nỗi khổ sở như vậy. Nghĩ đến đây lại hắt hơi cái nữa, khi ngược mắt liền thấy giữa tuyết trắng cô liêu xuất hiện một góc áo tím.

Phượng Cửu ngẩn ra một lát, nghên cổ nhìn ra phía sau cây quế thiên trúc ngoài cửa sổ, quả nhiên thấy Đông Hoa nhàn tản ngồi trên chiếc ghế gấp bên bờ ao câu cá. Ngồi trên ghế gấp bằng gỗ tảo mà khí độ vẫn ngời ngời như vậy, Phượng Cửu không khỏi thầm khâm phục người này quả xứng là Đế Quân. Nhưng nàng nhớ trước đây mỗi khi chàng câu cá, luôn thích nằm dài sưởi nắng hoặc hiệu chú mấy cuốn kinh Phật cho đỡ buồn, lần này lại chăm chú nhìn mặt nước, tựa như tập trung tất cả tinh thần vào chiếc cần câu dài hơn hai trượng. Phượng Cửu nhìn một lát, cảm thấy bộ dạng đó của Đông Hoa thực ra có thể là đang suy nghĩ chuyện gì đó, bộ dạng chàng khi suy nghĩ khách quan mà nói luôn rất đẹp.

Tại sao Đế Quân bỗng dưng muốn đổi chỗ ở với Tiểu Yến, Phượng Cửu lúc này cũng suy nghĩ một chút. Vừa rồi Tiểu Yến nói gì nhỉ? Nói là hình như Đế Quân cảm thấy Tật Phong Viên ở gần tông học, có ao cá lại có đầu bếp cao tay là nàng? Nếu trước đây không được Tiểu Yến chỉ dạy, hôm nay chưa biết chừng nàng đã tin những lý do vớ vẩn này của Đông Hoa. Nhưng may nàng đã được Tiểu Yến chỉ bảo, vậy là những vòng vo rắc rối của chuyện phong nguyệt nàng đã hiểu được chút ít, nhận ra hành động đó của Đế Quân nhất định có ẩn ý sâu xa. Cau mày nghĩ trước nghĩ sau một hồi, nàng đột nhiên vỡ lẽ, hành động này của Đế Quân lẽ nào là để kích thích Cơ Hoành hơn nữa?

Mặc dù Đông Hoa đã bằng lòng để Cơ Hoành qua lại với Tiểu Yến, nhưng khi hai người đó qua lại với nhau thật chắc chàng lại tức. Hồi đầu Đông Hoa cứu nàng cho nàng nằm lên giường của chàng đó là lần trả đũa đầu tiên, cuối cùng lại bị nàng phá hỏng. Lúc trừ yêu nữ Diêu Lạc, Cơ Hoành cũng có mặt, có khi Đông Hoa lợi dụng cơ hội này để thử Cơ Hoành lần nữa cũng nên, cuối cùng Cơ Hoành ghen tuông chạy mất, phản ứng đó có lẽ khiến Đông Hoa hài lòng, bởi nàng nhớ sau khi Cơ Hoành bỏ chạy, nàng ở lại giúp chàng, rồi khi nàng hầu hạ

chàng ngủ, Đông Hoa hình như luôn rất vui. Vậy thì Đế Quân lúc này nhất quyết muốn chuyển đến ở chỗ nàng, còn cho Tiểu Yến đến tâm cư của chàng, nhất định là muốn lợi dụng nàng kích thích Cơ Hoành lần nữa. Kích thích đến khi Cơ Hoành chủ động nhận ra từ nay về sau không nên qua lại với Tiểu Yến nữa, đồng thời vội vàng đến nhận lỗi xin chàng quay lại, đến lúc đó chàng mới sẽ giả bộ từ chối, khiến Cơ Hoành mặt đầy nước mắt thổ lộ nỗi lòng với chàng, rồi điểm chỉ vào giao ước chàng mới làm lành với nàng ta, từ đó trở đi cho dù Ti Mệnh dùng dao khắc thành sổ nhân duyên của Cơ Hoành và Yến Trì Ngô thì chắc chắn hai người đó cũng không thể thành đôi.

Sau khi Phượng Cửu ngộ được đến đây liền cảm thấy tâm tư Đế Quân quả nhiên là sâu xa, có điều những ẩn tình ngoắt ngoéo như vậy lại cũng bị nàng nhìn thấu, đạo này nàng nhìn mọi sự đúng là quá sáng suốt. Nàng không kìm được tự khen mình một hồi, nhưng khen xong trong lòng bỗng dâng lên cảm xúc tê liệt mà không hiểu vì sao, sau đó là cảm giác trống rỗng vô cùng. Nàng cảm thấy thực ra Đông Hoa rất quan tâm Cơ Hoành.

Gió lạnh lùa qua cửa sổ, Phượng Cửu lại hắt hơi lần nữa, cuối cùng nhớ ra bên cạnh giường có một cái áo choàng rộng liền choàng lên vai, kéo chăn xuống giường, bỗng chéch phía trước có tiếng nói như tự nói một mình: “Nếu có Trọng Lâm thì trà đã pha xong lâu rồiiiif.”

Phượng Cửu ngạc nhiên, ngược mắt nhìn về phía tiếng nói, quả nhiên là Đông Hoa đang mở nắp ấm trà, nhìn chiếc ấm không. Chàng vào phòng từ lúc nào nàng hoàn toàn không hay biết, nhưng đã ở nhờ nhà người khác mà cũng dám không khách sáo như vậy kể ra cũng là một bản lĩnh.

Phượng Cửu nhìn chàng một lúc lâu, trải qua vụ yêu nữ Điều Lạc, muốn tỏ ra xa cách chàng nửa khắc cũng khó, buột miệng bật lại luôn: “Vậy sao khi vào cốc ngài không mang Trọng Lâm theo?”.

Đông Hoa đặt ấm trà không xuống, thản nhiên nói: “Có người ở đây tại sao ta phải mang ông ta đến?”.

Phượng Cửu ấn tay vào đường gân xanh nổi trên trán: “Tại sao có tiểu bối ở đây ngài lại không thể mang ông ta đến?”.

Đông Hoa trả lời rất tự nhiên: “Ông ta đến ta không tiện sai người”.

Phượng Cửu ngẩn ra, định dùng câu phản vấn khiến chàng xấu hổ, vốn định nói: “Ông ta không đến thì ngài tiện sai tiểu bối à?”. Trong lúc vội lại nói thành: “Tại sao ông ta đến ngài lại không tiện sai tiểu bối?”.

Đông Hoa nhìn nàng một lúc rồi đột nhiên gạt đầu: “Nói cũng phải, ông ta đến ta vẫn có thể sai người”. Nói xong, thuận tay nhắc giỏ cá trên bàn đưa cho nàng: “Đi nấu cơm đi”.

Phượng Cửu ngậy ra mãi mới hiểu vừa rồi mình nói gì, Đông Hoa trả lời thế nào, bỗng thấy cái u trên đầu đau âm ỉ, nàng giơ tay xoa vết máu tụ, nhìn giỏ cá: “Tiểu bối cảm thấy, có lúc Đế Quân hơi mặt dày”.

Đế Quân vẫn thản nhiên: “Cảm giác của người rất chuẩn”. Lại chìa giỏ cá trước mặt nàng: “Cá này đem hấp”.

Đông Hoa thẳng thắn như vậy khiến Phượng Cửu mãi không thể tiếp lời, nàng cảm thấy có thể lúc này đầu mình bị va đập vẫn chưa trở lại bình thường, nhất thời không nghĩ ra lời nào có thể chọc tức, từ chối chàng. Giăng co một trận, lại ngao ngán nghĩ quả thực bất lực, thôi nấu giúp chàng bữa cơm cũng chẳng sao. Nàng ngó nhìn vào giỏ, thấy một con cá diếc Tương Vân nhảy lên đến miệng giỏ lại rơi xuống, nàng lùi lại: “Thế này là... phải sát sinh?”.

Đông Hoa đang đứng trước mặt nàng liếc nhìn con cá diếc tươi rói trong giỏ: “Người thấy ta như đang bảo người đi phóng sinh sao?”.

Phượng Cửu than thở: “Tiểu bối tưởng là thần tiên ở Cửu Trùng Thiên xưa nay không sát sinh”.

Đông Hoa chậm rãi nhét giỏ cá vào tay nàng: “Người hiểu lầm chúng ta quá lớn”. Thấy nàng có vẻ rất miễn cưỡng ôm giỏ cá, chàng nhìn ra xa, đột nhiên nói: “Ta còn nhớ láng máng, đêm hôm trước người nói rằng tháng sau...”.

Phượng Cửu giật mình, cơn ngái ngủ lập tức tiêu tan, đầu óc trở nên tỉnh táo, ngắt lời Đông Hoa: “Đâu có, đâu có, ngài mơ ngủ rồi, tiểu bối không nói gì hết, ngài cũng không nghe thấy gì hết”. Phượng Cửu bắt được ẩn ý trong ánh mắt Đông Hoa, cúi đầu nhìn giỏ cá chàng đặt trong lòng, vội nói: “Có thể làm món cá hấp cho Đế Quân thưởng thức là vinh hạnh của Phượng Cửu, trước kia luôn muốn làm cho ngài nếm thử nhưng mãi không có cơ hội. Đế Quân khẩu vị thế nào, phải biết món hấp đơn giản cũng có nhiều kiểu, ngài thấy rạch hình hoa mẫu đơn trên mình cá, thái lát nấm hương, ngọc lan đặt lên đó đem hấp, hay Đế Quân thích nhét nấm hương, măng non vào bụng cá đem hấp hơn?”. Những lời này nàng nói liền một mạch rất tha thiết chân tình, thực ra ngay nàng cũng không để ý, tuy chỉ là nhất thời nói vậy để nịnh Đông Hoa nhưng từng lời đều là sự thật. Ngày trước khi còn ở cung Thái Thần, nàng không có gì để so sánh với Cơ Hoàn, quả thực thâm tâm rất muốn thể hiện tài nấu ăn của mình với Đông Hoa, nhưng cũng quả thực không có cơ hội.

Con cá diếc trong giỏ lại nhảy lên làm tay Phượng Cửu trượt theo, may Đông Hoa nhanh tay đỡ được, nàng cảm thấy ngón tay hơi lạnh, thì ra là tay Đông Hoa chạm vào, có tiếng chàng

phía trên đầu: “Cầm chắc chưa?”. Dừng một lát lại tiếp: “Hôm nay làm kiểu thứ nhất trước, ngày mai làm kiểu thứ hai, những bữa sau có thể đổi thành cá xào tỏi hoặc cá dim”.

Phượng Cửu thầm nghĩ sao mà chàng tính xa như thế, cúi đầu ánh mắt dừng trên tay áo bàn tay phải của Đông Hoa, chợt thấy đoạn tay áo ở cánh tay có một vết máu, nàng ôm chắc giỏ cá, hắt hàm hỏi: “Tay ngài sao vậy?”.

Ánh mắt Đông Hoa hơi xao động, hình như không ngờ nàng lại chú ý đến chỗ đó, rất lâu sau ôn tồn nói: “Vết thương bị toác ra lúc bế cô nương về”. Sau đó đắm đắm nhìn nàng.

Phượng Cửu sững ra: “Nói bừa, tiểu bối đâu có nặng đến vậy!”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “Ta nghĩ trọng điểm cần quan tâm của ngươi nên là cánh tay của ta chứ không phải là cân nặng của ngươi”.

Phượng Cửu ôm giỏ cá thò đầu lại gần một chút: “Ồ, vậy tay ngài sao lại yếu thế?”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “...Bởi vì ngươi quá nặng”.

Phượng Cửu tức điên lên: “Nói bừa, tiểu bối đâu có nặng đến vậy”. Lời vừa dứt liền cảm thấy câu này vô cùng quen thuộc, hình như lại vòng lại điểm xuất phát, đang suy nghĩ thì bỗng thấy Đông Hoa giơ tay lên, nàng vội né sang một bên: “Khi tiểu bối không nói lại được ngài cũng không đánh ngài, ngài không nói lại được tiểu bối cũng không được động thủ!”. Bàn tay đó lại đặt lên đầu nàng. Phượng Cửu cảm giác nhồn nhột nơi chân tóc, không khí trong phòng đột nhiên yên tĩnh lạ thường, thậm chí có thể nghe thấy tiếng tuyết rơi trên cây quế thiên trúc ngoài cửa sổ. Tất cả tâm trí nàng chìm chìm trong mơ màng ngơ ngẩn, không hiểu Đế Quân đang diễn trò gì, thận trọng ngược lên, bắt gặp ánh mắt nhẫn nại chăm chú của Đông Hoa: “Có món tóc rối, Tiểu Bạch, ngươi ngủ dậy chưa chải đầu sao?”.

Chủ đề chuyển quá nhanh, đây là lần thứ hai nghe chàng gọi mình là Tiểu Bạch, mặt Phượng Cửu bất chợt đỏ lựng, lấp bắp: “Ngài... ngài... chẳng hiểu gì cả, đây là kiểu tóc đang thịnh hành năm nay”. Nói đoạn ôm giỏ cá chạy biến ra khỏi phòng. Trên sân tuyết phủ một lớp dày, Phượng Cửu vừa chạy vừa giơ tay sờ khuôn mặt nóng bừng của mình, lòng băn khoăn tại sao mình lại đỏ mặt, lại còn nói lấp bắp? Lẽ nào do Đông Hoa gọi mình là Tiểu Bạch, cái tên chưa ai gọi, có phải vì nàng vốn hơi tự ty về cái tên này của mình nên khi Đông Hoa gọi lại thấy hay, cho nên mới cảm động, cho nên mới đỏ mặt? Làm rõ nguồn cơn đó, nàng cảm thấy mình thật quá dễ xúc động, dễ mềm lòng như vậy, sau này chịu thiệt thòi thì sao...

Chương 5

Ba ngày sau, trong tuyết trắng mênh mang chỉ thấy tiếng chim không thấy hương hoa.

Phượng Cửu bầm bụng bỏ một món tiền lớn bao một phòng ở Túy Lý Tiên, mời Đào Trang, vũ nương nổi tiếng mới tới dạo trước đến múa, mời Đông Hoa uống rượu. Thực ra theo hiểu biết của nàng về Đông Hoa, Đế Quân hình như thích thưởng trà hơn. Nhưng trong vương thành Tỷ Dực Điều không có quán trà nào sang hơn tửu lâu này. Tiểu Yên gợi ý, đã mời khách mà không mời đến những nơi sang trọng thì không thể hiện được thành ý của nàng, bị Tiểu Yên nói đến váng cả đầu, Phượng Cửu liền hồ đồ đặt ở Túy Lý Tiên.

Vì sao Phượng Cửu mời Đông Hoa uống rượu, chuyện này phải truy về hai ngày trước. Hai ngày trước đầu óc nàng vẫn lẩn quẩn quanh chuyện nhất thời không thể lấy được quả tần bà, lại thêm sau đó hàng ngày bận rộn phục dịch Đông Hoa, cộng thêm sáng sớm chưa hết ngái ngủ đã bước thấp bước cao đến tông học thì gặp Tế Hàn phu tử cũng đang bước nhanh đến.

Do vẫn còn buồn ngủ, không có tâm trạng hàn huyên với phu tử, nàng ngoan ngoãn cúi đầu tránh sang một bên. Nhưng Tế Hàn phu tử lại chạy thẳng đến trước mặt nàng, mặt nở nụ cười hiền từ dày cả lớp mỡ, làm lộ ra đôi mắt nhỏ xuất chúng, Phượng Cửu rung mình, lập tức hết buồn ngủ, phu tử đã cúi mình, ánh mắt quan tâm trìu mến nhìn nàng: “Danh sách dự thi năm nay... mấy hôm trước tiểu quan phụ trách sao chép sơ suất để sót, hôm qua Đế Quân nhắc lão phu mới phát hiện bỏ sót tên trò”. Lại vuốt bộ râu dê cười đầy ẩn ý nịnh nọt: “Thứ lỗi lão phu thiên cận, ha ha, thứ lỗi lão phu thiên cận”.

Phượng Cửu bàng hoàng nghe tin mình được tham gia thi đấu, có hy vọng đoạt được quả tần bà, vô cùng vui mừng, lại nghe phu tử nhắc Đế Quân gì đó, lại còn cười gian tự nhận mình thiên cận liền lập tức hiểu ra nguyên nhân mình được vào danh sách, phu tử lại hiểu lầm điều gì. Trong đời, lần đầu tiên nàng suy nghĩ nhanh nhạy trong những thời khắc kiểu này như thế. Tuy Tế Hàn phu tử tuổi đã cao nhưng hành động còn nhanh hơn suy nghĩ của nàng, Phượng Cửu đang định giải thích, vừa ngẩng lên trong tầm mắt chỉ còn bóng lưng to bằng hạt đậu đen của phu tử biến mất trong màn mưa bụi.

Phượng Cửu cảm thấy trong chuyện này Đông Hoa đã cố công giúp nàng. Nếu người khác giúp nàng như vậy bất luận thế nào cũng nên mời người ta bữa rượu cảm ơn. Nhưng Đông Hoa từ khi gặp lại cũng khiến nàng gặp không ít xúi quẩy, bây giờ đối với nàng, chàng công lớn hơn tội, tội lớn hơn công hay là công tội như nhau, nàng rất băn khoăn. Phượng Cửu băn khoăn nghĩ suốt buổi học vẫn thấy rất băn khoăn, vậy là đưa vấn đề ra thỉnh giáo Yên Tri Ngô, người đã bùng học cả ngày hôm nay.

Hôm trước Tiểu Yên mặt mũi hớn hở vẫy chào nàng chuyển đến tâm cư lộng lẫy của Đế Quân, đương nhiên đã gặp được công chúa Cơ Hoành – người trong mộng của mình. Cơ Hoành gặp Tiểu Yên, được biết Đông Hoa đổi chỗ ở cho chàng, sưng sờ một hồi, trên khuôn

mặt xinh đẹp thanh nhã đột nhiên rơi xuống hai giọt nước lệ. Hai giọt nước lệ của Cơ Hoàn tựa hai hòn đá tảng đập vào lòng Tiểu Yên, khiến Tiểu Yên đột nhiên cảm thấy con đường đến trái tim người trong mộng vẫn còn vô vàn chông gai và dài lắm, Tiểu Yên muôn phần chán chường.

Tối đó, Tiểu Yên mang hai bình rượu đôi ẩm với vàng trắng than thờ tới nửa đêm. Sau chén rượu cuối cùng chàng đột nhiên tỉnh ngộ, mặc dù trước đây khi biết Phượng Cửu là đế cơ Thanh Khâu, chàng rất kinh ngạc, không thể tin vị nữ vương được chúng tiên ở Đông Hoang sùng bái lại có bộ dạng như vậy, nhưng Phượng Cửu quả thật có dung mạo tuyệt trần của tộc hồ ly trắng chín đuôi, bây giờ Đông Hoa lại sớm chiều sống bên người có dung mạo tuyệt trần như vậy... đương nhiên Tiểu Yên chàng cũng từng cùng Phượng Cửu sớm chiều bên nhau không ít thời gian, nhưng chàng là người chung tình, người như Đông Hoa chắc chắn không chung thủy bằng chàng, nếu có thể khiến Đông Hoa và Phượng Cửu thành đôi... đến lúc đó trái tim Cơ Hoàn bị Đông Hoa làm tổn thương, chàng ngọt ngào an ủi, thừa cơ tấn công, quá hay, tình này có thể thành rồi!

Còn về Đông Hoa và Phượng Cửu, lần đầu gặp Phượng Cửu, quả thật chàng tưởng nàng là người tình của Đông Hoa, nhưng lúc đó không mấy để ý đến nhan sắc của nàng. Về sau, khi đã để ý thì cũng biết nàng là nữ vương Thanh Khâu, thực ra chẳng có quan hệ gì với Đông Hoa, cũng không nghĩ thêm về chuyện nàng và Đông Hoa có hợp nhau hay không. Bây giờ nghĩ kỹ, hai người đứng bên nhau kỳ thực rất xứng đôi. Tiểu Yên hình dung ra một viễn cảnh tốt đẹp, cả mừng. Có cơn lạnh thổi qua, chàng đột nhiên lại nhớ ra ngày trước chàng đã nói xấu Đông Hoa không ít trước mặt Phượng Cửu... lòng liền thấy tức giận. Tiểu Yên cầm chiếc chén không suy nghĩ đến nửa đêm làm thế nào sửa lại hình tượng của Đông Hoa trong mắt của Phượng Cửu. Nghĩ đến khi trời sáng, bị cảm thương hàn vẫn không nghĩ ra điều kế gì. Nhưng hôm sau lúc ở trường, Phượng Cửu lại chủ động chạy đến tham vấn chàng về những khúc mắc giữa nàng và Đông Hoa. Yên Trì Ngộ ngẩng cao đầu, vuốt nước mũi, ông trời đúng là anh minh!

Tiểu Yên một lòng tác hợp cho Phượng Cửu và Đông Hoa, trước thành ý xin thỉnh giáo của Phượng Cửu, chàng nho nhã nói trái lòng mình: “Mặt lạnh, à không, ý ta nói là Đông Hoa, Đông Hoa xưa nay là người nghiêm nghị chính trực, tiếng thơm không chỉ ở thần tộc các muội, thực ra trong Ma tộc của ta cũng biết. Nhưng hôm nay vì muội hấn lại đích thân tìm vị phu tử gì đó đi cửa sau, ân tình đó không đơn giản. Muội nói nào là nửa năm không đến cứu muội, nào là biến thành cái khăn lừa muội, tất cả chỉ là mấy lỗi vặt, so với đại ân đại đức này quả thật không đáng nói!”. Nói đến đây không kìm được thềm phỉ báng bản thân, nhưng nghĩ tới hạnh phúc tương lai lại tự chửi mình tiếng nữa rồi tiếp tục: “Muội nên biết những bậc nam tử thành công như ta và Đế Quân, uy danh còn quan trọng hơn cả tính mạng, nhưng Mặt lạnh, à không Đông Hoa Đế Quân, hấn đã vì muội mà bằng lòng si nhục uy danh bản thân, thứ mà những nam tử thành công như bọn ta coi trọng nhất. Hấn đối tốt với muội như vậy, tất nhiên là công cao hơn tội rồi, muội nhất thiết phải mời hấn bữa rượu báo đáp, hơn nữa bữa rượu này phải mời ở Túy Lý Tiên đất nhất vương thành, mời cô nương nhảy đẹp nhất đến góp vui”.

Chàng nghiêm trang nhìn Phượng Cửu: “Chúng ta là ma là tiên đều phải hiểu đạo lý chịu ơn tất báo, nếu vì người ta từng có lỗi nhỏ với muội, muội lại coi như không thấy đại ơn thì khác chi loài súc sinh vô tình, chưa tu thành tiên, ma?”.

Phượng Cửu hoàn toàn dờ dẫm: “Những chuyện ngài ấy bắt nạt muội mà muội vừa kể với huynh, hóa ra chỉ là chuyện vặt ư? Đối những người ngoài cuộc như huynh, thực ra không đáng nói ư? Thì ra xưa nay muội chuyện bé xé ra to ư?”. Lại rầu rĩ tự hỏi: “Muội hẹp hòi ư? Hẹp hòi như thế đâu xứng là nữ vương của Thanh Khâu?”.

Tiểu Yên thâm nghĩ Mặt lạnh đúng là vô liêm sỉ, bản thân mình cũng thật vô liêm sỉ. Nhìn thần sắc cả thế giới quan âm ảm sập đổ sau những lời nói của chàng của Phượng Cửu, lại nghĩ đến nhan sắc và vẻ dịu dàng của Cơ Hoàn, chàng nghiêng răng vẫn thành khẩn nghiêm nghị nói: “Đương nhiên là không đáng nói rồi, Đông Hoa rõ ràng có ý muốn kết bạn với muội. Được giao du với người như vậy, muội phải trân trọng. Theo quan sát lâu nay của ta, trước đây ta hiểu lầm Đông Hoa quá lớn, thực ra Đông Hoa Đế Quân là... người tốt hiếm thấy”. Vừa nói chàng lại lần nữa thâm phỉ báng bản thân.

Phượng Cửu cau mày trầm tư một hồi lâu, Tiểu Yên nhìn đám mây lơ lửng cuối trời rồi thần thờ, loạng choạng bỏ đi. Sau đó ba ngày là có bữa tiệc nghìn vàng sang trọng ở Túy Lý Tiên.

Tiệc, lại là bữa tiệc nghìn vàng. Vũ nương Đào Trang nhảy múa vui kia cũng nghìn vàng một vũ khúc, dưới mỗi gót sen uyển chuyển là một đồng bạc trắng lóa. Phượng Cửu nhìn mà xót ruột, bởi hồi đầu nàng thân không các bạc rơi xuống cái cốc này, gần nửa năm nay chỉ sống nhờ vào chút bạc vụn tiền công nấu ăn cho Tiểu Yên, bữa tiệc hôm nay gần như tiêu hết nửa gia tài của nàng.

Trên chính tọa ở lầu hai, Đông Hoa đang thư thả nghịch chung rượu trong tay, tỏ ra không mấy hứng thú với vũ nương mà Phượng Cửu đã chi một đồng bạc mời đến. Bên phải chàng là Yên Trì Ngô không mời mà đến đang xem rất hào hứng, cạnh chàng ta là công chúa Cơ Hoàn cũng không mời mà đến mắt thu ba sóng sánh vô tình hay hữu ý luôn liếc về phía Đông Hoa. Nhìn cảnh đó Phượng Cửu thở dài, thực ra hai vị kia không mời mà đến kia cũng chẳng sao, chẳng mấy khi nàng vung tay một trận, thêm hai người chứng kiến cũng tốt. Chỉ có điều, tam điện hạ Liên Tổng ở cung Nguyên Cực trên Cửu Trùng Thiên ngồi mé trái gõ phách theo nhạc cơ và biểu đệ của nàng, A Ly Cục bột nhỏ bắt chước chàng ta cũng cầm chiếc quạt ghe gõ phách... hai vị này sao lại cũng xuất hiện ở đây, lẽ nào nàng hoa mắt hay chưa tỉnh ngủ?

Tuy nàng là chủ nhân nhưng lại đến sau cùng, lúc đến đã thấy các vị khách an tọa trên lầu hai được một lúc rồi, mọi người cơ hồ đều rất bình thản trước sự xuất hiện của Liên Tổng và Cục bột nhỏ. Vừa nhìn thấy nàng, Cục bột nhỏ liền đứng dậy, ánh mắt ngây thơ lo lắng dừng trên mặt nàng giây lát, lại làm bộ làm tịch ngó quanh một lượt, làm bộ làm tịch ho một tiếng

rồi về chỗ.

Phượng Cửu nghi hoặc đi lên lầu, gật đầu với tân khách coi như chào hỏi. Đông Hoa đang nghịch chung rượu trong tay, liếc nàng một cái rồi nhìn sang chỗ ngồi bên cạnh mình, nàng hiểu ý, gãi đầu, ngoan ngoãn thưa bước đến ngồi xuống.

Vừa ngồi xuống, tiểu nhị đứng hầu một bên bèn tỉnh ý dâng lên một ấm trà còn đang bốc khói. Đằng sau bức rèm trắng đối diện vắng ra tiếng đàn dặt dào như sóng, quần quít như cá bơi quanh những xà, cột chạm trổ, phía bên kia khuôn mặt tròn vành vạnh đáng yêu của Cục bột nhỏ thấp thoáng sau làn khói trà nghi ngút.

Phượng Cửu nhấp ngụm trà, thâm than cảm giác tất cả giống như giấc mơ. Nhưng bên cạnh của bên cạnh, ánh mắt Cơ Hoàn nhìn Đông Hoa lại da diết đến rất thật. Phượng Cửu nhất thời không biết thực hay mơ, nghĩ một lát liền giơ tay véo mạnh vào đùi mình... không thấy đau, trời ơi, quả nhiên là mơ, lại véo lần nữa thì tiếng Đông Hoa vang lên phía trên đầu: “Véo có thuận tay không?”. Ngón tay cứng đờ, Phượng Cửu cúi đầu nhìn thấy bàn tay mình đặt trên đùi Đế Quân, lặng lẽ rút về, cười gượng: “Là tiểu bối thấy trang phục của Đế Quân bị nhăn, chỉnh lại giúp ngài”.

Mắt Đông Hoa hình như thoáng cười, Phượng Cửu còn chưa nhìn kỹ, nhưng thấy chàng bỏ qua liền cúi đầu nhắm chuẩn đùi mình, lại véo mạnh một cái, đang đau chết đi được thì nghe thấy Liên Tổng bên kia bỗng ngừng gõ phách, khẽ bật cười: “Xem ra công chúa Cửu Ca quả nhiên rất kinh ngạc khi nhìn thấy bản quân và thiên tôn điện hạ. Thực ra bản quân đi chuyến này là mang đến cho Đông Hoa bình đàn được Lão Quân mới luyện xong, thiên tôn làm mất tỷ tỷ chơi với mình, suốt ngày ủ rũ nên ta đã đưa đến đây cho khuây khỏa. Có điều...”. Tam điện hạ cười cười liếc Đông Hoa: “Có lẽ bản quân đã mang đến hơi muộn, lúc này e là hiền huynh đã không còn cần dùng đến nó?”.

Phượng Cửu nghe Liên Tổng gọi nàng là Cửu Ca, mới hiểu vì sao lúc nàng lên lầu Cục bột nhỏ trông có vẻ kỳ quái như vậy, xem ra họ cũng biết Tỷ Dục Điều có hiềm khích với Thanh Khâu, phải giúp Phượng Cửu giấu thân phận. Liên Tổng Quân mặc dù bình thường trông có vẻ không được chín chắn nhưng khi có việc vẫn tương đối chu đáo.

Đông Hoa hình như đã chán nghịch chung rượu, vừa giơ tay lên, chiếc bình ngọc trắng bóng chưa kịp cất đi trên tay Liên Tổng đã nằm trong tay chàng, chàng xoay nó một vòng nói: “Bây giờ mặc dù không cần dùng, nhưng sau này thì chưa chắc”.

Liên Tổng gõ chiếc quạt: “Đã sớm biết hiền huynh sẽ không khác khí như vậy rồi”.

Mấy lời trao đổi của họ nghe như đánh đố, Phượng Cửu rất hiếu kỳ, đang định ngó xem chiếc bình ngọc trong tay Đông Hoa đựng linh đan diệu dược gì thì thấy Cục bột nhỏ nãy giờ

bị mọi người bỏ rơi không thể ngồi im được nữa.

Hôm nay Cục bột nhỏ mặc áo chèn ngắn màu xanh lục, chạy vụt đến như trông như một đám mây màu lục lấp lánh sáng.

Phượng Cửu cảm giác ánh mắt Cục bột nhỏ nhìn mình rất buồn, nửa năm không gặp, tiểu tử này đã biết buồn rồi ư! Cục bột nhỏ buồn rầu nhìn Phượng Cửu một lát, đột nhiên vụng về cởi cái tay nải giắt ở thắt lưng, tay nải trong tay bỗng phồng to gấp mười lần, đề lên người làm Cục bột nhỏ ngã ạch xuống sàn, Phượng Cửu vội đỡ nó dậy. Tay nải mở ra, chỉ thấy một luồng sáng trắng chói mắt, dạ minh châu xếp tầng tầng lớp lớp chặt kín cả tay nải, Phượng Cửu trở mắt sững sờ.

Cục bột nhỏ da diết nhìn nàng, cao giọng nói: “Cô nương, cô nương xinh đẹp tuyệt trần, quả là chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa hờn, bản thiên tôn rất ngưỡng mộ, chỗ dạ minh châu này là quà gặp mặt”. Phượng Cửu lão đảo, Cục bột nhỏ giơ tay vát vả đỡ nàng, nói thào vào tai nàng: “Phượng Cửu tỷ tỷ, tiền của tỷ hôm đó đệ mang đi đánh cược hết rồi, nhưng nghe nói sống ở đây cần tiền, đệ liền đem tất số tiền được mừng tuổi từ nhỏ đến giờ đến cứu trợ khẩn cấp cho tỷ. Vừa rồi đệ diễn rất đạt phải không...”. Phượng Cửu ngồi tựa vào Cục bột nhỏ, cũng nói nhỏ vào tai nó: “Diễn rất tốt, rất hào hiệp”.

Nhưng hôm nay người không chịu được cô đơn không chỉ một mình Cục bột nhỏ. Vừa rồi lúc mới lên lầu, Phượng Cửu đã nghĩ người đông đủ như vậy, sân khấu rộng như vậy, không diễn mấy tán trò hay e có lỗi với đồng ngân lượng mình bỏ ra. Trên bục cao bằng đá từng vân, vũ điệu của Đào Trang vừa dừng theo tiếng nhạc, công chúa Cơ Hoành quả nhiên không phụ mong đợi, tích cực rời chỗ, bê một âu canh bằng sứ Thanh Hoa đặt trước mặt Đế Quân.

Nắp âu vừa mở, một mùi thơm kỳ diệu liền tỏa ra, Phượng Cửu nhận ra đây là mùi canh cá ngân tuyết (*cá than*) hầm với mộc liên tử và trường sinh đằng. Tài nấu bếp của Cơ Hoành đương nhiên không bằng nàng, có điều món canh này coi như nàng ta cũng nấu được gần đạt tiêu chuẩn rồi. Phượng Cửu còn nhớ, Đông Hoa quả là đặc biệt thích món canh hầm mộc liên tử, rất nhiều năm rồi không ngờ khẩu vị của chàng vẫn không thay đổi.

Nguồn ebooks: <http://www.luv-ebook.com>

Cả gian lầu chợt yên ắng, chỉ nghe thấy tiếng lách cách của chiếc muôi trong tay Cơ Hoành va vào thành âu. Phượng Cửu liếc mắt nhìn sang, Đông Hoa đang cúi đầu nhìn tay Cơ Hoành múc canh, trên đôi tay mảnh dẻ trắng như tuyết của nàng ta không hiểu sao lại nổi những nốt mẩn đỏ trông rất nhức mắt, Cơ Hoành múc xong canh, đặt bát canh nóng trước mặt Đông Hoa, chàng bỗng nói: “Chẳng phải đã bảo người không thể động tay vào trường sinh đằng sao?”. Hai người ngồi cạnh chàng, bên này Phượng Cửu tay đang cầm chén trà chợt khựng lại, bên kia Liên Tổng Quân ung dung phe phẩy cái quạt.

Vai Cơ Hoành dường như run lên, lát sau khẽ đáp: “Sư phụ vẫn còn nhớ nô không thể chạm vào trường sinh đằng”. Nói xong ngẩng đầu cười miễn cưỡng: “Nô sợ sư phụ dùng bữa ở chỗ công chúa Cửu Ca không quen, nhân tiện hôm nay hầm canh mang đến. Canh mộc liên tử nếu không có vị trường sinh đằng e mất hương vị mà sư phụ đã quen, nhưng nô cũng không động nhiều vào trường sinh đằng, không sao cả”. Ngừng lại một chút, sắc hồng bỗng hiện trên má: “Nhưng, sư phụ có thể lo lắng cho nô như vậy, nô cũng thấy...”.

Nửa câu sau còn đang e ấp ngượng ngùng, Phượng Cửu đặt chén trà xuống bàn đánh “cạnh”, khẽ ho một tiếng: “Tiểu bối ra đằng sau xem họ chuẩn bị thế nào”. Tiểu Yến buồn rầu đứng dậy, “Mồ đi cùng”. Cục bột nhỏ nhìn phải nhìn trái, gơ tay góp vui: “Đệ cũng muốn đi, đệ cũng muốn đi!”.

Tay Đông Hoa đang cầm bát canh bỗng khựng lại, ngẩng đầu nhìn Phượng Cửu lúc này đã đứng lên. Tâm tư Phượng Cửu đang đặt cả vào vật gì trong ống tay áo, tìm mãi mới lôi ra một gói bánh rất đẹp, mở ra, tiện tay lấy hai cái bánh củ cải đưa cho Cục bột nhỏ đang đòi đi cùng: “Đệ ở đây ăn bánh, đừng đi theo vương chân”. Ngoái đầu lại đưa cho Tiểu Yến hai chiếc: “Huynh cũng ăn bánh đi, đừng đi theo vương chân”. Tay chia ra, giữa chừng chợt nhớ ra điều gì lại thu về: “Ồ, nhưng mà huynh kén ăn, không ăn củ cải”. Tiện tay đưa luôn cho Cục bột nhỏ, Cục bột nhỏ nhìn chiếc bánh củ cải hồi lâu, cảm thấy rất giằng co giữa việc ngồi lại ăn bánh hay đi theo làm vương chân Phượng Cửu, nghĩ một lát, ngần ngại nói: “Đệ vừa ăn vừa đi theo tỷ, ra ngoài chơi với tỷ một lúc cũng vẫn ăn bánh được như thường”.

Phượng Cửu lừ mắt với Cục bột nhỏ một cái rồi liếc đến Tiểu Yến đang im lặng. Trong ấn tượng của nàng, Tiểu Yến lúc nào cũng sôi nổi, giờ lại thấy ngồi yên quả thật hiếm thấy, không nén được lại nhìn lâu hơn.

Chỉ trong thời gian ngắn ngủi Phượng Cửu nhìn Tiểu Yến, Tiểu Yến đã ba, bốn lần ai oán liếc về phía âu canh trước mặt Đông Hoa. Phượng Cửu đột nhiên vỡ lẽ, Tiểu Yến nhất định đang rất ngưỡng mộ Cơ Hoành nấu canh cho Đông Hoa, lại rất buồn vì nàng ta không nấu cho mình. Vẻ tội nghiệp đó làm Phượng Cửu mỉm lòng, vừa thầm nghĩ vừa rút gói bánh lúc nãy định an ủi chàng ta.

Có điều trong gói bánh chẳng có loại bánh nào Tiểu Yến ăn được đề mà dỗ chàng ta, bèn thở dài nói: “Buổi sáng muội chỉ làm ít bánh củ cải, bánh đậu xanh, đậu đỏ và bánh hoa mai để phòng lúc cần, bánh đậu xanh, đậu đỏ huynh không thích ăn, bánh hoa mai tuy huynh ăn được muội lại cho vị gừng huynh không thích”. Lại thở dài, “Thôi, huynh cứ đi theo làm vương chân muội vậy”.

Tiểu Yến đang ủ rũ hơi phấn chấn hơn một chút, vòng qua bàn lảm bảm: “Muội không thể làm món bánh mỡ thích sao?”. Chợt nghĩ tới điều gì, ngẩng đầu nhìn nàng bằng ánh mắt tội nghiệp: “Có phải muội đã quên mỡ thích ăn bánh gì rồi không?”.

Chưa bao giờ thấy Tiểu Yến tử thân như vậy, thật là đáng thương, lòng Phượng Cửu lập tức mềm nhũn, giọng bất giác có vẻ xót thương như đối với thú cưng của mình: “Nhớ chứ, bánh mơ lạnh, cho ít cam thảo”. Nàng ngập ngừng: “Hay là trưa nay gọi một đĩa bánh này trước, Manh thiếu gia nói đầu bếp ở đây nấu ăn rất giỏi, có lẽ sẽ hợp khẩu vị của huynh”. Tiểu Yến rầu rĩ đau khổ nói: “Được, bảo họ làm một đĩa trước đi”.

Lại rầu rĩ đau khổ nói thêm: “Dạo này mỗ thích ăn mặn, hay là bảo họ cho thêm chút muối đừng cho cam thảo”. Lại rầu rĩ đau khổ tiếp: “Nếu không ngon thì làm vị cũ, hoặc làm bánh trứng mỗ ăn tạm cũng được”. Phượng Cửu nghe vậy choáng đầu, bình thường nếu Tiểu Yến đưa ra nhiều yêu sách như vậy đã bị nàng bóp chết rồi, nhưng lúc này nể tình chàng đang yếu đuối như vậy, nàng đành nín nhịn nhẫn nại nói: “Được, sẽ bảo họ làm bánh mặn trước để huynh nếm”. Lời vừa dứt thì bỗng nghe tiếng Cơ Hoành hoảng hốt khê kêu: “Sur phụ, canh đồ kia”.

Phượng Cửu nhìn theo tiếng kêu, đúng lúc bắt gặp ánh mắt như băng giá của Đông Hoa. Cơ Hoành đang hiền thảo thu dọn chỗ canh tràn ra bàn, Đông Hoa hơi ngẩng đầu, dăm dăm nhìn Phượng Cửu. Bị chàng nhìn như thế, Phượng Cửu cảm thấy hơi bồn chồn. Canh mộc liên tử vẫn bốc khói nghi ngút, Liên Tổng Quân ho khan một tiếng phá vỡ không khí trầm lắng: “Đã sớm nghe đồn tài nấu ăn xuất sắc của công chúa Cửu Ca, bản quân xưa nay thích nhất bánh đậu xanh, đậu đỏ, không biết hôm nay liệu có được vinh hạnh thưởng thức tài nghệ của công chúa?”.

Phượng Cửu bị Đông Hoa nhìn đến tê cả da đầu, đang muốn tìm cách thoát khỏi ánh mắt đó mà lại không tỏ ra quá lộ liễu, nghe Liên Tổng Quân tươi cười nói vậy, thầm khen Liên Tổng xen lời đúng lúc, lập tức lấy túi bánh đưa hết mấy chiếc còn lại cho Liên Tổng. Tiếng đàn lại vang lên ở phía đối diện, ánh mắt Đông Hoa hơi hướng về phía đó, Cơ Hoành này giờ bị bỏ bằng, chợt lên tiếng: “Sur phụ ăn thêm bát canh nữa chứ?”. Yến Trì Ngộ đã đi ra cửa lầu, đứng tựa cầu thang đưa mắt giục Phượng Cửu đi nhanh. Nhạc cơ chơi khúc mới, trên văn đài Đào Trang lại biểu diễn vũ khúc khác, Phượng Cửu thầm rên lại một món tiền phải chi! Tay nàng váy quay ra, đi ngang qua Đông Hoa đột nhiên nghe tiếng chàng nói nhỏ: “Người rất hiểu khẩu vị của hần”.

Phượng Cửu cúi đầu theo bản năng, ánh mắt lại gặp mắt Đông Hoa lần nữa. Thần sắc Đế Quân lần này càng lạnh nhạt, Phượng Cửu bỗng giật mình, thái độ của chàng như thế lẽ nào vừa rồi mình vô ý đắc tội với chàng? Bắt đầu điểm lại mọi sự vừa rồi, tưởng là đã hiểu, nói: “Ồ, thì ra chàng cũng muốn thưởng thức tay nghề của tiểu bối? Thực ra tiểu bối làm bánh không có gì đặc sắc, nấu cá là ngon nhất, chẳng phải đã nấu cho ngài rồi sao?”.

Nói xong, sắc mặt Đông Hoa vẫn không thay đổi, Phượng Cửu gãi đầu, lát sau lại tưởng đã hiểu, nói: “Ồ, thì ra ngài muốn ăn thật... nhưng bánh đã chia hết mất rồi”, bối rối nhìn Cục

bột nhỏ: “Hay là hỏi thiên tôn điện hạ có bằng lòng chia cho Đế Quân một miếng...”. Lời còn chưa nói hết, thiên tôn điện hạ đã nhanh trí “soạt” một tiếng giầu bánh ra sau lưng, cảnh giác nói: “Tam gia gia có sáu chiếc, đệ chỉ có bốn chiếc nên để tam gia gia chia, tại sao bắt đệ chia”. Nghĩ một lát lại bổ sung: “Hơn nữa, đệ nhỏ người, mẫu thân đệ nói nhất định phải ăn nhiều mới cao lên được”.

Phượng Cửu xen vào: “Tỷ thấy ăn thêm hay bớt một cái bánh cũng không ảnh hưởng nhiều đến chiều cao hiện tại của đệ...”.

Cục bột nhỏ nhăn mặt, không chịu: “Nhưng tam gia gia có sáu chiếc, đệ có bốn chiếc, đệ nhất định không chia cho Đông Hoa... ca ca”. Chợt ngừng lại nói chữa: “Không chia cho Đông Hoa gia gia đâu”.

Liên tam điện hạ chỉ thích chọc cho thiên hạ đại loạn, tay cầm sáu chiếc bánh, cười tươi xúm lại, không mấy khi có cơ hội công kích Đông Hoa, Liên tam điện hạ rất khoái trá, chậm rãi nói với Đế Quân đang không chút biểu cảm: “Mặc dù công chúa Cửu Ca rất hiểu khẩu vị của Yến Trì Ngô, nhưng có lẽ không hiểu lắm khẩu vị của hiền huynh, tình cờ là mấy chiếc bánh này rất hợp khẩu vị của tiểu đệ, nhưng chưa hẳn hợp khẩu vị của hiền huynh, hà tất hiền huynh phải tranh với tiểu đệ cái bánh chưa chắc hợp khẩu vị của mình, chúng ta là chỗ bằng hữu lâu năm, hà tất phải thế?”.

Đông Hoa: “...”.

Tiểu Yên đứng ở cầu thang, đã chờ sốt ruột, to tiếng giục Phượng Cửu: “Có đi không, nếu đầu bếp ở đây không làm kịp bánh cho mỗ, muội phải làm đèn đó!”. Lời vừa dứt có vật gì bay đến, Tiểu Yên ngã nhào xuống cầu thang, sau một loạt tiếng động, từ dưới lầu một giọng gào đầy khỏe khoắn vọng lên: “Kẻ nào đánh lên ông!”.

Bát canh vốn trong tay Đông Hoa không cánh mà bay, chàng thản nhiên nói: “Xin lỗi, ta tuột tay”.

Cục bột nhỏ miệng nhét đầy bánh củ cải, lúng búng khen: “Ôi, tuột xa thế!”.

Liên Tổng: “...”.

Phượng Cửu: “...”.

Ngày hôm sau sau bữa đại tiệc ở Túy Lý Tiên, Phượng Cửu không thể ngờ nàng dốc sạch toàn bộ tài sản mời Đông Hoa bữa tiệc xa xỉ đó, cuối cùng lại rơi vào cảnh bị cấm túc. Thực ra, sáng sớm nàng đã dậy trang điểm, men theo con đường nhỏ trong đình viện đi thẳng ra cổng, định đến trường như mọi khi, một chân vừa ung dung bước ra, bỗng “bốp” một tiếng, va

vào bức tường kính bị hất trở lại.

Phượng Cửu từ nhỏ cùng sống với cô cô Bạch Thiển, được cô cô cưng chiều, cho nên từ khi còn là tiểu hồ ly nàng đã không biết hai chữ nghe lời viết thế nào, mấy lần bị phụ thân tức giận nhốt lại, nàng đều phá cửa chính, hoặc phá cửa sổ trốn ra. Lúc nhỏ quả thật nàng rất có khí phách, cũng rất có kinh nghiệm đối phó với chuyện này. Nhưng lần này trí thông minh trước đây hoàn toàn vô dụng, Đông Hoa vô liêm sỉ ở chỗ đưa toàn bộ Tật Phong Viện vào kết giới do chàng tạo ra. Tu vi của nàng không thể phá được kết giới này, bằng này tuổi cuối cùng nàng cũng bị giam giữ một lần. Nàng tức giận vô cùng, bỗng to gan phùng phùng lửa giận xông thẳng đến tầm phòng của Đông Hoa hỏi tội. Đế Quân vừa ngủ dậy, đang thắt đai áo ngoài, mắt bắt gặp ánh mắt bùng bùng nộ khí của nàng, bộ dạng uể oải như chưa tỉnh ngủ: “Hình như nghe nói ngươi rất hứng thú với quả tần bà, giải thưởng của cuộc thi gì đó”.

Phượng Cửu không hiểu.

Đế Quân lạnh nhạt nói: “Ta dùng danh nghĩa của mình đưa ngươi vào cuộc thi, nếu ngươi không thắng chẳng phải sẽ làm ta mất mặt sao?”.

Phượng Cửu một mặt thấy lạ bởi bao nhiêu năm nghe nói cái gọi là thể diện đối với Đế Quân chỉ như phù vân, chàng bắt đầu quan tâm đến thể diện từ bao giờ? Mặt khác vẫn không hiểu, hỏi lại: “Nhưng chuyện này có gì liên quan đến tiểu bối?”.

Đế Quân hạ mắt nhìn nàng, thắt xong dây lưng, thông thả nói: “Nhốt lại để đích thân ta dạy ngươi”.

Lúc này ngoài cửa sổ có cảnh cây khô gãy vì tuyết đọng quá dày, mấy con chim kinh động bay lên tầm một trượng va vào vòm kính rơi xuống. Đông Hoa Đế Quân từ Bích Hải Thương Linh hóa sinh vạn vạn năm, chưa từng nghe nói chàng thu nhận đồ đệ, ai được chàng chỉ giáo càng là chuyện xa vời, mặc dù Cơ Hoành gọi chàng là sư phụ, nhưng Phượng Cửu không tin Đông Hoa thực sự chỉ dạy nàng ta điều gì. Một vị tôn thần như thế, lần này lại có nhã hứng đích thân dạy nàng, Phượng Cửu cảm thấy chuyện quá lạ kỳ.

Nhưng xưa nay nàng luôn tự nhận mình là một vị tiên biết trọng đại cục, biết lẽ thiệt hơn, nếu có thể bẻ quan được Đông Hoa chỉ dạy vài ngày, học được vài tuyệt chiêu, trong cuộc đua tài sắp tới, quả tần bà khó gì không vào tay mình? Vậy là về giận dữ trước đó hoàn toàn tiêu tan, nàng vui sướng nghe theo Đông Hoa.

Phượng Cửu thay đổi thái độ nhanh như vậy thực ra còn một nguyên nhân sâu xa nữa, cuộc đua tài nàng đặc biệt coi trọng sẽ diễn ra sau mười ngày nữa. Tự cổ tới giờ, những cuộc so tài không ngoài đấu kiếm đấu thương, hai ngày trước nghe nói nơi thi đấu lần này ở bên ngoài vương thành. Theo quy chế của Phạn Âm Cốc, ngoài thành không thể thi triển pháp thuật, cho

nên cuộc thi biết đâu sẽ chuyển thành đua tài gọt lê, cắn hạt dưa, những thứ nàng vốn không thạo. Cũng may đã hỏi Manh thiếu gia được tin, lần này không thi gì quá khác lạ, vẫn là đấu kiếm, nhưng do nơi thi đấu cấm dùng phép thuật cho nên khi đánh giá thắng thua sẽ chú trọng kiếm ý và kiếm thuật.

Phượng Cửu thấy đấu kiếm quá đơn giản, từ nhỏ đến lớn nàng đã chơi với thanh kiếm Đào Chú. Nhưng khi Manh thiếu gia phát ông tay áo biến ra sàn đấu lơ lửng trên không chỉ cho nàng xem, nàng nhìn sườn núi trơ trụi, những chiếc cọc bằng nhọn hoắt xếp thành từng hàng, nàng ngây như tượng. Đến khi nghe nói kỳ thi này những người tham gia cuộc thi sẽ đấu kiếm một chọi một trên trận địa cọc bằng đó, ai rơi xuống trước coi như thua, nàng lại càng ngớ ra, ở Thanh Khâu không chơi như vậy. Cho nên mới sáng sớm nàng đã đến trường, định nhờ Manh thiếu gia dạy cho tuyệt chiêu đứng trên cọc bằng cầm kiếm chém người. Không ngờ bị kết giới chặn lại, Đông Hoa lại như uống nhầm thuốc, muốn đích thân dạy nàng.

Phượng Cửu được vận may rơi trúng đầu, kinh ngạc mừng rơn, ngo ngẩn một phen, khi định thần trở lại thấy mình đang đứng trong bếp nhặt đậu nấu bữa sáng cho Đông Hoa, mãi miết nhặt một hồi, sự minh mẫn dần dần quay về, lòng đột nhiên trầm xuống. Đông Hoa giam mình ở đây có đúng là để dạy mình giành phần thắng trong cuộc đua tài sắp tới? Chàng tốt bụng thế sao? Hay là uống nhầm thuốc thật? Nhưng Đế Quân dù uống nhầm thuốc cũng chẳng tốt bụng như thế.

Phượng Cửu lòng đầy tâm sự, hầu Đông Hoa dùng xong bữa sáng, trong bữa hình như nàng cũng ăn mấy miếng, mà ăn gì cũng không biết, lúc thu dọn bát đĩa loáng thoáng nghe tiếng Đông Hoa nói kế hoạch luyện tập mười ngày tới. Ba ngày đầu hình như là tập đi lại thoải mái ở nơi nào đó. Nàng cảm thấy Đông Hoa quả nhiên đang giỡn mình, qua kinh nghiệm xương máu mấy ngày nay, nàng dần hiểu ra cho dù biết Đế Quân giỡn mình cũng không thể đối đầu trực tiếp với chàng, trước tiên cần tìm hiểu, nắm được mọi ý đồ của chàng, sau đó sẽ tìm cơ hội thích hợp lặng lẽ chuồn khỏi đây, đó mới là thượng sách.

Cuối giờ Thìn (*từ bảy giờ đến chín giờ sáng*), Phượng Cửu lè mà lè mè đi đến hậu viện chỗ hẹn với Đông Hoa, vừa bước qua nguyệt môn, mắt bỗng tròn tròn. Khu hậu viện vốn rộng thênh thang đã cắm đầy cọc bằng mà Manh thiếu gia từng chiếu trên không cho nàng xem. Những cọc bằng cao bằng hai thân người, chôn thành hàng, ngang dọc đan chéo vào nhau, giống hệt trận địa cọc bằng ở nơi quyết đấu trong trí nhớ của nàng. Trong hậu viện ngoài chỗ đó, những nơi khác mọi ngày ngập trong tuyết bây giờ là cảnh xuân sắc tưng bừng, cảnh đầy lộc biếc, trên mấy cây hạnh già hoa nở trắng cành như mây khói, trên vòm kết giới mặt trời rắc vài tia nắng nhạt xuống, dưới gốc cây cổ thụ Đế Quân đang nằm nghỉ trên chiếc trường kỷ. Phượng Cửu cảm thấy để có thể thư nhàn sưởi nắng giữa trời băng tuyết, Đông Hoa quả thực bỏ ra rất nhiều công phu.

Khi Phượng Cửu hoàn toàn không hiểu mô tê gì lần nữa liếc về phía trận địa cọc bằng, đột

nhiên toàn thân nhẹ bẫng, lúc đứng vững một cơn gió tuyết rào rào quét qua mặt, cúi đầu đã thấy một mình mình đang đứng trên ngọn cọc băng. Đông Hoa đã đứng dậy từ lúc nào, hôm nay chàng một thân áo trắng trông vô cùng anh tuấn, dáng cao tuấn lẫm đứng ngoài rừng tuyết, ngẩng đầu nghiêng cứu nàng một hồi, chậm rãi nói: “Trước tiên bỏ ra một ngày để tập đi đứng trên đó, nếu ngày mai ngày kia có thể bứt mắt mà vẫn đi lại trên cọc băng bình thường như đi trên mặt đất thì ba ngày sau sẽ bắt đầu luyện kiếm đạo, kiếm thuật”. Lại nhìn nàng một hồi: “Người đã bị cấm dùng tiên thuật mà vẫn có thể đứng trên đó lâu như vậy, tư chất không tồi”.

Phượng Cửu cố giữ thăng bằng, đứng yên, giọng run run không chút cứng cỏi: “Tiểu bối... tiểu bối chưa nói với ngài, không có pháp thuật, tiểu bối rất sợ độ cao, ôi... Đế Quân cứu với...”.

Lời vừa ra khỏi miệng, chân đã trượt nhưng khi rơi xuống đất không thấy đau như nàng tưởng tượng. Phượng Cửu chớp chớp mắt nhìn Đông Hoa đang đỡ nàng, lát sau hỏi: “Này, có phải chàng cố tình để tiểu bối lên đó muốn tiểu bối rơi xuống thừa cơ lợi dụng tiểu bối không?”.

Tay Đế Quân vẫn ôm eo nàng, nghe vậy ngậy ra hỏi: “Người đang nói mơ à?”.

Phượng Cửu cup mắt hùng hổ nói: “Vậy sao ngài vẫn còn ôm tiểu bối? Nhìn kia, tay ngài còn đặt ở eo tiểu bối đây này”.

Đế Quân quả nhiên chăm chú nhìn tay mình, lại nhìn nàng một lượt từ đầu xuống chân, nói vẻ hiểu ra: “Nói vậy là người đã đứng vững rồi?”. Không đợi Phượng Cửu trả lời đã ung dung buông tay, người Phượng Cửu vốn đang tựa vào chàng lập tức mất chỗ dựa, tay chàng vừa buông nàng liền ngã ịch xuống đất, may mặt đất dày tuyết, ngã cũng không đau lắm. Nàng nghiêng răng lồm cồm bò dậy, ngẩng đầu thấy bàn tay phải của chàng làm bộ tịch chia ra cho nàng. Đôi mắt Đông Hoa xưa nay vốn tĩnh lặng không chút xao động hơi lóe lên vẻ trêu chọc khiến Phượng Cửu tức điên, ngoảnh mặt hừ một tiếng, đẩy chàng ra tự bò dậy, phũ phàng nắm trên người, phần nộ nói: “Chỉ đùa ngài một chút, sao phải nhỏ mọn như thế”. Nghĩ ra điều gì liền tiếp tục phần nộ nói: “Thực ra ngài đang giỡn tiểu bối, sao có thể trong một ngày nhắm mắt đi lại bình thường trên loại băng trận này được. Có tuyết chiều nhưng không chịu dạy tiểu bối. Đúng là hẹp hòi, cũng may xưa nay ngài không thu nạp đệ tử, làm đệ tử của ngài có khi suốt ngày bị chàng bỡn cợt, tiên thọ hao tổn một nửa cũng chưa chắc học được gì”.

Nàng lúc lắc đầu nói rất cao hứng khiến chiếc trâm hoa trắng trên tóc mai vốn cài không chắc như sắp rơi, khi nàng nói xong chữ cuối cùng, trâm hoa không phụ mong đợi tuột khỏi mái tóc nàng, Đông Hoa chờ mãi, giơ tay bắt được. Cúi đầu nhìn chiếc trâm kết bằng lụa trên tay, ánh mắt như nhớ lại điều gì: “Nghe nói khi người ta đang độ xuân xanh gặp được vị sư phụ có thể bỡn cợt mình thực ra là chuyện có lợi suốt đời”.

Phượng Cửu không biết nói sao: “Ngài đừng tưởng tiểu bối chưa từng đọc sách, sách viết rõ ràng là sư phụ nghiêm khắc không phải là sư phụ có thể đùa bỡn học trò”.

Đông Hoa tỏ vẻ ngạc nhiên: “Ồ, thì ra sách viết như vậy à? Ta quên mất, có điều cũng đại khái như thế”. Nói đoạn cầm trâm bước đến cài ướm lên tóc cho nàng, vừa ngắm nghía vừa lơ đãng nói: “Người đã muốn có quả tần bà, cứ làm theo lời ta, không sai đâu. Mặc dù cuộc thi kiểu này có thể ăn gian cho người thắng, nhưng không may lần này họ mời ta đánh giá, người thấy ta giống người có thể dung túng cho kẻ dưới gian dối không?”.

Những lời như thế từ miệng Đông Hoa nói ra quả thực kỳ lạ, Phượng Cửu giơ tay khép cái miệng này giờ vẫn há ra không ngậm lại được: “Những chuyện thế này trước đây ngài làm còn ít ư...”.

Đế Quân hình như có vẻ không thật hài lòng với chiếc trâm hoa trên tóc Phượng Cửu, lại lấy xuống trở tay biến thành một chiếc trâm hoa màu hồng, vừa cài lại vào tóc nàng vừa nói: “Vậy thì coi như đạo này ta đột nhiên trở nên thận trọng đi”.

Mặc dù Đông Hoa nói vậy, nhưng nghĩ lại Phượng Cửu cũng hiểu chàng dạy nàng dần dần từng bước thực ra là rất đúng. Thân phận nàng có phần đặc biệt, nghe đồn nữ vương Tỷ Dục Điều cũng đến dự, nếu chuyện gian lận bị phát hiện, lại thêm thân thế của nàng, việc bé cũng có thể xé ra to, chắc chắn sẽ khiến cho hiềm khích giữa Thanh Khâu và Phạn Âm Cốc càng thêm sâu. Đế Quân không giống nàng, Đế Quân nghĩ rất thấu đáo, lòng nàng thoải mái hơn một chút.

Nhưng Đế Quân không nói rõ, nàng cũng không tiện tỏ ra hiểu ý người khác như vậy, sờ chiếc trâm mới trên tóc như để che giấu điều đó, nàng ho một tiếng: “Nói vậy là còn phải cảm ơn ngài đã coi trọng tiểu bối, chịu bỏ công sức chỉ giáo tiểu bối”. Lời vừa dứt bỗng thấy mình đã hiểu ý Đông Hoa, nói vậy quả thực hơi không biết điều, đang hồ thẹn định nói câu gì cứu vãn, Đế Quân đã khiêm tốn, ung dung nói: “Không cần khách khí, chỉ là xưa nay khó gặp ai đầu óc tri tri trệ trệ như ngươi, muốn thử thách bản thân một chút”. Phượng Cửu không biết nói sao, lập tức thu lại chút áy náy vừa rồi còn lảng vảng trong đầu, cúi kính nói: “Tiểu bối không tin tư chất của mình kém Tri Hạc, chẳng phải ngài vẫn dạy nàng ta đó thôi!”.

Bộ dạng vô cùng tức giận của nàng dường như khiến Đông Hoa cảm thấy rất thú vị, ngắm nghía một hồi mới hỏi lại: “Tri Hạc? Nhiều năm trước, quả thật do nhiệm vụ ta có dạy nàng ta một đạo, nhưng sư phụ của Tri Hạc không phải là ta, sau khi theo học ta không được, Tri Hạc bái Đầu Mẫu Nguyên Quân làm sư phụ”. Lại tiếp: “Chuyện này ngươi rất dễ bụng sao?”.

Phượng Cửu bị thu hút toàn bộ chú ý bởi ba chữ “do nhiệm vụ”, sau đó chàng nói gì nàng hoàn toàn nghe không thấy, cũng quên là mình đang giận, vô thức lặp lại ba chữ đó “Do nhiệm vụ?”. Vừa rồi có cơn gió tuyết thổi qua khiến mắt nàng như phủ một làn sương mỏng.

Đông Hoa ngậy người, mãi mới trả lời: “Lúc nhỏ ta không cha không mẹ, khi mới hóa sinh linh khí còn yếu, suýt bị hổ sói ăn thịt, song thân của Tri Hạc thương tình mang về nuôi, có công nuôi dưỡng ta. Chín vạn năm trước, trước lúc sắp vũ hóa, họ mới sinh được Tri Hạc, trao cho ta chăm sóc, ta đương nhiên không thể từ chối, đã dạy nàng ta khoảng...”.

Có lẽ thời gian đã quá lâu, không dễ nhớ ra, chàng lạnh nhạt nói: “Có điều, hình như Tri Hạc không học được gì từ ta. Nghe Trọng Lâm bảo tưởng đã có ta thì không cần phải học gì hết”. Gần đây, mặc dù trông Đông Hoa có vẻ không muốn tiến xa hơn, nhưng là bởi vì không còn không gian tiến xa hơn nữa, từ xưa đến nay chàng luôn không thích người thiếu chí tiến thủ, về mặt này chàng nổi tiếng khát khe, từ những lời chàng vừa nói thì chàng không coi trọng Tri Hạc cũng không có gì đáng ngạc nhiên.

Nhưng Phượng Cửu tự nhận mình cũng không thuộc loại có chí tiến thủ. Nghe chàng nói vậy không khỏi có chút cảm thông với Tri Hạc, hắng giọng nói: “Thực ra nếu là Tri Hạc, tiểu bối cũng cảm thấy đã có ngài, không cần phải học gì hết”.

Hoa hạnh phía xa theo gió bay tới, mấy cánh hoa lướt qua đầu Phượng Cửu. Nàng giơ tay giữ mớ tóc bị gió thổi tung, chợt nghe tiếng Đông Hoa chậm rãi nói: “Người thì khác, Tiểu Bạch”. Phượng Cửu kinh ngạc ngẩng đầu, bắt gặp ánh mắt chàng. Đông Hoa lặng lẽ nhìn nàng một lát: “Nói nhiều như vậy hơi khát nước, ta đi pha trà, người tranh thủ tập đi”.

Phượng Cửu: “...”.

Đông Hoa: “Người muốn uống một chén không?”.

Phượng Cửu: “...”.

Ngày đầu tiên bị cấm túc, có nắng nhạt và gió nhẹ, Phượng Cửu tập đi tập lại mấy trăm lần trên cọc băng, lúc đầu vô cùng sợ hãi, rơi xuống hai lần không thấy đau, dần dần yên tâm. Một ngày tổng cộng rơi xuống mười bảy, mười tám lần, chân bị xước ba miếng da, trán nổi hai cái u. Cổ ngữ có câu thầy nghiêm có trò giỏi, mặc dù bị mấy vết thương nhẹ, nhưng quả đúng như Đông Hoa nói, khi mặt trời xuống núi Phượng Cửu vốn rất sợ độ cao đã có thể đi lại bình thường trên cọc băng.

Đông Hoa pha một ấm trà, ngồi bên ngoài rừng tuyết, chơi cờ một mình suốt cả ngày.

Ngày thứ hai, thời tiết khá hơn ngày đầu, gió tuyết thổi nhẹ hơn, Đế Quân quả nhiên y lời, lấy một dải lãnh trắng rộng bằng ngón tay bịt kín mắt nàng, ném vào rừng tuyết để nàng tập đi lại trên cọc băng theo trí nhớ.

Phượng Cửu loạn choạng tập được một nửa, bỗng thấy dưới chân đất rung núi lở, tưởng là Đông Hoa thử thách, vội quờ tay bám lấy vật gì để khỏi ngã. Không ngờ cọc băng phía sau đột nhiên bị gãy, cái vật mà nàng đang bám lại ôm nàng đưa sang một bên, trong hoảng loạn, chân không biết thế nào bước hụt ngã nhào xuống đất, môi va vào vật gì mềm mềm.

Nàng thử cắn vào vật đó, trong bóng tối nghe thấy tiếng Đế Quân khê kêu một tiếng. Phượng Cửu giật mình vội lột dải lãnh bịt mắt, đập vào mắt là khuôn mặt Đế Quân gần trong gang tấc, môi dưới chàng nổi rõ một hàng dấu răng, mặt Phượng Cửu đột nhiên trắng bệch rồi đỏ ửng.

Trên không trung, Liên tam điện hạ phe phẩy chiếc quạt tươi cười: “Cục bột nhỏ làm âm ỉ đòi ta dẫn đi tìm tỷ tỷ của nó, ta thấy hai vị bố trí kết giới ở đây, đành đành dùng vũ lực mở ra, làm phiền hai vị rồi, đắc tội đắc tội”.

Cục bột nhỏ quả nhiên đứng trên không nhìn họ, hai mắt tròn tròn, miệng há to đến mức nhét vừa hai quả trứng gà, kinh ngạc hỏi: “Vừa rồi có phải Phượng Cửu tỷ tỷ hôn Đông Hoa ca ca?”, rồi lại băn khoăn: “Có phải đệ sắp có cháu không?”. Rồi lại hoảng hốt nói thêm: “Làm sao bây giờ, đệ vẫn chưa chuẩn bị tâm lý”. Nói xong vọt lên một đám mây ngũ sắc chạy mất, Liên Tông sợ Cục bột nhỏ gây họa, cúi đầu nhìn hai người bên dưới vẫn đang dính với nhau, đành đi theo Cục bột nhỏ, nhưng lúc sắp đi mắt vẫn có vẻ tiếc rẻ như xem chưa đã kịch hay.

Phượng Cửu lặng lẽ bỏ dậy khỏi người Đông Hoa, lặng lẽ quay trở lại rừng tuyết, vừa được ba bước, nghe giọng Đế Quân nghiêm túc vang lên phía sau: “Tiểu Bạch, có phải ít nhất người cũng nên nói một câu xin lỗi đã cắn ta?”. Giọng có vẻ nghiêm túc nhưng nghe rõ ràng hàm ý trêu chọc, trêu chọc người ta mà vẫn có thể hùng hồn như vậy đích thực là phong cách của Đế Quân. Phượng Cửu không ngoài lại, khô khan nói: “Xin lỗi đã cắn ngài”. Đông Hoa lặng lẽ một hồi, đột nhiên dịu dàng nói: “Có thật lòng xin lỗi không?”. Phượng Cửu vấp một cái, tức giận ngoài đầu lại nói: “Lừa ngài để làm gì?”. Đông Hoa tư lự một lát, nghi hoặc hỏi: “Đánh lừa người khác còn để làm gì? Chẳng phải là để mình sung sướng sao?”.

Phượng Cửu: “...Tiểu bối chịu thua”.

Ngày thứ ba, qua hai ngày vất vả tập luyện, Phượng Cửu cơ bản đã nắm được bí quyết “nhắm mắt đi trên cọc băng thoải mái như đi trên mặt đất” trong gió nhẹ nàng nghiêm túc từng bước tiến tới trình độ chạy nhanh như bay. Dù gì cũng từng đi học, Phượng Cửu lảng máng nhớ trong cuốn sách nào đó đã viết câu này: “Tâm sở đạo sở, thị vi không, thị vi chư tướng, thị dĩ giả tướng nãi không, ngộ thử kính giới, đạo đại thành”^[1], luận từ câu Phật ngữ đó, nàng cảm thấy trong bối cảnh này cái gọi là “chư tướng” chính là cọc băng, có thể mở mắt đại khai sát giới trên rừng tuyết mà không bị cọc băng trói buộc chân tay mới gọi là hảo hán, điều hôm nay nàng cần luyện là làm sao coi vạn vật như không. Nàng nói ý nghĩ này với Đông Hoa,

chàng rất tán thưởng, cho phép nàng cởi dải lãnh bịt mắt, đi lại mấy vòng trên cọc băng, cảm thấy không có gì trở ngại.

[1] Tạm dịch nghĩa: Cái mà tâm cần đạt tới là coi vạn vật như không, những gì nhìn thấy trước mắt cũng là không, ngộ ra được đạo này, sự ắt thành.

Hoa hạnh nở thành chùm như một đám mây trắng. Có lẽ Đế Quân hai ngày liền đánh cò một mình chán rồi, hôm nay không biết kiếm đâu được ít đất làm gôm hảo hạng, ngồi ngoài rừng tuyết hào hứng nhào nặn đồ gôm. Trước đây Phượng Cửu đã nhìn thấy chàng làm đồ gôm, thường rất chăm chú cơ hồ không biểu lộ cảm xúc, nhưng hôm nay thần sắc chàng khi làm món đồ gôm này lại hơi khác, nàng vừa tập luyện vừa không nén được tò mò liếc nhìn, một lần, hai lần, ba lần, đến lần thứ tư thì ngã nhào từ cọc băng cao nhất xuống đất, nhưng dù sao cũng đã nhìn rõ Đế Quân hình như đang nặn một hình người.

Ngày hôm nay nàng chỉ bị rơi duy nhất lần đó, tiến bộ hơn nhiều so với hai ngày đầu, trong bữa tối Đế Quân gấp thêm cho nàng mấy đĩa cá hấp coi như phần thưởng. Đang nghĩ nhân lúc ăn cá làm như vô tình hỏi Đế Quân ban ngày rốt cuộc làm hình người gì, không ngờ vừa nghĩ vừa ăn cá, không cẩn thận nuốt phải một cái xương cá, mắc trong họng, bị Đế Quân bóp mũi đổ vào nửa bình dấm mới nuốt xuôi, sau việc đó đánh mất cơ hội đề cập đến vấn đề này.

Rốt cuộc Đế Quân làm hình người bằng sứ gì, trước lúc ngủ Phượng Cửu vẫn băn khoăn. Theo nàng biết, Đông Hoa đã tự tay làm rất nhiều đồ gôm sứ, nhưng hình người bằng gốm thì chưa thấy chàng làm bao giờ. Ban ngày do nàng nhìn trộm chàng làm nên mới bị ngã gây ra tiếng động rất lớn, Đông Hoa sau khi phát hiện, đầu tiên trầm ngâm nhìn nàng vẻ xấu xa một hồi, sau dứt khoát đổi hướng xoay lưng lại phía nàng, Phượng Cửu không biết rốt cuộc chàng đang làm gì. Nhưng càng không biết càng tò mò muốn biết. Vậy có nên nửa đêm nhân lúc Đông Hoa ngủ say lén vào phòng chàng ngó trộm? Mặc dù nàng là quả phụ, nửa đêm canh ba vào phòng nam nhân có vẻ không hợp lễ nghĩa, nhưng phòng ngủ của Đông Hoa nàng cũng vào không biết bao nhiêu lần rồi, ngay giường của chàng cũng hân hạnh chiếm hai lần, quả thật phòng chàng gần như là hậu hoa viên nhà nàng, vậy thì nửa đêm đến đó lần nữa chắc cũng không sao.

Ánh trăng chiếu qua song cửa, Phượng Cửu eo nhúc lưng mỗi vừa suy nghĩ chuyện đó vừa cố ngủ. Vốn định chỉ chợp mắt một lúc rồi sẽ lẳng lặng lén vào phòng Đông Hoa, nhưng do ban ngày luyện tập quá mệt vừa nằm xuống giường mắt đã díp lại, mơ màng chìm sâu vào giấc ngủ.

Có điều do trong đầu vẫn lờn vờn chuyện kia nên ngủ tỉnh hơn hai đêm trước, quá nửa đêm lảng máng nghe thấy ngoài cửa có tiếng bước chân chậm chậm đi đến gần, dừng lại một lúc, tiếng đẩy cửa vang lên, tiếng bước chân đến bên giường. Tiếng bước chân dù trong hoàn

cảnh nào cũng toát ra vẻ trầm tĩnh uy nghiêm mà trong ký ức nàng từng nghe không biết bao lần hồi còn ở cung Thái Thần. Trong mơ màng Phượng Cửu thử mở mắt, nhưng cơn buồn ngủ đè lên mí mắt nặng trĩu như bị bóng đè.

Trong phòng yên lặng một lát, Phượng Cửu chợt chờn cảm giác đang mơ, trước lúc ngủ nàng định nửa đêm lên vào phòng Đông Hoa, cho nên mới mơ như thế, nàng trở mình đè chân dưới cánh tay, ngủ tiếp. Nhưng trong giấc ngủ mơ màng lại thấy một loạt tiếng động khe khẽ, trước khi lại chìm vào giấc ngủ say, đột nhiên hít phải mùi hương an thần giúp ngủ ngon, mùi hương lọt vào phổi, trí não vốn đã sáu bảy phần mơ hồ cuối cùng hoàn toàn không biết gì nữa. Nhưng vẫn còn một chút tỉnh táo nhớ lại những tiếng động khe khẽ vừa rồi có phải là Đế Quân đang đốt lư hương? Sáng mai tỉnh dậy nhớ phải nhìn lư hương xem có tàn hương an thần không thì sẽ biết có phải Đế Quân khó ngủ, nửa đêm qua chăm sóc nàng.

Suy nghĩ đang phiêu du trong đêm tối, giường đột nhiên hơi trũng xuống, chiếc giường này đã khá cũ, kêu cọt két một tiếng, trong tiếng cọt két đó, Phượng Cửu cảm thấy có bàn tay lạnh lạnh đặt lên trán mình khẽ vuốt ve, cái u sưng to do bị ngã lúc tập luyện ban ngày bị vuốt qua, cảm giác hơi đau, lòng thầm nghĩ sao giấc mơ này lại chi tiết, chân thực như vậy, đau quá hít một hơi, miệng nói mơ câu gì, lại trở mình, bàn tay đó rút lại, lát sau có mùi hương mộc phù dung thanh nhã át mùi hương an thần bay vào mũi. Nàng hắt hơi một cái, lại lẩm bẩm xoay người lại, bàn tay vừa nãy quệt thứ gì như cao dược (*thuốc dạng kem*) bôi lên cái u trên trán nàng, ngón tay nhẹ nhàng xoa cùng thuốc, nàng thấy vô cùng dễ chịu, thì ra đây là một giấc mơ đẹp, bất giác chìm vào giấc ngủ sâu hơn.

À, đó là cao hoa mộc phù dung, nàng nhớ ra rồi!

Cao hoa mộc phù dung là loại thuốc tốt có thể thông kinh huyết, giảm đau, tán huyết tụ, Phượng Cửu biết rõ điều đó. Ngày trước ở cung Thái Thần, khi còn là tiểu hồ ly, vào những ngày gió êm, trời ấm nàng thường một mình chạy đến khu vườn nhỏ hái hoa mộc phù dung. Hồi đó cạnh bức tường mộc kín bờ đề vãng sinh trong vườn có mấy cây mộc phù dung trông làm cảnh, nhưng cánh hoa rất yếu ớt gặp gió thổi là hoa rơi đầy đất, nàng dùng móng nhặt những cánh hoa gói vào chiếc túi lụa do Trọng Lâm tặng, tích đủ số hoa liền dùng ghè răng thắt dây ở miệng túi lại, phấn khởi chạy đến con suối nhỏ gần đó, ngâm cánh hoa trong nước làm thành bột hoa, vui sướng mang đến cho Đông Hoa đắp vào vết thương. Hồi đó không hiểu sao, tay Đông Hoa thường bị cắt do rất nhiều nguyên nhân kỳ lạ. Nàng đem bột hoa tặng cho chàng, Đông Hoa vuốt tai nàng, Phượng Cửu liền thấy rất vui, nàng vốn học dệt là thế mà còn làm một câu thơ nhỏ rất văn chương để kỷ niệm tâm trạng đó của mình, “Hoa nở hoa tàn hoa hóa bột, thuận hòa yên ấm mãi bên nhau”. Khi nàng dùng móng viết lại câu thơ đó đưa cho Ti Mệnh xem, Ti Mệnh ôm bụng cười ngặt nghẽo, giễu nàng làm thơ quá sến, nàng hứ hứ hai tiếng dùng móng viết một câu: “Người thấy sến chứ ta không thấy sến”, sau đó chẳng bận tâm mà vui sướng ngọt ngào vẫy đuôi bỏ đi. Nghĩ lại cả đời nàng chỉ làm duy nhất một câu thơ tình như vậy mà chưa kịp đọc cho người ấy nghe. Trong mơ đột nhiên nàng thấy lạnh lẽo và

đau khổ.

Bỗng cánh tay bị nhắc lên, chiếc áo lụa mỏng bị kéo đến tận bả vai, cái lạnh trong lòng bỗng chốc lan đến ngón tay. Phượng Cửu là nữ thần, không câu nệ lễ giáo nam nữ thụ thụ bất thân như người phàm, nhưng không thụ thụ đến mức này quả thật hơi quá, đến khi ngón tay hơi lạnh của người đó giữ vai nàng, xoa cao khắp cái vai bầm dập do va đập ban ngày, Phượng Cửu thấy rùng mình. Giấc mơ này có gì rất thật. Ý thức hỗn độn bỗng tỉnh ra mấy phần sau cái rùng mình đó, nhưng khi nàng thử mở mắt lần nữa vẫn rất mơ màng. Tuy mí mắt vẫn nặng trĩu, nhưng trong tầm nhìn dần xuất hiện một tia sáng. Cảm giác này càng giống trong mơ.

Bóng người rõ dần trong tầm nhìn của nàng quả nhiên là Đế Quân, chàng hơi cúi người, tay vẫn để trên vai nàng, mái tóc dài màu trắng như ánh trăng đổ xuống chần gấm, tóc mái hơi rối khiến cho khuôn mặt anh tú dưới ánh nến có phần hơi biếng nhác, ánh mắt đó thư thái nhìn nàng.

Đế Quân có thói quen bất luận lúc mới ngủ, tư thế ngủ ngay ngắn thế nào cũng đều có thể làm cho mái tóc màu trắng rối tung lên. Trước đây Phượng Cửu cảm thấy điểm này của chàng rất đáng yêu. Lúc này lòng lại thầm nghĩ nếu đây đúng là giấc mơ thì giấc mơ này thực đến khó tin. Tuy nhiên, dù là giấc mơ cũng phải có nhân quả.

Nàng muốn hỏi Đông Hoa nửa đêm đến thăm có việc gì quý hóa, lại tự trả lời trong lòng, có lẽ đến giúp nàng bôi thuốc lên vết bầm lúc ban ngày. Lại muốn hỏi, tại sao nhất định phải đến vào giờ này, rồi lại tự trả lời, trị thương bằng mộc phù dung nên tiến hành vào nửa đêm lúc cơ thể thư thái hoàn toàn mới cho hiệu quả tốt nhất. Lại muốn hỏi, tại sao phải cởi xiêm y của nàng, lẽ nào không biết lễ giáo nam nữ thụ thụ bất thân, lòng lại thờ dài tự trả lời, chàng quả thực không để ý đến những chuyện này, mình chủ động nói ra hình như còn tỏ ra mình làm bộ làm tịch. Nhưng ngoài mấy câu đó nàng không có gì để hỏi nữa.

Lẽ ra, nàng nên đột ngột kinh ngạc hét lên rồi lùi lại phía sau, quán chặt chần vào người, ra vẻ thánh nữ bị xúc phạm, phẫn nộ quát mắt nhìn Đế Quân. Điều này không phải nàng chưa nghĩ đến, nhưng như vậy không phải càng tỏ ra làm bộ làm tịch càng khiến người ta chê cười sao?

Phàm việc gì gặp phải Đế Quân cũng không thể hành xử theo lẽ thường, phải dừng dung, phải ung dung, phải chú ý đến sự độ lượng và phong độ.

Phượng Cửu cứng người mặc cho tay Đế Quân đặt lên bờ vai hơi sưng của mình, thầm nhẩm bảy lần hai từ độ lượng, phong độ, rồi cứng nhắc cất tiếng: “Tiểu bối tỉnh rồi”.

Trong ánh nến, Đông Hoa chăm chú nhìn nàng một lát, thu tay về lấy một ít bột trong chiếc bát sứ trắng ướm lên vai nàng, nói: “Vừa hay, tự cởi hai nút áo ở cổ đi, người cài kín như

vậy, ta không bơi được bả vai”.

Chàng lại có thể thản nhiên bảo nàng cởi cúc áo như vậy, Phụng Cửu quả thực sững sốt mất một lúc, lát sau lặng lẽ kéo chăn, trở mình quay lưng lại: “Tiểu bối lại ngủ đây”.

Đang trở mình được nửa chừng thì bị Đông Hoa giơ tay cản lại, tay chàng giữ vai trái không bầm dập của nàng, nghiêng người ghé lại gần nàng nói: “Người sợ ta làm gì người sao?”. Giọng nói thoảng có gì buồn cười thú vị, Phụng Cửu kinh ngạc ngoái lại thấy mặt Đông Hoa cách mình chỉ hơn một thốn, viên bảo thạch màu lam tối trên chiếc đai trên trán chàng phản chiếu bóng nền, quả nhiên ánh mắt tươi cười. Nàng ngớ ra.

Trong khoảng cách đó, Đệ Quân điềm nhiên nhìn nàng đánh giá một lượt từ trên xuống dưới: “Người bị thương như vậy, ta còn có thể làm gì?”.

Phụng Cửu cố co người lùi về phía sau, nghĩ một lát, hăm hứ nói: “Ngài đã biết tiểu bối bị thương không nhẹ, sao ban ngày không giúp tiểu bối?”. Đang lúc nửa tỉnh nửa mơ, giọng nói của nàng mềm mại như bột mỳ nhão, bồi thêm: “Lúc này lại đến giả làm người tốt”. Khi đầu nghẹo về phía sau, chạm vào vết thương trên vai, khẽ kêu một tiếng, vừa rồi không nhận thấy giờ mới phát hiện các vết bầm trên người đều đã được xử lý, chỉ còn ở bả vai là chưa, so với những chỗ còn lại càng thấy đau nhức hơn.

Đệ Quân hơi nhích ra xa một chút, nói: “Cái gọi là tu hành đương nhiên bắt buộc người phải tự đứng dậy sau mỗi lần ngã, như thế mới có hiệu quả, ta không thể lúc nào cũng ở bên giúp người gặp dữ hóa lành”. Nói xong, giơ tay hất cúc cổ áo nàng, lại lấy gối chèn vào lưng kê cao người nàng lên một chút, một loạt động tác chàng làm rất nhanh gọn tự nhiên, không chút chần chừ, khi lớp được bôi lên vết bầm tím trên bả vai trắng như tuyết của nàng, Phụng Cửu lại cứng người.

Thực ra, Đông Hoa nói rất có lý, đó mới là suy nghĩ chín chắn, mặc dù trong lòng tin phục, nhưng vì sĩ diện nàng vẫn cứng cổ hừ một tiếng: “Nói cứ như tiểu bối là đồ bỏ đi, tiểu bối rơi xuống Phạn Âm Cốc này không có ngài giúp chẳng phải vẫn sống rất tốt đó sao?”. Lại thêm một câu: “Thậm chí trước khi gặp lại ngài còn không hề bị thương! Gần đây thương tích đầy mình đều là do ngài gây ra!”.

Đông Hoa hình như cố ý để tay lâu hơn trên bả vai nàng, nhướn mày: “Không có lòng Thiên Cương của ta trên người, khi người rơi từ miệng Phạn Âm Cốc xuống đã thịt nát xương tan rồi, đâu cần ta giày vò nữa”.

Phụng Cửu không phục, phản bác: “Đó là do Tiểu Yến có tình có nghĩa giúp tiểu bối...”. Mới nói đến đó liền im bặt, trong Phạn Âm Cốc, ngoài một số nơi được quy định, tất cả những nơi khác đều không thể thi triển pháp thuật ví dụ như miệng cốc chỗ họ rơi xuống, nàng

và Tiểu Yên hai lần rơi xuống từ vách đá, trong đó ngoài lần thứ hai rơi trúng vào Mạnh thiếu gia khiến chàng ta ngất xỉu, quả thật đều không có gì trở ngại, điều này quả là bất thường. Trước kia nàng cảm thấy là do mình may mắn hay Tiểu Yên may mắn nên không suy nghĩ kỹ về chuyện đó, thì ra là do lòng Thiên Cương của Đông Hoa bảo vệ ư? Phát hiện này khiến Phượng Cửu có phần bối rối, cảm môi không biết nên nói gì. Thì ra không phải Đế Quân bỏ mặc nàng, lòng Thiên Cương đối với tôn thân quan trọng thế nào nàng cũng đã nghe nói, vậy mà chàng lại để ở chỗ nàng, bảo vệ nàng bình an, thật là có tình có nghĩa, nhưng sao chàng không nói sớm? Hơn nữa, một vật quan trọng như vậy để ở chỗ nàng cũng không thỏa đáng, nàng chỉ nhìn thấy lòng Thiên Cương một lần trong trận đấu giữa Đông Hoa và Tiểu Yên, trông nó rất hoành tráng, không biết bình thường giấu ở chỗ nào trên người nàng. Phượng Cửu rất băn khoăn, ngẩng đầu hỏi Đế Quân: “Vậy nó... ở chỗ nào?”. Lại bối rối ho khan một tiếng, ngoảnh mặt đi: “Lòng Thiên Cương bảo vệ tiểu bối lâu như vậy tiểu bối rất cảm kích, nhưng một thứ quý giá quan trọng như thế để ở chỗ tiểu bối e là không thỏa đáng, vẫn nên lấy ra trả lại ngài”.

Tay Đế Quân cầm cây nến, vừa xem xét vết thương đã được bôi thuốc trên bả vai nàng vừa nói: “Trả ta làm gì, vật đó chỉ là vật sinh ra từ tiên lực của ta, khi ta vũ hóa tự khắc tiêu tan”.

Chàng nói rất tự nhiên, Phượng Cửu mơ màng một lúc, hỏi về sống sờ: “Ngài cũng sẽ vũ hóa sao? Vì sao phải vũ hóa?”.

Mặc dù nói thần tiên tuổi thọ ngang trời, nhưng chỉ được như vậy nếu thiên địa không có đại họa. Tuy nhiên, trong tứ hải bát hoang, trên Cửu Trùng Thiên, dưới phạm trần có biết bao kiếp nạn, tự cổ đến nay rất nhiều tôn thân vũ hóa đều có căn nguyên từ kiếp nạn của tạo hóa.

Phượng Cửu từng nghe nói cuối thời đại hồng hoang, giữa thiên địa sinh ra vô số Phàm thể của Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới, Nhân tộc yếu đuối bị đuổi đến Phàm thế, nhưng vì Phàm thế mới kiến tạo, có bao nhiêu hành luật không được kiểm soát, hồng hoang hạn hán, nóng nực, băng tuyết thay phiên hoành hành khiến Nhân tộc khó bề sinh sống. Phụ Thần, thần sáng thế trước thời Đông Hoa một chút do điều tiết quy luật tự nhiên, bốn mùa thuận hòa cho Nhân tộc an cư, cuối cùng thần lực cạn kiệt mà vũ hóa trở về với hỗn mang, đến nay tứ hải lục hợp bát hoang không còn thấy dấu vết của Phụ Thần. Phượng Cửu cũng lơ mơ hiểu, những vị thần viễn cổ thời hồng hoang như họ do tiên lực cao siêu nên phải gánh vác trọng trách nặng nề nguy hiểm hơn người khác, hơn nữa đa phần phải vũ hóa thân mình mới hóa giải được kiếp nạn của trời đất. Nhưng Đông Hoa vẫn sống đến ngày nay, nàng tưởng chàng khác họ, cho dù có ngày chàng vũ hóa cũng là chuyện cực kỳ xa vời, giờ nghe chàng nói vậy, tưởng như chuyện sắp xảy ra, không biết tại sao nàng bỗng thấy kinh hãi, toàn thân lạnh ngắt, cổ họng khô rát, liếm môi, khàn giọng nói: “Nếu nhất định phải thế... khi nào chàng sẽ vũ hóa?”.

Hương an thần rất đậm, có mấy con đom đóm lọt vào qua khe cửa chưa đóng kín và ô cửa

sổ mở rộng, hình như Đông Hoa hơi ngạc nhiên trước câu hỏi của nàng, giờ tay cái cúc cổ cho nàng, nghĩ một lát mới nói: “Từ khai thiên lập địa đến nay, vẫn chưa có kiếp nạn nào của tạo hóa nguy hại đến sự tồn vong của tứ hải bát hoang, nếu có ngày xảy ra đại kiếp như vậy có lẽ chính là ngày ta vũ hóa”. Nhìn nàng một hồi, mắt chàng hiện lên ánh cười: “Có điều chuyện này ít nhất cũng mấy chục vạn năm nữa, bây giờ ngươi chưa cần lo đến phát khóc”.

Bị hấp dẫn bởi mùi hương an thần đặc chế này, đom đóm bay vào phòng mỗi lúc một nhiều, trong màn đêm tối tăm trông như những viên ngọc xinh đẹp điểm xuyết trên chiếc trường bào đen. Đông Hoa thường bị Yến Trì Ngộ gọi là Mặt lạnh (những người chàng ta không ưa đều bị gọi như vậy, Đông Hoa đứng đầu trong số đó), thực ra rất có lý, không phải chỉ tính cách chàng lạnh lùng, mà chỉ khuôn mặt hiếm khi cười của chàng lúc làm khó người khác cũng vẫn một vẻ tĩnh lặng như nước. Nhưng đêm nay chàng cười nhiều như vậy, mặc dù chỉ là ánh cười trong mắt hoặc giọng nói ẩn chứa nụ cười cũng khiến Phượng Cửu choáng váng. Vừa rồi chàng nói gì nàng vẫn nghe rất rõ, yếu ớt phản bác: “Tiểu bối không thêm lo lắng”. Nhưng thấy chàng nói vậy lại thầm thở phào. Thấy Đông Hoa cười mà như không, im lặng không nói gì, nàng vội lãng sang chuyện khác: “Nhưng mà gần đây tiểu bối thấy tay ngài không có vết thương nào nữa, sao lại mang bột mộc phù dung bên người?”.

Đông Hoa nghe nàng hỏi, im lặng một lát mới nói: “Sao ngươi biết tay ta hay bị thương?”.

Phượng Cửu liền toát mồ hôi lạnh, lẽ ra chuyện tay chàng thường có vết thương ngoài người hầu thân cận nhất và con tiểu hồ ly năm xưa không ai biết, ngay đến cô cô Bạch Thiên của nàng có quan hệ thân thiết nhất với Cửu Trùng Thiên cũng chưa từng nghe nói, huống hồ là nàng, may lúc nguy cấp lại sinh mưu trí vội nói chữa: “À, hoa mộc phù dung chẳng phải chuyên trị vết cắt ở mu bàn tay sao?”. Sau đó giả bộ thò đầu ngó vào chiếc bát sứ trắng trên tay chàng: “Bột hoa này là ngài tự làm ư? Trộn rất đều”.

Đông Hoa vừa đảo chỗ bột hoa còn lại trong bát vừa cúi nhìn nàng, trả lời: “Trước đây ta có nuôi một tiểu hồ ly, bột này là nó làm”.

Phượng Cửu làm trái lòng tự khen mình để đổi hướng chú ý của Đông Hoa: “Con hồ ly đó móng vuốt cũng khéo thật, bột hoa làm thật là thơm... sao ngài xoa lên mặt tiểu bối?”.

Đông Hoa hơi cúi người dùng bột hoa thử thả vẽ bừa lên mặt nàng, vô cùng thản nhiên đáp: “Còn thừa một ít, nghe nói thứ này có công dụng làm đẹp, không nên lãng phí”.

Phượng Cửu vừa giãy giụa tránh tay Đông Hoa vừa quét bột hoa trong bát sứ trắng lao đến trả thù, nhe răng cười: “Nào, có phúc cùng hưởng, ngài cũng bôi một ít...” thuận tay đè Đông Hoa xuống, tay kia xoa bột phù dung lên trán Đế Quân, lại nhìn thấy mắt chàng ánh lên vẻ cười mà như không ấy. Mấy con đom đóm đậu trên vai chàng, mấy con khác đậu trên bức bình phong phía trước, khiến bức họa đầm sen dịu hui mùa sen tàn trở nên sinh động. Phượng

Cửu quỳ trên người chàng, một tay đè cánh tay chàng xuống chần, ngón trỏ bàn tay kia đẩy chiếc đai trên trán chàng ra điểm lên giữa hai hàng lông mày của chàng, lần đầu tiên nhìn mắt Đông Hoa ở khoảng cách gần như vậy, đây là vị thần tôn quý nhất thế gian, người nàng từng sùng bái nhất. Đột nhiên nàng kinh hoàng nhận ra hai người trong tư thế này thật không ổn, người nàng cứng đờ. Đế Quân bị nàng đẩy cũng không lấy làm ngạc nhiên thông thả nói: “Không phải vừa nói có phúc cùng hưởng sao? Sao không bơi nữa?”. Vừa nói vậy vừa ung dung dùng bàn tay còn lại nắm cổ tay nàng, đặt ngón tay nàng định rút lại lên mặt mình, trong suốt quá trình luôn thản nhiên chăm chú nhìn vào mắt nàng.

Phượng Cửu cảm thấy mặt mình đỏ bừng, một hồi lâu sau mới hốt hoảng bò khỏi người chàng, chân tay luống cuống lủi vào góc giường, trùm chăn kín người, gối lên chiếc gối sứ, cả người nằm thu lu trong góc, giả bộ ngủ: “Tiểu bối buồn ngủ quá, phải ngủ đây, ngài đi ra nhớ đóng cửa giúp”. Giọng run run.

Đế Quân hình như tiếc rẻ nói: “Chưa rửa tay đã định đi ngủ sao?”.

Phượng Cửu: “...Không cần, ngày mai giặt chăn”.

Đông Hoa đứng dậy, lưu lại trong phòng một lát, một cơn gió nhẹ thổi vào, ngọn nến bỗng tắt phụt, giống như có tiên pháp trùm lên, Phượng Cửu hơi căng thẳng, cảm thấy hơi thở của Đế Quân lại gần, tóc đã chạm vào má nàng, nhưng không có hành động nào khác, hình như chỉ định kiểm tra xem rốt cuộc nàng buồn ngủ thật hay giả bộ.

Trong bóng tối tiếng bước chân xa dần, đến khi nghe thấy tiếng cửa mở rồi đóng lại, nàng mới thở phào, quay người lại mở mắt nhìn mấy con đom đóm còn ở trong phòng, chúng đậu trên bàn ghế, chập chờn chứ không hoạt bát như lúc trước, hình như chúng cũng buồn ngủ.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa đêm nay rất khác, nghĩ lại những gì vừa diễn ra tim bỗng đập thình thịch, vội áp tay lên ngực, chợt nhớ tay vừa rồi còn quét bột hoa, nàng cup mắt nhìn, trong ánh đom đóm lập lờ thấy đôi tay trắng muốt, làm gì có bột hoa, có lẽ trước lúc đi Đông Hoa dùng tiên thuật. Khóe miệng nàng hơi cong lên mà bản thân nàng cũng không biết, nhắm mắt niệm một hồi “Đại định thanh tâm chú”^[2] mới chìm sâu vào giấc mộng.

[2] Bài chú để lòng thanh tĩnh.

Cuối giờ dần (*từ một giờ đêm đến ba giờ đêm*), Phượng Cửu bị ai lay mạnh, mắt lờ đờ vừa trở mình vừa lẩm bẩm: “Đế Quân, đêm nay đừng có lắm chuyện, có để cho người ta...” chữ “ngủ” chưa kịp nói đã chìm chìm trong ánh mắt long lanh sáng rực của Tiểu Yến đang đứng tựa đầu giường.

Sao mai treo tí trên trời, miệng Tiểu Yến há to đến nỗi có thể nhét vừa quả trứng vịt, ngập

ngừng hỏi: “Muội và Mặt lạnh đã... đã tiến triển đến bước đó ư?”. Đập hai tay vào nhau: “Quả nhiên mỗ không nhìn nhầm hử!”. Rồi vui sướng nói với Phượng Cửu: “Vậy là Cơ Hoành cũng nên dứt tình với hử rồi, mỗ đã biết hử không chung tình như mỗ mà, chắc chắn không cưỡng nổi mỹ nhân kế của muội”. Nói xong phân khởi gãi đầu: “Lúc này mỗ nên đi an ủi Cơ Hoành thế nào để nàng bắt chấp tất cả lao vào lòng mỗ đây?”.

Trong phòng chỉ có một viên dạ minh châu chiếu sáng, Phượng Cửu thấy Tiểu Yến đứng tựa chân giường ngược nhìn ánh trăng, lúc vui, lúc tư lự, lúc lo lắng đăm chiêu, đầu nàng đặc quánh không hiểu chuyện gì, nàng dụi mắt giờ tay cầu Tiểu Yến một cái, hỏi: “Đau không?”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Đừng véo ta, muội không nằm mơ đâu! Mỗ cố tình chọn thời cơ này mở một lối nhỏ lên vào kết giới của Mặt lạnh là để đưa muội đi khuyên giải bằng hữu của chúng ta!”.

Tiểu Yến hình như cuối cùng cũng nhớ ra mục đích đến đây, vẻ mặt nghiêm túc nói: “Muội có biết Manh thiếu gia xảy ra chuyện rồi không?”.

Phượng Cửu bị nhốt ở Tật Phong Viên ba ngày, đến cả một con muỗi bên ngoài nàng cũng không thể kết giao được, đương nhiên là không biết, nhưng giọng điệu nghiêm trọng của Tiểu Yến lập tức xua hết nửa cơn buồn ngủ, nàng ngạc nhiên hỏi lại: “Manh thiếu gia á?”.

Thần sắc Tiểu Yến càng nghiêm trọng hơn: “Tướng quân Thường Thắng mà chàng ta yêu thương nhất vừa qua đời tại phủ đệ, chàng ta vô cùng đau buồn thương tiếc uống rượu ở Túy Lý Tiên chần một ngày một đêm, không ai khuyên can được. Cô em họ Khiết Lục của chàng ta sợ hoàng huynh say chết ở đó, không biết làm thế nào, chạy đến tìm mỗ nhờ khuyên giải, nhưng muội xem, mỗ trông giống người biết khuyên giải người khác không? Những chuyện nữ nhi đó suy cho cùng vẫn là nữ nhi các muội làm thì hợp hơn...”.

Phượng Cửu khoác áo ngoài, lặng lẽ hỏi: “Chưa nghe nói Manh thiếu gia còn nuôi cả trai ở trong phủ đệ, chàng ta có sở thích đó vậy mà trước đây chúng ta lại không phát hiện ra, thực không xứng là bạn bè. Haizz, người trong lòng đột ngột tạ thế, bất luận thế nào cũng là một sự đả kích, Manh thiếu gia quả là đáng thương”. Vừa nói xong lại sực nhớ ra chuyện xảy ra nửa đêm về trước, vẫn không biết là mơ hay thực, bèn đến cạnh chiếc án cao sát tường nhắc lư hương hình kỳ lân bằng đồng đưa lên ngửi, không thấy mùi hương an thần, lại mượn viên dạ minh châu của Tiểu Yến soi kỹ, cũng không thấy tàn hương mới, nhìn vào gương đồng, trên góc trán không còn vết bầm tím nữa nhưng cũng không có dấu vết bột hoa mộc phù dung. Hay đúng là nằm mơ? Nhưng sao lại mơ như vậy?

Tiểu Yến cầm viên dạ minh châu nàng trả, ngạc nhiên hỏi: “Muội sao thế?”.

Phượng Cửu trầm ngâm một lát, nói: “Vừa có một giấc mơ”. Dừng một lát lại tiếp:

“Không có gì”. Khi đi ra gần cửa lại quay về mở chiếc tủ nhỏ cạnh cửa sổ lấy ra một bình sứ màu xanh, nói: “Bình mật ong thượng hạng này mới xin từ chỗ Mạnh thiếu gia đợt trước, định làm bánh ngọt, ai dè chưa kịp làm đã phải trả để giải rượu cho chàng ta, tiếc quá, tiếc quá!”.

Tiểu Yên chau mày: “Mật ong là bình bên phải, chiếc bình trong tay muội vẫn còn ghi hai chữ xì dầu kìa”. Nhìn nàng một hồi, thở dài vẻ chín chắn: “Ta thấy hôm nay muội rất kỳ cục, hay là muội cứ ngủ tiếp đi, nếu quả thực không khuyên giải được Mạnh thiếu gia, mỗi sẽ một gậy đánh ngất chàng ta, tình cảm nhi nữ cũng cần phải dứt khoát chứ!”.

Phượng Cửu day Thái Dương, nói: “Có lẽ ngủ không đủ nên đầu hơi vầng, đã tỉnh rồi muội vẫn nên đi một chuyến”. Do dự một lát lại tiếp: “Nhưng mà, muội thấy nhân tiện chúng ta vẫn nên mang theo cái gậy”.

Nhờ ánh sao đêm đi một mạch tới Túy Lý Tiên, Mạnh thiếu gia nước mắt, nước mũi hòa với rượu đang nhìn thi thể tướng quân Thường Thắng nằm trong một chiếc lọ, một đám thị nữ, thị tùng, thị đồng quỳ xung quanh, nước mắt ngấn dài khuyên giải chàng ta rằng dù gì người cũng đã chết nên sớm cho tướng quân Thường Thắng nhập thổ an nghỉ, hoàng tử điện hạ cần phân chân lên sống cho thật tốt mới có thể khiến tướng quân đã đi trước một bước được yên lòng. Mạnh thiếu gia mắt đỏ hoe, ba hồn bảy vía cơ hồ chỉ còn một chút du hồn, vẫn dăm dăm nhìn tướng quân Thường Thắng, nước mắt, nước mũi hòa với rượu, cảnh tượng đau đớn đến nát lòng!

Phượng Cửu ngó ra, Tiểu Yên cũng ngó ra. Thì ra tướng quân Thường Thắng khiến Mạnh thiếu gia đau buồn đến mức muốn chết theo, uống rượu quên sầu lại là một con dế đầu đỏ to tướng.

Quận chúa Khiết Lục được hai hầu nữ dìu đến, Tiểu Yên gãi đầu hồi lâu, bối rối nói: “Mạnh huynh đệ tâm hồn nhạy cảm đến mức vì một con dế mà đau lòng đến vậy, quả thực ta không biết nên khuyên giải thế nào”.

Phượng Cửu liếc chiếc lọ sành để thi thể tướng quân Thường Thắng, cảm thấy chiếc lọ đó không hiểu sao có vẻ quen quen, trên thân lọ vẽ chùm hoa vũ thời giống đồ dùng của các tiểu thư, rất không hợp với những nam nhi như Mạnh thiếu gia. Nhìn kỹ lần nữa, tướng quân Thường Thắng chân duỗi cứng đờ nằm trong lọ, từ di thể của nó có thể nhận ra lúc còn sống nó là một con dế dũng mãnh uy phong. Phượng Cửu cau mày nói với Khiết Lục: “Có phải con dế này sống lâu trong cốc, hút được linh khí tiên tu, nửa đêm biến thành thiếu niên mỹ miều gì đó mới được Mạnh thiếu gia yêu mến như vậy không?”.

Khiết Lục kinh ngạc hét một tiếng vội bịt miệng lại, trợn mắt nói: “Công chúa dám xúc phạm thanh danh đường huynh ta như vậy à?”.

Phượng Cửu bất lực nói: “Ta cũng muốn đoán con dê này nửa đêm biến thành một thiếu nữ xinh đẹp, nhưng đây lại là con dê đực... a, vương huynh nhìn xem, có phải là dê đực không?”.

Tiểu Yên nghe lời, ghé lại nhìn, nói với Khiết Lục: “Theo kinh nghiệm chơi dê lâu năm của mỗ con dê đầu đỏ này đích thực là dê đực!”.

Khiết Lục tức đến nổi suýt thì đứt hơi, giơ tay chỉ hai người cứ “Người...” mãi không nói tiếp được. Hầu thị từng tỉnh ý vội bụng đến cốc trà nóng để quận chúa hạ hỏa. Khi Khiết Lục bình tĩnh lại, liếc xéo hai người như nhìn phế vật, thở dài buồn bã nói: “Thôi, mặc dù bây giờ ta thấy hai người có chút không đáng tin cậy, nhưng hai người là những người bạn mà đường huynh ta thân thiết nhất, có lẽ huynh ấy sẽ nghe lời hai người. Con dê này chỉ là một con dê. Nửa đêm không thể biến thành thiếu niên mỹ miều, cũng không thể biến thành thiếu nữ diễm lệ”. Lại liếc xéo hai người lần nữa: “...nhưng người tặng đường huynh con dê là người đặc biệt, chính người trong lòng huynh ấy”.

Phượng Cửu và Tiểu Yên lập tức đóng tai ghé lại nghe.

Tỷ Dực Điều xưa nay không thông hôn với các tộc khác là do tộc quy ràng buộc, có tộc quy này là do thọ mệnh của Tỷ Dực Điều. Trong các linh cầm linh thú có thể hút linh khí của thiên địa để tu thành thần tiên, hơn nữa một khi kinh qua thiên kiếp là có tuổi thọ ngang trời như Long tộc, Phượng tộc, cửu vĩ Bạch Hồ tộc là rất hiếm, phần lớn các tộc khác đều có tuổi thọ giới hạn, nghìn năm hoặc vạn năm. Trong đó tuổi thọ của tộc Tỷ Dực Điều là ngắn nhất, chỉ có một nghìn năm, so với tuổi thọ mấy vạn năm của thần tiên bên ngoài Phạn Âm Cốc có thể coi là vô cùng ngắn ngủi, liên hôn với các tộc có tuổi thọ cao rất dễ dẫn tới bi kịch cho nên bộ tộc mới có cấm kỵ như vậy. Đối với Tỷ Dực Điều, sáu mươi tuổi coi như trưởng thành, có thể kết hôn. Nghe nói hai tiểu đệ và ba tiểu muội của Manh thiếu gia đã kết hôn, nhất là tam hoàng tử nhà Tương Lý đã lần lượt sinh bảy Tỷ Dực Điều con, nhưng Manh thiếu gia hơn tam hoàng tử hai chục tuổi đến giờ vẫn một mình, sau bữa ăn Phượng Cửu và Tiểu Yên từng nhiều lần bàn luận chuyện này, nhưng không tìm ra lời giải.

Cho nên, hôm nay hai người mới đóng tai chờ quận chúa Khiết Lục chỉ bảo cho.

Quận chúa Khiết Lục uống thêm ngụm trà, hắng giọng kể lại câu chuyện cũ từ bảy mươi năm trước, một chàng thiếu niên tuấn tú tình cờ gặp một thiếu nữ, sau về không thiết ăn uống tương tư thành bệnh, nhất quyết chỉ muốn lấy nàng, để đến nỗi độc thân cho đến tận bây giờ.

Nghe nói, thiếu nữ năm xưa đã tặng tướng quân Thường Thắng và chiếc lọ sành cho chàng thiếu niên, chàng thiếu niên hưởng nội sau khi về quê hương ngày đêm nhìn vật nhớ người sống qua ngày. Đương nhiên, thiếu niên hưởng nội đó chính là Manh thiếu gia hào hoa, phong nhã của Phạn Âm Cốc hôm nay. Manh thiếu gia ngày đêm ngắm tướng quân Thường Thắng và chiếc lọ sành, tương tư nàng thiếu nữ đã tặng món quà đó cho chàng năm xưa, đối với chàng

tướng quân Thường Thắng giống như thư tình của nam nữ ở Phàm trần. Hôm nay tướng quân đã quy tiên, từ nay Manh thiếu gia biết lấy gì gửi gắm nỗi niềm? Lấy gì hoài niệm ánh mắt nụ cười của thiếu nữ năm xưa? Cho nên Manh thiếu gia mới đau lòng, mới mua say ở Túy Lý Tiên như vậy.

Câu chuyện tình bi thương đó khiến Phượng Cửu và Tiểu Yên động lòng thương cảm.

Tiểu Yên nói: “Cô nương mà Manh huynh không lấy được hẳn là người ngoại tộc? Nhưng nếu nàng còn sống, theo suy nghĩ của mỗ, có thể tranh đấu một phen, cho dù vi phạm tộc quy cũng chẳng phải chuyện gì lớn. Ở bộ tộc của mình, mỗ cũng thường vi phạm tộc quy, mấy lão trưởng bối cũng chẳng làm gì được. Ngày ngày nhìn con đẻ sầu héo chết mòn đâu phải là hành xử của bậc đại trượng phu!”.

Phượng Cửu thầm nghĩ các trưởng lão Ma tộc ai dám làm gì Ma quân Thanh chi, tộc quy của Ma tộc thì ra định ra chỉ để cho vui, nhưng những lời vừa rồi của Tiểu Yên nàng vẫn rất tán đồng phần còn lại, gật đầu bảo phải đẩy phải đẩy, sau đó rất thành tâm và nhiệt tình nói với Khiết Lục: “Thiếu nữ đó không biết là thiên kim của bộ tộc nào, danh tính là gì, chúng ta sẽ lên đi thăm dò giúp. Như vậy Manh thiếu gia có thể viên tròn nguyện ước, không cần ngày ngày mua say nữa. Là chỗ bằng hữu chúng ta cũng yên lòng”.

Khiết Lục lại uống một ngụm trà nữa, hình như có phần cảm động trước tấm lòng trọng nghĩa và chân thành của hai người, đáp: “Không biết hai vị có từng nghe danh điện hạ Phượng Cửu, đệ cơ của tộc hồ ly trắng chín đuôi ở nước Thanh Khâu, nữ vương Đông Hoang không, đó chính là người trong lòng của đường huynh”.

Phượng Cửu ngã nhào từ trên ghế xuống đất, miệng Tiểu Yên há hốc: “Hả?”.

Khi Phượng Cửu bám tay Tiểu Yên bò dậy, nhìn khuôn mặt trông nghiêng của Manh thiếu gia vẫn đang uống rượu một mình cách đó hai chiếc bàn dài, đột nhiên có một hạt giống rơi xuống ký ức nàng, nảy mầm trở hoa. Nàng đã nhớ ra, thảo nào chiếc lọ sành trông lại quen như vậy.

Quả thật có một câu chuyện đã xảy ra bảy mươi năm trước.

Bảy mươi năm trước, một bằng hữu vong niên của thượng thần Chiết Nhan đến rừng đào mười dặm của ngài, tình cờ gặp Phượng Cửu đến hái đào, lập tức khuynh đảo vì dung nhan của nàng, vừa gặp đã si mê. Người bạn vong niên của thượng thần Chiết Nhan là chủ nhân của sơn thần, cai quản vạn vạn sơn hà trong vô vàn Phàm thế, sống ở Chúc Việt tiên sơn linh khí trùng trùng ở Bắc Hoang, được tôn xưng là Thương Di Thần Quân... Thương Di Thần Quân không xuất thân từ thế gia các Thần tộc thượng cổ, trở thành sơn thần có địa vị cao nhất là do chiến tích lẫy lừng mấy vạn năm nay, cho nên Chiết Nhan rất coi trọng chàng, đánh giá chàng

là một trong những thần tiên xuất sắc nhất trong đám hậu bối sau thời hồng hoang.

Thương Di Thần Quân tính tình rất quyết đoán, sau khi ứng Phượng Cửu, không hề đắn đo thăng thần thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan đến Thanh Khâu làm mối, Chiết Nhan nhận lời.

Không ngờ công lao to lớn mấy vạn năm giúp sông núi ở trần thế trở nên thịnh vượng và bản tính phóng khoáng, thẳng thắn của chàng lập tức khiến thượng thần Bạch Dịch, phụ thân của Phượng Cửu ưng ý. Sau khi Phượng Cửu kế thừa vương vị Đông Hoang, đại sự quan trọng nhất của Bạch Dịch là tìm cho nàng một phu quân lợi hại để củng cố vương vị, đôi mắt lão luyện tinh tường chọn lựa trong rất nhiều nhân tài mới chọn được Thương Di. Nhưng Phượng Cửu không đồng ý hôn sự đó, mặc dù cực lực phản đối, nhưng đương nhiên không chống lại được phụ thân, khi đoàn đón dâu của núi Chúc Việt tiến vào Thanh Khâu, nàng bị phụ thân trói lại đưa lên kiệu hoa tám người khiêng, bước lên con đường về nhà chồng quanh co khúc khuỷu.

Thương Di Thần Quân lúc đó đang bận lo một việc quan trọng ở trần thế, đến đón dâu là một viên mãnh tướng dưới quyền, Phượng Cửu từ kiệu hoa nhìn ra thấy viên mãnh tướng chỉ ít cũng phải cao hơn nàng sáu thước, cảm giác không đánh nổi chàng ta, nên ngoan ngoãn án binh bất động suốt dọc đường, dự định khi kiệu đến Thần Cung mới hành sự. Đến lúc đó nàng sẽ làm loạn Thần Cung, tốt nhất là làm loạn đến mức cho cả thiên hạ trên dưới đều biết nàng không muốn lấy Thương Di, để xem phụ thân có ép được nàng không. Dự định như vậy, lòng liền thấy nhẹ nhõm, suốt dọc đường đến núi Chúc Việt nàng vô cùng ngoan ngoãn thư thái ngồi trong kiệu. Mấy người phu khiêng kiệu cũng vô cùng thư thái, họ đi rất nhanh, chưa tới nửa ngày đã tới chân núi Chúc Việt.

Đoàn đón dâu đang rờn rấn đi vào sơn môn, đột nhiên bên ngoài kiệu có tiếng kêu thảm thiết, Phượng Cửu vén rèm nhìn ra, thấy viên mãnh tướng thân cao mười mấy thước kia đang vung chiếc roi chín đốt đánh một thiếu niên mảnh khảnh có vẻ là tùy tùng trong đoàn. Giữa thanh thiên bạch nhật một hảo hán to khỏe bắt nạt một đứa trẻ con khiến Phượng Cửu ngửa mặt, tiện tay rút chiếc trâm vàng phóng tới chặn cây roi, rồi sai tùy tùng đi hỏi nguồn cơn. Thực ra sự việc rất đơn giản, hóa ra thiếu niên đó không phải là người của Thần Cung, có lẽ là giữa đường lọt vào đoàn đón dâu, định lẻn vào núi Chúc Việt không biết định làm gì. Sơn môn của núi Chúc Việt có cấm chế, không phải là đệ tử trong núi không được vào trong núi, chàng thiếu niên vừa bước qua sơn môn, chuông ngũ sắc trên cửa đá đã ngân vang, vậy là bị lôi ra đánh.

Hai chân chàng thiếu niên hình như bị đánh rất đau, máu thấm ướt ống quần, yếu ớt phân trần: “Tiểu bối bị lạc mất ca ca, đang đi qua đèo Thanh Đăng thì nhìn thấy đoàn đón dâu, vì chưa bao giờ nhìn thấy đám cưới ngoại tộc cho nên mới muốn đi xem cho biết, tiểu bối không có dụng ý gì khác”.

Phượng Cửu từ xa nhìn chàng thiếu niên đau đớn đến phát run phục trên đất, cảm thấy rất đáng thương. Tạm thời chưa cần biết chàng ta nói thật hay không, nếu là thật, một đứa trẻ muốn xem trò hay, núi Chúc Việt hà tất hẹp hòi như vậy. Nếu là giả, ngày mai mình gây sự đại náo Thần Cung núi Chúc Việt, chính là phải làm cho thần cung loạn cào cào lên, thêm một người làm loạn thực ra là thêm một trợ thủ... Nghĩ vậy, Phượng Cửu nhanh nhẹn vén rèm kiệu bước nhanh đến, đỡ chàng thiếu niên đứng dậy, làm bộ ngạc nhiên nói to: “Ôi, Tiểu Minh phải không, vừa rồi nhìn từ xa tỷ đã thấy giống đệ, nhưng ca ca đệ lúc này có lẽ đang ở chỗ Chiết Nhan hoặc ở Thanh Khâu chúng ta, sao đệ lại bị lạc? Ồ, hay là đệ theo tỷ lên núi trước đã, vài ngày nữa tỷ sẽ cho người đưa đệ về Thanh Khâu đoàn tụ với ca ca”. Đang đỡ chàng ta đứng lên, nàng ra vẻ kinh ngạc thất sắc kêu to: “Ôi, sao lại bị thương thế này, không được! Người người người, cả người nữa, mau dìu Minh thiếu gia lên kiệu của ta”. Chàng thiếu niên ngờ ngác bị một đám người hầu hốt hoảng khiêng lên kiệu, hình như vẫn chưa hiểu rốt cuộc xảy ra chuyện gì.

Trong ấn tượng của Phượng Cửu, chàng thiếu niên được nàng cứu trông vô cùng hướng nội, từ khi vào kiệu chỉ yên lặng không nói gì. Vết thương ở chân là do thần binh gây ra nhưng cũng đành chịu đựng đến khi vào Thần Cung núi Chúc Việt mới có bột giảm đau bằng bó chữa trị. Thấy chàng ta nhăn nhó cắn răng chịu đau, nàng rút trong ống tay áo một ống trúc trong có con dế đầu đỏ tiểu thúc tặng nàng, các thiếu niên thường thích chơi dế, có lẽ con dế này có thể làm chàng ta chú ý mà đỡ đau hơn. Nàng lại biến hóa ra một cái lọ sành, đổ con dế vào đó, lại biến ra một con dế đầu xanh uy phong lừng lững đấu với con dế đầu đỏ. Thiếu niên bị thu hút, tròn mắt nhìn chúng đánh nhau. Phượng Cửu thấy thiếu niên quả nhiên thích thú này bèn đem cả lọ sành cả dế tặng hết cho chàng ta. Nàng không vô tư cứu chàng ta, lòng cũng có phần áy náy, tặng chàng món quà nhỏ coi như bù đắp, thiếu niên đỏ mặt đón lấy, miệng lí nhí cảm ơn, ngẩng đầu liếc nàng một cái, lại lập tức cúi xuống: “Cô nương giúp ta như vậy, sau này ta nhất định báo đáp”.

Sau khi lên núi, Phượng Cửu được người hầu đưa vào tư phòng nghỉ ngơi, còn chàng thiếu niên được đưa vào gian phòng khác trị thương, Phượng Cửu ngồi trong phòng uống nước, nghĩ đến lời hứa trả ơn của chàng thiếu niên, không cần bàn chàng ta lên núi vì lẽ gì, về tình về lý quả thực nàng đã cứu chàng ta một phen, chàng ta muốn trả ơn cũng là hợp tình hợp lý. Nhưng nàng hơi băn khoăn, từ đầu tới cuối mình đều trùm khăn đỏ của tân nương, thiếu niên chưa nhìn mặt mình, nếu trả ơn nhầm người thì sao?

Lòng đang suy nghĩ chuyện này thì người hầu vội vào báo Thương Di Thần Quân hồi cung. Vừa phải ứng phó với Thương Di vừa phải nghĩ cách ra tay đại náo Thần Cung trước khi báỉ đường thành thân, cả hai việc đều hao tâm tổn trí. Nàng lấy tinh thần ứng phó hai chuyện khẩn cấp này đã, không có thời gian nghĩ đến chàng thiếu niên được mình cứu mạng trên tường.

Từ đó về sau, Phượng Cửu không gặp lại chàng thiếu niên đó nữa, giống như lá bèo tấm trong đầm sen bị nàng lãng quên ở một góc nào đó trong ký ức. Nếu không có làn gió nhẹ thổi

qua làm gọn sóng, ký ức này có lẽ mãi mãi bị phong ấn trong yên lặng, chàng thiếu niên chẳng qua chỉ là một trong vô số khách qua đường nàng tình cờ gặp trong hơn ba vạn năm qua. Hôm nay sau bao nhiêu năm, mặc dù do cơ duyên nàng đã nhớ lại chuyện cũ, nhưng bất luận thế nào cũng không thể gán chàng thiếu niên ít lời vừa nói đã đỏ mặt năm xưa với chàng công tử phong lưu luôn tự xưng là “bản thiếu gia” hôm nay. Thực ra nếu nhìn kỹ thì đúng là đường nét gương mặt của Manh thiếu gia rất giống với chàng thiếu niên đã có phần mờ nhạt trong ký ức nàng. Bảy mươi năm qua, Manh thiếu gia rốt cuộc đã trải qua những gì mới có thể từ một thiếu niên trong sáng nhút nhát trở thành vị công tử phong lưu thu hút bao ong bướm hôm nay? Phụng Cửu nghĩ mãi mà không hiểu, bất giác đưa mắt nhìn về phía Tương Lý Manh lần nữa. Nhưng chỗ hai cái bàn sang trọng làm gì còn bóng dáng Manh thiếu gia, bỗng “cách một tiếng” một chiếc bình rượu lập lánh ánh bạc đã ở trên cái bàn nàng và Tiểu Yên đang ngồi.

Manh thiếu gia hai mắt đỏ ngầu vì rượu, loạng choạng bám vai Tiểu Yên. Bộ tộc Tỷ Dực Điều nổi tiếng tai thính, những lời vừa rồi của Khiết Lục nói với Tiểu Yên và Phụng Cửu hình như đã lọt hết vào tai Manh thiếu gia, khiến chàng rất mực cảm động, líu lori nói: “Thật thế ư? Hai người cũng cảm thấy bản thiếu gia không nên tuân thủ tộc quy, đừng cảm theo đuổi tình yêu ư?”. Nói đoạn khẽ thở dài: “Thực ra nửa năm trước bản thiếu gia đã có ý đó, muốn phá chiếc lồng giam hãm mình này đi tìm người trong mộng, nhưng bản thiếu gia vừa ra khỏi cổng thành thì bị các người rơi xuống đê ngắt, bản thiếu gia chán nản nghĩ đó là ý trời, ý trời đã định bản thiếu gia và điện hạ Phụng Cửu vô duyên, cho nên dần dần từ bỏ ý định”. Mặt chàng lóe sáng nhìn Tiểu Yên và Phụng Cửu trong căn phòng tràn ngập ánh sáng: “Nhưng không ngờ, hôm nay các người lại chịu cổ vũ bản thiếu gia như thế, một người lấy mình làm gương khích lệ bản thiếu gia đừng cảm phá bỏ trói buộc của tộc quy, một người nhiệt thành giúp bản thiếu gia thăm dò tông tích điện hạ Phụng Cửu...”.

Phụng Cửu chỉ muốn vả cho mình và Tiểu Yên mỗi người một cái, ấp úng nói chữa: “Chúng tôi lại đột nhiên cảm thấy nên nhìn xa một chút, suy nghĩ vừa rồi thực ra... thực ra có chỗ không ổn”. Ngoảnh sang nói với Yên Trì Ngộ: “Vương huynh, muội thấy huynh từ lúc này đã tỏ vẻ hối hận, có phải huynh cũng thấy kiến nghị vừa rồi của chúng ta hơi bông bột, có chỗ không ổn không?”.

[©STENT](#)

Tiểu Yên bị hỏi đích danh vội vàng tỏ vẻ hối hận: “Đúng đúng, không ổn không ổn”. Mặt đầy vẻ ăn năn nói tiếp: “Mặc dù các vị trưởng lão trong tộc xưa nay không quản mỗ, nhưng vi phạm tộc quy khiến các vị đau lòng, bao nhiêu năm lòng mỗ luôn áy náy ân hận, mỗi lần nghĩ đến các trưởng lão đau lòng vì mỗ là mỗ lại thấy lòng đau như cắt. Tộc quy vẫn không nên khinh suất vi phạm thì hơn, để khỏi cắn rứt lương tâm!”.

Quận chúa Khiết Lục tròn mắt há mồm nhìn hai người, ánh mắt Manh thiếu gia hoang mang.

Phượng Cửu nghiêm túc bổ sung: “Năm xưa Phượng Cửu... khụ khụ... điện hạ Phượng Cửu tặng huynh con dê và chiếc lọ sành có chỉ huynh chỉ gửi tương tư vào con dê, gửi vào cái lọ sành chẳng phải cũng như nhau sao? Con dê đã chết, nhưng lọ sành vẫn còn, chứng tỏ ý trời là vẫn chưa đến lúc huynh từ bỏ tất cả đi tìm điện hạ Phượng Cửu?”. Rồi lại dụ dỗ: “Nếu ý trời cho rằng huynh nên bất chấp tộc quy đi tìm nàng ta thì khi đưa tướng quân Thường Thắng đi cũng sẽ hủy luôn cái lọ sành, nhưng sao ông trời không làm vậy, bởi ý trời cho rằng vẫn chưa đến lúc, huynh nói xem có phải không?”.

Vẻ hoang mang trong mắt Mạnh thiếu gia càng đậm, lát sau mới lên tiếng: “Người nói hình như cũng rất có lý, nhưng nghe kiến giải đó đầu bản thiếu gia hơi choáng”.

Phượng Cửu nhẫn nại giải thích: “Đó là bởi vì huynh luôn uống rượu mua say làm hao tổn trí tuệ mình mất”. Lại ân cần nói: “Huynh xem, hay là huynh lên giường nằm nghỉ cho tỉnh rượu, khi đầu óc tỉnh táo tự nhiên sẽ hiểu những lời ta nói là có ý gì”.

Mạnh thiếu gia nghĩ một lát, cho là phải, sau một ngày một đêm uống rượu, cuối cùng cũng cho phép người hầu đưa mình đi ngủ, được quận chúa Khiết Lục cùng đám người đang cảm kích rơi lệ vì được giải thoát khiêng vào phòng khách của Túy Lý Tiên.

Mọi người đi hết, khi trong đại đường chỉ còn lại hai người bọn họ và hai tiểu nhị đang ngáp ngáp ngáp dài, Tiểu Yến nãy giờ chứng kiến trò hay, khâm phục giờ ngón tay cái về phía Phượng Cửu, đang định nói gì, Phượng Cửu tranh lời: “Tại sao Mạnh thiếu gia thích muội, muội cũng thấy lạ lùng, muội cũng chịu không nói được gì”.

Mặt Tiểu Yến lộ vẻ thất vọng. Phượng Cửu thận trọng nhìn quanh, nói với Tiểu Yến: “Huynh có cảm thấy từ khi chúng ta bước vào Túy Lý Tiên này hình như có đôi mắt nào đó luôn nhìn muội?”.

Tiểu Yến ngẩn ra, giả bộ ngạc nhiên: “Đúng rồi, thứ đó luôn đậu trên vai muội, đang cười với muội kìa...”, đúng lúc có cơn gió lạnh từ phía sau thổi qua, Phượng Cửu sờn da gà, kêu lên một tiếng nhào về phía Tiểu Yến, Tiểu Yến vỗ lưng nàng cười ha hả: “Lần trước ôm ôm muội một cái, lần này muội ôm một cái, coi như hòa”.

“...”.

Trời không có gió, bên ngoài lầu hai của Túy Lý Tiên cây quỳnh chi lá xanh um tùm đột nhiên lay động trong ánh sáng tờ mờ lúc gần sáng, một góc áo tím lạng lẽ lướt qua nhưng hai người bên trong không để ý.

Bảy ngày sau, cuộc đua tài ở tông học được mọi người mong đợi cuối cùng đã mở màn trên một con đèo ngoài vương thành. Nghe nói ngày trước, khi Phạm Âm Cốc còn có bốn mùa

rõ rệt, ở đây mọc đầy thanh mai, cho nên được gọi là lũng Thanh Mai, nhưng gần hai trăm năm nay thanh mai bị băng tuyết hủy hoại mất quá nửa, nên vương cung dứt khoát dọn sạch nơi này cho rộng rãi để chuyên làm đấu trường.

Phượng Cửu từ khi bước chân vào đấu trường luôn miệng hàn huyên với đồng môn. Bởi mười ngày trước Đế Quân dùng cơ nàng bị thương hàn để xin nghỉ với phu tử, đồng môn thấy nàng vừa ra khỏi giường bệnh đã dũng cảm đến tham dự cuộc thi rất lấy làm khâm phục, đua nhau vây quanh trò chuyện. Phượng Cửu tranh thủ liếc nhìn đấu trường, trên đó quả nhiên cắm đầy cọc bằng, chính là trận địa hôm xưa Manh thiếu gia đã cho nàng xem. Những cọc bằng nhọn hoắt loe lóe ánh bạc lạnh lẽo trong ánh mặt trời trắng đục nhìn rất sợ, nhưng do được Đế Quân rèn rửa suốt mười ngày, hôm nay nàng đã khác trước, không chút bận tâm đến những cọc bằng đó, đương nhiên nhìn chúng tựa nhìn một đám phù vân. Lại nói đến Manh thiếu gia, chiều qua sau khi được Đông Hoa thả ra khỏi kết giới, Phượng Cửu đã đi thăm dò, nghe nói mấy ngày nay chàng không hành động nào quá khích, chắc đã nghĩ thông rồi? Manh thiếu gia không gây chuyện nữa khiến nàng cũng thấy yên tâm.

Khán đài dựng bằng những cây tùng, cây bách được quây xung quanh đấu trường, nhìn khán đài đặc kín có thể thấy người xem đông thế nào. Cuộc tranh tài mười năm một lần ở tông học xưa nay không cấm dân chúng đến xem, mặc dù những lần trước người xem cũng nhiều, nhưng do đấu trường rộng rãi, khán đài cũng rộng rãi, người xem ai cũng có chỗ ngồi mà vẫn còn ít chỗ trống, chỉ có năm nay dân chúng kéo đến nhiều đến nỗi khán đài nhua sắp sắp đến nơi bởi nghe đồn Đông Hoa Đế Quân cũng đến dự. Mặc dù Đế Quân nhiều lần đến Phạn Âm Cốc giảng bài, nhưng dân chúng chưa từng có cơ hội ngưỡng vọng phong thái anh tuấn của Đế Quân. Ba ngày trước, tin Đế Quân có thể xuất hiện ở đấu trường vừa lan truyền, vì chưa bao giờ nghĩ trong đời sẽ có cơ duyên được thấy tôn thần Cửu Thiên mà đến nhiều đại thần tiên cũng không có duyên được gặp, vương thành liền sôi lên sùng sục, những bách tính áo vải không được phong tước trong tộc lần lượt mang chiếu đến chiếm chỗ trước, lũng Thanh Mai ùi hiu suốt hơn hai trăm năm trong một ngày bỗng trở nên vô cùng náo nhiệt.

Ở trên khán đài cao nhất, nữ vương của Tỷ Dục Điều đã an tọa, nhưng vị trí tôn quý nhất vẫn còn để trống, chắc hẳn để dành cho Đông Hoa Đế Quân. Trên đến nữ vương dưới đến quần thần đều thần sắc nghiêm cẩn, sắp được gặp Đế Quân lại có thể cùng Đế Quân uống rượu luận đàm kiếm thuật khiến họ thấy hơi căng thẳng và sợ hãi.

Phượng Cửu nghĩ, theo phong cách cố hữu của Đế Quân, những cuộc thi đấu lớn như thế này hầu như chàng không bao giờ đến sát giờ, hoặc đến sớm, hoặc đến muộn, hôm nay xem chừng sẽ đến muộn, nhưng đến muộn một hay hai tuần nhang nàng cũng không chắc. Sáng nay lúc chuẩn bị xuất phát, nàng đã nghĩ có nên đi thêm vài bước đến phòng chàng nhắc một câu, chân vừa đi hai bước lại thu lại. Bởi mấy ngày nay quan hệ của nàng với Đế Quân có phần lạnh nhạt.

Lại nói chuyện giấc mơ Đông Hoa trị thương cho nàng đêm đó, sau khi đèn Túy Lý Tiên khuyên giải Mạnh thiếu gia trở về Phụng Cửu lại suy nghĩ một hồi, cảm thấy có thể tất cả đều là thật, có thể trước lúc rời phòng nàng, Đế Quân đã dùng tiên pháp biến mọi thứ trở lại như cũ, không lưu lại dấu vết nào chưa hẳn chứng tỏ mình nằm mơ. Lòng không hiểu sao thấy vui vui, nhưng cũng không muốn tìm hiểu sâu hơn tâm trạng đó, chỉ vội vàng quyết định phải đền ơn Đế Quân, bánh ngọt buổi sáng có thể làm thêm mấy loại nữa, còn phải trang trọng nói lời cảm ơn chàng. Phụng Cửu vừa gà gât vừa ngân nga hát làm một bữa ăn thịnh soạn, nhưng Đế Quân hôm nay phá lệ không đến ăn sáng. Nàng hơi thất vọng nhưng vẫn vui vẻ đích thân mang bữa sáng đến phòng chàng, trong phòng cũng tịnh không thấy bóng dáng Đông Hoa. Đã sắp đến giờ luyện kiếm, nàng vội mang thanh kiếm Đào Chú nhanh chóng chạy ra nơi luyện kiếm ở hậu viên, không ngờ lại thấy dưới gốc cây hạnh đang trổ đầy hoa, Đông Hoa đang ngồi ngơ ngẩn với cuốn sách trong tay.

Phụng Cửu đến gần gọi chàng một tiếng, Đông Hoa ngẩng đầu nhìn nàng, ánh mắt bình lặng như ngọn núi im lìm phía xa. Nàng bỗng ngẩn người.

Theo lẽ thường, nếu mọi chuyện đêm qua là thật, ánh mắt Đế Quân nhìn nàng bất luận thế nào cũng nên dịu dàng một chút, hoặc là ít nhất cũng hỏi một câu tình hình vết thương của nàng thế nào. Nàng lặng lẽ thu lại nụ cười, cảm thấy quả nhiên mình đã nghĩ quá nhiều, đêm qua thực ra chỉ là nàng nằm mơ, không hề có chuyện gì xảy ra. Người ta bảo ngày nghĩ gì đêm thường mơ cái đó, cho đến giờ nàng vẫn còn mơ giấc mơ như vậy, lẽ nào là vì xưa nay trong những giấc mộng nhiều cảm xúc nàng đều mơ thấy Đế Quân, cho nên dần dần mơ thành thói quen?

Nàng không biết thất vọng về mình hay về thứ gì khác, cúi đầu đi vào rừng tuyết, bỗng nghe thấy Đế Quân hỏi nàng phía sau: “Người muốn có quả tần bà như vậy là vì sao?”. Đang chán ngán, nghe chàng hỏi, Phụng Cửu cũng không quay đầu lại, trả lời đối phó: “Chưa ăn bao giờ, muốn ném xem mùi vị thế nào”. Đế Quân trầm ngâm một lát rồi hỏi một câu khiến nàng không hiểu lắm: “Định dùng để làm bánh tần bà ư?”. Phụng Cửu không biết nên trả lời thế nào, quả tần bà vốn để hồi sinh người chết, nhưng đem làm bánh ngọt liệu có ảnh hưởng đến công hiệu của nó hay không thì nàng chưa tìm hiểu, nàng hàm hồ đáp: “Có thể”. Sau đó Đế Quân lại hỏi một câu càng khiến nàng cảm thấy khó hiểu hơn: “Đạo này Yến Trì Ngô thích ăn bánh tần bà ư?”. Phụng Cửu ngớ ra: “Tiểu Yến á?”. Hình như đúng là Yến Trì Ngô đã hờn hờ nói với nàng rằng nếu họ lấy trộm được quả tần bà nàng có thể làm cái bánh mỗi người một nửa. Nàng mơ hồ nhìn đôi mắt đen như đầm sâu của Đông Hoa vẫn hàm hồ trả lời: “Tiểu Yến có lẽ cũng khá là thích ăn, huynh ấy chỉ không ăn bánh đậu xanh, đậu đỏ và bánh gừng”. Rồi lại lầm bầm: “Thực ra huynh ấy cũng không kén ăn lắm”. Đột nhiên có trận gió lạnh thổi tới, cuốn sách Đế Quân vừa tiện tay để lên bàn đá bị gió lật rào rào, chàng cau mày chặn sách lại, Phụng Cửu không biết chàng có hài lòng với câu trả lời của nàng không, nhưng chàng không nói gì thêm.

Mấy ngày tiếp theo, Đế Quân hình như càng ngày càng lơ đãng, luôn trong bộ dạng như đang suy tư gì đó, Phượng Cửu không hiểu nguồn cơn, rất lâu sau mới vỡ lẽ, nàng suýt nữa thì quên lúc đầu Đông Hoa đòi chỗ ở với Tiểu Yến chuyển đến Tập Phong Viện hình là muốn dùng nàng để chọc tức Cơ Hoành. Nay thấy Cơ Hoành không bức tức như mong đợi nên chàng đến giờ vẫn nán nã ở lại đây... Đã vậy, giờ ngón tay tính đốt, bốn, năm ngày không gặp Cơ Hoành, chắc Đế Quân rất nhớ nàng ta. Nhưng cũng tại chàng suy tính thiếu chu toàn, dùng kết giới phong ấn Tập Phong Viện khiến Cơ Hoành không thể vào thăm chàng được. Bây giờ bảo chàng chủ động phá bỏ kết giới ư là hơi mất thể diện, chắc chắn Đế Quân đang suy nghĩ chuyện này cho nên mấy ngày nay mới lơ đãng như vậy.

Vào cái đêm Phượng Cửu vỡ lẽ mọi chuyện đã chủ động đề nghị Đông Hoa mở kết giới, nàng nghĩ chắc chắn Đế Quân không muốn thiên hạ biết tâm tư ngoắt ngoéo của mình, nên nàng cố tình không nói tên Cơ Hoành mà chỉ nói ẩn ý phá bỏ kết giới là để tiện cho bằng hữu của chúng ta thỉnh thoảng đến thăm, như vậy, chúng ta yên tâm mà bằng hữu chúng ta cũng yên tâm, nhất cử lưỡng tiện. Đế Quân nghe xong đề nghị đó, ngay trong đêm lại lập thêm một kết giới mới trùm lên kết giới cũ, đừng nói Tiểu Yến, mười Tiểu Yến cũng khó mở một lối nhỏ đi vào. Hơn nữa, những ngày sau Đông Hoa càng thâm trầm với nàng, càng lơ đãng, càng lặng lẽ kiệm lời. Phượng Cửu nghĩ nát óc cũng không hiểu căn nguyên. Nhưng về sau cũng lý giải được hành vi này của Đế Quân, chàng đang chiến tranh lạnh với nàng. Đương nhiên tại sao Đế Quân lại chiến tranh lạnh với nàng, Phượng Cửu vẫn không hiểu.

Hôm nay trời nắng, bầu trời xanh như được gột rửa, vài đám mây nhõn nhõn trôi, thật là một ngày đẹp trời. Các học trò tham gia đua tài, hai người một đội đã được phân tổ từ trước, chỉ đợi Đông Hoa Đế Quân đến là cuộc tỷ thí bắt đầu. Theo thể lệ cuộc thi hai người trong tổ sẽ đấu với nhau trước, sau khi phân thắng bại sẽ đấu tiếp với người thắng của tổ khác, trong một tuần hương mỗi tổ chỉ được còn lại một người, những người này bắt thăm chia tổ và thi đấu với nhau, còn lại ba người vào vòng cuối cùng, ở vòng này thì đấu vòng tròn một lượt phân ra nhất, nhì, ba.

Đối thủ vòng đầu tiên của Phượng Cửu là một công tử bất tài vô dụng, nàng không coi trọng hẳn cho lắm. Thấy thời gian còn sớm, các đồng môn dự thi lần lượt lấy kiếm ra lau chùi chuẩn bị, nàng cũng rút thanh kiếm Đào Chú trong tay áo ra giả bộ lau lau, vừa lau vừa liếc mắt lên khán đài đối diện thấy Cục bột nhỏ không biết chui ở đâu ra đang đứng vịn lan can, sợ nàng không nhìn thấy còn nhảy lên vỗ tay với nàng, đứng sau Cục bột nhỏ là Liên Tổng Quân miệng mồm mỉm cười, hai người đứng lẫn trong đám đông có lẽ là lên đến xem. Hình như Cục bột nhỏ còn lo lắng lắm bảm điều gì, Phượng Cửu chăm chú nhìn miệng tiểu đệ, đoán ra Cục bột nhỏ đang nói: “Phượng Cửu tỷ tỷ, tỷ phải thận trọng nhất định không được làm động thai, phải giữ mình, nếu giữa chừng thấy đau bụng nhất định phải dừng lại ra khỏi đấu trường ngay, hiểu không...”. Tay Phượng Cửu run lên, kiếm Đào Chú suýt nữa phóng thẳng về phía họ.

Cuối giờ Thìn, cuối cùng Đông Hoa Đế Quân cũng xuất hiện, khác với dự đoán của mọi

người là chàng sẽ uy phong cười gió đằng vân hoặc giẫm trên ngàn vạn sấm sét mà đến, Đế Quân lại cực kỳ kín đáo, chậm rãi tản bộ tiến vào đấu trường, khi đến cầu thang gỗ trăm bậc, lại chậm rãi bước lên bậc gỗ đi lên khán đài.

Nữ vương và các đại thần đã an tọa trên khán đài không thể ngờ Đông Hoa lại xuất hiện bằng cách đó, trong hình dung của họ, Đông Hoa dù cười mây hay cười gió đều sẽ xuất hiện trên không, lúc đó nữ vương sẽ dẫn quần thần quý bái nghênh đón Đế Quân lên vị trí trang trọng nhất... một nghi lễ tỉ mỉ chu đáo biết bao. Lúc này Đế Quân còn ở dưới khán đài, họ đã ngồi trên khán đài rồi, quả thật hết sức bất kính. Phượng Cửu thấy nữ vương toát mồ hôi hột hoảng, vội vàng dẫn quần thần hóa nguyên hình Tỷ Dực Điều lên bay vòng phía sau khán đài, rồi hóa thành người vội quý bái sau lưng Đông Hoa đang bước lên bậc thứ năm, thứ sáu, mắt bò mới lo làm chuồng hô: “Thần cung nghênh Đế Quân tiên giá”.

Đông Hoa Đế Quân từng là bá chủ thiên địa, đương nhiên xứng đáng để quân vương một tộc xưng thần.

Dân chúng trên khán đài xung quanh trở mắt nhìn cảnh tượng đó, đấu trường đang ồn ào nhất thời im phăng phắc, chỉ có tiếng cót két phát ra từ chiếc cầu thang gỗ cũ kỹ dưới chân Đông Hoa. Không thấy Đế Quân dừng bước, từ phía khán đài chính đến nơi chờ thi đấu của bộ Phượng Cửu, khán đài tứ phía, mọi người đang im lặng bỗng nhất loạt quý bái, tiếng hô: “Cung nghênh Đế Quân tiên giá” vang dội tứ phía sơn dã, Đế Quân vẫn gót tiên thư nhàn bước trên cầu thang gỗ, chậm rãi tới khán đài cao nhất, sau khi yên vị, mới lạnh lùng phát ông tay áo, nói: “Quý làm gì, ta đến hơi muộn, khi nào cuộc thi bắt đầu?”. Nữ vương dẫn đầu quần thần và dân chúng một quý một bái lần nữa mới đứng lên. Phượng Cửu cũng đứng lên cùng mọi người, khi ngẩng đầu nhìn về phía Đông Hoa, thấy chàng cũng đang lơ đãng lướt ánh mắt qua chỗ nàng, dừng một lát lại điềm nhiên quay đi.

Phượng Cửu hơi mơ màng, chiến tích và uy danh của Đông Hoa thế nào đương nhiên nàng biết, nhưng từ ngày quen chàng, Đông Hoa đã ẩn dật tránh đời, ngày ngày chế hương, làm gốm, vẽ tranh, câu cá, những thú vui này đều khiến chàng có vẻ thân thiện, chưa bao giờ nàng nghĩ năm xưa khi chàng là bá chủ thiên địa được lục giới triều bái, chàng uy nghi thế nào. Thì ra đây chính là khí độ của đáng bá vương lục giới, lần đầu tiên nàng cảm thấy Đông Hoa xa vời ngàn trùng, cao không thể với. Tiếc là đến giờ nàng mới nhận ra, nếu năm xưa còn nhỏ tuổi đã nhận ra đạo lý này thì có lẽ nàng đã sớm rút lui khỏi con đường theo đuổi chàng, cũng không phải chịu nhiều khó khăn như vậy. Hồi nhỏ nàng quả quá can trường. Có điều, nói đi cũng phải nói lại, một người như Đế Quân có thể vướng vào chuyện hồng trần, yêu một thiếu nữ cũng thật là chuyện lạ kỳ. Nàng ngược nhìn Cơ Hoàn xiêm y trắng muốt vẫn đi theo chàng từ nãy, thầm nghĩ chàng còn vì người con gái này không tiếc bỏ bao nhiêu tâm huyết lại càng là sự lạ.

Tiếng trống vang rền như sấm, Tế Hàn phu tử chủ trì cuộc thi tài theo lệnh của nữ vương,

oai phong xuất hiện trên đài cao mới dựng bên cạnh rừng tuyết, thay mặt nữ vương đọc lời khai mạc, tuyên bố thể lệ cuộc thi, đồng thời sai hai thư đồng đốt một cây hương dài tính giờ, coi như cuộc đua tài chính thức mở màn.

Trong tiếng trống vang trời, các học trò tay cầm lợi kiếm sải bước cùng tiến vào rừng tuyết sáng lóa, tiếng hò hét vang lên, ánh kiếm loang loáng đan vào nhau, đã có mấy người xui xẻo từ đỉnh cột băng rơi xuống rừng tuyết. Phượng Cửu chỉ vài ba chiêu đã buộc đối thủ nhảy từ trên cột băng xuống, ngồi một bên xem thi đấu. Lần này mặc dù nữ vương anh minh đã sai phu tử sàng lọc trước một lượt, nhưng người tham dự vẫn rất đông, vòng đầu đã có bao nhiêu người bị chèn ép rơi khỏi cọc băng, quả thực rất oan uổng.

Hương cháy rất nhanh, hết tuần hương thứ nhất đấu trường chỉ còn một phần ba số học trò, phu tử đếm, tổng cộng có hai mươi sáu người. Không có giải lao, tiếng trống đóng lên tuyên cáo vòng hai bắt đầu, Phượng Cửu do từ nửa vòng một đã ngồi một bên xem thi đấu, ngoài lúc đứng lên chân hơi tê, quả thực đã được nghỉ ngơi rất đầy đủ, tinh thần rất tốt, chỉ vài ba chiêu đã lại ép đối thủ nhảy xuống cọc băng. Vì vòng này ít người, không hỗn loạn như vòng trước, cuộc so tài diễn ra rất hấp dẫn, cũng tiện cho người xem quan sát, nhìn được rõ hơn, tiếng hò reo tán thưởng thỉnh thoảng lại vang lên.

Bộ tộc Tỷ Dục Điều do tuổi thọ ngắn nên trông cũng già hơn, những đồng môn đang quyết đấu với Phượng Cửu chỉ mới khoảng trăm tuổi, cho dù học kiếm thuật ngay từ lúc mới mọc răng sữa cũng mới chỉ trăm năm, không thể so với kiếm thuật đã luyện hai vạn năm có dư của nàng. Đông Hoa nói đúng, chỉ cần nàng có thể đi lại thoải mái trên cọc băng, quả tần bà là đồ của nàng rồi.

Vòng này, mặc dù thời gian không tính bằng tuần hương, hai tiểu đồng vẫn đốt hương để tính thời gian cần dùng đến khi chỉ còn ba người cuối cùng, cũng là để tiện so sánh với những cuộc thi sau này nếu vẫn tiếp tục thi đấu kiếm. Nhưng điều khiến mọi người trở mắt kinh ngạc là hương còn chưa cháy hết, trên mặt tuyết trơn láng trong rừng tuyết, hai mươi năm người đã nằm ngổn ngang như những chiếc bánh chéo lăn lóc, trên trận địa cọc băng như những cây măng mọc đan xen vào nhau giữa đất trời chỉ còn duy nhất một người tao nhã đứng đó, đó chính là Phượng Cửu.

Trong ngoài đấu trường nhất thời im lặng như tờ, sau đó là tiếng ồn ào bàn tán rộ lên, tình huống hạ đo ván tất cả như vậy quả thực rất hiếm gặp trong những cuộc đua tài trước đây. Phượng Cửu cầm kiếm thở phào một hơi, vậy là coi như đã thắng được quả tần bà, không uổng mười ngày nay bị Đông Hoa hành hạ. Từ cọc băng phi thân xuống, nàng chấp tay chào các đồng môn nằm la liệt trên mặt đất coi như cảm ơn họ nhường nhịn. Tranh thủ liếc lên khán đài, Đông Hoa đang tựa vào thành ghế nhìn xuống rừng tuyết hỗn loạn, không biết đang nghĩ gì. Mặc dù được chàng chỉ bảo mà giành thắng lợi, vậy mà một ánh mắt chàng cũng không dành cho nàng, Phượng Cửu hơi thất vọng, nhưng niềm vui lớn lao giành được quả tần bà

nhanh chóng làm tan biến nỗi thất vọng đó. Cục bột nhỏ và Liên Tổng Quân chen ra khỏi đám đông đến chúc mừng nàng, Phượng Cửu cố kiềm chế niềm vui như sóng rợn trong lòng, tỏ vẻ thản nhiên đáp lại hai câu khách sáo, thì nghe thấy Tề Hàn phu tử từ trên đài cao tuyên bố kết quả cuộc tranh tài.

Trong giọng đọc sang sảng của phu tử, Phượng Cửu nghe thấy tên mình, nhưng lại nghe thấy giải thưởng dành cho nàng là một lẵng bàn đào do chính tay Thiên Hậu nương nương hái, giải nhì và giải ba lần lượt là một thanh thần kiếm và một bình ngọc có công dụng quý hiếm nào đó, không nghe thấy phu tử nhắc đến quả tần bà nào hết.

Trong gió lạnh thấu xương, Liên Tổng Quân phe phẩy chiếc quạt trong tay đột nhiên hiểu ra nói: “Hèn chi tối qua Đông Hoa vội vàng đến tìm ta, bảo nhất định phải mang gấp về một lẵng bàn đào trước giờ này hôm nay, thì ra là để dùng vào việc này”. Lại nhíu mày: “Tộc Tỷ Dục Điều cũng thật buồn cười, giải nhất nên thưởng gì lẽ nào đến đêm trước cuộc tranh tài mới định ra?”. Nói đoạn lại cười: “Lẵng bàn đào này là hàng thượng hạng đấy, bình thường ta muốn ăn một trái còn bị mẫu hậu lườm mấy cái, lát nữa họ mang đến Tật Phong Viện chi bằng mở một bữa tiệc nhỏ chúng ta cùng thưởng thức”. Phượng Cửu dò dẫn nhếch mép: “Rất phải”. Nàng nhếch mép nhìn lên khán đài, người trên đó đã không thấy tăm hơi. Cục bột nhỏ ngây thơ hỏi: “Vây đệ có thể mang hai quả về cho phụ quân và mẫu thân không?”. Liên Tổng Quân nói: “Ta thấy người vừa ăn vừa mang về thì không hay lắm”.

Cục bột nhỏ trầm tư một lát lại nói: “Cứ coi như con ăn liền một lúc ba quả không được sao?”. Liên Tổng Quân nâng chiếc quạt, miệng mồm mím định nói gì, Phượng Cửu gượng cười: “Tỷ không hứng thú với mấy trái đào đó, phần của tỷ có thể nhường cho đệ”. Dứt lời dờ dẩn quay người bỏ đi, bước hai bước không lưu ý va vào cọc băng, như sức nhớ điều gì lại nói: “Tiểu bối thấy hình như người hơi khó chịu, hay là khi họ mang đào đến tiểu bối sẽ thông báo cho tam điện hạ, phiên tam điện hạ thay tiểu bối mở tiệc, có thể mời Mạnh thiếu gia, Tiểu Yên và Khiết Lục cùng đến thưởng thức quả ngon”. Cục bột nhỏ kéo tay áo Liên Tổng: “Phượng Cửu tỷ tỷ làm sao thế?”. Liên Tổng Quân nhíu mày chậm rãi gấp quạt lại: “Hình như có chuyện không ổn”.

Nàng dò dẫn ra khỏi lũng Thanh Mai, chỉ thấy trên nền tuyết trắng mênh mang in dấu chân của người đến xem thi đấu, dấu chân dày đặc xuôi về hướng vương thành, Phượng Cửu hít sâu một hơi, khí lạnh thấm vào phổi. Tiểu Yên thường nói mỗi khi tâm trạng không vui sẽ đến Túy Lý Tiên uống rượu, dù sau khi tỉnh rượu vẫn không hết buồn nhưng có thể tạm thời trốn tránh được tâm trạng đó, thời gian đó là lúc Cơ Hoành đang câu kinh với Tiểu Yên, những lời đó mặc dù đầy chán chường nhưng có lý.

Đang đi về phía vương thành, nàng mò trong ống tay áo phát hiện sáng nay đi vội quên không mang ngân lượng, Phượng Cửu phân vân đứng giữa ngã ba đường, ngoài Túy Lý Tiên còn nơi nào có thể đi, nhất thời nàng không thể nghĩ ra. Sự việc đến giờ đã quá rõ ràng, Đông

Hoa dùng một lẵng bàn đào thay quả tần bà. Chàng đương nhiên biết nàng mong muốn có được quả tần bà thế nào. Để có nó, nàng đã bỏ công sức ra sao chàng cũng biết, nhưng tại sao chàng lại đòi nó, Phụng Cửu nghĩ suốt dọc đường vẫn không tìm ra nguyên do, hay là có nên đích thân đi hỏi chàng? Nếu chàng không thực sự cần quả tần bà, có lẽ cầu xin chàng, chàng sẽ thưởng lại cho mình? Nghĩ đến đây thấy lòng chua chát, đang định quay về Tật Phong Viện thì nghe thấy giọng oanh vàng từ phía sau lưng: “Công chúa Cửu Ca xin dừng bước!”.

Phụng Cửu ngoái đầu, người đang sai bước đi đến quả nhiên là Cơ Hoành. Lần gặp trước là ở bữa tiệc nghìn vàng mười ngày trước nàng mở, còn nhớ mang máng lúc đó tinh thần Cơ Hoành không được tốt, sắc mặt có phần ảo não, hôm nay thần sắc lại vô cùng rạng rỡ, thấp thoáng thấy lại hình bóng thiếu nữ hồn nhiên khi bước vào cung Thái Thần ba trăm năm trước.

Phụng Cửu liếc về phía sau lưng nàng ta, ánh mắt Cơ Hoành cũng nhìn theo, tươi cười nói: “Sự phụ không có ở gần đây, ta giấu sự phụ tìm gặp riêng công chúa. Bởi vì bất đắc dĩ cướp mất thứ công chúa thích, lòng lấy làm áy náy, đích thân đến xin lỗi”.

Thấy Phụng Cửu cơ hồ chưa hiểu, lại tiếp: “Kỳ thực, quả tần bà ở tuổi Giải Ưu năm nay ta cũng rất muốn có, cho nên tối qua đã thỉnh cầu sự phụ, sự phụ liền dùng lẵng bàn đào đổi quả tần bà ở chỗ nữ vương cho ta, nhưng vừa rồi gặp Yến Trì Ngộ, nghe nói lần này công chúa tham gia thi đấu là vì muốn có quả tần bà, cảm thấy chuyện này ít nhiều cũng có lỗi với công chúa...”.

Phụng Cửu vỡ lẽ, thì ra là thế, vậy là mọi chuyện đã sáng tỏ. Nhưng tại sao Cơ Hoành lại đích thân đến nói với nàng...

Phụng Cửu lặng lẽ nhìn Cơ Hoành, mặc dù không thích nàng ta lắm, nhưng trong ấn tượng của Phụng Cửu, Cơ Hoành không phải là người xấu. Có điều lúc này nàng ta thật lòng áy náy đến xin lỗi nàng, hay là chọn thời điểm này nói những lời bóng gió khiến nàng khó chịu, Phụng Cửu không chắc lắm. Tuy Cơ Hoành xưa nay vẫn dịu dàng với nàng, nhưng Phụng Cửu biết nàng ta chắc chắn cũng không ưa mình.

Mà không biết Cơ Hoành cần quả tần bà làm gì, có cần thiết bằng nàng không? Nếu Cơ Hoành không quá cần, lại thực lòng thấy có lỗi thì... nàng ngược mắt nói: “Công chúa có thể chia cho ta một nửa quả tần bà đó không? Muốn ta dùng thứ gì để đổi cũng được”.

Cơ Hoành sửng người, dường như không ngờ Phụng Cửu trầm ngâm mãi, cuối cùng lại hỏi như vậy, miệng cong lên, nói: “Ta đến để xin lỗi công chúa Cửu Ca, chính là bởi quả tần bà đó không thể chia cho công chúa, một nửa cũng không”.

Cơ Hoành xưa nay luôn giữ lễ, là trưởng công chúa của Ma tộc, từng cửa chỉ lời nói đều xứng được gọi là hình mẫu của các công chúa, nàng nhớ Cơ Hoành nói năng luôn nhẹ nhàng,

chưa từng thấy nàng ta nặng lời, thì ra khi nặng lời bộ dạng là như thế.

Nàng ta quả nhiên không phải đến tìm nàng để xin lỗi.

Cơ Hoành đi đến gần hơn một chút, giọng oanh vàng hạ rất thấp, rất điềm tĩnh, mắt vẫn dịu dàng lóng lánh cười: “Ngoài ra, còn có một lời thỉnh cầu khiếm nhã, từ nay cảm phiền công chúa Cửu Ca hãy tránh xa sư phụ”.

Phượng Cửu hiểu ra, có lẽ đây mới là vấn đề chính Cơ Hoành muốn nói, lời xin lỗi chẳng qua là cái cớ giữ nàng đứng lại. Những năm gần đây nàng đã không mấy chấp nhận lời nói của người khác, lại thêm vừa rời đấu trường tâm trạng vừa qua một cơn chấn động, lòng thực sự rất mệt mỏi, nàng lùi lại một bước cách Cơ Hoành xa hơn, đứng lại nói: “Xin thứ lỗi, ta không hiểu tại sao công chúa nói như vậy, quả tần bà công chúa không bằng lòng nhường lại, ta thấy chúng ta chẳng còn gì để nói nữa?”.

Cơ Hoành không cười nữa, nàng ta nhìn ra xa: “Ta biết những lời đó khiến công chúa không vui. Nhưng ta nói vậy cũng là muốn tốt cho công chúa, gần đây sư phụ đối xử với công chúa có khác, hẳn làm công chúa xao lòng?”. Liếc nàng một cái lại tiếp: “Sư phụ không biết đã sống bao nhiêu vạn năm, tiên thọ quá dài khiến sư phụ thấy vô vị buồn tẻ, luôn thích những gì mới mẻ, công chúa quả thật thông minh dung mạo như hoa, có lẽ cảm thấy sư phụ có tình với mình cũng là đương nhiên, nhưng sư phụ chỉ coi công chúa như một người bạn mới mẻ mà thôi, nếu công chúa lại lún sâu vào đó, e chỉ càng thêm đau khổ”. Không đợi Phượng Cửu phản ứng, hạ mắt nhìn xuống nói tiếp: “Có lẽ công chúa cho rằng vì ta ái mộ sư phụ, cho nên cố tình nói những lời như thế để ly gián”. Cơ Hoành ngừng một chút, lại tiếp: “Không giấu công chúa, ta từng có hôn ước với sư phụ, nhưng hồi đó tuổi trẻ ấu trĩ đã để lỡ mất lương duyên. Ba trăm năm nay sư phụ luôn ở bên không rời khiến ta biết ai mới là người đáng để gửi gắm cả đời, công chúa xuất hiện làm ta nhận rõ lòng mình. Thời gian vừa rồi sư phụ đối xử đặc biệt với công chúa quả thực khiến ta đau lòng. Lần này ta hỏi xin quả tần bà, thực ra là cũng muốn thử xem ta có phân lượng thế nào trong lòng sư phụ. Vốn cũng e ngại tuổi nhỏ đã lỡ một lần không thể nói tiếp tiền duyên, nhưng sư phụ không do dự liền tặng ngay cho ta”. Cơ Hoành trầm mặc một lát, “Ta muốn cùng sư phụ mãi mãi bên nhau, xin công chúa Cửu Ca đừng chen vào giữa hai chúng ta”.

Cơ Hoành rời đi đã lâu, Phượng Cửu vẫn đứng ngây chỗ cũ. Gió ở đồng hoang mỗi lúc một lớn xua cả ánh mặt trời, bầu trời càng nặng nề. Vừa rồi lúc Cơ Hoành bỏ đi nàng đã nói gì? Hình như đã nói những lời khách khí, chúc công chúa và Đế Quân thiên trường địa cử. Khi Cơ Hoành đã bộc bạch với nàng những lời gan ruột, bề ngoài nàng luôn tỏ ra rất bình thản, ngay cả Cơ Hoành đáp lại thế nào, Phượng Cửu cũng không nhớ. Hình như nàng ta khách khí khen rằng từ sớm đã biết công chúa Cửu Ca là người thông tỏ lý lẽ.

Quả thật nàng là người thông tỏ lý lẽ. Để có được quả tần bà, nàng đã bỏ ra bao nhiêu

công sức, chịu đựng bao nhiêu khó nhọc, nhưng không địch nổi mấy câu bình thường của Cơ Hoành trước mặt Đông Hoa, lòng cũng tủi thân, nhưng thế thì đã sao, nàng cũng có thể hiểu Cơ Hoành là người trong lòng Đông Hoa, lại thêm vừa rồi hai người có mâu thuẫn chưa hóa giải, Đông Hoa dùng quả tần bà để làm vui lòng Cơ Hoành, từ đó hóa giải mâu thuẫn của hai người cũng chẳng có gì quá đáng. Đông Hoa dù gì cũng còn nghĩ đến nàng, đến tận chỗ Thiên Hậu nương nương xin một lăng bàn đào cho nàng, cũng coi như chiếu cố đến tiểu bối này. Thực ra nàng âm ức là vô lý.

Tiểu Yến từng nói, Đông Hoa chiếu cố đến nàng là muốn kết bạn với nàng, Tiểu Yến đã đánh giá nàng quá cao, Cơ Hoành nói đúng Đế Quân chỉ là nhất thời cảm thấy cô đơn, thiếu một người mới mẻ bầu bạn. Cơ Hoành tuy nói quá thẳng nhưng thật lòng lại có lý, nàng tự ái muốn phản bác vài câu nhưng không thể phản bác được. Tất cả những cái đó dường như cũng chứng minh giả thiết Đế Quân xưa nay luôn dùng nàng để chọc tức Cơ Hoành, những lời Cơ Hoành vừa nói với nàng, nếu Đế Quân nghe được nhất định rất vui. Nghĩa là, nàng với tư cách là công cụ thúc đẩy tình cảm của họ, coi như cũng hữu dụng. Cơ Hoành nói muốn cùng Đế Quân mãi mãi bên nhau, chẳng phải đó cũng là ước nguyện của chàng sao? Nếu hai người có thể hòa giải, như vậy chắc chàng không cần dùng đến nàng nữa? Chàng đương nhiên sẽ chuyển khỏi Tập Phong Viện trở về cùng với Cơ Hoành sớm tối bên nhau, đương nhiên không cần nàng hầu hạ cơm ngày ba bữa, đương nhiên cũng không cần ép nàng luyện tập trên cọc băng. Như vậy thực ra rất tốt.

Nàng không hiểu tại sao sau khi đã làm rõ mọi việc như vậy lòng lại càng buồn, gió lạnh thổi qua, nàng nheo mắt, giơ ống tay áo lên dụi, khi mở ra lại thấy trăm dặm băng tuyết càng nhập nhòa trước mắt.

Phượng Cửu cô độc ngồi xuống bên đường một lát, khi lòng đã yên, lại nghĩ đến quả tần bà. Cảm thấy vẫn nên trở về Tập Phong Viện, vì nó nàng đã nỗ lực đến bây giờ, Cơ Hoành không thích nàng, không muốn chia cho nàng, nhưng nếu thỉnh cầu Đông Hoa biết đâu có thể được. Đông Hoa muốn dỗ Cơ Hoành thực ra còn rất nhiều bảo bối quý giá khác nhưng nàng muốn cứu Diệp Thanh Đề, nhất định phải có quả tần bà mới được. Cho dù những ngày qua Đông Hoa chỉ coi nàng là người mua vui mới mẻ, nàng tự thấy mình hoàn thành rất tốt nhiệm vụ đó. Nếu chàng bằng lòng chia cho nàng một ít, nàng có thể tiếp tục làm người bạn chơi của chàng, hơn nữa bảo nàng làm gì nàng cũng làm.

Tuy cũng thoáng thấy mình nghĩ vậy quá mất tự tôn, nhưng sự đã đến nước này không còn cách nào khác. Nếu khóc lóc cầu xin Đông Hoa là chàng liền tặng quả tần bà cho nàng, nàng sẽ không chút do dự níu tay áo chàng khóc cho chàng xem, nhưng có lẽ Đông Hoa sẽ không bận tâm tới nước mắt của nàng, ngoài một số ít người chàng bận tâm, những người khác chẳng là gì với chàng hết, giống như việc chàng tùy ý trao quả tần bà cho Cơ Hoành, khi đó hẳn chàng cũng không hề bận tâm tới thành ý và nỗ lực của nàng, về mặt này nàng quá hiểu Đông Hoa.

Một lúc sau, Phượng Cừ lau mắt, đứng dậy đi về phía Tật Phong Viện, trên đường vấp phải một hòn đá.s

Cổng Tật Phong Viện mở toang, Phượng Cừ đứng ở cổng nhìn xuống dòng suối trong vắt, chinh qua loa xiêm áo, nhìn xuống nước thấy mắt mình hơi đỏ, liền vơ hai nắm tuyết bên bờ suối đắp lên một lúc, sau đó lại soi xuống nước, chắc chắn tất cả đều ổn mới quay người đi vào Tật Phong Viện. Trong đình viện vô cùng yên ắng, mặt ao vẫn còn lơ thơ mấy phiến sen tàn, bình thường vào giờ này Đông Hoa hoặc dưỡng thần ở hậu viên, hoặc buông cần câu bên bờ ao, Phượng Cừ hít sâu một hơi đang định đi về phía hậu viên lại nhìn thấy một người áo lam sẫm từ nguyệt môn nho nhã bước ra, Tiểu Yến giơ tay vén mấy dây leo rũ trước nguyệt môn ra, nhìn thấy Phượng Cừ có vẻ ngạc nhiên, chưa kịp lên tiếng, nàng đã hỏi trước: “Đế Quân có trong đó không?”.

“Đế Quân không có bên trong”, Tiểu Yến cau mày, giọng ồm ồm: “Muội về chậm ba, bốn bước, Mặt lạnh vừa bế một con linh hồ bị thương trở về Cừ Trùng Thiên Được Quân rồi”. Vẫn cau mày nói tiếp: “Nghe đâu trên đường từ lũng Thanh Mai trở về Mặt lạnh nhặt được một con linh hồ bị thương chỉ còn thoi thóp, liền dùng chút tiên lực giữ mạng sống cho nó, sau đó cho ăn một viên tiên đan, rồi bế về Cừ Trùng Thiên. Theo mõ, Mặt lạnh không giống người có thiện tâm như vậy, có lẽ cảm thấy con linh hồ đó giống con tiểu linh hồ hắc bị mất năm xưa cho nên đột nhiên nổi lòng từ bi”. Rồi tỏ ra bất bình: “Một chút từ bi như vậy lại khiến Cơ Hoành vô cùng cảm động, nếu không phải nàng tu vi chưa đủ, không thể ra khỏi Phạn Âm Cốc thì đã sớm đi theo hắc rồi”. Mặt đầy phiền muộn: “Cơ Hoành đi tiễn hắc, mõ không muốn gặp Mặt lạnh nên không đi, ở đây đợi muội, đưa muội đi uống rượu”. Lại tiếp: “Theo mõ chắc phải ba, bốn hôm nữa Mặt lạnh mới quay về được, muội tìm hắc có việc gì gấp không?”. Vừa dứt lời, đột nhiên kêu lên: “Hình như Mặt lạnh... đã làm xong mọi việc ở đây, có lẽ không quay lại nữa?”. Tiểu Yến nói một thôi một hồi, Phượng Cừ cơ hồ không nghe thấy câu hỏi của chàng, ngây ngây hỏi: “Huynh nói Đế Quân dù quay về cũng phải ba, bốn ngày nữa ư?”.

Ba, bốn ngày quả thực hơi dài. Nàng đã nghe Manh thiếu gia nói tới những quy định của vương cung khi hái quả tần bà. Vì cây này là cây thần trời sinh trời dưỡng, như cỏ thần chỉ ở Doanh Châu, Đông Hải năm xưa được các hung thú hỗn độn, cùng kỳ, thao thiết bảo vệ, quả tần bà được măng xà trong cột đá đêm ngày canh giữ. Trước khi hái quả, nữ vương phải lấy máu ở đầu ngón tay nhỏ vào bụng măng xà trong cột đá, đợi một ngày một đêm măng xà ngủ say mới có thể đến gần cây hái quả. Chính vì vậy, xưa nay, sau khi cuộc đua tài kết thúc, ngay đêm đó nữ vương sẽ lấy máu ở ngón tay nhỏ vào bụng măng xà, đợi đến cùng giờ đêm hôm sau mới đến hái quả.

Đêm ngày mai hoặc nhiều nhất là ngày kia, quả tần bà sẽ được đưa đến tay Cơ Hoành.

Cầu xin Đông Hoa hình như không được rồi.

Còn cách nào nữa không? Hoặc nên thử đi cầu xin Cơ Hoành? Nghĩ đến đây Phượng Cửu bỗng sững sờ, ngay một ý nghĩ nhục nhã như vậy nàng cũng nghĩ ra, xem ra quả thật đã đến đường cùng. Cầu xin Đông Hoa có thể chàng còn thương tình chia cho một ít, nàng cảm giác thực ra chàng cũng không ghét mình. Nhưng đi cầu xin Cơ Hoành, cho dù thăm thiết đến đâu chắc chắn nàng ta sẽ không cho, mình là cái gai trong mắt Cơ Hoành, điều này chính nàng ta đã nói rất rõ rồi. Nếu nàng chỉ là con tiểu hồ ly đơn thuần, mất thể diện một chút để cầu may cũng không sao, nhưng nàng là nữ vương Đông Hoang, đế cơ của Thanh Khâu, đem thể diện của Thanh Khâu ra cho người ta làm nhục, việc này nàng không làm được. Chi bằng nhân lúc quả tần bà chưa bị hái, xông vào suối Giải Ưu thử vận may xem sao. Ý nghĩ vừa nảy trong đầu, nàng đột nhiên tỉnh ngộ, lúc vạn bất đắc dĩ thực ra đó cũng là con đường hy vọng, mà bây giờ đã đến lúc vạn bất đắc dĩ.

Xông vào suối Giải Ưu nguy hiểm thế nào, nàng hiểu hơn ai hết. Nếu có thể nàng cũng không muốn mạo hiểm, nhưng nàng nợ Diệp Thanh Đề một đại ân, bằng ấy năm không có cách nào báo đáp, mang trên vai gánh nặng ân tình, nàng luôn canh cánh trong lòng, khó khăn lắm nàng mới lọt vào Phạn Âm Cốc gặp cơ duyên có thể cứu chàng, nàng không muốn bỏ lỡ. Không phải chưa nghĩ đến những cách thức an toàn hơn để có được quả tần bà, không phải nàng chưa cố gắng, chỉ là có lúc ý trời nông sâu khó dò, có lẽ năm xưa Diệp Thanh Đề xả thân vì nàng, ông trời thấy không thể để nàng trả ơn quá dễ dàng, nhất định phải mạo hiểm tính mạng để trả ơn mới công bằng, ông trời luôn coi trọng sự công bằng. Nghĩ đến đây nàng cảm thấy không còn gì phải đắn đo nữa, nhìn sắc trời, nàng thầm nghĩ muốn lấy trộm quả tần bà chỉ có mỗi đêm nay.

Tiểu Yên thấy nàng vượt qua chàng, đi thẳng vào nguyệt môn, nghi hoặc hỏi: “Không đến Túy Lý Tiên uống rượu với mỡ à?”. Nàng ậm ừ để hôm khác, dù nói vậy nhưng bụng nghĩ còn phải xem vận may của nàng đêm nay. Nếu vận may kém không biết hôm khác đó phải đợi đến bao giờ. Tiểu Yên ai oán thở dài một tiếng, vừa đi ra cổng vừa ngoái đầu lại. Khi chàng ta sắp ra khỏi cổng, nàng cất tiếng gọi, Tiểu Yên phản khởi quay lại: “Mỡ biết, muội nghĩa khí nên sẽ đi cùng mỡ mà”. Phượng Cửu nhìn Tiểu Yên một lượt từ đầu xuống chân, mới nói: “Vẫn nên để hôm khác đi, chỉ là muội cảm thấy chúng ta dù gì cũng là bạn bè, muốn ngắm huynh thêm chút nữa”. Tiểu Yên ngơ ngác gãi đầu: “Trông muội giống như có chuyện quan trọng, vậy thì thôi. À, nghe nói Túy Lý Tiên thay đầu bếp mới, có cần huynh mang về cho muội món ăn nổi tiếng nào không?”. Nàng gật đầu: “Cũng được, nhưng dạo này muội ăn nhạt, bảo đầu bếp cho vừa ớt thôi”.

Đêm không trăng, trên trời lác đác mấy ngôi sao, mặt đạo Tiểu Yên tạo ra nửa tháng trước vẫn còn dùng được. Do lần trước đi nhầm đường một lần, lần này mọi việc đều thuận lợi, nàng đi thẳng tới suối Giải Ưu không chút trở ngại, Phượng Cửu thầm than, quả nhiên ở đời vạn sự đều liên quan đến nhau, đó chính là duyên phận mà đạo Phật nói tới.

Suối Giải Ưu một dòng nước xanh biếc trong veo, cây tần bà trên bờ giống như một đám mây lớn dày đặc, ở chính giữa khảm một trái tần bà đỏ tươi phát sáng lấp lánh, bốn cột đá xung quanh im lìm không một tiếng động, không biết bốn con mãng xà lúc nào sẽ phá đá lao ra. Đông Hoa từng hỏi, có phải nàng sợ nhất đi đêm bởi hồi nhỏ có lần đi đêm bị sa vào ổ rắn. Đúng, nàng sợ nhất đi đêm, trong các loài linh thú quý của thế gian nàng đặc biệt sợ rắn. Nhưng lúc này, nàng đứng ở đây lại không thấy sợ bao nhiêu. Sợ hãi là vì người ta lo lắng hoặc bận tâm điều gì, nhưng đi đến đây nàng đã lường đến tình huống xấu nhất, mọi thứ khác đều chỉ như phù vân.

Chỗ này cách cây tần bà khoảng gần trăm trượng, muốn đánh bại lũ mãng xà trong khoảng cách trăm trượng này rồi lấy quả tần bà là không thể, dù tiên pháp trác việt như Dạ Hoa cô phụ của nàng năm xưa khi đến Doanh Châu Đông Hải lấy cớ thần chi còn bị hung thú thao thiết canh cở nuốt mất một cánh tay, đi theo đường đối đầu trực diện như vậy nàng không có khả năng đó.

Ý định của nàng là dốc toàn bộ ba vạn năm tu vi vào tiên chương hộ thân, mặc mãng xà tấn công thế nào vẫn dứt khoát xông về phía cây tần bà, sau khi hái được quả quý lại dốc hết sức chạy ra khỏi xà trận này. Làm như vậy thì tốc độ của nàng là quan trọng nhất, nếu chạy nhanh tiên chương mang tiên lực tu luyện cả đời của nàng có lẽ có thể trụ được qua thời gian lấy quả tần bà, mặc dù tu vi tu luyện ba vạn năm của nàng sẽ mất sạch, nhưng tu vi có thể tu luyện lại là xong, không phải là chuyện gì to tát. Nhưng nếu tốc độ không đủ nhanh, tiên chương không trụ được cho đến khi nàng thoát khỏi xà trận, kết cục thế nào rất khó nói.

Có điều nghe Đông Hoa nói, lồng Thiên Cương của chàng vẫn ở trên người nàng, mặc dù lồng Thiên Cương có linh tính, ngoài chủ nhân của nó không dễ cho người khác điều khiển, nhưng nàng mang trên người, nó sẽ tự khắc bảo vệ nàng khi tính mạng nàng nguy cấp, nếu điều đó là thật dù tình huống xấu nhất cũng không bị mất mạng, thật sự cũng không có gì đáng sợ.

Gió đêm ù ù thổi, Phượng Cửu đang định bắt quyết tạo tiên chương hộ thân, đột nhiên nghĩ nếu mình thuận lợi lấy được quả tần bà, nhưng làm Cơ Hoành giận dữ, bảo Đông Hoa đến ép mình trả lại thì sao? Bây giờ nàng không chắc liệu Cơ Hoành có làm như vậy. Ôi, cho dù thế, nàng nhất quyết không trả, cùng lắm là tuyệt giao với Đông Hoa. Nghĩ vậy bỗng thấy lòng yếu đuối, nếu Đông Hoa đối tốt với mình chỉ bằng một phần đối với Cơ Hoành cũng được, nàng cũng không cần nhiều, chỉ một phần là đủ, nếu nàng cũng có thể chỉ cần nói vài câu là Đông Hoa liền cho nàng thứ nàng muốn có đã lâu thì tốt biết bao, nhưng chuyện này hơn ba trăm năm trước không xảy ra, ba trăm năm sau đương nhiên cũng chỉ là ảo tưởng. Ảo tưởng đó khiến Phượng Cửu có chút buồn bã.

Nàng hít sâu một hơi, nhìn ra màn đêm tĩnh mịch đầy nguy hiểm, thành thực bắt chỉ quyết gọi ra tiên chương, lại tập trung truyền hết tiên lực vào tiên chương, tiên lực mất dần, sắc mặt

nàng cũng dần tái nhợt, đồng thời tiên chướng quanh người từ màu đỏ ban đầu chuyển thành màu vàng kim chói mắt.

Kim quang đột nhiên phóng về phía suối Giải Ưu, mặt đất tức thì ầm ầm rung chuyển, núi rừng mình ngã nghiêng, cùng với tiếng rú như quỷ khóc, bốn con măng xà phá đá lao ra, miệng há hoác phì phì phun lười, hàm răng nhọn hoắt, quang kim quang không tránh né sự tấn công của bốn con măng xà vẫn lao về phía suối Giải Ưu sóng nước trong veo, bốn con măng xà trợn mắt phẫn nộ, mắt chúng đỏ rực, chúng ngẩng đầu lên trời gầm thét, lửa cùng với sét từ những cái miệng đỏ ngầu như máu phun ra, đập vào chùm kim quang hết đợt này đến đợt khác, tốc độ của quang kim quang giảm dần nhưng vẫn lao nhanh về phía cây tần bà không chút tránh né, chớp mắt lao đến bóng râm dưới gốc cây. Có lẽ sợ cây thần bị thương, thế tấn công của măng xà giảm đi, chỉ đứng bên ngoài bức bối quật đuôi làm trời rung đất chuyển, suối Giải Ưu bị khuấy đảo nghiêng ngả. Phượng Cửu môi tái nhợt lau mồ hôi toát đầy trán, run run hái quả thần trên cây, măng xà phẫn nộ lao tới, nàng vội nép người vào thân cây mới tránh được bộ răng sắc nhọn của chúng. Những đợt tấn công vừa rồi của măng xà làm tiên chướng bắt đầu rạn nứt, mấy con hung thú lợi hại hơn nàng tưởng, khi trở ra phải chạy nhanh hơn nữa đề phòng tiên chướng không trụ được. Lúc này lửa và sét từ miệng măng xà mặc dù tấn công vào tiên chướng nhưng xung lực truyền vào cũng đã thương không ít đối với cơ thể nàng, dù không gây ra vết thương nào, nhưng gân cốt toàn thân đau nhức, Phượng Cửu chưa từng nghĩ trên đời lại có cảm giác đau đớn như vậy.

Thấy nàng trộm được quả thần, mấy con măng xà nổi giận điên cuồng càng tấn công dữ dội khi nàng quay ra, trên trời mây đen ùn ùn kéo đến, sấm sét ầm ầm đánh xuống tiên chướng, toàn thân Phượng Cửu đau đớn từng hồi, thậm chí nghe thấy tiếng tiên chướng quanh người bắt đầu nứt vỡ. Toàn thân đau buốt như dao cắt, mắt nổ đom đóm, đầu choáng váng, chân bước mỗi lúc một chậm, quang kim quang bao bọc quanh người từ vàng chói chuyển thành đỏ rồi yếu dần thành màu bạc, thấy còn khoảng mười trượng nữa là thoát khỏi xà trận, đột nhiên tiên chướng vỡ vụn, Phượng Cửu kinh hãi ngẩng đầu, một chùm sét đánh thẳng vào đầu nàng, đôi mắt măng xà đỏ rực như hai quả cầu lửa trong ánh sét, răng độc nhằm nàng xông tới, Phượng Cửu né tránh một cách bản năng, răng độc tuy chỉ lướt qua tay áo, nhưng luồng gió bạt hất nàng ra xa hơn một trượng, từ xa nhìn thấy một con măng xà khác phun một quả cầu lửa rất lớn về phía mình, tiên lực tu luyện ba vạn năm của nàng đã cạn, chỉ còn một chút pháp lực không thể chống trả, trong một thoáng chớp mắt, chỉ còn một chút pháp lực không thể chống trả, nàng nghĩ vậy là tất cả đã hết, trái tim đột nhiên lạnh ngắt, đang định nhắm mắt đón nhận lại thấy quả cầu lửa chỉ cách mình một trượng đột nhiên bị bạt ra. Phượng Cửu kinh ngạc, quả nhiên là lòng Thiên Cương, cuối cùng vẫn nhờ nó cứu mạng nàng.

Nàng vùng vẫy bò dậy, ước chừng chỉ còn hai, ba trượng nữa là có thể ra khỏi xà trận, nhưng nàng ôm quả tần bà vừa bước ra hai, ba bước lại lập tức lùi về, lòng Thiên Cương không hề di chuyển theo nàng. Lúc này nàng mới biết pháp phí chỉ là pháp khí, lòng Thiên Cương có công dụng không có gì khác tiên chướng hộ thân, nhưng lại không thể di chuyển theo cơ thể như tiên chướng hộ thân. Vùng đất quanh suối Giải Ưu rung chuyển dữ dội, rất nhanh

sẽ có người đến xem xét tình hình. Trước đó nàng cũng đã nghĩ, trộm quả tần bà xong sẽ thế nào, có lẽ Đông Hoa, Cơ Hoành và Manh thiếu gia sẽ đoán ra đó là kiệt tác của nàng, nhưng không có chứng cứ cũng chẳng làm gì được nàng. Nhưng lúc này nếu cứ núp trong lòng Thiên Cương để giữ tính mạng, mọi người kéo đến nhìn thấy nàng bị vây trong trận đương nhiên sẽ hiểu ra. Sự đến nước ấy, một cuộc chiến tranh giữa Tỷ Dực Điều và Thanh Khâu e là khó tránh.

Bất luận thế nào, nàng phải thoát khỏi pháp trận này. Chẳng qua chỉ mười bước là thành công ở trước mắt, không được hoảng sợ, chỉ cần mắt đủ sáng, đầu đủ tỉnh táo, vận hết khí lực cuối cùng, nàng không tin mình không thoát ra được. Phượng Cửu thầm tự động viên, hàng mi đã ướt đầm mồ hôi nhưng rất bình tĩnh quan sát động tĩnh của bốn con măng xà. Măng xà tấn công vào lòng Thiên Cương vững như bàn thạch một hồi cũng thấm mệt, bèn dừng lại để thở, Phượng Cửu chớp cơ hội bất ngờ vọt khỏi lòng Thiên Cương, nhanh như chớp phóng về phía rìa xà trận, chỉ còn hai, ba bước là thoát ra, chân lại đột nhiên bước hụt, trên đầu vang lên tiếng gầm như sấm của măng xà, hình ảnh cuối cùng nàng nhìn thấy là tia lửa phần nộ không hiểu sao trong chớp mắt bỗng tiêu tan trong đôi mắt của măng xà, từ đôi mắt to đỏ ngầu như máu nước mắt bỗng ứa ra. Nàng chưa bao giờ nhìn thấy nước mắt măng xà, bỗng chốc sửng sò, trên không trung chợt có tiếng gọi rất lạnh rất nhỏ mang chút ghen ngào, “A Lan Nhược điện hạ!”. Nàng nghe rõ đó chính là tiếng con măng xà ở chính giữa. Chuyện về A Lan Nhược Phượng Cửu cũng nghe loáng thoáng, nhưng chưa kịp nghĩ kỹ thì cùng với tiếng gọi ấy hư không lạnh lẽo đang từ từ thâm nhập vào cơ thể nàng từng chút một, nàng cảm thấy cơn đau toàn thân ngày càng dữ dội, cuối cùng đau đến mức như xé toạc nàng ra. Từ khi bước vào xà trận cơn đau chưa lúc nào buông tha nàng, nhưng nàng vẫn nín nhịn không rên một tiếng, lúc này cuối cùng không thể chịu đựng nữa mới kêu lên, ý thức dần dần mất đi trong cơn đau mà từ khi sinh ra đến giờ nàng chưa bao giờ phải nếm trải.

Trọng Lâm, tiên quan cai quản sổ sách của cung Thái Thần đạo này đang có một nỗi băn khoăn, Đế Quân sau khi từ Phạn Âm Cốc trở về có gì đó bất thường. Đương nhiên Đế Quân xưa nay luôn hành sự không theo khuôn mẫu nào, Trọng Lâm dù đã theo hầu nhiều năm cũng không nắm bắt được quy luật, nhưng lần này sự bất thường rất khác so với mới khi. Ví dụ tay cầm cuốn sách ngự ngân suốt nửa ngày vẫn không giở một trang, ví dụ khi pha trà quên dùng nước sôi lại dùng nước lạnh, ví dụ khi dùng bữa tay cầm đĩa ngược nhưng suốt bữa ăn không biết. Có lần lại còn hỏi ông, giả sử muốn loại bỏ một người, nhưng phải để không ai cảm thấy người đó tự dưng biến mất, ông có cao kiến gì không. Trọng Lâm cả đời là một vị tiên sứ chính trực nghiêm nghị, đương nhiên không thể đưa ra cao kiến gì có thể tham khảo về việc này, bộ dạng Đế Quân dường như có hơi thất vọng. Ông cảm thấy đạo này Đế Quân hờn vía cứ để tận đâu đâu.

Liên Tổng Quân đã đến tìm Đế Quân ngay buổi chiều sau hôm chàng trở về cung Thái Thần. Liên Tổng thường đến cung Thái Thần chơi vốn chẳng có gì lạ. Nhưng Liên tam điện hạ xưa nay lúc nào cũng hờn hờn phờn phờn, hôm nay lại có vẻ nghiêm nghị khác thường, Trọng Lâm thấy lâu lắm rồi không thấy sắc diện ngài như thế, lần trước hình như là lúc Thành Ngọc

Nguyên Quân rời cõi trần, lên Thiên giới hơn bốn trăm năm trước. Con linh hồ bị trọng thương mà Đế Quân mang về chiều hôm nay mới được hai tiểu đồng cáng về từ phủ của Dược Quân, Dược Quân diêu thủ hồi xuân, vết thương của nó đã không còn gì nghiêm trọng, nó giương đôi mắt ngưỡng mộ nhìn Đế Quân, đây là con hồ ly có thể hóa thành người.

Thực ra Đế Quân xưa nay không phải là bậc đại từ đại bi, sẵn lòng cứu người, lần này lại cứu một con linh hồ, Trọng Lâm cũng cảm thấy hơi ngạc nhiên, nhưng nhìn bộ lông đỏ của con linh hồ, đột nhiên ông nhớ tới con tiểu hồ ly linh động hoạt bát ba trăm năm từng nuôi trong cung Thái Thần. Đế Quân có lẽ nhớ chuyện xưa mới phát thiện tâm cứu nó. Con tiểu hồ ly năm xưa mặc dù không thể hóa thành người, bộ lông cũng không có gì đặc biệt, nhưng có linh tính hơn nhiều các tiên cầm tiên thú có thể hóa thành người khiến Đế Quân vô cùng yêu thích, bao nhiêu năm qua ông thấy Đế Quân cưng sủng con hồ ly đó hơn tất cả mọi thứ khác, nhưng không biết tại sao nó lại đi mất, có lẽ là duyên phận của nó và Đế Quân hơi mỏng.

Trọng Lâm mơ màng nhìn ra xa, thở dài, đang định đi đến chính điện thu xếp công việc, đột nhiên thấy Liên Tổng Quân vừa rồi đã đi xa đang đứng trước mặt mình, nâng chiếc quạt trong tay hỏi: “À, Đông Hoa bây giờ đang ở hậu viên, chính điện hay tẩm điện? Ta không muốn đi oan đường”.

Nhờ có Trọng Lâm, tiên quan luôn nắm rõ hành tung của Đế Quân, Liên Tổng đến thẳng tẩm điện của Đông Hoa không phải đi oan một bước nào, lúc này Đông Hoa đang bày bàn cờ nhưng trên bàn chỉ có mấy quân cờ, trong tay cầm quân cờ đen cũng mãi không đặt xuống, nhìn kỹ không hề giống đang suy tính nước đi mà giống như đang thất thần ngẩn ngơ. Cạnh bức bình phong có cái ổ nhỏ, một con hồ ly đỏ đang rụt rè thò đầu ra, đôi mắt đen láy e dè nhìn Đế Quân.

Liên Tổng đến đây là có việc quan trọng, chàng ta đi thẳng tới trước mặt Đông Hoa. Đế Quân sực tỉnh nhìn chàng ta, ra hiệu bảo ngồi xuống, Liên Tổng thần sắc nghiêm trọng tự đi lấy một chiếc trống có vẻ thoải mái ngồi xuống, vào thẳng câu chuyện: “Quả tần bà của bộ tộc Tỷ Dục Điều năm nay có công dụng hồi sinh người phạm đã chết, điều này hiền huynh có nghe nói không?”.

Đông Hoa đặt một quân đen vào hũ đựng cờ, lại nhắc lên một quân trắng, lơ đãng đáp: “Có nghe, sao?”.

Liên Tổng cau mày: “Nghe nói Phượng Cửu đã từng lấy một phạm phu để báo ân, sau khi phạm phu đó chết nàng mới trở về Thanh Khâu, tuy Ti Mệnh nói, nàng và phạm phu kia không có gì, nhưng nếu gắn với chuyện quả tần bà, đệ thấy rất kỳ quái, sáng nay liền gọi Ti Mệnh đến cung Nguyên Cực uống rượu. Ti Mệnh tửu lượng kém, chỉ mấy chung chuyện của phạm nhân kia tuy đệ không hỏi được gì nhưng lại vô ý hỏi ra một chuyện khác”. Liên Tổng ngược mắt nói: “Chuyện này liên quan đến hiền huynh”.

Quân trắng rơi xuống bàn cờ, Đông Hoa đáp: “Chuyện của Tiểu Bạch liên quan đến ta là rất bình thường”. Ra hiệu cho chàng ta tiếp tục.

Liên Tổng Quân ngáp ngừng, tiếp: “Nghe Ti Mệnh nói năm xưa để cứu người Phượng Cửu đã đem bộ lông của mình bán cho Nhiếp Sơ Dàn, quân vương Huyền chi của Ma tộc. Nhiếp Sơ Dàn sau khi chiếm bộ lông của nàng đã cho nàng mượn bộ lông linh hồ màu đỏ khác xài tạm”. Chăm chú nhìn Đông Hoa nói: “Chuyện này vừa hay xảy ra ba trăm lẻ năm năm trước”.

Đông Hoa cơ hồ sững ra, bàn tay đặt quân cờ trên bàn mãi vẫn giữ nguyên: “Ý đệ là con tiểu hồ ly ta bị mất chính là Tiểu Bạch?”.

Liên Tổng rót cốc trà nhuận giọng, nói tiếp: “Nghe nói hồi nhỏ nàng được hiền huynh cứu mạng một lần, từ đó không thể quên huynh. Hơn bảy trăm năm trước khi cung Thái Thần tìm nữ tỳ, nàng đã xin Ti Mệnh đưa mình vào cung của huynh làm nữ tỳ, không hiểu sao mãi không được huynh chú ý, về sau hay tin huynh bị nhốt trong Thập Ác Liên Hoa Cảnh, nàng đi cứu huynh, hóa thành con tiểu hồ ly ở bên huynh, nghe nói là muốn làm huynh động lòng, nhưng về sau huynh định thành hôn với Cơ Hoành...”. Nói đến đây liếc Đông Hoa lúc này dường như đang chấn động mạnh, đoán tiếp: “Có phải đã xảy ra một chuyện thế này, trước ngày huynh thành hôn với Cơ Hoành, nàng sợ ý làm Cơ Hoành bị thương, sau đó huynh sai Trọng Lâm nhốt nàng rồi bỏ mặc rất lâu?”. Thấy Đông Hoa cau mày gật đầu mới nói tiếp: “Nghe đâu về sau Trọng Lâm thấy nàng đáng thương mới thả nàng ra, lại bị con sư tử trắng của Cơ Hoành giày vò suýt chết, may được Ti Mệnh cứu sống. Lúc Ti Mệnh say xỉn đã than thở, lần đó nàng bị thương rất nặng, phải dưỡng thương ba ngày trong phủ ông ta mới tỉnh táo vài phần. Còn huynh vẫn mặc kệ, không đoái hoài, không đi tìm khiến nàng buồn bã, nản lòng cho nên sau khi bình phục liền về thẳng Thanh Khâu”. Liên Tổng lẩm bẩm: “Hèn chi huynh tìm khắp trên trời dưới đất cũng không thấy nàng. Hồi đó đệ cũng thấy lạ, chỉ một tiểu hồ ly, cho dù đi lạc cũng không thể biệt vô âm tín như vậy”. Lại tiếp: “Đệ đoán những điều này là có lẽ huynh không biết cho nên đến báo với huynh. Gần đây thấy quan hệ giữa hai người ngày càng tốt, có điều Phượng Cửu có thể còn những khúc mắc không thể hóa giải với huynh”.

Đế Quân xưa nay ít bộc lộ tình cảm, lúc này lại phá lệ, đưa tay day Thái Dương. Liên Tổng nhìn bộ dạng chàng cũng thấy lạ, hỏi: “Huynh sao thế?”.

Giọng Đông Hoa hơi khác thường: “Đệ nói đúng, có lẽ nàng còn hận ta, ta đang nghĩ nên làm thế nào”.

Liên Tổng như chợt nhớ ra điều gì, nói: “Đúng rồi, cuộc đua tài ở tông học Tỷ Dục Điều hôm qua về sau đệ cũng đi nghe ngóng ít nhiều, nghe nói phần thưởng của giải nhất vốn định là quả tần bà, cuối cùng bị huynh đổi thành lẵng bàn đào, đúng không? Lúc tuyên bố giải thưởng đệ thấy sắc mặt Phượng Cửu không được tốt”. Lại liếc nhìn con tiểu hồ ly đang đóng tai thò

đầu dưới bức bình phong, nói: “Con tiểu hồ ly này tạm thời đệ sẽ chăm sóc, huynh vẫn nên đi xem nàng thế nào, e là nàng có chuyện gì bất trắc”.

Bàn tay xoa thái dương dừng lại, Đông Hoa ngẩn ra hỏi: “Sắc mặt Tiểu Bạch không tốt ư?”.

Có lẽ nói xong những bí mật vừa dò hỏi từ Ti Mệnh, Liên Tổng Quân cảm thấy nhẹ nhõm, vẻ phờ phạc liền trở lại trong chớp mắt, xòe tay nói: “Đệ cũng không rõ lắm”. Lại cười, liếc Đông Hoa: “Tuy đệ xưa nay vốn luôn giỏi đoán tâm tư các tiểu thư, nhưng kiểu như Tiểu Bạch nói thực rất khó đoán, chỉ là thấy bộ dạng nàng hình như rất tủi thân, cho nên mới bảo huynh mau chóng xuống xem thế nào, có thể...”.

Lời chưa dứt bỗng thấy bên ngoài có tiếng huyên náo, hai người vừa đứng lên thì cánh cửa tấm điện đã bị đẩy mạnh ra, Yến Trì Ngô đứng ở cửa tấm điện đùng đùng nổi giận, lướt nhìn hai người và con hồ ly nằm trong ổ cạnh bức bình phong, lớn tiếng mắng: “Ông nội người! Phượng Cửu lúc này đang bị giam trong xà trận không biết sống chết thế nào, hai người vẫn còn thanh thần ngồi đây uống trà, chơi cờ, ngắm hồ ly!”.

Liên Tổng nhất thời chưa kịp phản ứng, sững người vì bị mắng, Đông Hoa thì rất tỉnh táo, phá lệ không đập lại câu chửi “ông nội người” của Yến Trì Ngô, cau mày trầm giọng hỏi: “Tiểu Bạch làm sao?”.

Yến Trì Ngô giận dữ trợn mắt nhìn Đông Hoa: “Người vẫn còn mặt mũi hỏi mỗ Phượng Cửu làm sao, mặc dù mỗ thích Cơ Hoàn, nhưng cũng thấy chướng mắt khi người không nói không rằng đưa thứ vốn là của Phượng Cửu cho Cơ Hoàn để nịnh nàng ta. Phượng Cửu có việc gấp cần dùng đến quả tần bà, không phải người không biết. Người đem nó tặng cho Cơ Hoàn, muội ấy không còn cách nào khác đành xông vào suối Giải Ưu ăn trộm trước khi nó bị hái, ba vạn năm tu vi của muội ấy sao có thể địch nổi bốn con mãng xà canh quả thần, bây giờ còn bị nhốt trong xà trận không biết sống hay chết. Mỗ, Manh thiếu gia và cả mẫu thân của Manh thiếu gia đều không biết làm thế nào...”.

Yến Trì Ngô đang chửi hăng say, đột nhiên một trận gió tạt qua bên cạnh, quay đầu hỏi Liên Tổng: “Mặt lạnh đâu rồi?”.

Liên Tổng gập cái quạt, sắc mặt trầm xuống: “Đi cứu người”. Lại tiếp: “Ta đã biết sẽ xảy ra chuyện mà”.

Lời vừa dứt, người cũng biến mất trên không, chỉ còn Tiểu Yến và con tiểu hồ ly đang run rẩy thu mình trong ổ nhìn nhau, Tiểu Yến sững người một lát cũng đuổi theo.

Suối Giải Ưu đã bị phá hủy tan hoang, tường thành bốn phía sụp đổ, dòng suối trong vắt

cũng không còn dấu vết, trong xà trận lấy ranh giới là những cột đá chỉ có cây tần bà mọc trên gò đất cao vẫn còn nguyên vẹn. Bên ngoài xà trận mặt trời đã lên cao, bên trong xà trận vẫn âm u, bốn con măng xà nằm phục trấn thủ bốn phía đông tây nam bắc, những con mắt đỏ như đèn lồng đang cháy, chúng đang bảo vệ một kết giới mù mịt sương mù màu lam, trong đó một thiếu nữ áo trắng mắt nhắm nghiền lơ lửng giữa không trung, mái tóc dài như dải lụa đen đỏ xuống, không biết là hôn mê hay say ngủ.

Bên ngoài cột đá đồ nát, cuồng phong từng trận gầm rít, trận sau lớn hơn trận trước, Đông Hoa đứng trên không chăm chú nhìn Phượng Cửu trong kết giới, gương mặt chàng không chút cảm xúc. Sắc mặt nàng dù tái nhợt nhưng ngực vẫn phập phồng, còn may, chàng thậm thở phào, bề ngoài lại không thể nhìn ra điều đó. Thực ra chàng biết nàng rất đẹp, chỉ do thương ngày quá hiếu động hoạt bát khiến người ta chú ý nhiều hơn đến tính tình của nàng, lúc này nàng yên lặng nằm trong kết giới, sự yên tĩnh đó mới càng làm nổi bật dung mạo mỹ miều của nàng, nhưng nàng không hợp với màu trắng, phải là màu đỏ chói như hoa ma ha mạn thù sa mới xứng với nàng. Chàng sống lâu như vậy, có mỹ nhân nào chàng chưa gặp. Phượng Cửu chưa hẳn là người đẹp nhất, nhưng duyên phận luôn lạ kỳ như thế, những mỹ nhân trông thế nào hoàn toàn mơ hồ trong ấn tượng của chàng, duy chỉ có Phượng Cửu lúc khẽ cười, lúc nhăn mày, lúc xấu hổ, ngay lúc chun mũi làm xấu chàng đều có thể ghi nhớ trong lòng, mỗi khi nhớ lại chúng đều rất rõ ràng. Liên Tổng nói nàng chính là con tiểu hồ ly năm xưa, nếu đúng vậy thì tốt nhưng cho dù không phải, chàng cũng không bận lòng.

Trong hư không như có tiếng Phật âm văng vẳng chìm trong tiếng sáo lạnh lẽo cô độc, nghe kỹ như không có gì. Chàng cúi đầu nhìn nữ vương và quân thần Tỷ Dục Điều quý phục bên dưới khi chàng tới đây, lạnh lùng cất tiếng: “Kết giới kia là thế nào?”.

Nữ vương và thần tử quý bên dưới vẫn chưa hết kinh ngạc không hiểu sao Đế Quân lại tiên giá đến đây, mãi không có ai trả lời, cuối cùng Mạnh thiếu gia dù gì cũng là bằng hữu của Phượng Cửu, thấy nàng bị giam trong đó vô cùng lo lắng, chấp tay hỏi đáp: “Bẩm tôn đế, thứ giam giữ công chúa Cửu Ca không phải kết giới mà là giấc mộng của A Lan Nhược”.

Khi ba chữ A Lan Nhược vang ra từ miệng Mạnh thiếu gia, những người quý bên dưới ngoài Cơ Hoành tất thấy đều run lên.

Mạnh thiếu gia kể rõ sự tình, chuyện vốn là thế này.

Trong truyền thuyết A Lan Nhược là một mỹ nhân hiếm có, nhưng không may chết oan, sau khi nàng chết không được vãng sinh, chấp niệm hóa thành một mộng cảnh phiêu bạt trong Phạn Âm Cốc, phàm người nào bị cuốn vào trong mộng chắc chắn sẽ rơi vào tâm ma của A Lan Nhược khi còn sống, người định lực không đủ mạnh sẽ vĩnh viễn không thể thoát khỏi giấc mộng của A Lan Nhược sẽ vĩnh viễn ngủ say trong giấc mộng đó, cho đến khi tiên lực quanh thân bị giấc mộng hút hết sẽ tan thành khói bụi.

Hắn là công chúa Cửu Ca đi nhằm vào xà trận đúng lúc giấc mộng của A Lan Nhược bay đến, cho nên bị cuốn vào. A Lan Nhược từ nhỏ đã được bốn con mãng xà trong bia đá này nuôi dưỡng, công chúa Cửu Ca rơi vào mộng cảnh của nàng có lẽ khiến mãng xà tưởng công chúa Cửu Ca chính là A Lan Nhược, cho nên mới bảo vệ không cho người ngoài động vào.

Muốn phá giấc mộng của A Lan Nhược, ngoài chính người bị cuốn vào tự thoát ra vẫn còn một cách an toàn hơn – chọn một người thân cận với người đó đi vào trong mộng, đưa người đó trở về. Nhưng tình thế hiện nay, nếu muốn đi vào giấc mộng của A Lan Nhược đưa công chúa Cửu Ca ra, trước tiên phải qua được xà trận. Đấu với bốn con hung thú này không khó, nhưng giấc mộng của A Lan Nhược thực ra chỉ là một hóa tướng, phải cuốn người vào trong mới hiện ra thực thể, thực thể chính là kết giới màu lam nhạt kia. Mộng cảnh đã hiện ra thực thể vô cùng mỏng manh, khi đánh nhau với mãng xà chiến trường chắc chắn sẽ rất hỗn loạn, nhờ không cẩn thận làm mộng cảnh tan vỡ, đến lúc đó công chúa Cửu Ca nhẹ thì trọng thương, nặng thì mất mạng.

Họ cũng từng nghĩ liệu có thể làm cho tiên chương hộ thân vững chắc hơn một chút, không giao đấu với mãng xà, cứ để mặc cho chúng tấn công để giữ cho mộng cảnh được nguyên vẹn, sau đó tiếp cận và đi vào giấc mộng đưa công chúa ra. Nhưng giấc mộng của A Lan Nhược rất kỳ người có sức mạnh, ai đi vào mộng cảnh cũng phải trút bỏ tiên lực quanh người ở trăm trượng ngoài giấc mộng, dùng thân phàm thể mới có thể thuận lợi đi vào giấc mộng, nếu không mộng cảnh cũng có thể bị phá vỡ.

Nhưng lúc này nếu trút bỏ tiên lực, làm sao đâu lại được bốn con mãng xà, tình thế này quả là tiến thoái lưỡng nan, không ai tìm ra cách nào, từ đêm qua lúc phát hiện ra công chúa Cửu Ca bị giam đến giờ, không ai dám manh động là vì thế. Công chúa Cửu Ca e là lành ít dữ nhiều.

Khi Liên Tổng Quân vội vàng đi đến thì nghe thấy Manh thiếu gia nói đến đoạn cuối, nói những gì chàng không nghe rõ, chỉ thấy khi Manh thiếu gia nói những lời cuối cùng, hàng người quỳ dưới đất nhất loạt làm điệu bộ lau nước mắt, dù không hiểu tại sao họ lau nước mắt, nhưng nhiều người cùng tắm tấp làm một động tác như thế, ngay Liên Tổng cũng thấy quá thực vô cùng cảm động.

Đang định đi lên phía trước, Đông Hoa đã quay lại nhìn thấy chàng trước.

Thần sắc Đông Hoa vô cùng bình tĩnh, chàng thấy cũng yên lòng, nếu Phượng Cửu có chuyện, Đông Hoa mặc dù xưa nay vẫn bị Yến Trì Ngộ gọi là Mặt lạnh, nhưng theo hiểu biết nhiều năm của chàng về Đông Hoa, thần sắc Đông Hoa chắc chắn đã không như thế này.

Đang định chào, Đông Hoa đã đến trước mặt chàng, giọng bình thản tự nhiên như mới chế

xong mấy vị trà ngon định tặng chàng vài gói: “Đệ đến thật đúng lúc, đang có hai việc cần nhờ đệ”. Nói đoạn ngược nhìn Phụng Cửu đang bị giam trong xà trận: “Nếu cuối cùng chỉ có một mình nàng trở về, hãy đưa nàng bình an về Thanh Khâu giao tận tay Bạch Dịch, sau đó đến Côn Lôn tìm Mặc Uyên, cứ nói là Đông Hoa Đế Quân phó thác Diệu Nghĩa Tuệ Minh Cảnh cho ông ta, ông ta sẽ hiểu nghĩa là gì”.

Nghe những lời đó, Liên Tống ngẫm nghĩ sao giống như di ngôn, liền mỉm cười liếc nhìn xà trận nói: “Tuy mấy năm nay ít đánh trận, chân tay e là cũng không được nhanh nhẹn như trước, nhưng mấy con mãng xà kia muốn xiết chết hiền huynh thì cũng quá...”.

Hai chữ vô lý còn chưa kịp thốt ra, Liên Tống, người cho dù Thái Sơn sụp đổ trước mặt cũng vẫn có thể mỉm cười bỗng mặt biến sắc, lao lên định kéo Đông Hoa đang điễm nhiên trút bỏ tiên lực quanh mình ung dung bước vào xà trận ra nhưng bị Yến Trì Ngộ không biết xuất hiện từ lúc nào ngăn lại, trong mắt Yến Trì Ngộ là vẻ thâm trầm hiem có, nói khê: “Chỉ còn mỗi cách đó”. Mắt liếc về phía xà trận lúc này sấm chớp bắt đầu nổi ầm ầm, mưa như trút nước, nói tiếp: “Không còn cách nào khác, mỗi đã nghĩ suốt một đêm cộng với nửa ngày cũng không ra, vì mỗi hoàn toàn không nghĩ đến chuyện trút bỏ tiên lực một mình xông vào xà trận, mỗi chưa đủ trọng nghĩa với bằng hữu, Mặt lạnh trượng nghĩa ngút trời, mỗi kính phục hẳn”.

Trong xà trận trời long đất lở, trong vòng không đầy hai ngày lần lượt có hai người đến xâm phạm khiến mãng xà vô cùng phẫn nộ, trong tiếng gầm thét như quỷ khóc, những chùm sét cùng chùm sáng như kiếm sắc nhất tề lao về phía Đông Hoa. Không có tiên lực hộ thân, cơ thể Đông Hoa trong chớp mắt bị rách mấy nhát, may mà máu tươi tứa ra lập tức bị nước mưa rửa trôi, nữ vương và chư thần quỳ bên ngoài xà trận chấn động vô cùng trước cảnh tượng ấy nhưng không thể giúp gì, nhất loạt sững sờ.

Liên Tống bị Tiểu Yến chặn lại cũng không tiến lên nữa, có lẽ đã hiểu nguyên do Đông Hoa làm vậy, ánh mắt chàng trở nên thâm trầm. Chàng và Đông Hoa là chỗ bằng hữu vong niên, thực ra nếu tính tuổi, không biết Đông Hoa lớn hơn chàng bao nhiêu tuổi, chàng ra đời sau thời loạn chiến hồng hoang, không thể tận mắt nhìn thấy chiến tích của Đông Hoa thuở đó, nhưng trước đây từng nghe Mặc Uyên nhắc đến Đông Hoa, nói rằng chiến trường thời hồng hoang viễn cổ mới xứng danh là chiến trường thực sự, chiến tranh lúc đó mới xứng được gọi là những cuộc chiến tắm máu. Những trận đánh ở hậu thế thực sự chỉ như trò trẻ con, có điều ở trên chiến trường, giới chịu khổ nhất phải kể đến Đông Hoa Đế Quân, trong mấy chiến sự lớn thời kỳ đầu khi rời khỏi chiến trường người Đông Hoa thường đầm máu như vừa mới ngâm mình trong máu, trên người không biết có bao nhiêu vết thương, nhưng mặt vẫn không chút biến sắc, uy dũng đó không mấy ai sánh được.

Trong xà trận những cột sáng và tia sét vẫn không ngừng giáng xuống, cổ áo và viền tay áo màu trắng của Đông Hoa đã bị máu nhuộm thành màu kim hồng (*đỏ vàng*). Để tránh kích động mãng xà, có thể gây hại đến mạng cảnh Phụng Cửu, Đế Quân luôn duy trì bước chân chậm

rãi vừa phải, nước mưa từ vạt áo và ống tay nhỏ xuống một màu đỏ tươi, quả thật Đế Quân vẫn rất bình thản, thậm chí đến nhú mảy cũng không.

Đột nhiên ai đó trong đám người quỳ sau lưng nữ vương đứng lên, loạng choạng lao về phía Yên Trì Ngô, xiêm áo một màu trắng muốt, đó chính là Cơ Hoành. Nàng ta mặt đầy nước mắt, túm vạt áo Tiểu Yên cầu khẩn: “Hãy cứu Đế Quân, hãy kéo Đế Quân trở về, tt đồng ý với chàng mọi chuyện”.

Tiểu Yên im lặng, quay lưng lại với Cơ Hoành, Cơ Hoành vẫn túm vạt áo chàng ta khóc nức nở.

Phượng Cửu thoáng nghe thấy tiếng sấm và tiếng mưa từ nơi nào vọng đến. Nàng cảm thấy từ khi rơi vào khoảng hư không này, nàng liền có chút mụ mị, lúc mơ lúc tỉnh, đầu óc càng lúc càng u mê, mỗi lần tỉnh lại quên một số điều. Lần trước tỉnh lại nàng đã không nhớ tại sao mình rơi vào khoảng hư không này, liệu điều đó có chứng tỏ nếu ngủ thêm vài lần nữa nàng sẽ không còn nhớ mình là ai? Lòng hoảng sợ muốn rời khỏi đây, nhưng mỗi lần nàng tỉnh lại, hình như chỉ có ý thức đôi lúc thoát khỏi cơn hôn mê, mở mắt cũng chỉ thấy mơ mơ hồ hồ, chân tay càng không thể nhúc nhích. Mà mỗi lần tỉnh lại, chờ đợi nàng chỉ là bóng tối tịch mịch vô cùng và nỗi đau đớn.

Nhưng lần này cơ hồ có khác, tiếng sấm và tiếng mưa mỗi lúc một rõ, tiếng sấm âm âm như đánh sấm bên tai, hình như có một bàn tay đặt lên trán nàng, lạnh lạnh, dùng một lát lại dịch xuống bên tai giúp nàng vén những lọn tóc xoắn ra sau tai. Phượng Cửu mơ màng mở mắt nhìn thấy một chàng trai tóc trắng áo bào tím đang cúi xuống nhìn nàng.

Vào lúc này, ở nơi này nhìn thấy Đế Quân, nếu tỉnh táo hẳn nàng sẽ vô cùng kinh ngạc, nhưng vì bây giờ đầu óc u u mê mê, ngay bây giờ là lúc nào, đang ở đâu cũng không rõ, rồi mình là Phượng Cửu hồi nhỏ hay Phượng Cửu đã lớn cũng không thể phân biệt, chỉ cảm thấy đây là chuyện rất bình thường. Nhưng nàng biết người đứng trước mặt là Đông Hoa, lòng mơ hồ cảm thấy chàng là người mình luôn rất thích, chàng đến đây tìm mình, như vậy thật là tuyệt! Nhưng nàng vẫn hỏi một câu trái lòng mình: “Chàng đến làm gì?”. Ánh mắt trầm lặng của Đông Hoa nhìn nàng nhưng lại không đáp. Tầm nhìn của nàng rõ dần, Phượng Cửu thấy chàng khắp người ướt đầm, vô cùng ngạc nhiên, khẽ hỏi: “Chắc chàng lạnh lắm?”.

Đông Hoa vẫn không trả lời, chỉ lặng lẽ nhìn nàng một lúc, rồi giơ tay kéo nàng vào lòng rất lâu mới hỏi: “Rất sợ phải không?”.

Phượng Cửu bỗng ngây người, chân tay luống cuống. Nhưng Đông Hoa hỏi nàng có sợ không. Đúng, nàng rất sợ, liền thật thà gật đầu. Chàng vuốt tóc nàng, giọng trầm trầm an ủi: “Đừng sợ, ta đã đến rồi”.

Nước mắt đột nhiên ứa ra, trong đầu vô cùng hoang mang, nhưng lại cảm thấy nỗi ám ức dâng lên nghẹn ứ trong lòng, chân tay hình như đã có thể cử động, nàng thử đặt tay lên lưng Đế Quân, nghẹn ngào nói: “Em cảm thấy em luôn phải đợi chàng, thực ra em biết chàng sẽ không đến, nhưng cuối cùng chàng đã đến, em rất vui”. Nàng nghe thấy tiếng Đế Quân trả lời: “Ta đã đến ở bên nàng”.

Lòng nàng cảm thấy Đế Quân hôm nay quá dịu dàng, nàng rất thích như vậy, chàng không nay khác hẳn Đông Hoa mọi khi, nhưng Đông Hoa mọi khi thế nào, bỗng chốc nàng cũng không nhớ được, đầu lại nặng dần, ý thức mập mờ, tiếp lời câu vừa rồi của chàng: “Mặc dù chàng đã đến, nhưng em biết chàng sẽ phải đi ngay, em nhớ hình như em luôn nhìn theo bóng chàng, nhưng bây giờ em rất buồn ngủ, em...”.

Nàng cảm thấy hình như mình ngất quãng nói gì đó, nhưng càng nói đầu óc càng mụ mị, chỉ cảm thấy hình như Đông Hoa ôm nàng chặt hơn, trước khi lại chìm sâu vào giấc ngủ, câu cuối cùng nàng nghe thấy là Đông Hoa khẽ nói với nàng: “Lần này ta sẽ không đi nữa, ngủ đi Tiểu Bạch, nàng tỉnh dậy là chúng ta đến nhà rồi”.

Nàng mãi nguyện, một lần nữa chìm vào giấc ngủ, bên tai cơ hồ vẫn có tiếng sấm, tiếng phì phì của măng xà, nhưng lòng rất đổi, rất đổi bình yên, không hề cảm thấy sợ hãi. Trong vòng tay Đông Hoa mọi đau đớn đều tiêu tan.

(Còn tiếp)



Để download thêm các ebook truyện ngôn tình khác, hãy truy cập:

<http://www.luv-ebook.com>